

New York Times Bestseller

CATHERINE FISHER

INCARCERON



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

CATHERINE FISHER

INCARCERON



Thanh Tuyên dịch

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

INCARCERON

---* ❖ *---

Tác giả: **Catherine Fisher**

Dịch giả: **Thanh Tuyền**

Nhà xuất bản **TRẺ - 2014**

ebook©vctvegroup

P.1 - ĐẠI BÀNG PHA LÊ, THIÊN NGA ĐEN

1

Incarceron mênh mông thế, ai vẽ nôi?

Nhịp cầu cong, vực thăm, lâu đài?

Ai người đời tự do từng trái

Mới định nghĩa đúng Ngục Tù mà thôi.

• BÀI CA CỦA SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Finn bị quất vào mặt và bị xích vào những phiến đá của đường ray.

Cánh tay cậu dang rộng, trĩu nặng thêm bởi những vòng xích, đến nỗi cậu chỉ có thể kéo lê được hai cổ tay trên mặt đất. Đầu gối bị quăn lung tung trong một mớ kim loại chuỗi lên nhau, bật lên âm thanh leng keng trên vỉa hè. Không sao nâng ngực lên để không khí tràn vào được. Cậu nằm mệt lả, má tì xuống nền đá lạnh buốt. Nhưng cuối cùng thì nhóm Dân Thường cũng đến. Finn cảm nhận được họ trước cả khi nghe thấy; những tiếng rung rung trong lòng đất, bắt đầu rất khẽ, lớn dần lớn dần cho tới khi run bần bật trong răng và mấy cái dây thần kinh của cậu. Rồi những tiếng ồn ào trong vùng bóng

Tối, tiếng ầm ầm phát ra từ những chiếc xe kéo chuyển mình, tiếng lanh lảnh vang vang chậm rãi của từng vành bánh xe. Xoay đầu một vòng, cậu hất cho mớ tóc bấn thui rơi ra khỏi mắt và nhìn xem những đường rãnh song song trên mặt sàn bản thẳng xuống bên dưới người cậu thế nào. Cậu đã bị xích thẳng vào những đường ray.

Mồ hôi đổ ướt trán. Nắm chặt những vòng xích lạnh như sương giá bằng một chiếc găng tay, cậu ưỡn mạnh vòm ngực lên, thở hỗn hà hỗn hển. Không khí hăng hăng cay xè và nghe như có mùi dầu.

Giờ mà kêu thét thì chưa tác dụng gì cả. Người ta ở quá xa nên không thể nghe được tiếng cậu vượt lên trên tiếng ồn của những vòng bánh xe cho tới khi họ vào được trong gian sảnh mênh mông này. Cậu sẽ phải tính giờ giấc thật chính xác. Quá trễ thì sẽ không ngăn được mấy chiếc xe kéo, cậu sẽ bị nghiền nát mất thôi. Tuyệt vọng, cậu cố tránh không nghĩ đến một ý tưởng khác. Rằng biết đâu họ có thể nhìn thấy cậu, nghe tiếng cậu mà thậm chí lại không quan tâm thì sao.

Những ánh đèn.

Những ánh đèn nhỏ cầm trên tay, nhảy nhót lắc lư. Tập trung lại, cậu đếm được chín, mười một, mười hai; rồi đếm lại lần nữa để có một con số cố định, con số sẽ chống lại cơn buồn nôn đang bít nghẹn cổ họng cậu.

Vùi mặt vào ống tay áo rách bươm cho thoải mái một chút, cậu nghĩ đến Keiro, nụ cười toe toét của cậu ta, cú vỗ nhẹ đầy chế giễu cuối cùng khi cậu ta kiểm tra ổ khóa và bước lùi vào bóng tối. Cậu thì thầm cái tên ấy, một tiếng thì thầm đầy cay đắng “*Keiro*”.

Gian sảnh mênh mông và những dãy hành lang vô hình đã nuốt chửng tiếng gọi ấy. Sương mù lơ lửng trong vùng không khí đầy mùi kim loại. Mấy chiếc xe kéo khua lanh canh, rền rĩ.

Bây giờ cậu đã có thể nhìn thấy người, đang chậm chạp lê bước. Họ hiện ra khỏi vùng bóng tối, khắp người được ủ bọc cho khỏi lạnh nên thật khó nói đó là trẻ con hay là những phụ nữ lớn tuổi, lưng còng. Gần như chắc chắn là trẻ-con-có-tuổi, nếu họ có giữ lại ai, thì là những người đang lái những chiếc xe điện kia, và cả hàng hóa nữa. Một lá cờ đen trắng rách tả tơi phủ lên chiếc xe kéo dẫn đầu; cậu không thấy được những thiết kế trên đó, một cái huy hiệu hình chim với một mũi tên bạc ngậm nơi mỏ.

“Dừng lại!” cậu gọi. “Nhìn đi! Dưới đây nè!”

Tiếng máy móc nghiêng ken két làm rung rung mặt sàn. Âm thanh đó rền rĩ vào tận xương tận răng. Cậu siết chặt tay khi toàn bộ trọng lượng và lực đẩy

của những chiếc xe kéo chạm trúng cậu, mùi mồ hôi từ những hàng người tụ tập xộc mạnh vào, tiếng rầm rầm, tiếng hàng hóa chuồi lên nhau. Cậu chờ đợi, nén cơn sợ hãi xuống, từng giây một kiểm tra thần kinh của mình trước cái chết, không thở, không cho phép bản thân mình hít thở, bởi vì cậu là Finn Nhìn Thấy Sao, cậu có thể làm được việc này. Cho tới lúc chẳng biết từ đâu, một cơn hoảng sợ toát mồ hôi trào vọt và cậu cố nhắc người lên, kêu thét, “Các người có nghe thấy không! Dừng lại! *Dừng lại đi!*”

Họ vẫn tiến tới.

Tiếng ồn ào thật không chịu nổi. Bây giờ cậu gào rú, đá chân và vùng vẫy, bởi vì đà chạy khủng khiếp của những chiếc xe kéo đầy ắp sẽ trượt qua không thương xót, hiện ra lù lù phía trên cậu, phủ bóng tối xuống người, nghiền nát xương, thân thể cậu trong sự đau đớn từ từ chậm rãi không thể tránh được.

Cho tới khi cậu nhớ đến cây đèn pin ấy.

Tuy nó nhỏ xíu nhưng vẫn là có. Keiro đã bảo đảm điều đó kia mà. Kéo lê sức nặng của sợi xích quấn quanh người và luồn tay vào bên trong áo khoác, vùng cơ nơi cổ tay vặn vẹo co rút. Mấy ngón tay cậu trượt trên chiếc ống mỏng mảnh lạnh ngắt.

Cơ run rẩy rùng rùng lan khắp cả người. Finn giật mạnh cây đèn ra, buông tay, nó lăn tròn, vượt khỏi tầm với. Cậu nguyên rủa, oản người, lấy cằm ấn lên đó.

Ánh sáng phát đi.

Cậu đang hôn hển thở cho đỡ mệt thì mấy chiếc xe kéo lẳng lẳng tiến đến. Chắc chắn là nhóm Dân thường có thể nhìn thấy cậu rồi. Họ *phải* nhìn thấy được cậu chứ! Cây đèn là một ánh sao trong bóng tối mênh mông kêu rền của gian đại sảnh này, và trong giây phút ấy, xuyên qua tất cả mọi cầu thang và hành lang cùng hàng ngàn gian phòng như mê cung, cậu biết Incarceron đã cảm nhận được cơn nguy kịch của cậu và tiếng loảng xoảng của mấy chiếc xe kéo là trò vui ác nghiệt của nó, Ngục Tù canh giữ cậu và sẽ không can thiệp.

“*Tôi biết các người có thể nhìn thấy tôi mà!*” cậu kêu thét lên.

Bánh xe cao bằng cả người ta. Kêu rì rít trong đường rãnh; những tia lửa phun qua tới vỉa hè. Một giọng trẻ con cất lên, tiếng la cao óo, Finn rên rĩ và cuộn chặt người lại, biết rằng không có gì trong số đó có tác dụng, biết mọi chuyện đã kết thúc và rồi tiếng rền rĩ của bộ phận thắng đập vào cậu, cơn rung mình thét gào trong tận xương tủy và mấy ngón tay.

Bánh xe lùm lùm. Tít trên cao kia. Ngay bên trên cậu.

Chúng đứng yên.

Finn không sao cử động được. Thân mình cậu là một mớ giẻ rách ủ rũ đầy khiếp đảm. Cây đèn chẳng rọi sáng được gì ngoài một con đinh tán to bằng nắm tay trong vành bánh xe dính đầy dầu.

Rồi thì, tuốt bên kia, một giọng cất lên hỏi, “Anh tên gì, Tù nhân kia?”

Họ đã tụ tập trong vùng bóng tối. Cậu cố nhắc đầu lên được và nhìn thấy những dáng người, đội mũ trùm đầu.

“Finn. Tôi tên là Finn.” Giọng cậu như một tiếng ào ào; cậu phải nuốt nước bọt xuống. “Tôi nghĩ là các người sẽ không dừng lại...”

Một tiếng càu nhàu. Ai khác nói, “Trông như bọn Cặn Bã ấy nhỉ.”

“Không! Làm ơn đi mà! Làm ơn đỡ tôi dậy với.” Họ im lặng, không ai nhúc nhích, vì thế cậu hít vào lấy hơi rồi cất tiếng đồng dục, “Bọn Cặn Bã đã tấn công vào Cánh Quân của chúng tôi. Bọn chúng đã giết chết cha tôi và bỏ tôi lại thế này để mọi người cản ngang qua người tôi.” Cậu cố làm dịu bớt nỗi đau đớn trong lồng ngực, ghì chặt mấy đầu ngón tay trên sợi xích gỉ sét. “Làm ơn đi mà. Tôi van các người đấy.”

Có ai đó tiến đến gần. Đầu mũi giày ống dừng lại kế bên con mắt cậu; dơ bản, với một lỗ vá.

“Bọn Cặn Bã nào thế?”

“Comitatus. Tên đầu sỏ tự cho mình là Jormanric Chủ Cánh Quân.”

Người đàn ông kia vỗ nhẹ, gần sát bên tai Finn. “Người đó sao! Gã ta là quân kẻ cướp điên rồ.”

Tại sao không có gì xảy ra cả? Finn oản người, tuyệt vọng. “Làm ơn đi! Bọn chúng có thể sẽ quay lại đấy!”

“Tôi nói chúng ta cứ cán ngang qua hẳn đi mà. Tại sao lại can thiệp vào chứ?”

“Bởi vì chúng ta là nhóm Dân Thường, đâu phải bọn Cận Bã.” Finn rất ngạc nhiên, đó là một phụ nữ. Cậu nghe tiếng quần áo bằng lụa của cô ấy kêu sột soạt bên dưới tấm áo choàng mặc đi đường thô ráp. Cô ấy quỳ xuống và cậu nhìn thấy một bàn tay mang găng kéo mạnh mớ xích.

Cổ tay cậu đang chảy máu; gỉ sét đóng thành vòng bột mịn trên lớp da cáu ghét.

Người đàn ông cất giọng khó chịu. “Nữ Chủ Công, nghe...”

“Lấy dụng cụ cắt bu-lông, Sim. Làm ngay đi.”

Khuôn mặt cô ta kề sát vào mặt Finn. “Đừng lo, Finn. Tôi sẽ không bỏ cậu lại đây đâu.”

Đau đớn, cậu ngược nhìn lên, nhìn thấy cô gái khoảng chừng đôi mươi, tóc đỏ, mắt sẫm màu. Trong tích tắc, cậu ngửi thấy mùi từ cô toát ra; một làn hương thơm xà phòng và len mềm mịn, một mùi hương như đâm nhói vào tim, làm òa vỡ ký ức, phá vỡ chiếc hộp đen đã khóa chặt trong lòng cậu. *Một căn phòng. Một căn phòng với một đám lửa đốt bằng củi táo. Một chiếc bánh ngọt đặt trên đĩa sứ.*

Chắc hẳn nỗi bàng hoàng lộ rõ trên mặt cậu; từ bóng phủ của chiếc mũ trùm đầu, cô ấy nhìn cậu tư lự. “Cậu sẽ an toàn với chúng tôi mà.”

Finn chăm chăm nhìn trả lại. Cậu không sao thở được.

Một nhà nuôi trẻ. Những bức tường bằng đá. Màn trướng lộng lẫy, đỏ rực.

Một người đàn ông vội vã tiến đến, lòn dụng cụ cắt bên dưới sợi xích. “Coi chừng mắt cậu đấy,” ông ta lẩm bẩm. Finn vùi đầu trên ống tay áo, cảm thấy mọi người đang tụ tập xung quanh mình. Ngay tức khắc cậu tưởng chừng như một cơn ngất xỉu mà cậu rất sợ đang chảy tràn qua người mình; cậu nhắm mắt, cảm nhận hơi nóng choáng váng bò khắp cơ thể. Cậu chống trả lại, nuốt nước bọt, nắm chặt mớ dây xích khi dụng cụ cắt đồ sộ xén đứt hết cả. Ký ức nhạt dần; gian phòng và ngọn lửa, chiếc bánh với trái banh bằng bạc nhỏ xíu trên chiếc đĩa viền vàng. Thậm chí khi cậu cố giữ, nó càng

biển đi và vùng bóng tối lạnh buốt của Incarceron trở lại, mùi chua chua như kim loại của những bánh xe dính đầy dầu mỡ.

Vòng xích trượt ra khua lạnh canh. Cậu nhắc người thẳng lên cho đỡ mệt, kéo từng hơi thở. Cô gái cầm lấy cổ tay cậu, lật qua. “Chỗ này cần phải băng bó rồi đây.” Người cậu cứng đờ. Không sao nhúc nhích nổi. Ngón tay cô ta mát lạnh, sạch sẽ, chạm vào da cậu, giữa chỗ ống tay áo rách bươm với đôi găng, rồi cô nhìn vào vết xăm hình con chim nhỏ xíu đội mũ miện.

Cô cau mày. “Đó đâu phải là dấu hiệu của nhóm Dân thường. Trông như...”

“Cái gì?” cậu cảnh giác ngay lập tức. “Như cái gì?”

Có tiếng âm âm vang xa đến hàng dặm, trong dãy hành lang. Mớ dây xích nơi chân cậu tuột ra. Cúi người trên đó, người đàn ông cầm dụng cụ cắt lưỡng lự. “Kỳ cục quá. Cái chốt cài này. Nó long ra...”

Nữ Chủ Công nhìn chòng chọc vào con chim. “Trông như miếng pha lê ấy.”

Một tiếng hét, phát ra từ phía sau họ.

“Miếng pha lê gì?” Finn hỏi.

“Một vật kỳ lạ lắm. Chúng tôi đã tìm được.”

“Có con chim giống vậy hả? Cô có chắc không?”

“Chắc mà.” Hơi xao nhãng, cô ấy quay người nhìn vào cái chốt cài. “Thật ra cậu không phải là...”

Cậu phải biết chuyện này cho bằng được. Phải giữ cô sống. Cậu chụp lấy cánh tay kéo cô sát xuống sàn. “Năm xuống,” cậu thì thào. Rồi tự dừng nổi giận, “*Cô không hiểu à? Hết thầy mấy thứ này là cạm bẫy hết*”

Trong thoáng chốc, đôi mắt cô ấy nhìn chằm chặp vào mắt cậu và cậu thấy nổi ngạc nhiên trong đó vỡ ra thành cơn sợ hãi. Cô giật tay mình ra khỏi tay cậu đang nắm chặt; vịn người đứng dậy và hét lên, “Chạy đi! Mọi người chạy đi!” Nhưng mạng lưới song sắt trên mặt sàn nứt mở; những cánh tay chìa ra, thân người lơ nhô, vũ khí đánh sầm xuống mặt đá.

Finn trở mình. Cậu hất người đàn ông đang cầm dụng cụ cắt ra phía sau, đá cái chốt cài giả đi và lách người ra khỏi mớ xích. Keiro đang la hét với

cậu; một thanh đoản kiếm lóe ngang qua đầu, cậu hụp người xuống, lăn tròn, ngược nhìn lên.

Dãy hành lang đen mù vì khói. Nhóm Dân Thường vừa kêu thét, vừa phóng đi tìm chỗ nấp trong những cây cột đồ sộ nhưng bọn Cận Bã đã ở trên mấy toa chở hàng rồi, đang bắn ra bừa bãi, những ánh chớp đỏ lè phát ra từ những khẩu súng kíp dềnh dàng làm cho cả dãy hành lang cay xè.

Cậu không sao nhìn thấy được cô ấy. Có lẽ cô đã chết mất rồi, mà cũng có lẽ cô đã chạy thoát. Có ai đó xô vào cậu, nhét vũ khí vào bàn tay cậu; cậu nghĩ đó là Lis, nhưng hết thấy bọn Cận Bã đều đội nón bảo hộ và cậu không thể nói ai là ai được.

Sau đó cậu nhìn thấy cô gái kia. Cô đang đẩy bọn trẻ xuống dưới chiếc xe goòng đầu tiên; một thằng bé đang khóc thút thít, cô bế thốc nó lên đặt ra phía trước mình. Nhưng hơi độc đang kêu xì xì ở những quả cầu nhỏ bị rơi và nứt vỡ ra như mấy quả trứng, châm lích nhích làm cô chảy nước mắt. Cậu cởi nón bảo hộ, giở nón ra, lớp đệm thấm nước đi qua mũi và miệng làm hơi thở cậu nghe to hơn. Ngang qua tấm lưới che mắt, cả gian sảnh đỏ rực, in rõ mọi hình dáng.

Cô ta có vũ khí và đang dùng nó bắn xối xả.

“Finn!”

Đó là Keiro, nhưng Finn phớt lờ tiếng la ấy. Cậu chạy đến chiếc xe kéo đầu tiên, lòn xuống bên dưới và túm lấy cánh tay Nữ Chủ Công; khi cô quay người lại, cậu đánh văng thứ vũ khí kia qua một bên, cô kêu thét giậm dừ và động thẳng đôi găng tay có đinh vào mặt cậu, cạnh sắc cào vào nón bảo hộ của cậu. Khi cậu kéo cô ra khỏi bọn trẻ, cô đá chân, vùng vẫy dừ dội và cả một thác thực phẩm quăng xuống xung quanh họ, chụp, nén, trượt một cách thật hiệu quả vào những cái máng xuống tấm lưới.

Còi báo động hú vang.

Incarceron báo động.

Những tấm ván trơn tru chuồi qua một bên nơi mấy vách tường; với tiếng lích kích, những ánh đèn rọi tập trung chiếu ra luồng ánh sáng chói lòa đâm xuống từ trên mái nhà không nhìn thấy được, rọi tới rọi lui khắp khoảng sàn

phía xa xa, làm nổi bật bọn Cận Bã đang khi chúng chạy tán loạn như lũ chuột, những cái bóng cứng đờ của chúng thật khổng lồ.

“Rút lui!” Keiro hét lên.

Finn đẩy cô gái lên. Kế bên họ một bóng người đang chạy bị luồng sáng khoan trúng, tan biến mất không nghe thấy gì, bị bắt ngay giữa cơn hoảng sợ. Bọn trẻ con khóc than rên rĩ.

Cô gái quay người, nín thở vì sốc, chăm chăm nhìn lại số người còn lại của cô. Sau đó Finn kéo cô đến cái máng.

Xuyên qua mặt nạ, mắt họ gặp nhau.

“Dưới đó,” cậu hỗn hển. “Bằng không cô sẽ chết đấy.”

Trong tích tắc, cậu hầu như nghĩ rằng cô ấy sẽ không làm thế.

Cô ta nhổ toẹt vào mặt cậu, giật thoát khỏi tay cậu và nhảy ào vào máng.

Một tia lửa trắng thiêu sém qua mặt đá, Finn liền nhảy theo ngay.

Cái máng làm bằng lụa trắng, chắc và căng. Cậu trượt xuống đó, không kịp thở, đổ mình ra phía đầu bên kia trên một đồng lông thú và những bộ phận kim loại méo mó trộm được.

Bị lôi mạnh qua một bên, vũ khí kê vào đầu, Nữ Chủ Công chăm chú nhìn, ánh mắt đầy vẻ khinh miệt.

Finn lồm cồm đứng dậy, người đau nhói. Khắp chung quanh, bọn Cận Bã đang trượt vào đường hầm, giữ lại những thứ đánh cắp được, một số khập khiễng, một số chỉ vừa đủ tỉnh táo. Cuối cùng hết thấy, Keiro nhẹ nhàng đáp xuống.

Chấn song sắt đóng sập lại.

Mấy cái máng rơi ra.

Những hình dáng lờ mờ thở hỗn hển, ho khùng khục, tháo cởi mặt nạ.

Keiro từ từ giở ra, để lộ khuôn mặt đẹp trai vấy bẩn bụi đất. Finn giận dữ nhảy lên cậu ta. “Chuyện gì vậy chứ? Ở ngoài đó tớ đã hoảng sợ muốn chết! Cậu làm cái gì mà lâu dữ vậy?”

Keiro mỉm cười. “Bình tĩnh nào. Aklo không làm cho khí độc hoạt động được. Cậu giữ chúng nói chuyện vừa đủ lâu.” Cậu ta nhìn cô gái. “Sao phải

phiền đến cô ấy thế?”

Finn nhún vai, vẫn cố nén giận. “Cô ấy là con tin đấy.”

Keiro nhướng mày. “Quá nhiều rắc rối rồi mà.” Cậu ta hất đầu về phía người đàn ông đang cầm vũ khí; người đàn ông cúp nhẹ vào cò. Mặt Nữ Chủ Công trắng nhợt.

“Vậy thì tớ không chuốc thêm rủi ro cả đời mình trên đó nữa đâu.” Giọng Finn chắc nịch. Cậu không nhúc nhích, nhưng Keiro nhìn sang cậu. Trong giây lát họ chăm chăm nhìn nhau. Rồi người anh em kết nghĩa của cậu nói mát, “Nếu cô ấy là người cậu muốn.”

“Cô ấy là người tớ muốn.”

Keiro liếc qua cô gái một lần nữa, rồi nhún vai. “Chẳng có ý nghĩa gì.” Cậu ta gật đầu, vũ khí được hạ xuống. Sau đó cậu vỗ vào vai Finn, một đám bụi mù bung ra từ mớ quần áo. “Làm tốt lắm, người anh em,” cậu ta nói.

2

Chúng ta sẽ chọn một Kỷ Nguyên trong quá khứ và tái tạo kỷ nguyên ấy. Chúng ta sẽ tạo ra một thế giới không còn khát khao thay đổi! Đó sẽ là Thiên đường!

• SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR

---* ❖ *---

Cây sồi trông rất điển hình, tuy về mặt di truyền học nó đã già lắm rồi. Cành cây lớn đến độ có thể trèo lên đó dễ dàng; khi cô giật mạnh váy, vén lên và nhào người bò cao hơn, những cành con bật tanh tách và đám địa y xanh lè rơi lả rả xuống bàn tay cô. “Claudia! Bốn giờ rồi đó!”

Tiếng kêu thét của Alys vọng ra từ đâu đó trong vườn hoa hồng. Claudia phớt lờ, vạch lá nhìn ra xa.

Từ độ cao này cô có thể nhìn thấy toàn bộ trang viên; mảnh vườn sau bếp, nhà kính và vườn cam, những cây táo u nần trong vườn cây ăn quả, những ngôi nhà thô sơ nơi tổ chức những buổi khiêu vũ vào mùa đông. Cô có thể nhìn thấy những bãi cỏ xanh rì trải suốt triền dốc nghiêng xuống hồ và rừng cây sồi giấu mình sau con đường làng dẫn đến Hithercross. Xa hơn về phía tây, những ống khói của Nông trại Altan tỏa khói và tháp chuông của ngôi nhà thờ cũ kỹ cao vút trên Đồi Harmer, con gà chỉ chiều gió lấp lánh dưới mặt trời. Tuốt bên kia, cách xa hàng mấy dặm, vùng nông thôn thuộc trang viên Quan Thống Đốc mở ra trước mắt, những đồng cỏ, làng mạc và đường

làng, một mảnh vá màu xanh lơ mờ nhòe trong làn sương mù trên những dòng sông.

Cô thở dài, ngửa người dựa vào thân cây.

Trông yên bình quá. Quá là một trò dối trá hoàn hảo. Cô ghét phải rời khỏi đây.

“Claudia! Nhanh lên!”

Tiếng gọi nghe yếu hơn. Bà bảo mẫu của cô chắc đã chạy trở về phía ngôi nhà vì bầu trời cánh bay lên tán loạn, như thể có ai đó đang trèo lên những bậc thềm bên cạnh chuồng của chúng. Khi Claudia đang lắng nghe, chiếc đồng hồ treo trên chuồng gia súc bắt đầu gõ bốn tiếng, tiếng bộ chuông chòm chậm rãi luyến láy ngân vang trong buổi chiều oi bức.

Vùng nông thôn mờ mờ.

Xa xa, trên đường cái, cô nhìn thấy một cỗ xe tứ mã.

Môi cô mím chặt. Ông ta đến sớm đấy.

Đó là một cỗ xe ngựa màu đen, thậm chí từ vị trí này cô vẫn có thể nhận ra đám mây bụi mù từ con đường bị bánh xe đẩy tung lên. Bốn con ngựa ô đang kéo, người đánh xe ngồi bên sườn; cô đếm được cả thấy là tám chiếc và khịt mũi cười thầm. Quan Thống Đốc của Incarceron đi đứng có phong cách là thế. Huy hiệu văn phòng của ông được sơn trên cửa xe tứ mã và một lá cờ hiệu phấp phới bay trong gió. Trên ghế ngồi, người đánh xe mặc chế phục màu đen và vàng kim đang đánh vật với bộ dây cương; cô nghe trong gió nhẹ cả tiếng nhịp roi vút vút.

Phía trên đầu cô, một con chim kêu chiêm chiếp và vỗ cánh chuyển từ cành này sang cành kia; cô ở yên không hề động đậy, nó đậu trong lùm lá phủ ngay gần mặt cô. Rồi nó hót lên; một đoạn líu lo mượt mà ngắn gọn. Có lẽ là họ nhà sẻ nào đó.

Cỗ xe tứ mã đã đến ngôi làng rồi. Cô nhìn thấy bác thợ rèn bước tới cửa, mấy đứa trẻ con chạy ra khỏi một căn lán. Trong khi những người cưỡi ngựa nạt nộ mấy con chó sủa rân và lũ ngựa chụm lại với nhau giữa những ngôi nhà hẹp nhỏ ra.

Claudia thò tay vào túi, lấy ra một tấm kính. Nó là đồ vật phi-Kỷ-Nguyên và bất hợp pháp nhưng cô không quan tâm. Trượt kính lên mắt, cô cảm thấy hơi chóng mặt một chút trong lúc thần kinh thị giác điều tiết cho tương thích với thấu kính; rồi quang cảnh được phóng to ra, cô nhìn thấy rõ nét mặt của mấy người đàn ông kia; người quản gia của cha cô, Garth, đang ngồi trên con ngựa lang; người thư ký da ngăm đen, Lucas Medlicote ; những người đàn ông trang bị vũ khí mặc những chiếc áo khoác nhiều màu.

Tấm kính hiệu quả đến nỗi cô gần như có thể nhìn môi mà đọc được khi người đánh xe ngựa buông lời chửi rủa; rồi những trụ cầu lấp loáng vụt qua, cô nhận ra họ đã đến được con sông và nhà của người trực cổng. Bà chủ nhà Simmy đang chạy ra mở cổng, trong tay vẫn đang cầm một tấm khăn lau bát đĩa, mấy con gà mái chạy tán loạn đằng trước.

Claudia cau mày. Cô gỡ tấm kính xuống, cử động ấy làm con chim kia bay đi; thế giới lướt trở lại và cỗ xe tứ mã trở về kích thước ban đầu. Alys rên rỉ, “Claudia! Họ sắp đến đây rồi! Cô phải thay quần áo chứ!”

Trong thoáng chốc cô nghĩ mình sẽ chẳng làm thế đâu. Cô đùa bỡn với ý tưởng để cho chiếc xe ngựa ùng ùng chạy vào rồi mới trèo xuống cây, thông thả bước qua, mở cửa và đứng đó ngay trước mặt ông, với mái tóc rối bù và chiếc áo đầm màu xanh lá cũ mềm rách cả đường viền. Cảm giác bực mình khó chịu khiến cha cô cứng đờ người, nhưng ông sẽ chẳng nói gì đâu. Nếu cô có ở trần thì gần như chắc chắn ông cũng không nói gì. Chỉ là, “Claudia. Con yêu của ta.” Rồi một nụ hôn lạnh lẽo ịn vào vị trí dưới tai cô.

Cô đu đưa trên cành cây và trèo xuống, tự hỏi không biết sẽ có quà không nhỉ. Thường là có đấy. Đắt tiền, xinh đẹp và được một trong các quý bà ở Triều Đình chọn giúp. Lần gần đây nhất, món quà ấy là một con chim bằng pha lê trong chiếc lồng vàng lacy rền tiếng hót lạnh lạnh. Mặc dù cả khu trang viên đã có đầy chim, hầu như toàn là chim thật, bay qua bay lại, cãi nhau ầm ĩ và riu ra riu rít bên ngoài những cánh cửa sổ.

Nhảy xuống khỏi cây, cô chạy băng qua bãi cỏ đến chỗ mấy bậc thềm đá rộng rãi; khi cô bước xuống đó, khu nhà trong trang viên nổi lên trước mắt, mặt đá ấm áp lóa sáng dưới sức nóng, cây đậu tía treo rũ một màu tím qua

mấy ngọn tháp pháo và góc gãy khúc, đường hào sâu tối đen bên dưới ba con thiên nga tao nhã. Trên mái, bầy bồ câu đang đậu, kêu gù gù và khệnh khạng bước đi; vài con bay lên những ngọn tháp pháo nhiều góc cạnh, chui rúc vào những lỗ châu mai và những khe bắn tên, trên những đồng rơm đã được vun vén qua rất nhiều thế hệ. Hoặc bạn có thể tưởng tượng như thế.

Một cánh cửa sổ lách kích mở ra; khuôn mặt nóng bừng của Alys hỗn hển nói, “*Nãy giờ cô ở đâu vậy hả! Cô không nghe thấy họ sao?*”

“Tôi có nghe thấy họ chứ. Đừng hốt hoảng nữa.”

Khi cô phóng lên mấy bậc thềm, chiếc xe ngựa đang âm âm chạy qua đoạn cầu gỗ; cô nhìn thấy bóng đen của nó thoáng qua hàng chấn song; rồi bóng mát của ngôi nhà vây phủ quanh cô, với mùi thơm của cây hương thảo và oải hương. Một cô hầu gái bước ra khỏi dãy nhà bếp, vội vã nhún chào rồi biến mất. Claudia âm âm chạy lên cầu thang.

Trong phòng cô, Alys đang lôi quần áo ra khỏi tủ. Váy lót bằng lụa, áo đầm màu xanh lơ với màu hoàng kim để mặc bên ngoài, áo lót có dây buộc chặt. Claudia đứng đó để cho mình bị buộc dây, bị thít chặt vào chiếc lồng đáng ghét mà cô đang bị cầm giữ trong đó. Qua vai bà bảo mẫu, cô nhìn thấy con chim bằng pha lê đứng trong chiếc lồng tí hon, há mỏ, cô quắc mắt với nó.

“Yên nào.”

“Tôi đang yên mà!”

“Tôi cho là cô đã ở chỗ Jared.”

Claudia nhún vai. Vẻ buồn rầu đọng lại trên khuôn mặt. Cô chẳng buồn giải thích.

Áo lót quá chặt, nhưng cô đã quen như vậy rồi. Tóc cô được chải kỹ và tấm mạng đính ngọc trai ghim chặt vào; tình điện nổ lách tách trên vai áo nhung. Nín thở, người phụ nữ lớn tuổi bước lùi lại. “Trông cô sẽ đẹp hơn nếu đừng quắc mắt lên như thế.”

“Tôi cứ quắc mắt nếu tôi muốn.” Claudia quay người đi ra cửa, cảm thấy cả bộ trang phục cũng lắc lư theo. “Một ngày kia tôi sẽ hú hét, kêu thét và la hét vào mặt ông ấy.”

“Tôi không nghĩ vậy đâu.” Alys nhét chiếc áo đầm cũ màu xanh lá vào lại rương. Bà ta liếc nhìn vào gương và lộn món tóc bạc vào dưới khăn trùm, lấy ra que ủi da bằng laser, vặn mở và khéo léo xóa đi một vết nhăn dưới mắt.

“Nếu tôi trở thành Nữ Hoàng, ai ngăn tôi được nào?”

“Ông ấy chứ ai.” Lời đối đáp của bà bảo mẫu vói theo cô qua cửa. “Và cô cũng sợ ông ấy hết như mọi người khác thôi.”

Đó là sự thật. Đang lúc khoan thai bước xuống cầu thang, cô biết điều đó luôn là sự thật. Cuộc sống của cô bị gãy làm hai; thời gian khi cha cô còn ở đây và thời gian ông đi vắng. Cô đã sống hai cuộc sống, các người hầu, toàn bộ ngôi nhà này, cả cơ ngơi này, cả thế giới này cũng vậy.

Khi cô băng qua khoảnh sân gỗ giữa hai hàng thợ làm vườn, thợ vắt sữa, người hầu, người cầm đuốc - tất cả đều nín thở, mướt mồ hôi, để đi về phía chiếc xe tứ mã đang ùng ùng dừng lại trong vòng sân rải sỏi, cô phân vân không biết ông có biết chút gì về chuyện đó không. Gần như chắc chắn là có. Ít khi ông bỏ sót điều gì lắm.

Cô đứng chờ trên bậc thềm. Lũ ngựa khịt mũi; tiếng lóc cóc lách cách của móng guốc nghe thật lớn trong khoảng không gian kín. Có ai đó hét lên, già Ralph vội vã tiến đến; hai người đàn ông mặt đánh phấn mình mặc chế phục nhảy ra khỏi đuôi cỗ xe tứ mã, mở cửa, lùi nhanh xuống bậc thềm.

Ngay tức khắc, ngưỡng cửa tối đi.

Sau đó bàn tay ông níu lấy khung xe tứ mã; ló ra chiếc mũ sạm màu, rồi đến vai, một chiếc ủng, chiếc quần ngang đầu gối.

John Arlex, Quan Thống Đốc Incarceron, vươn người đứng thẳng, giữ nhẹ cho bụi rơi ra khỏi đôi găng tay.

Ông ta cao ráo, lưng thẳng, râu ria tía tót cẩn thận, áo choàng và áo gi-lê đều có thêu kim tuyến. Phải đến sáu tháng kể từ ngày cô nhìn thấy ông, nhưng trông ông vẫn giống hệt như trước. Không ai ở địa vị ông cần phải cho người khác thấy dấu hiệu của tuổi già, nhưng dường như thậm chí ông còn không dùng đến que ủi da. Ông nhìn cô, mỉm cười ân cần, mái tóc đen của ông buộc trong dải băng đen, ánh bạc một cách tao nhã.

“Claudia. Trông con khỏe khoản biết bao, con yêu.” Cô bước tới khẽ nhún thấp đầu gối cúi chào, rồi bàn tay ông nâng cô dậy và cô cảm thấy nụ hôn lạnh lẽo ấy. Ngón tay ông lúc nào cũng mát lạnh và hơi ẩm ẩm, chạm vào thật khó chịu; như thể ý thức được điều đó nên ông thường mang găng, ngay cả trong thời tiết ấm. Cô băn khoăn không biết ông có nghĩ cô đã thay đổi không. “Cha cũng vậy, thưa Cha,” cô lầm bầm.

Ngay lúc ông nhìn cô, ánh nhìn chăm chăm màu xám yên bình ấy nghiêm khắc và trong trẻo như vẫn luôn như thế. Rồi ông quay đi.

“Cho phép ta được giới thiệu quý khách của chúng ta. Đại pháp quan của Nữ Hoàng. Chúa công Evian.”

Chiếc xe ngựa lúc lắc. Một người đàn ông cực kỳ to béo từ đó nhô ra, cùng với ông ta là một làn hương thơm tưởng chừng như nhìn thấy được đang cuộn cuộn dâng lên các bậc thềm. Đằng sau ông ta, Claudia cảm nhận được mối quan tâm chung của các người hầu. Cô chỉ cảm thấy hoang mang.

Vị Đại pháp quan mặc bộ vét lụa màu xanh lơ, viền quanh cổ một diềm đăng-ten rườm rà phức tạp, quá cao nên cô tự hỏi không biết ông phải thở thế nào. Mặt ông ta hẳn nhiên là đỏ bừng, nhưng động tác cúi chào của ông ta đầy tự tin và nụ cười rất vui vẻ chu đáo. “Quý cô Claudia. Lần cuối cùng tôi gặp, không gì khác hơn, cô chỉ là một em bé còn ẵm ngửa. Thú vị làm sao khi được gặp lại cô.”

Cô không trông mong gì một vị khách đến thăm. Phòng khách chính chất đống những đôi áo cưới của cô đang may dở nằm khắp mặt nền chưa làm xong. Cô phải dùng đến chiến thuật trì hoãn mới được.

“Chúng tôi rất hân hạnh,” cô nói. “Có lẽ ông muốn vào phòng khách. Chúng tôi có rượu táo và bánh vừa mới nướng để giúp ông khỏe khoản sau chuyến đi mệt nhọc.” Đúng, cô hy vọng họ được thế. Quay người, cô nhìn thấy ba người hầu đã đi khỏi và những chỗ trống trong hàng ngay lập tức khép lại đằng sau họ. Cha cô ném về phía cô một cái nhìn nhạt nhẽo, rồi bước lên bậc thềm, gật đầu rất hòa nhã với những khuôn mặt xếp hàng đang khẽ nhún chào và ánh mắt sụp xuống trước mặt ông.

Kín đáo mỉm cười, Claudia suy nghĩ rất nhanh. Evian là người của Nữ Hoàng. Mục phù thủy ấy hẳn đã cử ông ta đến kiểm tra cô dâu. Vâng, điều đó với cô cũng ổn. Cô đã chuẩn bị cho việc này hàng bao nhiêu năm rồi kia mà.

Cha cô dừng lại nơi cửa. “Không có Jared à?” ông nói nhẹ nhàng. “Ta hy vọng ông ấy khỏe chứ?”

“Con nghĩ thầy đang thực hiện một quá trình rất công phu. Gần như chắc chắn, thầy thậm chí còn không để ý cha đã đến nữa là.” Đó là sự thật nhưng nghe có vẻ như một lời bào chữa. Vẫn còn bức mình vì nụ cười lạnh nhạt của ông, cô dẫn họ vào phòng khách, váy cô quét trên mấy tấm ván lót sàn; đó là một gian phòng tối ộp pa-nô gỗ với một cái tủ lớn màu gỗ dái ngựa, những chiếc ghế chạm khắc và một mặt bàn dài được đỡ trên hai trụ. Cô an tâm nhìn mấy bình rượu táo và một đĩa gỗ chất đầy bánh mật ong của đầu bếp xen giữa từng đám hoa oải hương và hoa hồng rải rác khắp nơi.

Chúa công Evian hít lấy mùi hương ngọt ngào. “Tuyệt vời,” ông ta nói. “Thậm chí cả Triều Đình cũng không thể sánh với những thứ hàng thật này.”

Gần như chắc chắn rồi, bởi vì nền tảng của Triều Đình xuất phát từ máy tính mà, cô dịu dàng suy nghĩ và nói, “Nơi dinh cơ của Quan Thống Đốc, thừa chúa công, bản thân chúng tôi tự hào rằng mọi thứ đều thuộc về Kỷ Nguyên. Ngôi nhà thật sự đã cũ kỹ. Toàn bộ đều được phục hồi sau những Năm thịnh nộ.”

Cha cô im lặng. Ông ngồi trong một chiếc ghế được chạm khắc nơi đầu bàn và trang nghiêm chăm chú nhìn Ralph rót rượu táo vào những chiếc cốc có chân. Bàn tay ông lão run run khi nhắc khay lên.

“Chào mừng đã về nhà, thưa ngài.”

“Rất vui được gặp ông, Ralph. Tôi nghĩ chân mày ông có hơi bạc hơn một chút. Và bộ tóc giả cũng phồng hơn, vì nhiều phấn hơn.”

Ralph cúi mình. “Tôi sẽ nhờ người xem giùm, thưa Quan Thống Đốc, ngay bây giờ ạ.”

Đôi mắt của Quan Thống Đốc quan sát khắp gian phòng. Cô biết ông sẽ không bỏ sót một ô kính nhựa nào trong góc ngách của khung cửa sổ, hoặc

là những mảnh tơ nhện giăng sẵn trên trần nhà trát vữa. Vì thế cô vội vàng nói, “Ngài Bệ hạ Khả ái thế nào ạ, thưa chúa công?”

“Nữ Hoàng cực kỳ khỏe.” Evian nói qua cái miệng đầy bánh. “Bà ấy rất bận rộn vì phải sắp xếp cho đám cưới của cô. Đó sẽ là một viễn cảnh vĩ đại đấy.”

Claudia cau mày. “Nhưng chắc chắn...”

Ông phẩy bàn tay tròn trĩnh. “Tất nhiên cha cô không có thì giờ nói với cô về sự thay đổi trong kế hoạch.”

Có gì đó trong lòng cô bỗng lạnh buốt. “Kế hoạch thay đổi ạ?”

“Không có gì kinh khủng lắm đâu, cô bé. Bản thân cô không phải lo lắng gì hết. Một chút thay đổi về ngày tháng, chỉ thế thôi. Bởi vì Bá tước đã trở về từ Học viện.” Cô lau mặt và cố không để vẻ băn khoăn của mình lộ ra ngoài. Nhưng môi cô chắc hẳn mím chặt hoặc khớp ngón tay trắng ra bởi vì cha cô đứng êm ru và nói, “Đưa ngài Chúa công về phòng, Ralph.”

Lão bặc cúi mình, đi đến cửa và cọt kẹt mở ra. Evian khó nhọc đứng lên, vụn bánh từ bộ vét của ông tuôn xuống như thác. Khi chạm xuống mặt sàn, chúng tan biến đi trong giây lát.

Claudia nguyên rủa thầm. Có gì đó khác nữa phải tìm hiểu mới được.

Họ lắng nghe tiếng bước chân nặng nề lên dãy cầu thang cọt kẹt, lắng nghe tiếng lẩm bẩm kính cẩn của Ralph và giọng rên rên vui vẻ thích thú của người đàn ông mập bự kia nơi những bậc cầu thang, những bức tranh, những chiếc bình sứ, những tấm màn trang trí bằng tơ lụa Đa-mát. Cuối cùng khi tiếng ông ta nhạt đi trong ánh sáng trời rất xa tòa nhà, Claudia mới nhìn cha. Rồi cô nói, “Cha đã làm cho đám cưới diễn ra sớm.” Ông nhướn mày. “Năm tới hay năm nay, có gì khác nhau đâu? Con biết chuyện này sẽ đến mà.”

“Con chưa sẵn sàng...”

“Con đã sẵn sàng từ rất lâu rồi ấy chứ.”

Ông bước thêm một bước về phía cô, khối lập phương bằng bạc nơi sợi dây đồng hồ của ông bắt sáng lấp lánh. Cô bước lùi lại. Nếu ông buông bỏ tính chất cứng nhắc của Kỷ Nguyên thì sẽ không sao chịu nổi; sự đe dọa để

lộ tính cách của ông khiến cô lạnh người. Tuy nhiên, ông vẫn giữ sự nhã nhặn dịu dàng của mình. “Hãy để cha giải thích. Tháng trước có một thông điệp từ các thầy Thông thái gửi đến. Người ta đã chán ngấy vị hôn phu của con rồi. Họ... đã yêu cầu anh ta rời khỏi Học viện.”

Cô cau mày. “Vì chuyện gì?”

“Những thói hư tật xấu thường tình ấy mà. Say xỉn, thuốc kích thích, bạo lực, làm cho những cô hầu gái mang thai. Tội lỗi của những cậu thanh niên ngu ngốc qua bao thế kỷ nay. Anh ta không có chút quan tâm nào đến việc học hành. Tại sao ư? Anh ta là Bá tước Steen và khi nào đủ mười tám tuổi, anh ta sẽ làm Vua.”

Ông đi đến bức tường ốp pa-nô, ngược nhìn lên bức chân dung đang treo ở đó. Một cậu bé trai lên bảy có khuôn mặt xác lác đang nhìn xuống họ. Cậu ta mặc bộ vét lụa màu nâu có diềm đăng-ten tổ ong, đang dựa vào một thân cây.

“Caspar, Bá tước Steen. Hoàng thái tử của Vương quốc. Những tước hiệu đẹp đẽ. Khuôn mặt anh ta không hề thay đổi, phải không nào? Vậy thì anh ta đơn thuần chỉ là tên lác xược trơ trẽn. Lúc này anh ta là người vô trách nhiệm, cục súc và tự cho mình là ngoài tầm kiểm soát.” Ông nhìn cô. “Sẽ là một thách thức, chồng tương lai của con đấy.”

Cô nhún vai, quần áo kêu sột soạt. “Con có thể xử lý anh ta.”

“Tất nhiên là con có thể rồi. Ta bảo đảm điều đó.” Ông bước qua, đứng trước mặt cô, ánh mắt xám kia như đang lượng giá. Cô nhìn thẳng đáp lại.

“Ta tạo ra con là để dành cho đám cưới này, Claudia. Con được ban cho khiếu thẩm mỹ, trí thông minh, sự tàn nhẫn. Nền giáo dục của con nghiêm ngặt hơn bất kỳ người nào trong Vương quốc này. Ta đã đào tạo con về ngôn ngữ, âm nhạc, đánh kiếm, cưỡi ngựa, mọi tài năng thậm chí được cho là con đang sở hữu. Công sức không là gì đối với Quan Thống Đốc Incarceron. Con là người nữ thừa kế của cơ ngơi vĩ đại này. Ta đã nuôi dạy con như một nữ hoàng và con sẽ trở thành Nữ Hoàng. Trong mọi cuộc hôn nhân đều có một người dẫn dắt và một người đi theo. Dù việc này đơn thuần là một sự sắp xếp trong triều đình, nhưng ở đây cũng sẽ như thế.”

Cô ngược nhìn lên bức chân dung. “Con có thể xử lý Caspar. Nhưng còn mẹ anh ta...”

“Cứ để Nữ Hoàng cho cha. Cha và bà ta hiểu nhau lắm.” Ông nắm tay cô, nhẹ nhàng giữ ngón tay đeo nhẫn giữa hai ngón tay ông; căng thẳng, cô cố giữ mình đứng yên.

“Sẽ dễ dàng thôi,” ông thì thầm.

Trong sự tĩnh lặng của gian phòng ấm áp, một con chim bồ câu khoang kêu gù gù bên ngoài khung cửa sổ.

Cẩn thận, cô rút tay mình ra khỏi tay ông, rồi đứng dậy. “Vậy thì, khi nào ạ?”

“Tuần sau.”

Tuần sau!

“Nữ Hoàng đã bắt đầu chuẩn bị rồi. Hai ngày nữa chúng ta sẽ lên đường đến Triều Đình. Hãy bảo đảm là con sẵn sàng.”

Claudia không nói lời nào. Cô cảm thấy người trống rỗng, choáng váng.

John Arlex quay người đi ra cửa. “Ở đây con đã làm tốt lắm. Kỷ Nguyên này rất hoàn hảo, không chê vào đâu được, ngoại trừ ô cửa sổ đó. Cho người thay đi.”

Không động đậy, cô nói khẽ. “Thời gian của cha ở Triều Đình thế nào?”

“Tẻ nhạt.”

“Còn công việc của cha? Incarceron thế nào?”

Ông dừng lại một phần giây. Tim cô đập thành thịch. Rồi ông quay sang, giọng lạnh lùng pha chút tò mò. “Ngục Tù nằm trong trật tự vượt trội. Tại sao con hỏi thế?”

“Không gì cả ạ.” Cô cố mỉm cười, muốn biết ông cai quản Ngục Tù thế nào, nó nằm ở đâu, bởi vì hết thảy mọi gián điệp của cô đều kể cho cô nghe rằng ông không bao giờ rời khỏi Triều Đình. Nhưng những bí mật của Incarceron thì bây giờ chỉ ít cũng là mối bận tâm của cô rồi.

“À này. Ta suýt quên mất.” Ông băng qua phòng đến bên cái túi da đặt trên bàn, giật mạnh cho nó mở ra. “Ta mang cho con một món quà của mẹ

chồng tương lai con đấy.” Ông kéo ra, đặt xuống.

Cả hai người họ đều nhìn vào đó.

Một chiếc hộp gỗ đàn hương, có buộc dải băng.

Chần chừ, Claudia vói tay chạm đến chiếc nơ bướm bướm nhỏ xíu nhưng ông liền nói, “Chờ đã,” rồi ông rút ra một chiếc que nhỏ, đưa qua đưa lại phía trên chiếc hộp. Hình ảnh xung quanh phản chiếu lên thân que. “Vô hại.” Ông xếp que lại. “Mở ra đi.”

Cô nhấc nắp hộp lên. Bên trong, trên chiếc khung vàng và ngọc trai là một con thiên nga đen trắng men nhỏ xíu đang bơi lội trên mặt hồ, biểu tượng ngôi nhà của cô. Cô lấy ra và mỉm cười, bản thân cô thấy hài lòng vì màu xanh lơ tinh tế của mặt nước, cái cổ dài thanh tú của con chim. “Xinh quá.”

“Ừ, nhưng hãy xem kìa.”

Con thiên nga đang chuyển động. Thoạt đầu dường như lướt đi, rất thanh bình; rồi nó ngẩng đầu lên, phần phật vỗ đôi cánh rộng, cô nhìn thấy một mũi tên chậm chậm bắn ra từ thân cây và xuyên thẳng vào ngực nó. Con chim há chiếc mỏ màu vàng kim cất tiếng hét, một thứ âm nhạc kỳ quái, kinh khủng. Rồi nó chìm xuống mặt nước và biến mất.

Nụ cười của cha cô chua chát. “Thật duyên dáng làm sao,” ông nói.

3

Sẽ là một cuộc thử nghiệm táo bạo, biết đâu cũng có những rủi ro mà chúng ta chưa lường trước được. Nhưng Incarceron vốn là một hệ thống cực kỳ phức tạp và thông minh. Đối với các tù nhân, có thể chẳng có người cai quản nào tử tế hoặc giàu lòng trắc ẩn hơn nữa cả.

• BÁO CÁO DỰ ÁN; MARTOR SAPIENS

---* ❖ *---

Thật là một đoạn đường dài khi trở lại đường thông khí và những đường hầm dưới thấp. Nữ Chủ Công cúi đầu đi; cô nín thính, cánh tay vòng qua ôm lấy người. Keiro đã cắt đặt Arko Lớn canh chừng cô. Finn ở sau lưng phía bên phải người bị thương.

Trong cánh bên này, Incarceron tối om và hầu như không có người cư ngụ. Ở đây Ngục Tù hiếm khi phải lo lắng đến sự huyền ảo, ít bật đèn và chỉ cần tung ra ít Bọ. Không như đường bộ bằng đá bên trên, những khoảnh sàn ở đây làm bằng lưới kim loại hơi lún xuống dưới mỗi bước chân; khi Finn đi, cậu nhìn thấy ánh lập lòe của những con mắt chuột thu mình, bụi rơi xuống lớp gỉ kim loại.

Sau cuộc phục kích nào cũng thế, cậu đều thấy “đơ” người, đau đớn, cả tức giận nữa. Đối với những người khác sức ép dồn nén bùng lên; thậm chí những người bị thương còn nói huyền thuyên khi họ trượt chân và tràng cười lớn của họ đầy năng lượng sáng khoái trong đó. Cậu ngoái đầu nhìn lui.

Đằng sau họ, đường hầm gió thổi hun hút và vang vang. Incarceron chắc cũng đang nghe thấy.

Cậu không thể nói chuyện và cũng không muốn cười to. Một cái nhìn lạnh lẽo vào mấy lời nhận xét bõn cợt cảnh cáo những người khác; cậu nhìn thấy Lys lấy khuỷu tay thúc Amoz và nhướng mày. Finn không quan tâm. Cơn giận nằm trong lòng, giận bản thân mình và đó là sự pha trộn giữa sợ hãi với lòng kiêu hãnh thiêu đốt, nóng bỏng, bởi vì không ai khác có can đảm bị xích như thế, nằm đó trong tình mịch và chờ đợi cái chết đến lần qua người mình.

Trong tâm trí, cậu lại cảm nhận những bánh xe to tướng, cao ngất trên đầu mình.

Và cậu tức giận với Nữ Chủ Công.

Nhóm Comitatus không bắt một tù nhân nào. Đó là một trong những quy định. Keiro là một chuyện, nhưng khi họ trở về tới Sào Huyết, cậu phải giải thích về cô ấy với Jormanric và điều đó khiến cậu lạnh toát cả người. Nhưng cô gái ấy biết gì đó về vết xăm trên cổ tay cậu và cậu phải tìm cho ra đó là gì. Có lẽ cậu chẳng bao giờ có thêm một cơ hội nào nữa.

Vừa đi, cậu vừa suy nghĩ đến cảnh tượng vừa lóe lên ấy. Như thường lệ nó thật đau, như thể ký ức - nếu đó là một ký ức - đã khuấy động và quật tung một nơi sâu thẳm, đốn đau nào đó, một cái hố bị quên lãng của quá khứ. Và thật khó để giữ cho nó được rõ ràng; cậu đã gần như quên hết rồi, ngoại trừ chiếc bánh nằm trên đĩa, được trang trí bằng những quả banh bằng bạc. Ngu ngốc và vô dụng. Chẳng nói gì cho cậu biết về việc cậu là ai, hoặc từ đâu đến.

Đường thông khí có một cái thang cây hạ xuống bên hông; nhóm trinh sát trèo qua trước hết, rồi đến các Tù nhân và toán quân, đưa hàng hóa và những người bị thương xuống. Finn là người leo xuống cuối cùng, để ý thấy chỗ này chỗ kia có những mặt hông nứt nẻ trơn muốt với những cây dương xỉ đen teo quắt lại bị gãy lìa. Mấy thứ đó phải được xóa sạch, bằng không, biết đâu Ngục Tù sẽ cảm nhận được chúng, làm nghẹt ống dẫn này và hút lại toàn bộ đường hầm, như nó đã từng làm như thế hồi năm ngoái khi họ trở lại

từ một cuộc đột kích, bỗng thấy Sào Huyệt cũ đã biến mất và chỉ còn lại duy một lối đi rộng rãi trắng xác được trang trí bằng những hình ảnh trừu tượng màu đỏ và hoàng kim.

“Incarceron đã nhún cả hai vai,” Gildas đã nói dứt khoát như thế.

Đó là lần đầu tiên cậu nghe thấy Ngục Tù cười vang.

Bây giờ cậu rùng mình nhớ lại, một tràng cười khúc khích lạnh lẽo, phình phờ vang xuống dãy hành lang. Nó làm Jormanric lặng người vì tức giận, làm cho lông trên da cậu dựng đứng lên vì sợ hãi. Ngục Tù thật sống động. Thật tàn ác và vô tư, mà cậu lại đang ở trong đó.

Cậu nhảy xuống thanh ngang cuối cùng dẫn vào Sào Huyệt. Gian phòng thật rộng lớn ồn ào và bừa bãi như chưa từng thấy bao giờ; hơi ấm của những ngọn lửa sáng chói tràn ngập. Trong lúc mọi người bắn khoản tùm tùm lại quanh mớ hàng hóa đánh cướp được, kéo mở những bao tải đựng ngũ cốc, lôi mạnh thực phẩm ra, thì cậu chen lấn qua đám đông, đi thẳng tới căn phòng nhỏ cậu ở chung với Keiro. Không ai ngăn cậu lại cả.

Bên trong, cậu chốt hờ cánh cửa, rồi ngồi xuống giường. Căn phòng lạnh lẽo và có mùi của quần áo bẩn chưa giặt nhưng rất yên tĩnh. Chậm rãi, cậu thả mình nằm xuống.

Cậu hít vào, nuốt cơn sợ hãi xuống. Nó bao trùm lên cậu như một đợt sóng, làm thất kinh; cậu biết tiếng đập như búa nện của trái tim cậu sẽ giết chết cậu mất, cảm thấy mồ hôi lạnh như nước đá toát ra sau lưng và vùng phía trên môi. Cho tới bây giờ cậu đã giữ không cho ai lại gần, nhưng những nhịp tim đáng rùng mình này là tiếng rung của những bánh xe khổng lồ; khi cậu áp chặt lòng bàn tay vào đôi mắt nhắm nghiền của mình, cậu nhìn thấy những vành kim loại lù lù phía trên, nằm giữa đám tia lửa đang kêu rít rít.

Lẽ ra cậu đã bị giết chết mất rồi. Hoặc, còn tệ hơn, bị nghiền nát và mang thương tật. Tại sao cậu nói mình sẽ làm chuyện đó? Tại sao lúc nào cậu cũng phải sống vì thứ danh tiếng ngu ngốc, khinh suất của họ thế?

“Finn?”

Cậu mở choàng mắt.

Một lúc sau, cậu lăn qua.

Keiro đang đứng lưng dựa vào cửa.

“Cậu ở đó bao lâu rồi?” Giọng Finn câu gắt; cậu vội dang hăng.

“Đủ lâu.” Người anh em kết nghĩa của cậu bước tới, ngồi trên chiếc giường bên kia. “Mệt hả?”

“Đó là một từ diễn tả trạng thái này.”

Keiro gật đầu. Rồi cậu nói. “Luôn luôn có một cái giá phải trả. Bất kỳ Tù nhân nào cũng biết điều này cả.” Cậu ta nhìn ra cửa. “Không ai trong số họ ở ngoài đó có thể làm được việc cậu đã làm.”

“Tớ đâu phải là một Tù nhân.”

“Bây giờ thì đúng là thế.”

Finn ngồi lên, xoa tay vào mái tóc bần. “Chắc hẳn cậu đã có thể làm chuyện đó.”

“Ừ, đúng, tớ có thể chứ.” Keiro mỉm cười. “Nhưng rồi tớ có nhiệm vụ đặc biệt, Finn, một nghệ sĩ chuyên nghề ăn cắp. Đẹp trai đầy ấn tượng, hết sức nhẫn tâm, hoàn toàn không sợ hãi.” Cậu ta nghiêng đầu qua một bên, như thể chờ đợi một cái khịt mũi coi thường; khi không thấy gì cậu ta phá ra cười, kéo ra chiếc áo khoác và áo chần da. Mở rương, cậu thả kiếm và khẩu súng kíp vào đó, rồi tìm kiếm trong đồng quần áo, lấy ra một chiếc áo sơ-mi màu đỏ lòe loẹt có viền đen.

Finn nói, “Vậy thì lần tới là đến cậu.”

“Cậu từng biết tớ chẳng bao giờ đến lượt, phải không người anh em? Nhóm Comitatus phải đặt danh tiếng của chúng ta vào những cái đầu đàn độn của chúng mới được. Keiro và Finn. Những người không sợ hãi. Những người số một.” Cậu ta đổ nước từ bình ra và rửa tay. Finn chăm chú nhìn, mệt lử. Keiro có làn da láng mượt, cơ bắp mềm mại. Trong tất cả những người dị dạng và đói khát chết tiệt này, những kẻ dở người, những gã bị bệnh đậu mùa, thì người anh em kết nghĩa của cậu thật hoàn hảo. Và cậu ta quan tâm rất nhiều đến việc giữ lại hình ảnh đó. Lúc này, kéo chiếc áo sơ-mi đỏ kia lên, Keiro lùa một món nữ trang rẻ tiền đánh cắp được vào tóc cậu ta và cẩn thận soi mình trong mảnh gương vỡ. Không quay lại, cậu ta nói, “Jormanric muốn cậu đấy.”

Finn đang trông đợi chuyện này; dù thậm chí điều đó có làm cậu phát ớn lạnh. “Bây giờ hả?”

“Ngay bây giờ. Tốt hơn là cậu nên rửa ráy cho sạch sẽ đi.”

Cậu không muốn thế. Nhưng một lúc sau, cậu cũng đổ nước sạch ra, kỳ cọ cho sạch dầu mỡ dính nơi hai cánh tay.

Keiro nói, “Tớ sẽ ủng hộ cậu về chuyện cô gái. Với một điều kiện.”

Finn dừng lại một chút. “Điều kiện gì?”

“Cậu phải nói cho tớ nghe tất cả mọi chuyện.”

“Đâu có gì...”

Keiro ném một cái khăn tắm rách bươm vào cậu. “Finn Nhìn Thấy Sao không bán phụ nữ hoặc trẻ em. Amoz, hoặc bất kỳ trường hợp khúc mắc nào thì có. Chứ cậu thì không.”

Finn ngược nhìn lên; đôi mắt xanh lơ của Keiro chăm chăm nhìn thẳng trả lại.

“Có lẽ đúng là tớ bắt đầu giống với mấy người còn lại trong bọn cậu.” Cậu lau khô mặt bằng miếng giẻ dính đầy cát sạn, rồi, chẳng buồn thay quần áo, hướng ra phía cửa. Đi được nửa đường, giọng Keiro ngăn cậu lại.

“Cậu nghĩ cô ấy biết điều gì đó về cậu.”

Buồn bã, Finn quay lại. “Đôi khi tớ ước gì mình gặp được ai đó ít sắc bén một chút để quan sát sau lưng tớ. Đúng vậy. Ừ. Đó là những gì cô ấy nói... rằng có lẽ... rằng tớ cần phải hỏi cô ta về chuyện đó. Tớ cần cô ta phải sống.”

Keiro bước ngang qua cậu đi đến cánh cửa. “Vậy thì đừng nói gì nghe có vẻ quá hào hứng, bằng không gã ta sẽ giết cô ấy trước mặt cậu đấy. Cứ để tớ nói hết cho.” Cậu ta kiểm tra xem có ai đang lắng nghe bên ngoài không rồi ngoái lại nhìn. “Cứ cái kính, ở yên đây, người anh em ạ. Cậu giỏi khoản này lắm mà.”

* * *

Cửa vào phòng Jormanric có hai vệ sĩ đứng đằng trước như thường lệ, nhưng cái kiểu cười toe của Keiro làm cho người đứng gần lắm bầm và bước qua một bên. Theo chân người anh em kết nghĩa bước vào, Finn hầu

như nghệt thở trước mùi hôi thối ngòn ngọt quen thuộc của thuốc ket (Ket: có thể hình dung đây là một loại cây mang nhựa chứa chất gây nghiện, có tác dụng tương tự như ketamine), mùi khói độc hại nặng nề trong không khí. Thứ mùi ấy nhiễm vào cổ họng; cậu nuốt xuống, cố gắng không hít thở quá sâu.

Keiro lách qua hai người anh em kết nghĩa kia, ngay trước mặt, Finn đuổi theo sau chiếc áo đỏ sáng lóa của cậu ta trong đám đông buồn tẻ.

Hầu hết bọn họ đều là dị nhân. Một số có móng vuốt kim loại thay cho bàn tay, hoặc những miếng vá bằng mô nhựa nơi da bị mất. Một người có mắt giả trông chính xác như mắt thật, ngoại trừ việc mắt ấy không nhìn thấy được, trông đen làm bằng ngọc bích. Họ là người thấp kém nhất trong những người thấp kém, bị những con người thuần túy biến thành nô lệ và bị khinh thường; những người đã được ngục tù chỉnh sửa, đôi khi do nhân tâm, đôi khi chẳng vì lý do gì cả. Một người, một chú lùn, cúi xuống với mái tóc cứng, không tránh đường kịp, Keiro động một cú làm anh chàng ngã lăn ra sàn.

Keiro có lòng căm thù khác thường đối với những dị nhân. Cậu ta không bao giờ nói chuyện với họ và chỉ vừa đủ ý thức về sự tồn tại của họ, khá giống như lũ chó tràn vào quấy phá Sào Huyết. Như thế, Finn nghĩ, sự hào hảo riêng có của cậu ta bị sỉ nhục bởi sự tồn tại của họ vậy.

Đám đông rút lui và họ đứng giữa toán quân. Nhóm Comitatus của Jormanric là một đạo quân lóng ngóng, vô tích sự, dửng dưng cảm chỉ trong trí tưởng tượng của riêng họ. Arko Bự và Arko Nhí. Amoz và người anh em sinh đôi Zoma của anh ta, Lis là cô gái éo lá thường hay phát cáu trong những trận đánh nhau và bà chị kết nghĩa chẳng bao giờ mở miệng nói nửa lời có tên Ramill của cô ta. Một đám đông gồm một số tù nhân khổ sai đã luống tuổi và những tên nhóc xấc láo, bọn giết người quý quyết và một vài phụ nữ chuyên gia trong việc đánh thuốc độc. Và, vây quanh bởi người vệ sĩ cơ bắp lực lưỡng, chính là người đàn ông ấy.

Jormanric, lúc nào cũng thế, đang nhai thuốc ket. Hàm răng thừa thớt của gã ta làm việc tự động, màu đỏ tươi bởi thứ nước ép ngòn ngọt nhuộm màu

cả môi và râu. Đằng sau gã, tên vệ sĩ cũng nhai y hệt.

Gã ta chắc đã được hoàn toàn miễn dịch với thuốc, Finn nghĩ. Mặc dù gã không thể làm gì mà không có thứ đó.

“IKeiro!” Giọng Chủ Cánh Quân lè nhè. “Và Finn Nhìn Thấy Sao.”

Từ ngữ cuối cùng trĩu nặng về châm biếm. Finn cau mày. Cậu chen người qua Amoz, đứng ngang vai với người anh em kết nghĩa của mình.

Jormanric ngồi ườn ra trong ghế. Gã ta là một người cao lớn, cái ngai chạm khắc này được làm đặc biệt cho gã; hai bên tay ghế được khía thành khe chữ V với những tấm biển cướp bóc được, bị biến màu vì thuốc ket. Một loại nô lệ gọi là cầu nô đã bị xích vào đó; gã ta dùng họ để ném xem thức ăn có độc hay không và không ai trong số họ từng trụ được lâu cả. Người này còn mới, bắt được từ cuộc đột kích gần đây nhất, một mớ hỗn độn toàn là giẻ rách với tóc tai rối bù. Chủ Cánh Quân mặc áo giáp kim loại, tóc gã dài và trơn nhờn, được tết lại và buộc chặt đầy những bùa ngải. Bảy chiếc nhẫn nặng nề có hình đầu lâu thít sát vào mấy ngón tay to bè.

Gã nhìn nhóm Comitatus bằng ánh mắt trừng trừng bên dưới chiếc mũ trùm đầu.

“Cuộc đột kích hay lắm. Thực phẩm và kim loại thô. Đủ chia cho mọi người, ai cũng được nhiều.”

Có tiếng rì rầm phát ra từ trong phòng. Nhưng *mọi người* đều cho rằng chỉ là nhóm Comitatus; những kẻ a dua sẽ phải sống trên những thứ phế thải.

“Lẽ ra đã có được món lợi to, song lại không được như thế. Một vài tên ngốc đã chọc giận Ngục Tù.” Gã ta nhổ thuốc ket ra và lấy một miếng khác trong chiếc hộp bằng ngà voi để dưới cùi chỏ, cẩn thận xếp chúng vào trong má. “Hai người đã bị giết chết.” Gã nhai chậm chậm, mắt dán chặt vào Finn. “Và lại còn bắt con tin về.”

Finn há miệng nhưng Keiro đã giẫm lên chân cậu. Chẳng hay ho gì khi ngắt lời Jormanric. Gã nói năng chậm rãi, với những khoảng dừng để khiến người nghe phát cáu, nhưng về ngoài góc ngoặc ngoặc của gã thì đánh lừa người khác không khó lắm.

Một vệt nước bọt mỏng màu đỏ dính nơi râu Jormanric. Gã ta nói, “Giải thích đi, Finn.”

Finn nuốt nước bọt nhưng Keiro mới là người trả lời, giọng cậu ta mát rượi. “Chủ Cảnh Quân, người anh em kết nghĩa của tôi đã liều lĩnh ghé lăm mới trở lại đó. Mấy tên Dân Thường có thể dễ dàng không ngừng lại hoặc thậm chí còn không thèm giảm tốc độ. Nhờ cậu ấy mà chúng ta có đủ thực phẩm cho nhiều ngày tới. Cô gái kia là một ý tưởng bất chợt thôi mà, một phần thưởng nho nhỏ. Nhưng tất nhiên nhóm Comitatus là của ông, quyết định là do ông. Cách này cách khác, cô ta chẳng có ý nghĩa gì cả.”

Hai chữ *tất nhiên* biến thành lời châm biếm ngọt xót. Jormanric không ngừng nhai; thậm chí Finn còn không thể nói cảm giác lói nhói như kim châm của lời đe dọa úp úp mở mở kia có biểu lộ ra hay không nữa.

Sau đó cậu nhìn thấy Nữ Chủ Công. Cô ta đang đứng một bên, bị canh giữ, dây xích thít quanh hai bàn tay. Mặt dính đầy bụi đất, tóc tai không chải. Hẳn cô ta sợ hãi lắm, nhưng vẫn đứng thẳng, ánh mắt chăm chăm trên Keiro và rồi, lạnh lùng, trên cậu nữa. Cậu không thể nhìn thái độ khinh bỉ đó. Cậu nhìn xuống, nhưng Keiro thúc khuỷu tay vào cậu và ngay lập tức cậu tự buộc mình phải ngẩng thẳng lên, nhìn chăm chặp vào hết thảy bọn họ. Ở đây mà trông có vẻ nhu nhược, trông như kẻ lưỡng lự là lưỡng lự, là đi đòi ngay. Cậu chẳng bao giờ có thể tin cậy bất kỳ ai trong số họ, ngoại trừ Keiro. Có được như vậy chỉ là do lời thề.

Đứng trong tư thế rất ngạo mạn, cậu nhìn đáp trả lại ánh mắt trừng trừng của Jormanric.

“Mày ở với tụi tao bao lâu rồi?” Chủ Cảnh Quân hỏi.

“Ba năm.”

“Vậy thì đâu còn ngây thơ gì nữa. Sự trống rỗng đã biến mất khỏi ánh mắt mày rồi mà. Mày đâu còn nhảy dựng lên vì sợ hãi. Đâu còn khóc thút thít khi ánh đèn phụt tắt nữa.”

Nhóm Comitatus cười khúc khích. Có ai đó nói, “Cậu ấy chưa giết ai bao giờ.”

“Đã đến lúc rồi đấy,” Amoz lăm bầm.

Jormanric gật đầu, kim loại trên tóc gã kêu lanh canh. “Có lẽ phải vậy thôi.” Mắt gã ta chăm chú nhìn Finn, Finn chòng chọc nhìn trả lại, bởi vì đây chính là chiếc mặt nạ lờ đờ Chủ Cánh Quân đang đeo, một vẻ ngụy trang vĩnh vác, chậm rãi phủ lên bản chất tàn bạo sắc sảo của gã ta. Cậu biết chuyện gì đang đến; khi Jormanric nói, gần như buồn ngủ, “Mày có thể giết chết cô gái này,” thậm chí gã còn không chớp mắt lấy một cái.

“Tôi có thể, thưa chúa công. Nhưng tôi thích kiếm lời hơn. Tôi nghe bọn chúng gọi cô ta là Nữ Chủ Công.”

Jormanric nhướn cặp chân mày đỏ như thuốc ket. “Tiền chuộc à?”

“Tôi chắc chắn họ sẽ trả cho xem. Máy chiếc xe kéo chất nặng hàng hóa đến thế kia mà.” Cậu dừng lại một chút, không cần Keiro nhắc cậu đừng nói nhiều. Trong thoáng chốc, nỗi sợ hãi đến rùng mình quay trở lại, nhưng cậu cố ghìm xuống. Bất cứ khoản tiền chuộc nào cũng có nghĩa là Jormanric sẽ có phần chia. Chắc chắn điều này sẽ có ảnh hưởng với gã ta. Lòng tham của gã đã trở thành huyền thoại rồi kia mà.

Căn phòng tối lờ mờ, những ngọn nến chảy thành rãnh. Jormanric rót ra một cốc rượu vang, nghiêng cho nó bắn tóe xuống một sinh vật nhỏ như con chó và chăm chú nhìn nó liếm láp. Cho tới khi tên nô lệ ngồi trở lại, không hại gì, gã mới uống. Rồi gã ta giơ bàn tay, xoay ra phía ngoài để khoe bảy chiếc nhẫn. “Mày có nhìn thấy mấy thứ này không, nhóc? Những chiếc nhẫn chứa sinh mạng đấy. Các sinh mạng tao đã đánh cắp được. Mỗi kẻ trong số này từng là kẻ thù của tao, đã bị giết rất từ từ, bị giày vò trong đau đớn. Mỗi kẻ trong số này đều bị mắc bẫy ở đây, trong một vòng thòng lọng thắt quanh ngón tay tao. Hơi thở, năng lượng, sức mạnh của chúng đều bị rút ra khỏi chúng và được giữ cho tao, cho tới khi tao cần. Chín sinh mạng làm cho một người có thể sống đấy, Finn ạ, được chuyển từ người này sang người kia, né tránh khỏi cái chết. Cha tao đã làm thế, tao cũng sẽ làm thế. Nhưng chưa được vì tao chỉ mới có bảy thôi.”

Nhóm Comitatus trăn trăn nhìn nhau. Phía cuối phòng, tiếng đàn bà thì thào; vài người rướn lên để được thấy những chiếc nhẫn qua đầu của đám đông. Những chiếc đầu lâu ánh bạc chiếu sáng mờ mờ trong bầu không khí

đặc ngột thuốc: một người nháy mắt với Finn, cạnh khốe. Cậu căn đôi môi khô queo, có vị như thuốc ket; mẩn mẩn như máu, làm thành những bóng mờ mờ bơi lội nơi khốe mắt. Mồ hôi ướt đầm lưng cậu. Gian phòng nóng không chịu nổi; cao cao trên những thanh xà, lũ chuột sấm soi nhìn xuống; và một con dơi loáng vụt nhẹ ra rồi trở lại ngay vào vùng bóng tối. Không ai để ý, trong một góc, ba đứa trẻ đang đào bới một đồng ngũ cốc.

Jormanric cố nhắc thân mình lên. Gã có dáng vóc cao lớn, cao hơn người khác đến một cái đầu. Gã nhìn xuống Finn. “Một kẻ trung thành sẽ dâng tặng cuộc sống của cô gái này cho thủ lĩnh của hãn đấy.”

Im lặng.

Không cách gì thoát được. Finn biết cậu sẽ phải làm thế thôi. Cậu liếc sang Nữ Chủ Công. Cô ta nhìn trả lại, xanh xao, khuôn mặt hốc hác.

Nhưng giọng nói mát mẻ của Keiro đã phá tan bầu khí căng thẳng. “Cuộc sống của một cô gái ư, thừa chúa công? Một sinh vật nhiều tâm trạng và đại dột điên rồ, một thứ mỏng manh bất lực sao?”

Cô ta trông đâu có vẻ gì là bất lực. Cô ta trông có vẻ điên tiết lên và Finn đang nguyên rửa cô ta vì điều này đây. Tại sao cô ta không thể khóc nức nở, nài xin và thút thít rên rỉ kia chứ! Như thể hiểu được ý cậu, cô ta cúi đầu xuống, nhưng từng chút trong con người cô ta đều cứng đờ vì kiêu hãnh.

Keiro vẫy bàn tay duyên dáng. “Bấy nhiêu sức chẳng đáng thèm, nhưng nếu ông muốn như thế, thì cô ta là của ông đấy.”

Chuyện này quá nguy hiểm. Finn hoảng kinh. Không ai dám trêu chọc Jormanric cả. Không ai dám làm cho gã ta trông như kẻ lỗ bịch. Cho tới bây giờ gã vẫn chưa say thuốc ket đến mức không cảm nhận được sự công kích ấy. *Nếu ông muốn như thế.* Nếu ông là con người kinh khủng đó. Vài tên trong toán quân hiểu ra. Zoma và Amoz trao đổi với nhau nụ cười vụng trộm.

Jormanric quắc mắt. Gã nhìn cô gái và cô ta trừng trừng nhìn lại. Rồi, gã ta nhổ mớ thuốc đỏ quạch ra, thò tay rút kiếm.

“Ta không hay kén cá chọn canh như mấy thằng trai trẻ đom đàng,” gã gầm ghè.

Finn bước tới trước. Ngay lúc cậu chỉ muốn kéo cô gái ấy đi thì Keiro lại siết chặt cứng cánh tay cậu, còn Jormanric đã cố nhắc người gã ta lên và thanh kiếm của gã kề vào cổ cô gái, mũi kiếm nhọn làm cho làn da mỏng manh dưới cằm cô sáng lên, đẩy căng đầu cô gái ngược thẳng lên. Vậy là hết. Bất kể cô ta có biết gì, Finn cay đắng nghĩ, lúc này cậu cũng chẳng bao giờ tìm hiểu được.

Cánh cửa đập mạnh sau lưng.

Một giọng nói chua gắt cái kính. “Mạng sống cô ta chẳng đáng gì, anh bạn ạ. Trao cô ta cho cậu trai kia đi. Bất cứ ai khuất phục trước cái chết đều hoặc là ngọc hoặc là hã huyền. Với tính cách nào cậu ta cũng xứng đáng được phần thưởng của mình.”

Đám đông vội vàng tách ra. Một người đàn ông nhỏ thó sải bước băng qua, y phục màu xanh lá sẫm của Thầy Thông Thái. Ông lớn tuổi nhưng dáng người thẳng, thậm chí nhóm Comitatus còn phải bước tránh một bên cho ông đi qua. Ông đến đứng cạnh Finn; Jormanric nhìn xuống ông, ánh mắt nặng trĩu.

“Gildas. Ông làm sao thế?”

“Cứ làm như tôi bảo đi.” Giọng ông lão khàn khàn; ông nói như thể đang nói với một đứa trẻ. “Anh sẽ lấy được hai mạng sống cuối cùng sớm thôi mà. Nhưng cô ta” - ông chĩa ngón tay cái vào cô gái - “sẽ không phải là một trong số đó.”

Thiếu gì người sẽ chết. Thiếu gì người hãn sẽ bị lôi ra mà treo ngược đầu dưới đường thông khí cho lũ chuột bọ tha hồ gặm nhấm ruột gan. Cho nên sau một giây Jormanric hạ kiếm xuống. “Ông hứa với tôi đi.”

“Tôi hứa với anh đấy.”

“Lời hứa của Thầy Thông Thái sẽ không bị phá bỏ.”

Ông lão nói. “Sẽ không thế.”

Jormanric nhìn ông lão. Rồi gã tra gươm vào vỏ. “Đưa cô ta đi.”

Cô gái há hốc miệng vì kinh ngạc.

Gildas chòng chọc nhìn cô ta với vẻ cái kính; khi cô ta không hề nhúc nhích, ông túm lấy cánh tay cô, kéo lại gần. “Đưa cô ta ra khỏi đây,” ông

lắm lắm.

Finn chần chừ nhưng Keiro chuyển động ngay lập tức, vội vã kéo cô gái băng qua đám đông.

Cú quắp chặt của ông lão, nhanh như một thứ móng vuốt, chụp vào cánh tay Finn. “Có thị kiến không?”

“Không có gì quan trọng.”

“Tôi mới là người phân định chứ.” Gildas nhìn theo Keiro, rồi nhìn trở lại. Đôi mắt nhỏ đen láy của ông thật linh lợi; thông minh chuyển động không ngừng. “Tôi muốn từng chi tiết, cậu nhóc.” Ông liếc xuống dấu hiệu con chim trên cổ tay Finn. Rồi ông thả cậu đi.

Ngay tức khắc, cậu len qua đám đông và ra ngoài.

Cô gái đang chờ bên ngoài Sào Huyết, phớt lờ Keiro. Cô quay người hiên ngang đi trước Finn trở lại xà-lim nhỏ xíu trong góc nhà, cậu hát đầu ra hiệu cho người canh giữ đi chỗ khác.

Nữ Chủ Công quay lại. “Đây là cái loại hang gì của bọn Cặn Bã thế?” cô ta rít lên.

“Nghe này. Cô được sống...”

“Tôi chẳng biết ơn cậu vì điều đó đâu.” Đứng thẳng người cô ta cao hơn cậu và vẻ tức giận của cô ta thật tàn ác. “Bất kể điều gì cậu muốn nơi tôi, thì có thể quên đi được rồi đấy. Bọn sát nhân các người sao không mục rữa trong địa ngục đi cho rồi.”

Đằng sau cậu, Keiro chồm người trên khung cửa ra vào, cười toe. “Có người hoàn toàn không có chút lòng biết ơn nào nhỉ,” cậu ta nói.

4

Cuối cùng, khi mọi sự đã sẵn sàng, Martor triệu tập hội đồng của các Thầy Thông Thái và yêu cầu một nhóm tình nguyện. Họ phải được chuẩn bị để rời bỏ gia đình, bạn bè vĩnh viễn. Để quay lưng với cỏ xanh, cây cối, ánh sáng mặt trời. Không bao giờ còn gặp lại những vì sao.

“Chúng ta là Người Khôn Ngoan,” ông ta nói. “Thành công là trách nhiệm của chúng ta. Chúng ta phải cử những đầu óc tinh tế nhất để hướng dẫn các tù nhân.” Đến giờ đã hẹn, khi ông ta tiến gần đến căn phòng chứa Cánh cổng, họ bảo ông ta cứ lầm bầm đi, lầm bầm một nỗi sợ hãi mà chút nữa đây sẽ hóa ra trống rỗng.

Ông ta mở cửa. Bảy mươi người đàn ông và đàn bà đang đợi ông ta. Trong nghi lễ trang trọng, họ tiến vào Ngục Tù.

Chẳng bao giờ người ta còn gặp lại họ nữa.

• NHỮNG CÂU CHUYỆN KỂ VỀ SÓI THÉP

---* ❖ *---

Chiều hôm đó Quan Thống Đốc khoản đãi một bữa tiệc tối dành cho vị khách danh dự của mình. Chiếc bàn dài được sửa soạn bằng bộ chén đĩa bằng bạc lộng lẫy, những chiếc ly chân cao, đĩa được chạm trổ hình những con thiên nga nối đuôi nhau. Claudia mặc đầm lụa đỏ, thân trên kết đăng-ten, ngồi đối diện với Chúa công Evian, trong khi cha cô ngồi ở đầu bàn ăn uống nhỏ nhẹ và nói năng khẽ khàng, ánh nhìn điềm đạm của ông lướt qua các vị khách đang mang tâm trạng bồn chồn náo nức.

Tất cả mọi lảng giềng, tá điền ai nấy đều nhất nhất hưởng ứng lời mời triệu tập. Mà phải thế thôi, Claudia suy nghĩ dứt khoát, bởi vì một khi Quan Thống Đốc Incarceron đã mời, làm gì có ai từ chối. Thậm chí cả Bà Sylvia, người phải đến gần hai trăm tuổi, mà còn đùa cợt và õng ẹo nói chuyện với ông chồng trẻ đang chán ngấy ngồi cạnh bên.

Khi Claudia quan sát, ông chồng trẻ kia cẩn thận che miệng ngáp. Ông ta bắt gặp ánh mắt của cô. Cô mỉm cười với ông, thật dịu dàng. Rồi cô nháy mắt và ông nhìn cô trân trân. Cô biết mình không nên chọc ghẹo ông ta; ông là một trong những người phục vụ của cha cô, còn con gái của Quan Thống Đốc phải cao sang hơn ông ta biết mấy. Song, cô cũng thấy ngán ngẩm.

Sau món cá, gà tây, thịt heo nướng và những món ngọt tưởng chừng như bất tận là đến khiêu vũ, các nhạc công bước lên trong dãy hành lang đèn nền sáng choang trên gian sảnh khối tòa mù. Thụp xuống bên dưới những cánh tay đang giơ cao của một hàng dài những người tham gia khiêu vũ, cô bất chợt băn khoăn không biết các nhạc cụ có chính xác không - có chắc chắn những cây viola mới vừa được tinh chỉnh không? Những việc tỉ mỉ đó là trách nhiệm của Ralph. Lão bộc này là một người hầu xuất sắc nhưng sự quán xuyến của ông đôi khi lại hấp tấp. Khi cha cô không có ở đây thì cô không quan tâm. Nhưng Quan Thống Đốc lại chính xác đến từng chi tiết.

Sau cùng khi đã quá nửa đêm, cô cũng được thấy những vị khách cuối cùng lên xe ngựa của họ, cô đứng một mình trên mấy bậc thềm của trang viên. Đằng sau cô, hai thằng bé cầm đuốc buồn ngủ chờ đợi, những cây đuốc cháy lập lòe trong cơn gió nhẹ.

“Đi ngủ đi,” cô nói, không ngoái lại.

Ngọn lửa chập chờn, nổ lách tách rồi mờ dần. Đêm thật yên tĩnh.

Ngay khi hai đứa nhỏ khuất hẳn, cô chạy xuống bậc thềm, chui dưới vòm cổng đến cây cầu bắc qua đường hào, hít thở không khí lạnh phắc sâu lắng của màn đêm ẩm áp. Bầy dơi bay vụt qua bầu trời; vừa chăm chú nhìn chúng cô vừa kéo giạt cổ áo xếp nếp cùng chiếc vòng cổ chật khít và từ bên dưới áo đầm kéo ra chiếc váy lót cứng ngắt, thoải mái dòn hết thành một đồng như những đồ riêng tư cũ kỹ bị vứt bỏ dưới bờ sông.

Tốt hơn nhiều rồi! Chúng có thể nằm đó cho tới ngày mai.

Cha cô lúc nãy đã rời tiệc. Ông đưa Chúa công Evian lên thư viện; có lẽ họ vẫn còn ở đó, nói chuyện tiền bạc, các đợt thanh toán và bàn về tương lai của cô. Sau đó, khi vị khách quý của ông rời khỏi và cả nhà đều yên ắng, cha cô sẽ kéo tấm màn nhưng nơi cuối hành lang ra, mở cửa phòng đọc sách của ông cùng với những bí mật của nó, thứ mà cô đã cố gắng suốt mấy tháng trời để tìm ra. Ông sẽ biến mất trong đó hàng giờ, có lẽ hàng mấy ngày. Theo như cô biết, không ai khác được vào căn phòng đó. Không người hầu, không kỹ thuật viên, thậm chí thư ký Medlicote cũng không. Bản thân cô cũng không bao giờ vào.

Đúng, chưa bao giờ.

Liếc nhìn lên ngọn tháp pháo ở hướng bắc, cô nhìn thấy, đúng như cô mong mỏi, một ngọn lửa tí xíu trong ô cửa sổ của căn phòng cao nhất. Cô đi nhanh đến cánh cửa gắn vào tường, mở ra, leo lên cầu thang tối om.

Ông nghĩ đến cô như một loại công cụ. Một thứ ông đã... sản sinh ra, như lời ông nói. Cô mím chặt môi, mấy ngón tay cô dò dẫm trên bức tường nhờn trơn lạnh lẽo. Cách đây lâu rồi, cô đã nhận ra lòng nhẫn tâm của ông quá mức hoàn hảo, đến mức để có thể sống còn, cô phải tập quen với điều đó.

Cha có yêu thương cô không nhỉ? Đang khi cô bước chầm chậm để kịp thở trên một đầu cầu thang bằng đá, cô phá ra cười, một niềm vui thầm kín. Cô không biết vì sao. Cô có yêu thương ông không? Chắc chắn là cô có sợ ông. Ông mỉm cười với cô, thỉnh thoảng khi cô còn nhỏ, ông cầm lấy tay cô trong những dịp trang trọng, ngắm nghía những chiếc áo đầm của cô. Không hề từ chối cô bất cứ chuyện gì, không bao giờ đánh đòn hoặc tức giận, thậm chí cả khi cô nổi cơn tam bành và giật đứt chuỗi ngọc trai ông tặng, hoặc cười ngửa bỏ vào núi hàng mấy ngày trời. Song, theo những gì cô có thể nhớ, chính sự điềm tĩnh trong ánh mắt xám lạnh lẽo kia đã khiến cô sợ hãi, sự kinh khiếp trong vẻ khó chịu của ông cứ treo lơ lửng trên cô.

Bên kia đầu cầu thang thứ ba, các bậc thang đầy nghẹt phân chim. Chắc chắn chúng là phân thật. Cô tìm đường đi qua, dò dẫm dọc theo hành lang

tới chỗ cong, trèo qua ba bậc nữa và đến được cánh cửa có song sắt. Ghì lấy vòng đai, cô nhẹ nhàng xoay và sẫm soi nhìn vào trong. “Jared? Con đây.”

Căn phòng tối om. Một cây nến đơn độc cháy trên bậu cửa, ngọn lửa nền chập chờn trong gió lùa. Khắp chung quanh tháp pháo, những ô cửa sổ đều được hạ xuống, mặc kệ Nghi thức được ban ra cho những chú mèo con của Ralph.

Mái nhà dùng làm đài quan trắc nhô lên trên những xà rầm bằng thép quá hẹp khiến cho nó có vẻ như đang trôi lênh bênh. Ông kính thiên văn to lớn được quay mặt về hướng nam; trên đó dựng đứng những bộ dò tìm từ xa, cùng những đầu đọc hồng ngoại và một màn hình đang nhấp nháy. Claudia lắc đầu. “Nhìn mấy cái này xem! Nếu tay gián điệp của Nữ Hoàng nhìn thấy chúng thì tiền phạt ựa sẽ làm chúng ta lụn bại mất thôi.”

“Ông ta sẽ không thấy đâu. Không thấy được sau lượng rượu táo ông ta vừa nốc tối nay.”

Thoạt tiên, cô thậm chí còn không tìm thấy ông đâu. Rồi một chiếc bóng nơi cửa sổ chuyển động và vùng bóng tối ấy tách ra thành một hình dáng mảnh mai vươn thẳng trên màn hình hiển thị ảnh. “Nhìn cái này đi, Claudia.” Bằng cảm giác, cô băng ngang căn phòng, đi giữa những chiếc bàn đặt lộn xộn, dụng cụ đo độ cao thiên thể, những quả cầu treo. Bị quấy rầy, một con cáo con nhảy vọt đến bậu cửa nhanh như chớp.

Ông nắm lấy cánh tay cô, dẫn đến bên ống kính viễn vọng. “Tinh vân f345. Người ta gọi nó là Hoa Hồng.”

Khi nhìn vào, cô mới biết lý do tại sao. Những ngôi sao nổ bùng lên như kem xộp lấp đầy vòm trời mờ mờ sáng nở ra như những cánh hoa trong một bông hoa rộng lớn mênh mênh, kéo dài qua hàng ngàn năm ánh sáng. Một đóa hoa kết bằng những ngôi sao và chuẩn tinh, các thế giới và lỗ đen và giữa vùng trung tâm tan chảy của nó những đám mây khí ga phập phồng theo từng nhịp đập. “Cách bao xa?” cô thì thào.

“Một ngàn năm ánh sáng.”

“Vậy những gì chúng ta đang nhìn có đến cả ngàn tuổi rồi sao?”

“Có khi hơn ấy chứ.”

Bị lóa mắt, cô rụt ra khỏi thấu kính. Khi quay người đối diện với ông, từng đốm sáng lập lòe tí xíu làm mờ mắt cô, nơ đùa trên mớ tóc sẫm rối bù của ông, gương mặt hẹp và đường nét gầy gò, chiếc áo chèn tháo dây bên dưới tấm áo choàng.

“Ông ấy dời đám cưới sớm hơn,” cô nói.

Vị gia sư của cô cau mày. “Ừ. Tất nhiên rồi.”

“Thầy biết ạ?”

“Ta biết Bá tước đã bị trục xuất khỏi Học viện.” Ông đi vào vùng ánh sáng từ cây nến tỏa ra và cô nhìn thấy đôi mắt màu xanh lá của ông bắt sáng. “Người ta vừa gọi tin cho ta hồi sáng nay. Ta đoán chuyện này chắc phải tới thôi.”

Tức giận, cô hất hết chồng giấy tờ để nơi trường kỷ xuống sàn, mệt mỏi ngồi xuống, chân vung vẩy. “Vây là thầy đúng rồi. Chúng ta có hai ngày. Sẽ không đủ đâu, phải không thầy?”

Ông bước đến ngồi đối diện cô. “Để hoàn tất việc kiểm tra các thiết bị, thì không.”

“Thầy trông mệt mỏi quá, Jared Sapiens,” cô nói.

“Con cũng vậy thôi, Claudia Arlexa.”

Có những quầng thâm dưới mắt ông và nước da ông xanh xao. Dịu dàng cô nói, “Thầy nên ngủ thêm đi.”

Ông lắc đầu. “Trong khi vũ trụ ngoài kia quay cuồng xung quanh ta sao? Không thể được, quý cô ạ.”

Cô biết chính nỗi đau đớn đã khiến ông tỉnh thức. Bây giờ ông gọi con cáo non, nó tiến đến, nháy lên lòng ông, cọ xát và húc đầu vào ngực, vào mặt ông. Lơ đãng, ông vuốt ve mảng lưng hung hung của nó.

“Claudia, ta đang nghĩ đến lý luận của con. Ta muốn con nói cho ta biết cuộc hứa hôn của con được xếp đặt như thế nào.”

“Thầy đã ở đây lúc đó, phải không?”

Ông mỉm cười, nụ cười hiền lành của ông. “Con làm như thể ta đã ở đây từ bao lâu nay vậy, nhưng thật ra ta chỉ đến đây sau sinh nhật lần thứ năm

của con thôi mà. Quan Thống Đốc đã gửi thư đến Học viện yêu cầu Thầy Thông Thái giỏi nhất. Gia sư của con gái ông ta không được thua kém ai.”

Nhắc đến lời của cha cô, cô cau mày. Jared nhìn xéo sang cô. “Ta đã nói chuyện này chưa nhi?”

“Chưa ạ.” Cô vói tay tới con cáo nhưng nó quay người tránh đi, rúc mình gọn bâng vào cánh tay Jared. Vì thế cô nói chua chát. “Vâng, chuyện này phụ thuộc vào ý thầy muốn nói đến cuộc hứa hôn nào. Con có hai lận mà.”

“Lần thứ nhất.”

“Con không thể. Hồi đó con mới lên năm. Con không nhớ chuyện này.”

“Nhưng người ta đã cho con hứa hôn với con trai của nhà Vua, với Giles kia mà.”

“Như thầy nói, con gái của Quan Thống Đốc không lấy người giỏi thứ hai.” Cô nhồm dậy, đi lòng vòng quanh đài quan trắc, bồn chồn nhặt mấy tờ giấy lên.

Đôi mắt màu xanh lá của ông quan sát cô. “Anh ta là một cậu nhỏ điển trai, ta nhớ như thế.”

Lưng quay về phía ông, cô nói, “Vâng. Sau đó năm nào họa sĩ Triều Đình cũng gửi một bức tranh nhỏ vẽ anh ấy. Con đã cất hết vào hộp. Mười cả thảy. Anh ấy có mái tóc nâu sẫm, một gương mặt tử tế, đáng tin cậy. Chắc hẳn phải là người bảnh bao lắm.” Cô quay người. “Con chỉ mới gặp anh ta có một lần. Khi chúng ta đi đến dự sinh nhật lần thứ bảy của anh ấy ở Triều Đình. Con nhớ có một cậu con trai ngồi trên chiếc ngai quá khổ so với thân hình cậu ta. Người ta phải đặt một cái hộp cho cậu ấy để chân. Đôi mắt nâu mở lớn. Anh ấy được phép hôn vào má con, mà lại quá ư bối rối.” Cô mỉm cười, nhớ lại. “Thầy biết mấy tên con trai đỏ mặt thật sự như thế nào rồi đó. Lúc đó, mặt anh ấy đỏ bừng luôn. Tất cả những gì anh ấy có thể lẩm bầm trong miệng là, “Xin chào, Claudia Arlexa. Tôi là Giles.” Anh ấy còn tặng con một bó hoa hồng. Con đã cất giữ bó hoa ấy cho tới khi chúng rã ra từng mảnh mới thôi.”

Cô đi đến bên chiếc kính viễn vọng, rồi vừa ngồi như cười lên chiếc ghế đầu, vừa hất mạnh áo đầm lên đến gối. Thầy Thông Thái vừa vuốt ve con

thú non, vừa quan sát Claudia điều chỉnh thị kính và chăm chăm nhìn qua.
“Con thích cậu ta rồi.”

Cô nhún vai. “Chắc hẳn thầy chẳng bao giờ nghĩ anh ấy là người thừa kế ngai vàng đâu. Anh ấy cũng như bao cậu con trai khác. Vâng, con thích anh ấy. Có thể chúng con sẽ hợp nhau.”

“Nhưng đối với Bá tước, em trai cậu ta, thì không phải à? thậm chí sau này cũng không sao?”

Mấy ngón tay cô xoay những đĩa số được làm rất tinh tế. “Hẳn sao! Nụ cười đó thật méo mó. Không, con biết ngay là hẳn giống ai mà. Hẳn gian lận khi đánh cờ và lật nghiêng cả bàn cờ nếu bị thua. Hẳn la hét với các người hầu và vài cô gái đã kể cho con nghe nhiều chuyện. Khi cha... khi Quan Thống Đốc về nhà và bảo con rằng Giles đã đột ngột qua đời... tất cả mọi kế hoạch sẽ phải thay đổi hết, con đã điên tiết lên.” Cô ngồi thẳng người, quay đi rất nhanh. “Những gì con đã thề với thầy rồi thì vẫn có giá trị. Thầy ơi, con không thể lấy Caspar được. Con sẽ không lấy hẳn đâu. Con ghê tởm hẳn.”

“Bình tĩnh nào, Claudia.”

“Làm sao con có thể kia chứ!” Lúc này cô đã đứng lên, đi qua đi lại. “Con cảm thấy như mọi thứ trong con đều sụp đổ tan tành! Con nghĩ chúng ta sẽ có thời gian, nhưng chỉ có vài ngày! Chúng ta phải *hành động*, Jared. Con phải tham gia vào việc tìm tòi, mặc dù máy móc của thầy chưa qua thử nghiệm.”

Ông gật đầu. Rồi ông nhắc con thú non ra, ném nó xuống sàn, không quan tâm đến tiếng nó gầm gừ vì giật thót. “Đến xem thứ này đi.”

Bên cạnh ống kính viễn vọng, thiết bị giám sát kêu lách kích. Ông chạm vào bộ phận điều khiển, màn hình gọn sóng lăn tăn những từ trong ngôn ngữ Thông thái mà ông chưa bao giờ dạy cho cô, mặc cho cô cầu xin hết mực. Khi ông lướt qua những dòng chữ kia, một con dơi bay vụt ngang căn phòng để ngỏ và biến mất trở lại vào màn đêm, Claudia liếc quanh. “Chúng ta nên cẩn thận.”

“Ta sẽ đóng cửa sổ ngay thôi.” Lơ dăng, thầy Jared dừng lại. “Đây này.”
Mấy ngón tay mảnh dẻ của ông chạm vào một phím và bản dịch xuất hiện.
“Nhìn đi. Đây là một mảnh của bản thảo lá thư do Nữ Hoàng viết, được một
Thầy thông thái làm gián điệp trong Cung điện tìm thấy và chép lại, hồi ba
năm trước. Con yêu cầu ta tìm ra bất cứ thứ gì đó có thể hỗ trợ cho giả thiết
vô lý của con...”

“Không hề vô lý.”

“Vậy thì lý luận của con không chắc chắn, rằng cái chết của Giles là...”

“Bị ám hại.”

“Đột ngột đến mức đáng nghi ngờ. Dù sao, ta cũng tìm thấy được thứ
này.”

Cô hăm hở tới mức gần như đẩy ông qua một bên. “Làm sao thầy lấy
được vậy?”

Ông nhướn chân mày. “Những bí mật của Người khôn ngoan mà,
Claudia. Chỉ cần bảo một người bạn trong Học viện đi tìm các tài liệu.”

Khi ông đi đến những cánh cửa sổ, cô hăm hở đọc bản văn.

*... Về cuộc hứa hôn chúng ta đã bàn trước đây, thật không may, nhưng
những thay đổi quan trọng thường đòi hỏi những hy sinh lớn lao. G đã được
tách khỏi những người khác kể từ khi cha cậu ta qua đời; nỗi thương tiếc
của mọi người sẽ là thật nhưng không tồn tại được bao lâu và chúng ta có
thể ngăn chặn điều đó. Vừa đủ cần thiết để nói rằng phân việc của ngài sẽ
có giá trị vượt trội đối với chúng tôi đây. Khi nào con trai tôi lên làm Vua,
tôi có thể hứa với ngài tất cả những gì tôi...*

Cô kêu ré lên đầy tức giận. “Ra là thế sao?”

“Nữ Hoàng luôn rất cẩn thận. Chúng ta có ít nhất mười bảy người trong
Cung điện nhưng chứng cứ cho mọi chuyện thì rất hiếm hoi.” Ông trượt
cánh cửa sổ cuối cùng xuống, khóa những vì sao lại bên ngoài. “Chuyện đó
cần thăm dò nhiều lắm.”

“Nhưng quá rõ còn gì!” Cô ngón ngấu đọc lại lần nữa. “Con muốn nói...
nỗi thương tiếc sẽ là thật... Khi nào con trai tôi lên làm Vua...”

Khi ông bước qua thắp đèn, cô ngược nhìn lên ông, đôi mắt phẫn khích sáng bừng. “Thầy, gần ấy đã chứng tỏ được chính bà ta đã giết anh ấy. Bà ta đã ám sát Người Kế vị của Nhà Vua, người cuối cùng của triều đại Havaarna, để cho cậu em cùng cha khác mẹ của anh ấy, con trai ruột của bà ta, có thể chiếm được ngai vàng.”

Ông vẫn im lặng một lúc. Rồi ngọn lửa không nhấp nháy nữa, ông nhìn lên cô. Trái tim cô se lại. “Thầy không nghĩ thế sao?”

“Ta tưởng mình đã dạy con tốt hơn thế kia chứ, Claudia. Phải chặt chẽ trong lý lẽ. Tất cả chứng cứ này cho thấy bà ta dự tính cho con riêng của mình lên làm Vua. Chứ không hề nói bà ta đã làm bất cứ chuyện gì liên quan đến dự tính đó.”

“Nhưng người G này...”

“Bất cứ người nào cũng có thể mang chữ cái đầu đó cả.” Không chút thương xót, ông nhìn chòng chọc xuống cô. “Thầy không nghĩ như thế được! Thầy không thể...”

“Những gì *ta* nghĩ không quan trọng, Claudia. Nếu con buộc tội như thế này, con cần có chứng cứ hoàn hảo để không còn mối nghi hoặc nào.” Ông gieo mình xuống ghế và nhăn mặt đau đớn. “Hoàng tử chết vì ngã ngựa. Các bác sĩ đã xác nhận điều đó. Thi thể người được quàn tại Đại sảnh của Cung điện trong ba ngày. Hàng ngàn người xếp hàng đi ngang qua. Cha của con...”

“*Hắn* bà ta đã sai ai đó giết người. Bà ta ghen tị với anh ấy.”

“Bà ta không bao giờ thể hiện bất cứ dấu hiệu gì của chuyện đó. Mà thi thể cũng đã hỏa táng rồi. Bây giờ không có cách gì nói được.” Ông thờ dãi. “Con không thấy chuyện này sẽ có vẻ thế nào sao, Claudia? Con sẽ chỉ là một con bé hư hỏng không thích đám cưới đã được xếp đặt nên sẵn sàng bới móc ra mọi thứ tai tiếng để thoát khỏi chuyện cưới hỏi mà thôi.”

Cô rít lên, “Con không quan tâm! Những gì...”

Ông ngồi lên. “Yên nào!”

Cô cứng người lại. Con cáo non đứng dậy, vênh tai. Một tiếng gió lùa xì xào thổi giạt từng cơn bên dưới cánh cửa ra vào.

Ngay tức khắc cả hai đều dời chuyển. Trong tích tắc, Claudia đến bên cửa sổ, che ô kính tối sầm; quay người cô nhìn thấy những ngón tay Jared trên bảng điều khiển dò tìm bộ phận cảm ứng và báo động ông đã gắn trên cầu thang. Những ánh đèn đỏ rục nhảy múa.

“Gì vậy?” cô thăm thì. “Đó là cái gì vậy thầy?”

Ông không trả lời ngay. Rồi giọng ông hạ thật trầm. “Có gì đó ở đằng kia. Nhỏ thôi. Có lẽ là một thiết bị nghe trộm.”

Tim cô đập thành thịch. “Cha con à?”

“Ai biết được? Có thể là Chúa công Evian. Có thể là Medlicote.”

Họ đứng hồi lâu trong bóng tối mờ mờ, lắng nghe. Đêm thật yên tĩnh. Xa xa đâu đó có tiếng chó sủa. Họ có thể nghe cả tiếng cừu kêu be be văng vẳng trong đồng cỏ bên kia đường hào và một con cú đang đi săn. Sau một lúc, có tiếng sột soạt trong phòng báo cho họ biết con thú nhỏ đã cuộn người nằm ngủ. Ngọn nến chảy ra và lụn tắt. Trong im lặng, cô nói, “Ngày mai con sẽ vào phòng đọc sách. Nếu con không thể phát hiện gì về Giles thì ít nhất cũng có thể biết được gì đó về Incarceron.”

“Ngay lúc ông ấy có ở nhà...”

“Đó là cơ hội cuối cùng của con.”

Jared lùa ngón tay thuôn dài vào mái tóc bù xù của mình. “Claudia, con phải đi đi thôi. Chúng ta sẽ nói chuyện này vào ngày mai.” Rồi bỗng dừng mặt mày ông trắng nhợt, hai bàn tay xụi xuống mặt bàn. Ông cúi gập người, hơi thở khó khăn.

Cô nhẹ nhàng đánh vòng qua ống kính viễn vọng. “Thầy?”

“Thuốc của ta. Làm ơn.”

Cô chộp lấy cây nến, run run châm lửa cho sáng trở lại và nguyện rửa Kỷ Nguyên này cả trăm lần.

“Ở đâu... con không thấy đâu hết...”

“Cái hộp màu xanh lơ. Bên cạnh dụng cụ đo độ cao thiên thể.”

Cô dò dẫm, chụp trúng mấy cây viết, giấy tờ, sách vở, cái hộp dây rìi. Bên trong là một ống tiêm và ống thuốc để tiêm; cẩn thận gắn một cái vào, cô mang tới cho ông. “Liệu có cần con...?”

Ông mỉm cười, dịu dàng. “Không đâu. Ta tự lo được.” Cô mang ngọn đèn tới gần hơn; ông xắn tay áo lên, cô nhìn thấy vô số những vết sẹo xung quanh mạch máu.

Ông tiêm vào cẩn thận, đầu kim tiêm nhỏ xíu chỉ vừa đủ chạm vào lớp da và khi ông đặt lại vào chỗ cũ trong chiếc hộp kia, giọng ông bình tĩnh và vững vàng hơn. “Cám ơn con, Claudia. Mà đừng trông quá sợ hãi thế kia chứ. Tình trạng này đã giày vò ta suốt mười năm nay rồi, không vội vã gì đâu. Gần như chắc chắn phải mất thêm mười năm nữa nó mới kết thúc được đời ta.”

Cô không cười nổi. Những lần thế này làm cô chết khiếp. Cô nói, “Liệu có cần con cử ai đó...?”

“Không, không. Ta sẽ đi nằm và ngủ thôi mà.” Trao cho cô cây nến, ông nói, “Cẩn thận khi xuống cầu thang đấy.”

Cô gạt đầu, chần chừ, rồi băng qua căn phòng. Ra tới cửa, cô dừng lại và quay lui. Ông đứng như thể đang chờ, đóng nắp hộp, màu xanh lá sẫm nơi áo khoác của Thầy Thông Thái với chiếc cổ áo cao phản chiếu ánh sáng óng ánh lên một cách kỳ lạ.

“Thầy, lá thư đó. Thầy có biết nó được viết cho ai không?”

Ông ngẩng lên nhìn, đau khổ. “Biết. Điều này khiến chúng ta thậm chí càng nên vào phòng đọc sách của ông ấy khẩn trương hơn.”

Ngọn lửa nến nhảy nhót khi cô thở dồn vì kinh ngạc. “Ý thầy là...”

“Ta e là thế, Claudia. Lá thư của Nữ Hoàng đề tên người nhận là cha con.”

5

Có một người mang tên Sapphique. Việc ông từ đâu đến vẫn là một bí ẩn. Người thì bảo ông sinh ra trong Ngục Tù, lớn lên từ những thành phần được tích trữ, bảo quản trong đó. Người thì nói ông đến từ Bên Ngoài, bởi vì ông là người duy nhất quay trở lại. Có người còn cho rằng ông chẳng phải là người gì cả, chỉ là một tạo vật được tạo thành từ những tia lửa chiếu sáng mà những kẻ điên cuồng rờ dại thường thấy trong mơ và đặt tên là ngôi sao.

Có người lại nói ông là một tên dối trá và ngu ngốc.

• TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE

---* ❖ *---

“**C**ô phải ăn gì đi chứ,” Finn quắc mắt nhìn xuống cô gái. Cô ta ngồi, mặt đanh lại, ngoảnh đi chỗ khác không nhìn cậu, chiếc mũ trùm đầu phủ qua mặt.

Cô không nói nửa lời.

Cậu đặt mạnh cái đĩa xuống, rồi ngồi lên băng ghế gỗ bên cạnh cô, đưa lòng bàn tay lên dụi mắt. Chung quanh họ tiếng ồn ào của nhóm Comitatus trong bữa điểm tâm khua xúng xoảng. Đã một tiếng đồng hồ sau Hiệu lệnh mở đèn, thời điểm của những cánh cửa chưa bị gãy bật mở ra với tiếng rãc ầm ĩ mà phải mất nhiều năm cậu mới quen được. Cậu ngược nhìn lên mấy thanh xà, nhìn thấy một Con Mắt Ngục Tù đang tò mò quan sát; ngọn đèn đỏ bé xíu chòng chọc nhìn xuống không chớp.

Finn cau mày. Không ai để ý đến những Con Mắt ấy, dù chỉ một chút, nhưng cậu thì thấy kinh tởm. Đứng dậy, cậu quay lưng về phía đó. “Đi với tôi,” cậu gắt. “Chỗ nào đó yên tĩnh hơn.”

Cậu đi nhanh, không quay lại xem cô ta có đi theo không. Cậu không thể chờ Keiro thêm nữa. Keiro đã đi xem xét khoản ăn chia từ của cải vừa đánh cướp được bởi vì Keiro luôn luôn chú ý đến những thứ đó. Từ lâu nay Finn đã nhận ra rằng người anh em kết nghĩa của cậu gần như chắc chắn đang lừa bịp cậu, nhưng có thể cậu chẳng bao giờ mang thân đi để ý chuyện ấy làm gì. Hụp người bên dưới một lối đi có mái vòm, cậu đang đi ra đến đầu một dãy cầu thang rộng rãi, uốn cong cong rất duyên dáng, dẫn vào vùng bóng tối.

Ngoài đây tiếng ồn bị ém nhẹm và có tiếng vang vang kỳ lạ nơi khoảng không trong hang động. Vài ả nô lệ gầy gò khẳng khiu vội vã đi qua, trông có vẻ sợ hãi, họ luôn như thế khi một trong những người ở nhóm Comitatus liếc nhìn họ. Từ một góc khuất trên mái nhà, những sợi dây xích treo thành từng đường vòng như những cây cầu to lớn, mỗi mắt xích to hơn cả một người đàn ông. Trong một số mắt xích, bọn siêu nhện làm tổ, lớp tơ nhện bám dính vào chỗ kim loại trông như một đồng kem bị đánh bông lên. Phần nửa con chó bị sấy khô queo như một cái kén treo lủng lẳng, đầu chúc xuống.

Khi cậu quay qua, Nữ Chủ Công đã ở đó.

Cậu bước tới, giọng trầm trầm. “Nghe tôi này. Tôi phải mang cô đi. Tôi không muốn làm hại cô. Nhưng hồi ở ngoài đó, trong đường băng, cô đã nói một điều. Cô nói cô nhận ra cái này.”

Kéo ngược ống tay áo lên, cậu chìa cổ tay ra cho cô.

Cô khinh khỉnh liếc nhìn vào đó. “Tôi thật ngu ngốc khi thấy tội nghiệp cho cậu.”

Cơn tức giận trào dâng trong lòng, nhưng cậu thả tay xuống. “Tôi cần phải biết. Tôi không có ý thức gì về việc mình là ai hoặc cái dấu này có nghĩa là gì. Tôi không nhớ chút gì cả.”

Lúc này cô mới nhìn cậu. “Cậu là người *sinh ra trong xà-lim* chứ?”

Cái tên đó làm cậu khó chịu. “Đó là những gì người ta gọi thôi.”

Cô nói. “Tôi từng nghe nói thế nhưng trước nay chưa bao giờ nhìn thấy một người nào.”

Finn liếc đi chỗ khác. Nói về bản thân mình khiến cậu thấy bối rối. Nhưng cậu cảm nhận được sự quan tâm của cô; đây có thể là cơ hội duy nhất của cậu. Cậu ngồi xuống bậc thang đầu tiên, cảm thấy cái lạnh vỡ ra trên phiến đá bên dưới bàn tay mình. Chòng chọc nhìn vào khoảng tối, cậu nói, “Chỉ là tôi tỉnh dậy. Thế thôi. Trời tối đen, lặng phắc, đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng và không hề ý thức được mình là ai, từ đâu đến.”

Cậu không thể kể cho cô nghe về nỗi hoang mang sợ hãi, nỗi hoang mang khủng khiếp khiến người ta phải la hét đã dấy lên và làm cho cậu tự đánh đập, tự động mình vào tường đến thâm tím cả mình mấy trong cái xà-lim nhỏ xíu thiếu không khí ấy. Không thể kể rằng cậu đã thốn thức khóc đến ngất xỉu, rằng cậu đã nằm co rúm vào một góc, run rẩy suốt mấy ngày, đó là góc ngách trong tâm trí cậu, góc ngách của căn xà-lim, bởi vì mỗi góc ngách ấy đều giống nhau, cái nào cũng trống hoác.

Có lẽ cô ta đoán được; cô đến ngồi bên cạnh cậu, áo đầm kêu sột soạt.

“Lúc đó cậu khoảng mấy tuổi?”

Cậu nhún vai. “Làm sao tôi biết được? Chuyện cách đây ba năm.”

“Vậy thì khoảng mười lăm. Trẻ chán. Tôi nghe nói có người sinh ra đã mất trí và đã già ngay rồi. Cậu còn may mắn đấy.”

Một thứ thông cảm vừa phải nhất. Cậu nhận ra sự thông cảm ấy bất kể sự gay gắt trong giọng nói của cô, nhớ lại mỗi quan tâm của cô trước cuộc phục kích. Cô là cô gái biết cảm thông với người khác. Đó là điểm yếu của cô và cậu sẽ phải lợi dụng điểm đó. Như Keiro đã dạy cậu.

“Tôi *đúng* là mất trí, Nữ Chủ Công. Đôi khi tôi vẫn thế. Cô không thể tưởng tượng không có quá khứ, không biết mình tên gì, mình từ đâu đến, mình ở đâu, mình là ai thì cảm giác thế nào đâu. Tôi bắt gặp mình đang mặc một bộ đồ áo liền quần màu xám xịt với một cái tên in trên đó, có một dãy số nữa. Cái tên là FINN, dãy số là 0087/2314. Tôi đọc đi đọc lại mấy con số đó. Tôi học thuộc, cào quẹt chúng trên những mảnh đá vụn nhọn hoắt, cắt

chúng thành những chữ rướm máu trên cánh tay tôi. Tôi bò toài khắp mặt sàn như một con thú, bần thủ, tóc tai dài thượt. Ngày và đêm là những đợt ánh sáng đến rồi đi. Ước ăn trên một cái khay trượt vào qua vách tường; chất thải cũng đi ra theo cách đó. Một hay hai lần gì đó tôi nỗ lực hết sức, cố gắng cào bới qua cái lỗ ấy nhưng nó bật đóng lại quá nhanh. Hầu hết thời gian tôi nằm trong trạng thái sững sờ. Và khi ngủ, tôi đã gặp phải những giấc mơ kinh hoàng.”

Cô chăm chú nhìn cậu. Cậu cảm nhận rằng cô đang tự hỏi liệu bao nhiêu trong đó là sự thật. Bàn tay cô mạnh mẽ và thành thạo; cô đã làm việc chăm chỉ bằng hai bàn tay ấy, cậu có thể thấy như thế, tuy rằng cô cũng sơn móng tay màu đỏ. Cậu nói bình thản, “Tôi không biết tên cô.”

“Tên tôi không quan trọng.” Cô cứ giữ ánh mắt chăm chăm. “Tôi có nghe nói đến mấy xà-lim này. Các Thầy Thông Thái gọi chúng là Tâm Cung của Incarceron. Trong chúng, Ngục Tù tạo ra những người mới; họ xuất hiện như những đứa bé con và người lớn, nguyên tuyền, chứ không như bọn dở người. Nhưng chỉ những người trẻ mới sống nổi. Đó là Trẻ Con của Incarceron.”

“Có gì đó cũng sống sót được. Tôi không chắc đó có phải là mình không nữa.” Cậu muốn kể cho cô nghe về những cơn ác mộng đầy những hình ảnh đứt đoạn, những lần cậu thức dậy, ngay cả bây giờ vẫn còn, trong tâm trạng hoang mang quên lãng, dò dẫm đi tìm tên mình, xem mình ở đâu, cho tới khi hơi thở đều đều của Keiro lại khẳng định với cậu một lần nữa. Thay vì kể lể như thế, cậu lại nói, “Mà luôn luôn có Con Mắt ấy. Thoạt tiên tôi không biết đó là gì, chỉ để ý thấy nó nằm trong màn đêm, một chấm đỏ nhỏ xíu lóe sáng gần trần nhà. Từ từ tôi nhận ra lúc nào nó cũng ở đó cả, rồi đi đến chỗ tưởng tượng là nó đang quan sát tôi, mà không cách gì thoát khỏi nó được. Tôi bắt đầu nghĩ bên dưới đó có một mạng lưới tình báo, tọc mạch và tàn nhẫn. Tôi căm ghét nó, lúng túng ngoảnh đi, co quắp nằm úp mặt xuống nền đá ẩm ướt để không phải nhìn thấy nó. Tuy nhiên sau một lúc, tôi lại không thể ngăn mình liếc qua để kiểm tra xem nó có còn ở đó không. Chuyện này lại trở thành một cảm giác dễ chịu. Tôi còn đâm ra sợ mất nó, không thể chịu nổi ý tưởng là nó đang rời bỏ tôi. Đó cũng là lúc tôi bắt đầu nói chuyện với nó.”

Thậm chí cậu còn chưa nói với Keiro chuyện này. Tính cách điềm tĩnh, dè dặt kín đáo của cô, mùi xà phòng và lời an ủi, hẳn cậu biết trong quá khứ từng có gì đó giống vậy bởi vì chúng khiến cậu muốn nói ra những gì mà tới bây giờ, cậu vẫn thấy khó khăn, lưỡng lự.

“Cô có bao giờ nói chuyện với Incarceron chưa, Nữ Chủ Công? Trong màn đêm đen tối nhất, khi mọi người khác đều đang ngủ? Cầu nguyện và thăm thì với nó? Cầu xin nó chấm dứt cơn ác mộng rỗng tuếch? Đó là những gì một người sinh ra trong xà-lim làm. Bởi vì đâu có ai khác trên thế giới này. Nó *chính* là thế giới mà.”

Giọng cậu nghèn nghẹn. Cẩn thận không nhìn vào cậu, cô nói, “Tôi chưa bao giờ ở một mình như thế. Tôi có chồng. Có con.”

Cậu nuốt xuống, cảm thấy cơn tức giận của cô đâm thủng lòng thương hại bản thân của cậu. Có lẽ cô ta cũng đang thuyết phục cậu. Cậu cắn môi, hất tóc ra khỏi mắt, biết chúng đang ướt và không được chăm sóc. “VẬY là cô rất may mắn, Nữ Chủ Công, bởi vì tôi chẳng có ai ngoài Ngục Tù, mà Ngục Tù có một quả tim bằng đá. Nhưng dần dần tôi bắt đầu hiểu rằng nó thật to lớn và tôi đang sống trong lòng nó, rằng tôi là một tạo vật nhỏ bé, bị lãng quên, rằng nó đang nuốt chửng lấy tôi. Tôi là đứa con của nó và nó là cha tôi, vượt xa mọi tầm hiểu biết. Và khi nào tôi chắc chắn về điều đó, quá chắc chắn đến nỗi chết lặng người đi vì sự tĩnh mịch, thì cánh cửa ấy mở ra.”

“VẬY là có một cánh cửa!” Giọng cô sắc lạnh đầy mỉa mai.

“CÓ. Luôn luôn. Rất nhỏ và vô hình trong bức tường xám ấy. Rất lâu, có lẽ đến hàng mấy tiếng đồng hồ, tôi cứ chăm chú nhìn cái hình chữ nhật tối om kia, sợ biết đâu có cái gì đó bước vào, những âm thanh văng vẳng và mùi hôi thối từ bên phía bên kia. Cuối cùng, tôi dồn hết can đảm bò đến đó và sẫm soi nhìn ra.” Cậu biết lúc này cô ta đang nhìn cậu. Cậu siết chặt hai bàn tay vào nhau và vững vàng nói tiếp. “Thứ duy nhất bên ngoài cánh cửa ấy là một dãy hành lang trắng tinh, có hình ống, thấp sáng phía bên trên. Nó chạy thẳng ra cả hai hướng và không có khe hở nào trong đó cả, cũng không có kết thúc. Mà hẹp dần hẹp dần hẹp dần đến vùng ánh sáng lờ mờ nơi cõi vô cực. Tôi nhồm dậm...”

“Vậy thì cậu có thể ráng bước đi được mà?”

“Vừa đủ sức thôi. Tôi có ít sức lực lắm.”

Cô mỉm cười, không chút hài hước. Cậu vội vã nói tiếp. “Tôi loạng choạng bước đi cho tới khi hai cẳng chân không thể giữ được tôi nữa, nhưng dây hành lang vẫn thẳng tắp và không có gì đặc biệt như trước. Ánh sáng đã tắt ngấm và chỉ có những Con Mắt quan sát tôi. Khi tôi bỏ được một con mắt đằng sau thì lại tìm thấy một con khác ở phía trước. Điều đó đã an ủi tôi, bởi vì, thật ngu ngốc, tôi đã nghĩ Incarceron đang canh chừng tôi, dẫn tôi đến nơi an toàn. Đêm đó tôi đã ngủ ngay chỗ mình ngã xuống. Tại thời điểm Hiệu lệnh mở đèn, có một đĩa đầy những thức ăn ngọt dịu có màu trắng đặt bên cạnh đầu tôi. Tôi ăn và đi tiếp. Trong suốt hai ngày, tôi cứ đi theo dây hành lang đó cho tới khi bắt đầu tin rằng mình đang giậm chân tại chỗ, không đến được đâu hết, mà chính là dây hành lang kia đang chuyển động, chày ngang qua tôi, đang tiến hành một công việc nào đó buồn tẻ khủng khiếp và sẽ cứ đi mãi mãi. Rồi bỗng dưng tôi đâm sầm vào một bức tường bằng đá. Tôi tuyệt vọng đập vào bức tường. Nó bật mở và tôi ngã ra. Vào vùng bóng tối.”

Cậu im lặng hồi lâu, cô cất tiếng, “Và cậu thấy mình đang ở đây hả?”

Cô như bị mê hoặc, bất chấp bản thân mình. Finn nhún vai. “Khi quay lại tôi đang nằm ngửa trong một toa xe chở hàng với một đồng ngũ cốc và mấy chục con chuột. Nhóm Comitatus đã đưa tôi lên đội tuần tra của họ. Hẳn họ đã có thể bắt tôi làm nô lệ hoặc cắt cổ tôi ấy chứ. Thầy Thông Thái đã bảo họ đừng làm vậy. Dù vậy, Keiro luôn nói rằng công đó là do hấn.”

Cô phá ra cười, cay nghiệt. “Tôi chắc chắn cậu ta phải làm thế rồi. Và cậu không bao giờ cố tìm lại đường hầm ấy sao?”

“Tôi đã cố. Chẳng bao giờ thành công.”

“Không còn cách gì hơn là ở lại với... bọn súc vật này.”

“Đâu còn ai khác. Mà Keiro cần một người anh em kết nghĩa, cô không thể sống sót ở đây mà không có một người. Cậu ta nghĩ những thị kiến... của tôi... biết đâu cũng sẽ có ích và có lẽ cậu ta đã nhận ra rằng tôi cũng có đủ liều lĩnh để giúp cậu ta. Chúng tôi cắt đứt tay mình, hòa máu vào nhau và

cùng nhau bò xuống dưới một vòng xích. Đó là những gì ở đây người ta làm - một sự ràng buộc thiêng liêng. Chúng tôi canh giữ lẫn nhau. Nếu một người chết, người kia sẽ trả thù. Điều đó không bao giờ có thể bị phá vỡ.”

Cô liếc quanh. “Cậu ta không phải là một người anh em mà tôi sẽ chọn đâu. Còn Thầy Thông Thái kia thì sao?” Finn nhún vai. “Ông ta tin rằng những ký ức lóe lên trong tôi đều do Sapphique gợi tới. Để giúp chúng tôi tìm được lối ra.” Cô im lặng. Cậu điềm tĩnh nói, “Bây giờ cô đã biết câu chuyện của tôi rồi, hãy nói cho tôi nghe về cái dấu trên da này đi. Cô đã nhắc đến miếng pha lê...”

“Tôi đối xử với cậu tử tế.” Môi cô mím chặt. “Đáp lại, tôi bị bắt cóc và có thể bị giết chết bởi một kẻ sát nhân tin rằng gã ta có thể cất giữ các sinh mạng cho bản thân gã. Trong những chiếc nhẫn bạc!”

“Đừng giấu cợt về chuyện đó,” Finn bứt rứt nói. “Nguy hiểm lắm đó.”

“Cậu tin à?” Cô nói với vẻ kinh ngạc.

“Có thật đó. Cha ông ta sống đến hai trăm năm...”

“Toàn là rác rưởi!” Sự khinh miệt của cô hiện rõ. “Cha gã ta đúng là có thể sống đến già, nhưng gần như chắc chắn là vì lão ta luôn dùng thực phẩm và áo quần tốt nhất và để lại mọi nguy hiểm cho đám lâu la ngu ngốc. Như cậu đây.” Cô quay người chăm chăm nhìn cậu. “Cậu lợi dụng lòng trắc ẩn của tôi. Cậu vẫn đang làm thế.”

“Không có. Tôi đã liều mình cứu cô. Cô đã thấy rồi đó.” Nữ Chủ Công lắc đầu, mím chặt môi. Rồi cô chụp lấy cánh tay cậu, cậu chưa kịp rút tay về, cô đã kéo ống tay áo rách bươm lên.

Làn da dơ bẩn của cậu thâm tím nhưng không có vết sẹo nào.

“Chuyện gì xảy ra cho những vết cắt của cậu thế?”

“Lành hết rồi,” cậu nói tỉnh bơ.

Cô thả ống tay áo cậu xuống một cách kinh tởm và quay đi chỗ khác. “Chuyện gì sẽ xảy ra cho tôi?”

“Jormanric sẽ gửi một thông điệp cho người của cô. Tiền chuộc sẽ là bạc vàng châu báu bằng với trọng lượng của cô.”

“Mà nếu họ không trả?”

“Chắc hẳn họ sẽ trả mà.”

“*Nếu* họ không trả?” Cô quay lại. “Thì sao?”

Buồn rầu, cậu nhún vai. “Cuối cùng cô sẽ phải làm nô lệ ở đây. Gia công khai thác quặng, làm vũ khí. Chịu nguy hiểm. Thiếu thốn thực phẩm. Gã ta bắt những nô lệ làm việc cho tới chết.”

Cô gật đầu. Nhìn thẳng vào khoảng trống tối om của dãy cầu thang, cô thở ra, còn cậu nhìn đám sương mù của hơi thở ấy tỏa ra trong làn không khí lạnh lẽo. Rồi cô nói, “Trong trường hợp đó, chúng ta có một cuộc thương lượng. Tôi bảo bọn họ đưa miếng pha lê, còn cậu thả tôi đi. Tối nay.”

Tim cậu đập thành thịch. Nhưng cậu nói, “Chuyện đó không dễ...”

“Dễ mà. Bằng không tôi sẽ chẳng cho cậu cái gì hết, Finn Sinh-ra-trong-xà-lim ạ. Không có gì hết. Tuyệt đối.”

Cô quay lại, đôi mắt sẫm màu chăm chú nhìn cậu một cách kiên định. “Tôi là Nữ Chủ Công của dân tộc tôi và sẽ không bao giờ quy phục bọn Cận Bã.”

Cô thật can đảm, cậu nghĩ, nhưng cô không biết đẩy thôi. Trong vòng chưa đầy nửa tiếng nữa, Jormanric có thể khiến cô phải kêu thét để cho gã ta bất cứ thứ gì gã muốn. Còn Finn đã nhìn thấy quá thường xuyên rồi và điều đó khiến cậu phát ốm lên được.

“Họ phải mang miếng pha lê cùng với tiền chuộc.”

“Tôi không muốn họ phải thế. Tôi muốn cậu mang tôi trở lại nơi cậu đã tìm thấy tôi, hôm nay, trước khi bị sập bẫy. Chúng ta đã từng ở đó...”

“*Tôi không thể*” Cậu đột ngột đứng dậy. Đằng sau họ, tiếng rền vang của chuông hiệu khiến một bầy bồ câu đen đang đậu đây trong Sào Huyết vỗ cánh bay vào bóng tối. “Họ sẽ lột da tôi mất!”

“Vấn đề của cậu thôi.” Cô mỉm cười chua chát. “Tôi chắc hẳn cậu có thể bịa ra một câu chuyện nào đó. Cậu là chuyên gia mà.”

“Tất cả những gì tôi kể cho cô nghe đều là sự thật cả đấy.” Đột nhiên cậu cần cô phải tin cậu.

Cô đưa mắt sát vào cậu, đôi mắt cô hung tợn. “Như câu chuyện thảm thiết trong cuộc phục kích chẳng?” Finn chòng chọc nhìn trả lại. Rồi cậu thả lời

ánh mắt. “Đúng là tôi không thể thả cô được. Nhưng tôi thề, nếu cô đưa cho tôi miếng pha lê này, cô sẽ về đến nhà an toàn.”

Trong thoáng chốc, sự im lặng như đông thành đá. Cô quay lưng lại phía cậu và vòng tay ôm chặt lấy mình. Cậu biết cô sắp sửa kể cho cậu nghe. Giọng cô thật tàn nhẫn.

“Được rồi. Cách đây không lâu, người của tôi vào một gian sảnh bỏ hoang. Người ta xây bít gạch từ bên trong, có lẽ hàng bao nhiêu thế kỷ rồi. Không khí hôi thối. Khi bò vào, chúng tôi thấy một số quần áo đã biến thành bụi đất, vài món nữ trang, một bộ xương đàn ông.”

“Vậy sao?” Cậu chờ đợi, hăm hở.

Cô nhìn xéo qua cậu. “Trong bàn tay ông ta là một món đồ tạo tác có hình trụ làm bằng pha lê hoặc thủy tinh đặc gì đó. Bên trong đó là hình nổi ba chiều của một con đại bàng đang dang cánh. Móng vuốt của nó quắp giữ một quả cầu. Quanh cổ nó, như cổ con chim của cậu, có đeo một chiếc vương miện.”

Ngay lúc đó cậu không nói được gì. Cậu chưa kịp lấy hơi vào, cô đã nói, “Cậu phải hứa là tôi được an toàn.” Cậu muốn chụp lấy tay cô, cùng cô bỏ chạy ngay bây giờ, trở lại đường thông khí, trèo lên mãi lên mãi đến đường băng. Nhưng cậu lại nói, “Họ phải trả khoản tiền chuộc. Lúc này tôi đâu làm gì được - nếu chúng ta cố, cả hai chúng ta đều bị giết chết. Keiro cũng bị nữa.”

Nữ Chủ Công gật đầu, yếu ớt. “Sẽ phải vét sạch mọi thứ chúng tôi có mới kiếm được số bạc vàng châu báu bằng với trọng lượng người tôi.”

Cậu nuốt xuống. “Vậy thì tôi thề với cô - trên mạng sống của tôi, trên mạng sống của Keiro - rằng nếu họ thực hiện đúng như thế, thì sẽ không ai làm hại cô cả. Tôi sẽ chắc chắn cuộc trao đổi là chân thật. Đó là tất cả những gì tôi có thể làm.”

Nữ Chủ Công thẳng người lên. “Cho dù cậu từng là người-sinh-ra-trong-xà-lim,” cô thì thào, “cậu cũng trở thành tên Cặn Bã nhanh quá. Và cậu cũng là một tù nhân ở đây y hệt như tôi thôi.”

Không chờ đợi câu trả lời của cậu, cô quay người bỏ trở lại vào Sào Huyệt. Từ từ, Finn quệt bàn tay quanh gáy, cảm thấy ướt đầm mồ hôi. Cậu nhận ra cả thân người mình là một nút thắt căng cứng; cậu thở ra. Rồi đông cứng lại.

Một hình dáng tối tối đang ngồi nơi mười nấc thang dưới dãy cầu thang tối thui, uể oải dựa vào lan can.

Finn quắc mắt. “Cậu không tin tớ à?”

“Cậu là một đứa trẻ, Finn. Một kẻ ngây thơ.” Keiro trầm tư xoay một đồng tiền vàng giữa hai ngón tay. Rồi cậu ta nói, “Đừng thề trên mạng sống tớ nữa.”

“Tớ không có ý...”

“Không sao?” Bằng một cú nhồm dậy bất ngờ, người anh em kết nghĩa của cậu đứng lên. “Được. Nhưng nhớ điều này. Tớ và cậu được kết nối với nhau bằng hợp đồng đã thề. Nếu Jormanric phát hiện ra cậu đang chơi hai mang để lừa gạt gã ta thì cách gì hai chúng ta cũng kết thúc như là hai chiếc nhẫn xinh xắn nhỏ nhắn cuối cùng của gã thôi. Nhưng tớ không định chết đâu, Finn. Và cậu nợ tớ đấy. Tớ mang cậu vào toán quân này, từ khi đầu óc cậu còn trống rỗng và mù người đến ngu ngốc vì sợ hãi.” Cậu ta nhún vai. “Đôi khi tớ tự hỏi không biết tại sao tớ lại chịu phiền đến vậy.”

Finn nuốt nước bọt. “Cậu chịu phiền bởi vì không ai khác chịu đựng nổi tính kiêu căng của cậu, vẻ ngạo mạn của cậu và những cách thức ăn cắp của cậu. Cậu chịu phiền bởi vì cậu nhìn thấy tớ sẽ liệu lĩnh như cậu. Và khi nào cậu nhận lời thách đố với Jormanric, cậu sẽ cần tớ đứng sau lưng giúp cậu.”

Keiro nhướn chân mày đầy vẻ nhạo báng. “Cái gì khiến cậu nghĩ...”

“Một ngày nào đó cậu sẽ thế mà. Có lẽ sớm thôi. Vì thế hãy giúp tớ việc này đi, người anh em, rồi tớ sẽ giúp lại cậu.” Cậu cau mày. “Làm ơn đi. Chuyện này có ý nghĩa với tớ ghê lắm.”

“Cậu bị ám ảnh với ý tưởng ngu ngốc cho rằng cậu từ Bên Ngoài mà đến chứ gì.”

“Không ngu ngốc đâu. Đối với tớ thì không.”

“Cậu và Thầy Thông Thái. Một cặp gốc gác với nhau.” Thấy cậu không trả lời, Keiro phá ra cười một cách cay nghiệt. “Cậu được sinh ra trong Incarceron, Finn. Chấp nhận chuyện đó đi. Không ai từ Bên Ngoài vào đây cả. Không ai Trốn thoát được! Incarceron đã bị niêm phong rồi. Tất cả chúng ta đều được sinh ra ở đây và tất cả sẽ chết ở đây. Mẹ cậu đã ném phịch cậu xuống và cậu không thể nhớ ra bà ấy được. Vết sẹo hình con chim chỉ là một dấu hiệu bộ tộc nào đó thôi. Quên nó đi.”

Cậu sẽ không quên. Cậu không thể. Cậu bướng bỉnh nói, “Tớ không sinh ra ở đây. Tớ không thể nhớ được hồi mình còn nhỏ, nhưng tớ đã là thế. Tớ không thể nhớ tớ đến đây bằng cách nào, nhưng tớ không được sinh ra từ trong cung lòng nhân tạo toàn là dây điện và hóa chất. Và cái này” - cậu giơ cổ tay lên - “sẽ chứng minh điều đó.” Keiro nhún vai. “Đôi khi tớ nghĩ cậu vẫn còn bị mất trí.” Finn quắc mắt. Rồi cậu hiên ngang đi lên cầu thang trở lại.

Đến đầu cầu thang cậu phải bước qua vật gì nằm thu mình trong vùng bóng tối. Trông như tên cầu nô của Jormanric, đang kéo căng đầu dây xích để với tới tô nước mà một kẻ thích đùa nào đó đã để vừa đúng ngoài tầm với. Finn đá cái tô lại gần hơn và sỏi bước đi.

Xiềng xích của tên nô lệ ấy kêu lanh canh.

Qua mái tóc rối bù, đôi mắt nhỏ của y chăm chú nhìn cậu đến khuất dạng.

6

Vị trí của Incarceron, từ đầu đã được quyết định rằng, chỉ có Quan Thống Đốc được biết. Mọi tội phạm, kẻ thất sủng, bọn chính trị cực đoan, lũ thoái hóa, người mất trí sẽ được chuyển đến đó. Cổng vào sẽ bị niêm phong và cuộc Thử Nghiệm bắt đầu. Thật là chuyện sống còn khi không gì quấy rối tính cân bằng mong manh trong quy hoạch của Incarceron, là yếu tố cung cấp mọi thứ cần thiết - giáo dục, chế độ ăn uống quân bình, những bài tập rèn luyện cơ thể, phúc lợi về tinh thần và nghề nghiệp có ý nghĩa - để tạo ra một thiên đường.

Một trăm năm mươi năm đã qua. Quan Thống Đốc báo cáo rằng tiến trình thật xuất sắc.

• TÀI LIỆU LƯU TRỮ CỦA TRIỀU ĐÌNH 4302/6

---* ❖ *---

“**T**hật quá ngon!” Chúa công Evian lau đôi môi căng phồng bằng chiếc khăn ăn trắng tinh. “Quả thật là cô phải cho ta công thức này, cô gái yêu dấu của ta ạ.”

Claudia ngưng không gõ nhẹ móng tay trên tấm khăn trải bàn nữa và mỉm một nụ cười làm sáng bừng cả khuôn mặt. “Tôi sẽ nhờ người chép lại cho ngài, thưa chúa công.” Cha cô ngồi nơi đầu bàn đang quan sát, những mảnh vụn của bữa điểm tâm khổ hạnh của ông gồm hai chiếc bánh mì khô được gom cẩn thận vào một bên đĩa. Giống như cô, ông đã dùng xong từ nửa tiếng

trước, tuy nhiên tính nóng ruột của ông được che giấu bằng sự kiểm soát sắt đá. Giả như ông có sốt ruột, thì cô thậm chí cũng không sao biết được.

Lúc này ông mới nói, “Claudia, sáng nay ngài Chúa Công và ta sẽ cưỡi ngựa ra ngoài và sẽ dùng bữa trưa nhẹ vào lúc một giờ trưa, chính xác. Sau đó chúng ta sẽ lại tiếp tục cuộc đàm phán thương lượng.”

Về tương lai của mình chứ gì, cô nghĩ, nhưng chỉ vừa gật đầu, vừa để ý về mặt hoang mang của vị chúa công mập tròn. Có thể ông ta không phải là một kẻ ngốc như vẻ ngoài của mình, bằng không, Nữ Hoàng đã chẳng cử ông và mặc dù ông ta có cố gắng hết sức đi nữa thì một vài ý kiến sắc sảo cũng đã lỡ thốt ra mất rồi. Tuy nhiên, ông ta khó lòng là một tay cưỡi ngựa giỏi.

Thống Đốc ý thức rõ điều đó. Cha cô có khả năng hài hước thật nhẫn tâm.

Khi cô đứng lên, ông cũng đứng cùng với cô, lịch sự một cách tỉ mỉ, rút chiếc đồng hồ vàng nhỏ ra khỏi túi. Chiếc đồng hồ chiếu sáng lấp lòe. Nó xinh đẹp, chính xác như những con số và hoàn toàn nằm ngoài Kỷ Nguyên này. Là một vật khác người, chiếc đồng hồ và sợi dây chuyền đeo cùng với khối lập phương bằng bạc nhỏ xíu treo lủng lẳng.

Ông nói, “Có lẽ con nên kéo chuông đi, Claudia ạ. Ta e rằng chúng ta đã làm gián đoạn việc học tập, nghiên cứu của con đủ lâu rồi.”

Cô đi nhanh đến núm tua màu xanh lá bên cạnh lò sưởi, ông nói thêm mà không ngắt đầu lên, “Hồi nãy ta đã nói chuyện với Thầy Jared trong vườn. Trông ông ấy rất xanh xao. Sức khỏe của ông ấy dạo này thế nào?”

Mấy ngón tay cô đông cứng lại một phần giây nơi cái chuông. Rồi cô kéo một cách kiên quyết. “Ông ấy khỏe, thưa ngài. Rất khỏe.”

Ông thả chiếc đồng hồ xuống. “Ta đang cân nhắc. Sau đám cưới, con sẽ không cần thầy dạy kèm nữa, ngoài ra, đã có một vài Thầy Thông Thái ở Triều Đình. Có lẽ chúng ta nên để Jared trở lại Học viện.”

Cô muốn chòng chọc nhìn ông một cách kinh sợ trong tấm gương mờ mờ sáng, nhưng đó chắc hẳn là điều ông mong đợi. Vì thế cô vẫn giữ khuôn mặt mình bừng sáng và nhẹ nhàng quay qua. “Cứ làm như cha muốn. Tất nhiên

con sẽ nhớ ông ấy. Và chúng con đang trong giai đoạn say mê nghiên cứu về Các Vua Havaarna. Ông ấy biết hết mọi thứ người ta từng nói về họ.”

Đôi mắt đen của ông chăm chú nhìn kỹ cô.

Nếu cô nói thêm, tâm trạng hoang mang của cô sẽ lộ ra và ông sẽ đi đến quyết định. Một con chim bồ câu vỗ cánh trên mái ngói bên ngoài kia. Chúa công Evian cọt kẹt đứng lên.

“Vâng, nếu ông muốn, thưa Quan Thống Đốc, tôi chắc chắn với ông rằng một gia đình nào đó sẽ rước ông ta ngay. Jared Sapiens nổi danh khắp Vương quốc mà. Ông ta có thể tự ra giá cho mình đấy. Nhà thơ, nhà triết học, nhà phát minh, thiên tài. Ông nên giữ rịt ông ấy lại mới phải, thưa ngài.”

Claudia mỉm cười đồng ý một cách vui vẻ dễ thương nhưng trong lòng cô lại thấy giật nảy mình. Cứ như thể người đàn ông béo ú mặc bộ đồ lụa màu xanh lơ kia biết những gì cô không thể tự mình nói ra. Ông ta mỉm cười đáp lại, đôi mắt nhỏ của ông ta sáng quắc.

Đôi môi của Quan Thống Đốc mím chặt. “Ta chắc chắn là ông nói đúng. Chúng ta đi chứ, thưa chúa công?”

Claudia nhún chân chào. Khi cha cô theo Evian bước ra và quay người lại đóng cánh cửa đôi, ông đón gặp ánh mắt của cô. Rồi cánh cửa lách kích đóng lại.

Cô thở ra nhẹ nhõm. Như một con mèo trườn trườn rình chuột vậy, cô nghĩ. Nhưng tất cả những gì cô nói lại là, “Giờ thì, làm ơn dọn đi.”

Ngay lập tức những tấm pa-nô được trượt trở lại; các cô hầu gái và những người đàn ông túa ra, bắt đầu dọn dẹp tách, đĩa, chúc đài, bình hoa trung tâm, ly, khăn ăn, đĩa dùng cho món cơm rang Ấn Độ, tô đựng trái cây. Cửa sổ lách cách mở, mấy ngọn nến cháy hết được thay mới; lửa phùng phùng trong lò sưởi đầy củi thanh bị dập tắt mà không làm một thanh củi nào cháy thành than. Bụi bay lên; những tấm màn đổi màu. Không khí ngọt ngào với bình đựng hoa, cỏ, gia vị tỏa hương thơm.

Để họ ở lại đó làm việc, Claudia hối hả đi ra. Cô băng qua gian sảnh trang trí lịch thiệp, tay giữ váy, rồi phóng thẳng lên dây cầu thang bằng gỗ sồi uốn

cong, chú người đi xuyên qua cánh cửa được che giấu trên đầu cầu thang, ngay tức khắc chuyển từ một nơi bày biện xa hoa vào dãy hành lang xám xịt lạnh giá của khu dành cho người phục vụ, những bức tường trơn giăng đầy những dây điện, dây cáp, ổ cắm điện, màn hình quay phim nhỏ và máy quét âm thanh.

Cầu thang phía sau bằng đá; cô vừa chạy lộp cộp, vừa mở cánh cửa có những đường may chần và bước vào dãy hành lang lộng lẫy, hoàn hảo theo phong cách của Kỷ Nguyên.

Hai bậc thang đưa cô tới bên kia phòng ngủ của mình.

Các người hầu gái đã dọn sạch rồi. Cô khóa cánh cửa hai lần, búng nhẹ vào tất cả các chốt an toàn và băng đến cửa sổ.

Xanh rì và mượt mà, những bãi cỏ xinh đẹp trong ánh mặt trời mùa thu. Cậu bé con của bác làm vườn, Job, đang lang thang chỗ này chỗ kia với một cái túi và que nhọn, đâm vào những chiếc lá nằm rải rác. Cô không thể nhận ra âm thanh nhỏ xíu gắn chặt vào tai cậu ta, nhưng những cử động giật giật và dáng vẻ khệnh khạng bất chợt của cậu ta khiến cô cười toe. Tuy nhiên, nếu Quan Thống Đốc nhìn thấy cậu ta thế này, ông sẽ sa thải cho xem.

Quay người, cô lướt trở lại ngăn kéo nơi bàn trang điểm, lấy ra chiếc máy tính cỡ nhỏ, mở lên. Chiếc máy tính lóe sáng, cho thấy hình phản chiếu bị bóp méo của gương mặt cô, kỳ cục nơi mặt kính lồi lõm. Hoảng hốt, cô nói, “Thầy?”

Một chiếc bóng. Hai ngón tay to tướng và một ngón cái hạ xuống, nhắc lẳng kính đi. Rồi Jared ngồi xuống trước máy thu được giấu kín.

“Ta đây, Claudia.”

“Mọi thứ sắp đặt hết chưa? Họ cười ngửa ra ngoài trong vài phút nữa.”

Khuôn mặt hốc hác của ông tối sầm lại. “Ta đã lo tới chuyện này. Cái đĩa có lẽ không chạy. Chúng ta cần phải thử...”

“Đâu còn thời gian! Con sẽ đi hôm nay. Ngay bây giờ thôi.”

Ông thở dài. Cô biết ông muốn phản đối, nhưng mặc cho tất cả những biện pháp đề phòng của họ, biết đâu có ai đó đang lắng nghe, nên thật nguy

hiếm khi nói quá nhiều. Vì thế, ông không phản đối mà chỉ lầm bầm, “Cần thận đấy.”

“Như thầy đã dạy con, thưa Thầy.” Trong một giây ngắn ngủi, cô nghĩ đến lời hăm dọa của Quan Thống Đốc về ông, nhưng không có thời gian cho chuyện này. “Bắt đầu ngay bây giờ đây,” cô nói, ngắt kết nối.

Phòng ngủ của cô làm bằng gỗ gụ sẫm màu; một chiếc giường có bốn thân cột cắm bốn góc treo tấm màn nhung đỏ, bức màn thêu hình một con thiên nga đen đang hát. Phía đằng sau trông như một phòng ngủ nhỏ gắn vào bức tường nhưng khi cô đi ngang qua tấm vải thưa ấy, nó liền trở thành một phòng tắm đồng bộ rất xa hoa - thậm chí còn có những giới hạn đối với tính nghiêm ngặt của Quan Thống Đốc về Nghi thức. Khi cô đứng trên nắp bồn cầu, ló người qua ô cửa sổ hẹp, làn bụi dưới ánh mặt trời cuộn xoáy thành từng hạt quanh cô.

Cô nhìn thấy được vương sân rồi. Ba con ngựa đã đóng yên sẵn; cha cô đang đứng bên một con, cả hai bàn tay mang găng đặt tựa trên bộ dây cương. Và bằng một tiếng reo vui bị kìm nén, cô nhìn thấy người thư ký của ông, người đàn ông hắc ám rất thận trọng có tên là Medlicote, đang trèo lên con ngựa cái xám. Phía sau, Chúa công Evian đang được đỡ lên ngòai vào yên bởi hai bàn tay ướm nhẹ mồ hôi của gã canh chuồng ngựa. Claudia tự hỏi không biết sự vụng về khô hài của ông ta có phải là một màn kịch không, không biết ông có được chuẩn bị cho những con ngựa thật thay vì những con chiến mã máy tính không. Evian và cha cô đang chơi một trò chơi tinh vi và trí mạng về cách xử sự và lảng mạ, cách chọc tức và phép xã giao. Trò chơi ấy làm cô chán ngấy, nhưng đó là cách mọi thứ vận hành ở Triều Đình.

Ý tưởng về một đời sống tương lai như thế khiến cô phát ớn lạnh.

Để trốn khỏi ý tưởng đó, cô nhảy xuống, giật mạnh chiếc áo đầm được may rất công phu. Bên trong cô đang mặc một bộ áo liền quần sẫm màu. Trong thoáng chốc, cô liếc nhìn mình trong gương. Quần áo làm thay đổi con người bạn. Trước kia lâu rồi, Vua Endor đã biết điều đó. Đó là lý do tại

sao ông cho ngưng Thời Gian và giam hãm mọi người trong những bộ áo chèn và áo đầm, phủ kín họ trong sự tuân thủ và cứng nhắc.

Bây giờ Claudia mới cảm thấy uyển chuyển và tự do. Thậm chí là nguy hiểm. Cô bước lên lại.

Họ đang cười ngửa đi qua căn nhà cổng gác. Cha cô dừng lại, liếc nhìn về phía ngọn tháp của Jared. Cô mỉm cười, bí mật. Cô biết ông có thể nhìn thấy gì.

Ông có thể nhìn thấy cô.

Jared đã làm hình nhân nguyên người thật hoàn hảo trong những đêm dài không ngủ được. Khi ông cho cô xem chính mình, đang ngồi, nói chuyện, cười phá lên, đọc sách nơi bậu cửa sổ của ngọn tháp đầy ánh nắng, cô đã bị mê hoặc và hoảng kinh.

“Đó không phải là con!”

Ông mỉm cười điềm tĩnh. “Không ai thích nhìn thấy bản thân họ từ bên ngoài.”

Cô đã nhìn thấy một người tự mãn, xác xơ, khuôn mặt cô là một chiếc mặt nạ rất bình tĩnh, mỗi hành động đều được cân nhắc, mỗi một câu nói đều được diễn tập. Trịch thượng và khinh khỉnh.

“*Thật sự* con là như thế sao?”

Jared nhún vai. “Đó là một hình nhân, Claudia. Hãy coi đó là cách con xuất hiện trước mọi người.”

Bây giờ, nhảy xuống, chạy vào phòng ngủ trở lại, cô chăm chú nhìn mấy con ngựa đi nước kiệu thật tao nhã băng qua những bãi cỏ đầy những đụn rơm, Evian đang nói, cha cô thì im lặng. Job đã biến đâu mất rồi, bầu trời xanh lơ, trên cao lốm đốm những đám mây.

Họ sẽ đi vắng ít nhất cũng một tiếng đồng hồ.

Cô lấy chiếc đĩa trong túi ra, quăng, chụp, để xuống trở lại. Rồi cô mở cửa phòng ngủ, sẫm soi nhìn ra.

Dãy Hành lang Dọc chạy suốt theo chiều dài ngôi nhà, được ốp pa-nô bằng gỗ sồi và kẻ khung bằng những bức chân dung, sách vở trong tủ, bình lọ màu xanh da trời bày trên những chiếc bệ. Trên mỗi cánh cửa ra vào đều

có một bức tượng bán thân của một vị hoàng đế La Mã lạnh lùng từ trên giá chăm chăm nhìn xuống. Xa xa dưới kia nơi đầu hành lang, ánh sáng mặt trời tạo thành những hình thoi xiên xiên lung linh chiếu qua tới bên kia vách tường, một bộ áo giáp canh gác đỉnh cầu thang như một con ma cứng nhắc.

Cô bước một bước, ván sàn kêu cọt kẹt. Mấy tấm ván cũ rồi, cô quắc mắt, bởi vì không có đường đi nào khác. Cô cũng không thể làm gì mấy bức tượng bán thân, nhưng khi đi ngang từng bức vẽ, cô chạm tay vào khung kiểm soát và làm hết thảy chúng tối đi - cuối cùng, hầu như chắc chắn chỉ còn những máy ghi hình trong một vài bức tượng. Cô nhẹ nhàng cầm chiếc đĩa trong tay mình; duy chỉ một lần nó phát ra một tiếng bíp bíp cảnh báo rất kín đáo. Cô biết về chuyện đó rồi, một đường chéo gồm những đường dây mỏng mảnh bên ngoài cánh cửa phòng đọc sách, phá hủy chúng cũng không mấy khó khăn.

Claudia liếc nhìn trở lại xuống dãy hành lang. Xa tuốt trong nhà, có tiếng cánh cửa sập mạnh, một người hầu gọi lớn. Trên đây trong sự xa hoa bốp nghệt tiếng của quá khứ, không khí ngát hương thơm cây cối, hương thảo, hộp chứa oải hương khô giòn nằm trong tủ đựng đồ úi.

Cánh cửa phòng làm việc được đặt hõm vào vùng bóng tối. Màu đen, trông như gỗ mun; một ô ván trơ trụi, chẳng có gì ngoài con thiên nga. Khổng lồ và hiểm ác, con chim chăm chăm nhìn xuống cô, cổ vươn dài như đang phun thách thức, cánh xoải rộng. Con mắt tí xíu lấp lánh như thể là một viên kim cương hay là ngọc mắt mèo sẫm màu.

Giống một khe nhòm lén hơn, cô nghĩ.

Căng thẳng, cô lấy chiếc đĩa của thầy Jared ra, cẩn thận chìa về phía cửa ra vào; nó tự thít chặt vào, tiếng kim loại khẽ kêu lách kích.

Thiết bị kêu vo vo. Một tiếng rền khe khẽ nổi lên từ nơi đó, thường xuyên thay đổi cung giọng và cao độ, như thể đuổi theo sự kết hợp rắc rối phức tạp của ổ khóa lên lên xuống xuống những cung bậc của âm thanh. Jared đã kiên nhẫn giải thích về nguyên tắc hoạt động của nó nhưng thật sự cô không lắng nghe gì mấy.

Nóng ruột, cô đứng ngồi không yên mất một lúc. Rồi đông cứng người lại.

Tiếng chân chạy lên cầu thang, lộp cộp khe khẽ. Có lẽ một cô hầu gái, bất chấp lệnh cấm. Claudia nép sát vào hốc tường, thầm nguyện rửa, nhẹ nhàng thở.

Ngay phía sau tai, chiếc đĩa phát ra một tiếng bật tách khe khẽ, thỏa thuê.

Ngay khi cô quay lại, giữ cửa mở và trong tích tắc, thò một cánh tay giật lấy cái đĩa.

Khi người hầu gái vội vã chạy đi với đồng vải lạnh, cánh cửa phòng đọc sách trông vẫn tối sầm và bị khóa chắc như mọi khi.

Chậm rãi, Claudia rời mắt khỏi khe cửa và thở ra nhẹ nhõm. Rồi cô cứng người lại, hai vai căng ra. Một cảm giác chắc chắn lạ lùng, kinh khiếp lướt qua người cô rằng căn phòng phía sau cô không phải là phòng trống, mà cha cô đang đứng sau lưng cô, đủ gần để có thể chạm vào, nụ cười ông sao mà cay đắng. Người cười ngửa cô nhìn thấy đã rời đi chính là hình nhân giống hệt của cha cô, rằng ông đã lấu cá hơn cô như ông vẫn luôn là thế.

Cô xoay người lại.

Căn phòng trống trơn. Nhưng đó không phải là những gì cô mong đợi.

Thoạt tiên, trông quá to lớn.

Hoàn toàn không thuộc Kỷ Nguyên này.

Và nghiêng nghiêng.

Chỉ ít thì ngay lập tức cô đã nghĩ như thế, bởi vì những bậc thang đầu tiên dẫn vào không gian này chao đảo một cách kỳ lạ, như thể sàn nhà bị dốc nghiêng, hoặc quy luật xa gần của những bức tường xám trống trơn nổi lên theo một góc độ kỳ quái. Có gì đó mờ mờ, kêu lách kích; rồi căn phòng dường như dần dần bằng phẳng ra, trở nên bình thường, ngoại trừ hơi ấm và mùi hương thoang thoảng dịu dịu cùng với tiếng u u trầm trầm mà cô gần như không thể nào nhận ra.

Trần nhà cao, uốn vòm. Các thiết bị bằng bạc bóng mượt xếp hàng nơi tường, mỗi cái đều nhấp nháy dưới những ngọn đèn nhỏ màu đỏ quạch. Một

dải sáng hẹp chiếu ra chỉ soi sáng khu vực ngay bên dưới, để lộ một chiếc bàn giấy lẻ loi, một chiếc ghế kim loại được đặt ngay ngắn.

Phần còn lại của căn phòng trống trơn. Thứ duy nhất phá hỏng độ hoàn hảo của mặt sàn là một đốm đen nhỏ xíu. Cô cúi xuống xem xét. Một mảnh kim loại, bị rơi ra từ thiết bị nào đó.

Kinh ngạc, song hầu như vẫn không chắc là mình đang ở một mình, Claudia chòng chọc nhìn quanh. Mấy ô cửa sổ đâu? Phải có đến hai lặn mà - cả hai đều là cánh cửa sổ lồi ra. Bạn có thể nhìn thấy chúng từ bên ngoài và ngang qua chúng là một khoảng trần trắng vừa trắng cùng vài kệ sách. thường thường, cô vẫn hay băn khoăn không biết mình có nên trèo lên dây thường xuân để vào không. Nhìn từ bên ngoài, căn phòng trông thật bình thường. Không có tiếng o o này, chiếc hộp nghiêng trở nên quá lớn so với không gian bên trong.

Cô tiến tới từng bước, nắm chặt chiếc đĩa của Jared, nhưng nó không cho thấy chút cảnh báo nào cả. Đến bên bàn làm việc, cô sờ vào mặt bàn láng mượt, không có nét gì đặc biệt, một màn hình im lặng nhô cao mà không thấy dụng cụ điều khiển nào. Cô lục lọi, nhưng chẳng có gì cả, vì thế cô cho rằng nó vận hành bằng giọng nói. “Bắt đầu,” cô nói khẽ.

Không có gì xảy ra.

“Tiến hành. Khởi động. Mở màn. Bắt đầu.”

Màn hình vẫn ngậy ra. Căn phòng cứ kêu o o.

Phải có mật khẩu mới được. Cô cúi xuống, chống cả hai bàn tay lên bàn giấy. Chỉ một từ cô có thể nghĩ ra, vì thế cô buột miệng.

“Incarceron

Không có hình ảnh gì. Nhưng bên dưới mấy ngón tay nơi bàn tay trái, một ngăn kéo trượt tru lăn mình mở ra.

Bên trong, trên một lớp vải nhung đen, duy một chiếc chìa khóa nằm đó. Thật phức tạp, một đầu chìa khóa pha lê xoay tròn. Gắn ngay trung tâm là một con đại bàng đội vương miện; huy hiệu hoàng gia của Triều đại Havaarna. Cúi xuống sát hơn, cô nhìn vào những mặt nhọn trên đó lấp lánh sáng chói. Đó có phải là kim cương không? Thủy tinh? Bị thu hút bởi vẻ

đẹp dữ dội kia, cô cúi xuống gần đến nỗi hơi thở của cô phủ sương mờ trên sự lạnh băng của nó, bóng cô che ánh sáng trên đầu khiến cho những tia sáng cầu vồng lịm tắt. Biết đâu đó là chìa khóa của chính Incarceron? Cô muốn lấy đi. Nhưng trước hết cô cần thận rà chiếc đĩa của Jared trên bề mặt cái đĩa.

Không có gì.

Cô liếc quanh một lần. Mọi thứ đều yên tĩnh.

Vì thế cô cầm chiếc chìa khóa lên.

Căn phòng bỗng im ỏi. Còi báo động hú hét; những tia lửa laser từ mặt sàn bắn lên, quay tròn cô lại trong một cái lồng kết bằng tia sáng đỏ rực. Một lưới kim loại ném phịch qua cửa ra vào; mấy ngọn đèn giấu kín bật sáng lên và cô đứng đông cứng người trong tiếng om sòm khiếp đảm, trái tim cô nện thùi thụi trong lồng ngực và trong giây phút đó chiếc đĩa gấp gáp đâm mạnh vào ngón tay cái của cô một vết đau tấy đỏ bằng hạt tiêu.

Cô liếc xuống. Thông báo của thầy Jared khiến cô nín thở vì kinh hãi.

Ông ấy đang trở về! Ra ngay, Claudia! Ra ngay!

7

Có lần, Sapphique đi đến cuối một đường hầm, nhìn xuống gian sảnh rộng mênh mông. Mặt sàn là một ao chất độc. Chất ăn mòn bốc hơi lên. Bên kia vùng bóng tối giăng một sợi dây rất căng, ở phía xa là một ngưỡng cửa không nhìn thấy được, ánh sáng từ bên kia rọi tới.

Người trong Cánh Quân cố thuyết phục ông ta.

“Nhiều người đã ngã xuống,” họ nói. “Xương người ta mục rữa ra trong lòng hồ đen sì. Tại sao ông không làm khác đi?”

Ông trả lời, “Bởi vì ta có những giấc mơ và trong những giấc mơ đó ta nhìn thấy các vì sao.” Rồi ông đu mình lên sợi dây điện và bắt đầu băng qua. Nhiều lần ông dừng lại, hoặc treo mình đau đớn. Nhiều lần họ kêu gọi ông trở lại. Cuối cùng, sau nhiều giờ, ông đến được bên kia và họ nhìn thấy ông loạng choạng bước đi, biến mất qua cánh cửa ra vào.

Sapphique ngăm đen và mảnh khảnh. Mái tóc ông thẳng, dài. Tên thật của ông cũng chỉ là những suy đoán của người đời mà thôi.

• NHỮNG CHUYẾN LANG THANG CỦA SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Gildas gắt gỏng nói, “Tôi đã bảo cậu nhiều lần rồi. Thế giới bên ngoài tồn tại thật đấy. Sapphique đã tìm thấy một lối đi ở đó. Nhưng không ai vào được cả. Thậm chí cả cậu cũng không.”

“Ông đâu có biết chuyện đó.”

Ông lão phá ra cười, khiến mặt sàn lắc lư. Chiếc lồng kim loại treo phía trên cao trong gian phòng, vừa đủ lớn cho cả hai người ngồi xổm trong đó. Mấy cuốn sách nơi dây xích từ bên trên lủng lẳng thả xuống, những dụng cụ phẫu thuật, cả một thác hộp thiếc xóc nảy đổ xuống đầy nghẹt toàn là những mẫu xét nghiệm thối rữa. Chiếc lồng được lót bằng những tấm đệm cũ, từ trong đó rơi ra từng búi rơm như tuyết kêu lách kích trên ngọn lửa nấu ăn và nôi thịt hầm tuốt bên dưới. Một phụ nữ nhìn lên kêu thét một cách giận dữ. Rồi bà ta nhìn thấy Finn và im lặng.

“Tôi biết chứ, cậu nhóc ngốc nghếch ạ, bởi vì các Thầy Thông Thái đã viết ra mà.” Gildas mang ủng vào. “Ngục Tù được làm ra để giam giữ loài người thuộc bọn Cận Bã; để đánh cắp chúng mang đi, để lưu đày chúng khỏi trái đất. Đó là hồi nhiều thế kỷ trước kia, vào thời Martor lặn, trong những ngày tháng Ngục Tù còn nói chuyện với người. Bảy mươi Thầy Thông Thái đã tình nguyện vào Ngục Tù để chăm sóc cho các tù nhân trong đó và sau họ, lối vào đã bị niêm phong mãi mãi. Họ đã truyền sự thông thái của họ cho những người nối nghiệp. Thậm chí trẻ con cũng biết chuyện này.”

Finn chà xát vào chuôi kiếm. Cậu cảm thấy mệt mỏi và phản uất.

“Kể từ đó không ai vào được. Chúng ta cũng biết về những Tâm Cung kia mà, dù không biết chúng ở đâu. Incarceron thật hiệu quả; nó được thiết kế để trở nên như thế. Nó không lãng phí các chất đã chết đi, nó tái chế mọi thứ. Trong những xà-lim đó, nó sinh ra các tù nhân mới. Có lẽ cũng sinh ra những con thú nữa.”

“Nhưng tôi nhớ có những thứ... những thứ vớ vẩn.” Finn vừa siết những thanh sắt của cái lồng như thể để giữ chặt lòng tin của cậu, vừa quan sát Keiro bên kia sàn của gian sảnh tuốt dưới xa kia, hai cánh tay ôm vòng hai cô gái đang khúc khích cười.

Ánh nhìn chăm chặp của Gildas dõi theo ánh mắt cậu. “Cậu thì không đâu. Cậu mơ thấy những điều bí ẩn của Incarceron mà. Những thị kiến của cậu sẽ cho chúng tôi thấy thế nào là Trốn thoát.”

“Không. Tôi *nhớ lại* đấy.”

Ông lão trông có vẻ cáu tiết. “Nhớ cái gì?”

Cậu cảm thấy hơi đại dột. “Ừ thì... một cái bánh ngọt. Với những trái banh bằng bạc và bảy cây nến. Có nhiều người. Và âm nhạc... nhiều âm nhạc lắm...” Cậu đã không nhận ra điều đó mãi tới bây giờ. Cậu thấy hài lòng một cách kỳ quặc, cho tới khi cậu bắt gặp ánh mắt của ông lão.

“Một cái bánh ngọt. Tôi giả thiết đó có thể là một biểu tượng. Con số bảy quan trọng lắm đó. Các Thầy Thông Thái xem đó là dấu hiệu của Sapphique, do lần ông ta gặp con Bọ phản bội.”

“Tôi đã có mặt ở đó mà!”

“Mọi người đều có ký ức, Finn. Những lời tiên tri của cậu là những thứ quan trọng. Các thị kiến truyền xuống trên cậu là khả năng tuyệt vời và sự kỳ lạ của dòng họ Nhìn Thấy Sao. Họ là độc nhất vô nhị. Ai cũng biết thế, các nô lệ và toán quân, thậm chí cả Jormanric. Đó là cách họ nhìn cậu đấy. Đôi khi họ còn sợ cậu nữa kia.”

Finn im lặng. Cậu ghét những cơn ngất lịm. Chúng xuất hiện bất thành linh, cảm giác buồn nôn và mất ý thức tạm thời làm hoa cả mắt đã khiến cậu sợ hãi và lời chất vấn không thương tiếc của Gildas sau mỗi cơn đều khiến cậu phải rùng mình và thấy buồn nôn.

“Một ngày nào đó tôi sẽ chết vì nó,” cậu bình thản nói. “Sự thật là ít có kẻ sinh ra trong xà-lim nào sống được tới già.” Giọng Gildas khàn khàn, nhưng ông ta nhìn đi chỗ khác. Thắt vòng cổ được trang trí công phu qua chiếc áo choàng màu xanh lá, ông lầm bầm, “Quá khứ đã qua rồi; bất kể có thể nào quá khứ ấy cũng đâu thành vấn đề nữa. Để nó bên ngoài đầu óc cậu đi bằng không nó sẽ dẫn cậu đến tình trạng điên khùng đấy.”

Finn nói, “Ông biết bao nhiêu người sinh ra trong xà-lim nữa?”

“Ba.” Gildas bứt rứt giật giật cho lộn râu bung ra. Ông dừng lại một chút. “Cậu là sinh vật hiếm đấy. Tôi đã mất cả đời đi lùng kiếm trước khi tìm thấy cậu. Một người được đồn đãi là sinh ra trong xà-lim thường đi ăn xin bên ngoài Gian sảnh của Người hủi, nhưng cuối cùng khi tôi dỗ ngọt cho anh ta nói, tôi mới nhận ra anh ta đã mất trí rồi; anh ta lầm nhảm về một quả trứng biết nói, một con mèo biến dần đi chỉ trước một nụ cười. Nhiều năm sau đó, sau nhiều tin đồn, tôi tìm thấy người khác, một công nhân của nhóm Dân

Thường trong Cánh Quân Băng giá. Cô ta dường như đủ bình thường; tôi cố thuyết phục cô ta kể cho tôi nghe về những thị kiến của cô ta. Nhưng cô ta không bao giờ kể. Một ngày nọ tôi nghe nói cô ta đã treo cổ tự vẫn.”

Finn nuốt xuống. “Tại sao?”

“Nghe kể rằng dần dần cô ta đã tin có một đứa bé bám theo cô, một đứa bé không ai nhìn thấy đã giật giật vào váy và gọi cô ta, đánh thức cô ta mỗi đêm. Giọng nói ấy đã tra tấn cô ta. Cô ta không thể ngăn lại được.”

Finn rùng mình. Cậu biết Gildas đang quan sát cậu. Thầy Thông Thái nói cộc lốc, “Tìm thấy cậu ở đây là một cơ hội ngàn năm có một. Chỉ mình cậu mới có thể hướng dẫn sự Trốn thoát của tôi.”

“Tôi không thể...”

“Cậu có thể. Cậu là nhà tiên tri của tôi, Finn. Mỗi liên kết của tôi với Incarceron. Ngay đây thôi, cậu sẽ mang đến cho tôi thị kiến mà tôi đã chờ đợi cả đời, dấu hiệu cho thấy thời của tôi đã đến, tôi phải đi theo Sapphique và tìm kiếm Bên Ngoài. Mỗi Thầy Thông Thái đều thực hiện chuyến hành trình đó. Không ai thành công, nhưng không ai từng có một người sinh trong xà-lim hướng dẫn họ cả.”

Finn lắc đầu. Cậu từng nghe chuyện thế này nhiều năm nay rồi và câu chuyện vẫn còn làm cậu sợ hãi. Ông lão này đã bị sự Trốn thoát ám ảnh, nhưng Finn có thể giúp ông ấy bằng cách nào? Làm sao những ánh lóe ký ức và cảm giác ngứa ngáy trên da, sự nghẹt thở đến bất tỉnh lại có thể giúp được ai đó?

Gildas chen người ngang qua cậu và nắm chặt cái thang kim loại. “Đừng kể chuyện này ra ngoài. Thậm chí với cả Keiro.”

Ông trèo xuống, đôi mắt ông ngang tầm với bàn chân Finn trước khi Finn kịp lao vào, “Jormanric sẽ không bao giờ chịu để ông đi.”

Gildas trừng trừng nhìn lên qua mấy thanh ngang. “Tôi đi đâu tôi muốn chứ.”

“Gã cần ông đấy. Gã ta cai quản Cánh Quân được là nhờ ông. Tự bản thân mình, gã...”

“Gã sẽ làm được. Gã ta rất giỏi trong sợ hãi và bạo tàn.” Gildas bước xuống một thanh ngang rồi đu người lên, gương mặt nhăn nheo sáng bừng niềm vui bất ngờ. “Cậu có thể tưởng tượng chuyện này sẽ thế nào, Finn, một ngày nào đó, mở một cửa hầm và trèo ra khỏi vùng bóng tối, ra khỏi Incarceron? Để được nhìn ngắm những vì sao. Để được nhìn ngắm *mặt trời*”

Finn im lặng trong chốc lát; rồi cậu đu xuống trên một sợi thừng qua mặt Thầy Thông Thái. “Tôi đã từng thấy như thế.”

Gildas phá ra cười chua chát. “Chỉ trong những ảo ảnh, cậu bé khờ dại ạ. Chỉ trong những giấc mơ thôi.”

Nhanh nhẹn đến ngạc nhiên, ông ta trèo xuống thanh chéo của những cây thang buộc vào nhau. Finn chậm rãi theo sau, lực ma sát của sợi dây thừng làm ấm cả đôi găng tay của cậu.

Trốn thoát.

Đó là một từ ngữ làm cậu đau nhói như một con ong bắp cày, như một vật nhọn châm chích vào tâm trí cậu, một nỗi khát khao đầy hứa hẹn và chẳng có ý nghĩa gì hết. Các Thầy Thông Thái đã dạy rằng Sapphique từng có lần tìm thấy một lối ra, rằng ông ta đã Trốn thoát. Finn không chắc là mình có tin như thế không nữa. Những câu chuyện về Sapphique phát triển theo từng lời kể; mỗi người kể chuyện, mỗi nhà thơ kể một câu chuyện khác nhau. Nếu một người duy nhất có thể thực hiện tất cả các cuộc phiêu lưu đó, thủ đoạn đánh lừa được tất cả mọi vị Chủ công, tham dự chuyến hành trình có tính sử thi đó xuyên qua Ngàn Cánh Quân của Incarceron, thì người đó chắc phải sống qua mấy đời. Ngục Tù được cho là mệnh mông và không tài nào biết hết được, một mê cung gồm vô số những gian sảnh, cầu thang, gian phòng lớn và pháo đài. Hoặc các Thầy Thông Thái đã dạy như thế.

Bàn chân cậu chạm đất. Thoáng thấy màu xanh rần lục óng ánh ngũ sắc nơi chiếc áo choàng của Gildas khi ông lão vội vã ra khỏi Sào Huyệt, Finn chạy theo ông ta, bảo đảm rằng thanh kiếm mỏng của mình nằm trong vỏ và cả hai con dao găm đều dặt trong đai lưng.

Lúc này miếng pha lê của Nữ Chủ Công mới là những gì cậu quan tâm. Và lấy được nó sẽ không phải là chuyện dễ.

Vực Thăm Tiên Chuộc chỉ cách có ba gian sảnh, cậu nhanh chóng băng qua không gian tối tăm trống rỗng kia, cảnh giác với lũ nhện hoặc những con điều hâu bóng tối được lai cùng dòng sà xuống những thanh xà ngang trên cao. Mọi người khác dường như đã có mặt ở đó rồi. Cậu nghe thấy nhóm Comitatus trước khi đi ngang qua lối đi có cổng vòm cuối cùng; họ đang kêu thét, hú hét những lời lăng mạ vang khắp vực thăm, sự khinh bỉ của họ vang trở lại từ những phiến đá mỏng trơn láng tới mức không thể trèo lên được.

Ở phía xa, nhóm Dân thường đang đợi, đó là những bóng người xếp thành hàng.

Vực Thăm là một khe nứt lõm chồm vắt ngang qua mặt sàn, một mặt đá vỏ chai đen dốc thẳng đứng. Nếu một hòn đá rơi xuống đó, sẽ không có âm thanh nào vọng lên được. Nhóm Comitatus coi như nó không có đáy; thậm chí vài người còn nói rằng nếu bạn ngã xuống độ sâu ấy, bạn sẽ ngã thẳng qua Incarceron mà vào giữa lòng trái đất tan chảy và chắc chắn sức nóng sẽ tỏa ra từ đó, một thứ khí độc khiến cho bầu không khí sôi lên. Ngay giữa tâm, bị tách ra bởi cơn Ngục chấn nào đó, đã hình thành nên vực thăm này, nhô lên một khối đá nhọn hoắt như kim được gọi là Que Nhọn, mặt nền phẳng của nó nứt nẻ và hồng hóc. Từ mỗi bên, dẫn tới đó là một cây cầu đúc bằng kim loại bị cháy sém hoen gỉ và tối sẫm lại vì mỡ heo. Đó là một vùng trung lập, không thuộc về ai cả, một nơi dành cho những cuộc ngưng bắn và thương lượng, của sự trao đổi chưa ngã ngũ dứt khoát giữa những bộ tộc thù địch với Cánh Quân.

Nơi bờ rìa không rào chắn, từ nơi cậu thường thấy những nô lệ hay gậy rắc rối kêu thét khi bị ném xuống, Jormanric nằm ườn ra trên ngai, nhóm Comitatus vây quanh gã, tên cậu nô thu mình nơi cuối đoạn xích.

“Nhìn gã ta kia,” giọng Keiro thì thầm trong tai Finn. “Vừa to vừa mập.”

“Và tự đắc như cậu vậy.”

Người anh em kết nghĩa của cậu khịt mũi. “Ít ra thì cũng có gì đó để tự đắc chứ.”

Nhưng Finn đang mãi chăm chú nhìn Nữ Chủ Công. Khi người ta dẫn cô vào, đôi mắt cô liếc nhanh đám đông, những chiếc cầu ọp ẹp, người của cô đang chờ trong không gian mờ mờ phía bên kia. Tuốt đằng đó, ngay khi một người đàn ông hét lên, nghe tiếng la ấy mặt cô không còn điềm tĩnh được nữa; cô vùng ra khỏi mấy tên canh giữ và hét, “Sim!”

Finn tự hỏi không biết đó có phải là chồng cô không. “Đi thôi,” cậu nói với Keiro và đẩy người tiến tới.

Nhìn thấy họ, đám đông lùi lại. *Đó là cách người ta nhìn cậu đấy*, Finn cay đắng nghĩ. Biết ông lão nói đúng khiến cậu nổi giận. Cậu bước lên phía sau Nữ Chủ Công và chụp lấy cánh tay cô. “Hãy nhớ những gì tôi dặn. Không nguy hại gì đến với cô đâu. Nhưng cô có chắc là họ sẽ mang thứ này không?”

Cô trừng trừng nhìn cậu. “Họ sẽ không giữ lại gì hết. Vẫn có người còn biết về tình yêu mà.”

Lời chế nhạo ấy làm cậu đau nhói. “Có lẽ tôi cũng có lần như thế.”

Jormanric đang quan sát họ, đôi mắt mờ đục của gã ta chỉ vừa đủ sức tập trung. Gã nắm mạnh một ngón tay đang đeo nhẫn vào cây cầu và hét, “Giữ cô ta sẵn sàng!”

Keiro kéo bàn tay cô gái ra ngoặt phía sau và còng lại. Vừa chăm chú nhìn, Finn vừa thì thầm, “Nhìn kìa. Tôi rất tiếc.”

Cô đón lấy ánh nhìn chăm chú của cậu. “Không tiếc bằng tôi tiếc cho cậu đâu.”

Keiro mỉm cười, tinh quái. Rồi cậu ta nhìn qua Jormanric.

Vị Chủ Cánh Quân cố nhắc người lên, sai bước đến miệng Vực Thẳm, trừng trừng nhìn ra nhóm Dân Thường.

Mặc lưới bơi dầu mỡ kê cột kẹt khi gã khoanh tay trước ngực. “Nghe này, đằng kia!” gã ta nạt nộ. “Các người lấy cô ta lại thì phải thế bằng ngọc ngà châu báu bằng với trọng lượng của cô ta. Không hơn, không kém. Và

điều đó có nghĩa là không có pha trộn mà cũng không có đồ tạp nhạp đâu đấy.”

Lời nói của gã rung ngân trong sức nóng đang bốc lên.

“Trước hết, ông phải hứa là không lừa lọc phản bội.” Tiếng trả lời lạnh lùng giận dữ.

Jormanric cười hoác miệng. Nước thuốc ket lấp lánh trên hàm răng. “Các người muốn lời hứa của ta ư! Ta chẳng giữ lời hứa từ khi lên mười và đã đâm dao vào ông anh ta đấy. Yên tâm chuyện đó đi.”

Nhóm Comitatus cười khẩy. Đằng sau họ, một nửa chìm trong bóng tối. Finn nhìn Gildas, mặt ông ta chua chát.

Im lặng bao trùm.

Rồi, từ sâu dưới lớp khói mù nóng nực mờ mờ vang đến một tiếng lanh canh và một tiếng ụcch. Nhóm Dân Thường đang lôi kéo vàng bạc châu báu của họ băng qua Que Nhọn. Finn băn khoăn không biết họ có gì -kim loại, chắc chắn rồi, nhưng Jormanric đang hy vọng là vàng, bạch kim và thứ quý nhất trong hết thảy, vi mạch điện. Rốt cuộc, nhóm Dân thường là một trong những nhóm giàu nhất trong Cánh Quân mà. Đó là lý do có cuộc đột kích này.

Cây cầu rung rung. Nữ Chủ Công ghì chặt tay vịn để giữ mình đứng vững.

Finn bình tĩnh nói. “Chúng ta đi thôi.” Cậu liếc ra phía sau. Keiro đã rút kiếm ra.

“Tớ đây, người anh em.”

“Đừng để ả ta đi cho tới khi tụi bây lấy được từng gam cuối cùng,” Jormanric nghiêng kèn ket.

Finn quắc mắt. Đẩy Nữ Chủ Công tới trước, cậu bắt đầu đi qua.

Cây cầu là một tấm vĩ dệt bằng xích; lắc lư dưới mỗi bước chân. Cậu bị trượt hai lần, một lần quá mạnh đến nỗi toàn bộ cấu trúc đu đưa điên cuồng và suýt nghiêng đổ cả ba xuống vực thẳm. Keiro chửi rủa; các khớp đốt ngón tay của Nữ Chủ Công níu chặt những mắc xích kim loại trắng xác.

Finn không nhìn xuống. Cậu biết cái gì ở dưới kia; không gì cả ngoài một màu đen, sức nóng dâng lên thiêu sém mặt mày bạn, lùa theo những thứ khói gây buồn ngủ kỳ lạ, thật là thiếu thận trọng khi hít thở.

Khi dịch lần tới trước, giọng Nữ Chủ Công trở lại với cậu, cứng cỏi và lạnh lùng. “Nếu họ không mang... miếng pha lê? Thì sao?”

“Cái gì miếng pha lê?” Keiro ranh mãnh hỏi.

Finn nói, “Im đi.” Phía trước, trong làn ánh sáng mờ mờ, cậu có thể nhìn thấy nhóm Dân Thường - ba người đàn ông, đúng như thỏa thuận, đang chờ bên nền bục nặng cân. Cậu len người lên sát phía sau Nữ Chủ Công. “Đừng kéo dài hoặc thậm chí là cố kéo dài. Jormanric có đến hai mươi thứ vũ khí được rèn luyện để đối phó với cô đấy.”

“Tôi đâu phải tên ngốc,” cô rít lên. Rồi cô bước lên đi đến Que Nhọn.

Finn theo sau, hít thở một hơi thật sâu, nhẹ nhõm. Đó là sai lầm. Khói của làn sương mù nóng hổi làm nghẹn cổ họng cậu; cậu húng hắng ho.

Keiro đẩy người băng ngang qua cậu, kiểm rút sẵn, chộp lấy cánh tay cô gái. “Trên này.”

Cậu ta xô cô lên mặt bục nặng nề. Một vật xây dựng bằng nhôm rộng mênh mông, được kéo tới đây riêng từng mảnh và ráp lại rất công phu để dành cho những dịp như thế này, mặc dù tất cả thời gian Finn ở với nhóm Comitatus cậu chưa bao giờ thấy người ta dùng đến nó. Jormanric không thường phải dính líu đến những khoản tiền chuộc.

“Nhìn kỹ vào người ghi điểm ấy, anh bạn.” Keiro chuôi người rất gọn nhẹ đến tay thủ lĩnh của nhóm Dân Thường. “Cô ta không nhẹ thế đâu, phải không nào?” Cậu ta cười toe. “Có lẽ ông nên giữ cô ta theo một chế độ ăn kiêng nghiêm ngặt hơn mới phải.”

Người đàn ông bè bè chắc nịch, ủ kín mít trong chiếc áo khoác kẻ sọc, to lớn dềnh dàng với mớ vũ khí giấu trong người. Phớt lờ lời chế nhạo của Keiro, ông ta tiến đến liếc nhìn vào cây kim trên đĩa số gì sét, trao đổi với Nữ Chủ Công một ánh nhìn rất nhanh, rất tranh thủ. Finn nhận ra ông ta đã có mặt trong cuộc đột kích hôm nọ. Người mà cô gọi là Sim.

Người đàn ông ném về phía Finn một ánh mắt trừng trừng thô tục. Không liêu lĩnh, Keiro kéo Nữ Chủ Công lùi lại và gí con dao găm vào cổ cô. “Bây giờ thì đổ ra đi. Và đừng có cố làm gì đấy.”

Ngay lúc vàng bạc châu báu chưa kịp đổ ra, Finn đã lau mồ hôi chảy xuống mắt mình. Cậu nuốt xuống lần nữa, cố không thở nặng nhọc quá, hết sức ước ao giá mà mình đã buộc gì đó để bịt miệng và mũi lại. Cơn ngất, quá quen thuộc đến kinh khiếp, những chấm đỏ bắt đầu bơi lội trước mắt cậu. Không phải bây giờ chứ, cậu điên cuồng nghĩ. Làm ơn đi mà. *Không phải bây giờ.*

Vàng đang trượt ra, kêu lách cách. Nhẫn, tách, đĩa và những chân nến chế tác công phu. Một chiếc túi được dốc ngược xuống và những đồng bạc ào ra như thác đổ, hầu như chắc chắn là chúng được luyện từ những kim loại buôn lậu của những thương nhân; rồi một đợt tới tấp ào xuống toàn là những món tinh xảo đánh cướp được từ những Cảnh Quân thuộc những vùng tối tăm và ít người lui tới - những con Bọ bễ, những chiếc Mắt kính cận thị, những Thấu kính mắt, một chiếc Máy quét ra-đa sứt sẹo.

Cây kim bắt đầu di chuyển. Chăm chú nhìn vào đó, nhóm Dân thường ném phịch xuống một bao tải thuốc ket, hai miếng gỗ mun quý mọc đầu đó trong khu rừng còi cọc mà thậm chí cả Gildas cũng chỉ mới được nghe qua lời đồn đãi.

Keiro cười toe với Finn.

Khi cây kim màu đỏ dịch lên, một đồng dây đồng và kính nhựa tiếp tục, một nắm sợi pha lê, một chiếc mũ bảo hộ được vá lại và ba lá kim loại gỉ sét mà chắc chắn sẽ gây giòn ngay cú đâm nên thân đầu tiên.

Mấy người đàn ông hối hả làm việc, nhưng rõ ràng là họ đang cạn kiệt hàng hóa. Nữ Chủ Công chăm chú nhìn, môi mím chặt, thanh kiếm cỡ nhỏ của Keiro làm chỗ da dưới tai cô trắng nhợt ra.

Hơi thở của Finn không đều. Những cảm giác kim châm đau nhói như bắn ra từng tia lửa đằng sau mắt cậu. Cậu nuốt xuống và cố thầm thì với Keiro nhưng cậu không thở được mà người anh em kết nghĩa lại đang chăm chú nhìn vào bao tải cuối cùng - đồ thiếc vô dụng - được đặt trên đồng đồ.

Cây kim lúc lắc đi qua.

Bất thành linh dừng lại.

“Nửa đi,” Keiro thản nhiên nói.

“Không còn gì nữa.”

Keiro phá ra cười. “Các người yêu tấm áo khoác các người đang mặc hơn cô ta sao?”

Sim xé toạc áo khoác ra và ném lên. Rồi, vừa liếc qua Nữ Chủ Công, ông ta vừa thọc thanh kiếm và cây súng hỏa công của ông ta theo chiếc áo. Hai người đàn ông kia cũng làm như thế. Họ đứng với hai bàn tay trống không và ai nấy đều chăm chú nhìn cây kim đang rung rung.

Cây kim vẫn chưa hoàn toàn chạm vào mức chuẩn.

“Nửa đi chứ,” Keiro nói.

“Xin thương xót!” Giọng Sim khàn khàn. “Hãy để cô ấy đi cho!”

Keiro liếc nhìn Finn. “Pha lê này. Có phải không?”

Choáng váng, cậu lắc đầu.

Keiro mỉm cười lạnh lùng với mấy người đàn ông. Cậu ta ấn vào lưỡi dao; lấp lánh một dòng máu sẫm ứa ra. “Hãy cầu xin đi, quý cô.”

Cô ta rất bình tĩnh. Cô nói, “Họ muốn miếng pha lê, Sim. Thứ mà anh tìm thấy trong gian sảnh bị bỏ quên ấy.”

“Nữ Chủ Công...”

“Đưa cho họ đi.”

Sim chần chừ. Chỉ một tích tắc, mặc dù đang trong cơn buồn nôn, Finn vẫn nhìn thấy ý tưởng này giáng vào Nữ Chủ Công như một cú đấm. Rồi người đàn ông thò tay vào áo sơ-mi, kéo ra một vật bắt sáng mờ mờ, làm thành một dải cầu vồng ngăn gợn sóng nơi mấy ngón tay ông ta. “Chúng tôi đã phát hiện ra điều gì đó,” ông ta nói. “Điều gì đó làm...”

Cô ngăn ông ta lại bằng một cái nhìn. Ông ta từ từ quăng miếng pha lê xuống đồng hồ.

Cây kim chạm vào mức chuẩn.

Ngay lập tức Keiro xô mạnh cô gái đi. Sim chụp lấy cánh tay cô, kéo cô lên cây cầu thứ hai. “Chạy!” ông ta hét lên.

Finn thu mình lại. Nước bọt tuôn đầy trong cổ họng cậu khi cậu nhặt miếng pha lê lên. Bên trong, một con đại bàng xoải đôi cánh rộng. *Giống hệt như dấu hiệu trên cổ tay cậu.*

Finn.

Cậu ngược nhìn lên.

Nữ Chủ Công dừng lại, quay lui, mặt cô trắng nhợt. “Ta hy vọng nó sẽ tiêu diệt mi.”

“Nữ Chủ Công!” Sim nắm lấy cánh tay cô, nhưng cô giữ ra. Níu chặt sợi dây xích của cây cầu thứ hai, cô đối diện với Finn và khắc từng lời vào cậu.

“Ta nguyện rửa miếng pha lê ấy và ta nguyện rửa mi.”

“Không còn thời gian đâu,” cậu nói khàn khàn. “Đi ngay đi.”

“Mi đã phá hủy lòng tin của ta. Lòng trắc ẩn của ta. Ta những tưởng mình có thể phân biệt giữa chân thật với dối trá. Từ giờ trở đi, ta sẽ không bao giờ tỏ lòng tử tế với kẻ lạ một lần nào nữa. Vì điều đó, ta không bao giờ tha thứ cho mi!”

Lòng căm thù của cô thiêu cháy cậu. Rồi, khi cô quay đi, cây cầu tròn trành chao nghiêng.

Vực thẳm lắc lư điên cuồng. Trong một giây kinh hãi đến cứng người, Nữ Chủ Công kêu thét lên, còn cậu vừa hỗn hển nói, “*Không!*” vừa lao đảo bước một bước về phía cô. Keiro giữ cậu lại, hét la oai oái, rồi có gì đó nứt nẻ như thể cơn đau trong đầu cậu làm mọi chuyện chậm lại, cậu nhìn thấy từng sợi xích và đinh tán giữ cây cầu đứt phụt, bung mạnh ra, nghe cả tràng cười như tiếng hú hét vang dội của Jormanric và biết rằng đây là một trò phản bội.

Nữ Chủ Công chắc hẳn cũng đã nhận ra. Cô đứng thẳng người. Ném về phía cậu một cái nhìn, đôi mắt cô bắt gặp ánh mắt cậu; rồi cô biến mất, cô và Sim, cùng những người khác đã biến mất, rơi xuống, rơi xuống và cây cầu là một thứ đồ ọp ẹp, thay thế tạm thời cũng đang tuôn ầm xuống, khung sắt đổ nát rơi ra va vào bên vách đá trong tiếng loảng xoảng.

Tiếng kêu thét nhạt dần.

Khuyu gối xuống, Finn nhìn chăm chăm, hết sức kinh sợ. Một đợt buồn nôn rùng rùng xuyên qua người cậu. Cậu giật lấy miếng pha lê và qua tiếng ầm ầm trong tai mình cậu nghe Keiro bình thản nói, “Lẽ ra tớ phải đoán được lão già đểu cáng kia sẽ làm như thế chứ. Mà một miếng thủy tinh trong đầu có đáng gì so với tất cả mọi rắc rối của cậu. Cái gì vậy?”

Rồi Finn biết, trong một thoáng rõ ràng chua chát, rằng cậu đúng, hẳn là cậu đã sinh ra từ Bên Ngoài; sở dĩ biết được điều này bởi vì cậu đang cầm trong tay mình một vật mà trải qua hàng bao nhiêu thế hệ, không ai trong Incarceron từng nhìn thấy hoặc luận đoán ra được mục đích bao giờ, song nó lại quá thân quen đối với cậu, cậu có một từ ngữ cho nó, cậu biết đó là gì.

Đó là một chiếc chìa khóa.

Sự tằm tối cùng nỗi đau đớn gào rú và nuốt chửng lấy cậu.

Cậu ngã vào vòng tay ôm chặt vững chãi của Keiro.

P.2 - DƯỚI LÒNG ĐẤT, NHỮNG NGÔI SAO CHỈ LÀ TRUYỀN THUYẾT

8

Những Năm Thịnh Nộ đã chấm dứt và không gì có thể giống như thế. Chiến tranh đã khiến vàng trắng trống hoác và làm cho thủy triều đứng yên. Chúng ta phải tìm con đường sống duy nhất. Chúng ta phải rút quân vào quá khứ, mọi người và mọi thứ, ai ở chỗ này, trong trật tự. Tự do là cái giá ít ỏi phải trả cho sự sống còn.

• SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR

---* ❖ *---

Finn cảm thấy bản thân mình rơi đến hàng ngàn dặm xuống vực thăm kia trước khi đâm sầm vào một rặng đá ngầm. Nín thở, cậu ngẩng đầu lên. Tất cả xung quanh, bóng tối gào rú. Bên cạnh cậu, dựa lưng vào tảng đá, có ai đó đang ngồi.

Finn nói ngay, “Chìa khóa...”

“Ở bên cậu.”

Cậu dò dẫm tìm trong mớ đá vụn, cảm nhận được sự nặng nề trơn mượt của nó. Rồi cậu quay ra.

Người lạ ngồi đó. Còn trẻ, mái tóc dài, màu sẫm. Mình mặc áo khoác cổ cao như của Thầy Thông Thái, nhưng nó rách bươm và vá vúi. Anh ta chỉ vào mặt đá và nói, “Nhìn này, Finn.”

Trong mặt đá là một lỗ khóa. Ánh sáng chiếu qua đó. Và Finn nhìn thấy tảng đá ấy là một cánh cửa, nhỏ xíu và đen nhèm, trong những ngôi sao trong suốt và thiên hà được nhúng vào.

“Đây là Thời gian. Đây là thứ cậu phải mở,” Sapphique nói.

Finn cố nhấc Chìa khóa lên, nhưng nó quá nặng, cậu cần dùng cả hai tay và thậm chí nó còn rung rung trong cú ghì chặt của cậu.

Nhưng cái lỗ khóa đã đóng lại, ngay lập tức và ngay khi cậu cầm chắc được chiếc Chìa khóa rồi, thì nó chẳng còn lại gì ngoài một lỗ ánh sáng.

“Quá nhiều người đã thử,” Sapphique thì thầm vào tai cậu. “Đã thử cho đến chết.”

Trong tích tắc, Claudia đứng chết lặng.

Rồi cô chuyển mình. Nhét chiếc chìa khóa bằng pha lê vào túi, dùng chiếc đĩa của Jared để lập một bản sao chìa khóa hoàn hảo nằm trên tấm nhung đen và đóng sập ngăn kéo vào. Mấy ngón tay nóng bừng rịn mồ hôi, cô lấy ra chiếc hộp làm bằng chất dẻo trong suốt được chuẩn bị chỉ dành riêng cho tình trạng khẩn cấp này, búng nhẹ tay vào mấy con bọ rùa. Chúng bay lên, đậu trên bảng điều khiển và trên khoảng sàn. Rồi cô bấm lịch kích vào nút chuyển màu xanh trên chiếc đĩa sang màu đỏ, vung tay chĩa vào cánh cửa ra vào.

Ba trong số mấy ngọn đèn laser kêu xì xì rồi tắt ngấm. Cô chuồi người qua khe hở chúng để lại, chùn bước trước những chốt vũ khí ảo. Tấm phen sắt thật là một cơn ác mộng; chiếc đĩa kêu ư ử, lịch kích và cô tuyệt vọng hét lên, chắc chắn nó sẽ vỡ ra mất, cạn kiệt năng lượng, nhưng một lỗ ánh sáng trắng chậm rãi tan chảy ra trong tấm kim loại như những nguyên tử dồn đống lộn xộn và định hình trở lại.

Chỉ một giây, cô bước ngang qua đó, cánh cửa mở toang và cô đã ở trong dãy hành lang.

Im phăng phắc.

Kinh ngạc, cô lắng nghe. Khi cánh cửa phòng đọc sách lạch cạch đóng lại phía sau, những hồi chuông báo động kinh hoàng đã bị cắt đứt như thể chúng reo lên từ nơi nào khác trên thế giới.

Ngôi nhà vẫn yên bình. Bầy bồ câu kêu gù gù. Và bên dưới kia, cô nghe thấy nhiều tiếng động.

Cô chạy. Lên cầu thang trở lại, thẳng tới căn phòng áp mái, rồi xuống một đường băng qua những căn gác xép của người phục vụ đến một nhà kho nhỏ xíu nằm cuối dãy, nặng mùi cây ngải tây và đinh hương. Chúi vào, cô hấp tấp sờ soạng tìm máy móc gì mở được túp lều tồi tàn cổ xưa của tu sĩ, móng tay cô bám đầy bụi bẩn và mạng nhện, sau đó, đúng, kia rồi! Cái chốt cửa vừa rộng đủ cho ngón tay cái cô lọt vào.

Thọc sâu, ô ván kêu cọt kẹt; cô dồn hết trọng lượng mình vào đó, vừa nhấc lên, vừa chửi rủa, cánh cửa rùng rùng mở ra và cô ngã vào trong.

Khi đóng lại và dựa lưng vào đó, cô mới có thể hít thở lại được.

Trước mặt cô, đường hầm dẫn đến ngọn tháp của Jared chạy thẳng vào vùng bóng tối.

Finn nằm co rúm trên giường mình.

Cậu nằm đó lâu lắm rồi, dần dần có ý thức về những tiếng động của Sào Huyệt bên ngoài, của ai đó chạy rầm rập, của tiếng bát đĩa kêu lanh canh. Cuối cùng, lấy tay dò dẫm, cậu thấy rằng một tấm mền nãy giờ đã nằm cẩn thận trên người cậu. Hai bên vai và cổ cậu đau nhói; mồ hôi lạnh làm cậu thấy người ớn ớn.

Cậu lẩn qua, ngược nhìn lên khoảnh trần trần trần. Tiếng vang của từng tràng la hét đang ngân nga trong tai cậu, cảm giác châm chích của những hồi còi báo động và những ánh đèn loang loáng, thật hoảng kinh. Cảm thấy lợm giọng một lúc, cậu mới cảm nhận được rằng thị kiến của cậu đã dàn trải trong một đường hầm dẫn đi từ cậu, cậu có thể bước vào đó và dò dẫm tìm đường tiến về phía ánh sáng.

Rồi có tiếng Keiro nói, “Gần tới giờ rồi.”

Nhòe nhoẹt và méo mó, người anh em kết nghĩa của cậu đến ngồi trên giường. Cậu ta nhăn mặt. “Trông cậu bèo nhèo quá.”

Giọng nói của Finn, khi cố thốt ra, nghe khản đặc. “Còn cậu thì không.”

Từ từ cậu tập trung lại. Bờm tóc vàng hoe của Keiro cột ra phía sau. Cậu ta mặc áo khoác kẻ sọc của Sim, phô trương hơn nhiều so với dáng vẻ của chủ nhân nó, một đai lưng rộng bản có đầu đinh trang trí đeo ngang hông,

một con dao găm nạm đá quý buộc trên đó. Cậu ta dang rộng cánh tay. “Hợp với tớ, cậu có nghĩ vậy không?”

Finn không trả lời. Một làn sóng giận dữ và xấu hổ dâng lên khắp mọi nơi trong người cậu; đầu óc cậu quẩn quại thoát ra khỏi đó. Nếu cậu để trong lòng nó sẽ nhấn chìm cậu mất. Cậu rên rỉ, “Bao lâu rồi? Tệ cỡ nào?”

“Hai tiếng đồng hồ. Cậu bị mất phần chia rồi. Một lần nữa đấy.”

Cẩn thận Finn ngồi lên. Cơ ngực lịm khiến cậu hoa mắt chóng mặt và miệng mồm khô khốc.

Keiro nói, “Hơi nghiêm trọng hơn bình thường. Chứng co giật ấy. Cậu giật mạnh và vùng vẫy nhưng tớ ghì cậu xuống, còn Gildas bảo đảm là cậu không tự làm mình bị thương. Máy người kia không ai để ý gì mấy; bọn họ quá mải lo hau háu nhìn mớ của cải. Tụi tớ khiêng cậu về đó.”

Finn cảm thấy đây tuyệt vọng. Những cơn mất trí thật không tài nào đoán trước được và Gildas không biết cách gì chữa trị, hoặc ông đã nói thế. Finn không ý thức chuyện gì xảy ra sau khi vùng bóng tối nóng hực, găm rỗng nhấn chìm cậu và cậu cũng không muốn biết. Đó là một điểm yếu và cậu cay đắng hổ thẹn vì điều đó, mặc dầu nhóm Comitatus vẫn cứ kính sợ cậu. Lúc này cậu cảm giác như thể mình đã rời bỏ thân thể và trở về để thấy nó đau đớn và trống rỗng, mà cậu đang chên vênh trong đó. “Tớ đã không để họ ở Bên Ngoài. Tớ quá chắc chắn.”

Keiro nhún vai. “Gildas thất vọng khi nghe nói về thị kiến của cậu.”

Finn ngược nhìn lên. “Ông ấy có thể chờ mà.” Một sự im lặng kỳ quái. Xuyên qua sự im lặng ấy, cậu nói, “Jormanric ra lệnh bắt cô ấy phải chết hả?”

“Chứ còn ai? Đó là thứ mang lại niềm vui cho gã mà. Và đó cũng là một lời cảnh báo cho chúng ta.”

Finn gật đầu chán nản. Cậu vung chân ra khỏi giường, nhìn chăm chặp xuống đôi ủng rách nát của mình. “Tớ sẽ giết gã ta vì điều đó.”

Keiro nhướn cặp chân mày thanh tú. “Người anh em ạ, tại sao lại bận tâm thế? Cậu đã có thứ mình muốn rồi mà.”

“Tớ đã hứa với cô ấy. Tớ bảo là cô ấy sẽ an toàn.”

Keiro quan sát cậu một lúc, rồi nói, “Chúng ta là bọn Cận Bã mà, Finn. Lời hứa của chúng ta chẳng có ý nghĩa gì cả. Cô ấy biết điều đó mà. Cô ấy là con tin; nếu họ có giữ cậu thì nhóm Dân Thường cũng sẽ làm y thế thôi, vì vậy đừng nghĩ nhiều nữa. Tớ đã bảo cậu trước rồi, cậu nghiên ngẫm mọi thứ quá nhiều. Điều đó làm cậu yếu nhớt. Không có chỗ cho sự yếu đuối ở Incarceron đâu. Không có lòng khoan dung cho một sai lầm chết người đâu. Ở đây hoặc là giết, hoặc bị giết.” Cậu ta chòng chọc nhìn thẳng ra phía trước và có một nỗi chua chát kỳ quặc trong giọng nói của cậu ta, với Finn sao thật mới mẻ. Nhưng khi quay lại, cậu ta lại mỉm cười láu lỉnh. “Sao. Vậy rồi cái chìa khóa đâu?”

Trái tim Finn đập thành thịch. “Chìa khóa! Đâu mất rồi?”

Keiro lắc đầu, vẻ ngạc nhiên đầy chế giễu. “Cậu sẽ làm được gì nếu không có tớ?” Cậu ta giơ bàn tay lên và Finn nhìn thấy miếng pha lê treo lủng lẳng nơi một ngón tay ngoéo lại. Cậu chớp lấy, nhưng Keiro đã vung tay ra xa. “Tớ đã nói rồi đấy, chìa khóa gì vậy?”

Finn liếm đôi môi khô như ngói. “Một chiếc chìa khóa là một dụng cụ để mở.”

“Mở?”

“Mở khóa.”

Keiro cảnh giác. “Những ổ khóa trong Cánh Quân ư? Bất cứ cánh cửa nào sao?”

“Tớ đâu biết! Tớ chỉ... nhận thức được như thế thôi.” Cậu vội vàng vói tay ra chụp lấy và lần này, chần chừ một chút, Keiro mới thả ra. Món đồ tạc tác nặng nệm, được kết bằng những sợi thủy tinh kỳ lạ, con đại bàng được chụp theo phương pháp giao thoa laser nằm ở chính giữa đang trừng trừng nhìn vào Finn với vẻ đường bệ. Cậu thấy nó đeo quanh cổ một chiếc vòng rất tinh xảo có hình dạng như một chiếc vương miện, cậu giật mạnh ống tay áo mình lên so sánh nó với dấu hiệu màu xanh trên da cậu nay đã có phần nhạt đi.

Qua vai cậu, Keiro nói, “Trông giống đó.”

“Y hệt.”

“Nhưng điều này chẳng ý nghĩa gì. Thực vậy, nó còn có nghĩa là cậu sinh ra ở Bên Trong nữa là khác.”

“Cái này đâu có đến từ Bên Trong.” Finn nâng niu vật ấy bằng cả hai tay. “Nhìn đi này. Chúng ta có nguyên liệu như thế này sao? Tay nghề...”

“Hắn Ngục Tù có thể tạo ra nó đấy.”

Finn không nói gì.

Nhưng vào lúc ấy, hết như thế nó đang lắng nghe, Ngục Tù tắt hết tất cả mọi ngọn đèn.

Khi Quan Thống Đốc nhẹ nhàng mở cánh cửa phòng quan trắc, thì màn hình treo tường bật sáng những hình ảnh của các Vua Havaarna trong Triều đại thứ Mười Tám, những thế hệ suy yếu, chủ nhân của các chính sách chính trị đã dẫn thẳng đến những Năm Thịnh Nộ. Jared đang ngồi nơi bàn giấy, một bàn chân gác lên lưng ghế của Claudia; cô đang ngồi chồm tới trước và đọc một tập giấy đang cầm trong tay.

“... *Alexander Đệ Lục. Người khôi phục lại Vương quốc. Đã lập ra Hợp đồng Đối ngẫu. Đóng tất cả các nhà hát và các hình thức giải trí công cộng...* Tại sao ông ta lại làm thế ạ?”

“Sợ hãi.” Jared nói cộc lốc. “Khoảng thời gian đó bất cứ đám đông nào cũng bị xem là một mối đe dọa đến trật tự.”

Claudia mỉm cười, cổ họng cô khô queo. Đây là những gì cha cô phải nhìn thấy; con gái ông và vị gia sư đáng kính của cô. Tất nhiên, ông dư biết rằng họ đã biết ông đang có mặt ở đây.

“E hèm.”

Claudia nhảy dựng lên; Jared nhìn quanh quất. Vẻ ngạc nhiên của họ thật là bậc thầy.

Quan Thống Đốc mỉm cười lạnh lùng, như thể khâm phục thái độ đó.

“Thưa ngài,” Claudia đứng dậy, chiếc áo đầm lụa không hề nhăn nhàu. “Cha đã trở về rồi ạ? Con tưởng cha nói mười một giờ cơ.”

“Đúng là ta có nói thế thật. Tôi có thể vào được chứ, Thầy?”

Jared nói, “Tất nhiên rồi,” và nhanh như chớp con thú non vọt ra khỏi tay ông, nhảy lên kệ sách. “Chúng tôi rất hân hạnh, thưa Quan Thống Đốc.”

Quan Thống Đốc đi đến chiếc bàn bừa bộn những thiết bị, ông sờ vào một nồi cất. “Chi tiết về Kỷ Nguyên của ông có hơi lập dị một chút, Jared. Nhưng Thầy Thông Thái không quá bị ràng buộc bởi Nghi thức, tất nhiên là thế.” Ông nhắc món đồ làm bằng thủy tinh mỏng manh, đưa lên để con mắt bên trái được phóng đại khổng lồ của ông chăm chăm nhìn thấu qua. “Thầy Thông Thái cứ làm như họ muốn. Họ phát minh, họ trải nghiệm, họ ghi khắc trong tâm trí nhân tố kích hoạt của loài người thậm chí cả trong thời chuyên chế của quá khứ. Luôn luôn tìm tòi những nguồn năng lượng mới, những phương thuốc mới. Đáng kính nể thật. Nhưng hãy nói tôi nghe xem, con gái tôi tiến bộ thế nào?”

Jared đan mấy ngón tay mảnh khảnh của mình. Ông nói thận trọng, “Claudia luôn luôn là một học sinh xuất sắc.”

“Một học giả.”

“Đúng vậy.”

“Thông minh và có năng lực?” Quan Thống Đốc hạ món đồ thủy tinh xuống. Mắt ông ta dán vào mắt cô; cô ngược nhìn lên, điềm tĩnh chăm chăm nhìn đáp lại.

“Tôi chắc chắn,” Jared lầm bầm, “rằng cô ấy sẽ là một người thành công trong mọi việc mình thử sức.”

“Và cô ấy sẽ thử sức trong bất cứ lĩnh vực nào.” Quan Thống Đốc buông mấy ngón tay, chiếc bình thót cổ rơi ra. Nó đập vào góc bàn giấy và vỡ ra từng mảnh, một vụ nổ đầy những mảnh thủy tinh, bắn trúng con quạ đang kêu thất thanh bay qua ô cửa sổ.

Jared nhảy lùi lại; bây giờ ông cứng người lại. Claudia đứng sau ông, hoàn toàn yên lặng.

“Tôi xin lỗi nhé!” Quan Thống Đốc bình tĩnh xem xét mảnh vỡ, rồi rút chiếc khăn tay ra lau ngón tay mình. “Sự vụng về của tuổi tác, tôi e là thế. Tôi hy vọng nó không chứa chất gì quan trọng chứ?”

Jared lắc đầu; Claudia thoáng thấy chút mồ hôi rịn ra trên trán ông. Cô biết mặt mình cũng xanh dờn. Cha cô nói, “Claudia, con sẽ rất vui khi biết

rằng ta và Chúa công Evian đã hoàn tất mọi sắp xếp về của hồi môn rồi đây. Con bắt đầu thu vén quần áo tư trang của con thì hơn, con yêu ạ.”

Đi đến cửa, ông dừng lại một chút. Jared cúi xuống nhặt những mảnh vỡ sắc nhọn, cong cong của món đồ thủy tinh. Claudia không hề nhúc nhích. Cô chăm chú nhìn ông và cái nhìn của ông nhắc nhở cô, trong thoáng chốc, về hình ảnh phản chiếu của chính cô khi cô chăm chặp nhìn vào tấm gương soi mỗi buổi sáng. Ông nói, “Rốt cuộc, ta sẽ không dùng cơm trưa đâu. Ta có nhiều việc phải làm. Trong phòng đọc sách của ta. Dường như chúng ta có vấn đề về lũ côn trùng đây.”

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng ông, không ai trong họ cất tiếng nói gì cả. Claudia ngồi, còn Jared đổ món thủy tinh vào thùng rác, bật mở thiết bị giám sát nơi dây cầu thang trong pháo đài. Cùng nhau, họ chăm chú nhìn dáng người cứng đờ, tội tối của Quan Thống Đốc kén chọn lối đi qua mở phân chuột và mạng nhện giăng ngang.

Cuối cùng Jared nói, “Ông ấy biết đấy.”

“Tất nhiên là ông ấy biết.” Claudia nhận ra mình đang run; cô kéo một chiếc áo khoác cũ của Jared quấn quanh vai. Cô mặc một bộ áo liền quần bên dưới áo đầm, giày cô mang sai chân và tóc tai bị bết dính lại thành một mớ rối bù mướt mồ hôi. “Ông ấy đến đây chỉ để tỏ cho chúng ta thấy điều đó.”

“Ông ta không tin mấy con bọ rùa đã gây ra những hồi còi báo động đó đâu.”

“Con nói với thầy rồi. Căn phòng không có cửa sổ. Nhưng ông ấy sẽ không thừa nhận rằng con giỏi hơn ông ấy và sẽ không bao giờ thừa nhận. Vì thế chúng ta cứ tham gia trò chơi này.”

“Nhưng chiếc Chìa khóa... mang nó đi...”

“Ông ấy sẽ không biết nếu chỉ mở ngăn kéo và nhìn vào đó. Chỉ khi nào ông ấy thử nhắc nó lên thôi. Ta có thể trả lại vào chỗ cũ, trước khi chuyện đó đến.”

Jared lấy tay lau mặt. Ông run run ngồi xuống. “Một Thầy Thông Thái không nên nói ra điều này, nhưng ông ấy làm ta sợ chết khiếp.”

“Thầy ôn không?”

Ông hướng đôi mắt sẫm màu về phía cô, con cáo non nhảy xuống trở lại, gác chân lên đầu gối ông.

“Ôn. Nhưng rồi con cũng làm ta sợ y như thế, Claudia. Tại cái quái gì mà con lại đánh cắp nó thế? Con *muốn* ông ấy biết chính là con chắc?”

Cô cau mày. Đôi khi ông quá tinh nhạy. “Đâu rồi ạ?” Jared nhìn cô một chút, rồi khoác một bộ mặt rầu rĩ. Ông mở nắp một cái bình đất nung và nhúng một cây móc vào, nhấc chiếc Chìa khóa ra khỏi chất formaldehyde. Mùi cay xè của hóa chất tỏa đầy gian phòng; Claudia kéo

Tay áo khoác lên che mặt. “Trời đất. Bộ không còn chỗ nào khác hay sao?”

Cô đã dúi vào tay ông và mãi bận rộn với việc mặc quần áo nên không nhìn thấy ông để ở đâu. Bây giờ ông cẩn thận mở con niêm bảo vệ ra, đặt trên mặt gỗ u nần, cháy sém của chiếc bàn thợ. Họ chăm chăm nhìn xuống đó.

Rất đẹp. Cô có thể nhìn thấy điều đó rõ ràng, bề mặt bắt ánh sáng trời từ cửa sổ nên phản chiếu những sắc màu cầu vồng rực rỡ. Nằm chính giữa là một con đại bàng đeo vương miện kiêu hãnh trừng trừng nhìn ra.

Nhưng dường như nó quá mỏng manh không thể xoay vào bất cứ ổ khóa nào được. Và sự trong suốt của nó cho thấy không có hệ thống mạch điện nào cả. Cô nói, “Mật khẩu mở ngăn kéo là *Incarceron*.”

Jared nhướng mày. “Vì thế mà con nghĩ...”

“Hiển nhiên rồi, phải không nào? Còn nơi nào khác để một chiếc chìa thế này mở khóa? Trong nhà này không gì khớp với chiếc chìa thế này cả.”

“Chúng ta không rõ *Incarceron* ở đâu. Và không biết có thể sử dụng nó hay không nữa.”

Cô cau mày. “Con định sẽ tìm hiểu.”

Jared cân nhắc trong chốc lát. Rồi, trong lúc cô chăm chú nhìn, ông đặt Chìa khóa lên một bàn cân nhỏ và cân thật đúng, lấy khối lượng và độ dài, ghi kết quả vào bản trả lời chính xác. “Không phải thủy tinh. Một thứ silicate pha lê. Hơn nữa” - ông chỉnh bàn cân - “nó có một điện từ

Trường rất đặc biệt. Ta muốn nói đây không phải là một chiếc chìa khóa theo ý nghĩa cơ học hoàn toàn mà là một công nghệ rất phức tạp, đi trước Kỷ Nguyên. Nó sẽ không chỉ để mở khóa một cánh cửa nhà tù thôi đâu, Claudia.” Cô cũng đoán chừng như thế. Cô ngồi xuống trở lại, tư lự nói, “Con từng thấy ghen tị với Ngục Tù đấy.”

Ngạc nhiên, ông quay lại, cô cười phá lên.

“Vâng. Thật là thế. Khi con còn nhỏ xíu, chúng con còn ở Triều Đình. Người ta túm tụm lại để xem ông ấy - Quan Thống Đốc của Incarceron, người canh giữ các Tù nhân, Người bảo vệ Vương quốc. Con không biết những lời ấy có nghĩa gì nhưng con ghét lắm. Con nghĩ Incarceron là một con người, một cô con gái khác, một người chị em sinh đôi bí mật đây hẳn thù. Con ghét người chị em ấy.” Cô cầm lấy một bộ la bàn đặt trên bàn, mở ra. “Khi con phát hiện ra đó là một nhà tù, con tưởng tượng ông ấy đi xuống những căn hầm ở đây với một chiếc đèn lồng và một chiếc chìa khóa khổng lồ - một chiếc chìa khóa gỉ sét, cũ kỹ. Sẽ có một cánh cửa đồ sộ, được đóng đủ loại đinh tán và đinh thường treo đầy thịt khô quắt queo của những kẻ tội phạm.”

Jared lắc đầu. “Đọc quá nhiều tiểu thuyết dã man.”

Cô cân chỉnh bộ la bàn vào một điểm rồi xoay chúng. “Suốt một thời gian con cứ hay mơ về Ngục Tù, tưởng tượng những kẻ trộm cắp và giết người đang ở sâu dưới tòa nhà ấy, động bang bang vào mấy cánh cửa, vùng vẫy thoát ra. Con thường tỉnh dậy ngay lúc đó, sợ hãi, tưởng như có thể nghe thấy họ đang đến tìm mình. Và rồi con nhận ra rằng chuyện đó không đơn giản.” Cô ngược nhìn lên. “Màn hình kia ở trong phòng đọc sách. Hẳn ông ấy có thể giám sát từ đó.”

Jared gật đầu và khoanh tay lại. “Incarceron, tất cả các báo cáo đều ghi nhận là đã được tạo ra và niêm phong. Không ai vào hoặc ra. Chỉ một mình Quan Thống Đốc trông nom sự tiến triển của nơi đó. Chỉ mình ông ấy biết vị trí của nơi đó. Có một lý thuyết, rất cổ ròi, rằng nó nằm dưới lòng đất, nhiều dặm bên dưới mặt đất, một mê cung mênh mông. Sau những Năm thịnh nộ một nửa dân số đã bị dời tới đó. Một hành động bất công đáng kể, Claudia.”

Cô chạm nhẹ vào Chìa khóa. “Vâng. Nhưng không có điều nào trong những điều này giúp được con. Con cần bằng chứng nào đó về cuộc tàn sát, không...”

Ánh sáng lập lòe.

Ánh sáng tan ra.

Cô rụt mạnh mấy ngón tay về.

“Ngạc nhiên chưa!” Jared thều thào.

Một dấu tay tối tối lưu lại đó trên món đồ pha lê, một chỗ hờ màu đen đen tròn tròn, như một con mắt.

Bên trong, xa tít tắp, họ nhìn thấy hai tia le lói của ngọn đèn đang chuyển động, nhỏ xíu như những vì sao.

Người là cha tôi, hỡi Incarceron.

Ngày tôi chào đời, người mang trọn đôn đau.

Thép kết thành xương; mạch điện thay mạch máu.

Trái tim tôi đây như vòm sắt vện tròn.

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Keiro giơ cao chiếc đèn lồng. “Ông ở đâu, hả Người khôn ngoan?”

Gildas không có trong chuồng ngủ mà cũng không có đâu đó trong gian phòng chính, nơi nhóm Comitatus ngang tàng đốt lên những ngọn lửa sáng bừng trong mỗi lò than và ăn mừng chiến thắng bằng những bài hát khàn khàn, đầy vẻ phô trương. Phải mất vài cú đấm của Keiro vào một số tên trong đám nô lệ mới tìm được ai đó có nhìn thấy ông lão, đang hướng về phía những túp lều tồi tàn. Lúc này họ đã lần theo và bắt gặp ông lão đến một túp lều nhỏ; ông lão đang băng bó vết thương bị mưng mủ nơi cẳng chân của một đứa bé nô lệ, mẹ nó cầm một cây nến cháy lờ mờ và lo lắng chờ đợi.

“Lão đây.” Gildas trừng trừng nhìn quanh. “Đưa cái đèn lồng kia sát vào. Lão không nhìn thấy thứ gì cả.”

Finn bước vào, thấy ánh sáng mờ mờ rọi trên thẳng bé, để ý nhìn, sao mà nó trông bệnh hoạn thế.

“Vui lên đi,” cậu nói cộc lốc.

Thằng bé mỉm cười, vẻ khiếp sợ.

“Nếu cậu chỉ chạm vào nó thôi, thưa cậu,” bà mẹ thì thầm.

Finn quay lại. Có lẽ ngày xưa bà ta rất xinh đẹp; còn bây giờ phờ phạc hốc hác và gầy trơ xương.

“Hễ Starseer chạm vào thì sẽ chữa lành, người ta nói thế.”

“Một trò mê tín hết sức vô nghĩa,” Gildas khịt mũi, buộc gút thắt, nhưng cách nào đó, Finn lại làm theo, nhẹ nhàng đặt mấy ngón tay mình lên vầng trán nóng hổi của thằng bé.

“Không khác mấy so với trò của ông, Người khôn ngoan ạ,” Keiro nói ngọt xớt.

Gildas thẳng người lên, chùi ngón tay vào áo khoác, không để ý đến lời chế nhạo kia. “Ừm, đó là việc tốt nhất tôi có thể làm rồi đây. Vết thương cần phải khô mặt. Phải giữ sạch sẽ.”

Khi họ theo ông ta ra ngoài, ông càu nhàu, “Lúc nào cũng có nhiều bệnh lây nhiễm, nhiều loại bệnh tật. Chúng ta cần thuốc kháng sinh, chứ không phải vàng với đồ thiếc.”

Finn biết tâm trạng này của ông ta; sự ám đạm đen tối đôi khi giữ ông hàng nhiều ngày trong cái lồng của mình, đọc sách, ngủ, nói chuyện một mình. Cái chết của Nữ Chủ Công đã dẫn vặt ông lão. Vì thế, bất thành linh cậu nói, “Tôi đã nhìn thấy Sapphique.”

“Cái gì!” Gildas đứng sững lại. Thậm chí Keiro cũng có vẻ quan tâm.

“Ông ta nói -”

“Chờ đã.” Thầy Thông Thái vội vàng nhìn quanh.

Trong này.

Đó là một lối đi có mái vòm tối om om, dẫn đến một trong những sợi xích to tướng treo thành từng vòng lủng lẳng từ trên mái của Sào huyệt. Gildas đưa bàn chân vào những vòng xích, trèo lên cho tới khi bóng tối nuốt chửng ông ta; khi Finn trèo theo sau ông, cậu đã thấy ông lão ở tít trên cao nơi một cái kệ hẹp sát tường, đang gạt phân chim cũ và tổ chim qua một bên.

“Tớ sẽ không ngồi trên đó đâu,” Keiro nói.

“VẬY thì đứng.” Gildas lấy chiếc đèn lồng nơi tay Finn, để dựa lên sợi xích. “Nào. Kể cho tôi nghe mọi chuyện xem. Chính xác từng từ một đấy.”

Finn xoay sở đặt bàn chân nơi gờ kệ và nhìn xuống. “Đó là một nơi như thế này. Ông ta ở đó với tôi và tôi có Chìa khóa.”

“Cái miếng pha lê đó hả? Ông ta gọi đó là một *chiếc chìa khóa* sao?” Gildas trông thật sững sốt; ông ta chà xát trắng cả cái cằm lồm chồm râu. “Đó là một từ ngữ của Thầy Thông Thái, Finn, một từ ngữ ma thuật. Một dụng cụ để mở khóa.”

“Tôi biết một chiếc chìa khóa là gì mà.” Giọng cậu nghe giận dữ; cậu cố điềm tĩnh lại. “Sapphique bảo tôi sử dụng nó để mở khóa Thời Gian; có một cái lỗ khóa trong phiến đá nào đó màu đen, ngời sáng, nhưng Chìa khóa này quá nặng tôi không thể điều khiển nó được. Tôi cảm thấy... rất sốc và bực bội.”

Ông lão nắm chặt cổ tay Finn, một cú siết chặt dữ dội. “Ông ta trông thế nào?”

“Trẻ. Tóc dài màu sẫm. Như trong truyện ấy.”

“Còn cánh cửa?”

“Rất nhỏ. Phiến đá có ánh sáng bên trong, như những ngôi sao vậy.”

Keiro tựa người vào tường một cách tao nhã. “Những giấc mơ kỳ quặc, người anh em ạ.”

“Không phải mơ.” Gildas thả cậu ra; ông lão trông sững sốt, nghi nghi hoặc hoặc đầy vui sướng. “Tôi biết cánh cửa đó. Không bao giờ được mở ra. Nằm cách đây khoảng hơn một cây số rưỡi, trên vùng đất của nhóm Dân thường.” Ông lấy cả hai bàn tay chà xát mặt mình, rồi nói, “Chìa khóa đâu?”

Finn lưỡng lự. Cậu đã treo nó trên sợi dây đeo quanh cổ, nhưng làm như thế quá nặng, vì vậy bây giờ nó đang được buộc nơi thắt lưng, bên trong áo sơ-mi của cậu. Miễn cưỡng, cậu rút mạnh ra.

Thầy Thông Thái cầm lấy rất cung kính. Hai bàn tay nhỏ nhắn với những đường gân nhô lên thăm dò kỹ chiếc chìa khóa; ông đưa nó lên sát vào mắt, nhìn chăm chú vào con đại bàng. “Đây là những gì tôi trông đợi.” Giọng ông nghèn nghẹn vì cảm động. “Dấu hiệu của Sapphique.” Ông ngược nhìn

lên. “Nó quyết định mọi thứ. Chúng ta lập tức rời khỏi đi, tối nay, trước khi Jormanric biết được vật này là gì. Bất ngờ và mau chóng, Finn, chúng ta bắt đầu cuộc Trốn thoát.”

“Giờ thì chờ chút đã!” Keiro giở mình ra khỏi tường. “Cậu ấy sẽ không đi đâu hết. Cậu ấy đã thề với tôi rồi kia mà.”

Gildas nhìn cậu ta đầy ghê tởm. “Chỉ bởi vì cậu ấy có lợi cho cậu.”

“Còn với ông thì không à?” Keiro phá ra cười khinh miệt. “Ông là một tên đạo đức giả, lão già ạ. Một thứ đồ nữ trang rẻ tiền bằng thủy tinh và mấy thứ điên rồ phi lý khi tất cả những gì ông quan tâm chỉ là việc cậu ấy mất trí.”

Gildas đứng dậy. Ông ta gần như đứng đến vai Keiro nhưng ánh nhìn trừng trừng của ông ta thì hiểm ác, sự căng cứng cơ thể của ông ta thì dẻo dăng.

“Tôi sẽ cẩn thận, cậu nhóc. Rất cẩn thận.”

“Bằng không thì sao? Ông sẽ biến tôi thành con rắn chắc?”

“Cậu đã tự mình làm điều đó rồi.”

Keiro rút thanh kiếm ra, lưỡi thép rung rung. Đôi mắt cậu ta màu xanh lơ và lạnh như nước đá.

Finn nói. “Thôi mấy chuyện này đi.” Thậm chí không một ai trong hai người thèm nhìn đến cậu.

“Tôi không bao giờ thích cậu hết, nhóc ạ. Tôi chẳng bao giờ tin nổi cậu,” Gildas nói dứt khoát. “Cậu là một tên trộm kiêu căng, hợm hĩnh chỉ biết quan tâm đến ý muốn của chính mình, sẽ ra tay tàn sát nếu điều đó phù hợp với mình - như chắc chắn đã có rồi vậy. Và cậu không ưa thích gì hơn là biến Finn thành người anh em song sinh của cậu.”

Mặt Keiro đỏ kè. Cậu ta giở thanh kiếm lên để mũi kiếm nhọn dọa chĩa vào đôi mắt ông lão. “Finn cần tôi để bảo vệ cậu ấy khỏi ông đấy. Tôi là người chăm sóc cậu ấy, giữ đầu cậu ấy khi cậu ấy đau ốm, canh chừng sau lưng cho cậu ấy. Nếu chúng ta đang bàn đến một sự thật chua chát, thì tôi có thể nói rằng các Thầy Thông Thái là những lão già ngu ngốc bám chặt lấy mấy thứ giẻ rách của ma thuật...”

“Tôi bảo đủ rồi!” Finn bước chen giữa họ, gạt lưỡi kiếm qua một bên.

Quắc mắt, Keiro hất thanh kiếm đi. “Cậu sẽ đi với ông ta à? Tại sao?”

“Chứ có gì để phải ở lại?”

“Thôi đi mà, Finn! Ở đây tụi mình ổn mà - thực phẩm, gái gú, muốn gì có nấy! Tụi mình được kính sợ, được tôn trọng - bây giờ đã đủ mạnh để ngăn cản Jormanric bất cứ lúc nào. Sau này chúng ta sẽ là các Chủ Cánh Quân, cả hai đứa tụi mình!”

“Mà trong bao lâu mới được,” Gildas cười khinh bỉ, “trước khi thấy hai người là quá nhiều hả?”

“Câm mồm!” Finn quay lại, nổi đóa. “Nhìn cả hai người kìa! Những người bạn duy nhất tôi có trong địa ngục này mà mọi thứ các người có thể làm lại là đánh nhau để giành giật tôi. Trong hai người có ai quan tâm tới tôi không? Không phải với tư cách là nhà tiên tri, chiến binh, hay tên ngốc liều lĩnh trong mọi chuyện, mà là chính tôi, là Finn?” Cậu đứng run lấy bầy, bất chợt thấy ngán ngẩm đến tận xương, khi họ nhìn trả lại cậu, cậu thu mình, lấy tay ôm đầu, giọng vỡ ra. “Tôi không thể đứng thế này được nữa. Tôi sắp chết ở đây, kinh khủng, sống giữa những sự vây bắt, kính sợ những gì sắp tới, tôi không thể chịu nổi nữa, tôi phải thoát ra, tìm cho được xem mình là ai! *Tôi phải Trốn thoát*”

Họ im lặng. Bụi chầm chậm rơi xuống qua thanh xà treo chiếc đèn lồng. Rồi Keiro tra kiếm vào vỏ.

Finn cố gồng không run lấy bầy nữa. Cậu ngược nhìn lên, kính sợ khi nhìn thấy vẻ nhạo báng trong mắt Keiro, nhưng người anh em kết nghĩa của cậu đã chìa bàn tay ra, kéo Finn lên cho tới khi họ đứng mặt đối mặt.

Gildas cau mày, “Tôi chăm sóc cho cậu, cậu nhóc ngốc nghếch ạ.”

Đôi mắt Keiro sắc sảo và có màu xanh lơ. “Im đi cho, lão già. Ông không thể nhìn thấy cậu ấy khuyên nhủ cả hai chúng ta sao, như trước giờ vẫn thế. Cậu thật giỏi trong chuyện đó, Finn. Cậu đã làm thế với Nữ Chủ Công và nay cậu lại đối xử như thế với bọn tớ.” Cậu ta thả cánh tay Finn ra, bước lùi lại. “Được rồi. Hãy cứ cho là chúng ta cố thoát ra ngoài. Cậu quên cô ta đã

nguyên rửa cậu thế nào à? Một lời nguyên rửa chí tử đấy, Finn. Chúng ta có thể chống lại nổi không?”

“Để chuyện đó cho tôi,” Gildas gật.

“À, vâng. Trò phù thủy.” Keiro lắc đầu không tin. “Mà làm sao ông biết được Chìa khóa này sẽ mở cánh cửa nào? Những cánh cửa chỉ mở ra nếu Incarceron muốn.” Finn gãi cằm. Cậu tự mình đứng thẳng dậy. “Tôi cần phải thử.”

Keiro thở dài. Cậu ta quay đi, chăm chăm nhìn xuống mấy đốm lửa của nhóm Comitatus, Gildas đón gặp ánh mắt của Finn và gật đầu. Có vẻ thăm đắc thắng.

Keiro nhún nhảy quay lại. “Được thôi. Nhưng bí mật đấy. Rồi phải tính đến khi chuyện này bị lộ.”

“Cậu không buộc phải đi cùng đâu,” Gildas càu nhàu. “Nếu cậu ấy đi, thì tôi đi.”

Khi nói như thế, bàn chân cậu ta đá văng đi những mớ phân chim lung tung ra khỏi gờ cửa; quan sát nó rơi, Finn nghĩ mình nhìn thấy một chiếc bóng thấp thoáng bên dưới. Cậu chụp lấy sợi xích. “Có người ở đó.”

Keiro chòng chọc nhìn xuống. “Cậu chắc không đó?”

“Tớ nghĩ vậy.”

Thầy Thông Thái đứng dậy. Ông ta trông khá hoang mang. “Nếu đó là một tên gián điệp, nếu y đã nghe được về Chìa khóa, thì chúng ta gặp rắc rối rồi. Lấy vũ khí, thức ăn và mười phút nữa gặp tôi nơi chân đường thông khí.”

Ông nhìn xuống Chìa khóa, nhìn vào ánh cầu vồng mờ mờ. “Tôi sẽ giữ cái này.”

“Không, ông không được giữ.” Finn kiên quyết lấy lại. “Nó ở với tôi.”

Khi quay người đi cùng với chiếc chìa khóa, cậu cảm thấy một hơi ấm kỳ lạ bất chợt trong trọng lượng nặng nặng của nó, nên liếc nhìn xuống. Dưới móng vuốt của con đại bàng có một vòng xanh xanh đang nhạt dần. Bên trong đó, cậu nghĩ mình nhìn thấy, chỉ trong tích tắc, bóng tối của một khuôn mặt, đang nhìn cậu chăm chặp.

Khuôn mặt của một cô gái.

“Tôi phải thú nhận rằng mình ghét cười ngứa ghê gớm.” Chúa công Evian vừa thả bộ giữa những luống hoa, vừa chăm chú xem xét những đóa thược dược. “Dường như tất cả những thứ dài ra một cách không cần thiết đến thế đều xuất phát từ đất.” Ông ta ngồi kế bên cô trên chiếc ghế dài, chăm chăm nhìn ra vùng ngoại ô ngập nắng, tháp chuông nhà thờ nhòa đi trong hơi nóng lung linh. “Và rồi đột ngột cha cô muốn về nhà ngay! Tôi chỉ còn hy vọng đó không phải là một loại đau ốm bất chợt nào đấy chứ?”

“Tôi cho là chắc ông ấy nhớ đến một việc gì đó thôi,” Claudia thận trọng nói.

Ánh sáng ban chiều sưởi ấm mặt đá màu mật ong của trang viên; tòa nhà phản chiếu trên mặt nước vàng kim tối sẫm trong đường hào. Những con vịt lao như tên bắn về phía miếng bánh mì nổi lềnh bềnh; cô ném thêm cho chúng, lấy ngón tay ngắt ra từng mẩu nhỏ.

Suy nghĩ của Evian lộ rõ trên gương mặt bóng nhẫy khi chồm qua. Ông ta mở miệng nói, “Chắc cô cũng hơi lo lắng một chút, cũng như hơi háo hức, về đám cưới nhỉ.”

Cô ném một vụn bánh vào một con gà gô đỏ. “Thỉnh thoảng.”

“Tôi bảo đảm với cô, mọi người đều nói cô sẽ không chế được Bá tước Steen mà không có bất cứ vấn đề gì. Bà mẹ yêu say yêu mê cậu ta.”

Claudia không nghi ngờ gì về chuyện đó. Bất thành hình, cô cảm thấy thật yếu ớt, như thể toàn bộ nỗ lực đóng cho trọn vai trở thành quá sức chịu đựng của cô. Cô đứng dậy, bóng cô che tối mặt nước. “Nếu ông bỏ quá cho, thưa chúa công, thì tôi có rất nhiều thứ cần quan tâm.”

Ông ta không nhìn lên, đưa mấy ngón tay tròn trĩnh về phía bầy vịt. Nhưng ông lại nói, “Ngồi xuống đi, Claudia Arlexa.”

Giọng ông ta kìa. Cô chăm chăm nhìn sau ót ông ta, đầy kinh ngạc. Tiếng rên rỉ bằng giọng mũi của ông ta biến mất. Thay vào đó ông ta nói nghe mạnh mẽ và oai vệ. Ông ngược nhìn lên.

Cô ngồi, im lặng.

“Chuyện này sẽ mang lại một cú sốc, tôi chắc chắn thế. Tôi thích thú với trò cải trang của mình, nhưng cũng có thể là rất mệt nhọc.” Nụ cười bợ đỡ cũng biến đâu mất và điều đó làm cho ông ta trông thật khác, đôi mắt với hàng mi nặng nề hơi mệt mỏi. Già hơn.

“Cải trang?” cô nói.

“Đội lốt. Trong sự chuyên chế bạo ngược của Thời Đại này, tất cả chúng ta đều như thế cả, phải không nào? Claudia, ở đây chúng ta có bị nghe lén không?”

“An toàn hơn ở trong nhà.”

“Được.” Ông ta xoay người trên băng ghế, lớp lụa màu xanh xám kêu sột soạt theo từng cử động, cô thoáng nghe mùi dầu thơm tinh tế ông ta xúc trên người tỏa nhẹ. “Bây giờ xin hãy nghe tôi. Tôi phải nói chuyện với cô, có thể đây là cơ hội cuối cùng. Cô có bao nghe nói tới Sói Thép chưa?”

Nguy hiểm. Có nguy hiểm ở đây và cô phải cẩn thận mới được. Cô nói, “Jared là một vị thầy hoàn hảo mà. Sói Thép là biểu tượng trên huy hiệu của Chúa công Calliston, người bị cho là có tội âm mưu tạo phản chống lại Vương quốc này và là Tù nhân đầu tiên vào Incarceron. Nhưng chuyện đó cách nay nhiều thế kỷ rồi mà.”

“Một trăm sáu mươi năm,” Evian lầm bầm. “Mà đó là tất cả những gì cô biết sao?”

“Vâng.” Đó là sự thật.

Ông ta liếc nhanh qua bên kia bồn cỏ. “Vậy thì để tôi nói cho cô nghe rằng Sói thép cũng là tên của một tổ chức bí mật của các triều thần và... chúng ta sẽ nói... là những người bất mãn mong mỏi được giải thoát khỏi một quá khứ được lý tưởng hóa. Từ sự chuyên chế bạo ngược của triều đại các Havaarna. Họ... chúng tôi... ước ao có một Vương Quốc được cai trị bởi một vị nữ hoàng quan tâm đến dân chúng, một người để cho chúng ta được sống theo ý chúng ta muốn. Người mở toang được Incarceron.”

Trái tim cô nện thùi thụi vì sợ hãi.

“Cô có hiểu tôi đang nói gì không, Claudia?”

Cô không biết làm thế nào để xử lý tình huống này. Cẩn môi, cô quan sát Medicote đang bước ra ngoài nhà gác và nhìn quanh tìm kiếm họ. “Tôi nghĩ là có. Ông là người của nhóm này hả?”

Ông ta cũng nhìn thấy tay thư ký. Ông nói nhanh, “Có thể tôi là thế. Tôi đang kiếm cơ hội lớn nhất để nói chuyện với cô. Nhưng tôi nghĩ cô không giống con gái của cha cô lắm nhì.”

Bóng dáng sẫm tối của tay thư ký băng qua cây cầu sắt, sải bước về phía họ. Evian phẩy tay, ẻo lả. Ông ta nói, “Xin hãy suy nghĩ. Không có nhiều người tiếc thương Bá tước Steen đâu.” Ông ta đứng dậy. “Ông đang tìm tôi phải không, thưa quý ông?”

John Medicote là một người đàn ông cao ráo, kiệm lời. Ông cúi chào Claudia và nói, “Đúng thế, thưa chúa công. Quan Thống Đốc gửi đến ngài lời thăm hỏi và sai tôi thông báo với ngài rằng thông điệp từ Triều Đình đã đến rồi.” Ông ta chìa ra một chiếc cặp da.

Evian mỉm cười và cầm lấy rất kiêu cách. “Vậ thì tôi phải đi đọc xem thế nào. Xin lỗi nhé, cô gái đáng mến.”

Claudia lúng túng nhún đầu gối chào, rồi quan sát người đàn ông thâm thấp đang tản bộ bên cạnh anh phục vụ trang nghiêm, vừa nhẹ nhàng nói chuyện về viễn cảnh mùa thu hoạch, vừa rút các tài liệu ra để đọc. Cô bóp vụn mẩu bánh mì giữa mấy ngón tay, thầm không tin.

Không có nhiều người tiếc thương Bá tước Steen đâu.

Có phải ông ta đang nói về vụ ám sát không? Ông ta có thành thật không, hay đó chỉ là một kế hoạch nào đó của Nữ Hoàng để giăng bẫy cô, để thử thách lòng trung thành của cô? Nếu cô báo cáo chuyện này ra hoặc giữ im lặng, cách cư xử nào cũng có thể là một sai lầm.

Cô quăng bánh mì xuống dòng nước sẫm màu, chăm chú nhìn những con vịt trời to lớn với chiếc cổ màu xanh lộng lẫy đang mổ và trêu chọc mấy con nhỏ hơn đứng bên cạnh. Cuộc sống của cô là một mê cung toàn những âm mưu, vờ vịt và chỉ có duy một người cô có thể tin tưởng về mọi mặt, chính là Jared.

Cô xoa mấy ngón tay vào nhau cho bụi rơi ra, dưới ánh mặt trời mà vẫn cảm thấy lành lạnh.

Bởi vì có lẽ ông ấy sắp chết mất thôi.

“Claudia.” Evian quay trở lại; ông ta kẹp một bức thư giữa mấy ngón tay múp míp, giơ lên. “Tin tốt lành, cô gái thân mến ạ, từ vị hôn phu của cô đấy.” Ông ta nhìn cô, trông gương mặt, không thể nói được là ông ta đang nghĩ gì. “Caspar đang tới gần đây rồi. Ngày mai cậu ấy sẽ có mặt ở đây.”

Tin tức này khiến người cô run lên. Cô mỉm cười gượng gạo và ném những mảnh vụn cuối cùng xuống mặt nước. Chúng trôi lênh bênh một chút. Rồi bị vồ lấy ngay.

Keiro đã nhét một gói đầy những thứ cướp bóc được - quần áo tốt, vàng, ngọc đá quý, súng kíp. Chắc hẳn là nặng lắm nhưng cậu ta không chút phàn nàn; Finn biết cậu ta còn đau đớn nhiều hơn nếu phải bỏ lại bất cứ một thứ nào lại sau lưng. Riêng với cậu, cậu chỉ mang một bộ quần áo để thay, ít thức ăn, một thanh kiếm và chiếc Chìa khóa. Đó là tất cả những gì cậu muốn. Cúi xuống nhìn vào phần của cải tích lũy được trong rương khiến cậu thấy căm ghét và ghê tởm bản thân mình, gợi nhớ lại ánh nhìn thiêu cháy đầy khinh miệt của Nữ Chủ Công. Cậu sập mạnh đóng nắp rương lại đánh rầm một cái.

Nhìn thấy ngọn đèn lồng của Gildas đằng trước, cậu chạy ra phía sau người anh em kết nghĩa của mình, lo lắng ngoái liếc ra sau.

Đêm ở Incarceron tối đen như mực. Nhưng Ngục Tù không bao giờ ngủ. Một trong những con mắt đỏ nhỏ xíu của nó mở ra, quay qua quay lại và kêu lách kích khi cậu phóng đi bên dưới và âm thanh ấy quét một cơn rùng mình hết sức hoang mang lên khắp mặt da cậu. Ngục Tù sẽ quan sát, rất tò mò. Nó đùa cợt với những tù nhân của nó, cho phép họ giết chóc, đi lang thang, chiến đấu và yêu thương cho tới khi nó thấy chán chường và giày vò họ bằng những khu Biệt giam, bằng hành động uốn éo chính hình dạng bản thân nó. Mấy thứ đó là niềm vui duy nhất của nó và có thể nó biết không có cuộc Trốn thoát nào.

“Nhanh lên.” Gildas đang nôn nóng chờ. Ông ta không mang gì cả ngoài một chiếc cặp da đựng thức ăn, thuốc men và cây gậy của ông; ông buộc hết vào lưng và liếc nhìn lên cây thang dẫn vào đường thông. “Chúng ta lên tới đường băng; trên đỉnh có lẽ bị canh gác đấy, vì thế tôi sẽ đi trước. Từ đó phải mất hai tiếng mới đến cửa ra vào được.”

“Ngang qua lãnh thổ của nhóm Dân Thường,” Keiro thì thầm.

Gildas lạnh lùng trừng trừng nhìn cậu ta. “Cậu vẫn có thể quay trở lại được mà.”

“Không, cậu ấy không thể thế được đâu, ông lão ạ.”

Finn xoay quanh; Keiro đứng bên cậu.

Từ các bên và trong những vùng bóng tối của đường hầm, nhóm Comitatus dọa dẫm; mắt đỏ, say thuốc ket, cung nỏ kéo căng, súng kíp sẵn trong tay. Finn nhìn thấy Arko Bự gồng cong đôi vai và cười toe; Amoz vung lưỡi rìu đáng sợ.

Giữa đám vệ sĩ, mắt quắc, người to cao, Jormanric đứng đó. Thứ dịch đỏ lòm như máu dính lấm lem chòm râu của gã.

“Không ai đi đâu hết,” gã gầm ghè. “Cái Chìa khóa đó cũng vậy.”

Những con mắt trong dãy hành lang sao mà đen tối, thao thức và có quá nhiều.

“Bước ra đi,” ông nói.

Chúng bước ra. Là lũ trẻ con. Mặc quần áo tả tơi như giẻ rách, da thịt tím tái đầy những vết lở loét. Mạch máu là những đường ống, tóc là mạch điện. Sapphique đưa tay chạm vào chúng. “Các con là những người sẽ cứu chúng ta,” ông nói.

• SAPPHIQUE VÀ BỌN TRẺ

---* ❖ *---

Không ai nói lời nào.

Finn bước xa khỏi cây thang; cậu rút thanh kiếm ra và nhận thấy Keiro cũng đã cầm vũ khí trong tay rồi, nhưng hai lưỡi gươm có ích gì khi phải chống lại với quá nhiều?

Arko Bự phá tan bầu khí căng thẳng. “Đừng bao giờ nghĩ bọn mày sẽ chạy thoát khỏi tụi tao, Finn.”

Nụ cười của Keiro đanh lại. “Ai bảo thế?”

“Thanh kiếm trong tay mày bảo thế đấy.”

Y dềnh dàng tiến về phía họ, nhưng Jormanric lấy lưng chiếc găng tay bọc giáp tì vào ngực y để ngăn lại. Rồi Chủ Cảnh Quân nhìn qua Finn và Keiro đang đứng bên kia. “Thật sự có thể có một dụng cụ mở được mọi cánh

cửa sao?” Giọng gã lúu nhíu nhưng đôi mắt hết sức chăm chú. Finn cảm nhận Gildas đang bước xuống khỏi cây thang.

“Tôi tin là thế. Nó được Sapphique gởi tới cho tôi.” Ông lão cố len người qua, nhưng Finn chụp giữ thắt lưng ông để ngăn lại. Giận dữ, Gildas giật mạnh thoát đi, một ngón tay xương xẩu chìa ra. “Nghe tôi này, Jormanric. Tôi đã cho ông những lời khuyên xuất sắc trong nhiều năm ròng. Tôi đã chữa lành vết thương của ông và cố mang lại một thứ trật tự nào đó vào cái hố địa ngục do ông tạo ra này. Nhưng tôi được quyền đến, được quyền đi theo chọn lựa của mình và khi kết thúc thời hạn ở với ông chứ.”

“Ồ, vâng,” người đàn ông cao lớn nói dứt khoát. “Bây nhiêu đó đủ là sự thật rồi.”

Nhóm Comitatus trao đổi với nhau những cái cười toe toét. Bọn chúng dịch đến gần hơn. Finn bắt gặp ánh mắt của Keiro; cùng nhau họ bước sát vào Gildas.

Gildas khoanh tay trước ngực. Giọng ông đầy vẻ khinh miệt. “Bộ ông nghĩ tôi sợ ông chắc?”

“Tôi nghĩ vậy đó, ông già. Bên dưới mọi thứ quát tháo kia, ông đang sợ tôi đấy. Và ông có lý do mà.” Jormanric lăn tròn miếng thuốc ket trong miệng. “Ông đã đứng sau tôi trong đủ các cuộc chặt tay, cắt lưỡi, đã nhìn thấy đủ những cái đầu người xiên trên những song nhọn để biết tôi sẽ làm gì kia mà.” Gã nhún vai. “Và giọng lưỡi ông trong thời gian gần đây đã làm tôi khó chịu đấy. Tôi đã chán ngấy phải bị thuyết giảng và nhiếc móc lắm rồi. Vì thế đây là một lời đề nghị cho ông. Biến đi trước khi chính tôi cắt lưỡi ông ra. Trèo lên cây thang kia và gia nhập vào nhóm Dân thường đi. Chúng tôi sẽ không nhớ nhung gì ông đâu.”

Đó không phải là sự thật, Finn nghĩ. Một nửa Comitatus nợ Gildas mạng sống và tay chân của họ. Ông ta đã ráp nối chúng lại, đã khâu các vết thương sau quá nhiều những cuộc chiến đấu và họ đều biết điều đó.

Gildas phá ra cười chua chát. “Còn chiếc Chìa khóa?”

“À.” Mắt Jormanric nheo lại. “Chiếc Chìa khóa ma thuật kia và dòng họ nhà Starseer. Tôi không thể để mấy thứ đó đi được. Và chưa từng có bất cứ

ai trốn khỏi Comitatus.” Gã chuyển ánh mắt chòng chọc sang Keiro. “Finn sẽ có ích đấy, nhưng còn mày, tên đào tẩu kia, chỉ có cuộc Trốn thoát duy nhất mày làm được là đi qua Cánh cửa Tử thần thôi.”

Keiro không nao núng. Cậu ta đứng kiên cường, khuôn mặt điển trai bẹt ra vì kiềm chế cơn giận dữ, tuy nhiên Finn cảm nhận được từng cơn run rẩy tinh tế nhất nơi bàn tay đang nắm thanh kiếm. “Đó là một thách thức à?” cậu ta gắt gỏng. “Bởi vì nếu không phải, thì tôi sẽ làm cho thành phải.” Cậu ta nhìn quanh, nhìn vào tất cả bọn họ. “Chuyện này không liên quan đến thứ nữ trang rẻ tiền bằng pha lê, hoặc liên quan đến Thầy Thông Thái. Chuyện này liên quan đến ông và tôi, Chủ Cánh Quân ạ và xảy ra lâu nay rồi. Tôi từng nhìn thấy ông bội phản bất cứ ai đe dọa ông, tống họ vào nơi phục kích, đánh thuốc độc họ, đút lút hối lộ cho những người anh em kết nghĩa của họ, làm cho toán quân của ông thành một mớ đầu ket đặc quánh không có chút tế bào nào trong đó. Nhưng tôi thì không. Tôi gọi ông là tên hèn nhát, Jormanric. Một tên hèn nhát, tên giết người, tên dối trá béo phì. Một mồi quá rồi, kết thúc đi. *Lão già*”

Im lặng.

Trong đường thông tối mù, những lời xì xào cất lên như thể lời Ngục Tù thâm thì chế giễu họ cứ lan đi lan xa. Finn nắm thanh kiếm quá chặt đến nỗi những đường kẻ sọc nơi chuôi kiếm làm nóng tay cậu; trái tim cậu đập như búa nện. *Keiro điên mất rồi. Keiro đã kết liễu cả nhóm mất rồi.* Arko Bự trừng mắt nhìn, mấy cô gái Lis và Ramill say sưa quan sát.

Đằng sau họ, cậu nhìn thấy tên cầu nô, đang bò sát vào trên mớ dây xích.

Mọi người đều nhìn Jormanric.

Ngay khi đó gã ta mới cử động. Rút một con dao to bản đáng sợ và thanh kiếm từ sau lưng ra, phóng vào Keiro trước khi có ai đó kịp thét lên.

Finn nhảy tránh đi; thanh kiếm của Keiro lóe lên theo bản năng và hai lưỡi kiếm kêu một tiếng keng chát chúa.

Mặt Jormanric đỏ kè vì nổi cơn thịnh nộ, máu đập bưng bưng ở những mạch máu căng phồng nơi cổ gã. Gã khạc thẳng vào mặt Keiro, “Mày phải chết, nhóc con.” Rồi gã lao tới tấn công.

Nhóm Comitatus hú hét vui sướng; bọn họ reo hò và đứng khép lại thành một vòng sát vào nhau, vũ khí đồng thanh khua chan chát, chân giậm rầm rập. Họ ưa thích được xem trò chém giết đổ máu và hầu hết bọn họ đều đã từng cảm thấy lói nhói khó chịu trước vẻ ngạo mạn của Keiro; bây giờ họ sẽ được thấy cậu ta ngã gục. Finn bị xô mạnh qua một bên không chút lưu tâm; cậu cố gắng vạch đám đông ra nhưng Gildas đã lôi mạnh cậu. “Ở lại đằng sau đi!”

“Cậu ta sẽ bị giết mất!”

“Nếu cậu ta có thể, thì cũng chẳng mất mát gì.”

Keiro đang chiến đấu vì mạng sống của mình. Cậu ta trẻ và sung sức nhưng Jormanric có trọng lượng gấp đôi cậu ta, già dặn trong mảnh khóc chinh chiến, đang cẩu tiết trong một cuộc chiến đấu điên cuồng hiểm khi xuất hiện nơi gã. Gã chém mạnh vào mặt Keiro, vào cánh tay cậu ta, bám đuổi theo bằng những nhát dao chém nhanh như cắt. Keiro loạng choạng bước lùi, va vào một người trong nhóm Comitatus, người này không chút thương tiếc xô mạnh cậu ta trở lại vào trong vòng; mất thăng bằng, cậu ta quật người ra phía trước và Jormanric giáng xuống một cú.

“Không!” Finn hét lên.

Lưỡi kiếm lạng ngang ngực Keiro; mặt cậu ta đập mạnh qua một bên, thờ hồn hển. Máu bắn tóe văng vào đám đông.

Finn sẵn sàng phóng con dao riêng của cậu nhưng không có cơ hội; hai đấu sĩ ở quá xa và Keiro quá tập trung không hề liếc mắt đi chút nào. Một bàn tay chụp lấy cánh tay Finn; trong tai cậu, tiếng Gildas thì thào, “Quay lại hướng về phía đường thông. Sẽ không ai nhìn thấy chúng ta đi.”

Finn chẳng còn tinh thần nào mà trả lời. Thay vào đó cậu tách ra và cố gắng chen vào giữa vòng người bao quanh, nhưng một cánh tay lực lưỡng siết quanh cổ cậu. “Đừng có mà giở trò, người anh em ạ.” Hơi thở Arko nghe hôi hám toàn mùi thuốc ket.

Hết hy vọng, Finn chăm chú nhìn. Lần này Keiro chẳng thể nào sống nổi. Cậu ta đã bị cắt vào cẳng chân và cổ tay; nhát cắt nông nhưng máu tuôn dữ quá. Đôi mắt Jormanric trừng trừng giận dữ, hàm răng đổi màu vì nước ket

của gã ta bắt đầu chồm nở một nụ cười toe toét. Đợt tấn công dữ dội của gã là một hàng rào bạo lực mãnh liệt; gã chiến đấu không chút sợ hãi hoặc ý thức bản thân, những tia lửa bắn ra từ hai thanh kiếm.

Nín thở, Keiro thoáng phóng tia nhìn sợ hãi qua một bên; Finn đang vùng vẫy, đá chân để tới được với cậu ta. Jormanric gào rú, một tiếng hú hét man rợ khiến tất cả những người của gã la hét cổ vũ; gã bước tới trước một bước, vung thanh kiếm thành một vòng cung roi thép.

Và chọt lão đảo.

Trong chốc lát, chỉ một tích tắc, gã mất thăng bằng. Sau đó gã ngã xuống, một cú ngã đánh rầm một tiếng, không sao giải thích được, hai bàn chân gã đập mạnh ra phía sau, vướng vào một sợi xích chuỗi giữa những bàn chân của đám đông, thắt quanh hai bàn tay bắt thi u trong mớ giẻ rách.

Keiro nháy lên người hẳn. Cậu ta giáng một cú đấm bẻ xương xuống tấm lưng bọc giáp của tên Chủ Cánh Quân; Jormanric hú hét trong điên cuồng và đau đớn.

Tiếng kêu la của nhóm Comitatus tắt ngấm ngay tức thì.

Arko thả Finn ra.

Keiro trắng nhợt vì quá sức nhưng cậu ta không dừng lại. Khi Jormanric lăn ra, cậu giậm chân trên cánh tay trái của tên Chủ Cánh Quân; gậy nghe cái rắc, một âm thanh đáng sợ. Con dao văng xuống mặt sàn. Jormanric cố nhắc thân mình quỳ lên, đầu gục xuống, rên rĩ vì cánh tay gãy, lão đảo.

Từ nơi khóe mắt, Finn nhìn thấy có sự rối loạn trong đám đông; sinh vật hình thù như chó kia đang được kéo ra. Cậu luồn lách người tiến lại đó trong lúc nó bị đá và bị chửi rủa nhưng thậm chí khi cậu tới nơi thì một trong những tên hành hạ kia đã ngã xuống, bị người của Gildas bồi thêm một cú đấm. “Tôi sẽ xử lý vụ này,” Thầy Thông Thái gào lên. “Ngăn họ lại trước khi có ai đó phải chết!”

Finn quay ngoắt trở lại, đúng lúc nhìn thấy Keiro đá thẳng vào mặt Jormanric.

Tay Chủ Cánh Quân vẫn còn giữ chặt lấy thanh kiếm, nhưng một cú đấm hết sức tàn nhẫn khác đã giáng xuống đầu khiến gã nằm dài; ngã đánh rầm

xuống đất, tay chân rải ra, một vũng máu nơi mũi và miệng.

Đám đông nín bật.

Keiro ngửa đầu lên trời, hét lên đặc thẳng.

Finn nhìn chăm chặp. Người anh em kết nghĩa của cậu đã biến đổi khác đi rồi. Đôi mắt cậu ta sáng bừng; mái tóc sẫm màu bết dính mồ hôi, dính sát rạt vào da đầu, hai bàn tay cậu ta máu chảy thành từng vệt dài. Trông cậu ta như cao hơn, rực sáng một thứ năng lượng mướt mà, rất cô đặc thiêu cháy đi mọi nét ẻo lả yếu ớt; cậu ta ngẩng cao đầu nhìn chòng chọc vào hết thấy mọi người, một ánh nhìn thô ráp, mù mờ không thể nhận ra được nữa, nhìn mà như không thấy gì, thách thức mọi thứ.

Rồi, hoàn toàn có chủ ý, cậu ta quay trở lại, kề mũi kiếm vào mạch máu nơi cổ Jormanric, ấn mạnh.

“Keiro,” giọng Finn gay gắt. “Đừng.”

Đôi mắt Keiro ném về phía cậu. Trong giây lát dường như thể cậu ta phải cố gắng lắm mới nhận ra được người đang nói là ai. Sau đó, cậu ta nói giọng khản đặc. “Hắn đã kết thúc rồi. Bây giờ ta là Chủ Cánh Quân.”

“Đừng giết hắn. Cậu không ham muốn vương quốc nhỏ bé tội nghiệp này của hắn đâu.” Finn giữ ánh mắt mình thật kiên định. “Cậu không bao giờ làm thế. Bên ngoài kia kìa, đó mới là nơi cậu muốn. Không có nơi nào khác lớn đủ cho chúng ta cả.”

Bên dưới đường thông, như thể đáp lại, một luồng gió ấm thổi giạt qua.

Keiro nhìn Finn chăm chặp một lúc, rồi nhìn Jormanric. “Từ bỏ chuyện này sao?”

“Vì những thứ khác. Vì mọi thứ.”

“Đòi hỏi nhiều quá đấy, người anh em.” Nhìn xuống, cậu ta từ từ nhắc thanh kiếm đi. Tay Chủ Cánh Quân hít vào một hơi thở ngắt quãng. Và rồi bằng một cú giật mạnh hiểm ác, Keiro thọc thanh kiếm vào lòng bàn tay đang để mở của Jormanric.

Tay Chủ Cánh Quân hú hét, vụt quật lung tung. Bị ghim chặt xuống đất, gã vẫn làm náo loạn cả lên trong cơn đau đớn cực độ và phần nộ điên cuồng,

nhưng Keiro quỳ xuống, bắt đầu giật mạnh tháo mấy chiếc nhẫn chứa mạng sống ra khỏi ngón tay hăn, những đai nẹp hình mặt đầu lâu dày cộp.

“Bỏ chúng lại!” Tiếng hét của Gildas phát ra từ phía sau. “*Ngục Tù!*”

Finn ngược nhìn lên. Những ngọn đèn quanh cậu đã bật lên hết rồi, sáng rực một màu đỏ. Một ngàn con Mắt nhấp nháy mở ra. Từng hồi báo động vỡ ra thành một tiếng hú rền rĩ kinh khủng.

Đó là một cuộc Tổng giam.

Nhóm Comitatus tách rời nhau, xô đẩy, vỡ ra thành một đám hoảng loạn và khi những khe tường trượt mở và những khẩu đại bác nhẹ lóe sáng, thì họ đang bỏ chạy, không quan tâm gì đến cơn đau đớn cực độ của Jormanric. Finn kéo Keiro đi. “Quên chúng đi!”

Keiro lắc đầu, nhét ba chiếc nhẫn vào bên trong chiếc áo chên bằng da của mình. “*Đi! Đi đi!*”

Một tiếng rền vang lên từ phía sau. “Mày có nghĩ tao giết chết đứa con gái đó không, Finn?”

Cậu quay lại.

Jormanric quần quai trong đau đớn. Gã khạc nhổ ra từng lời như nọc độc. “Không đúng đâu. Hỏi người anh em của mày xem. Thằng anh em thối tha, xảo trá của mày đấy. Hỏi xem tại sao con nhỏ đó chết.”

Tia lửa laser lập lòe như những con roi thép quất xuống họ. Trong tích tắc, Finn không nhúc nhích được; rồi Keiro quay trở lại, kéo mạnh cậu xuống. Nằm ình xuống mặt sàn dơ bẩn, họ bò lê về phía đường thông khí. Dây hành lang là một lưới năng lượng lấp lánh; Incarceron đã phục hồi mệnh lệnh một cách rất hiệu quả, ném phịch xuống những lưới sắt và cánh cửa, phát ra một tiếng kêu xì xì của khí gas màu vàng chạch có mùi rất hôi thối vào những đường hầm kín mít. “Ông ấy đâu?”

“Đó kìa.” Finn nhìn thấy Gildas đang bò qua các xác chết; đang kéo tên cầu nô, mở dây xích của nó đang đưa làm ngáng chân ông. Vồ lấy thanh kiếm từ tay Keiro, Finn kéo sinh vật kia về phía mình và chặt mạnh vào mở xiềng xích gỉ sét kia. Lưỡi dao sắt cắt đứt lìa chúng ngay tức khắc. Cậu

ngước nhìn lên và thấy đôi mắt màu nâu, sáng ngời bên trong lớp dây nhợ rách bươm quấn quanh khuôn mặt ấy.

“Bỏ nó ra! Bị bệnh đấy.” Keiro chen vai đi ngang qua, chùn bước trước một đám lửa bùng lên làm khô sém cả mái nhà, rồi nhảy lên cây thang. Trong mấy giây, cậu ta đã phóng lên đến vùng bóng tối của đường thông.

“Cậu ta nói đúng đấy,” Gildas nói thật nặng nề. “Nó sẽ làm chúng ta chậm mất.”

Finn chần chừ. Trong tiếng ồn ào náo động, tiếng còi báo động dồn dập, tiếng sắt thép rơi, cậu ngoái lui và đôi mắt của tên nô lệ lơ lửng như hải cẩu chú nhìn cậu. Nhưng cậu đã nhìn thấy chính đôi mắt của Nữ Chúa công, giọng cô nói trong đầu óc cậu.

Ta sẽ không bao giờ tỏ lòng tử tế với kẻ lạ mặt nào nữa.

Ngay lập tức, cậu cúi khom xuống, kéo mạnh sinh vật kia lên lưng mình và trèo lên.

Keiro đang khua lóc cóc trên kia, Gildas càu nhàu khò khè bên dưới. Khi cậu lết lên mấy thanh ngang, chẳng mấy chốc Finn đã thở không nổi vì trọng lượng trên lưng; móng vuốt đã được bọc lại của sinh vật kia quắp chặt vào người cậu, gót chân thúc vào bụng. Cậu đi chậm lại; sau ba mươi thanh ngang, phải dừng lại, không thở được, hai cánh tay như chì. Cậu bám chặt vào, hỗn hển thở.

Trong tai mình, cậu nghe có tiếng thì thầm. “Thả tôi xuống. Tôi trèo được mà.”

Kinh ngạc, cậu cảm thấy sinh vật kia tuột xuống khỏi cậu, rê chân trên cây thang và bò toài lên đi vào vùng bóng tối. Bên dưới, Gildas giậm chân. “Đi đi! Nhanh lên!”

Bụi cuồn cuộn bốc lên đường thông khí, tiếng kêu xì xì kỳ lạ của khí gas. Cậu đu mình lên, cao hơn, cao hơn cho tới khi phần cơ trong bắp chân và bắp đùi yếu đi, hai vai cậu đau nhói vì phải túm chặt phía trên, nâng lên phần trọng lượng cơ thể của chính mình.

Và rồi không hề báo trước, cậu thấy mình đang ở trong một không gian rộng hơn, suýt rơi vào đường băng, Keiro kéo cậu ra thật mạnh. Họ nhắc

bỗng Gildas lên và không nói không rằng, chăm chăm nhìn xuống. Những lần ánh sáng lập lòe tí dưới xa như đâm vào mắt. Còi báo động đỏ vang lên; những vòng xoắn khí gas khiến Finn ho sặc sụa. Qua đôi mắt ngấn nước, cậu nhìn thấy một ô ván trời qua một bên bắc ngang đường thông khí, bịt kín lối đi, phát ra một tiếng vang rền.

Và rồi, im lặng bao trùm.

Không ai nói năng gì. Gildas nắm bàn tay sinh vật kia, còn Finn bước vấp vấp phía sau với Keiro, bởi vì bây giờ việc leo trèo và đánh nhau đang lấy đi một phần lớn sức lực của họ, Keiro chợt thấy kiệt sức, những vết đứt rỉ thành một vết máu làm lộ tẩy cả nhóm trên con đường đi bộ bằng kim loại. Họ hối hả đi không ngừng xuyên qua mê cung đường hầm, qua mấy ngưỡng cửa, có các dấu hiệu của nhóm Dân thường, những lối vào có chấn song, chen người qua một khung lưới sắt kết bằng những ô vuông to tướng vô ích. Và họ luôn luôn nghe ngóng, bởi vì nếu nhóm Dân Thường tìm thấy, nhóm này sẽ không bỏ lỡ cơ hội đâu. Finn thấy mình toát mồ hôi ở mỗi khúc quanh của dãy hành lang, mỗi tiếng loảng xoảng xa xa hoặc tiếng xì xào vang dội lại, căng tai nơi từng bóng tối và một con Bọ chạy gấp gáp, quét căn phòng nhỏ với những vòng tròn vô tận.

Sau một giờ, đi khắp khiêng một cách yếu ớt, Gildas dẫn họ vào một hành lang làm thành một đường băng dốc nghiêng được thắp sáng bằng những hàng con Mắt linh lợi. Khi đến tuốt phía trên đầu, xa tí trong vùng bóng tối, ông dừng lại và trượt xuống trúng một cánh cửa nhỏ xíu bị khóa.

Finn giúp Keiro ngồi, rồi mình gục xuống bên cạnh cậu ta. Sinh vật có hình thù như chó kia nằm một đống trên sàn. Sau một lúc, khoảng không gian hẹp bị giãn vật bởi những hơi thở khó nhọc. Sau đó Gildas nâng mình đứng dậy.

“Chìa khóa,” ông nói giọng khản đặc. “Trước khi họ tìm thấy chúng ta.”

Finn lôi ra. Có duy một đường nứt nơi cánh cửa, hình lục giác, được đai bằng những đốm thạch anh.

Ông ta đặt Chìa khóa vào ổ, xoay chìa.

Nói về Caspar tội nghiệp, tôi thấy thương hại cho những người phải chịu đựng nó. Nhưng ông có nhiều tham vọng và bây giờ chúng ta đã bị ràng buộc vào nhau. Con gái ông sẽ là Nữ Hoàng và con trai tôi là Vua. Cái giá đã được tính toán. Nếu ông khiến tôi thất vọng, ông biết tôi sẽ làm gì rồi đấy.

• **NỮ HOÀNG SIA GỞI THỐNG ĐỐC INCARCERON, THƯ RIÊNG**

---* ❖ *---

“Tại sao lại là ở đây?” Claudia theo sau ông, giữa những bờ giậu.

Hiển nhiên rồi,” Jared thì thào, “bởi vì không ai khác có thể tìm đường đi qua.”

Cô cũng không thể. Mê cung kết bằng những cây thủy tùng này thật cổ kính và phức tạp, những bờ giậu dày ken không sao xâm nhập được. Một lần, hồi cô còn nhỏ, cô đã bị lạc trong này cả một ngày mùa hạ thật dài, vừa lang thang vừa thút thít khóc vì tức giận, bà bảo mẫu và Ralph đã tổ chức một cuộc tìm kiếm và gần như phát cuồng vì hoảng sợ trước khi người ta tìm thấy cô đang nằm ngủ

dưới dụng cụ đo thiên thể trong vùng trắng giữa. Cô không nhớ mình đã đến đó, nhưng bây giờ đôi khi, nơi bờ rìa những giấc mơ, cái nóng bức của giấc ngủ lơ mơ trở lại với cô, những con ong, bầu trời vàng rực một màu đồng thau dưới ánh mặt trời.

“Claudia. Con đã bỏ lỡ một chỗ rẽ.”

Cô đi ngược trở lại, thấy ông đang đứng chờ, kiên nhẫn. “Xin lỗi. Xa quá.”

Jared biết rõ con đường này. Mê cung kia là một trong những nơi ông rất thích lui tới; ông đến đây để đọc sách, nghiên cứu và kín đáo thử nghiệm đủ loại thiết bị bị cấm đoán. Hôm nay nó thật yên bình sau những điên cuồng và hoang mang đặc kín trong nhà. Len lỏi qua những lối đi phủ đầy rơm rạ bám theo bóng ông, Claudia vừa hít thở hương thơm hoa hồng, vừa mân mê chìa khóa để trong túi áo.

Thật là một ngày rất đẹp, không nóng lắm, vài đám mây mỏng. Dự báo sẽ có một cơn mưa rào khoảng ba giờ mười lăm, nhưng đến lúc đó chắc họ đã xong việc rồi. Khi cô rẽ qua một góc và bất thành linh xuất hiện vùng trắng giữa, cô nhìn quanh đầy ngạc nhiên.

“Nó nhỏ hơn con nhớ.”

Jared nhướn chân mày. “Mọi thứ đều thế cả mà.”

Dụng cụ đo thiên thể nhìn bên ngoài như một vật trang trí bằng đồng màu xanh lơ ngả xanh lá; bên cạnh đó một chiếc ghế bằng sắt đã rèn nằm chìm vào lớp đất mặt trông rất thanh lịch, một bụi hoa hồng đỏ thắm như màu máu vắt trùn qua lưng ghế. Hoa cúc rải rác khắp bãi cỏ.

Claudia ngòì, áo đầm lụa phủ qua đầu gối. “Được chưa ạ?”

Jared bỏ bộ máy quét ra. “Có vẻ như an toàn.” Ông quay người ngòì xuống băng ghế, chồm tới trước, hai bàn tay mỏng mảnh của ông bồn chồn đan vào nhau. “Rồi. Nói ta nghe xem nào.”

Cô nhanh chóng thuật lại cuộc nói chuyện của Evian, ông lắng nghe, mày cau lại. Khi kể xong, cô nói, “Tất nhiên đó có thể là một cái bẫy.”

“Có thể.”

Cô chăm chú nhìn ông. “Thầy có biết về đảng Sói thép này không? Tại sao con không nghe kể?”

Ông không ngược nhìn lên và đó là một dấu hiệu xấu; cô cảm thấy một cơn sợ hãi cuộn xuống cột sống.

Rồi ông nói, “Ta có nghe. Từng có những tin đồn, nhưng không ai biết chắc âm mưu này dính líu đến người nào và sự thật ra sao. Năm ngoái, người ta tìm thấy một thiết bị nổ trong Cung điện, nơi một căn phòng được cho là của Nữ Hoàng. Không có gì mới ở đó, nhưng một huy hiệu nhỏ cũng được tìm thấy, treo trên chốt cửa sổ, một con sói kim loại nhỏ.” Ông quan sát con bọ cánh cứng bò lên một lá cỏ. “Con định làm gì?”

“Không. Chưa đâu ạ.” Cô rút chiếc Chìa khóa ra, cầm lấy bằng cả hai tay, để cho ánh mặt trời chiếu lên mặt chìa. “Con không phải là một kẻ ám sát.”

Ông gật đầu, nhưng dường như lo lắng, nhìn chăm chú vào miếng pha lê.
“Thầy?”

“Có gì đó đang diễn ra.” Bị thu hút, ông chìa tay ra phía Chìa khóa, lấy khỏi tay cô. “Nhìn nó này, Claudia.”

Những ánh đèn nhỏ xíu ở phía sau, lần này di chuyển rất nhiều, một kiểu mẫu lặp đi lặp lại thật nhanh. Jared nhanh tay đặt món đồ tạo tác xuống băng ghế. “Nó đang ấm dần lên.”

Không chỉ có thế, mà còn có những âm thanh phát ra từ đó nữa. Cô đưa mặt đến gần, nghe một tiếng lách cách và một chuỗi những nốt nhạc.

Rồi chiếc Chìa khóa cất tiếng.

“*Không có gì xảy ra cả,*” nó nói.

Claudia thở hốt hển và đẩy mạnh người ra; mắt mở lớn, cô nhìn chòng chọc vào Jared. “Thầy đã...?”

“Im lặng. Nghe nào!”

Một tiếng nói khác, già giận hơn, kêu kèn kẹt. “Nhìn gần nữa chứ, cậu trai ngốc ạ. Có nhiều ánh đèn bên trong đó.”

Claudia quỳ xuống, như bị thôi miên. Mấy ngón tay mảnh khảnh của Jared lặng lẽ trượt vào túi áo. Ông lấy ra bộ máy quét, đặt nó bên cạnh Chìa khóa, ghi lại.

Chiếc Chìa khóa ngân lên, một âm thanh êm đềm. Giọng nói đầu tiên lại cất lên, xa xăm một cách kỳ dị và đầy phấn khích. “Nó đang mở ra đó. Lùi lại đi!”

Và rồi một âm thanh phát ra khỏi món đồ tạc kia, một tiếng rền nặng trĩu, quái gở và rỗng tuếch, vì thế phải mất một lúc cô mới tỉnh trí, mới nhận ra đó là gì.

Một cánh cửa. Đang được mở khóa.

Một cánh cửa kim loại nặng nề, có lẽ xưa cổ lắm rồi, bởi vì nó kêu kịt trên bản lề, kêu loảng xoảng và bong ra từng mảng như thể gì sét rơi xuống, hoặc vụn gạch vữa tróc ra khỏi rầm đỡ.

Sau đó là im lặng.

Những ngọn đèn trong Chìa khóa đảo chiều, đổi sang màu xanh lá, rồi tắt ngấm.

Chỉ có những con quạ trên cây du mọc cạnh đường hào kêu quạc quạc. Một con chim hét đáp xuống bụi hoa hồng, cái đuôi búng nhè nhẹ.

“Rồi,” Jared nói khẽ.

Ông chỉnh lại bộ máy quét, rà nó trên Chìa khóa một lần nữa. Claudia vói tay chạm vào miếng pha lê. Lạnh ngắt.

“Chuyện gì vậy ạ? Họ là ai?”

Jared lật bộ máy quét cho cô thấy. “Đó là một mẫu đối thoại. Thời gian thực đấy. Một kết nối âm thanh mở ra và đóng lại cực kỳ nhanh. Ta không biết chắc là chính con đã khai mở nó hay do họ làm nữa.”

“Họ đâu biết chúng ta đang nghe.”

“Hình như là không.”

“Một trong hai người đã nói, ‘*Có những ngọn đèn bên trong đó.*’”

Đôi mắt sẫm màu của Thầy Thông Thái đủng ánh mắt cô. “Con đang nghĩ biết đâu họ có một thiết bị tương tự hả?”

“Vâng ạ!” Cô lồm cồm đứng lên, quá phấn khích không thể ngồi được nữa, con chim hét bay lên báo động. “Nghe con, thưa thầy, như thầy đã nói, đây không chỉ là một chiếc chìa khóa với Incarceron. Có lẽ nó cũng là một thiết bị liên lạc đấy!”

“Với Ngục Tù ư?”

“Với các Tù nhân.”

“Claudia...”

“Suy nghĩ đi! Không ai có thể đi đến đó. Còn cách nào khác nữa để ông ấy điều hành cuộc Thử nghiệm này chứ? Nghe lén những gì đang xảy ra sao?”

Ông gật đầu, tóc đâm vào mắt. “Có thể lắm.”

“Có điều...” Cô cau mày, đan mấy ngón tay vào nhau. Rồi cô quay qua ông. “Họ nói nghe có vẻ không ổn.”

“Con phải nói chính xác chứ, Claudia. Không ổn thế nào?”

Cô tìm từ ngữ. Khi xuất hiện, chính từ ngữ này lại khiến cô ngạc nhiên. “Họ nói nghe như đang sợ hãi.” Jared ngẫm nghĩ. “Ừ... có vẻ như họ đang như thế.”

“Mà họ sợ cái gì chứ? Chẳng có gì phải sợ trong một thế giới hoàn hảo cả, phải không nào?”

Bán tín bán nghi, ông nói, “Có lẽ chúng ta đã nghe lén một hình thức kịch tuồng gì đó. Một buổi phát thanh chẳng hạn.”

“Nhưng nếu họ có thứ đó... những vở kịch, những bộ phim, thì họ phải biết đến nguy hiểm, rủi ro và cảm giác khiếp sợ chứ. Chuyện đó có thể xảy ra không? Thầy có thể làm điều đó nếu thế giới của thầy hoàn hảo không? Không biết thậm chí họ còn có khả năng sáng tạo một câu chuyện như thế không nữa?”

Thầy thông thái mỉm cười. “Đó là vấn đề chúng ta có thể tranh cãi, Claudia. Những người nào đó sẽ bảo thế giới của con là hoàn hảo, song chính con mới biết được những cảm giác đó.”

Cô cau có. “Được thôi. Cũng có những thứ khác nữa.” Cô gõ nhẹ vào con đại bàng dang cánh. “Vật này chỉ để nghe thôi sao? Hay là chúng ta cũng có thể sử dụng nó để nói với họ nữa?”

Ông thở dài. “Dù có thể đi nữa chúng ta cũng không nên. Những điều kiện ở Incarceron được kiểm soát nghiêm ngặt lắm; mọi thứ đều được tính toán cẩn thận. Nếu chúng ta đưa ra những biến số, nếu chúng ta mở thậm chí chỉ một cái lỗ khóa nhỏ xíu để vào nơi đó, có thể chúng ta sẽ phá hủy mọi

thứ đấy. Chúng ta không thể chấp nhận cho vi trùng mầm bệnh vào Thiên đường được, Claudia.”

Claudia quay qua. “Vâng, nhưng...”

Cô đông cứng người lại.

Đằng sau Jared, nơi khe hở trong những hàng giậu, cha cô đang đứng đó. Ông đang chăm chú nhìn cô. Trong tích tắc, trái tim cô nhảy lên vì cơn sốc kinh khủng; rồi khuôn mặt cô nở một nụ cười duyên dáng đã được tập luyện kỹ.

“Thưa ngài!”

Jared cứng đờ. Chìa khóa đang nằm trên băng ghế; ông chuôi bàn tay ra nhưng nó vừa nằm đúng ngay ngoài tầm với.

“Ta đang tìm cả hai người khắp nơi.” Giọng Quan Thống Đốc khẽ khàng, sau chiếc áo khoác nhung sẫm màu là một khoảng trống hoác ngay giữa trắng cỏ ngập nắng. Jared ngược nhìn lên Claudia, mặt trắng nhợt. *Nếu ông ấy nhìn thấy chiếc Chìa khóa...*

Thống Đốc cười bình thản. “Ta có vài tin tức đây, Claudia. Bá tước Steen đã đến. Vị hôn phu của con đang tìm con.”

Trong khoảnh khắc lạnh buốt, cô nhìn chòng chọc vào ông ấy. Rồi cô đứng lên, thật chậm rãi.

“Chúa công Evian đang tiếp đón cậu ấy nhưng sẽ chỉ làm cho cậu ấy thấy nhàm chán thôi. Con có vui lòng không, con yêu?”

Ông bước đến cầm tay cô; cô muốn bước qua một bên để giấu không cho ông ấy nhìn thấy miếng pha lê lấp lánh kia nhưng cô không sao cử động được. Sau đó Jared thốt lên một tiếng lầm bầm gì đó, rồi ông nhẹ nhàng đổ sụm tới trước.

“Thầy?” Hoảng hốt, cô rũ tay khỏi cú nắm chặt của cha. “Thầy đau ạ?”

Giọng Jared khản đặc. “Ta... Không... Chỉ hơi yếu, chút thôi. Không có gì phải lo lắng đâu.”

Cô đỡ ông ngồi lên. Quan Thống Đốc đứng phía trên họ, gương mặt ông là một chiếc mặt nạ âu lo. Ông ấy nói, “Tôi e rằng dạo gần đây ông đã làm

nhieu việc quá sức đấy, Jared. Ngồi ngoài nắng không tốt cho ông đâu. Lại còn quá nhiều thứ nghiên cứu, hết cả giờ giấc ban đêm nữa chứ.”

Jared run run đứng dậy. “Vâng. Cám ơn con, Claudia. Bây giờ ta khỏe rồi. Thật đấy.”

“Có lẽ thầy nên nghỉ một chút,” cô nói.

“Ta sẽ đi nghỉ. Sẽ lên ngọn tháp của ta, ta nghỉ thế. Làm ơn thứ lỗi cho, thưa ngài.”

Ông lão đảo bước đi. Trong một giây kinh khủng ấy, Claudia cho rằng cha cô không hề động đậy. Ông và Jared đứng mặt đối mặt. Rồi Quan Thống Đốc lùi một bước, nụ cười của ông ta thật gượng gạo. “Nếu ông muốn bữa ăn tối được mang lên, chúng tôi sẽ làm như thế.” Jared chỉ gật đầu.

Claudia chăm chú nhìn vị gia sư của mình thận trọng đi giữa những bờ giậu thủy tùng. Cô không dám nhìn lại băng ghế, nhưng cô biết ở đó sẽ trống không chẳng có gì cả.

Thống Đốc đi đến và ngồi xuống, duỗi chân bắt chéo qua đầu gối. “Một con người phi thường, Thầy Thông Thái ấy.”

Cô nói, “Vâng. Làm thế nào cha vào đây được ạ?”

Ông phá ra cười. “Ồ, Claudia. Ta đã thiết kế mê cung này từ trước khi con sinh ra kia mà. Không ai biết bí mật của nó như ta đâu, thậm chí cả thầy Jared yêu quý của con cũng không.” Ông quay người, một cánh tay gác qua lưng ghế. Bình thản, ông nói, “Ta nghĩ con đã làm việc gì đó không tuân lệnh ta, Claudia.”

Cô nuốt xuống. “Con sao?”

Cha cô gật đầu, nghiêm trọng. Mắt họ gặp nhau.

Ông đang làm những gì luôn làm lâu nay, trêu tức cô, chơi trò chơi với cô. Hoàn toàn bất ngờ, cô không chịu nổi thế này được nữa, mưu mô, trò chơi ngu xuẩn. Cô đứng dậy, diên tiết lên. “Được thôi! Chính con là kẻ đã đột nhập vào phòng làm việc của cha đấy.” Cô đối diện với ông, mặt cô nóng bừng vì giận dữ. “Cha biết chuyện đó, cha biết ngay khi cha vào đó, vậy thì tại sao chúng ta phải vờ vịt làm gì! Con muốn nhìn xem bên trong. Con xin lỗi, được chưa? Con xin lỗi!”

Ông nhìn cô chăm chăm. Ông sửng sốt ư? Cô không thể nói thế được. Nhưng cô đang run rẩy, mọi nỗi sợ hãi và cơn thịnh nộ dồn nén bao nhiêu năm nay giờ bùng ra hết, cuồn cuộn vì ông đã khiến cho cuộc sống của cô quá giả dối, cả cuộc sống của thầy Jared cũng vậy nữa.

Ông vội vàng dựng đứng một bàn tay lên. “Claudia, xin con! Tất nhiên là cha biết. Ta không tức giận. Ta thích khâm phục tài khéo léo của con hơn. Khả năng ấy sẽ rất hữu dụng trong cuộc sống của con ở Cung điện.”

Cô nhìn chăm chăm. Trong phút chốc, cô đâm ra hoảng hốt. Hơn thế nữa. Mất hết can đảm.

Ông đã không hề đề cập đến chiếc Chìa khóa.

Cơn gió nhẹ làm gợn bụi hoa hồng, mang lại mùi hương nồng nàn, một nỗi ngạc nhiên âm thầm mà ông đã để lộ ra quá nhiều. Khi nói trở lại, giọng ông đã lấy lại cung bậc chua chát thường lệ. “Ta hy vọng con và Jared thích trò thách thức này.” Ông đứng lên, đột ngột. “Bá tước đang chờ.”

Cô quắc mắt. “Con không muốn nhìn thấy anh ta.”

“Con không có quyền chọn lựa đâu.” Ông cúi người và sải bước về phía khe hở trong hàng giậu, cô quay ngoắt người, trừng trừng nhìn vào lưng ông. Rồi cô nói, “*Tại sao không có bức hình nào của mẹ con trong nhà?*”

Cô không ý thức mình sẽ nói thế. Câu nói chọt thốt ra như một lời truy vấn khắc nghiệt hoàn toàn chẳng giống giọng cô.

Ông đứng sững.

Trái tim cô nện thành thạch; cô còn thấy kinh sợ chính mình nữa là. Cô không muốn ông quay lại, trả lời, không muốn nhìn thấy khuôn mặt ông. Bởi vì nếu ông tỏ ra yếu đuối, thì cô sẽ thấy kinh khủng lắm; tác phong đĩnh đạc có kiểm soát của ông thật đáng căm ghét song nếu nó bị phá vỡ đi, cô không biết được có gì bên dưới.

Nhưng ông cất tiếng mà không hề quay lại. “Đừng đi quá xa, Claudia. Đừng thử thách lòng kiên nhẫn của ta.”

Khi ông đi khuất, cô thấy mình đã ngồi thu mình trên băng ghế, cơ cổ và cơ vai căng cứng, hai bàn tay siết chặt trên mặt lụa của chiếc váy. Cô từ từ hít thở một lần.

Rồi một lần nữa.

Đôi môi cô mẫn mẫn vị mồ hôi.

Tại sao cô lại hỏi ông như thế? Ý tưởng ấy từ đâu đến? Mẹ cô là một người nào đó mà không bao giờ cô nghĩ tới, thậm chí không bao giờ hình dung ra. Cứ như thể bà chưa bao giờ tồn tại. Thậm chí khi cô còn nhỏ, nhìn những cô gái khác ở Triều Đình với các bà mẹ rồi rít nhặng xì, cô đã không hề có chút tò mò về mẹ của chính mình.

Cô gặm nhấm những chiếc móng tay đã bị cắn cùn. Đó là một sai lầm trí mạng. Cô không bao giờ, không bao giờ nên nói thế.

“Claudia!”

Một tiếng kêu lớn, giật giọng. Cô nhắm mắt lại.

“Claudia, thật chẳng hay ho gì khi trốn biệt trong những hàng giậu thế này.” Những cành cây sột soạt và kêu răng rặc. “Nói với tôi đi! Tôi không sao tìm được đúng đường!”

Cô thở dài. “VẬY là cuối cùng anh cũng đến được. Mà ông chồng tương lai của tôi trông thế nào?”

“Nóng nảy và cáu kỉnh. Không phải đó là thứ cô quan tâm đâu. Nhìn này, ở đây có đến năm lối đi đến điểm hẹn lận đấy. Tôi theo lối nào bây giờ?”

Giọng hần đã ở rất gần; cô có thể ngửi thấy mùi nước hoa đắt tiền hần đang dùng. Không xịt tung tóe cả lên như Evian, nhưng cũng vừa đủ. “Lối nào trông có khả năng nhất ấy,” cô nói. “Hướng về phía căn nhà.” Tiếng làu bàu cáu kỉnh lại xa dần. “Như cuộc hứa hôn của chúng ta vậy, nhiều người nói lắm. Claudia, đưa tôi ra khỏi đây đi!”

Cô quắc mắt. Hần còn tệ hơn cô nhớ.

Đám cây thủy tùng quẫy đập và bật tanh tách.

Cô nhanh nhẹn đứng lên, phủi áo đầm xuống, hy vọng mặt cô không tái xanh như cô cảm thấy. Bên trái cô, hàng giậu rung rung. Một thanh kiếm chìa ra, phạt thành một lỗ hồng và Fax, một vệ sĩ cao lớn, im lặng bước qua, nhanh nhẩu nhìn quanh, rồi giữ những cành cây mở vệt ra. Qua mở cành, xuất hiện một thanh niên gầy ốm, miệng hần khó chịu vì không hài lòng.

Hắn trừng trừng nhìn cô, cúi kính. “Nhìn quần áo của tôi này, Claudia. Hư hết rồi. Hư hỏng hoàn toàn rồi.”

Hắn lạnh lùng hôn lên một bên má cô. “Ai cũng nghĩ cô đang tránh tôi đấy.”

“Vậy là cậu đã bị đuổi ra khỏi trường rồi sao?” cô bình thản nói.

“Tôi rời khỏi đó.” Hắn nhún vai. “Quá tệ nhạt. Mẹ tôi gửi cái này cho cô.”

Đó là một ghi chú vắn, trên một trang giấy dày màu trắng, niêm phong bằng một đóa hoa hồng trắng của Nữ Hoàng. Claudia mở ra, đọc.

Con yêu,

Chắc con đã hay tin tốt lành là đám cưới của các con sắp tổ chức đến nơi rồi. Sau khi chờ đợi từng ấy năm, ta chắc sự hồi hộp của con cũng căng thẳng như của ta vậy! Caspar nâng nặc đòi đến hộ tống con về đây - như một chút lãng mạn. Hai con sẽ đẹp đôi biết bao. Từ nay, con yêu, con phải nghĩ đến ta như một người mẹ đầy tình thương mến đấy.

Nữ Hoàng Sia

Claudia gấp lại. “Cậu có đòi bằng được thế không?”

“Không. Bà sai tôi đấy.” Hắn đá vào dụng cụ đo thiên thể. “Lập gia đình sẽ tệ nhạt biết mấy, Claudia. Cô có nghĩ vậy không?”

Cô gật đầu, chẳng nói chẳng rằng.

Quá trình suy tàn diễn ra từ từ từng bước một và chúng ta khó lòng nhận ra. Rồi một ngày kia, tôi đang nói chuyện với ngục tù và khi tôi rời khỏi phòng, tôi nghe nó phá ra cười. Một tiếng cười khúc khích trầm trầm, thách thức.

Âm thanh ấy khiến tôi lạnh cả người. Tôi đứng trong dãy hành lang, một ý tưởng chợt đến với tôi về một hình ảnh cổ xưa từng có lần tôi nhìn thấy trong một tập bản thảo chưa hoàn thành, về một cái miệng Địa ngục khổng lồ tàn ác đã ăn tươi nuốt sống các tội nhân.

Chính lúc đó tôi biết chúng tôi đã tạo ra một loài ma quái sẽ hủy diệt chúng tôi.

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

Am thanh mở khóa nghe thật đau đớn, như thể tiếng Ngục Tù đang thở dài. Như thể đây là một cánh cửa chưa từng được mở ra hàng bao nhiêu thế kỷ nay. Nhưng không có còi báo động hú vang. Có lẽ Incarceron biết không có cánh cửa nào có thể đưa họ ra ngoài.

Gildas bước lùi lại trước lời cảnh báo của Finn; những cục vôi gạch, một cơn mưa gi sét đỏ quạch lá chả rơi. Cánh cửa rùng rùng từ phía trong và kẹt lại.

Họ chờ một lúc, bởi vì khe hẹp tối om và một luồng không khí mát lạnh, có mùi ngòn ngọt kỳ quặc đang chuyển động đằng trước. Sau đó, Finn đá

mở gạch vụn qua một bên, tì vai vào cánh cửa. Cậu cố nhấc lên, động vào nó cho tới khi nó lại bị kẹt nữa. Nhưng bây giờ đã có khoảng trống để len vào.

Gildas lấy khuỷu tay thúc vào cậu. “Cho nhìn chút coi. Cẩn thận đấy.”

Finn liếc ngoái lại Keiro, đang ngồi gục xuống và yếu lả. Cậu ta rút thanh kiếm của mình ra, chuôi qua một bên khe hở.

Trời lạnh hơn nữa. Hơi thở cậu như đóng băng. Mặt đất lồi lõm, chạy dốc xuống. Khi cậu bước tới vài bước, một chút rác kỳ lạ nhỏ xíu kêu sột soạt đầu nơi đầu gối cậu; chống một tay xuống, cậu sờ soạng những một đồng những thứ linh tinh xoắn tít, lạnh và ướt, nhọn sắt đâm vào đầu ngón tay. Khi mắt cậu đã dần quen với vùng u tối ngập sâu hơn, cậu nghĩ mình đang đứng trong một gian sảnh nghiêng nghiêng toàn cột là cột; những thân cột cao ngất, đen nhánh mọc lên thành một mớ lộn xộn phía trên đầu. Dò dẫm tìm cây cột gần nhất, cậu lấy tay sờ soạng, bối rối. Nó lạnh như nước đá, cứng, nhưng không trơn láng. Rất nhiều những lằn nứt, những vết rạn chằng chịt trên đó, những đầu mấu, u nần sừng phồng lên, những cành cây giăng mắc rắc rối phức tạp.

“Finn?”

Gildas chỉ còn là một chiếc bóng nơi cánh cửa.

“Chờ đã.” Finn lắng nghe. Tiếng gió di chuyển trong mớ lộn xộn, làm cho âm thanh leng keng rất khê, trong vắt như tiếng bạc khua dường như cũng trải dài đến hàng dặm. Sau một lát, cậu nói, “Không có ai ở đây. Qua thôi.”

Một chút sột soạt, xôn xao. Rồi Gildas nói, “Đưa Chìa khóa, Keiro. Chúng ta cần phải đóng cái này lại.”

“Nếu có thể, chúng ta quay trở lại chứ?” Keiro nói nghe như kiệt sức lắm.

“Trở lại làm gì? Giúp tôi một tay xem.” Ngay khi tên cậu vừa trượt ngang qua Finn, ông lão xô thật mạnh, đẩy cánh cửa nhỏ xíu trở vào khung. Cánh cửa kêu lách kích nhẹ nhàng đóng lại.

Sột soạt. Loẹt soẹt. Ánh sáng, đều đều, tỏa ra từ một ngọn đèn lồng.

“Biết đâu có ai đó nhìn thấy,” Keiro gắt.

Nhưng Finn nói, “Tớ đã bảo cậu rồi. Có mình chúng ta thôi.”

Khi Gildas giơ cao chiếc đèn lồng, họ xem một vòng các thân cột to lớn kia. Cuối cùng Keiro nói, “Chúng là cái gì thế?”

Đằng sau họ, sinh vật hình thù như chó kia thu mình xuống. Finn liếc nhìn và biết nó đang nhìn cậu.

“Những thân cây kim loại.” Ánh sáng chiếu vào bộ râu được tết lại của Thầy Thông Thái, một tia nhìn mãn nguyện trong mắt ông. “Một khu rừng nơi mọi loài đều là sắt, thép và đồng, nơi mà từng chiếc lá đều mỏng như lá thiếc, nơi mà trái cây dần dần trở thành vàng và bạc.” Ông quay người. “Có nhiều câu chuyện, từ thời cổ xưa, kể về những nơi như thế đấy. Những quả táo vàng được các loài quý sứ canh giữ. Dường như chúng đều là sự thật cả.” Không khí lành lạnh và yên tĩnh. Nó chất chứa một cảm giác xa lạ của khoảng cách. Chính Keiro mới là người đặt ra câu hỏi mà Finn đã không dám.

“Chúng ta đang ở Bên Ngoài hả?”

Gildas khịt mũi. “Các cậu có nghĩ là chuyện đó quá dễ dàng không? Bây giờ ngồi xuống đi, trước khi ngã nhào đấy.” Ông liếc Finn. “Tôi sẽ xử lý vết thương của cậu. Đây là một nơi tốt để chờ đợi Hiệu lệnh mở đèn. Chúng ta có thể nghỉ ngơi. Thậm chí là ăn.”

Nhưng Finn quay người đối diện với Keiro. Cậu cảm thấy lạnh và buồn nôn nhưng lại nói những lời nghe rất cứng cỏi. “Trước khi chúng ta đi bất cứ chỗ nào xa hơn, tớ muốn biết Jormanric có ý muốn nói gì. Về cái chết của Nữ Chủ Công ấy.”

Một giây im lặng. Dưới ánh sáng ma quái, Keiro ném về phía Finn một cái nhìn trừng trừng đầy khiêu khích, yếu ớt gục vào những chiếc lá đang xào xạc, vuốt ngược mái tóc bằng hai bàn tay đẫm máu từng vệt. “Thôi đi mà, Finn, cậu thật sự nghĩ là tớ biết sao? Cậu đã nhìn thấy gã ta rồi đó. Gã đã kết thúc rồi. Chắc hẳn gã ta sẽ nói bất cứ thứ gì! Đó chỉ là những lời dối trá. Quên đi.”

Finn nhìn xuống cậu ta. Trong thoáng chốc, cậu muốn nhấn mạnh, hỏi cho ra lẽ, để bắt nổi sợ hãi hay rầy rà trong lòng cậu phải im tiếng đi, nhưng

Gildas đẩy nhẹ cậu qua một bên. “Biến mình thành người có ích chút đi. Tìm cái gì mà ăn nào.”

Trong khi Thầy Thông Thái rót nước, Finn trút mấy gói thịt khô và trái cây ra khỏi gói đồ của cậu và một ngọn đèn lồng khác nữa mà cậu đã mời từ ngọn đầu tiên. Rồi cậu giã nát những chiếc lá kim loại như nước đá thành một khối vón cục; trái mấy tấm mền lên đó và ngồi xuống. Trong khu rừng đầy bóng tối phía bên kia mặt ao ánh sáng, những tiếng xào xạc, rột rẹt nhỏ nhỏ quấy rầy cậu; cậu cố phớt lờ chúng đi. Keiro hần học chửi rửa trong khi Gildas làm vệ sinh cho những vết đứt của cậu ta, cởi áo khoác với áo sơ-mi ra, lấy mớ cỏ đã được nhai kỹ có vị hăng hăng thật kinh tởm chà xát lên vết thương chéo ngang ngực cậu ta.

Trong vùng bóng tối, tên cậu nô thu mình lại, vừa đủ để nhìn thấy. Finn lấy một gói thức ăn, mở và chìa một ít ra. “Lấy đi,” cậu thì thầm.

Một bàn tay buộc giẻ rách, đầy rẫy những vết lở loét, vờ lấy thức ăn khỏi tay cậu. Trong khi sinh vật ấy ăn, cậu vừa quan sát, vừa nhớ lại giọng nói đã đáp lời cậu, một giọng trầm, gấp rút. Bây giờ cậu mới thì thào, “Anh là ai?”

“Thứ đó vẫn còn ở đây hả?” Đau đớn, cúi kinh, Keiro kéo áo khoác lên trở lại, rịt chặt lấy, quắc mắt nhìn vào những vết rạch và vết rách.

Finn nhún vai.

“Vứt quách nó đi.” Keiro ngồi, ngẫu nhiên ăn thịt và nhìn quanh tìm thêm. “Phát khiếp.”

“Cậu nợ *thứ đó* mạng sống cậu đấy,” Gildas lưu ý.

Nóng nảy, Keiro trừng mắt nhìn lên. “Tôi không nghĩ vậy đâu! Tôi đã hạ Jormanric ở nơi tôi muốn.” Đôi mắt cậu chuyển qua sinh vật kia; rồi đôi mắt ấy mở lớn trong cơn giận dữ bất chợt, cậu ta nhảy nhồm lên, sải bước đến chỗ nó đang thu mình, giật phắt món gì đó tối tối. “Cái này của tôi!”

Đó là một cái túi lớn. Một chiếc áo chèn màu xanh lá và một con dao găm nạm đá quý xỏ ra. “Tên kẻ cắp thôi tha.” Keiro định đá vào sinh vật ấy; nó thành linh giật mạnh người ra. Sau đó, trước sự kinh ngạc của họ, nó nói bằng giọng một cô gái, “Anh nên biết ơn tôi vì đã mang nó theo.”

Gildas xoay người trên gót chân, chăm chăm nhìn vào bóng người quần giẻ rách. Rồi ông chìa một ngón tay xương xẩu vào đó. “Tự lộ diện đi,” ông nói.

Cái mũ trùm rách tả tơi được kéo ngược ra, hai bàn tay móng vuốt được ủ kín tháo băng và những dải buộc xám xịt. Chạm rãi, trong mớ lộn xộn khập khiễng ấy, một hình dạng nhỏ bé nhô ra, thu mình trên đầu gối, một cái đầu bết sít sẫm màu một mớ tóc bần thiêu, một khuôn mặt hẹp với đôi mắt thận trọng, đầy nghi hoặc. Cô ta sắp từng lớp áo quần buộc bằng dây và cột để làm thành những cái bướu và chỗ lồi ra; khi cô ta giật mạnh những lớp vải bọc vón cục ra khỏi bàn tay, Finn bước lùi lại ghê tởm trước những vết lở hở miệng, những ung nhọt đang rỉ máu mủ. Cho tới khi Gildas khịt mũi. “Giả tạo.”

Cậu sai bước tới trước. “Chả trách cô không muốn tôi đến gần cô.”

Trong sự lờ mờ của khu rừng kim loại, tên cậu nô đã trở thành một cô gái gầy gò nhỏ nhắn, những vết lở loét là mớ lộn xộn tài tình của màu sắc. Cô ta từ từ đứng thẳng lên, như thể cô ta gần như đã quên mất phải làm thế nào. Sau đó cô vươn vai và rên rỉ. Những đầu xích quần quanh cổ cô ta đu đưa, kêu lanh canh.

Keiro phá ra cười, hấp tấp. “Ừ, ừ. Jormanric quý quyết hơn tôi nghĩ đấy.”

“Gã ta đâu có biết.” Cô gái nhìn cậu ta trân tráo. “Không ai trong chúng biết cả. Khi chúng bắt tôi, tôi đang ở cùng với một nhóm - một bà lão đã chết trong đêm đó. Tôi đã đánh cắp mớ giẻ rách này từ thi thể bà ấy và làm ra những vết lở loét từ lớp giẻ sét, chà xát phân chuồng phân rác khắp người tôi, chặt đứt tóc. Tôi biết tôi phải thông minh, rất thông minh, mới sống sót được.”

Cô ta trông như bị hoảng sợ và có vẻ thách thức. Thật khó để nói cô ta bao nhiêu tuổi; mái tóc cắt nham nhở làm cô ta trông giống một đứa trẻ khăng khiu nhưng Finn đoán cô ta không nhỏ hơn cậu bao nhiêu. Cậu nói, “Không phải hóa ra lại là một ý tưởng hay đến thế sao.”

Cô bé nhún vai. “Tôi không biết mình sẽ kết thúc trong vai trò là một tên nô lệ của gã ta.”

“Và nếm thức ăn cho gã?”

Nghe vậy cô bé phá ra cười, một vẻ thích thú đầy cay đắng. “Gã ta ăn ngon lắm. Điều đó giúp tôi sống được.” Finn liếc qua Keiro. Người anh em kết nghĩa của cậu chăm chú nhìn cô gái, rồi quay đi, cuộn người trong chăn. “Đến sáng chúng ta sẽ vứt cô ta đi.”

“Không do anh quyết định.” Giọng cô bé khẽ nhưng kiên quyết. “Bây giờ tôi là người hầu của Người Nhìn Thấy Sao.”

Keiro tròn mắt, nhìn chăm chăm. Finn nói. “Tôi ư?”

“Anh đã mang tôi ra khỏi nơi đó. Không ai khác chịu làm như thế. Anh mà bỏ tôi, tôi sẽ đi theo anh. Như một con chó.” Cô bé bước tới. “Tôi muốn Trốn thoát. Tôi muốn tìm thấy Bên Ngoài, nếu có. Mà trong sảnh dành cho nô lệ, người ta nói rằng anh hay nhìn thấy những ngôi sao trong các giấc mơ của mình, rằng Sapphique thường chuyện trò với anh. Rằng Ngục Tù sẽ cho anh thấy lối ra bởi vì anh là con trai của nó.”

Cậu nhìn cô bé chăm chặp, hoang mang. Gildas lắc đầu. Ông ta nhìn Finn và Finn nhìn trả lại.

“Tùy cậu đấy,” ông lão làu bàu.

Cậu không biết phải làm gì, vì thế cậu đặng hăng và nói với cô gái. “Em tên gì?”

“Attia.”

“Ừ, nhìn này, Attia. Tôi không muốn có một người hầu. Nhưng... em có thể đi cùng chúng tôi.”

“Con bé không có thức ăn. Điều đó có nghĩa là chúng ta phải nuôi con bé đấy.”

“Cậu cũng đâu có.” Finn thúc cùi chõ vào gói quần áo. “Mà bây giờ tớ cũng vậy.”

“Vậy thì con bé sẽ chia phần của cậu. Chứ không phải của tớ.”

Gildas dựa lưng vào một thân cây kim loại. “Ngủ đi,” ông nói. “Chúng ta sẽ bàn chuyện này khi ánh sáng xuất hiện. Nhưng có ai đó phải thức canh chừng, vì thế trước hết có thể là cô đấy, cô gái ạ.”

Cô bé gật đầu và khi Finn thoải mái cuộn mình trong chăn, cậu nhìn thấy cô bé chuôi vào vùng bóng tối và biến mất.

Keiro ngáp như một con mèo. “Có khả năng con bé sẽ cắt cổ chúng ta đấy,” cậu ta lầm bầm.

Claudia nói, “Tôi nói *chúc ngủ ngon*, Alys,” và nhìn vào tấm gương nơi bàn phấn của mình trong khi bà bảo mẫu rời rít bên mớ áo quần trải trên sàn nhà.

“Nhìn cái này xem, Claudia, nó bị hỏng vì dính đầy bùn...”

“Cho vào máy giặt. Tôi biết bà có một cái ở đâu đó mà”

Alys ném về phía cô một cái trừng mắt. Cả hai người họ đều biết việc giặt giũ, đánh bụi và hồ cứng quần áo bị kéo dài vô tận từ cổ xưa là quá mệt mỏi đến nỗi các người giúp việc đã bí mật từ bỏ Nghi thức ấy từ lâu rồi. Thậm chí có khả năng ở Triều Đình cũng vậy, Claudia nghĩ.

Ngay khi cánh cửa đóng lại, cô nhảy dựng lên, khóa lại, xoay chiếc chìa khóa bằng sắt rên, bật lích kích tất cả các hệ thống bí mật. Rồi cô tựa lưng vào cửa và cân nhắc.

Thầy Jared đã không đến ăn tối. Việc đó chẳng có ý nghĩa gì cả; chắc ông ấy muốn tiếp tục giả vờ và ông ấy ghét sự ngu ngốc của Bá tước. Trong thoáng chốc, cô tự hỏi hồi ở mê cung không biết ông có bệnh thật không nữa và không biết có nên gọi ông không, nhưng ông đã cảnh báo cô phải giữ cái máy tính thu nhỏ này phòng những khi khẩn cấp, đặc biệt là khi Quan Thống Đốc đang ở nhà.

Cô buộc chặt đai áo choàng ngủ, nhảy lên giường, vói tay dò dẫm trong mái che của chiếc giường bốn thân cột.

Không có ở đó.

Lúc này gian nhà yên ắng. Caspar đã chuyện trò và say khướt suốt bữa tối; mười bốn món cá và chim sẻ, gà trống thiên và thiên nga, lươn cùng các món ngọt. Lớn tiếng và có vẻ dẫn dắt, hấn đã kể về những cuộc thi đấu, về con ngựa mới của mình, tòa lâu đài hấn đang xây bên bờ biển, những món tiền thua bạc. Niềm đam mê mới của hấn dường như là đi săn lợn đực, hoặc chí ít thì cũng ở tuốt phía sau trong khi đoàn tùy tùng trói gô một con lợn

được bị thương để cho hắn giết chết. Hắn mô tả ngọn giáo thế nào, cách giết ra sao, cả những cái đầu có răng nanh được trang trí trong những dây hành lang của Triều Đình. Và hắn cứ liên tục uống, rồi lại rót đầy, giọng nói càng lúc càng âm ỉ và líu nhíu.

Cô đã lắng nghe với một nụ cười bất động, trêu chọc hắn bằng những câu hỏi kỳ quặc, chua cay mà hắn chỉ vừa đủ sức hiểu được. Suốt thời gian ấy, cha cô ngồi đối diện, nghịch với chân cốc rượu vang, vừa lấy mấy ngón tay mảnh khảnh xoay xoay chân ly trên tấm trải bàn màu trắng, vừa nhìn cô. Bây giờ, khi cô nhảy xuống, đi qua bàn phấn, lục lọi khắp các hộc bàn, cô mới nhớ ánh nhìn lãnh đạm ấy, ánh mắt lượng giá việc cô ngồi đó thế nào, bên cạnh một tên gốc mà cô sẽ phải lấy làm chồng.

Không có trong ngăn kéo nào cả.

Tự dưng thấy ớn lạnh, cô đến bên cửa sổ, mở chốt, để cho cánh cửa sổ đóng đưa mở ra, cuộn tròn mình trong một mớ lộn xộn tồi tàn trên những tấm đệm ngồi nơi cửa sổ. Nếu ông yêu thương cô, sao ông có thể làm như thế với cô? Ông không hiểu được điều đó sẽ khổ sở đến thế nào sao? Buổi tối mùa hè ấm áp, nghe có mùi dịu dịu của khóm hoàng anh, kim ngân và hàng giậu hoa hồng xạ hương uốn quanh đường hào. Xa xa bên kia những cánh đồng, tiếng chuông nhà thờ Homsely dịu dàng gióng lên mười hai tiếng. Cô quan sát một con bướm đêm vỗ cánh bay vào và liềm lĩnh sà xuống ngọn lửa nến; bóng nó thoát in thật lớn trên trần nhà.

Có chút ý tứ mới mẻ nào trong nụ cười của ông không? Câu hỏi ngu ngốc về mẹ mà cô lờ buột miệng thốt ra có làm cho mỗi nguy hiểm thêm trầm trọng không?

Mẹ cô đã chết. Đó là những gì Alys đã nói, nhưng hồi ấy Alys chưa làm việc ở đó, bất kỳ người hầu nào cũng vậy, ngoại trừ Medicote, thư ký của cha cô, một người hiếm khi nào cô nói chuyện. Nhưng có lẽ cô nên nói chuyện với ông ta. Bởi vì câu hỏi ấy đã đi vào như một con dao, xuyên qua nụ cười nghiêm nghị như một tấm áo giáp cố ý tạo ra của Quan Thống Đốc và nghi thức thuộc Thời đại lạnh lùng này. Cô đã đâm vào ông và ông cũng cảm thấy điều đó.

Cô mỉm cười, mặt nóng bừng.

Trước nay chưa bao giờ có chuyện như thế.

Có thể có điều gì kỳ lạ liên quan đến cái chết của mẹ cô không nhỉ? Đau ốm bệnh hoạn thì đầy dẫy, nhưng với những người giàu có, thuốc men không hợp pháp vẫn tìm được mà. Thuốc thang trong Kỷ Nguyên này thật quá hiện đại. Cha cô nghiêm khắc, nhưng chắc chắn nếu ông yêu thương vợ, ông có thể làm bất kỳ chuyện gì, dù là không hợp pháp, để cứu bà. Có thể nào ông hy sinh vợ mình chỉ vì Nghi thức không? Hoặc còn tệ hơn thế nữa?

Con bướm đêm bay loăng quăng trên trần nhà. Chờm người tới trước, cô hướng ra cửa sổ, nhìn lên trời.

Những ngôi sao mùa hạ sáng bừng. Chúng tỏa ánh sáng xuống những mái nhà và đầu hồi của ngôi nhà trang viên bằng ánh sáng mờ mờ ma quái, yếu ớt, tranh tối tranh sáng, phản chiếu những gợn sóng lăn tăn màu ánh bạc và màu đen của đường hào.

Cha cô có dính líu đến cái chết của Giles. Trước đó ông có giết ai chưa?

Có gì đó chạm vào má khiến cô nhảy dựng lên. Cánh con bướm đêm quét ngang, thì thầm, “*trên chỗ ngồi nơi cửa sổ*” rồi đi mất, vỗ cánh bay về phía ánh sáng yếu ớt trong ngôi tháp của Jared.

Claudia cười toe.

Cô đẩy người đứng lên, mò mẫm dưới tấm đệm và chạm phải gờ cạnh lạnh lạnh của miếng pha lê. Cẩn thận, cô kéo ra.

Chiếc Chìa khóa bắt được ánh sáng của những vì sao và ngậm lấy. Đường như nó phát sáng mờ mờ và con đại bàng bên trong đang ngậm một mảnh ánh sáng nơi mỏ.

Jared chắc hẳn đã mang nó đến đây trong khi mọi người đang ăn bữa tối.

Đề phòng, cô thổi tắt ngọn nến và đóng cửa sổ. Giật mạnh lấy tấm mền bông nặng nơi giường, cô quấn mình

Trong đó, dựng đứng chiếc Chìa khóa trên đầu gối. Rồi cô chạm vào, cọ xát, hà hơi thở trên đó.

“Nói chuyện với ta đi,” cô nói.

Finn quá lạnh, thậm chí chỉ còn vừa đủ sức để rùng mình thôi.

Khu rừng kim loại hoàn toàn là một màu tối đen; ngọn đèn lồng hắt ra một vũng ánh sáng nhỏ xíu, chiếu xuống trên bàn tay thả ườn ra của Keiro, trên người Gildas thoáng nhìn như một mớ lộn xộn. Cô gái chỉ còn là chiếc bóng bên dưới một thân cây, không hề gây tiếng động và cậu tự hỏi thậm chí không biết cô bé có buồn ngủ không nữa.

Cậu thận trọng thò tay ra tìm gói đồ của Keiro. Cậu sẽ mặc một chiếc áo khoác màu mè của người anh em kết nghĩa thêm bên ngoài áo cậu. Hoặc có thể là hai và nếu chúng có bị té ra, Keiro cũng có thể tha thứ được.

Giật mạnh gói đồ qua, cậu thò tay vào, chạm chiếc Chìa khóa.

Nó âm ỉm.

Cậu lấy ra, rất nhẹ nhàng, khép mấy ngón tay bên trên, để hơi nóng nó đang tỏa ra làm mấy ngón tay bị bó chặt của cậu được dễ chịu. Khẽ khàng, nó cất tiếng, *“Nói chuyện với ta đi.”*

Trợn mắt, Finn liếc vào những thứ khác.

Không có cái gì chuyển động.

Cẩn thận, dây thắt lưng bằng da của cậu kêu cọt kẹt trong không gian lặng phắc, cậu đứng dậy, xoay qua xoay lại. Cậu mới bước được ba bước thì tiếng lao xao xào xạc của những chiếc lá kim loại làm Keiro càu nhàu gì đó rồi lật người qua.

Phía bên kia thân cây, Finn đông cứng người lại.

Cậu áp chiếc Chìa khóa lên tai. Im lặng. Cậu sờ vào nó, khắp mọi chỗ, lắc mạnh. Rồi cậu thì thầm với nó. *“Sapphique. Chúa công Sapphique. Ông đó phải không?”*

Claudia thở hổn hển.

Câu trả lời phát ra rất rõ. Cô điên cuồng nhìn quanh quất tìm xem có thứ gì để thu lại tiếng nói này không, chẳng nhìn thấy gì, cô buông lời nguyện rủa. Rồi cô nói, *“Không! Không. Tôi tên là Claudia. Ai đó?”*

“Khẽ thôi! Họ sẽ thức dậy mất.”

“Ai thức?”

Ngưng một lúc. Rồi cậu nói, *“Các bạn tôi.”* Cậu nói nghe thì thào như tiếng thở, kinh hãi một cách kỳ quái.

“Anh là ai?” cô nói. “Anh đang ở đâu? Anh là Tù nhân hả? Anh đang ở Incarceron phải không?”

Cậu bật ngửa đầu ra sau, chòng chọc nhìn vào chiếc Chìa khóa, không tin nổi.

Có một lần ánh sáng màu xanh lơ rất nhỏ ở giữa tâm; cậu cúi xuống sát nữa để nó chiếu vào làn da cậu. “Tất nhiên rồi. Ý cô là... cô đang... ở Bên Ngoài sao?”

Chỉ có sự im lặng. Im lặng kéo dài khiến cậu nghĩ kết nối đã bị đứt; cậu nói gấp rút, “Cô có nghe tôi không?” và cùng lúc đó cô gái nói, “Anh vẫn đang ở đó chứ?” lẫn trong những tiếng va đụng vụng về.

Rồi cô nói, “Xin lỗi. Tôi không nên nói chuyện với anh. Jared đã cảnh báo tôi về việc này.”

“Jared?”

“Gia sư của tôi.”

Cậu lắc đầu, hơi thở đông lại thành tinh thể.

“Nhưng nhìn kìa,” cô nói, “bây giờ đã quá trễ và tôi không tin là chỉ vài lời nói thôi lại có thể hủy hoại một cuộc thử nghiệm có số tuổi lên đến hàng thế kỷ, phải không nào?”

Cậu không biết cô ta đang nói cái gì. “Cô đang ở Bên Ngoài, phải không? Bên Ngoài có tồn tại không? Có các ngôi sao ở đó, đúng không?”

Cậu kinh hãi khi không thấy cô trả lời, nhưng một lúc sau, có tiếng cô cất lên, “Vâng. Tôi đang nhìn vào chúng đây.”

Cậu thở ra đầy kinh ngạc; ngay lập tức sương giá kết tụ trên miếng pha lê.

“Anh chưa nói cho tôi biết tên anh,” cô nói.

“Finn. Chỉ là Finn thôi.”

Im lặng. Một sự lặng phắc có ý thức, chiếc Chìa khóa nằm ình trong hai tay cậu. Có quá nhiều điều cậu muốn hỏi, muốn biết, mà cậu không biết khởi đầu từ đâu. Rồi cô nói, “Làm thế nào anh nói chuyện với tôi được, Finn? Đó là một chiếc chìa khóa bằng pha lê, bên trong có một con đại bàng được làm thành hình ảnh nổi ba chiều phải không?”

Cậu nuốt xuống. “Ừ. Một chiếc chìa khóa.”

Có tiếng sột soạt đằng sau cậu. Cậu nhìn quanh thân cây, thấy Gildas nằm ngáy và cắn nhả gỗ.

“Vậy là mỗi người chúng ta có một bản sao của cùng một thiết bị.” Cô nói nghe nhanh nhẹn, chín chắn, như thể cô thường hay giải quyết các vấn đề, tìm ra giải pháp; một giọng nói rõ ràng khiến cậu chột nhốt ngay, với một chút nhói đau rất rất nhỏ, những ngọn nến. Bảy ngọn nến đặt trên bánh.

Ngay lúc đó, với sự đột ngột thường có, những ngọn đèn của Incarceron bật lên.

Cậu há hốc miệng, thấy mình đang đứng trong một khung cảnh toàn một màu đỏ, đỏ đồng, đỏ mạ vàng, đỏ hung hung. Cánh rừng trải dài ra đến hàng dặm, nghiêng nghiêng dốc xuống, xa bên dưới kia biến thành một phong cảnh rộng mở, dập dờn nhấp nhô. Cậu chăm chặp nhìn vào đó, vô cùng kinh ngạc.

“Gì vậy? Đã xảy ra chuyện gì? Finn?”

“Những ngọn đèn bật sáng. Tôi... tôi đang ở một chỗ mới, một Cánh Quân khác. Một khu rừng kim loại.”

Cô nói thật kỳ quặc, “Tôi ganh tị với anh đấy. Hẳn là quyến rũ lắm.”

“Finn?” Gildas đang đứng dậy, nhìn dáo dác. Trong thoáng chốc, Finn muốn gọi ông ta qua, nhưng rồi thận trọng nín lại. Đây là bí mật mà. Cậu cần phải giữ chứ.

“Tôi phải đi rồi,” cậu hồi hả nói. “Tôi sẽ cố nói chuyện với cô lần nữa... bây giờ chúng ta biết... như thế này, nếu cô muốn. Nhưng cô phải,” cậu khẩn nài thêm. “Cô phải giúp tôi.”

Câu trả lời của cô gái khiến cậu ngạc nhiên. “Làm sao tôi giúp anh được? Có thể có điều gì không ổn trong một thế giới hoàn hảo sao?”

Bàn tay Finn siết chặt tay khi ánh sáng màu xanh lơ nhạt dần. Tuyệt vọng, cậu thì thầm, “Làm ơn đi mà. Cô phải giúp tôi Trốn thoát.”

Vách có tai.

Cửa có mắt.

Cây mở lời.

Thú nói dối.

Coi chừng mưa.

Coi chừng tuyết.

Coi chừng người Bạn tưởng mình biết.

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Gọng nói của Finn.

Khi cô mang găng sắt, bẻ cong cây kiếm bịt đầu, giọng của cậu lại thì thầm trong chiếc mặt nạ cô đang đeo.

Cô phải giúp tôi Trốn thoát...

“Xin chú ý, thưa cô Claudia.” Bạn đánh kiếm là một người đàn ông nhỏ thó mặc đồ xám đang đổ mồ hôi như tắm. Thanh kiếm của ông ta xấn ngang qua kiếm cô; ông ta ra hiệu bằng những động tác phòng thủ đầy kỹ năng chính xác đến từng li. Cô phản ứng như một cái máy, luyện tập những đường kiếm tấn công bất thành linh, những cú đỡ - thế đòn lục, thế đòn thất, thế đòn bát - như cô đã học từ hồi mới lên sáu.

Có gì đó nghe thật quen trong giọng nói của cậu con trai ấy.

Bên trong bóng tối ảm áp của chiếc mặt nạ, cô liếm môi, tấn công, thế đòn tứ, phản công, đánh trúng chiếc áo khoác độn bông của kiếm sĩ nghe một tiếng ục thật đã tai.

Cung giọng ấy, những nguyên âm phát ra hơi chậm. Đó là cách người ta thường nói ở Triều Đình.

“Đòn nử trong cú tấn công trực tiếp, cú đánh gỡ, thưa cô.”

Cô vâng theo, bây giờ người đã nóng lên, chiếc găng mềm ra vì mồ hôi, thanh kiếm quật qua quật lại, những tiếng lách cách nhỏ của bài tập quen thuộc nghe thật dễ chịu, cảm giác kiểm soát kiểm buộc tâm trí cô phải tăng tốc.

Cô phải giúp tôi Trốn thoát.

Sợ hãi. Nỗi sợ hãi trong lời thì thầm ấy, sợ bị nghe lén, sợ nói những lời như cậu ấy đã nói. Và từ ngữ *Trốn thoát* giống như một vật thánh thiêng, bị cấm đoán, đầy kinh sợ.

“Xin ra thế đòn tứ đánh chặn và phản công, cô Claudia. Và giữ tay cao lên.”

Cô ơ thờ thực hiện mấy cú gạt, những lưỡi kiếm trượt ngang qua thân mình cô. Đằng sau kiếm sĩ, Chúa Công Evian xuất hiện nơi cửa chính trong vương sân, đứng trên mấy bậc thềm, có vẻ phật ý. Ông ta chăm chú nhìn cô, tư thế sẵn sàng một cách tao nhã.

Claudia cau mày.

Cô có quá nhiều chuyện phải suy nghĩ. Bài học về kiếm thuật là cách thoát thân của cô. Trong nhà quá xôn xao; quần áo của cô đã được đóng gói, những số đo cuối cùng của chiếc áo cưới, mấy cuốn sách cô từ chối không chịu để lại, các con thú cưng cô nâng nặc đòi mang theo cùng. Và bây giờ là cái này. Một vật - Jared sẽ phải mang Chìa khóa. Nó không an toàn khi để trong hành lý của cô.

Bây giờ họ đang đánh nhau. Cô xua đi mọi ý tưởng, tập trung vào những cú đánh, những cú đỡ gạt kêu lách cách, cảm giác uốn cong của thanh kiếm khi cô đánh một cú, một cú nữa, rồi một cú nữa.

Cho tới khi cuối cùng ông ta bước lùi lại. “Rất giỏi, thưa quý cô. Khả năng kiểm soát của cô vẫn rất xuất sắc.”

Chậm rãi, cô cởi mặt nạ, lắc đầu. Nhìn gần, trông ông già hơn và hơi buồn.

“Tôi sẽ rất tiếc khi để mất một người học trò thế này.”

Bàn tay cô siết chặt trên tay ông ta. “Mất ư?”

Ông ta bước lùi lại. “Tôi... điều đó có vẻ như... sau đám cưới của cô...”

Claudia nén giận. Cô thả bàn tay ông ta ra, thẳng người lên. “Sau đám cưới, tôi sẽ vẫn nhờ đến sự giúp đỡ của ông đấy. Xin đừng để ý đến bất cứ điều gì cha tôi đã nói liên quan đến việc này. Ông sẽ đi cùng chúng tôi đến Triều Đình.”

Ông ta mỉm cười, cúi chào. Vẻ nghi ngờ hiện rõ; khi cô quay đi cầm lấy ly nước nơi Alys, cô cảm thấy sức nóng của sự bẽ mặt thiêu đốt gương mặt mình.

Người ta đang cố cách ly cô. Cô đã nghĩ đến việc này; Jared từng cảnh báo cô rồi. Ở triều đình của Nữ Hoàng Sia, họ muốn cô sống lẻ loi không người tin cậy, không người thực hiện âm mưu. Nhưng cô chẳng có chút ý tưởng gì về chuyện đó.

Chúa Công Evian núng nính bước qua. “Hết sức tuyệt vời, cô gái thân mến ạ.” Đôi mắt nhỏ của ông ta thích thú trước dáng vẻ của cô trong chiếc quần ngang gối dùng khi đánh kiếm.

“Đừng lên mặt kẻ cả với tôi,” cô cáu kỉnh. Vẫy tay xua Alys đi, cô cầm tách và bình, hiên ngang đi đến một băng ghế dựng nơi rìa thảm cỏ xanh. Một lát sau, Evian đến theo. Cô ngược lên ông ta. “Tôi cần nói chuyện với ông.”

“Trong nhà đang nhìn lên chúng ta đấy,” ông ta nói khẽ. “Bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy.”

“Vậy thì vẫy khăn tay và cười phá ra đi. Hoặc là làm bất cứ động tác gì mà các tay gián điệp thường làm ấy.”

Mấy ngón tay ông ta khép lại trên chiếc hộp đựng thuốc lá. “Cô đang tức giận, Quý cô Claudia. Nhưng không, tôi nghĩ, không phải với tôi đâu.”

Đó là sự thật. Nhưng cô vẫn trừng trừng nhìn ông ta. “Ông muốn gì ở tôi?”

Ông ta mỉm cười thanh thản khi nhìn mấy con vịt trong hồ, mấy con gà nước nhỏ nhắn màu đen trong đám cây bắp. “Cho đến bây giờ thì chưa. Rõ ràng là chúng ta sẽ chẳng có động thái gì cho tới sau đám cưới. Rồi thì chúng tôi sẽ phải cần đến sự giúp đỡ của cô. Nữ Hoàng phải được xử lý trước hết - bà ta là người nguy hiểm nhất. Rồi sau đó, khi cô đã an toàn là một Nữ Hoàng, chồng cô sẽ gặp một tai nạn nào đó...” Cô uống tách nước lạnh. Lộn ngược trong chiếc tách, cô nhìn thấy hình ảnh phản chiếu ngọn tháp của thầy Jared, bầu trời xanh lơ phía sau tháp, những ô cửa sổ nhỏ xíu trong Nghi thức hoàn hảo.

“Làm thế nào tôi biết đây không phải là một cái bẫy?” Ông ta mỉm cười. “Nữ Hoàng có nghi ngờ cô không? Bà ta chẳng có lý do nào cả.”

Claudia nhún vai. Cô chỉ gặp Nữ Hoàng tại các ngày lễ hội. Lần đầu tiên là ở buổi hứa hôn của cô, đã nhiều năm trước. Cô nhớ đến một phụ nữ mảnh khảnh, tóc vàng hoe mặc áo đầm trắng, ngồi trên một chiếc gai dường như có đến cả trăm bậc mới lên tới và cô đã phải trèo lên từng bậc, tập trung, mang rổ hoa lớn gần bằng cả người mình.

Hai bàn tay của Nữ Hoàng, móng tay sơn màu đỏ bóng loáng.

Lòng bàn tay bà mát lạnh trên trán cô.

Từng lời nói. “Duyên dáng làm sao, Quan Thống Đốc. Dịu dàng làm sao.”

“Có thể chuyện này đang được ghi âm,” cô nói. “Có thể ông đang thử thách tôi... thử thách lòng trung thành của tôi.”

Evian thở dài, một âm thanh rất khẽ. “Tôi bảo đảm lại với cô...”

“Cứ bảo đảm những gì ông thích, điều đó vẫn có thể là sự thật.” Cô đặt mạnh tách nước xuống, nhặt lên chiếc khăn mặt Alys để lại, lau mặt mình vào lớp khăn mềm mịn. Rồi cô quay qua. “Ông biết gì về cái chết của Giles?”

Câu hỏi khiến ông ta giật mình. Đôi mắt xanh nhạt của ông ta hơi trợn lên. Nhưng ông ta đã có nhiều kinh nghiệm lừa dối lắm rồi, nên ông trả lời

mà không để lộ ra bất cứ gì. “Hoàng tử Giles à? Cậu ấy bị ngã ngựa.”

“Đó là một tai nạn sao? Hay là một vụ giết người?”

Nếu ông ta đang ghi âm chuyện này, cô biết bây giờ đời cô đã kết thúc.

Mấy ngón tay tròn trĩnh của ông đan vào với nhau. “Thật ra, cô gái thân mến của tôi...”

“Nói tôi nghe xem. Tôi cần phải biết. Về tất cả những người tôi quan tâm nhất. Giles là... chúng tôi đã đính hôn. Tôi thích anh ấy.”

“Vâng.” Chúa Công Evian nhìn như muốn xoáy tận xương tủy. “Tôi hiểu.” Dường như ông ta không chắc chắn lắm, rồi như thể chợt hiện ra trong đầu, ông nói, “Đã có gì đó khá kỳ lạ trong cái chết ấy.”

“Tôi biết chuyện đó! Tôi đã nói với Jared...”

“Thầy Thông Thái ấy biết chuyện này ư?” Ông ta ngược nhìn lên hốt hoảng. “Về tôi à?”

“Tôi sẽ tin cậu Jared cả đời mình.”

“Đó là những người nguy hiểm nhất.” Chúa Công Evian quay người nhìn ngôi nhà. Một con vịt thơ thẩn tiến về phía ông ta; ông bối rối xua tay, nó lạch bạch bỏ đi, miệng kêu quác quác. “Chúng ta không bao giờ biết những kẻ nghe lóm đang ở đâu,” ông ta nói khẽ, mắt chòng chọc nhìn phía sau con vịt kia. “Đó là những gì Havaarna đã làm cho chúng tôi, Claudia. Họ đã lấy cơn sợ hãi mà sàng lọc chúng tôi.”

Trong phút chốc, có vẻ như ông ta suýt run rẩy; rồi ông ta vuốt lại những nếp nhăn chẳng ai nhìn thấy nơi bộ vét bằng lụa của mình và nói bằng giọng nói đã đổi khác, “Sáng hôm ấy, Hoàng tử Giles cưỡi ngựa ra ngoài, không có người đi kèm như thường lệ. Đó là một buổi sáng mùa xuân rất đẹp; cậu ấy có tâm trạng tốt, khỏe khoắn, một cậu bé mười lăm tuổi hay cười vang. Hai tiếng đồng hồ sau, một người đưa tin lao ầm ầm như sấm dậy trên một con ngựa trắng mình mướt mồ hôi; anh ta nhảy xuống khỏi ngựa, phóng vào gian sảnh Triều Đình, chạy lên cầu thang và quăng mình sụp xuống dưới chân Nữ Hoàng. Lúc ấy tôi đang ở đó, Claudia. Tôi đã nhìn thấy gương mặt bà khi người ta kể cho bà nghe về vụ tai nạn. Bà ta là một phụ nữ có nước da xanh mướt như tất cả họ vẫn thế, nhưng rồi mặt bà ta trắng chợt. Nếu đó là

đóng kịch thì quả là quá lão luyện. Họ mang cậu bé trở về trong một cái kiệu kết vôi vàng bằng cành cây, áo khoác đậy trên mặt. Những người lớn bắt đầu than khóc.”

Sốt ruột, Claudia nói, “Kể tiếp đi.”

“Họ tắm liệm cậu ấy theo nghi thức quốc gia. Mặc áo choàng lớn màu vàng, áo chèn bằng lụa trắng được thêu hình đại bàng đeo vương miện. Hàng ngàn người xếp hàng đi ngang qua cậu ấy. Các phụ nữ khóc thốn thức. Trẻ con mang hoa. Cậu ấy xinh đẹp biết bao, họ nói thế. Và trẻ biết bao.”

Ông ta chăm chú nhìn ngôi nhà.

“Nhưng có một chuyện kỳ quặc. Một người đàn ông. Tên ông ta là Bartlett. Một người đã từng chăm sóc cậu bé từ những năm đầu đời. Bây giờ ông ta đã già rồi, đã nghỉ hưu và trí óc kém. Họ cho phép ông ta đến nhìn xác vào cuối buổi chiều, khi mọi người đã ra khỏi đó. Họ đưa ông ta đi qua những thân cột và vùng bóng tối của Phòng Nghi lễ Quốc gia, ông ta trèo lên dây cầu thang thật khó khăn và nhìn xuống Giles. Người ta nghĩ ông sẽ khóc than rên rĩ, gào rú vì tiếc thương. Họ tưởng ông sẽ xé áo xống mình vì đau đớn. Nhưng không.”

Evian ngược nhìn lên, cô thấy đôi mắt nhỏ của ông ta sắc lẹm. “Ông ta cười lớn, Claudia. Ông lão ấy đã bật cười.”

Sau hai giờ đi bộ xuyên qua cánh rừng kim loại, tuyết bắt đầu rơi.

Vấp phải một khúc rễ đồng, chợt tỉnh cơn mơ mộng hão huyền, Finn nhận ra này giờ nền rừng đang nghiêng dốc xuống; phủ lên lớp lá rụng là một lớp sương giá nhỏ mịn. Cậu nhìn lui, hơi thở bốc khói.

Gildas ở ngay phía sau, đang nói chuyện với cô gái. Nhưng Keiro đâu nhỉ?

Finn nhanh nhẩu xoay người. Sáng nào cũng vậy, không lúc nào cậu có thể ngưng không nghĩ đến giọng nói ấy, giọng nói từ Bên Ngoài, nơi có các ngôi sao. Claudia. Làm thế nào cô ấy lại có thể nói chuyện với cậu được vậy nhỉ? Cậu cảm nhận miếng Chìa khóa lạnh lạnh bên trong áo sơ-mi mình; sự lùng bùng của nó khiến cậu thấy dễ chịu. “Keiro đâu?” cậu nói.

Gildas dừng lại. Ông ta chống cây gậy xuống đất, tựa lên đó. “Kiếm đằng trước coi. Cậu không nghe cậu ta nói chuyện với mình sao?” Bất thành lời, ông ta sải bước tới và nhìn sát vào Finn, đôi mắt màu xanh trong veo như pha lê trên gương mặt nhỏ nhắn nhảnh nhẹo. “Cậu ổn không? Lại một đợt thi kiến nữa hả, Finn?”

“Tôi ổn. Xin lỗi đã làm ông thất vọng.” Cảm thấy buồn nôn vì vẻ háo hức trong giọng nói của Thầy

Thông Thái, Finn nhìn cô gái. “Chúng ta cần phải tháo bỏ sợi dây xích đó cho em.”

Cô bé quấn xích quanh người như một chiếc vòng cổ để nó đừng đong đưa. Cậu có thể nhìn thấy nước da trần bên dưới cổ áo nơi cô bé lót vải vào. Cô bé nói khẽ, “Em có thể chịu được mà. Nhưng chúng ta đang ở đâu vậy?” Quay người, cậu nhìn chăm chăm khắp hàng dặm rừng. Gió đang nổi dậy, những chiếc lá kim loại dồn vào nhau, kêu xào xạc. Thâm thấp đằng xa, khu rừng mất hút dưới những đám mây tuyết và phía trên cao, mái nhà của Ngục Tù chỉ còn là một khối lù lù đè nặng xuống ở khoảng tít mù, đèn đuốc như chìm trong đám sương mù, tỏa ánh sáng yếu ớt.

“Sapphique đã đi lối này.” Gildas nói nghe có vẻ như căng thẳng vì hồi hộp. “Trong khu rừng này ông ta đã đánh bại những mối nghi ngờ đầu tiên của mình, những nỗi tuyệt vọng đen tối đã bảo ông ta rằng không còn đường nào để đi tiếp. Chính ở đây ông ta đã bắt đầu trèo ra được.”

“Nhưng lối đi lại hướng xuống,” Attia nói khẽ.

Finn nhìn cô bé. Bên dưới mái tóc bị chém đứt, dính đầy bụi đất, khuôn mặt cô bé sáng bừng một niềm vui kỳ lạ. “Em đã từng ở đây bao giờ chưa?”

“Chưa. Em đến từ một nhóm Dân Thường nhỏ bé ở đằng sau kia kìa. Tụi em chưa bao giờ rời khỏi Cánh Quân. Nơi đây thật... kỳ diệu.”

Từ ngữ ấy khiến cậu nghĩ đến Nữ Chủ Công và cảm giác lạnh toát vì đã làm điều sai quấy xâm chiếm người cậu, nhưng Gildas chen người qua và sải bước tới trước. “Hình như nó hướng xuống dốc, nhưng lý thuyết cho rằng Incarceron nằm dưới lòng đất là sự thật, nên cuối cùng chúng ta cũng phải trèo lên thôi. Có lẽ phía bên kia khu rừng.”

Kinh hoàng, Finn nhìn chăm chăm vào mấy dặm rừng. Làm sao Incarceron có thể mênh mông bao la đến thế kia chứ? Cậu không bao giờ tưởng tượng có thể thế này được. Bỗng dưng cô gái nói, “Đó là khói hả?”

Họ dõi theo ngón tay cô bé chỉ. Xa tí tấp, trong làn sương mù xa xa, một thân cột mỏng mảnh dâng lên và tản ra. Trông như khói bốc lên từ một đám cháy, cậu nghĩ.

“Finn! Giúp tớ một tay!”

Họ quay lại. Keiro đang kéo gì đó ra khỏi mấy bụi cây bằng đồng và thép; khi tất cả chạy qua với cậu ta, Finn nhìn thấy đó là một con cừu nhỏ, một chân của nó được sửa chữa sơ sài, những mạch điện phô bày cả ra.

“VẬY là cậu vẫn là bọn trộm,” Gildas chua chát.

“Ông biết nguyên tắc của Comitatus mà.” Keiro nói nghe có vẻ phần khởi. “Mọi thứ đều thuộc Ngục Tù và Ngục Tù là Thù địch của chúng ta.”

Cậu ta đã cắt cổ con cừu rồi. Lúc này cậu nhìn quanh quất. “Chúng ta có thể mổ xẻ nó ở đây. Được rồi, cô ta làm được đấy. Cô ta cũng có thể làm cho mình thành người có ích mà.”

Không ai trong họ nhúc nhích động đậy. Gildas nói, “Thật là ngu ngốc. Chúng ta không hề biết tù nhân ở đây như thế nào. Hoặc sức mạnh họ ra sao.”

“Chúng ta phải ăn chứ!” Bây giờ Keiro dậm ra tức giận, mặt cậu ta tối sầm. Cậu ta ném con cừu xuống. “Nhưng nếu các người không muốn, thì được thôi!”

Một sự im lặng lúng túng bao trùm. Rồi Attia nói đơn giản, “Finn?”

Cậu nhận ra rằng cô bé sẽ làm việc đó nếu cậu bảo. Cậu không muốn có thứ quyền lực đó. Nhưng Keiro quắc mắt lên, vì thế cậu nói, “Được rồi. Tôi sẽ giúp em.” Họ quỳ cạnh nhau, cắt con cừu thành từng mảnh. Cô bé mượn con dao của Gildas và làm việc rất hiệu quả; cậu nhận ra rằng trước đây cô bé đã từng làm công việc này rồi, thấy cậu lóng ngóng vụng về, cô bé đẩy cậu qua một bên, chặt ra từng khúc thịt tươi. Họ chỉ lấy một ít; không cách gì mang thêm được nữa mà lúc này cũng chẳng có miếng mồi lửa nào để nấu. Chỉ có phân nửa con thú là chất hữu cơ; còn lại là những thứ kim loại

chấp vá, khéo léo ráp vào với nhau. Gildas lấy cái que cào xới những thứ đồ thừa lên. “Trong những ngày này, Ngục Tù nuôi bọn thú vật của mình bớt giỏi đi rồi.”

Ông ta nói nghe có vẻ trang nghiêm. Keiro nói, “Ý ông là gì, lão già?”

“Ý tôi muốn nói là, tôi nhớ hồi các sinh vật ở đây toàn là bằng xương thịt. Rồi thì các mạch điện bắt đầu xuất hiện, những thứ nhỏ xíu, len lỏi qua thay vì mạch máu, sụn. Các Thầy Thông Thái luôn nghiên cứu và mổ xẻ bất cứ mọi thứ mô nào chúng tôi tìm được. Hồi ấy, tôi treo những giải thưởng cho những ai mang xác súc vật đến cho tôi, mặc dù Ngục Tù thường quá nhanh lẹ.”

Finn gật đầu. Hết thảy họ biết rằng những thứ còn thừa của sinh vật chết đều biến mất qua đêm; rằng Incarceron sai những con Bọ ra ngay tức khắc và thu gom những nguyên liệu thô để tái chế. Ở đây chưa từng có cái gì phải chôn, chưa có cái gì phải thiêu. Thậm chí những người Comitatus bị giết chết được để lại, quần trong những món đồ ưa thích của họ, được tô điểm bằng những bông hoa, đặt trong một nơi gần vực thẳm. Sáng hôm sau, họ đã biến mất.

Trước sự ngạc nhiên của cả nhóm, Attia nói. “Người của tôi cũng biết chuyện này. Lâu lắm rồi bây giờ mới có những con cừu thế này, cả lũ chó nữa. Năm ngoái, trong nhóm chúng tôi, có một đứa bé được sinh ra đấy. Bàn chân trái của nó làm bằng kim loại!”

“Chuyện gì xảy ra với nó?” Keiro hỏi, khẽ khàng.

“Đứa bé á hả?” Cô bé nhún vai. “Người ta giết nó đi. Những thứ như thế không được phép sống đâu.”

“Bọn Cạn Bã mà còn tử tế hơn. Chúng tôi để cho tất cả mọi thứ quái dị được sống hết.”

Finn liếc sang cậu ta. Giọng Keiro chua lèm; cậu ta quay người, đi xuyên qua cánh rừng. Nhưng Gildas không động đậy. Thay vào đó ông ta nói, “Cậu không thấy điều đó có ý nghĩa gì sao, cậu nhóc ngốc nghếch? Có nghĩa là Ngục Tù đang cạn kiệt những chất hữu cơ...”

Nhưng Keiro không nghe. Cậu ta giơ bàn tay lên, cảnh báo.

Một âm thanh phát ra từ trong rừng. Một tiếng rì rào trầm trầm, một cơn gió xào xạc. Thoạt tiên còn nhỏ xíu, vừa đủ để cuốn những chiếc lá lên, cơn gió khuấy tung mái tóc Finn, áo choàng của Gildas.

Finn xoay người. “Cái gì vậy ta?”

Thầy Thông Thái chuyển mình, đứng lên. “Nhanh lên đi. Chúng ta phải tìm chỗ trú. Nhanh lên!”

Họ chạy giữa mấy thân cây, Attia luôn luôn ở ngay sau gót Finn. Cơn gió dần dần nhanh hơn. Lá bắt đầu bốc lên, xoáy tít, bay ngang qua họ. Một chiếc khứa vào má Finn; đưa tay lên chỗ chọt đau nhói, cậu sờ vào một vết cắt, thấy cả máu. Attia hồn hà hồn hển, bàn tay cô bé đưa lên bảo vệ mắt.

Rồi ngay lập tức, tất cả bọn họ đều ở trong một trận bão của những mảnh kim loại, những chiếc lá đồng, thép, bạc cứ như cơn lốc xoáy sắc nhọn trong cơn bão bất thành linh. Cả cánh rừng rên rĩ, uốn cong, cành cây con gãy rãng rắc cùng với những tiếng bật tách kêu vang trên mái nhà không còn nhìn thấy được nữa.

Khi cậu chạy, đầu cúi xuống và nín thở, Finn nghe có tiếng âm âm của cơn bão như một giọng nói thật lớn. Nó trút cơn thịnh nộ xuống cậu, nhặt cậu lên và quăng cậu đi; cơn giận dữ của nó nghiền nát cậu vào những thân cây kim loại, làm thâm tím mình mấy cậu và đánh vào người cậu. Vấp chân, cậu biết những chiếc lá là lời nói, là những mũi tên thù hằn, biết Incarceron đang răn dạy cậu, đứa con trai của nó, được sinh ra từ trong xà-lim của nó và cậu dừng lại, cúi gập người, thở hào hển, “Tôi nghe rồi! Tôi nghe rồi! Thôi đi!”

“Finn!” Keiro kéo giạt cậu xuống thật mạnh. Cậu trượt qua, mặt đất dạt ra, gãy sụn thành một lỗ trũng nằm giữa những khúc rễ rỗng rỗng của cây sồi khổng lồ nào đó.

Cậu đáp xuống trên mình Gildas, ông xô cậu ra. Trong tích tắc, mỗi người trong họ đều lấy lại hơi thở, lắng nghe những chiếc lá chết người đang lạng cật không khí ngoài kia, tiếng rên rĩ, vo ve. Rồi giọng nói bị bóp nghẹt của Attia cất lên từ phía sau.

“Chỗ này là cái gì vậy chứ?”

Finn quay lại. Đằng sau họ, cậu nhìn thấy một cái hố tròn tròn, lờ mờ, hụp sâu bên dưới cây sồi thép. Quá thấp không đứng lên được, cái hố trải dài lui vào vùng bóng tối. Cô gái, tay và đầu gối chống xuống đất, lom khom bò vào trong. Những chiếc lá như lá thiếc kêu rảng rặc bên dưới thân người; cậu nghĩ thấy có mùi gì mốc mốc, kỳ quặc, nhìn thấy mấy bức vách mọc đầy nấm, những đồng bụi bào tử xoắn tợ, mềm lũn nhũn.

“Đó là một cái hố,” Keiro chanh chua. Cậu ta rút đầu gối lên, phủi rác rưởi ra khỏi áo khoác, rồi nhìn Finn. “Chìa khóa an toàn chứ, người anh em?”

“Tất nhiên là an toàn,” Finn lẩm bẩm.

Đôi mắt màu xanh lơ của Keiro nghiêm lại. “Vậy thì cho tớ xem nào.”

Miễn cưỡng đến kỳ lạ, bàn tay Finn lần vào trong áo sơ-mi. Cậu kéo Chìa khóa ra và họ nhìn thấy miếng pha lê chiếu le lói trong ánh sáng lờ mờ. Miếng pha lê lạnh lạnh và trước sự nhẹ nhõm của Finn, nó im lặng.

Mắt Attia trợn lên.

“Chìa khóa của Sapphique!”

Gildas quay sang cô bé. “Cô vừa nói gì?”

Nhưng cô bé không nhìn vào miếng pha lê. Cô bé đang nhìn chăm chặp vào bức tranh được cạo tỉ mỉ trên bức tường phía sau thân cây, bị vấy bẩn bởi hàng bao nhiêu thế kỷ bụi bặm và bị bởi đám địa y xanh rì mọc che kín, bức vẽ một người đàn ông cao ráo, mảnh khảnh, tóc sẫm màu, đang ngồi trên một chiếc ngai, trong hai bàn tay giương cao là một đường ren hình lục giác tối om.

Gildas cầm lấy Chìa khóa trong tay Finn. Ông ta ren nó vào kẽ hở. Ngay tức khắc, nó bắt đầu sáng bừng lên; ánh sáng và hơi nóng từ đó phát ra, cho họ thấy những khuôn mặt lơ đãng của những người khác nữa, những vết cắt xiên xiên, làm sáng lên cả những nơi sâu kín nhất trong hố.

Keiro gật đầu. “Dường như chúng ta đang đi đúng hướng thì phải,” cậu ta lẩm bẩm.

Finn không đáp. Cậu đang nhìn Thầy Thông Thái; vẻ sôi nổi đầy kinh sợ và vui sướng trên mặt ông lão. Sự ám ảnh. Cảm giác đó làm cậu buốt đến

tận xương.

Chúng ta ngăn cấm sự tăng trưởng và vì thế phải gánh lấy suy tàn. Quá nhiều tham vọng, nên mới tuyệt vọng. Bởi vì thứ này chỉ là sự phản chiếu sai lạc của thứ kia. Trên hết thảy, Thời gian bị cấm tiệt.

Từ nay trở đi, không có thứ gì thay đổi nữa cả.

• **SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR**

---* ❖ *---

Tôi không nghĩ cô sẽ muốn tất cả những thứ tạp nhạp bỏ đi này đâu.” Caspar cầm lên một cuốn trong chồng sách và mở ra. Hắn vẫn vợ nhìn những chữ cái được sơn son thếp vàng sáng chói. “Chúng ta có sách ở Cung điện mà. Tôi không bao giờ phải mất công với mấy thứ đó cả.”

“Anh làm tôi ngạc nhiên đấy.” Claudia ngồi trên giường, chăm chăm nhìn quanh quất khắp mớ hỗn độn một cách vô vọng. Làm sao cô lại thể có quá nhiều vật sở hữu thế không biết? Mà thời gian lại còn quá ít!

“Còn các Thầy Thông Thái thì có đến hàng ngàn.” Hắn quăng cuốn sách qua một bên. “Cô quá may mắn, Claudia ạ, vì chưa bao giờ phải đến Học viện. Tôi nghĩ mình sẽ chết vì buồn tẻ mất thôi. Dù sao, chẳng phải chúng ta sắp sửa ra ngoài với lũ điều hâu kia sao? Đám người hâu có thể làm hết mọi chuyện này. Đó là những gì thuộc phần việc của họ mà.”

“Vâng.” Claudia cắn móng tay; cô ý thức, dừng hẳn lại.

“Cô đang rắp tâm từ bỏ tôi đó hả, Claudia?”

Cô ngược nhìn lên. Hăn đang chăm chú nhìn cô, đôi mắt nhỏ dán chặt vào ánh nhìn chăm chặp không chút khí lực. “Tôi biết cô không muốn cưới tôi,” hăn nói.

“Caspar...”

“Không sao, tôi không bận tâm đâu. Đó là một thứ liên quan đến triều đại đang trị vì, chỉ thế thôi. Mẹ tôi đã giải thích rồi. Cô có thể có được bất cứ người tình nào cô muốn, sau khi chúng ta có con nối dõi. Tôi chắc chắn sẽ như thế.”

Cô chòng chọc nhìn hăn không sao tin nổi. Cô không thể ngồi yên; mà phải nhảy dựng lên và đi tới đi lui trong căn phòng ngổn ngang. “Caspar, lắng nghe tiếng lòng mình đi! Anh có bao giờ nghĩ cuộc sống mà chúng ta sắp có với nhau thuộc loại gì không, trong cái lăng tẩm bằng đá cẩm thạch mà anh gọi là một Cung điện ấy? Một cuộc sống đối trá, vờ vịt, trên mặt lúc nào cũng phải giữ một nụ cười giả tạo, mặc những thứ trang phục từ những thời kỳ không bao giờ tồn tại, những kiểu cách bộ tịch màu mè, làm dáng làm đóm và bắt chước kẻ này người kia mà chỉ nên có trong sách vở? Anh có bao giờ nghĩ đến điều đó không?”

Hăn ngạc nhiên. “Luôn luôn là như thế mà.”

Cô ngồi cạnh hăn. “Bộ anh không bao giờ muốn được tự do hả, Caspar? Được cười ngửa ra ngoài một mình trong một sáng mùa xuân, lên đường đi nhìn xem thế giới? Để tìm kiếm sự phiêu lưu mạo hiểm và một ai đó mà anh có thể yêu thương?”

Như thế là quá nhiều. Cô biết thế ngay khi cô vừa thốt ra. Quá nhiều đối với hăn. Cô cảm thấy hăn đứng cứng đờ, cau mày lại và trừng trừng nhìn cô. “Tôi biết tất cả những chuyện này là gì rồi.” Giọng hăn khản đặc. “Đó là bởi vì cô thích ông anh tôi hơn. Giles tốt bụng. Vậy mà anh ấy lại chết mất, Claudia, vì thế hãy quên anh ấy đi.” Sau đó nụ cười trở lại với hăn, ranh mãnh và nhỏ nhen. “Hay chuyện này đang nói về Jared?”

“Jared?”

“Ừ, quá hiển nhiên, phải không nào? Ông ta có già thật đấy, nhưng một số cô gái lại thích thế.”

Cô muốn tát vào mặt hắn, muốn đứng lên, tát vào cái mặt nhỏ choắt đang cười khẩy kia. Hắn cười nhả nhổ với cô. “Tôi đã thấy cách cô nhìn ông ta thế nào, Claudia. Như tôi nói đấy, tôi không bận tâm đâu.”

Cô đứng dậy, cứng đờ người vì tức giận. “Anh là con cóc loắt choắt xấu xa.”

“Cô tức giận kìa. Chứng tỏ điều đó là có thật. Cha cô có biết chuyện cô với Jared không, Claudia? Tôi nên kể cho ông nghe, cô có nghĩ vậy không?”

Hắn là thứ độc dược. Hắn là con thằn lằn với cái lưỡi lách kích thò ra thụt vào. Nụ cười điệu dàng của hắn là chất acid chua cay. Cô gập người, kề mặt mình sát vào mặt hắn, hắn bước lùi lại.

“Nếu anh còn đề cập đến chuyện này một lần nữa, với tôi, hay với bất kỳ ai, tôi sẽ giết anh đấy. Anh có hiểu không, chúa công Steen của tôi? Tự tay tôi, với tư cách cá nhân, một con dao đâm xuyên qua thân thể nhỏ bé yếu ớt của anh. *Tôi sẽ giết anh như người ta đã giết Giles*”

Run rẩy vì phần nộ, cô bước ra ngoài, đóng sầm cửa lại nghe một tiếng rầm vang cả dãy hành lang. Fax, người vệ sĩ, đang thơ thẩn bên ngoài. Khi cô đi ngang qua, gã ta đứng dậy, chậm chạp một cách xác láo và khi cô chạy bên dưới những bức chân dung để lên cầu thang, cô cảm thấy ánh mắt gã dừng lại sau lưng cô, nụ cười lạnh tanh.

Cô căm ghét bọn họ.

Hết thầy bọn họ.

Làm sao hắn lại có thể nói thế được chứ.

Làm sao thậm chí hắn lại có thể nghĩ ra như thế được kia chứ! Chạy rầm rầm xuống cầu thang, cô đâm sầm qua những cánh cửa đôi, các người hầu gái đứng rải rác chỗ này chỗ kia phía trước cô, tâm trạng cô cứ như muốn nổi sấm. Một tên dối trá bẩn thỉu đến thế! Lại nhắm cả vào Jared! Jared sẽ không khi nào mơ tưởng, thậm chí còn không hề nghĩ đến một thứ như thế!

Cô kêu thét lên gọi Alys, bà đang chạy bay đến. “Có chuyện gì không ổn à, thưa quý cô?”

“Áo khoác cưỡi ngựa. Ngay bây giờ!”

Trong khi chờ đợi, cô muốn nổi đóa, đi tới đi lui, qua cánh cửa trước đang để mở, chăm chăm nhìn vào sự hoàn hảo vĩnh viễn của những bồn cỏ, bầu trời xanh lơ, những con công đang tập luyện tiếng kêu kỳ quái.

Cơ giận của cô bùng phát và cũng là một cách để khuây khỏa. Khi áo khoác được mang tới, cô vung áo quanh người, gất gồng, “Tôi ra ngoài cưỡi ngựa.”

“Claudia... Có quá nhiều việc phải làm! Ngày mai chúng ta đi rồi.”

“Bà làm đi.”

“Áo cưới... lần thử cuối.”

“Theo như cách tôi quan tâm thì bà có thể xé nó ra thành từng mảnh vụn được đấy.” Rồi cô bỏ đi, chạy xuống cầu thang, băng qua vương sân, vừa chạy, cô vừa nhìn lên và nhìn thấy cha mình, đang đứng nơi ô cửa sổ không thể có được trong phòng đọc sách của ông, một ô cửa không hề tồn tại, thậm chí còn không hề có ở đó.

Ông đưa lưng về phía cô, đang nói chuyện với ai đó.

Có ai đó ở trong phòng đọc sách với ông vậy?

Đâu hề có ai lên đó bao giờ.

Chậm bước, cô quan sát một lúc, bối rối. Sau đó, sợ ông xoay qua, cô vội vàng đến dãy chuồng ngựa, tìm thấy con Marcus đã thẳng yên sẵn rồi, bồn chồn giậm chân xuống đất. Con ngựa của Jared cũng đã sẵn sàng, một con vật gầy còm, chân dài tên là TamLin, có lẽ là một lối giễu cợt bí mật nào đó của Thầy Thông Thái mà cô không bao giờ hiểu được.

Cô nhìn quanh. “Thầy Thông Thái đang ở đâu?” cô hỏi Job.

Thằng bé, mặc tạt lú lười, lăm bằm, “Trở về tháp rồi, thưa quý cô. Ông ấy quên gì đó.”

Cô nhìn cậu bé chăm chăm. “Job, nghe tôi này. Cậu biết mọi người ở khu này phải không?”

“Rất nhiều.” Cậu bé hấp tấp quét sàn chuồng, làm dậy lên từng đám mây bụi mù. Cô muốn bảo cậu bé ngưng lại, nhưng như thế thậm chí càng làm cậu bé bồn chồn hơn, vì thế cô nói, “Một ông già tên là Bartlett. Đã nghỉ hưu, một người tùy tùng của Triều Đình. Ông ta vẫn còn sống chứ?”

Cậu bé ngẩng đầu lên. “Vâng, thưa quý cô. Ông ấy có một mái nhà tranh ngoài đồng Hewelsfield. Ngay dưới đường làng gần nhà máy xay.”

Tim cô đập thình thịch. “Ông ấy... Đầu óc ông ấy còn minh mẫn chứ?”

Job gật đầu và cố nở nụ cười. “Ông ấy bén ngót như một lưỡi dao cạo ấy chứ, người đó đó. Nhưng ông ấy không nói nhiều, về những ngày sống ở Triều Đình. Ông ấy sẽ cứ nhìn chòng chọc cô nếu cô có hỏi.”

Bóng Jared che tối ngưỡng cửa, ông bước vào, hơi hỗn hển một chút. “Xin lỗi, Claudia.”

Ông nhảy lên yên ngựa và khi cô đặt chân mình vào hai bàn tay đan chắc vào nhau của Job, cô nói khẽ, “Thầy quên gì ạ?”

Đôi mắt sẫm màu của ông bắt gặp ánh mắt cô. “Một vật nào đó mà tôi không muốn bỏ lại không ai canh chừng.” Bàn tay ông thận trọng di chuyển trên áo khoác, chiếc áo choàng cao cổ màu xanh lá đậm của Thầy Thông Thái.

Cô gật đầu, biết đó là chiếc Chìa khóa.

Khi họ cười ngựa ra khỏi chuồng, cô tự hỏi không biết tại sao cô lại cảm thấy ngưỡng ngùng một cách kỳ quặc đến thế.

Họ nhóm một đám lửa từ năm khô và ít bột mồi từ trong gói đồ của Gildas, nấu thịt, trong khi bên ngoài, gió lốc đang nổi cơn thịnh nộ. Không ai nói năng gì nhiều. Finn đang rùng mình vì lạnh và những vết đứt trên mặt đau nhói; cậu đoán chắc Keiro vẫn còn yếu. Thật khó để nói về cô gái. Cô bé ngồi hơi cách xa một chút, ăn nhanh, đôi mắt cảnh giác và không bỏ sót một thứ gì.

Cuối cùng Gildas chùi hai bàn tay dính đầy mỡ vào áo choàng. “Đã có dấu hiệu nào của các tù nhân chưa?”

“Bây chừ đang lang thang,” Keiro nói cầu thả. “Thậm chí còn không có hàng rào.”

“Còn Ngục Tù?”

“Làm sao tôi biết được? Có lẽ mắt ở trên cây chắc.”

Finn rùng mình. Đầu cậu cảm thấy ong ong và kỳ lạ lắm. Cậu muốn họ đi ngủ, chìm ngay vào giấc ngủ để cậu có thể lấy Chìa khóa ra lần nữa và nói

chuyện với nó. Với cô ấy. Cô gái Bên ngoài. Cậu nói, “Chúng ta không thể đi tiếp, vì thế có lẽ nên nghỉ ngơi đi. Cậu không nghĩ vậy sao?”

“Nghe có vẻ hay đấy,” Keiro ưỡ oải nói. Cậu ta sắp xếp gói đồ dựa vào lưng hổ. Nhưng Gildas đang nhìn vào bức hình khắc trên thân cây. Ông ta bò đến gần, vói tay bắt đầu lấy bàn tay gân guốc của mình chà xát vào đó. Những cuộn địa y rơi ra. Khuôn mặt hẹp dường như nhô lên khỏi mặt nền xám xịt và lớp rêu xanh, hai bàn tay trong bức hình đang cầm giữ chiếc Chìa khóa được vẽ quá cẩn thận đến mức trông như thật. Finn nhận ra chiếc Chìa khóa ấy hẳn phải đang kết nối vào hệ thống mạch điện nào đó trong chính thân cây đó và trong thoáng chốc, một chuỗi những ảo ảnh mập mờ làm cậu thật bất ngờ, một ý thức cho thấy toàn bộ Incarceron là một sinh vật khổng lồ mà họ đã bò vào giữa lòng dây điện và khung xương của nó.

Cậu chớp mắt.

Dường như không ai để ý thấy, mặc dù cô gái đang nhìn cậu chòng chọc. Gildas nói, “Ông ấy đang dẫn chúng ta theo con đường ông đã tìm ra. Như một sợi chỉ xuyên qua mê cung này.”

“Vậy là ông ấy để lại bức tranh của chính mình?” Keiro lè nè.

Gildas cau mày. “Rõ ràng là không rồi. Đây là một khu lăng mộ, được dựng nên bởi các Thầy Thông Thái đã đi theo ông ấy mà. Chúng ta nên tìm kiếm những dấu hiệu khác nữa trên đường đi.”

“Tôi không thể chờ nổi nữa.” Keiro lăn qua và cuộn tròn người lại.

Gildas trừng trừng nhìn vào lưng cậu ta. Rồi ông nói với Finn, “Lấy Chìa khóa ra đi. Chúng ta cần phải canh chừng nó. Đường này có lẽ dài hơn chúng ta tưởng đấy.”

Nghĩ đến khu rừng mênh mông bên ngoài, Finn thắc mắc không biết liệu họ có phải lang thang trong đó mãi mãi không nữa. Cẩn thận, cậu vói tay lên gỡ chiếc Chìa khóa ra khỏi hình lục giác; chìa khóa bung ra nghe một tiếng cạch nho nhỏ, ngay lập tức cái hổ tối mờ và những mảnh lá kim loại kêu lên rín rít làm những ngọn đèn Ngục Tù phía xa xa nhòa đi.

Finn cứng đờ người và thấy khó chịu, nhưng cậu vẫn ở yên, lắng nghe. Sau một lúc lâu, cậu nhận biết nhờ tiếng thở khò khè của ông lão khi Gildas

đang ngủ. Cậu không rõ những người kia thế nào. Keiro quay mặt đi. Attia lúc nào cũng có vẻ như im lặng, như thể cô bé đã học được rằng giữ im lặng và quan sát kỹ đã giúp cô sống được. Bên ngoài cánh rừng cơn bão gầm rú. Cậu nghe tiếng răng rắc của những cành cây, tiếng âm ào dâng lên từ rất xa xôi, cảm thấy sức mạnh của gió đập vào thân cây, làm rung cả cành cây sắt phía trên cậu.

Họ đã chọc tức Incarceron. Họ đã mở một trong những cánh cửa cấm của nó và bước qua ranh giới. Có lẽ nó sẽ đánh bẫy họ ở đây vĩnh viễn, trước cả khi họ chỉ mới vừa vịn khởi đầu.

Cuối cùng, cậu không thể chờ đợi nữa.

Thận trọng, chịu đựng những cơn đau vô hạn để kèm giữ tiếng xào xạc của lá khô xuống, cậu rút mạnh chiếc Chìa khóa ra khỏi túi mình. Nó lạnh lạnh, phủ sương giá vì lạnh. Mấy ngón tay cậu để lại những dấu tay mờ mờ trên đó và thậm chí cả con đại bàng bên trong cũng khó nhìn thấy rõ cho tới khi cậu lau chùi sạch vết ngưng tụ trên bề mặt.

Cậu cầm thật chặt. "*Claudia*" cậu thì thào.

Chiếc Chìa khóa lạnh lẽo và tắt ngấm.

Không có chút ánh sáng nào di chuyển bên trong. Cậu không dám nói lớn hơn nữa.

Nhưng ngay khi Gildas lăm bầm gì đó, cậu nhân cơ hội đó cuộn người lại, đưa lên gần hơn. "Cô có nghe thấy tôi không?" cậu nói với chiếc chìa khóa. "Cô có đó không? Làm ơn đi, xin hãy trả lời."

Trận bão nổi cơn thịnh nộ. Nó rên rỉ tận trong răng và thần kinh cậu. Cậu nhắm mắt, cảm thấy tuyệt vọng, rằng cậu đã tưởng tượng hết thấy mọi thứ đó, rằng cô gái kia không hề tồn tại, rằng quả thật là cậu sinh ra trong Cung lòng nào đó ở ngay đây.

Sau đó, như thể vượt ra ngoài nỗi sợ của chính mình, một giọng nói phát ra, một lời nhận xét rất nhẹ nhàng, "*Bật cười hả? Con có chắc đó là những gì ông ta nói không đấy?*"

Mắt Finn bật mở. Giọng nói đàn ông. Bình tĩnh và đầy suy xét.

Cậu điên cuồng liếc quanh, e rằng các người khác nghe thấy mất và rồi một cô gái nói, “... *Tất nhiên là con chắc chứ. Tại sao ông lão ấy lại cười, thưa Thầy, nếu Giles đã chết?*”

“Claudia.” Finn thì thầm tên cô rồi chột nín bật.

Ngay lúc đó Gildas quay lại; Keiro ngồi lên. Chửi rủa gì đó. Finn đẩy chìa khóa vào áo khoác, lăn qua, chột nhìn thấy Attia đang chăm chăm nhìn cậu. Cậu biết ngay rằng cô gái ấy đã nhìn thấy mọi chuyện.

Keiro rút dao ra. “Cậu có nghe thấy không? Có ai đó ở bên ngoài.” Đôi mắt màu xanh lơ của cậu ta đẩy cảnh giác.

“Đâu có.” Finn nuốt xuống. “Đó là tớ mà.”

“Nói mở trong lúc ngủ sao?”

“Anh ấy đang nói chuyện với tôi,” Attia nói khẽ.

Keiro nhìn cả hai người một lúc. Rồi cậu ta nằm xuống lại, nhưng Finn biết rằng cậu ta không dễ gì thuyết phục. “Ra là cậu ấy sao?” người anh em kết nghĩa của cậu nói. “Thế còn Claudia là ai?”

* * *

Họ phi nước kiệu nhỏ lên con đường làng, những đám lá sồi xanh rì kết thành đường hầm trên đầu. “Bộ con tin Evian sao?”

“Chuyện này thì con tin.” Cô dỗi mắt ra phía trước nhìn vào nhà máy xay ngô lên nơi chân đồi. “Tất cả những hành động của ông lão thật không ổn, thưa Thầy. Chắc hẳn ông ấy phải yêu thương Giles chứ.”

“Nỗi tiếc thương tác động lên người ta kỳ lạ lắm, Claudia.” Jared có vẻ lo lắng. “Con có nói với Evian là con sẽ đi tìm ông Bartlett này không?”

“Không ạ. Ông ta...”

“Con có nói với ai khác không? Alys?”

Cô khịt mũi. “Nói với Alys thì tin tức này đi giáp vòng trong sảnh các người hầu trong vài phút thôi.” Điều đó nhắc cô nhớ. Cô giảm tốc độ con ngựa đang thờ không ra hơi. “Cha con đã trả lương thôi việc cho thầy dạy kiếm thuật rồi đó. Hoặc cũng là định thế. Ông ấy có nói gì với thầy nữa không?”

“Không. Chưa.”

Họ im lặng trong khi ông ta cúi xuống, mở chốt cổng, thả ngựa lùi lại để mở cổng rộng ra. Phía bên kia con đường làng bị lún và dàn hàng bởi những hàng rào cây, hoa tầm xuân kết xen với tầm ma và cỏ liểu, cùng những tán mùi tây.

Jared mút mút vào chỗ nhói nơi ngón tay. Rồi nói, “Kia hẳn là đúng chỗ rồi.”

Đó là một căn chòi tranh phân nửa bị che tối bởi một cây dẻ um tùm mọc bên cạnh. Khi họ cưỡi ngựa đến gần, Claudia nhìn mặt trước tính Nghi thức hoàn hảo của nó, mái tranh lủng lỗ chỗ, vách tường ẩm ướt, những loại cây ăn quả đầy mầu. “Một túp lều dành cho người nghèo.”

Jared mỉm cười buồn buồn. “Ta e là thế. Trong Kỷ Nguyên này, chỉ những người giàu mới biết đến tiện nghi.”

Họ để lại hai con ngựa đã cột đứng gặm đám cỏ cao, tươi tốt sum sê mọc ven bờ. Cánh cổng đã bị gãy, đóng đưa mở rộng; Claudia quan sát thấy nó mới bị tác động như thế mới gần đây thôi, những lá cỏ bị kéo ngược phía dưới cổng vẫn còn ướt sương.

Jared dừng lại. “Cửa mở,” ông nói.

Cô bước ngang qua ông, nhưng ông nói. “Chờ chút đã, Claudia.” Ông lấy ra một máy quét nhỏ và bật nó kêu o o. “Không có gì. Không có ai ở đây.”

“Vậy thì chúng ta vào nhà, chờ ông ấy. Con chỉ còn đi được hôm nay thôi.” Cô sải bước lên lối đi nứt nẻ; Jared nhanh chân theo sau.

Claudia đẩy cánh cửa rộng ra; cánh cửa kêu cọt két và cô nghĩ có gì đó động đậy trong nhà. “Xin chào?” cô nói khẽ.

Im lặng.

Cô thò đầu quanh cửa.

Căn phòng tối om và có mùi khói. Một ô cửa sổ thấp chiếu sáng trong phòng, cửa chớp gỗ ra để dựa vào tường.

Lửa trong lò sưởi đã tắt; khi bước vào, cô nhìn thấy cái nồi đen thui treo trên dây xích, xiên nướng, tro bếp chất đống trong lò, dòn xuống ống khói to tướng.

Hai băng ghế kê thẳng hàng trong góc ống khói; gần cửa sổ là một cái bàn, một cái ghế, một chạn bát đĩa có vài đĩa thiếc móp méo và một cái bình để phía trên. Cô cầm bình lên, hít hít sữa bên trong.

“Còn mới.”

Có một ngưỡng cửa nhỏ đi vào chuồng bò. Jared đi qua đó, nhìn quanh, cúi lom khom dưới rầm đỡ.

Lưng ông ta quay về phía cô, nhưng cô biết, bằng vào sự yên lặng bất chợt, chăm chú của ông, là có gì đó không ổn. “Cái gì vậy ạ?” cô nói.

Ông quay lại, mặt xanh dờn đến nỗi cô tưởng ông bệnh. Ông nói, “E rằng chúng ta đã quá trễ mất rồi.”

Cô bước qua. Ông đứng lại, cản lối cô. “Con muốn xem,” cô lẩm bẩm.

“Claudi...”

“Cứ để con xem, thưa Thầy.” Cô thụp xuống dưới cánh tay ông.

Ông lão nằm ình dưới sàn chuồng bò. Khá rõ ràng là cổ ông đã gãy. Ông nằm ngửa, cánh tay vung ra, một bàn tay vùi trong đồng rơm. Mắt mở.

Chuồng bò nghe có mùi phân cũ. Ruồi nặng kêu vo vo không ngớt, ong bắp cày bay vào bay ra qua ngưỡng cửa trống; một con dê nhỏ kêu be be bên ngoài.

Lạnh người vì kinh sợ và tức giận, cô nói, “Người ta đã giết chết ông ấy.”

“Chúng ta không biết điều đó.” Dường như Jared hồi tỉnh ngay tức thì. Ông quỳ bên ông lão, sờ vào cổ và cổ tay, rà máy quét trên ông ấy.

“Họ giết chết ông ấy rồi. Ông ấy đã biết gì đó về Giles, về vụ giết người này. Họ nhận ra rằng chúng ta đang đến đây!”

“Ai có thể nhận ra được kia chứ?” Ông nhanh nhẹn đứng lên, bước trở lại vào phòng khách.

“Evian biết. Cuộc nói chuyện giữa con với ông ta chắc hẳn đã bị ghi âm nghe trộm. Rồi có Job nữa. Con đã hỏi cậu ấy...”

“Job chỉ là một thằng bé.”

“Nó sợ cha con.”

“Claudia, ta đây cũng sợ cha con.”

Cô nhìn lại hình dáng bé nhỏ trong đồng rơm, thả cho cơn giận tuôn ra, khoanh tay ôm chặt quanh người mình. “Thầy có thể nhìn xem những dấu này,” cô thều thào.

Những dấu bàn tay. Hai vết thâm tím như những vết bầm đen của hai ngón tay cái, ấn sâu trong da thịt lõm đốm. “Ai đó rất to con. Rất mạnh.”

Jared mạnh tay đẩy mở ngăn tủ trong chạn bát đĩa, lôi mấy cái đĩa ra. “Chắc chắn không phải là ông ấy ngã.”

Cô quay lại.

Ông đóng sầm ngăn tủ, đi về phía ống khói và nhìn chăm chú. Rồi trước sự kinh ngạc của cô, ông trèo lên một trong hai băng ghế, thò tay vào vùng bóng tối, sờ soạng mò mẫm. Bờ hóng rơi xuống như mưa.

“Thầy?”

“Ông ta từng sống trong Triều Đình, Claudia. Hẳn ông phải biết đọc biết viết.”

Trong thoáng chốc, cô chưa hiểu. Rồi cô quay người, hồi hải nhìn chăm chăm khắp mọi nơi, tìm nơi giường, lật nghiêng tấm nệm lên, xé mở tấm đệm rơm lênh khênh đầy rận.

Bên ngoài, một con chim hét kêu rít lên và đập cánh phành phạch.

Claudia nhìn chòng chọc. “Họ đang trở lại chăng?”

“Có thể lắm. Cứ tìm đi.”

Nhưng trong lúc dịch chuyển bàn chân, cô bắt gặp một tấm ván kêu cọt kẹt, khi cô quỳ xuống, kéo kéo, tấm ván bung ra trên một trụ xoay dễ dàng như rất thường được sử dụng.

“Jared!”

Đó là kho của quý của ông lão. Một cái ví mòn vẹt có mấy đồng xu, một chiếc vòng cổ bị đứt, gần như mấy viên đá đã bị nạy ra hết rồi, hai cây bút lông ngỗng, một xấp giấy da và căn thận cất giấu tận dưới đáy, một cái túi nhung màu xanh lơ có thắt dây, nhỏ bằng lòng bàn tay cô.

Jared cầm xấp giấy da và búng lật qua. “Trông có vẻ như một loại chúc thư gì đó. Ta biết hẳn ông ấy sẽ viết ra mà! Nếu ông ấy được Thầy Thông Thái dạy dỗ, thì chỉ...” Ông liếc qua. Cô đã mở cái túi xanh ra. Từ trong đó,

cô đẩy nhẹ một vật hình bầu dục bằng vàng, sau lưng được chạm một hình đại bàng đeo vương miện. Cô lật qua.

Khuôn mặt một cậu bé ngược lên nhìn họ, nụ cười của cậu e thẹn và ngay thẳng, đôi mắt màu nâu.

Claudia mỉm cười đáp lại cậu ta, đầy cay đắng. Cô nhìn lên vị gia sư của mình. “Cái này phải đáng giá cả gia tài, nhưng ông ấy không bao giờ bán đi. Chắc ông ấy phải yêu thương cậu ta ghê lắm.”

Dịu dàng, ông nói, “Con có chắc...?”

“Ồ, vâng, con chắc chắn chứ. Đó là Giles.”

P.3 - BỊ XIỀNG XÍCH, CẢ TAY LẤN CHÂN

Sapphique cười ngửa ra khỏi Khu rừng Lộn xộn, liền nhìn thấy Pháo đài Đồng thiếc. Từ khắp nơi, người ta đang ulla vào các vách tường pháo đài.

“Vào trong đi,” họ thúc giục ông. “Nhanh lên! Trước khi nó tấn công kìa!”

Ông nhìn quanh. Thế giới bằng kim loại, bầu trời bằng kim loại. Người ta như đàn kiến trên những đồng bằng của Ngục Tù.

*“Các người đã quên,” ông nói, “rằng các người đã ở bên trong rồi sao?”
Nhưng họ hối hả đi qua và bảo rằng ông loạn trí mất rồi.*

• TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Cơn bão cuồng nộ suốt đêm, rồi đột ngột dứt hẳn, Finn đã thức dậy ngay tức thì bởi sự im lặng ấy. Dường như có phần kỳ lạ sau cơn gió, nhưng chí ít thì điều đó cũng có nghĩa là bây giờ họ đã có thể di chuyển được, trước khi Ngục Tù đổi ý. Keiro đã bò ra ngoài, vươn vai, lằm bằm rên rỉ vì bị chuột rút. Sau một phút, giọng cậu ta trở lại, nghèn nghệt một cách bất thường. “Nhìn này.”

Khi Finn đứng dậy, cậu nhìn thấy khu rừng trụi lủi. Mỗi chiếc lá, mỗi cuộn lá kim loại mỏng dính đều dồn đống thành những khối tích tụ khổng lồ.

Thay vào đó, những thân cây bắt đầu nở hoa. Những đóa hoa bằng đồng, đỏ tươi, vàng kim, le lói trên đồi và dưới thung lũng xa ngút tầm mắt.

Đứng sau cậu, Attia cười phá ra. “Đẹp quá!”

Cậu quay lại, ngạc nhiên, nhận ra rằng mình chỉ nhìn thấy như thấy một chướng ngại vật. “Vậy hả?”

“Ồ, vâng. Nhưng anh... anh đã quen với màu sắc rồi chứ. Đến từ Bên ngoài kia mà.”

“Em tin tôi à?”

Cô bé gật đầu, chậm rãi. “Vâng. Anh có gì đó khác lắm. Anh không mạnh khỏe sung sức. Còn cái tên mà anh gọi trong giấc ngủ, cái cô Claudia này. Anh nhớ chị ấy hả?” Đó là những gì cậu đã nói với họ. Anh gật đầu. Rồi ngược nhìn lên. “Nghe này, Attia, tôi cần em giúp. Chỉ là... thỉnh thoảng tôi cần được ở một mình. Chiếc Chìa khóa... giúp cho những thị kiến. Đôi khi tôi cần phải ở cách xa Keiro và Gildas. Em hiểu không?”

Cô bé gật đầu trang trọng, đôi mắt sáng dán chặt vào cậu. “Em đã nói với anh rồi, em là người phục vụ của anh mà. Cứ bảo em khi nào là được, Finn.”

Cậu cảm thấy xấu hổ. Cô bé cứ nhìn vào mặt cậu, không nói gì thêm nữa.

Kể từ đó, họ hồi hả đi xuyên qua vùng phong cảnh đầy màu sắc bừng sáng của đá quý, giữa những vườn cây chạy dốc xuống, nền rừng nhấp nhô, nhiều đường khâu nối với những dòng suối chảy trong các lớp cách điện kỳ lạ, chẻ ra với những lằn nứt. Các loài côn trùng Finn chưa bao giờ hình dung nổi bò lúc nhúc trong những đám lá tích tụ làm nghẽn cả lối đi; tìm được đường vòng đi quanh chúng cũng khiến họ mất nhiều giờ. Cao cao trên các cành cây trụi, những con quạ gáy xám nháy nhót và kêu quạc quạc inh ỏi, bám theo các du khách với những con mắt tò mò nhỏ tròn, sáng quắc cho tới khi Gildas nguyên rủa và vung nắm đấm vào chúng. Rồi, im lặng, hết thấy chúng đều bay mất.

Keiro gật đầu. “Vậy thì, rốt cuộc lại Thầy Thông Thái vẫn có chút ít pháp thuật.”

Nín thở, ông lão trừng trừng nhìn cậu ta. “Tôi ước gì pháp thuật này có tác dụng trên cậu.”

Keiro cười toe toét với Finn.

Finn tự cho phép mình mỉm cười. Bằng cách nào đó, cậu cảm thấy nhẹ nhàng hơn và khi mệt nhọc lê bước sau Gildas xuống những lối đi giữa rừng, cậu bắt đầu cảm nhận được điều gì đó hẳn phải giống như hạnh phúc. Cuộc Trốn thoát đã khởi đầu. Nhóm Comitatus đã ở xa phía sau; tất cả cuộc sống đầy dẫy những cuộc ẩu đả hung ác tàn bạo, những cuộc chém giết, dối trá, kinh sợ giờ đã qua. Nay mọi thứ sẽ khác. Sapphique sẽ chỉ cho cậu đường ra.

Bước qua một mớ rễ rối nùi, cậu gần như cảm thấy muốn bật cười thành tiếng, nhưng thay vì làm thế, cậu lại thò tay vào trong áo sơ-mi, sờ chiếc Chìa khóa.

Cậu rút mạnh tay ra tức thì.

Nó âm ẩm.

Cậu liếc qua Keiro, đang sai bước đi trước. Rồi cậu quay người. Attia đang ở một vị trí mà lúc nào cô bé cũng chiếm giữ. Ngay sau gót cậu.

Bực mình, cậu dừng lại. “Tôi không muốn có một nô lệ.”

Cô bé cũng dừng lại. “Bất kể anh có nói gì.” Đôi mắt cô bé chăm chú nhìn cậu, một ánh mắt như bị tổn thương.

Cậu nói, “Ở đây có một con suối, tôi có thể nghe thấy tiếng. Nói với mọi người là tôi đi lấy ít nước.”

Không chờ cô bé trả lời, cậu sai bước tách khỏi lối đi, dẫn sâu vào một bụi gai bạch kim rậm rạp, rồi thu mình giữa những bụi cây thấp. Đám dây mềm dẻo xò ra thành tán quanh người cậu, những thân sậy rỗng trong đó các con Bọ siêu nhỏ đang bận rộn làm việc.

Vội vàng, cậu lấy Chìa khóa ra.

Thật là liêu lĩnh. Keiro có thể đến. Nhưng lúc này chiếc chìa nóng hổi trong mấy ngón tay cậu, có những ánh đèn xanh lơ quen thuộc trong lớp pha lê. “Claudia?” cậu lo âu thì thầm. “Cô có nghe thấy tôi được không?”

“Finn! Cuối cùng rồi cũng được!”

Giọng cô quá lớn, làm cậu tin ngay; cậu liếc chung quanh. “Khẽ chứ! Làm ơn nhanh lên. Họ sẽ đến tìm tôi đấy.”

“Ai tìm?” Cô nói nghe có vẻ rất quan tâm.

“Keiro.”

“Anh ta là ai?”

“Anh em kết nghĩa của tôi...”

“Được rồi. Bây giờ nghe này. Có một tấm bảng nhỏ bằng móng tay nơi đáy Cửa khóa. Không thấy được đâu nhưng bề mặt hơi cộm lên một chút. Anh có tìm được không?”

Mấy ngón tay cậu dò dẫm, để lại những vết bẩn mờ mờ. “Không,” cậu nói, bối rối.

“Cố lên! Thầy có nghĩ anh ấy có một món đồ tạo tác khác không?”

Câu hỏi không dành cho Finn. Một giọng nói khác trả lời cô, người cậu nhớ có tên là Jared. “Gần như chắc chắn giống hệt nhau. Finn, dùng mấy đầu ngón tay cậu đi. Tìm cho được cạnh gờ, gần bề mặt bên rìa ấy.”

Họ nghĩ cậu là cái gì vậy chứ! Cậu sờ soạng, hai bàn tay nghe đau đau.

“Finn!” Tiếng thì thầm của Keiro ở ngay phía sau cậu. Cậu nhảy dựng, nhét Cửa khóa vào trở lại, thở hổn hển. “Trời đất! Tớ không thể yên ổn mà uống một chút được sao chứ?”

Bàn tay người anh em của cậu xô cậu xuống vào trở lại đồng lá tích tụ lâu nay. “Ngồi xuống và im miệng đi. Chúng ta có khách kìa.”

Claudia ngồi xổm xuống lại, tuyệt vọng chửi rủa. “Anh ta đi mất rồi! Tại sao anh ta lại đi mất nhỉ?”

Jared đến bên cửa sổ, chăm chăm nhìn ra tình trạng hoàn toàn hỗn độn trong vương sân. “Cứ thế cũng được. Thống Đốc đang bước lên cầu thang đấy.”

“Thầy có nghe cách anh ta nói không? Một lần nữa, nghe rất... thảng thốt.”

“Ta biết anh ta cảm thấy thế nào.” Jared giật phăng một tập giấy nhỏ ra khỏi túi áo khoác cưỡi ngựa, ném cho cô. “Đây là bản thảo đầy đủ chúc thư của ông lão. Hãy đọc lúc chúng ta đi đường.”

Tiếng cánh cửa đóng sầm. Những giọng nói từ bên ngoài vọng vào. Của cha cô. Của Caspar.

“Hủy ngay sau khi đọc xong, Claudia. Ta có một bản sao rồi.”

“Chúng ta nên làm gì đó. Cho cái xác ấy.”

“Chúng ta không hề có mặt ở đó, nhớ chưa?”

Ông ta chỉ vừa vặn nói được mấy lời ấy thì cánh cửa bật mở. Claudia bình tĩnh chuôi tập giấy xuống dưới áo đầm.

“Con yêu.” Cha cô bước vào, đứng trước mặt cô. Cô đứng dậy để chào ông. Ông mặc chiếc áo choàng màu đen thường lệ, khăn quàng quanh cổ bằng lụa đắt tiền, giày ống bằng loại da tốt nhất. Nhưng hôm nay ông còn đeo một đóa hoa nhỏ màu trắng nơi lỗ khuy, như thể đánh dấu cho dịp trọng đại này và điều này thật chẳng giống ông chút nào khiến cô ngạc nhiên, nhìn ông chăm chặp.

“Con xong chưa?” ông hỏi.

Cô gật đầu. Cô đang mặc áo đầm đi đường màu xanh thẫm và áo choàng không tay, với một cái túi đặc biệt may vào đó để đựng Chìa khóa.

“Một buổi sáng trọng đại đối với Nhà Arlex, Claudia. Khởi đầu một cuộc sống mới cho con, cho hết cả chúng ta.” Mái tóc ông với những đường sọc ánh bạc được buộc chặt ra sau, đôi mắt sẫm màu đầy vẻ mãn nguyện. Ông đeo găng tay vào trước rồi mới nắm lấy tay cô, như thể ông biết những ngón tay lạnh ấm của mình sẽ làm cô khó chịu. Cô nhìn ông không hề mỉm cười, ông lão đã chết bên đống rơm đang ở trong tâm trí cô, mắt ông lão mở lớn.

Cô mỉm cười, nhún gối chào. “Con sẵn sàng, thưa ngài.”

Ông gật đầu. “Ta luôn biết chẳng bao giờ con làm ta thất vọng mà.”

Như mẹ con đã làm ư? Cô chưa chát tự hỏi thầm. Nhưng cô không nói gì, cha cô khẽ gật đầu nhanh với Jared và dẫn cô ra. Họ lướt vào gian sảnh lớn, băng qua mặt sàn rải hoa oải hương, xuống giữa những hàng người hầu đứng nhìn như bị thôi miên, Quan Thống Đốc Incarceron và cô con gái đáng tự hào của ông, bắt đầu lên đường đi đến một lễ cưới mà nhờ đó cô sẽ trở thành nữ hoàng. Một hiệu lệnh từ Ralph, toàn thể các người giúp việc tung hô, vỗ tay và ném những cành hoa diên vĩ dưới chân; họ rung những chiếc chuông bạc bé xíu để tỏ lòng tôn trọng một đám cưới mà họ sẽ không bao giờ được xem.

Jared đi phía sau, cặp da đựng sách kẹp dưới cánh tay. Ông bắt tay các người giúp việc và hầu gái chậm rãi đi ngang qua ông, nhét những túi kẹo nhỏ xíu vào cho ông, hứa sẽ giữ tòa tháp an toàn, không chạm vào bất cứ dụng cụ quý báu nào của ông, cho con cáo non và lũ chim ăn.

Khi Claudia ngồi yên vị trong cỗ xe tứ mã, ngoái nhìn lui, cô cảm giác như có cả một khối buồn rầu nghẹn trong cổ họng. Hết thấy họ đều nhớ Jared, tính cách dịu dàng, vẻ đẹp thư sinh của ông, sẵn lòng cho thuốc những đứa trẻ bị ho và khuyên răn những đứa bé trai bướng bỉnh. Đường như không ai trong họ tiếc xót khi thấy cô ra đi cả.

Nhưng rồi đó là lỗi của ai? Cô đã tham gia một trò chơi. Cô là một quý cô, con gái của Quan Thống Đốc kia mà.

Lạnh giá như băng. Cứng cõi như nanh vuốt.

Cô ngẩng đầu lên, mỉm cười với Alys ngồi bên kia. “Bốn ngày đường. Tôi cho rằng cười ngựa chí ít cũng chỉ một nửa thời gian đó.”

Bà bảo mẫu cau mày. “Tôi nghi ngờ không biết Bá Tước có chịu không. Gần như chắc chắn là ông ấy muốn cô ngồi trong cỗ xe tứ mã của ông ấy khá lâu đấy.”

“Được thôi, tôi chưa lấy anh ta mà. Khi nào cưới, anh ta sẽ sớm phát hiện ra đó là thứ tôi muốn tính gộp một thể.” Nếu họ nghĩ cô khó chịu, cô sẽ khó chịu cho mà xem. Song, khi tất cả đã lên ngựa, người cưỡi ngựa mở đường và các cỗ xe tứ mã bắt đầu chậm chậm đánh vòng qua nhà trực cổng thì tất cả những gì cô muốn là ở lại đây, trong ngôi nhà nơi cô đã sống từ khi mới lọt lòng, cô chồm người ra cửa sổ, vẫy tay và kêu lớn hết thấy tên của họ, những giọt nước mắt bất chợt ứa ra châm chích vào mắt cô, “Ralph! Job! Mary-Ellen!”

Họ vẫy tay đáp lại, khăn tay vẫy rập rờn và đàn chim bồ câu trắng từ những đầu hồi bay ủa lên, bầy ong trong bụi kim ngân kêu vo vo khi xe ngựa rầm rập đi qua cây cầu di động. Trong làn nước màu xanh lá thẫm của đường hào, cô nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của ngôi nhà, nhìn thấy những con gà nước và thiên nga lao như tên bắn trên mặt nước. Phía sau cô, xếp thành một đoàn diễu hành rầm rộ, những toa xe hàng, xe tứ mã, những kỵ

mã, chó săn, những người nuôi dạy chim ưng của vùng lân cận, toàn bộ gia nhân của Quan Thống Đốc Incarceron, trong ngày mà kế hoạch của ông bắt đầu ra hoa kết trái.

Gió thổi mạnh, cô buông người trở lại vào chiếc ghế da, hất tóc ra khỏi mắt.

Tốt thôi, có lẽ thế.

Họ là con người, song họ có thể thế nào được nhỉ?

Họ cao chỉ ít cũng phải đến hai mét tư. Dáng đi cứng đờ kỳ quặc, dềnh dàng hiên ngang như những con diệc, không quan tâm gì đến từng đồng lá sắc nhọn to tướng, mà cứ thẳng đường giẫm bước lạo xạo trên đó.

Finn cảm thấy bàn tay Keiro siết chặt cứng trên cánh tay mình đau nhói. Rồi người anh em của cậu thều thào hai âm tiết duy nhất vào tai cậu.

“Cà kheo”

Tất nhiên rồi. Khi một người trong bọn bước qua, cậu nhìn gần, những bộ com-pano ngoài bằng kim loại cao đến đầu gối, bọn người này đi trên đó hết sức thành thạo, rải những bước dài và cậu cũng thấy rằng họ sử dụng chiều cao ấy để chạm đến điểm nào đó trên cây, từng gút nhỏ bên trong thân cây và những cây ấy ngay lập tức mọc ra những loại trái bán hữu cơ mà bọn người này sẽ thu hoạch.

Quay đầu, cậu tìm kiếm Gildas, chẳng biết Thầy Thông Thái và cô gái kia trốn ở đâu mà cậu không sao trông thấy họ.

Cậu chăm chú nhìn hàng người làm việc dọc theo những thân cây. Khi họ di chuyển xuống sườn đồi, dường như họ co ngắn lại, rõ ràng Finn nhìn thấy người đàn ông đi cuối hàng tỏa sáng mờ mờ, như thể anh ta đi ngang qua vùng không khí bị nhiễu.

Sau một lúc chỉ còn nhìn thấy đầu và vai họ nhô lên. Rồi biến mất hẳn.

Keiro chờ một lúc lâu mới nhồm dậy. Cậu ta huyết sáo nhẹ và một đồng lá gần đó chuyển động. Cái đầu bạc của Gildas hiện ra. Ông ta nói, “Đi rồi hả?”

“Đủ xa rồi.”

Keiro quan sát Attia hồi hả bò ra, rồi cậu ta quay lại. Nhìn vào người anh em kết nghĩa của mình, cậu ta bình thản nói, “Finn?”

Chuyện xảy ra. Nhìn vào làn không khí tỏa ánh sáng mờ mờ đã gây nên chuyện. Da Finn ngứa ngáy rân rân, miệng mồm khô khốc, lưỡi cứng đờ. Cậu chà xát bàn tay trên miệng. “Không,” cậu lầm bầm.

“Giữ cậu ta lại,” Gildas gắt lên.

Từ đâu đó xa xa, Keiro nói. “Đợi đã.”

Và rồi Finn bước đi. Bước đi thẳng tới nơi, khoảng trống giữa hai cành cây lớn bằng đồng nơi không khí di chuyển như bụi rớt qua cột ánh sáng ở đó, như thể một khe Thời Gian đã mở ra ở đó. Và khi tới đó, cậu dừng lại, sải dài cả hai cánh tay phía trước mình như người bị mù. Đó là một lỗ khóa bên ngoài thế giới.

Xuyên qua đó, một ngọn gió lùa thổi mạnh.

Những lằn ánh sáng nho nhỏ lóe lên châm chích vào người cậu. Cậu vùng vẫy thoát khỏi, cảm nhận, sờ soạng những gờ cạnh, áp sát khuôn mặt vào, để mắt đến mảnh ánh sáng kia, chăm chăm nhìn qua.

Cậu nhìn thấy một làn ánh sáng mờ mờ đầy màu sắc. Quá sáng khiến cậu chảy cả nước mắt, thở hỗn hển. Ở đó có những hình dáng cử động, một thế giới màu xanh lá, một bầu trời xanh lơ y như trong những giấc mơ của cậu, một sinh vật to lớn màu đen và vàng hổ phách, kêu o o, văng mạnh về phía cậu.

Cậu thét lên và lao đảo lùi lại, cảm thấy từ phía sau Keiro chụp lấy cả hai cánh tay. “Cứ nhìn đi, người anh em. Cậu nhìn thấy gì? Cái gì vậy, Finn?”

Cậu đổ sụp xuống. Mọi sức lực nơi chân cạn kiệt, cậu ngã sụm xuống đồng lá. Attia xô Keiro ra. Nhanh nhẹn cô bé rót nước vào tách và chìa ra cho Finn; mù mờ, cậu cầm lấy và uống ừng ực, rồi nhắm mắt lại, cậu gục đầu vào hai bàn tay, hoa mắt chóng mặt và buồn nôn. Cậu nôn ọe. Rồi nôn thốc nôn tháo.

Phía trên cậu, những giọng nói nhốn nháo lao xao. Khi có thể nghe được, cậu nhận ra một trong những giọng ấy là của Attia.

“... cứ xử với anh ấy như thế chứ! Anh không nhìn thấy anh ấy bệnh sao!”

Giọng cười phá ra của Keiro đầy khinh miệt. “Cậu ấy sẽ vượt qua chuyện này thôi. Cậu ấy là nhà tiên tri mà. Cậu ấy nhìn thấy mọi thứ. Những thứ chúng ta cần phải biết.”

“Anh không quan tâm gì đến anh ấy hết hả?”

Finn ngẩng đầu lên. Cô gái đang ngửa mặt lên với Keiro, hai bàn tay cô bé siết chặt thành nắm đấm đặt hai bên hông. Đôi mắt cô bé đã mất đi ánh nhìn buồn bã; lúc này lóe sáng vì giận dữ.

Keiro cứ cười toe một cách nhạo báng. “Cậu ấy là người anh em của tôi mà. Tất nhiên tôi phải quan tâm đến cậu ta chứ.”

“Anh chỉ quan tâm đến bản thân mình thì có.” Cô bé quay sang Gildas. “Cả ông cũng vậy nữa, thưa Thầy. Ông...”

Cô bé nín bật. Rõ ràng Gildas không nghe thấy. Ông ta đứng tựa cánh tay trên một thân cây kim loại, chăm chăm nhìn ra phía trước. “Lại đây,” ông ta nói rất khẽ.

Keiro chìa bàn tay ra, Finn nắm lấy, lão đảo gông mình đứng lên. Họ qua bên kia với Gildas, đứng sau ông ta và nhìn ra, họ thấy được những gì ông ta đang nhìn.

Khu rừng kết thúc ở đây. Phía trước, một con đường hẹp chạy xuống tới một Thành phố. Đứng sau những bức tường trong một quang cảnh đổ lửa của những đồng bằng trơ trọi. Nhà cửa chen chúc vào nhau, được xây dựng từ những mảnh vá kim loại, pháo đài và những bức tường thành có lỗ châu mai làm bằng thứ gỗ sẫm màu kỳ lạ, lợp lá thiếc và đồng đỏ.

Dọc theo con đường dẫn đến thành phố, kết thành những dòng dài ồn ào cười nói, la hét, hát hò, từng đám đông và toa xe chở hàng, chở bọn trẻ con và những bầy cừu dồn rúc lại, là hàng trăm và hàng trăm người đang tuôn ra.

* * *

Cô đầu gối lên chỗ ngồi trong xe ngựa, Claudia đọc tập giấy mỏng trong khi Alys ngủ. Chiếc xe ngựa dẫn xóc; bên ngoài, những khu rừng và cánh đồng xanh rì của Quan Thống Đốc rầm rầm chạy qua trong một đám mây bụi và ruồi nặng.

Tên tôi là Gregor Bartlett. Đây là chúc thư của tôi. Tôi khẩn xin những người tìm thấy chúc thư hãy giữ nó an toàn và khi đến thời đến buổi hãy sử dụng nó, bởi vì một sự việc bất công đã diễn ra và trong số người biết được, chỉ có tôi còn sống mà thôi.

Tôi làm việc trong Cung điện từ những năm còn trai trẻ. Tôi là một cậu bé trông coi chuồng ngựa, một người dẫn đầu trạm, rồi thành người hầu trong nhà. Dần dần tôi được tin cậy, trở nên người quan trọng. Tôi là người Hầu phòng cho Phòng ngủ của nhà Vua trước đây và tôi nhớ người vợ đầu tiên của ngài, người phụ nữ xinh đẹp mảnh mai sống ở Hải ngoại mà ngài đã cưới khi hai người còn trẻ. Khi con trai đầu của ngài, Giles, chào đời, tôi được giao trách nhiệm chăm lo cho cậu bé. Tôi sắp xếp các vú nuôi, các người hầu gái được chỉ định lo việc bảo mẫu. Cậu là Người Thừa Kế Ngai vàng; không có gì là thừa đối với các tiện nghi dành cho cậu. Khi cậu bé lớn lên, lòng tôi yêu thương cậu như chính bản thân mình. Cậu là một cậu bé vui vẻ. Thậm chí khi mẹ cậu mất và nhà Vua đã tỵ huyên, cậu vẫn sống trong cánh cung của mình nơi Cung điện, vây quanh bởi những đồ chơi quý giá và các con thú cưng của cậu, toàn bộ kẻ hầu người hạ của riêng cậu. Tôi không có con. Cậu bé trở thành cuộc sống của tôi. Quý vị phải tin điều đó.

Dần dần, tôi cảm nhận một sự thay đổi. Khi cậu lớn, cha cậu ngày càng ít tới với cậu. Lúc này đã có người con trai thứ hai, Bá tước Caspar, một đứa trẻ ồn ào hay kêu thét, được cưng chiều bởi những người phụ nữ trong Triều Đình. Và đã có Nữ Hoàng mới.

Sia là một phụ nữ kỳ lạ, sống cách biệt. Người ta nói một lần nhà Vua ngồi trong xe ngựa nhìn ra, khi ngài đang được đưa đi dọc một con đường trong rừng, thì bà ta đứng đó, ngay nơi ngã tư. Thiên hạ nói rằng khi ngài lái xe ngựa ngang qua bà ấy, mắt ngài nhìn thấy mắt bà ấy - đôi mắt thật kỳ lạ, với màu hoa diên vĩ nhàn nhạt - thì sau đó ngài không thể nào ngưng nghĩ đến bà ấy được. Ngài cho các sứ giả trở lại, nhưng không có ai ở đó cả. Ngài cho người tìm kiếm trong các ngôi làng và nhà cửa gần đó, phát hành những bản tuyên cáo, treo thưởng cho các quý tộc của ngài, nhưng không ai có thể tìm được bà ta. Và rồi, nhiều tuần lễ sau, khi ngài tản bộ trong khu

vườn Cung điện, ngài ngược nhìn lên và bà ta lại ở đó, đang ngồi bên vòi phun nước.

Không một ai biết gia thế của bà ta, hoặc là bà từ đâu mà đến. Tôi tin bà ta là một phù thủy. Điều rõ ràng nhất ngay sau khi con trai bà chào đời là sự căm ghét của bà đối với Giles. Bà ta không bao giờ tỏ ra cho nhà Vua hoặc Triều Đình biết; đối với họ, bà cẩn thận tỏ lòng kính trọng Người thừa Kế Ngai vàng. Nhưng tôi đã nhìn thấy.

Cậu ấy được hứa hôn vào năm lên bảy tuổi với con gái của Quan Thống Đốc Incarceron. Một cô gái nhỏ kiêu kỳ, nhưng dường như cậu thích cô ấy...

Claudia mỉm cười. Liếc qua Alys, cô chồm người ra cửa sổ. Xe ngựa của cha cô ở đằng sau; chắc ông phải ngồi cùng xe với Evian. Cô cuộn bản văn xuống.

... hạnh phúc trong ngày sinh nhật của cậu, một đêm khi chúng tôi chèo thuyền trên hồ dưới những vì sao, cậu đã nói với tôi cậu đang hạnh phúc thế nào. Tôi sẽ không bao giờ quên được từng lời cậu nói với tôi.

Cái chết của cha cậu ảnh hưởng rất tệ đến cậu. Cậu trở nên cô độc. Không hề tham dự khiêu vũ hoặc các cuộc vui chơi. Cậu học hành chăm chỉ. Tôi thắc mắc không biết lúc này cậu đã bắt đầu sợ hãi Nữ Hoàng chưa. Cậu không bao giờ nói như thế cả. Bây giờ tôi sẽ lướt qua đến đoạn kết. Ngày trước tai nạn cưỡi ngựa, tôi nhận được tin người chị gái, sống ở Casa, đang bệnh. Tôi xin phép Giles cho tôi được nghỉ phép để đi đến với chị ấy; cậu bé yêu dấu rất lo lắng và nâng nặc đòi nhà bếp phải chuẩn bị cho tôi một gói thức ăn ngon để mang đến cho chị ấy. Cậu cũng chắc chắn là tôi phải có một cỗ xe ngựa. Cậu vẫy tay tiễn tôi trên bậc thềm Bên ngoài Cung điện. Đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy cậu.

Khi tôi đến nơi, sức khỏe chị tôi rất tốt. Chị không biết ai đã gửi tin tức đó nữa.

Lòng tôi đầy nghi ngại. Tôi nghĩ đến Nữ Hoàng. Tôi muốn trở lại ngay tức khắc, nhưng bác đánh xe, có lẽ là người của Nữ Hoàng, đã từ chối, bảo rằng ngựa đã kiệt sức. Lâu lắm rồi tôi không còn cưỡi ngựa, nhưng tôi đã thẳng yên một con ngựa ở nhà trọ và cưỡi ngựa quay về, phi nước đại, chạy

suốt đêm. Tôi sẽ không cố viết về những cơn thống khổ vì lo lắng mà tôi chịu đựng. Tôi vượt qua đồi và nhìn thấy hàng ngàn đỉnh tháp nhọn của Triều Đình và tôi nhìn thấy ở mỗi một đỉnh tháp đều có một lá cờ đuôi nheo màu đen phất phới bay.

Tôi nhớ sau đó một chút.

Người ta đặt xác cậu trên một cỗ quan tài trong Phòng Đại Hội Đồng và sau khi xác đã chuẩn bị xong, tôi xin phép được đến gần cậu. Một thông điệp từ Nữ Hoàng gửi tới, với một người hộ tống tôi. Ông ta là thư ký của Quan Thống Đốc, một người cao ráo, kiệm lời tên là Medlicote...

Quá ngạc nhiên, Claudia rít lên. Alys khịt mũi, trở mình.

... Tôi trèo lên mấy nấc thang như một sinh vật rã rời. Con trai tôi nằm đó và người ta đã làm cho cậu thật xinh đẹp. Tôi cúi người xuống hôn lên mặt cậu, nước mắt mờ nhòe.

Và rồi tôi dừng lại một chút.

Ồ, người ta đã làm rất giỏi. Bất kể cậu bé này có là ai đi nữa thì cậu ta cũng trạc tuổi và cùng màu da, cả que ủi da cũng được sử dụng rất cẩn thận. Nhưng tôi biết, tôi biết.

Đó không phải là Giles.

Tôi nghĩ mình đã cười lớn tiếng. Một tiếng thở hỗn hển vui mừng. Tôi cầu mong sao cho không ai để ý thấy, sao cho đừng ai biết. Tôi thốn thức khóc, xin nghỉ hưu, xử sự như một lão bộc đã tan nát cõi lòng, một lão già suy nhược. Song, tôi biết bí mật mà Nữ Hoàng và có lẽ cả Quan Thống Đốc, ước gì không ai biết.

Rằng Giles vẫn còn sống.

Và cậu ấy còn ở đâu khác được nữa ngoài Incarceron?

Alys càu nhàu gì đó, ngáp dài và mở mắt. “Chúng ta gần đến quán trọ chưa?” bà ta hỏi với giọng ngái ngủ.

Claudia nhìn chăm chặp vào tập giấy mỏng, mắt mở to. Cô ngược nhìn lên bà bảo mẫu của mình như thể trước nay chưa hề thấy bà ta bao giờ. Rồi cô liếc xuống và đọc lại câu cuối cùng một lần nữa.

Và một lần nữa.

Đừng thách thức tôi, John. Mà hãy cảnh giác đề phòng. Có nhiều âm mưu trong Triều Đình và những cuộc thông đồng chống lại chúng ta. Về phần Claudia, theo những gì ông nói thì cô bé đã nhìn thấy được thứ mình cần tìm kiếm rồi. Vui làm sao khi thậm chí cô bé còn không nhận ra.

• **NỮ HOÀNG SIA GỞI QUAN THỐNG ĐỐC; THƯ RIÊNG**

---* ❖ *---

Đã nhiều giờ trôi qua trước khi cô có thể để Jared một mình. Mọi người rồi rít tìm phòng, chủ quán trọ cúi chào, kéo lê chân ra sau, bữa ăn tối, những mẫu chuyện không dứt của Evian, sự điềm tĩnh đầy cảnh giác của cha cô, những lời phàn nàn của Caspar về con ngựa của hắn.

Nhưng cuối cùng rất lâu sau nửa đêm, cô đã có thể gõ nhẹ vào cửa phòng áp mái của ông và trượt vào.

Ông đang ngồi nơi cửa sổ ngắm sao, một con chim mỡ bánh mì trong tay ông. Cô nói, “Thầy không ngủ được ạ?” Jared mỉm cười. “Claudia, đây là hành động dại dột. Nếu họ bắt được con ở đây, con biết họ sẽ nghĩ gì rồi đó.”

Cô nói, “Con đang đưa thầy vào chỗ nguy hiểm, con biết vậy đó. Nhưng chúng ta phải nói chuyện về những gì ông ấy đã viết.”

Ông ta im lặng một lúc. Rồi thả con chim đi, đóng cửa sổ và quay người lại, cô nhìn thấy quầng thâm dưới mắt ông. u.

Họ nhìn nhau. Cuối cùng cô nói, “Người ta không giết chết Giles. Họ bỏ tù cậu ấy”

“Claudia...”

“Người ta không giết chết dòng dõi Havaarna! Hoặc có lẽ Nữ Hoàng sợ phải làm điều đó. Hoặc cha con...” Cô ngẩng lên nhìn. “Đó là sự thật. Cha con phải biết chứ.”

Sự lạnh lẽo trong giọng nói của cô khiến cả hai đều sốc. Cô ngồi trên ghế. “Và có một thứ gì đó khác nữa. Cậu Finn này. Tù nhân này. Giọng nói của cậu ấy... dường như nghe rất quen.”

“Quen?” Ông nhìn cô đầy cảnh giác.

“Con đã từng nghe qua rồi, thưa Thầy.”

“Con chỉ tưởng tượng thôi. Đừng võ đoán như thế, Claudia.”

Cô yên lặng một lúc. Rồi nhún vai. “Dù sao đi nữa con cũng cần phải thử lại.”

Jared gật đầu. Ông bước qua, khóa cửa, trượt một thiết bị nhỏ vào sau cửa và điều chỉnh. Rồi ông trở lại.

Claudia đã có Chìa khóa rồi. Cô kích hoạt kênh nói, rồi đến mạch điện thị giác nhỏ mà họ đã khám phá ra.

Ông đứng phía sau cô, chăm chú nhìn hình ảnh con đại bàng ba chiều vỗ đôi cánh trong im lặng.

“Con đã hủy bỏ tập giấy chưa?”

“Tất nhiên ạ. Hết thầy.”

Khi chiếc Chìa khóa bắt đầu bắt đầu sáng bừng lên, ông ta nói khẽ, “Bọn họ không có vấn đề gì phải giết ông lão, Claudia. Có thể họ biết chúng ta lục lọi nhà ông ấy rồi. Chắc họ sợ không biết chúng ta đã tìm được gì.”

“Khi nói họ thầy có ý nói cha con.” Cô ngược nhìn lên. “Ông ấy sẽ không làm hại con đâu. Nếu ông mất con, tức là ông mất ngai vàng. Mà con sẽ bảo vệ thầy, thưa Thầy, con thề đấy.”

Nụ cười của ông thật buồn. Cô biết ông không tin là cô có thể.

Rất khẽ, chiếc Chìa khóa lên tiếng. “*Cô có nghe tôi được không?*”

Claudia nói, “Chính là cậu ấy! Sờ vào tấm bảng đi, Finn. Sờ vào đó! Anh có tìm thấy nó chưa?”

“Rồi.” Cậu nói nghe có vẻ lưỡng lự. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi làm thế?”

“Chúng ta sẽ có thể nhìn thấy nhau, chúng tôi nghĩ vậy. Sẽ không tổn thương gì đến anh đâu. Thử đi, làm ơn mà.

Bầu không khí ngưng lại một tích tắc, vài tiếng lộp bộp. Và rồi Claudia suýt nhảy dựng lên. Bên ngoài chiếc Cửa khóa, một chùm tia sáng im lặng chiếu ra. Mở thành một hình vuông và thu mình trong hình vuông ấy, giật nảy mình và bắn thiu, là một cậu con trai.

Cậu ấy cao và rất gầy ốm, khuôn mặt đói khổ cùng cực và đầy lo lắng băn khoăn. Mái tóc cậu dài, thẳng, rũ xuống, được buộc ra sau thành từng lọn, còn quần áo nâu nâu xám xám nhếch nhác nhất cô từng nhìn thấy, vậy bẩn màu xám và xanh lá, mòn sờn ghê gớm. Một thanh kiếm và một con dao giắt nơi đai lưng.

Cậu nhìn chòng chọc vào cô, vô cùng kinh ngạc.

* * *

Finn nhìn thấy một nữ hoàng, một công chúa.

Khuôn mặt cô sạch sẽ, sáng sủa, tóc bóng mượt. Cô mặc áo đầm may bằng lụa láng mượt, một vòng cổ ngọc trai đáng giá bằng cả gia tài, nếu người mua có thể sắm được, đủ thấy họ là người giàu có. Cậu nhìn thấy ngay là cô ấy chẳng bao giờ biết đói, đầu óc sáng sủa, thông minh. Đằng sau cô, một người đàn ông tóc đen, nghiêm nghị chăm chú nhìn, đang mặc một áo khoác dành cho Thầy Thông Thái mà mớ quần áo rách tả tơi của Gildas phải hổ thẹn.

Claudia im lặng khá lâu, nên Jared liếc sang cô. Ông thấy cô quá đỗi bàng hoàng, gần như chắc chắn là do tình trạng của cậu con trai ấy, vì thế ông dịu dàng nói, “Thế này thì dường như Incarceron chẳng phải là thiên đường gì.”

Cậu trai trừng trừng nhìn ông. “Ông đang nhạo báng tôi đấy à, thưa Thầy?”

Jared lắc đầu buồn bã. “Quả thật là không. Xin hãy nói cho chúng tôi biết làm thế nào cậu có món đồ tạo tác này.”

Finn liếc quanh. Khu đổ nát im ắng và toàn một màu đen, bóng Attia nép mình dưới ngưỡng cửa, quan sát vùng bóng tối ngoài kia. Cô bé khẽ gật đầu bảo đảm với cậu. Cậu nhìn trở lại vào màn hình ba chiều, sợ rằng ánh sáng của màn hình sẽ để lộ họ ra mất.

Khi cậu kể cho họ nghe về con đại bàng trên cổ tay, cậu nhìn Claudia. Cậu rất giỏi đọc ý nghĩ trên khuôn mặt người khác, nhưng với khuôn mặt cô thì thật khó, quá kiềm chế, không để lộ chút gì, mặc dù đôi mắt mở lớn của cô thoáng cho cậu biết là cô rất quan tâm. Rồi thành linh cậu nói dối, về việc tìm thấy chiếc Chìa khóa trong đường hầm bỏ hoang, không đả động gì đến Nữ Chủ Công, cái chết của cô ta, nỗi hổ thẹn của cậu, như thể không hề có chuyện gì xảy ra. Attia liếc qua, nhưng cậu cứ quay mặt đi chỗ khác. Cậu kể cho họ nghe về Comitatus, về trận chiến kinh khủng cậu phải chiến đấu với Jormanric, cậu đã đánh bại người khổng lồ ấy thế nào chỉ trong một trận duy nhất, đánh cắp ba chiếc nhẫn đầu lâu nơi bàn tay của hắn, dẫn các bạn cậu ra khỏi địa ngục. Kể cả việc họ đã đi theo một đường mòn linh thiêng để ra khỏi Ngục Tù thế nào.

Cô chăm chú lắng nghe, đặt những câu hỏi ngắn. Cậu không biết cô có tin chút nào không nữa. Thầy Thông Thái thì im lặng, chỉ một lần duy nhất nhướn mày lên, khi Finn nhắc đến Gildas.

“Vậy các Thầy Thông Thái vẫn còn sống được? Nhưng chuyện gì đã xảy ra cho cuộc Thử nghiệm, các cấu trúc xã hội, việc cung cấp thực phẩm? Mọi thứ đã tan vỡ như thế nào?”

“Đừng bận tâm đến điều đó,” Claudia nóng nảy nói. “Thầy không thấy dấu hiệu đại bàng có ý nghĩa gì sao, thưa Thầy. *Thầy không hiểu sao?*” Cô chồm người tới trước, tha thiết. “Finn. Anh đã ở Incarceron bao lâu rồi?”

“Tôi không biết.” Cậu cau mày. “Tôi... chỉ nhớ...”

“Chuyện gì?”

“Ba năm trước. Tôi có... trí nhớ, nhưng...” Cậu im bật. Cậu không muốn kể cho cô nghe về những lần lên cơn ấy.

Cô gật đầu. Hai bàn tay cô đan vào nhau để trên lòng, cậu thấy như thế. Một chiếc nhẫn kim cương lóe sáng trên một ngón tay. “Nghe này, Finn. Anh trông tôi có quen không? Anh có nhận ra tôi không?”

Trái tim cậu nhảy lên. “Không. Lẽ ra tôi phải nhận ra cô sao?”

Cô đang cắn môi. Cậu cảm nhận được sự căng thẳng của cô. “Finn, nghe tôi này. Tôi nghĩ có thể anh là...” “*FINN!*”

Tiếng thét của Attia bị tắc nghẽn. Một bàn tay chộp lấy cô bé và bịt chặt vào miệng. “Quá trễ rồi,” Keiro nói với giọng hân hoan.

Bên ngoài vùng bóng tối, Gildas sải bước vào, nhìn màn hình ba chiều. Trong một tích tắc, ông ta và Jared chòng chọc nhìn nhau, giật nảy mình.

Sau đó màn hình trống trơn.

Thầy Thông Thái thì thầm một lời cầu nguyện. Ông quay người, nhìn vào Finn và sự ám ảnh trở lại trong đôi mắt màu xanh cứng cõi của ông. “Tôi thấy rồi! Tôi đã nhìn thấy Sapphique!”

Đột nhiên Finn cảm thấy rất mệt. “Không,” cậu vừa nói, vừa quan sát Attia điên cuồng vùng vẫy khỏi cú nắm chặt của Keiro. “Không phải.”

“Tôi thấy rồi, cậu bé tội nghiệp! Tôi đã nhìn thấy ông ta!” Ông lão quỳ xuống, đau đớn, trước chiếc Chìa khóa. Ông thò tay ra, sờ vào nó. “Ông ta đã nói gì, Finn? Thông điệp của ông ta dành cho chúng ta là gì?”

“Mà tại sao cậu không nói cho chúng tôi biết cậu có thể nhìn thấy người ta bằng chiếc chìa khóa ấy chứ?” Keiro cúi kính. “Cậu không tin bọn tôi à?”

Finn nhún vai. Cậu, chứ không phải Claudia, đã nói suốt buổi, cậu nhận thấy như thế. Nhưng cậu phải để họ đoán, vì thế cậu nói, “Sapphique... cảnh báo chúng ta.”

“Về cái gì?” Ôm lấy bàn tay bị cắn, Keiro ném về phía cô gái một cái nhìn chua chát. “Đồ khốn,” cậu ta lầm bầm.

“Về mối nguy hiểm.”

“Loại nào? Toàn bộ nơi này đều...”

“Từ phía trên.” Finn lầm bầm nói bừa. “Mối nguy hiểm từ phía trên.”

Cùng nhau, họ ngược nhìn lên.

Ngay tức khắc, Attia kêu thét lên và nhảy vọt qua một bên; Gildas chửi rủa. Tấm lưới đổ ập xuống như tấm mạng của một con nhện cực kỳ lớn, mỗi đầu đều nặng trĩu; nó bủa xuống trên Finn, đánh cậu ngã sóng soài dưới tác động của nó, một đám bụi nát nhàu và những con dơi thét rít lên. Trong thoáng chốc, hơi thở bị nghẹn lại ngay phía ngoài cậu, rồi cậu nhận ra Gildas đang vùng vẫy và làm rối tung kế bên cậu, hai người bị dồn vào lưới làm bằng những sợi dây thừng to nặng, lính dính nhựa rỉ ra.

“Finn!” Attia quỳ xuống kéo tấm lưới; bị dính vào đó, cô bé vội vàng bỏ tay ra.

Keiro rút kiếm; cậu ta đẩy cô bé qua một bên, chém phạt vào những cọng dây cáp, nhưng chúng được đan bằng kim loại, lưới kiếm kêu loảng xoảng. Ngay đúng lúc đó, một hồi chuông báo động inh tai trong khu đổ nát bắt đầu rền rĩ, một nốt cao éo, nghe như khóc lóc than vãn.

“Đừng phí thời gian,” Gildas càu nhàu. Rồi, tự dưng câu tiết lên, “Ra khỏi đây đi!”

Keiro nhìn chăm chặp vào Finn. “Tôi không bỏ người anh em của mình lại đâu.”

Finn vùng vẫy để đứng lên nhưng không thể. Trong tích tắc, toàn bộ cơn ác mộng bị xiềng xích trước mấy chiếc xe kéo của nhóm Dân Thường đổ sầm trở lại vào tâm trí cậu; rồi cậu thở hổn hển, “Cứ làm như ông ấy bảo.”

“Chúng ta có thể lấy thứ đó ra khỏi cậu mà.” Keiro điên cuồng nhìn quanh. “Nếu chúng ta có một loại chốt trụ nào đó.”

Attia giật một thanh chống bằng kim loại ra khỏi vách tường. Nó bắt đầu đóng gí trên hai bàn tay cô bé, cô bé kêu oái một tiếng rồi quăng xuống ngay.

Keiro kéo mạnh tấm lưới. Dầu sẫm màu làm đen hai bàn tay cậu ta và cả chiếc áo khoác; cậu ta chửi rủa nhưng vẫn cứ kéo và Finn từ bên dưới cố nhô lên, nhưng sau một giây cả hai đều đổ gục xuống, bị đánh bại dưới sức nặng kia.

Keiro nép mình vào tấm lưới. “Tớ sẽ tìm cậu. Tớ sẽ giải cứu cậu. Đưa Chìa khóa cho tớ.”

“Cái gì?”

“Đưa đây cho tớ. Bằng không người ta sẽ tìm thấy cậu và lấy nó đi mất.”

Mấy ngón tay Finn khép lại trên miếng pha lê âm ẩm. Trong thoáng chốc, cậu thấy ánh nhìn chăm chăm hoảng hốt của Gildas xuyên qua mắc lưới; Thầy Thông

Thái nói, “Finn, đừng. Chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại cậu ta nữa.”

“Câm mồm ông đi, ông già.” Điên tiết, Keiro quay sang. “Đưa nó cho tớ, Finn. *Ngay đi.*”

Ngoài kia có tiếng nói. Tiếng chó sủa dưới con đường nhỏ.

Finn lách người. Cậu nhét Chìa khóa giữa các mắc lưới dính đầy dầu; Keiro chộp lấy và kéo chìa khóa ra, mấy ngón tay cậu ta làm vấy bẩn con đại bàng thật hoàn hảo kia. Cậu ta đẩy nó vào trong áo vét, rồi giật mạnh một chiếc nhẫn của Jormanric, ấn mạnh vào ngón tay Finn. “Một cái cho cậu. Hai cái cho tớ.”

Tiếng còi báo động ngưng bật.

Keiro lùi lại, liếc nhìn chung quanh, nhưng Attia đã biến đâu mất rồi. “Tớ sẽ tìm cậu, tớ thề đấy.”

Finn không động đậy. Nhưng ngay khi Keiro mờ dần vào màn đêm của Ngục Tù, cậu nắm chặt sợi xích và thì thầm, “Nó chỉ có tác dụng với tớ thôi. Sapphique chỉ nói chuyện với một mình tớ.”

Keiro có nghe cậu nói không, cậu cũng chẳng biết. Bởi vì ngay sau đó, các cánh cửa đều đóng sập lại, những ngọn đèn rơi vào mắt cậu, hàm răng chó tấp và gầm gừ vào tay và mặt cậu.

Jared nhìn cô kinh hãi. “Claudia, chuyện này thật điên rồ...”

“Có thể là cậu ấy. Có thể là Giles. Ồ, vâng, cậu ấy trông khác quá. Gầy ốm hơn. Xơ xác hơn. Già hơn. Nhưng dễ dàng thấy có thể là cậu ấy. Cũng độ tuổi ấy, cũng vóc dáng ấy. Tóc nữa.” Cô mỉm cười. “Cũng ánh mắt ấy.”

Cô đi qua đi lại trong phòng, tiều tụy vì không ngủ nghỉ gì được. Cô không muốn nói tình trạng cậu con trai ấy đã khiến cô kinh sợ thế nào. Cô biết sự thất bại của cuộc Thử nghiệm trong Incarceron là một biến cố khủng khiếp, hết thầy mọi Thầy Thông Thái đều bị ru ngủ bởi điều đó. Bất thành

lình nép mình bên lò lửa đang tàn, cô nói, “Thưa thầy, thầy cần phải ngủ và con cũng vậy. Ngày mai con sẽ đòi thầy đi với con. Chúng ta có thể đọc *Lịch sử* của Alegon cho tới khi Alys ngủ, rồi chúng ta nói chuyện. Đêm nay, con chỉ nói thế này. Nếu anh ta không phải là Giles, biết đâu chừng là như thế. Chúng ta vẫn có thể tìm ra manh mối vụ việc về anh ta. Dựa vào chúc thư của ông lão và dấu hiệu trên cổ tay cậu con trai, tự dừng con có chút hồ nghi. Dù hồ nghi để ngưng đám cưới này lại.”

“DNA của anh ta...”

“Đừng bàn đến Nghi thức. Thầy biết điều đó mà.” Ông ta lắc đầu. “Claudia, ta không thể tin được... đây là điều không thể...”

“Xin hãy suy nghĩ xem.” Cô đứng dậy, băng qua đến cửa. “Bởi vì thậm chí nếu cậu con trai này không phải là Giles, thì Giles vẫn ở đâu đó trong kia. Caspar không phải là Người thừa Kế Ngai vàng, Jared. Và con có ý định chứng minh chuyện đó. Nếu như thế có nghĩa là nhận lời thách đố với Nữ Hoàng và cha con, con cũng sẽ làm.”

Ra tới cửa, cô dừng lại một chút, không muốn bỏ ông lại trong nỗi đau này, muốn nói gì đó có thể xoa dịu sự lo âu của ông. “Chúng ta phải giúp anh ta. Chúng ta phải giúp hết thầy bọn họ trong cái địa ngục ấy.”

Ông quay lưng về phía cô, nhưng gật đầu. Chán chường, ông nói, “Đi ngủ đi, Claudia.”

Cô đi như lướt vào hành lang sáng lờ mờ. Một ngọn nến cháy trong hốc tường đằng xa. Khi cô đi, chiếc áo đầm làm cho mặt sàn khô kêu rào rào, đến cửa phòng mình, cô dừng lại một chút và ngoái nhìn lui.

Quán trọ có vẻ im ắng. Nhưng bên ngoài cửa, có gì như Caspar bất ngờ thoáng qua, khiến cô nhìn chăm chặp và cô cảm thấy kinh hoàng.

Người đàn ông to lớn, Fax, đang nằm đó vắt ngang qua hai cái ghế.

Gã đang nhìn thẳng vào cô. Đầy mĩa mai châm biếm, với ánh mắt liếc đều cáng làm đông cứng người cô, gã quơ quơ cái vại bia trong tay.

Trong các bức tượng cổ, Thần Công Lý luôn bị mù. Nhưng chuyện gì xảy ra nếu vị thần ấy nhìn thấy, nhìn thấy mọi thứ, mà Đôi mắt lại lạnh băng, không nhỏ chút lòng Xót thương? Ai sẽ được an toàn trước một ánh nhìn như thế?

Hết năm này qua năm khác, Incarceron cứ siết chặt vòng kèm kẹp của mình. Biến thành địa ngục những gì lẽ ra phải là Thiên Đường.

Cổng đã khóa; Bên ngoài kia không thể nghe thấy những tiếng than khóc của chúng tôi. Vì thế, trong bí mật, tôi bắt đầu tạo tác một chiếc chìa khóa.

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

Khi đi qua dưới cánh cổng của Thành phố, Finn nhìn thấy cánh cổng ấy có răng.

Cổng được thiết kế như một cái miệng, há rộng ngoác, được trồng vào những chiếc răng cửa bằng kim loại trông như lưỡi dao cạo nhọn sắc. Cậu đoán thế nào cũng có một cơ chế nào đó đóng nó lại trong những trường hợp khẩn cấp, tạo thành một động tác căn phối hợp nhịp nhàng không chút mủi lòng.

Cậu liếc qua Gildas, đang yếu lả người tựa trên toa xe chở hàng. Ông lão bị thâm tím mình mẩy, môi sưng vù do cú đâm bọn chúng giáng xuống. Finn nói, “Chắc phải có vài người của ông ở đây chứ.”

Thầy Thông Thái quệt mặt bằng hai bàn tay bị trói, nói tỉnh khô, “Nếu thế thì bọn chúng đâu ra lệnh với nhiều lòng kính trọng như vậy làm gì.”

Finn cau mày. Tất cả chuyện này là lỗi của Keiro. Việc đầu tiên mà các người-Sếu làm sau khi kéo họ ra khỏi bẫy là lục lọi gói đồ của Gildas. Bọn chúng đã nghiêng đổ ra nào là bột với thuốc mỡ, những cây bút lông ngỗng được gói ghém cẩn thận, cuốn sách *Những Bài Ca của Sapphique* mà ông luôn mang theo bên mình. Không thứ nào trong mấy thứ đó có ý nghĩa quan trọng cả. Nhưng khi bọn chúng tìm thấy mấy gói thịt, chúng liền nhìn nhau. Một người trong bọn, người đàn ông ốm nhom khăng khiu, đã chống hai cẳng cò kheo của ông ta lên và cúi kính, “Vậy các người là quân trộm cắp.”

“Nghe này, anh bạn,” Gildas buồn rầu nói, “chúng tôi không biết con cừu là của các anh. Mọi người đều phải ăn mà. Tôi sẽ trả, bằng kiến thức của tôi. Tôi là Thầy Thông Thái có được vài kỹ năng.”

“Ồ, ông sẽ phải trả chứ, ông già.” Ánh nhìn của người đàn ông kia thật thẳng thắn. Anh ta nhìn qua mấy người bạn; có vẻ như họ vui thích. “Bằng hai bàn tay ông, tôi nghĩ thế, khi các vị Thẩm phán xem xét chuyện này.”

Finn bị trói gô lại, quá chặt đến mức những sợi dây thừng làm bỏng rát da cậu. Lê ra bên ngoài, cậu nhìn thấy một chiếc xe nhỏ đóng vào một con lừa; những người-Sếu nhảy lên đó, rất thành thạo trượt ra khỏi những com-pa đo ngoài làm bằng kim loại hết sức kỳ lạ.

Dây thừng cột phía sau, Finn đi vấp tới vấp lui bên cạnh ông già dọc trên con đường dẫn đến Thành phố. Hai lần cậu liếc ngoái ra sau, hy vọng nhìn thấy Keiro hoặc có thể là Attia, chỉ một thoáng, một cái vẫy nhẹ cũng được, nhưng khu rừng bây giờ đã ở rất xa, một khái niệm mơ hồ về những màu sắc không thể có được và con đường chạy thẳng như một mũi tên xuống con dốc dài bằng kim loại, mặt đất ở mỗi bên rải đầy những que nhọn và lờm chờm những kẽ nứt, lỗ nẻ.

Sừng sốt trước những công sự phòng ngự như thế, cậu lẩm bẩm, “Họ sợ cái gì dữ vậy nhỉ?”

Gildas quắc mắt. “Tấn công, rõ ràng quá còn gì. Họ lo ngại bị đột nhập vào trước khi có Hiệu lệnh tắt đèn.”

Còn hơn lo ngại ấy chứ. Hầu như tất cả mọi đám đông to lớn họ đã nhìn thấy lúc này đều đã vào phía trong bức tường; khi họ hồi hả đến được cánh cổng thì một hồi tù và rúc vang trong thành lũy và những người-Sếu thúc lửa dữ dội, để Gildas nín thở theo từng bước chân và suyt ngã.

Bây giờ, khi đã an toàn ở bên trong, Finn nghe có tiếng rền rền của khung lưới sắt di động và tiếng lanh canh của những dây xích. Keiro và Attia có ở đây không nhỉ? Hay là họ ở ngoài kia trong khu rừng? Cậu biết những người-Sếu chắc hẳn đã tìm thấy Chìa khóa nếu cậu giữ nó trong mình, nhưng ý nghĩ Keiro đang có nó, qua đó có thể đang nói chuyện với Claudia, khiến cậu bồn chồn lo lắng. Và có một ý nghĩ khác nữa cứ lảng nhảng với cậu, nhưng cậu sẽ không nghĩ đến đâu. Chưa.

“Đi nào.” Người dẫn đầu toán cắt cỏ kéo cậu đứng thẳng lên. “Chúng ta phải làm việc này đêm nay. Trước Lễ hội.”

Khi cậu mệt nhọc lê bước băng qua những con phố, Finn nghĩ cậu chưa bao giờ nhìn thấy một đám đông người ồn ào náo nhiệt thế này. Những con đường nhỏ và ngõ hẻm đều được giăng những ngọn đèn lồng nhỏ; khi những ngọn đèn Ngục Tù tắt ngấm, thế giới này được biến đổi ngay tức khắc thành một mạng lưới những tia lửa ánh bạc nhấp nháy, xinh đẹp và sáng chói. Có đến hàng ngàn tù nhân, dựng lều, mặc cả trong những khu chợ rộng mênh mông, tìm kiếm chỗ trú ẩn, dồn cừu và ngựa vào những bãi trú ẩn và những khu chợ trời. Cậu nhìn thấy những người ăn xin cụt tay, mù lòa, sút môi hoặc đứt tai. Cậu thấy những bệnh nhân mặt mày biến dạng khiến cậu phải thở ra và quay đi chỗ khác. Song không có loại dở người. Ở đây dường như cũng vậy, sự kinh tởm được giới hạn đối với thú vật thôi.

Tiếng ồn ào của vó ngựa khua lọc cọc thật điếc tai long óc; mùi hôi thối của phân và mồ hôi, của rơm ép và vị ngọt hăng hắc, xộc vào mũi của gỗ đàn hương, của những cây chanh. Chó chạy khắp nơi, giăng giật mấy bao tải thực phẩm, sục sạo trong đường cống thoát, tinh quái ranh ma núp đằng sau bày chó là những con chuột nhỏ có vẩy đồng lén lén lút lút rúc mình vào các khe nứt và ô cửa, những con mắt đỏ bé xíu.

Cậu còn nhìn thấy những bức hình của Sapphique trong từng góc phố, đặt phía trên ô cửa và cửa sổ, khi là một Sapphique chìa tay trái ra cho thấy ngón tay bị mất, khi thì cầm trong tay phải một món đồ mà Finn nhận ra, cùng với một nhịp tim âm thầm nhảy thót lên, một chiếc Chìa khóa bằng pha lê.

“Ông có thấy cái đó không?”

“Tôi thấy rồi.” Gildas ngồi trên một bậc thềm, thở hết nổi, trong khi một trong số những người bắt giam họ đi vào đám đông. “Đây rõ ràng là một kiểu lễ hội nào đó. Có lẽ để tỏ lòng kính trọng đối với Sapphique.”

“Các vị Thẩm phán này...”

“Để tôi nói cho.” Gildas vươn thẳng người, cố chỉnh lại áo choàng của mình. “Đừng nói gì hết. Một khi họ biết tôi là ai, chúng ta sẽ được phóng thích và toàn bộ mớ hỗn độn này sẽ được phân loại ra. Người ta sẽ nghe lời một Thầy Thông Thái.”

Finn quắc mắt. “Hy vọng là thế.”

“Cậu còn thấy gì nữa, hồi ở trong khu đổ nát đó? Sapphique còn nói gì khác nữa không?”

“Chẳng có gì.” Cậu lại buột miệng nói dối, cánh tay cậu nhức nhối vì bị trói đằng trước. Cơ sợ hãi len lỏi vào tâm trí cậu như một dòng nước lạnh.

“Không có chuyện chúng ta sẽ gặp lại chiếc Chìa khóa ấy,” Gildas cay đắng nói. “Hoặc là tên Keiro đối trá kia đâu.”

“Tôi tin cậu ta,” Finn rít lên giữa hai hàm răng.

“Cậu lại khờ nữa rồi.”

Mấy người đàn ông kia quay trở lại. Bọn họ kéo mạnh các tù nhân qua một bên, đẩy cả hai qua một cổng tò vò nằm trong vách tường, lên một dãy cầu thang rộng lớn tối lờ mờ, uốn cong về phía bên trái. Nơi đầu cầu thang, một cánh cửa gỗ cao lớn đối diện với họ; dưới ánh sáng của hai ngọn đèn lồng gác cửa, Finn thấy một con mắt khổng lồ được tạc sâu vào lớp gỗ đen nhánh; con mắt chòng chọc nhìn vào cậu, trong tích tắc, cậu tưởng chừng như nó còn sống, đang quan sát cậu, đó là Con Mắt của Incarceron từng chăm chú dò xét cậu một cách rất tò mò.

Sau đó, người-Sếu kia gõ nhẹ trên mặt gỗ, cánh cửa mở ra. Finn và Gildas được dẫn vào trong, hai người đàn ông áp hai bên.

Gian phòng, nếu đó thật là một gian phòng, tối đen như hắc ín.

Finn dừng sững lại ngay. Hơi thở khó khăn, nghe có tiếng vang vang, một tiếng sột soạt kỳ lạ. Các giác quan của cậu cảnh báo cậu về một khoảng trống mênh mông, đặng trước, hoặc có lẽ bên hông; cậu khiếp sợ không dám dẫn thêm một bước nữa kẻo cậu sẽ rơi thẳng xuống đáy vực nào đó không một ai hay biết. Một ký ức mờ nhạt khuấy tung lên trong tâm trí cậu, một tiếng thì thầm của một nơi nào đó không ánh sáng, không không khí. Cậu rướn mình thẳng dậy. Phải luôn cảnh giác mới được.

Người đàn ông kia bỏ đi, cậu cảm thấy như bị cách ly, không nhìn thấy gì, không chạm vào được ai.

Rồi, không xa lắm phía trước cậu, một tiếng nói cất lên.

“Hết thấy chúng ta ở đây đều là tội phạm. Không phải thế sao?”

Đó là một câu hỏi trầm trầm, bình thản, đã qua hệ thống điều chỉnh âm thanh. Cậu không biết người nói là nam hay nữ.

Gildas nói ngay, “Không phải vậy. Tôi không phải là tội phạm, các bậc tiền bối của tôi cũng không phải. Tôi là Thầy Thông Thái Gildas, con trai của Amos, con trai của Gildas, những người đã vào Incarceron trong Ngày Kết Thúc.”

Im phăng phắc. Tiếp theo là, “Tôi nghĩ không ai trong các người được rời khỏi đây.” Giọng nói nói trước. Hay chính là giọng đó? Bây giờ phát ra hơi chếch qua bên trái; Finn chăm chăm nhìn theo hướng đó, nhưng không nhìn thấy gì cả.

“Cả tôi lẫn cậu con trai này đều không hề ăn cắp của các người,” Gildas cáu kỉnh. “Một người khác đi cùng với chúng tôi đã giết chết con thú ấy. Đó là một lỗi lầm, nhưng...”

“Im lặng đi.”

Finn thở hỗn hển. Giọng nói thứ ba, giống hệt hai giọng nói trước, phát ra từ bên phải. Chắc họ phải có ba người.

Gildas bực mình hít vào một hơi. Một sự im lặng đầy tức giận.

Giọng nói ở giữa nặng nề cất lên, “Hết thảy chúng ta ở đây đều là những tội phạm. Mọi người chúng ta đều có tội. Ngay cả Sapphique, người đã Trốn thoát, cũng phải trả món nợ cho Incarceron. Các người cũng sẽ phải trả nợ bằng chính thịt và máu mình. Cả hai người các ông.”

Có lẽ ánh sáng đang rạng dần, hoặc có lẽ mắt Finn đã thích nghi với bóng tối. Bởi vì lúc này cậu có thể nhận ra được họ; ba bóng người ngồi trước mặt cậu, mặc áo choàng đen phủ cả người, đội những chiếc mũ đen kỳ lạ mà cậu nhận ra ngay chúng là những bộ tóc giả. Những bộ tóc giả thẳng đuột, đen nhánh như lông quạ. Tác dụng thật là lố bịch, bởi vì những người nói rất già cỗi. Cậu chưa bao giờ nhìn thấy những người phụ nữ già đến thế.

Da họ cứng đơ như những miếng da thuộc, nhăn nhúm, mắt có màu trắng sữa. Ai cũng cúi thấp đầu xuống; khi bàn chân cậu bứt rứt cọ quẹt, cậu thấy mặt họ quay theo hướng âm thanh và cậu nhận ra là họ bị mù.

“Làm ơn đi mà...” cậu lẩm bẩm.

“Không có cầu khẩn gì hết. Đó là phán quyết.”

Cậu liếc qua Gildas. Thầy Thông Thái đang nhìn chăm chặp vào những vật ở dưới chân các phụ nữ kia. Nằm trên mấy bậc thang đằng trước người thứ nhất là một con suốt gỗ gõ ghè và từ nơi đó, một sợi chỉ giăng ra, một kiểu dệt ánh bạc rất tinh tế. Sợi chỉ quấn vòng rối lung tung quanh bàn chân người phụ nữ thứ hai, như thể bà ta chẳng bao giờ rời khỏi chiếc ghế đẩu đang ngồi và giấu kín trong cuộn chỉ là một cái que đo. Sợi chỉ, lúc này đã dính bẩn và cọ sờn, chạy dưới ghế của người thứ ba, đến nơi có một cây kéo lớn nằm nghiêng.

Trông Gildas như người vừa bị ai giáng cho một cú. “Tôi có nghe nói về các người rồi,” ông ta thì thào.

“Vậy thì ông sẽ biết chúng ta là Ba Người Không Dung Thứ, Những Người Không Thể Xiêu Lòng. Sự phán xử của chúng ta không dựa trên lý luận mà chỉ xử lý dựa trên sự kiện thực tế. Các người đã trộm cắp của những người này, chứng cứ đã rành rành.” Bà cụ ở giữa nghiêng đầu. “Mọi người đều đồng ý, phải không các chị em?”

Mỗi bên họ, những tiếng nói y hệt nhau thì thầm. “Chúng tôi đồng ý.”

“Vậy thì hãy để hình phạt dành cho bọn trộm cắp được thực hiện.”

Mấy người đàn ông tiến tới, chộp lấy Gildas, ấn ông ta quỳ xuống. Trong bóng tối lờ mờ, Finn nhìn thấy đường viền của một khối gỗ; hai cánh tay của ông lão bị kéo xuống và bị giữ bắt chéo ngay nơi cổ tay. “Không!” cậu thở hào hển. “Xin hãy nghe tôi nói...”

“Không phải chúng tôi!” Finn cố vùng vẫy. “Chuyện này sai rồi!”

Ba khuôn mặt giống hệt nhau dường như vừa điếc lại vừa mù. Người ở giữa giơ một ngón tay mảnh khảnh lên; một lưỡi dao tỏa sáng mờ mờ trong vùng bóng tối.

“Tôi là một Thầy Thông Thái của Học viện.” Giọng Gildas sống sượng, đầy kinh hãi. Từng giọt mồ hôi rịn ra trên trán. “Tôi sẽ không bị đối xử như một tên trộm cắp được. Các người không có quyền...”

Ông ta bị giữ rịt lại bằng một cú nắm chặt cứng; một người đàn ông sau lưng, một người khác ghì chặt hai cổ tay bị trói. Lưỡi dao nhắc lên. “Câm mồm, lão già ngu ngốc,” một trong số họ càu nhàu.

“Chúng tôi có thể trả mà. Chúng tôi có tiền. Tôi có thể chữa bệnh. Cậu con trai... cậu con trai kia là một nhà tiên tri. Cậu ấy nói chuyện được với Sapphique đấy. *Cậu ấy đã từng nhìn thấy những ngôi sao!*”

Có gì như một tiếng thét tuyệt vọng cất lên. Ngay lập tức người đàn ông cầm dao ngừng tay lại; ánh mắt chăm chăm vụt lóe sáng hướng thẳng tới các bà lão.

Đồng thanh, họ nói, “Những ngôi sao?” Lời nói như tiếng lấm bầm chông gổ lên nhau, một tiếng thì thầm đầy ngạc nhiên. Gildas, đang thở hổn hển, đã nhìn thấy cơ hội của mình. “Những ngôi sao, thưa các Quý Bà Thông

Thái. Những ngọn đèn Sapphique thường nhắc tới. Hãy cứ hỏi cậu ấy! Cậu ấy là người sinh ra trong xà-lim, một người con của Incarceron.”

Bây giờ họ lại im lặng. Các khuôn mặt mù lòa xoay về phía Finn; người ở giữa chìa bàn tay ra, vẫy làm hiệu, người-Sếu liền xô cậu tới trước để bà ấy có thể chạm tới cánh tay cậu và túm lấy. Finn vẫn rất yên lặng. Hai bàn tay của bà lão xương xẩu, khô queo, những móng tay dài, nứt gãy. Bà lão mò mẫm xuống cánh tay cậu, qua ngực, lên đến mặt. Cậu muốn vùng thoát khỏi,

để rùng mình, nhưng cậu vẫn ở yên, chịu đựng những ngón tay mát lạnh, xù xì rà rà trên trán, ngang qua hai mắt cậu.

Hai người phụ nữ kia quan sát, như thể một người cảm nhận cho hết thảy. Sau đó, cả hai bàn tay kia ấn vào ngực cậu, Thần công lý ở giữa lăm bằm, “Tôi cảm nhận được trái tim của cậu ấy. Trái tim đập mạnh bạo, thịt của Ngục Tù, xương của Ngục Tù. Tôi cảm nhận được sự trống rỗng bên trong cậu, những bầu trời trí tuệ đã bị xé toạc ra.”

“Chúng ta cảm thấy tiếc xót.”

“Chúng ta cảm thấy mất mát.”

“Cậu ấy phục vụ tôi.” Gildas cố nhắc mình, vội vàng đứng lên. “Chỉ mình tôi thôi. Nhưng tôi sẽ tặng cậu ấy cho các vị, thừa các chị em, tôi dâng tặng cậu ấy cho các vị để chuộc lại tội lỗi của chúng tôi. Một cuộc trao đổi công bằng.”

Finn trừng trừng nhìn ông ta, kinh ngạc. “Không! Ông không thể làm thế được!”

Gildas quay đi. Ông ta chỉ còn là một hình dáng teo quắt lại trong vùng bóng tối, nhưng hai mắt ông ta đanh lại, xảo quyết với ý nghĩ bất chợt ập đến, hơi thở ông ta rời rạc không đều. Ông ta nhìn vào chiếc nhẫn trên ngón tay Finn, cái nhìn đầy ý nghĩa. “Tôi không được quyền chọn lựa.”

Ba bà lão quay vào nhau. Họ không nói gì nhưng dường như tri thức chuyển qua chuyển lại giữa họ. Một người khúc khích cười bất chợt khiến Finn toát mồ hôi, người đàn ông phía sau cậu lăm bằm kinh hãi.

“Chúng ta sẽ làm thế chứ?”

“Chúng ta nên làm thế chứ?”

“Chúng ta có thể làm thế chứ?”

“Chúng ta chấp nhận.” Họ đồng thanh nói thế. Sau đó bà lão bên trái cúi xuống nhặt cái suốt lên. Mấy ngón tay nứt nẻ xoay tròn cái suốt; bà ta cầm sợi chỉ giữa ngón tay và ngón cái, kéo ra. “Cậu ấy sẽ là Người. Cậu ấy sẽ là Vật cống nạp.” Finn nuốt xuống. Cậu cảm thấy yếu lả, lưng lăm tằm mồ hôi lạnh. “Vật cống nạp gì?”

Người chị em thứ hai đo sợi chỉ, một khúc ngắn. Bà lão thứ ba cầm cây kéo lớn. Cẩn thận, bà ta cắt sợi chỉ, nó im lìm rơi xuống đất.

“Vật cống nạp mà chúng ta mắc nợ,” bà ta thì thầm, “Quái thú.”

Keiro và Attia đến được thành phố ngay trước Hiệu lệnh tắt đèn, dậm đường cuối cùng họ ngồi phía sau một toa hàng mà bác tài xế thậm chí còn không bao giờ để ý là có họ. Họ nhảy xuống khỏi xe ngay bên ngoài cổng.

“Bây giờ sao?” cô bé thì thào.

“Tụi mình đi thẳng vào. Mọi người khác ở trong hết rồi.”

Cậu ta sai bước bỏ đi, cô bé trừng trừng nhìn vào lưng cậu ta, rồi chạy theo sau.

Có một cánh cổng nhỏ hơn, phía bên trái là một khe hẹp ăn sâu vào bức tường. Cô bé thắc mắc không biết nó dùng để làm gì, sau đó mới nhìn thấy các lính canh đang cho mọi người đi bộ qua đó.

Cô bé ngoái nhìn lui. Con đường trống trơn. Xa xa ngoài vùng đồng bằng yên ắng, những công sự phòng ngự nằm chờ; trên cao, vật gì đó có lẽ là một con chim lượn vòng như một tia sáng ánh bạc trong làn sương mù lơ lờ.

Keiro đẩy cô bé tới trước. “Đi trước đi.”

Khi họ bước lên, người lính canh kia quét con mắt đầy kinh nghiệm khắp người họ, rồi hất mạnh đầu về phía khe hở. Attia đi qua. Đó là một ngõ nhỏ tối mờ, nặng mùi, cô bé nhô người vào con phố rải sỏi cuội của Thành phố.

Keiro theo sát đằng sau.

Ngay tức khắc, một hồi báo động cất lên. Keiro quay lại. Tiếng bíp bíp khe khẽ, hồi hả nơi tường. Ngay phía trên, Incarceron mở một Con Mắt, nhìn chòng chọc.

Người lính canh, đang đóng cánh cổng, dừng tay ngay. Anh ta xoay người, rút kiếm ra. “Hừm, các người coi bộ không giống...”

Bằng một cú động vào bụng, Keiro làm anh ta phải gập đôi người lại; một cú khác ném văng anh ta đánh rầm vào tường. Anh ta nằm gục. Keiro lấy hơi, rồi băng qua tới tấm bảng điện, tắt chuông báo động. Khi cậu ta quay lại, Attia nhìn chăm chặp. “Tại sao lại là anh? Tại sao không phải tôi?”

“Ai quan tâm chứ?” Cậu ta sải bước đi nhanh qua mặt cô bé. “Có lẽ nó cảm nhận được cái Chìa khóa.”

Cô bé nhìn chăm chăm vào lưng cậu ta, ngay nơi chiếc áo chên bằng da đẹp đẽ và bờm tóc cậu ta hất bừa ra sau. Rất khẽ, vì thế cậu ta không thể nghe được, cô bé nói, “VẬY TẠI SAO ANH LẠI SỢ HÃI ĐẾN THẾ?”

Khi chiếc xe ngựa lún xuống trong lúc ông trèo vào, Claudia thở ra nhẹ nhõm. “Con tưởng người sẽ không bao giờ đến.”

Cô quay đi khỏi cửa sổ và từng lời tắt ngấm trong miệng.

“Ta thật xúc động,” cha cô lạnh lùng nói.

Ông tháo một chiếc găng tay, phỉu nhẹ bụi nơi chỗ ngồi. Rồi ông đặt cây gậy và một cuốn sách bên cạnh, gọi lớn, “Đánh xe đi.”

Chiếc xe ngựa kêu lên kéo kẹt khi con ngựa bị giục chạy tới. Trong lúc bộ yên cương khua lạch cạch, lúc lắc rẽ vào sân quán trọ, Claudia cố ngăn không để mình rơi vào bẫy của ông. Nhưng sao thấy lo lắng quá sức. “Jared đâu ạ? Con tưởng...”

“Sáng nay ta đã bảo ông ấy đi cùng với Alys trong chiếc tứ mã thứ ba. Ta cảm thấy hai cha con cần nói chuyện.”

Đó là một sự xúc phạm, tất nhiên rồi, mặc dù Jared sẽ không quan tâm còn Alys sẽ vui thích khi có ông đi cùng. Nhưng đối xử với một Thầy Thông Thái như một người hầu... Cô cứng người vì giận dữ.

Cha cô quan sát cô một lúc, rồi chăm chăm nhìn ra cửa sổ, cô thấy rằng ông đã để râu mình hơi bạc thêm một chút, để nét trang nghiêm đục đáo của ông mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Ông nói, “Claudia, mấy ngày trước đây con đã hỏi ta về mẹ con.”

Nếu ông đánh đòn cô, chắc cô còn chưa ngạc nhiên bằng. Sau đó, ngay tức khắc, cô đâm ra cảnh giác. Đúng là ông đã khởi xướng, quay ngoặt trò chơi này lại, để ra đòn tấn công. Ông là bậc thầy chơi cờ ở Triều Đình kia mà. Cô chỉ là một con tốt trong bàn cờ của ông, một con tốt mà ông sẽ cho làm nữ hoàng, bất chấp mọi thứ.

Bên ngoài, một cơn mưa nhỏ mùa hạ đang tưới ướt những cánh đồng. Nghe có mùi dịu dịu, trong lành. Cô nói, “Vâng, con có hỏi.”

Ông nhìn ra quang cảnh vùng ngoại ô, mấy ngón tay mân mê nghịch đôi găng tay đen. “Thật khó cho cha khi nói về mẹ con, nhưng hôm nay, hành trình này tiến đến một mục đích mà bấy lâu nay cha vẫn luôn làm việc vì nó, thì có lẽ đã đến lúc rồi phải nói rồi.”

Claudia cắn môi.

Tất cả những gì cô cảm thấy chỉ là sợ hãi. Và trong phút chốc, chỉ như một mảnh vụn thời gian trôi, có gì đó mà trước nay cô chưa bao giờ cảm nhận được. Cô cảm thấy tiếc cho ông.

Chúng ta đã cống nạp món đồ yêu quý nhất, tốt nhất và bây giờ chúng ta đang chờ đợi kết quả. Nếu có mất hàng thế kỷ, chúng ta cũng sẽ không quên. Như loài sói, chúng ta sẽ đứng gác. Nếu có phải báo thù, chúng ta sẽ thực hiện bằng được.

• **SÓI THÉP**

---* ❖ *---

“Cha cưới vợ vào tuổi trung niên.” John Arlex chăm chú nhìn hình trang trí hoa lá mùa hè nặng nề che phần bên trong cỗ xe tứ mã lấp lánh ánh mặt trời. “Cha là một người giàu có - gia đình chúng ta luôn ở cách xa Triều Đình - và tước vị Quan Thống Đốc đã thuộc về cha từ hồi trai trẻ. Một trọng trách to lớn, Claudia. Con không ý thức to lớn đến thế nào đâu.”

Ông thở ra, từng hơi ngắn.

Cỗ xe tứ mã xóc nảy lên khi cán phải đá. Trong túi chiếc áo khoác đi đường của mình, cô cảm thấy chiếc Chìa khóa pha lê đụng nhẹ vào đầu gối, nhớ đến nỗi sợ hãi của Finn, khuôn mặt đối lá của cậu. Hết thấy bọn họ đều thế cả sao, các Tù nhân mà cha cô đang canh giữ ấy?

“Helena là một phụ nữ xinh đẹp và tao nhã. Đám cưới của chúng ta không phải là một cuộc hôn nhân được xếp đặt trước, nhưng là một cuộc gặp gỡ tình cờ ở buổi khiêu vũ mùa đông tại Triều Đình. Cô ấy làm Quản phòng cho Nữ Hoàng tiền triều, mẹ Giles, một cô gái mồ côi, người cuối cùng trong dòng dõi.”

Ông dừng lại một chút, như thể ông muốn cô nói gì đó, nhưng cô nín thinh. Cô cảm thấy rằng nếu nói ra, có thể sẽ làm mất đi sự say mê và biết đâu ông sẽ ngưng không nói nữa. Ông không nhìn cô. Dịu dàng, ông nói, “Cha rất yêu cô ấy.”

Hai bàn tay cô này giờ đang siết chặt vào nhau. Cô thả lỏng ra.

“Sau một thời gian ngắn tìm hiểu nhau, chúng ta tổ chức đám cưới ở Triều Đình. Một đám cưới lặng lẽ, không như đám cưới sắp tới của con đâu, nhưng sau đó có một bữa tiệc kín đáo, Helena ngồi nơi đầu bàn, cười lớn tiếng. Cô ấy trông rất giống con, Claudia, có điều là hơi thấp hơn một chút. Tóc vàng hoe, trơn mượt. Lúc nào bà ấy cũng đeo quanh cổ một dải nhung, bên trong có bức chân dung chụp cả hai chúng ta.”

Ông lơ đãng vuốt đầu gối.

“Khi bà ấy nói với cha rằng mình đang có thai, cha đã hạnh phúc không tả xiết. Có lẽ cha nghĩ mình đã quá tuổi, sẽ không bao giờ có được một đứa con nối dõi. Trách nhiệm coi sóc Incarceron sẽ chuyển ra khỏi dòng họ, dòng dõi Arlexi sẽ chấm dứt cùng với cha. Bất luận thế nào, thậm chí cha còn chăm sóc bà ấy kỹ hơn. Bà ấy mạnh mẽ, nhưng những ràng buộc về Nghi thức vẫn phải được tiến hành.”

Ông ngược nhìn lên. “Chúng ta đã có rất ít thời gian bên nhau.”

Claudia hít thở một hơi. “Mẹ mất.”

“Khi đứa bé sinh ra.” Ông nhìn đi chỗ khác, hướng ra cửa sổ. Bóng lá lấp lóa trên gương mặt ông. “Chúng ta đã có một bà mẹ và một trong số các Thầy Thông Thái danh tiếng nhất chăm sóc, nhưng không thể làm gì được.”

Cô không biết phải nói sao. Cô không có chút chuẩn bị nào cho tình huống này. Trước nay, chưa bao giờ ông nói chuyện với cô thế này cả. Mấy ngón tay cô đan vào nhau trở lại. Cô nói, “Vậy là con chưa bao giờ nhìn thấy mẹ.”

“Chưa bao giờ.” Ánh mắt liếc tối sầm của ông xoay qua cô. “Và sau cùng cha không thể chịu nổi khi nhìn thấy hình ảnh của mẹ con. Có một bức chân dung, nhưng cha đã cất giữ cẩn thận rồi. Bây giờ chỉ còn cái này.”

Ông lôi từ bên trong áo sơ-mi một mẽ-đay nhỏ bằng vàng, có lồng ảnh, vuốt mạnh dải băng màu đen qua khỏi đầu và chìa ra. Trong tích tắc, hầu như cô sợ phải cầm lấy; khi cầm, nó âm ỉ nhờ hơi ấm cơ thể ông.

“Mở ra đi,” ông nói.

Cô mở chốt. Bên trong, đối diện nhau trong hai khung hình bầu dục là hai bức ảnh khổ nhỏ, được vẽ rất tinh xảo. Bên phải, cha cô, trông nghiêm nghị và trẻ trung hơn, tóc ông màu nâu sẫm. Và đối diện, trong một chiếc áo dài lụa khoét cổ sâu màu đỏ thắm, một phụ nữ có khuôn mặt dịu dàng, thanh tú, đang mỉm cười, một bông hoa nhỏ xíu đưa lên miệng.

Mẹ cô.

Ngón tay cô run run; liếc lên xem ông có để ý không, cô thấy ông đang chăm chú nhìn cô. Nghiêm trang, ông nói, “Cha sẽ nhờ người làm cho con một bản sao ở Triều Đình. Họa sĩ bậc thầy Alan có tay nghề tinh xảo.”

Cô muốn ông gục xuống, khóc lớn. Cô muốn ông tức giận, bị thiêu đốt vì đau buồn, vì gì gì đó, bất cứ cảm giác nào mà cô có thể hưởng ứng theo. Nhưng chỉ có vẻ bình thản nghiêm nghị của ông thôi.

Cô biết trong trò chơi, ông đã thắng vòng này. Im lặng, cô trả lại chiếc mẽ-đay.

Ông chuôi vào túi áo.

Một lúc lâu, không ai nói gì. Cỗ xe tứ mã khua âm âm trên đường lớn; họ đi ngang qua một ngôi làng với những mái nhà tranh xiêu vẹo ọp ẹp, một cái ao trong đó đàn ngỗng nhô lên, đập cánh hoảng sợ. Sau đó con đường hướng lên dốc, tiến vào vùng bóng mát của một cánh rừng.

Claudia cảm thấy nóng nực và bối rối nữa. Một con ong bắp cày bay bừa qua ô cửa sổ để mở; cô xua nó ra, lấy khăn tay lau hai tay và mặt, để ý thấy lớp bụi nâu trên đường nổi bật trên nền vải lạnh trắng tinh.

Cuối cùng cô nói, “Con rất mừng là cha đã kể cho con nghe. Tại sao lại để đến tận lúc này?”

“Cha không phải là một người hay giải bày tâm sự, Claudia. Mà chỉ đến bây giờ cha mới sẵn sàng nói ra.” Giọng ông trầm trầm, khàn khàn. “Đám cưới này sẽ là đỉnh cao trong cuộc đời cha. Tất nhiên, của cả mẹ con nữa,

nếu bà còn sống. Chúng ta phải nghĩ đến bà ấy, bà sẽ cảm thấy tự hào và hạnh phúc đến mức nào.” Ông ngược mắt, xám xịt và răn như thép. “Không cho phép bất cứ thứ gì làm hỏng việc, Claudia. Không để bất cứ gì ngáng trở thành công của chúng ta.”

Cô đón gặp ánh mắt ông, ông mỉm cười từ tốn. “Bây giờ. Cha bảo đảm là con thích đi cùng với Jared hơn là đi với cha đấy.” Có một sự sắc bén trong lời nói kia mà cô không bỏ lỡ. Ông cầm cây gậy lên, động bum bum lên mái xe ngựa; bên ngoài, người đánh xe trầm trầm gọi con ngựa, kéo cho nó dừng lại, con ngựa giậm chân, khịt mũi không ngớt. Khi họ dừng hẳn, Quan Thống Đốc chồm qua mở cửa. Ông trèo xuống, vươn vai. “Cảnh đẹp quá. Nhìn này, con yêu.”

Cô bước ra ngoài, đứng bên cạnh ông.

Một con sông lớn chạy bên dưới họ, lấp lánh trong ánh mặt trời mùa hạ. Chảy qua vùng đất trồng trọt màu mỡ, những cánh đồng lúa mạch chín vàng rực, cô nhìn thấy bướm đang bay lên thành từng đàn từ những bãi cỏ đầy hoa bên cạnh đường. Mặt trời hun nóng trên cánh tay cô; cô ngửa mặt lên trời với vẻ biết ơn, nhắm mắt lại, chỉ nhìn thấy một khối nóng đỏ, ngửi mùi bụi đất và chút mùi hăng hăng của cỏ thi chen chúc trong hàng giậu.

Khi cô mở mắt, ông đã biến mất, đang thả bộ trở lại những cỗ xe tứ mã theo sau, vừa vụt quất cây gậy, vừa nói đùa với Chúa Công Evian, lúc này đã trèo ra khỏi xe, đang lau mồ hôi trên khuôn mặt đỏ lừ.

Vương quốc trải rộng ra trước mắt cô đến tận đường chân trời mờ mờ đang lung linh hơi nóng đằng xa, trong một giây, cô ước mình được chạy vào sự tĩnh lặng mùa hè kia, trốn vào sự yên bình của vùng đất trống. Một nơi không có ai khác.

Một nơi cô được tự do, thoải mái.

Thoáng chuyển động bên cũi chỏ cô, Chúa Công Evian đứng đó, đang hớp rượu trong chiếc bình đẹp nho nhỏ. “Đẹp quá,” ông ta thì thầm. Đưa ngón tay tròn trĩnh chỉ ra chung quanh. “Cô có nhìn thấy không?”

Cô nhìn thấy ánh sáng lấp lánh trên những ngọn đồi cách xa đến hàng mấy dặm. Một ánh phản chiếu sáng chói rực rỡ như kim cương. Và cô biết

đó là ánh sáng mặt trời chiếu trên mái nhà khổng lồ bằng kính của Triều Đình.

Keiro ăn miếng thịt cuối cùng, dựa lưng ra, no đầy. Cậu ta uống nốt phần bia còn lại, rồi nhìn quanh xem có ai để rót tiếp hay không.

Attia vẫn ngồi bên cửa; cậu ta không quan tâm gì đến cô bé. Quán rượu đông nghẹt; cậu ta phải gọi đến hai lần mới có người chú ý đến. Sau đó bà chủ quán rượu đi đến tay cầm bình và vừa rót bia, vừa nói, “Còn bạn cậu thì sao? Cô ấy không ăn gì à?”

“Cô ta đâu phải bạn tôi.”

“Cô ấy vào ngay sau cậu đấy.”

Cậu ta nhún vai. “Không thể chịu được mấy cô gái cứ theo mãi. Ý tôi là cứ nhòm ngó tôi ấy.”

Người đàn bà phá lên cười và lắc đầu. “Được rồi, anh chàng đẹp trai. Trả tiền đây.”

Cậu ta đếm, đưa ra mấy đồng xu, uống bia rồi đứng dậy, vươn vai. Cậu cảm thấy khỏe khoắn hơn sau khi tắm rửa và chiếc áo chên bằng da màu đỏ như lửa lúc nào làm cậu ta trông cũng thật đẹp. Sải bước đi giữa những dãy bàn, cậu ta phớt lờ Attia khi cô bé bò toài bám theo và khi đã đi được nửa đường xuống con phố hẻm, giọng cô bé mới khiến cậu đứng lại.

“Khi nào chúng ta sẽ đi tìm họ?”

Cậu ta không quay lại.

“Có trời biết chuyện gì đang xảy ra cho họ. Anh đã hứa...” Keiro xoay người. “Tại sao cô không lạc mất cho rồi nhỉ?” Cô gái chăm chăm nhìn trả lại. Đó là một đứa bé rụt rè nhút nhát, cậu nghĩ, nhưng đây là lần thứ hai cô bé đương đầu với cậu ta và điều đó khiến cậu bực bội. “Tôi sẽ không đi đâu hết,” cô bé nói khẽ.

Keiro cười toe. “Cô nghĩ tôi sẽ bỏ mặc họ chắc?”

“Ừ”

Sự thẳng thừng của cô bé làm cậu bức bối. Làm cậu nổi giận. Cậu quay người đi tiếp, nhưng cô bé cứ bám theo cậu như một cái bóng. Như một con chó.

“Tôi nghĩ anh muốn bỏ họ, nhưng tôi sẽ không để anh làm thế. Tôi sẽ không để anh lấy chiếc Chìa khóa ấy đâu.”

Cậu ta tự nhủ sẽ không thèm trả lời, nhưng chẳng biết vì sao, lời vẫn cứ thốt ra. “Cô không biết tôi sẽ làm gì đâu. Tôi và Finn là anh em kết nghĩa mà. Điều đó rất có ý nghĩa. Và tôi giữ lời hứa của mình chứ.”

“VẬY sao?” Giọng cô bé chợt trở thành một bản sao quái quỷ của Jormanric. “Tôi đã không giữ lời hứa kể từ khi lên mười và đâm dao vào ông anh ruột của mình. Đó là cách vận hành phải không, Keiro? Đó là cách nhóm Comitatus vẫn ở với chúng ta, bên trong anh đấy phải không?”

Thế là cậu ta quay qua vồ lấy cô bé, nhưng cô bé đã sẵn sàng chống đỡ. Cô bé nhảy lên, cào vào mặt cậu ta, tung cú đá, xô đẩy để cậu ta loạng choạng và đổ sầm vào tường. Chiếc Chìa khóa rơi ra, một tiếng leng keng trên sàn đá cuội bắn thiu; cả hai đều nhào tới chộp lấy, nhưng cô bé nhanh hơn.

Keiro rít ré lên vì tức giận. Cậu ta chụp tóc cô bé, lôi ngược ra sau một cách dã man. “Đưa nó cho tao!”

Cô bé kêu thét lên và oằn người thoát ra.

“Đừng hòng nghĩ tới chuyện đó!”

Cậu ta kéo mạnh hơn. Cùng với một tiếng hú đau đớn, Attia ném Chìa khóa vào vùng bóng tối; ngay tức khắc, Keiro thả cô bé ra và vụt trườn theo, nhưng ngay khi cậu ta lượm được nó lên, cậu ta liền thả tay ra ngay, miệng hét lên.

Nó nằm trên mặt đất, những ngọn đèn nhỏ màu xanh lơ chạy qua chạy lại bên trong.

Đột nhiên, cùng với một sự im lặng đáng sợ, một trường hình ảnh bắn vọt ra quanh nó. Họ nhìn thấy một cô gái mặc áo đầm lộng lẫy, lưng dựa vào một thân cây, được thắp sáng bởi một thứ ánh sáng rực rỡ, chói lọi. Cô nhìn chăm chặp vào cả hai người bọn họ. Khi nói, giọng cô nhọn sắc đầy ngờ vực.

“Finn đâu? Các người là bọn quái nào thế?”

Họ cho cậu một bữa ăn gồm bánh mật ong, một ít hạt gì là lạ và nước nóng hơi sủi bọt, nhưng cậu sợ không dám nếm, nhờ đâu các thứ đó đã bị pha thuốc. Bất kể cậu có lâm vào tình cảnh nào, cậu cũng muốn có một cái đầu tỉnh táo.

Người ta cũng cho cậu quần áo sạch và nước để tắm rửa. Bên ngoài cửa phòng, hai người-Sếu đứng dựa vào tường.

Cậu băng qua phòng đến bên cửa sổ. Một con dốt đứng dài. Bên dưới là con phố hẹp, ngay cả lúc này cũng rất đông người, ăn xin, bán hàng, dựng lều tạm thời trên đường phố, ngủ trong bao tải, súc vật của họ đi lang thang khắp nơi. Tiếng ồn ào kinh khủng.

Cậu chống hai tay lên bậu cửa, chồm ra, nhìn xuống những mái nhà. Hầu hết làm bằng rơm, với vài miếng vá bằng kim loại chỗ này chỗ kia. Không cách gì cậu có thể trèo ra đó được; căn nhà ngã ngửa ra phía sau như thể sắp sập đến nơi và cậu chắc chắn thế nào cũng sẽ tới ngày đó. Trong giây lát, cậu băn khoăn không biết té gãy cổ ở đây hoặc phải đối mặt với sinh vật vô danh nào đó, đặng nào tốt hơn, tuy nhiên vẫn còn thời gian mà. Mọi thứ đều có thể thay đổi.

Cậu chúi người vào trong, ngồi trên ghế đẩu, cố suy nghĩ. Keiro đâu rồi? Cậu ta đang làm gì? Cậu ấy có kế hoạch gì không? Keiro ương bướng và hoang dã, nhưng là một kẻ nhiều mưu lăm kẻ. Trận phục kích nhóm Dân Thường là ý tưởng của cậu ta đấy. Cậu buộc phải nghĩ đến những điều tốt đẹp. Finn đã mất đi tính xác xược, hoàn toàn chắc chắn về bản thân mình rồi.

Cánh cửa bật mở; Gildas len vào.

“Ông đấy!” Finn nhảy dựng. “Ông đã chọc tức...”

Thầy Thông Thái giơ hai bàn tay lên. “Cậu đang nóng giận. Finn, tôi đâu có quyền lựa chọn. Cậu thấy chuyện gì đã xảy đến cho chúng ta rồi đấy.” Ông ta nói nghe thật tàn nhẫn, đi đến ngồi ình xuống ghế đẩu. “Vả lại, tôi đang đến với cậu nè.”

“Họ chỉ nói chỉ mỗi tôi thôi.”

“Các đồng tiền bằng bạc làm được nhiều việc lắm.” Ông ta lăm bằm, bực mình. “Hầu hết mọi người đều cố hối lộ để được đưa ra tới Hang động chứ không phải để ở bên trong, dường như là thế.”

Chỉ có một chiếc ghế trong phòng; Finn ngồi xuống sàn, giữa mớ rơm rạ, khoanh tay ôm đầu gối. “Tôi nghĩ mình chẳng có ai giúp đỡ đâu,” cậu nói rất ôn hòa.

“Thôi nào, cậu đâu đến nỗi thế. Tôi không phải là Keiro và tôi sẽ chẳng bỏ mặc nhà tiên tri của mình đâu.” Finn quắc mắt. Rồi cậu nói, “Ông sẽ bỏ mặc tôi nếu tôi không nhìn thấy gì sao?”

Gildas xoa hai bàn tay khô queo vào nhau, nghe như tiếng giấy. “Tất nhiên là không phải vậy rồi.”

Họ im lặng một lúc, lắng nghe đủ thứ tiếng lao xao trộn lẫn vào nhau. Sau đó, Finn nói, “Nói tôi nghe về Hang động xem nào.”

“Tôi nghĩ cậu biết chuyện đó chứ. Sapphique đi đến Thành lũy Cuối cùng của các Thăm Phán, ắt hẳn là nơi chúng ta đang ở đây. Ông ấy biết được rằng ở đây mỗi tháng người ta đều Cống nạp cho một sinh vật mà họ chỉ biết đó là Quái thú - vật cống nạp là một thanh niên hoặc thiếu nữ của thị trấn. Các cô cậu ấy đi vào một cái hang bên sườn núi; không một ai trở về.”

Ông gãi râu. “Sapphique đến trước các Thăm Phán và tự dâng hiến mình thay thế cho một cô gái mà cuộc sống của cô ấy đã đến kỳ hạn. Người ta bảo cô ta khóc lóc dưới chân ông ấy. Khi ông ấy bước ra, mọi người dân trong thị trấn đều quan sát ông đi, trong im lặng. Ông ấy bước vào Hang động một mình, không mang vũ khí.”

Finn nói, “Rồi sao nữa?”

Gildas im lặng một lúc. Khi ông nói tiếp, giọng ông trầm xuống. “Suốt ba ngày không có gì xảy ra. Rồi, đến ngày thứ tư, tin tức lan truyền như dây mồi lửa rằng người lạ mặt ấy đã ló ra khỏi Hang động. Cư dân thị trấn đứng xếp hàng nơi mấy bức tường thành, đẩy mở các cánh cổng. Sapphique chậm rãi đi bộ lên con đường. Khi đến được mấy cánh cổng, ông ấy giơ bàn tay lên và người ta nhìn thấy ngón tay trở nơi bàn tay phải bị đứt mất và máu đang chảy xuống đất. Ông ấy nói, “*Món nợ này chưa được trả đâu. Minh tôi*

chưa đủ để trả nợ. Sinh vật sống trong Hang động là một kẻ đói rữ và không bao giờ thỏa mãn. Một khoảng không trống hoác không bao giờ lấp đầy được.” Sau đó ông ấy quay người đi mất và người ta để cho ông đi. Nhưng cô gái kia, người được ông ấy cứu mạng, cô ta chạy theo ông ấy, đi với ông ấy một lúc. Cô ta là Môn đệ đầu tiên của ông ấy.”

Finn nói, “Cái gì mà...?” nhưng cánh cửa đã bị động mở tung trước khi cậu nói hết câu. Những người-Sếu hất đầu ra hiệu. “Ra. Bây giờ cậu con trai phải đi ngủ. Đến Hiệu lệnh tắt đèn chúng ta sẽ đi.”

Gildas đi, cùng với một ánh nhìn rất nhanh. Người đàn ông ném cho cậu mấy tấm mền; cậu quấn mền quanh người, ngồi rúc mình vào tường, lắng nghe những tiếng nói, tiếng hát, tiếng sủa phát ra từ đường phố.

Cậu cảm thấy lạnh và hoàn toàn đơn độc. Cậu cố gắng nghĩ đến Keiro, đến Claudia, đến cô gái đã đưa cho cậu Chìa khóa. Cả Attia nữa, cô bé có quên cậu không? Hết thầy họ đều bỏ mặc cậu cho số phận chẳng?

Cậu lẩn qua và cuộn tròn người lại.

Và rồi cậu nhìn thấy Con Mắt ấy.

Con mắt rất nhỏ, tuốt gần trên trần nhà, nửa kín nửa hở trong mớ tơ nhện.

Nó nhìn cậu lom lom, cậu nhìn trả lại, rồi ngồi lên đối mặt với nó. “Nói chuyện với ta đi,” cậu nói, giọng cậu nhẹ nhàng nhưng đầy tức giận và khinh miệt. “Mi quá sợ hãi không nói chuyện với ta được hử? Nếu ta được sinh ra từ mi, vậy thì nói chuyện với ta đi. Nói cho ta nghe xem ta phải làm gì. Hãy phá tung những cánh cửa ra đi.”

Con Mắt là một tia lửa đỏ au, không hề nhấp nháy.

“Ta biết mi ở đó mà. Ta biết mi có thể nghe thấy ta mà. Ta đã luôn biết như thế. Những người khác có thể quên, nhưng ta thì không.” Lúc này cậu đang đứng; cậu bước qua, vói tay lên, nhưng Con Mắt, như vẫn luôn thế, quá cao. “Ta đã kể cho cô ấy nghe về mi rồi, Nữ Chủ Công ấy, người phụ nữ đã bị giết, đã bị ta giết chết. Mi có hiểu chuyện đó không? Mi có nhìn thấy cô ấy rơi không, mi có chụp cô ấy lại không? Mi có đưa cô ấy đến đâu đó mà vẫn còn sống không?”

Giọng cậu run run, miệng mồm khô khốc; cậu biết những dấu hiệu, nhưng quá giận và quá sợ, không sao ngưng lại được.

“Ta sẽ Trốn thoát khỏi mi. Ta sẽ làm thế, ta thề đấy. Phải có nơi nào đó để đi chứ. Nơi nào mi không thể nhìn thấy ta được. Nơi nào mi không hề tồn tại ấy!”

Cậu đang toát mồ hôi, buồn nôn. Cậu phải ngồi xuống, nằm xuống, để cho trạng thái hoa mắt chóng mặt bò lan khắp người, những mảnh hình ảnh chấp vá, một căn phòng, một cái bàn, một con thuyền trên mặt hồ đen tối. Cậu ngạt thở vì những hình ảnh ấy, xua đuổi, chìm ngập trong đó. “Không,” cậu nói. “Không.” Con Mắt ấy là một ngôi sao. Một ngôi sao đỏ rực. Ngôi sao ấy chậm chậm rơi vào khuôn miệng đang há ra của cậu. Và khi nó thiêu đốt lòng cậu, cậu nghe nó cất tiếng thì thầm nhỏ nhất, tiếng thì thầm của bụi bặm trong dây hành lang vắng vẻ, sự tiêu tan của tro trong lò sưởi.

“Ta ở khắp nơi” nó thì thầm thì. “Khắp mọi nơi”

Dưới dây hành lang vô tận đầy tội lỗi

*Tuôn dòng chỉ bạc kết bằng nước mắt tôi.
Xương ngón tay tôi như chiếc chìa khóa gãy
Máu tôi như dầu bôi trơn ổ khóa dày.*

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Claudia nhìn chòng chọc vào hình ảnh nổi ba chiều hết sức kinh ngạc. “Các người có ý gì khi nói bị tù? Hết thầy các người đang ở trong Ngục Tù mà, phải không nào?”

Đứa con trai cười toe toét, mới một chút nhạo báng mà cô đã không ưa rồi. Cậu ta ngồi trên bờ rìa cái gì trông như một loại ngõ hẻm tăm tối nào đó, dựa ngửa người, chăm chăm nhìn vào cô bằng một ánh mắt trầm ngâm dò xét. “Chúng tôi hả, thật sao? Vậy chứ cô đang ở đâu, Công Chúa?”

Cô quắc mắt. Thực tế, cô đang ngồi trong phòng ngủ của nhà trọ nơi đoàn xe ngựa dừng lại ăn trưa, một căn phòng bằng đá hơi hám quá chật chội không tiện nghi theo Nghi thức. Nhưng cô sẽ không mất thì giờ giải thích. “Nghe tôi nói đây, bất kể tên cậu là gì...”

“IKeiro.”

“Rồi, Keiro. Việc tôi nói chuyện với Finn rất quan trọng. Bằng cách nào đó, làm sao cậu đã lấy được chiếc Chìa khóa này từ anh ta thế? Cậu đánh cắp à?”

Cậu ta có đôi mắt rất xanh, tóc dài và vàng hoe. Cậu ta đẹp trai và chắc hẳn cậu ta biết điều đó. Cậu ta nói, “Tôi và Finn là anh em kết nghĩa, đã thề với nhau. Cậu ấy đưa cho tôi để nó được an toàn.”

“Vậy là cậu ấy tin tưởng cậu sao?”

“Tất nhiên rồi.”

Một giọng nói khác cất lên, “Thế đấy, nhưng tôi thì không.”

Một cô gái từ phía sau cậu ta bước lên; cậu ta hung hăng trừng trừng nhìn cô bé, lầm bầm, “Cô có im đi không?” nhưng cô bé thu mình lại và vội vàng nói với Claudia.

“Tôi là Attia. Tôi nghĩ anh ta sắp bỏ Finn và Thầy Thông Thái, cố Trốn thoát như Sapphique đã làm, anh ta nghĩ chiếc Chìa khóa sẽ có tác dụng với anh ta. Cô không được để anh ta làm thế! Finn sẽ chết mất.”

Hoang mang trước những cái tên, Claudia nói, “Chờ đã. Nói chậm thôi! Tại sao anh ấy lại sắp chết?”

“Dường như trong Cánh Quân này, người ta có một loại lễ nghi nào đó. Anh ấy phải đương đầu với Quái thú.”

Cô có làm gì được không? Pháp thuật gì đó từ những ngôi sao ấy? Cô phải giúp chúng tôi mới được!”

Cô gái mặc thứ quần áo bẩn thỉu nhất mà Claudia từng thấy; tóc cô bé màu sẫm và bị chặt đứt thành một kiểu cắt bờm xờm, lờm chờm. Rõ ràng là cô bé lo lắng đến phát ốm. Cố suy nghĩ, Claudia nói, “Làm sao tôi có thể làm chuyện gì đó được? Các người phải mang anh ấy ra khỏi đó chứ!”

“Cái gì khiến cô nghĩ là chúng tôi có thể?” Keiro bình thản hỏi.

“Cậu không có quyền chọn lựa.” Một tiếng hét vang trong sân quán trọ khiến cô hoảng hốt liếc quanh. “Bởi vì Finn là người duy nhất mà tôi sẽ nói chuyện.”

“Cô thích cậu ấy à, phải thế không? Dù sao đi nữa thì cô là ai vậy?”

Cô nhìn trừng trừng. “Quan Thống Đốc Incarceron là cha tôi.”

Keiro khịt mũi. “Thống Đốc nào cơ?”

“Ông ấy... cai quản Ngục Tù.” Cô cảm thấy lạnh. Vẻ khinh miệt của cậu ta khiến cô ớn lạnh. Nhanh nhẩu cô nói tiếp. “Có lẽ tôi có thể tìm thấy bản đồ của Ngục Tù, một tấm bản đồ vẽ những lối đi bí mật, những ô cửa, hành lang sẽ cho các người biết đường ra. Nhưng tôi sẽ không nói cho cậu một điều gì cả cho tới khi tôi nhìn thấy Finn.” Đó là một lời nói dối chắc hẳn sẽ làm cho Jared phải rên rỉ, nhưng cô không còn chọn lựa nào khác. Cô không tin tưởng cậu Keiro này; cậu ta quá kiêu căng ngạo mạn, còn cô gái có vẻ như giận dữ và sợ hãi.

Keiro nhún vai. “Có gì đặc biệt về Finn dữ vậy?”

Cô lưỡng lự. Rồi nói, “Tôi nghĩ... tôi nghĩ mình đã nhận ra anh ấy. Anh ấy già hơn, trông khác đi, nhưng anh ấy có gì đó, giọng nói... Nếu tôi đúng, thì tên thật của anh ấy là Giles, con trai của... một người khá là quan trọng ngoài này.” Cô không nói quá nhiều. Chỉ vừa đủ để khiến cậu ta phải hành động.

Keiro nhìn chòng chọc, kinh ngạc. “Tất cả thứ vớ vẩn ở Bên Ngoài cô đang nói với tôi đều quả đúng là sự thật hết hả? Dấu hiệu trên cổ tay cậu ấy có ý nghĩa gì đó chứ?”

“Tôi phải đi rồi. Cứ mang anh ấy về đã.”

Cậu ta khoanh tay. “Còn nếu tôi không thể?”

“Thì quên pháp thuật của các ngôi sao đi.” Cô nhìn cô gái, mắt họ gặp nhau rất nhanh. “Còn chiếc Chìa khóa sẽ chỉ là một miếng pha lê vô dụng thôi. Nhưng nếu cậu là anh em của anh ấy thì cậu phải muốn giải cứu anh ấy chứ.”

Keiro gật đầu. “Tôi sẽ.” Cậu ta hất đầu về phía Attia. “Quên cô ta đi. Cô ta bị điên đấy. Chẳng biết ất giáp gì cả.” Giọng cậu ta trầm trầm, tha thiết. “Tôi và Finn là anh em, chúng tôi phải hỗ trợ nhau. Luôn luôn.”

Attia chăm chăm nhìn Claudia, mặt cô bé thâm tím. Nổi nghi ngờ hiện rõ trong mắt. “Cậu ấy có họ hàng với cô không?” cô bé hỏi khẽ. “Anh cô? Anh em họ?”

Claudia nhún vai. “Chỉ là bạn. Một người bạn, vậy thôi.” Vội vàng, cô vặn tắt trường hình ảnh đi.

Chiếc Chìa khóa tỏa sáng mờ mờ trong vùng bóng tối hôi hám. Cô nhét vào túi của chiếc váy và chạy ra ngoài, tuyệt vọng tìm chút không khí trong lành. Alys đang lo lắng đi tha thẩn trong hành lang, các người hầu lẳng xăng đi ngang qua bà, tay cầm khay và đĩa.

“Ồ, cô đây rồi, Claudia! Bá tước Caspar đang tìm cô đấy.”

Nhưng có thể Claudia đã nghe tiếng hản rồi, giọng nói yếu ớt the thé khó chịu và trước sự ngạc nhiên của mình, cô nhìn thấy chính Jared là người hản đang nói chuyện, cả Chúa Công Evian nữa, ba người họ đang ngồi trên băng ghế dưới ánh mặt trời, mấy con chó của quán trọ nằm ườn thành một hàng chờ đợi dưới chân họ.

Cô bước ra, băng qua khoảnh sân rải sỏi.

Evian đứng lên ngay lập tức và cúi chào rất kiêu cách; Jared bình thản dịch qua cho cô có chỗ trống. Caspar cúi kính, “Lúc nào cô cũng tránh mặt tôi, Claudia!”

“Tất nhiên là không rồi. Tôi làm thế để làm gì kia chứ?” Cô ngồi xuống và mỉm cười. “Từ tế làm sao. Hết thầy bạn bè của tôi đều ở cùng nhau.”

Caspar quắc mắt. Jared nhẹ lắc đầu. Bên cạnh họ, Evian giấu một nụ cười trong chiếc khăn tay viền ren của mình. Cô băn khoăn tự hỏi không biết làm sao ông ta có thể quá điềm tĩnh ngồi đó với Bá Tước, một cậu trai đang là đối tượng của một âm mưu giết người được kia chứ. Nhưng rồi gần như chắc chắn ông ta sẽ phản đối rằng đó không phải là tư thù cá nhân, rằng đây là chuyện chính trị, không có gì hơn. Trò chơi ấy mà, luôn luôn là thế.

Cô quay sang Jared. “Con muốn bây giờ thầy đi với con. Con chán quá rồi! Chúng ta có thể thảo luận về *Lịch sử Tự nhiên trong Vương quốc* của Menessier.”

“Tại sao không là tôi?” Caspar ném một khoảnh thịt vào đám chó và chăm chú nhìn chúng chiến đấu tranh giành với nhau. “Tôi không tẻ nhạt đâu.” Đôi mắt nhỏ của hản quay sang cô. “Phải thế không nào?”

Đó là một thách thức. “Quả thật là không, thưa ngài Bá tước.” Cô mỉm cười hài lòng. “Và tất nhiên tôi yêu thích việc anh tham gia cùng chúng tôi

chứ. Menessier có vài đoạn rất xuất sắc về hệ động vật trong những khu rừng tùng bách đấy.”

Hắn nhìn chăm chặp vào cô vẻ kinh tởm. “Claudia, đừng cố làm cái trò ngây thơ mắt tròn vớ vẩn đó với tôi. Tôi đã bảo cô rồi, tôi không quan tâm cô làm gì. Dù sao chẳng nữa, tôi cũng biết tất cả. Fax đã kể cho tôi nghe chuyện tối hôm qua rồi.”

Cô tự cảm thấy mặt mình xanh lè, không thể nhìn Jared. Mấy con chó gầm gừ cắn nhau. Một con chạm lướt nơi áo váy của cô, cô giậm chân xua nó đi.

Caspar đứng dậy, tự mãn đắc thắng. Hắn đang choàng một chiếc cổ áo lòi loẹt có khuy vàng và một chiếc áo chần nhung đen, hắn đá mấy con chó đứng riêng ra cho tới khi chúng kêu ăng ăng. “Nhưng tôi cảnh báo cô đấy, Claudia, tốt hơn hết là cô nên kín đáo hơn. Mẹ tôi không cởi mở như tôi đâu. Nếu bà biết được, bà sẽ điên tiết lên cho xem.” Hắn cười toe với Jared. “Có lẽ vị gia sư thông minh của cô sẽ thấy rằng tình trạng đau yếu của mình tự dưng sao lại trở nặng ra đấy.”

Cô quá giận, suýt nhảy dựng đứng dậy, nhưng một cái chạm nhẹ của Jared đã giữ cô ngồi yên. Họ chăm chú nhìn Caspar vừa sỏi bước băng qua sân quán trọ, vừa tránh những vũng nước và mấy đồng phân không cho dính vào đôi ủng đất tiền.

Cuối cùng, Chúa công Evian rút ra chiếc hộp đựng thuốc lá của mình. “Trời ơi,” ông ta nói khẽ. “Đó là lời đe dọa trước giờ tôi từng được nghe đấy.”

Claudia bắt gặp ánh mắt Jared. Tối sầm và bất an. “Fax nào thế?” ông nói.

Cô nhún vai, bực bội với chính mình. “Tối qua, gã ta đã nhìn thấy con từ phòng thầy bước ra.”

Vẻ xuống sắc của ông lộ rõ. “Claudia...”

“Con biết. Con biết. Tất cả là lỗi con.”

Evian tế nhị hít một hơi thuốc lá. “Nếu tôi được phép có ý kiến, thì đó là một điều không may đã xảy ra.”

“Đó không phải là những gì ông nghĩ đâu.”

“Tôi chắc chắn đấy.”

“Không. Thật sự là thế. Và ông có thể ngừng diễn kịch được rồi. Tôi đã kể cho Jared về... Sói Thép.”

Ông ta nhanh mắt liếc xung quanh. “Claudia, làm ơn đừng nói lớn.” Giọng ông mất đi vẻ điệu bộ màu mè. “Tôi hoan nghênh việc cô tin cậy vào vị gia sư của mình, nhưng...”

“Tất nhiên cô ấy phải nói với tôi rồi.” Ngón tay thon dài của Jared gõ nhẹ trên mặt bàn. “Bởi vì toàn bộ âm mưu này thật dại dột, toàn bộ tội phạm và hầu hết mọi người đều sẽ bị bội phản cho xem. Thậm chí làm sao ông có thể nghĩ đến việc đưa cô ấy vào vụ này được kia chứ!”

“B ởi vì chúng tôi không thể thực hiện việc này mà không có cô ấy.” Người đàn ông mập tròn bình tĩnh, nhưng một lớp mồ hôi lấp lánh trên trán ông ta. “Trên hết thầy, thưa Thầy Thông Thái bậc thầy, ông hiểu những gì sắc lệnh sắt đá của Havaarna đã ban hành cho chúng tôi mà. Chúng tôi giàu có - một số người trong chúng tôi - và sống sung túc, nhưng chúng tôi không được tự do. Chúng tôi bị trói tay trói chân bằng Nghi thức, bị nô lệ trước một thế giới trống rỗng, tĩnh lặng, nơi mà đàn ông và phụ nữ không thể đọc sách, nơi mà các tiến bộ khoa học của những thời đại là lĩnh vực dành riêng cho những người giàu, nơi mà các nghệ sĩ và thi sĩ bị kết án trước tình trạng lặp lại không ngừng, trước các tác phẩm viết lại nghèo nàn khô khan dựa trên những kiệt tác lớn trong quá khứ. Không có gì mới mẻ. Cái mới không hề tồn tại. Không có gì thay đổi, không có gì lớn lên, hay tiến hóa, hay phát triển gì hết. Uời gian đã ngừng lại. Sự tiến bộ bị cấm đoán.”

Ông ta chồm người tới trước. Claudia chưa bao giờ nhìn thấy ông ta nghiêm trang từ tổn đến thế, quá tách bạch, khác hẳn với cung cách cải trang làm ra vẻ mơn mõi bất lực của ông ta. Điều đó khiến cô thấy ớn lạnh, như thể ông ta hoàn toàn là một người nào khác, một người già nua, kiệt lực, liêu lĩnh.

“*Chúng tôi đang chết dần chết mòn, Claudia.* Chúng tôi phải phá mở xà-lim mà chúng tôi đã tự mình xây gạch lát lại, phải thoát ra khỏi bánh xe quay không ngừng mà chúng tôi đã đạp chân lên đó như những con chuột.

Tôi đã cống hiến bản thân mình để mang lại tự do cho hết thảy chúng tôi. Nếu điều đó đồng nghĩa với cái chết của tôi, tôi cũng không nề hà, bởi vì ngay cả cái chết cũng sẽ là một hình thức tự do.”

Trong tĩnh lặng, lũ quạ kêu rân rân khắp thân cây phía trên đầu. Ngựa trong sân quây thành chuồng đã được đóng sẵn yên cương, giậm chân lộ cộp trên mặt đất rải sỏi.

Claudia liếm đôi môi khô ráp. “Khoan làm gì đã,” cô thì thào. “Biết đâu tôi có... vài thông tin cho ông. Nhưng chưa đâu.” Cô đứng phắt lên, không muốn nói nữa, không muốn có cảm giác đau buốt mà ông ta đã khơi gợi trong lòng cô như một vết dao đâm. “Ngựa đã sẵn sàng. Đi thôi.”

Đường phố đông người, tất cả đều im lặng. Sự im lặng của họ làm Finn thấy kinh khủng; quá dữ dội và cái kiêu thèm thường họ nhìn cậu khiến cậu đi muốn không vững, phụ nữ và trẻ em da vảy mốc, những kẻ tật nguyền, người già cả, lính tráng; những ánh mắt chăm chặp lạnh lùng, tọc mạch mà cậu không dám đón gập, vì thế cậu cúi xuống nhìn vào chân, vào bụi đất trên đường, bất kể đâu cũng được, ngoại trừ nhìn vào họ.

Âm thanh duy nhất vang lên trên đường phố dốc đứng là tiếng chân nặng nề đều đặn của sáu người lính canh đi xung quanh cậu, tiếng răng rắc từ những đôi ủng đế sắt của họ nện trên mặt đường rải sỏi và xa xa phía trên, lượn vòng như một điềm báo, một con chim to lớn lẻ loi kêu thất thanh những âm thanh như than khóc thê lương lẫn trong những đám mây và tiếng gió vang vọng trong khu hầm mộ của Incarceron.

Sau đó có người cất tiếng hát đáp lại, một nốt nhạc đơn độc của bài ca ai oán bi thảm và như thế đó là một dấu hiệu, hết thảy đám đông đều bắt giọng theo và ngâm nga khe khẽ, nỗi tiếc xót và sợ hãi của họ hiện lên trong một bài hát dịu dàng kỳ lạ. Cậu cố nhận ra ca từ, nhưng chỉ là những đoạn ngắn vọng đến tai cậu... *sợ chỉ bạc đứt... hết thảy đều xuống những hành lang vô tận đây tội lỗi và những giấc mơ...* và như một đoạn đồng ca, một câu nhạc cứ lặp đi lặp lại: *xương ngón tay ông là chìa, máu ông là dầu bôi trơn ổ khóa.*

Đánh vòng một góc phố, Finn liếc ngoái ra sau.

Gildas đi phía sau, một mình. Lính gác không đếm xỉa gì đến ông ấy, nhưng ông ấy đi đứng chắc nịch, đầu ngẩng cao và ánh mắt mọi người di chuyển có vẻ như kinh ngạc, ngưỡng mộ đọng lại trên màu xanh lá của chiếc áo khoác Thầy Thông Thái ông đang mặc. Ông lão trông dữ tợn, quả quyết; ông gật đầu nhanh với Finn như cổ vũ.

Không có dấu hiệu nào của Keiro, hoặc Attia. Tuyệt vọng, Finn đưa mắt nhìn chăm chăm vào đám đông. Họ có biết ra chuyện gì đang xảy đến với cậu không? Liệu họ có chờ bên ngoài Hang động không? Họ đã nói với Claudia chưa? Nỗi băn khoăn lo lắng giằng vò cậu, cậu không thả cho mình tự suy nghĩ điều mà cậu sợ khiếp, điều ẩn nấp trong vùng tối tăm của tâm trí cậu như một con nhện, như tiếng thì thầm nhạo báng của Incarceron.

Mà biết đâu chừng Keiro đã lấy Chìa khóa và biến mất rồi cũng nên.

Cậu lắc đầu. Trong ba năm ở với nhóm Comitatus, Keiro chưa bao giờ phản bội cậu. Mắng nhiếc cậu, có, cười nhạo cậu, trộm cắp đồ đạc của cậu, đánh nhau với cậu, cãi vả với cậu. Nhưng cậu ta lúc nào cũng có mặt ở đó. Song, lúc này đây, cùng với một cơn lạnh bất chợt, Finn nhận ra sao mà cậu biết ít về người anh em kết nghĩa của mình đến thế, còn chẳng biết cậu ta từ đâu tới. Keiro chỉ nói cha mẹ cậu ta chết rồi. Finn chẳng bao giờ hỏi một câu nào. Lúc nào cậu cũng mê mải đắm chìm trong sự mất mát khắc khoải tuyệt vọng của riêng mình, trong những ánh chớp lóe của ký ức và những đợt ngắt xiu.

Lẽ ra cậu phải hỏi han.

Lẽ ra cậu phải quan tâm.

Một cơn mưa toàn những cánh hoa màu đen bắt đầu rơi xuống người cậu. Ngược nhìn lên, cậu trông thấy người ta đang ném tung, quăng ra từng tay nắm đầy thả rơi trên nền đất rải sỏi, làm thành một tấm thảm đen thơm ngát trên đường. Cậu còn thấy những cánh hoa này có một tính chất khác thường, mỗi khi chạm vào nhau, chúng liền tan chảy ra, rãnh nước hai bên và đường phố đầy những chất dinh dưỡng, ngưng đọng lại tỏa mùi thơm dịu dịu.

Việc đó khiến cậu cảm thấy thật kỳ lạ. Như thể nó vỡ ra thành một giấc mơ, làm cậu nhớ đến âm thanh cậu đã từng nghe trong đêm.

Ta ở khắp nơi. Như thế Ngục Tù đã trả lời với cậu. Bây giờ cậu ngược nhìn lên, khi họ đi bên dưới cái miệng há hoác của cánh cổng và nhìn thấy độc một Con Mắt đỏ rực trong khung lưới sắt di động, ánh nhìn không chớp của con mắt ấy dán dính vào người cậu.

“Mi có thể nhìn thấy ta được không?” cậu thì thào. “Mi có nói chuyện với ta không?”

Nhưng cánh cổng đã ở phía sau cậu và người ta đã ra khỏi thành phố mất rồi.

Con đường chạy thẳng tắp và vắng tanh. Chất dầu lính dính chảy nhỏ giọt dọc theo bên đường; đằng sau, cậu nghe tiếng cổng và những cánh cửa đóng sập lại, những then gỗ được kéo qua, những tấm lưới sắt đổ ầm xuống. Ngoài này, dưới mái vòm, thế giới dường như trống trơn, đồng bằng bị thổi quét bởi từng cơn gió lạnh buốt.

Lính tráng vội vàng dỡ khỏi vai những cái rìu họ đang mang; người ở phía trước cũng có một loại dụng cụ gì đó với một cái hộp nhỏ gắn dính vào, một loại súng máy bắn đạn lửa, Finn đoán thế. Cậu nói, “Hãy chờ Thầy Thông Thái đuổi kịp với.”

Họ chậm bớt lại, như thế bây giờ cậu không phải là tù nhân của họ nhưng là người lãnh đạo, Gildas không kịp thở sai bước lên và nói, “Người anh em của cậu đã ló mặt ra rồi đấy.”

“Cậu ta sẽ xuất hiện mà.” Nói ra được như thế thật là có ích.

Họ bước đi thật nhanh, sát vào thành một nhóm khăn khít. Ở hai bên, mặt đất chằng chịt những hố và bẫy; Finn nhìn thấy hàm răng thép lập lòe trong vực thẳm. Liếc ngoái lại, cậu ngạc nhiên sao mà mới đó Thành phố đã ở xa phía sau rồi, những bức tường thành phố xếp hàng nhiều người, chăm chú nhìn, la hét, ầm những đứa trẻ lên cao cho chúng nhìn thấy.

Thủ lĩnh nhóm lính canh nói, “Chúng ta rẽ ra khỏi con đường ở đây. Cần thận; chỉ bước đúng vào chỗ chúng tôi vừa bước và đừng có nghĩ đến việc chạy trốn. Mặt đất được cài đầy những quả cầu lửa đấy.”

Finn không hình dung được những quả cầu lửa là gì, nhưng Gildas cau mày. “Quái thú này quả đáng sợ thật.” Người đàn ông liếc sang Gildas. “Tôi

chưa bao giờ nghe thấy nó, thưa Thầy, mà cũng không có ý muốn nghe.” Một khi đã ra khỏi con đường bằng phẳng, việc đi đứng thật nhọc nhằn. Mặt đất có màu đồng dường như đã bị rạch khắc, cào xé thành những đường xoi rất lớn; trong một vài chỗ, đất còn bị nung cháy, bị đốt thành một thứ giòn giòn đen như than bốc lên như những đám mây bụi khi họ bước lên trên đó, hoặc bị nấu chảy gùn thành thủy tinh. Chắc hẳn phải cần đến một sức nóng kinh khủng mới làm ra như thế được, Finn nghĩ. Nó cũng có mùi hôi, mùi than xỉ hăng hăng cay xè. Cậu theo sát người đàn ông kia, chăm chú nhìn những bước chân của họ với sự chú ý hết sức lo lắng, hoảng sợ; khi họ dừng lại, ngẩng đầu lên, cậu thấy họ đã đi rất xa trên đồng bằng, những ánh đèn của Ngục Tù cao tít tắp phía trên, chúng là những cụm đèn trần sáng rực, hắt bóng cậu và bóng Gildas ra phía sau.

Xa xa trong mái vòm cao đến cả dặm, con chim kia vẫn lượn vòng. Mỗi khi nó kêu thét lên, các lính canh lại ngược nhìn lên nó. Người đứng gần nhất lẩm bẩm, “Đang tìm kiếm xác chết thối đấy.”

Finn bắt đầu thắc mắc không biết họ còn phải đi bao xa nữa. Không có ngọn đồi nào ở ngoài này, không có đỉnh núi, vậy thì họ tìm thấy hang động ở đâu được? Cậu đã hình dung nó như một lỗ hổng tối tăm nào đó trong một vách núi bằng kim loại. Lúc này cậu bị lấp đầy bởi một nỗi e sợ mới, bởi vì thậm chí trí tưởng tượng của cậu cũng đang lừa dối cậu.

“Dừng lại.” Thủ lĩnh nhóm lính canh giơ một bàn tay lên. “Đây rồi.”

Đâu có gì ở đằng kia. Đó là ý tưởng đầu tiên của Finn. Sự khuây khỏa tràn ngập người cậu. Hết thảy là một trò giả vờ. Bây giờ người ta đã để cậu đi, chạy trở lại Thành phố, xoay quanh một câu chuyện kể ghê gớm nào đó về một con quỷ bắt người ta phải im lặng.

Sau đó, khi cậu đẩy người chen qua mấy người đàn ông kia, cậu nhìn thấy cái hốc lõm ấy trong đất.

Và thấy cả Hang động.

Jared nói, “Con đã hứa với họ về những tấm bản đồ không hề tồn tại! Đó là một ý tưởng điên rồ, Claudia. Mọi chuyện đang trở nên quá nguy hiểm cho chúng ta.”

Cô biết ông đang hết sức lo lắng. Cô đi qua tới chiếc xe ngựa, phía bên ông và nói, “Thưa Thầy, con biết mà. Nhưng khoản đánh cược quá cao.”

Ông ngược lên và cô nhìn thấy nỗi đau ở phía sau đôi mắt ông. “Claudia, hãy nói với ta là con không suy nghĩ nghiêm túc về hành động đại dột này của Evian. Chúng ta không phải là những tên sát nhân.”

“Con sẽ không như thế đâu. Nếu kế hoạch của con có tác dụng, sẽ không cần đến chuyện đó nữa.” Nhưng cô không nói ra những gì mình đang nghĩ; rằng nếu quả thật Nữ Hoàng có phát hiện ra, rằng nếu ông ấy, Jared, lâm vào nguy hiểm, cô sẽ làm cho hết thầy họ bị giết chết không chút lưỡng lự, thậm chí cả cha cô nữa, để ông được an toàn.

Có lẽ ông biết điều đó. Khi chiếc xe ngựa xóc nảy lên, ông liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, vẻ mặt ông tối sầm, mái tóc đen quét trên cổ chiếc áo khoác của Thầy Thông Thái. “Đây là nhà tù *của chúng ta*,” ông nói đầy vẻ chán chường.

Và dõi theo ánh mắt nhìn chăm chăm của ông, cô nhìn thấy những đỉnh tháp nhọn, những ngọn tháp bằng thủy tinh của Cung điện, những tháp pháo, pháo đài trang trí những lá cờ và cờ trang trí, nghe hết thầy mọi cái chuông đang ngân vang chào đón cô, hết thầy mọi con chim bồ câu đều vỗ cánh bay lên, mọi khẩu đại bác đều bắn ra những tiếng bùm bùm trầm trầm chào đón từ mái bằng sân thượng cao đến cả dặm nhô lên thật lộng lẫy trong bầu trời màu xanh tinh khiết.

Chúng ta đã đặt mọi thứ còn lại vào đây. Còn to lớn hơn hết thảy chúng ta lúc này.

• **BÁO CÁO DỰ ÁN; MARTOR SAPIENS**

---* ❖ *---

“Cầm lấy cái này, với cái này.”

Thủ lĩnh nhóm lính canh ấn mạnh một túi da và một thanh kiếm vào hai tay Finn. Cái túi có vẻ quá nhẹ, chắc nó phải trống rỗng. “Cái gì trong đó?” cậu hỏi đầy lo lắng.

“Cậu sẽ thấy thôi.” Người đàn ông bước lùi lại, liếc qua Gildas. Rồi anh ta nói, “Tại sao không bỏ chạy đi, Thầy? Tại sao lại phí hoài cuộc sống mình thế?”

“Cuộc sống của tôi là cuộc sống của Sapphique,” Gildas cúi kính. “Số phận của ông ấy là số phận của tôi.” Tay thủ lĩnh lắc đầu. “Tùy ông muốn làm gì thì làm. Nhưng không có một ai khác trở về cả.” Anh ta hất đầu về phía lối vào Hang động. “Kia rồi.”

Có một chút im lặng căng thẳng. Nhóm lính canh siết rìu của mình thật chặt; Finn biết đây là lúc người ta mong đợi cậu phá vỡ gì đó để dành tự do, vì cậu có thanh gươm trong tay và trở lại với những nỗi khiếp sợ chưa từng biết. Có bao nhiêu người trong số họ bị đưa đi như Vật cống nạp đã kêu thét và chiến đấu trong hoang mang sợ hãi ở đây?

Không phải là cậu. Cậu là Finn mà.

Liều lĩnh, cậu quay người và nhìn xuống khe nứt.

Rất mỏng, tuyền một màu đen. Bờ rìa bị nung đốt và thiêu sém, như thể kim loại trong cấu trúc của Ngục Tù đã bị làm quá nóng và tan chảy vô số lần thành những thứ bện xoắn và thuôn nhọn kỳ cục. Như thế bất kể thứ gì trườn ra khỏi những miệng nứt kim loại này cũng đều có thể làm thép tan chảy như kẹo bơ.

Cậu liếc qua Gildas. “Tôi sẽ đi trước.” Thầy Thông Thái chưa kịp phản đối, cậu đã xoay người nhảy vào đường cắt tối tăm kia, ném một ánh nhìn rất nhanh ra khoảng không gian xa xa. Nhưng vùng đồng bằng chi chít sọc đã trống trơn, Thành phố chỉ còn là một pháo đài mơ hồ đằng xa.

Cậu trượt ủng qua bờ miệng, tìm một chỗ để chân, ép thân mình vào đó.

Một khi đã ở bên dưới mặt đất, vùng bóng tối liền khép lại phía trên cậu. Bằng sự cảm nhận của bàn tay và chân, cậu nhận ra rằng khe nứt là một khoảng không gian nằm ngang giữa lớp địa tầng nghiêng, nó dần ngang thành mặt đất. Cậu phải sai căng người ra để vừa lọt vào đó, dịch dần dần tới một bề mặt như phiến đá tối sẫm bừa bãi những mảnh vụn có vẻ như là những viên đá và những trái banh trơn láng bằng thép nấu chảy khó khăn lắm mới lăn được dưới chân cậu. Mấy ngón tay cậu mò mẫm trong đất và gạch đá vụn; chộp trúng vào một miếng gì đó, nó vỡ vụn như xương. Cậu vội vàng thả ra ngay.

Trần thấp; hai lần làm xước da lưng, cậu bắt đầu thấy sợ bị mắc kẹt lại đây. Ngay khi ý tưởng kinh hãi lạnh buốt chọt nảy ra trong đầu, cậu liền dừng lại.

Toát mồ hôi, cậu nuốt xuống một hơi thở thật sâu. “Ông đâu rồi?”

“Ngay đằng sau đây.” Gildas nói nghe có vẻ không tự nhiên. Giọng ông ta vang vang; một cơn mưa bụi nhỏ từ phía trên tuôn xuống rơi vào tóc và mắt Finn. Một bàn tay túm lấy chiếc giày ống của cậu. “Cứ đi đi.”

“Tại sao?” Cậu cố trợn mắt nhìn ngoái ra sau. “Tại sao không chờ ở đây cho tới Hiệu lệnh tắt đèn rồi bò toài trở lại. Đừng nói với tôi là mấy người đó sẽ chờ sẵn ngoài kia cho tới khi trời tối chứ. Gần như chắc chắn là họ đã đi mất rồi. Cái gì ngăn cản chúng ta...?”

“Những quả cầu lửa sẽ ngăn cản chúng ta, cậu trai tội nghiệp ạ. Có đến hàng mấy mẫu đấy. Một bước đi sai thôi, chân cậu sẽ nổ tung. Mà cậu không trông thấy những gì tôi đã thấy tối hôm qua đâu, cách người ta tuần tra các bức tường Thành phố như thế nào, các ngọn đèn pha tầm xa quét trên đồng bằng cả đêm ra sao. Chúng ta sẽ dễ dàng bị phát hiện.” Ông ta cười phá lên, một âm thanh như tiếng quát thật tàn nhẫn vang lên trong vùng tối. “Tôi có ý muốn nói như đã nói với các phụ nữ mù kia. Cậu là một Nhà tiên tri. Nếu Sapphique có đến đây thì cũng phải như chúng ta thôi. Tuy nhiên, tôi sợ lý thuyết của mình cho rằng lối ra dẫn thẳng lên phía trên có vẻ như bị chứng tỏ là sai lầm một cách hiển nhiên.”

Finn lắc đầu không tin. Thậm chí trong tình trạng hỗn độn này, ông lão vẫn quan tâm nhiều đến lý thuyết của mình hơn bất cứ thứ gì khác. Cậu tiếp tục quờ quạng, ấn sâu mấy ngón chân trong đôi ủng vào và cố nhắc người tới trước.

Trong vài phút tiếp theo, cậu chắc chắn rằng phần mái chìm quá thấp đến nỗi sắp đụng phải mặt sàn và nhốt cậu lại; rồi, trước sự nhẹ nhõm của cậu, khe hở kia bắt đầu mở rộng ra và đồng thời nghiêng về phía bên trái, độ nghiêng ngày càng dốc đứng. Cuối cùng cậu đã có thể quỳ lên mà không đụng đầu vào mái nữa. “Nó mở ra phía trên đầu.” Giọng cậu nghe như tiếng vang.

“Chờ đó đã.”

Gildas dò dẫm sờ soạng; có một tiếng rảng rặc phát ra rất lớn, ánh sáng kêu rin rít; một kiểu pháo sáng bốc khói, ngồn ngộn mà nhóm Comitatus thường dùng để ra tín hiệu báo nguy. Ánh sáng lóe lên cho thấy Finn và Thầy Thông Thái trong tư thế nằm sấp bẹp dí, đang lồi một cây nến ra khỏi gói đồ. Cậu môi lửa nến từ pháo sáng; khi ánh sáng đỏ rực xịt phì phì tắt ngấm thì những ngọn lửa nhỏ nhấp nháy, chảy vào một đường thông gió từ đầu đó phía trước.

“Tôi không nghĩ là ông đã đem theo mấy thứ đó.”

“Có người trong nhóm chúng ta,” Gildas nói, “nghĩ là phải đem thêm nhiều quần áo lòn lẹt và mấy chiếc nhẫn vô dụng đấy.” Ông khum tay

quanh ngọn lửa. “Đi nhẹ thôi. Dù bất kể nó có là cái thứ gì đi nữa, thì hẳn nó đã ngửi thấy mùi rồi và nghe tiếng chúng ta đang đến đây.”

Như để trả lời, phía trước có tiếng âm âm. Một âm thanh nghiêng ken két trầm trầm, cảm giác như đất rung rung dưới bàn tay họ đang xòe rộng. Finn rút kiếm ra, nắm thật chặt. Trong vùng bóng tối, cậu không nhìn thấy được gì hết.

Cậu cứ đi, đường hầm mở ra, trở thành một khoảng trống xung quanh cậu. Trong ánh sáng lung linh của ngọn lửa nến nhỏ xíu, cậu nhìn thấy các mặt bên có lẫn gợn của lớp via kim loại, những lớp thạch anh pha lê trôi lên, lớp cặn ô-xít kỳ lạ tỏa sáng mờ mờ thành màu ngọc lam và da cam khi ánh sáng chiếu phốt ngang qua chúng. Cậu nhồm người bò trên hai tay và đầu gối.

Phía trước, có gì đó cử động. Cậu cảm thấy nó hơn là nghe thấy, như một đợt gió lùa mang theo luồng không khí hôi thối thấm sâu vào cổ họng. Giữ mình rất yên, cậu lắng nghe, mọi giác quan đều căng ra. Đằng sau cậu, Gildas càu nhàu.

“Yên nào!”

Thầy thông thái chửi rủa gì đó. “Nó ở đây hả?”

“Tôi cho là thế.”

Cậu dần dần nhận biết được khoảng trống ấy. Khi cậu đã quen với bóng tối, các đường viền và mặt chính của phiến đá dốc nghiêng bắt đầu tách ra khỏi bóng tối; cậu nhìn thấy một đỉnh nhọn của khối đá bị cháy sém và chột bàng hoàng nhận ra đó là khoảng mệnh mông, một con đường rất dài rất xa và bây giờ đợt gió lùa chính là cơn gió, thổi vào mặt cậu, một thứ mùi hôi thối nồng nồng như hơi thở của một sinh vật to lớn lắm, mùi thối cay xè kinh khủng.

Và rồi trong tích tắc mọi sự sáng tỏ, cậu biết nó đang cuộn quanh người cậu, mặt đá nhiều góc cạnh, đen nhẻm chính là lớp da đóng vảy của nó, mũi đá to tướng là móng vuốt đã hóa đá của nó và cậu đang ở trong một hang động hình thành bởi lớp da sống đầy vảy, rất cổ xưa của một con quái thú nào đó đang ngấm ngấm nằm đợi.

Cậu quay người để thét lên cảnh báo.

Nhưng từ từ, bằng một lực nặng phát ra tiếng kêu kèn kẹt kinh khiếp, một con mắt bật mở ra.

Một con mắt đỏ, nặng nề nhướng mí lên, con mắt còn to lớn hơn cả người cậu.

Tất cả những con đường xuyên phố đều vang lên những tiếng ồn điếc tai. Những bông hoa vút xuống liên miên; sau một lúc, Claudia thấy mình đang chùn bước trước tiếng lịch thịch và tiếng trượt của sự va chạm trên mái xe ngựa và hương thơm của những cuống hoa dập nát nghe giòn ngọt, phát ngấy. Còn phải trèo lên một con dốc, cô thả mình vào ghế ngồi, cảm thấy khó chịu; bên cạnh cô, Jared trông xanh xao. Cô cầm cánh tay ông. “Thầy ồn chứ ạ?”

Ông mỉm cười uể oải. “Ta ước gì chúng ta có thể ra ngoài được. Nôn mửa trên những bậc thềm Cung điện sẽ không gây ấn tượng cho lắm.”

Cô cố mỉm cười. Họ ngồi im lặng bên nhau khi chiếc xe ngựa âm âm, lọc cọc đi qua những cánh cổng của khu Thành quách Ngoại vi, luồn bên dưới những công sự phòng ngự, băng ngang mấy vuông sân và cổng xây rải sỏi, cứ mỗi một lần ẹo người rẽ qua, cô biết mình đang bị mắc bẫy sâu hơn sâu hơn nữa vào cuộc sống đang chờ đợi cô ở đây, những mê cung quyền lực, những rắc rối phức tạp của trò đối trá lọc lừa. Từ từ, những tiếng la ó khàn khàn nhạt dần đi; bánh xe chạy một cách êm ả và hé nhìn qua tấm màn, cô nhìn thấy con đường đã được trải thảm đỏ với những dải băng đắt tiền. Và xuyên khắp đường phố, những vòng hoa treo đây, từng bày bố câu vở cánh giữa những mái nhà và đầu hồi.

Trên này có nhiều người hơn; đây là những dãy phòng của các quan cận thần, Hội đồng Cơ mật và Văn phòng Nghi thức, những tiếng hoan hô rõ nét hơn, bị ngắt quãng bởi những đợt âm nhạc từ các cây đàn viol, trumpet cổ, cùng với sáo và trống. Đâu đó phía trước, cô có thể nghe thấy những tiếng gào rống và vỗ tay - hiển nhiên là Caspar đang chồm người ra khỏi cửa sổ cỗ xe tứ mã để đón nhận cuộc chào đón hân hoan trở về.

“Họ sẽ muốn nhìn thấy cô dâu đấy,” Jared lầm bầm.

“Cô ấy chưa có ở đây đâu.”

Một khoảng im lặng. Rồi cô nói, “Thưa Thầy, con rất sợ.” Cô cảm nhận được sự ngạc nhiên của ông. “Quả thật là thế. Nơi này khiến con sợ hãi. Ở nhà, con biết con là ai, con phải làm gì. Con là con gái của Quan Thống Đốc, con biết con đang đứng ở đâu. Còn đây lại là một nơi đầy nguy hiểm, đầy những cạm bẫy. Cả đời mình, con biết biến cố này đang chờ đợi con, nhưng lúc này con mới chắc chắn là mình không thể đương đầu với nó. Người ta muốn đồng hóa con, làm cho con trở thành một người trong bọn họ, mà con sẽ không thay đổi, sẽ tuyệt đối không! Con muốn vẫn là chính mình.”

Ông thở dài và cô nhìn thấy ánh mắt tối sầm của ông dán chặt trên ô cửa sổ phủ màn che. “Claudia, con là người cam đảm nhất mà ta từng biết.”

“Không đâu...”

“Đúng con là thế đấy. Và không ai sẽ thay đổi con được. Con sẽ điều hành ở đây, mặc dù điều đó sẽ không dễ. Nữ Hoàng đây quyền lực, bà ta sẽ ganh ghét đố kỵ con, bởi vì con còn trẻ và con sẽ chiếm lấy vị trí của bà ta. Sức mạnh của con cũng to lớn ngang bằng với sức mạnh của bà ta.”

“Nhưng nếu người ta đẩy thầy đi...”

Ông quay sang. “Ta sẽ không đi. Ta không phải là một người dửng dưng, ta hiểu điều đó. Sự dối đầu làm ta bối rối; một cái nhìn của cha con cũng làm ta lạnh buốt xương, Thầy Thông Thái hoặc không là gì cả. Nhưng họ không thể làm ta xa rời con được, Claudia.” Ông ngồi thẳng lên, dịch xa cô một chút. “Ta đã đối mặt thần chết suốt nhiều năm nay rồi và điều đó cũng cho ta một dạng liều lĩnh nào đó, ít ra là thế.”

“Đừng nói vậy chứ ạ.”

Ông nhún vai, nhẹ nhàng. “Chuyện đó sẽ tới. Nhưng chúng ta không được suy nghĩ quá nhiều cho bản thân mình. Chúng ta nên cân nhắc xem có thể giúp đỡ Finn được không. Đưa cho ta Chìa khóa và cứ để ta làm việc với nó thêm chút nữa. Nó có nhiều thứ phức tạp mà ta chỉ mới vừa phỏng đoán ra thôi.”

Khi cỗ xe tứ mã này xóc lên cán qua một ngưỡng cửa, cô lấy nó ra khỏi túi áo được may kín đáo và đưa cho ông và khi làm thế, đôi cánh đại bàng nằm sâu trong miếng pha lê lung linh sáng, như thể con chim vỗ cánh bay lên. Jared nhanh tay kéo màn ra, ánh mặt trời bắt sáng lấp lóa trên các bề mặt.

Con chim đang bay.

Nó bay qua một vùng quang cảnh tối om, một đồng bằng bị đốt thành than. Xa xa bên dưới, một kẽ nứt sâu há hoác ra trên mặt đất, con chim sà xuống, rơi thẳng vào bên trong, vượn người qua một bên lách vào khe nứt hẹp, khiến Claudia rít lên vì sợ.

Chiếc Chìa khóa vụt hóa đen sì. Bên trong chỉ còn một lần sáng đỏ đập từng nhịp.

Nhưng ngay khi họ chăm chăm nhìn vào đó, cỗ xe tứ mã rầm rầm dừng hẳn lại, bốn con ngựa giậm chân, thở phì phì, cánh cửa bật mở. Bóng Quan Thống Đốc che tối ngưỡng cửa. “Lại đây, con yêu,” ông nói khẽ. “Mọi người đang chờ.”

Không hề nhìn Jared, thậm chí còn không để chính mình kịp suy nghĩ, cô bước ra khỏi cỗ xe tứ mã, vươn người thẳng lên, cánh tay quàng vào cánh tay cha.

Cùng nhau, họ đối diện với hai hàng cận thần đang vỗ tay râm ran, vẻ chói lọi của những lá cờ bằng lụa, dây cầu thang rộng lớn dẫn thẳng lên ngai vàng.

Ngồi trên đó, lộng lẫy trong tấm áo choàng ánh bạc với cổ áo xếp nếp lớn, là Nữ Hoàng. Thậm chí từ khoảng cách này, màu đỏ của mái tóc và đôi môi bà vẫn rõ ràng rành rành, cả ánh sáng chói lóa của những viên kim cương nơi cổ bà nữa. Đứng phía sau vai bà, trong bộ dạng cau có, chính là Caspar.

Quan Thống Đốc điềm tĩnh nói, “Ta nghĩ nên có một nụ cười.”

Cô vào vai ngay. Một nụ cười bừng sáng, tự tin, giả tạo y như mọi thứ trong cuộc sống của cô, một tấm áo choàng phủ lên bầu khí lạnh lẽo.

Sau đó, họ bình tĩnh cất bước lên cầu thang.

Đó là ánh nhìn mĩa mai trong những cơn ác mộng của cậu và cậu nhận ra ngay, giọng cậu khản đặc. “Nhà người đấy sao?”

Phía sau, cậu nghe tiếng hỗn hển của Gildas. “Đánh vào đó đi. Đánh đi, Finn!”

Con Mắt xoáy tít. Con người của nó là một vòng xoắn ốc đang chuyển động, một thiên hà đỏ rực. Khắp xung quanh, cổ dâng tràn lên, là vùng bóng tối rung chuyển và cậu nhìn thấy chỗ trú thân rộng mênh mông của con Quái thú rải rác đầy những đồ vật, những mảnh đá quý, mảnh xương, vụn vải rách bươm, những mũi tên làm vũ khí. Hết thảy đều có độ tuổi hàng thế kỷ; từng lớp vỏ, lớp da mọc trên chúng. Bằng cú xé toạc, kêu răng rắc, một khối đá nhiều mặt nhô lên biến thành cái đầu của nó, ngẩng lên về phía cậu; cửa kim loại trượt ra như những móng vuốt, quắp chặt vào mặt sàn nghiêng nghiêng của hang động đang rung rung.

Finn không sao nhúc nhích được. Bụi và khói làm cậu tối tăm mặt mũi.

“Đánh đi!” Gildas túm lấy cánh tay cậu.

“Vô ích thôi. Ông có nhìn thấy...?”

Gildas gào rú lên vì giận dữ, giật phắt thanh kiếm khỏi tay cậu và ném thẳng vào lớp da đã đông cứng lại của con Quái thú, nhảy lùi lại như thể ông trông mong nhìn thấy máu tuôn ra thành từng cục lớn vậy. Rồi ông nhìn chăm chú, thấy những gì Finn đã thấy.

Không có vết thương nào cả. Lớp da mở ra, phân hủy, hấp thu thanh kiếm kia, khép lại quanh đó. Con Quái thú là một sinh vật làm bằng hợp chất, một sự hình thành nhanh chóng, nghiền nát hàng triệu sinh vật, dơi, xương, bộ cánh cứng, từng bầy ong, một mẫu kính vạn hoa luôn thay đổi của những miếng đá và mảnh kim loại. Khi nó xoay người, trèo vào mái của gian phòng, họ hiểu rằng qua nhiều thế kỷ, nó đã hấp thu hết thảy mọi nỗi kinh khiếp, sợ hãi của Thành phố này, tất cả mọi Vật cống nạp được gửi ra đây để xoa dịu nó đều bị hấp thu hết, bị ăn tươi nuốt sống hết, điều đó chỉ khiến cho nó ngày càng đói khát hơn. Đâu đó bên trong nó là hàng tỉ nguyên tử của xác chết, của nạn nhân và bọn trẻ con bị sắc lệnh của các vị Thẩm phán lôi ra đây. Đó là một khối hỗn độn những da thịt và kim loại, cái đuôi bị bể

thành từng mảnh nhỏ của nó lồm đồm đầy những móng tay, răng và móng vuốt.

Nó duỗi thẳng cái đầu ra phía trên họ, cúi xuống, đưa Con Mắt đỏ lự to tướng sát vào mặt Finn, làm cho da cậu đỏ ửng lên, hai tay cậu run rẩy trông như nhuộm đỏ một màu máu.

“*Finn*” nó nói, bằng một giọng thích thú sâu sắc, một tiếng khàn khàn lính dính nơi cổ họng. “*Cuối cùng rồi cũng gặp.*”

Cậu bước giật lùi, sát vào Gildas. Bàn tay Thầy Thông Thái nắm chặt khuỷu tay cậu. “Nhà người biết tên ta.”

“*Ta đã đặt tên cho cậu mà.*” Lưỡi nó lập lòe trong miệng như một chiếc hang tối om. “*Đặt từ lâu lắm rồi, khi cậu được sinh ra trong các tế bào của ta. Khi cậu trở thành con trai của ta.*”

Cậu run bần người. Cậu muốn chối bỏ điều đó, muốn hét toáng lên, nhưng không có một lời nào thốt ra được.

Sinh vật kia nghiêng đầu, thăm dò cậu. Cái mõm dài, chảy nhỏ giọt ra những con ong và cáu cặn, tan nhuyễn thành một đám mây chuồn chuồn và định hình trở lại. “*Ta biết cậu thế nào cũng sẽ đến mà*” nó nói. “*Ta đang canh chừng cậu, Finn, bởi vì cậu quá đặc biệt. Trong lòng ta và các mạch máu của cơ thể ta, trong hết thảy hàng triệu sinh vật ta chứa đựng, không có thứ gì giống như cậu*”

Cái đầu vọt đến gần hơn. Có gì đó như một nụ cười kết lại rồi vỡ ra. “*Cậu có thực sự nghĩ rằng cậu có thể trốn thoát khỏi tay ta không? Cậu quên rằng ta có thể giết chết cậu, chặn đứng ánh sáng và không khí, thiêu đốt cậu ra tro trong vài giây sao?*”

“Ta không quên,” cậu vất vả lắm mới nói được.

“*Hầu hết mọi người đều quên. Hầu hết mọi người đều bằng lòng sống trong nhà tù của họ, đều nghĩ đó là thế giới của họ, nhưng cậu thì không, Finn. Cậu nhớ ta. Cậu nhìn khắp lượt và thấy những Con Mắt của ta đang quan sát cậu, trong những đêm đầy bóng tối, cậu kêu mời ta và ta đã nghe tiếng cậu...*”

“Người không trả lời,” cậu thì thào.

“*Nhưng cậu biết ta ở đó mà. Cậu là Nhà Tiên Tri, Finn. Điều đó mới thú vị làm sao.*”

Gildas đẩy người tới trước. Ông ta trắng nhợt nhạt, mái tóc thưa ướn rượt mồ hôi. “*Người là ai?*” ông ta càu nhàu.

“*Ta là Incarceron, ông già ạ. Lẽ ra ông phải biết chứ. Chính các Thây Thông Thái đã tạo ra ta. Sự thất bại to lớn, nổi bật, vượt trội của các người. Sự báo ứng của các người.*” Nó ngoằn ngoèo bò sát tới, cái miệng rộng đến mức họ có thể nhìn thấy từng mớ giẻ rách treo lủng lẳng ở đó, có mùi hôi thối ngòn ngọt kỳ quặc, như dầu. “*À, lòng tự hào của Người Khôn Ngoan. Và bây giờ các người còn điên rồ đại dột dám tìm đường thoát nữa ư.*”

Nó trườn lui, những Con Mắt đỏ rực nheo lại thành từng khe hẹp. “*Trả cho ta, Finn. Trả cho ta như Sapphique đã trả. Hãy dâng cho ta da thịt của cậu, máu huyết của cậu. Hãy dâng cho ta ông lão kia và ước muốn được chết kinh khủng của lão. Sau đó, có lẽ chiếc Chìa khóa của cậu biết đâu có thể mở ra những cánh cửa mà cậu không mơ tưởng nổi.*”

Miệng Finn khô như sỏi. “*Đây không phải là trò chơi.*” “*Không phải à?*” Tiếng cười của con Quái thú mướt mà, trơn tuột. “*Các người không phải là những con cờ trên bàn cờ sao?*”

“*Những người kia thì phải đấy.*” Cơn giận của cậu dâng lên. “*Những người phải chịu đau đớn khổ sở. Những người từng bị người giày vò.*”

Trong chốc lát, sinh vật ấy đánh tan hết những đám mây cơn trùng. Rồi chúng kết thành những miệng máng xối hình đầu thú bị chặt cụt, một gương mặt mới, ngoằn ngoèo, uốn khúc. “*Ta e là không đâu. Họ giày vò lẫn nhau đấy chứ. Không có hệ thống nào có thể ngăn chuyện đó được, không có nơi nào có thể đặt rào cản cho điều ác bởi vì con người đưa điều đó vào trong con người họ, thậm chí vào cả trong bọn trẻ nữa. Những người như thế hết khả năng sửa đổi và nhiệm vụ của ta chỉ là chứa đựng họ mà thôi. Ta giữ họ bên trong bản thân mình. Ta nuốt chửng hết thầy bọn họ.*” Một xúc tu quất ra, quấn quanh cổ tay cậu. “*Trả cho ta, Finn.*”

Finn giật mạnh trở ra, liếc qua Gildas. Thầy Thông Thái trông co rúm lại, mặt ông dài ra như thể tất cả mọi cơn kinh khiếp đều cùng một lượt đổ ập

xuống ông, nhưng ông chậm rãi nói, “Hãy để nó bắt tôi đi, cậu nhóc ạ. Bây giờ tôi chẳng còn gì để mất nữa rồi.”

“Không.” Finn nhìn chăm chặp vào con Quái thú, nụ cười của loài bò sát dịch lần lần ra khỏi cậu. “Ta đã cho người một mạng sống rồi.”

“À. Người phụ nữ ấy.” Nụ cười kéo giãn ra. “*Cái chết của cô ấy xé nát lòng cậu biết bao. Lương tâm và lòng hổ thẹn sao mà hiểm hoi thế. Chúng làm ta thích thú đấy*”

Có gì đó trong nụ cười tự mãn của nó khiến cậu nín thở. Một tia hy vọng lóe lên làm cậu đau nhói; cậu thở hỗn hển, “*Cô ấy không chết!* Người đã chụp được cô ấy, người đã chặn lại không để cô ấy rơi! Phải không? Người đã cứu cô ấy.”

Vòng xoáy tròn ốc đỏ lự nhấp nháy với cậu. “*Không có gì là phí hoài ở đây cả*” nó lầm bầm.

Finn nhìn chăm chăm, nhưng giọng Gildas như một tiếng gầm gừ trong tai cậu. “Nó đang nói dối đó, cậu nhóc.”

“Có thể có. Mà cũng có thể...”

“Nó đang đùa giỡn với cậu thôi.” Chua chát vì kinh tởm, ông lão nhìn chăm chặp vào sự lộn xộn xoáy tít của Con Mắt kia. “Nếu nó nói thật, chúng ta đã làm một chuyện như thế vì cậu, vậy thì tôi sẵn sàng trả cho sự điên rồ đại dột của chúng ta.”

“Không.” Finn chụp lấy ông ta thật chặt. Ông trượt một vòng bạc mờ xỉn ra khỏi ngón tay cái, giơ nó lên, một tia lửa lấp lánh. “Hãy lấy cái này thay cho Vật cống nạp, *Cha ơi*”

Đó là một chiếc nhẫn đầu lâu. Và cậu không còn phải lo lắng nữa.

Tôi đã làm việc nhiều năm trong vòng bí mật để làm ra một dụng cụ như một bản sao của người Bên Ngoài. Lúc này, chính nó bảo vệ tôi. Timon đã chết hồi tuần trước, còn Pela mất tích trong những cuộc ăn chơi trác táng và mặc dù tôi trốn ở đây trong hành lang bị quên lãng này, nhưng Ngục Tù vẫn tìm kiếm tôi. “Chúa công ơi,” nó thì thầm, “tôi đã cảm nhận được ông. Tôi cảm thấy ông trườn bò trên da tôi.”

• **NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON**

---* ❖ *---

Nữ Hoàng ân cần đứng lên.

Trên khuôn mặt màu trắng sứ ấy, đôi mắt kỳ lạ của bà trong veo và lạnh lẽo. “Con yêu, con yêu, Claudia.”

Claudia nhún chào, cảm giác có tiếng sột soạt của nụ hôn trên mỗi bên má và trong cái ôm siết, cảm nhận được khung xương gầy của người phụ nữ, khung xương nhỏ bên trong lớp áo nịt ngực có gọng và chiếc váy phồng rộng có độn vòng.

Không ai biết tuổi của Nữ Hoàng Sia. Rốt cuộc, bà ta là phù thủy kia mà. Có lẽ lớn tuổi hơn Quan Thống Đốc, tuy bên cạnh bà ta, ông nghiêm nghị và u tối, bộ râu nhuộm bạc được cắt tỉa tỉ mỉ. Có mong manh hay không thì nét trẻ trung của bà vẫn đầy sức thuyết phục; trông bà chỉ vừa già hơn con trai một chút thôi.

Quay người, bà dẫn Claudia vào, lướt ngang qua ánh mắt sững sủa của Caspar. “Trông con xinh đẹp quá, con yêu ạ. Y phục thật tuyệt vời. Và cả mái tóc con nữa kìa! Nói ta nghe xem, để tự nhiên hay là con nhuộm màu thế?” Claudia thở ra, đã muốn phát cáu rồi nhưng không cần phải trả lời. Nữ Hoàng đã nói sang chuyện khác “... và ta hy vọng con sẽ không thấy phiền hà trước tính cách nóng nảy, thiếu khiêm tốn của ta.”

“Thưa không đâu ạ,” Claudia nói bằng quơ xen giữa một giây im lặng.

Nữ Hoàng mỉm cười. “Tuyệt lắm. Lối này.”

Đó là cánh cửa đôi bằng gỗ, bật mở ra nhờ hai người hầu, nhưng khi Claudia vào bên trong, hai cánh cửa đóng lại thì toàn bộ căn phòng nhỏ xíu di chuyển không chút tiếng động thẳng lên phía trên.

“Vâng, ta biết,” Nữ Hoàng lẩm bẩm, đứng sát vào cô. “Quả là có vi phạm Quy định Nghi thức. Nhưng chỉ dành cho ta thôi, vì thế ai mà biết được chứ?”

Hai bàn tay nhỏ nhắn nắm chặt cứng vào cánh tay cô, có thể cảm thấy móng tay cắm vào. Cô không thở nổi, như thể mình đã bị bắt cóc. Thậm chí cha cô và Caspar còn bị bỏ lại phía sau.

Khi hai cánh cửa mở ra, dãy hành lang trải dài trước mắt cô là một cảnh tượng mà mọi thứ đều được mạ vàng và dát kính; phải to lớn đến gấp ba lần kích thước ở nhà. Nữ Hoàng nắm tay dẫn cô đi dọc hành lang, giữa những tấm bản đồ sơn vẽ rộng lớn cho thấy từng địa hạt trong Vương quốc, các góc phòng được trang trí bằng hình ảnh cách điệu vẽ những đợt sóng cuộn xoắn và các cô gái nhân ngư và loài thủy quái.

“Kia là thư viện. Ta biết con yêu sách. Không may, Caspar lại không được chăm chỉ như thế. Quả thật, ta chẳng biết nó có biết đọc không nữa là. Chúng ta sẽ không vào đó đâu.”

Bị kiên quyết dẫn đi ngang qua, cô ngoái nhìn lui. Giữa mỗi tấm bản đồ là một cái bình sứ hai màu xanh trắng hẳn có thể giấu được cả một người đàn ông trong đó, những tấm gương phản chiếu lẫn nhau rồi rầm lộn xộn chan hòa ánh sáng đến nỗi bất chợt cô không ý thức được dãy hành lang kết thúc ở đâu hoặc có phải kéo dài đến vô tận không. Hình dáng nhỏ nhắn trắng

trắng của Nữ Hoàng dường như cứ hiện rồi mất, mất rồi hiện phía trước, phía sau và hai bên cô. Vì thế nỗi khiếp sợ Claudia cảm thấy khi ngồi trong xe tứ mã có vẻ như tập trung hết vào phong thái sải bước nhanh nhẹn, trẻ trung một cách không tự nhiên, vào giọng nói the thé, đầy tự tin của bà.

“Và đây là dãy phòng của con. Cha con ở bên cạnh.”

Mênh mông.

Cô bước vào một tấm thảm, một chiếc giường có mái che, buồng rèm lụa màu vàng nghệ, cảm thấy như nó muốn nhận chìm cô.

Thình lình, cô rút tay ra khỏi tay Nữ Hoàng và đứng lại, ý thức về một thứ chạm bẫy. Ý thức rằng cô đang bị bắt trong đó.

Sia im lặng. Mẩu chuyện vô thường vô phạt biến mất. Họ đối mặt với nhau.

Sau đó Nữ Hoàng mỉm cười. “Con sẽ không phải cảnh giác đâu, ta bảo đảm đấy, Claudia. Con gái của John Arlex được giáo dục rất kỹ, nhưng ta cho rằng không có gì xúc phạm nếu nói cho con biết rằng nhiều tấm trong số dãy gương này là gương hai mặt và các thiết bị nghe lén khắp trong Cung điện này đều là những thứ có hiệu quả nhất đấy.” Bà ta bước tới gần hơn. “Con biết đấy, gần đây ta nghe nói con có chút tò mò về cái chết của Giles.”

Claudia giữ vẻ mặt bình tĩnh đến hoàn hảo, nhưng hai bàn tay lạnh buốt. Cô liếc xuống. “Con đã nghĩ đến anh ấy. Nếu mọi chuyện khác đi...”

“Đúng. Và hết thảy chúng ta đều bị sụp đổ trước cái chết của cậu ấy. Nhưng dù cho Vương triều Havaarna đã qua đi thì Vương quốc vẫn phải được cai trị kia mà. Và ta không nghi ngờ gì, Claudia, rằng con sẽ làm việc đó rất tốt.”

“Con sao ạ?”

“Tất nhiên rồi.” Nữ Hoàng quay người ngồi xuống một cái ghế mạ vàng. “Chắc hẳn con biết thậm chí Caspar còn không đủ khả năng cai quản chính mình nữa ấy chứ? Lại ngồi xuống đây đi, con yêu. Hãy để ta cho con lời khuyên.”

Nỗi ngạc nhiên khiến người cô đông cứng lại. Cô ngồi xuống.

Nữ Hoàng chồm tới trước, đôi môi đỏ chói nở một nụ cười duyên. “Bây giờ cuộc sống của con ở đây có thể là một cuộc sống rất thú vị. Caspar là một đứa trẻ - hãy cho nó có các trò chơi, ngựa, quán rượu lèo lẹt, gái gú và nó sẽ không gây phiền toái gì cả. Ta đã khá chắc chắn rằng nó không biết chút gì về chính trị cả. Nó cũng dễ dàng thấy chán chường, tẻ nhạt! Ta và con có thể có một thời gian vui vẻ như thế, Claudia. Con chưa biết được những người đàn ông y như thế thì chán cỡ nào đâu.”

Claudia nhìn chăm chăm vào hai bàn tay mình. Có thật không, bất cứ điều nào trong chuyện này? Bao nhiêu trong đó là trò chơi?

“Con nghĩ...”

“Rằng ta ghét con à?” Giọng cười khúc khích của Nữ Hoàng nghe như của một cô gái nhỏ. “Ta cần con, Claudia! Chúng ta cùng nhau cai trị và con sẽ rất giỏi trong việc này! Cha con sẽ mỉm cười, nụ cười rất trang nghiêm của ông. Vậy đấy.” Hai bàn tay nhỏ nhắn của bà vỗ nhẹ vào tay Claudia. “Đừng có những ý tưởng buồn rầu về Giles nữa. Cậu ấy đang ở một nơi tốt đẹp hơn, con yêu ạ.”

Chậm rãi, cô gật đầu và đứng lên, Nữ Hoàng cũng đứng dậy, vài lụa sột soạt.

“Chỉ có một việc.”

Một bàn tay đặt nơi cửa, Sia quay lại. “Gì thế?”

“Jared Sapiens. Vị gia sư của con. Con...”

“Con sẽ không cần một gia sư đâu. Bây giờ ta có thể dạy con mọi thứ.”

“Con muốn thầy ấy ở lại.” Cô nói kiên quyết.

Nữ Hoàng chăm chăm nhìn đáp lại. “Ông ta quá trẻ để làm một Thầy Thông Thái. Ta không biết cha con nghĩ gì về...”

“Thầy ấy sẽ ở lại.” Cô chắc chắn đó là một lời khẳng định, không phải một câu hỏi.

Đôi môi đỏ của Nữ Hoàng giật mạnh. Nụ cười của bà hài lòng. “Cứ làm bất cứ gì con nói, con yêu. Bất cứ gì con muốn.”

Jared đặt máy quét trên khung cửa ra vào, mở hai cánh cửa sổ nhỏ xíu rồi ngồi trên giường. Căn phòng bày biện sơ sài, có lẽ vì Triều Đình cho rằng

phòng của một Thầy Thông Thái nên là thế, với những tấm ván sàn bằng gỗ, tấm pa-nô sẫm màu chụp lên trên bằng những hoa văn ba lá và những đóa hoa hồng vẽ phác.

Nghe có mùi cói, ấm thấp và dường như khá trống trải, nhưng ông đã gỡ được hai thiết bị nghe lén và có lẽ còn những cái khác nữa. Tuy nhiên, ông phải đánh liều xem sao.

Ông lấy Chìa khóa ra, cầm lấy, kích hoạt kết nối trò chuyện.

Tối om, chẳng có gì.

Ông sờ vào làn nữa, lo lắng: bóng tối bắt đầu biến thành một vòng rộng, nhưng vẫn tối. Sau đó, rất yếu ớt, ông nhìn thấy đường viền của một hình dáng thu mình trong đó. “Chúng tôi không thể nói chuyện được,” hình dáng ấy nói. “Bây giờ không được.”

“Vậy thì nghe này.” Jared hạ thấp giọng. “Cái này có thể giúp được. Một tổ hợp hai, bốn, ba, một trên bảng tiếp xúc sẽ cho ra một trường làm ấm. Bất cứ hệ thống giám sát nào cũng sẽ mất dấu tích của cậu, hoàn toàn. Cậu sẽ biến mất khỏi các máy quét. Cậu hiểu thế không?”

“Tôi không ngốc.” Tiếng thì thào đầy khinh miệt của Keiro chỉ vừa đủ bên này nghe được.

“Đã tìm thấy Finn chưa?”

Không có tiếng trả lời. Họ đã vắn tắt mất rồi.

Jared đan mấy ngón tay và Thầy Thông Thái thầm chửi rủa trong miệng. Bên ngoài cửa sổ, tiếng người vẳng lên, vài nhạc công vĩ cầm trong những khu vườn xa xa đang kéo một điệu jig. Tối nay sẽ có khiêu vũ để chào mừng cô dâu của Người Thừa Kế Ngai Vàng.

Dù thế nào đi nữa, nếu ông lão Bartlett nói đúng, thì Người Thừa Kế Ngai Vàng thật vẫn còn sống và Claudia bị thuyết phục rằng đó chính là cậu nhóc tên Finn. Jared lắc đầu, mấy ngón tay thuôn dài nới lỏng cổ áo khoác. Cô muốn điều đó ghê lắm. Những mối nghi ngờ của ông đành phải nằm trong im lặng, bởi vì không có niềm hy vọng này, cô sẽ chẳng có gì cả. Và rốt cuộc, đó là khả năng, chỉ là khả năng, cho thấy bản năng của cô đã đúng.

Yếu ớt, ông dựa lưng vào cái gối ống cứng đơ ở đầu giường, lấy thuốc từ trong túi áo ra và chuẩn bị một liều. Bây giờ đó là ba liều mạnh hơn và được dành cho tuần trước, nhưng cơn đau sống âm ỉ trong cơ thể ông dường như vẫn cứ từ từ lớn lên, như một sinh vật sống; đôi khi ông nghĩ nó đã ngẫu nhiên ăn hết thuốc, nghĩ ông đang nuôi dưỡng sự thèm ăn của nó.

Ông tra ống chích, cau mày. Đây là những ý tưởng không lành mạnh, xuân ngốc đại đột.

Nhưng khi nằm xuống ngủ, trong thoáng chốc ông mơ thấy một con mắt, đỏ rực như thiên hà, mở toang hoác trên tường và nhìn vào ông.

Finn đánh liều; cậu giơ cao chiếc nhẫn. “Lấy nó đi và thả chúng tôi đi.”

Con Mắt phóng to ra, xem xét chiếc nhẫn thật sát. “*Cậu tin vật này có chút ít giá trị sao?*”

“Nó chứa một mạng sống đấy. Bị nhốt ở bên trong.”

“*Thích đáng làm sao. Như hết thầy các người đang bị nhốt bên trong ta vậy*”

Cậu rùng mình. Chắc chắn rồi, nếu Keiro đang lắng nghe, bây giờ cậu ta phải hành động chứ. *Nếu cậu ta có ở đây.*

Gildas hiểu. Hẳn ông ta hiểu, bởi vì ông gắt lớn, “Lấy nó đi! Thả chúng tôi đi.”

“*Như ta lấy Vật cống nạp từ tay Sapphique sao? Khi ta cầm lấy vật này?*” Trong lớp da bị đóng bết lại của con quái thú, một lần sáng le lói mở ra; họ nhìn thấy một mảnh xương bé xíu, găm sâu vào.

Gildas lăm bằm cầu nguyện trong kinh sợ.

“*Sao nó nhỏ bé thế!*” Con quái thú xem xét kỹ. “*Dẫu thế nào đi nữa thì nỗi đau của nó đáng giá biết bao nhiêu. Hãy để ta xem mạng sống bị nhốt này*”

Nó trượt tua xoắn đến gần hơn. Finn nắm chặt chiếc nhẫn trong nắm tay mình, mồ hôi làm nó trơn tuột. Rồi cậu mở nắm tay ra.

Ngay lập tức, Con Mắt nhấp nháy. Nó mở ra, co lại, chòng chọc nhìn quanh. Từ cổ họng con Quái thú, một tiếng thì thầm lướt qua như bôi dầu, một yêu cầu nan giải, mê hoặc.

“Mi đã làm điều đó như thế nào? Mi đang ở đâu?”

Một bàn tay bịt chặt ngang miệng Finn; khi giật mạnh người nhìn quanh, cậu thấy Attia, một ngón tay cảnh báo đặt trên môi. Đằng sau cô bé, Keiro đang đứng, chiếc

Chìa khóa nằm chặt trong một tay, tay kia là một quả bom lửa.

“Mi tàng hình à?” Con Quái thú nói nghe như phát hoảng. “*Chuyện này là không thể!*”

Một mớ xúc tu từ nó tuôn ra, mò mẫm các hình thù như những con nhện nhỏ xíu bằng đường ren.

Finn lao đảo lùi lại.

Keiro vác quả bom lửa lên vai. “Nếu nhà người muốn chúng ta,” cậu ta bình tĩnh nói, “thì chúng ta có mặt đây”

Lửa nổ tung gầm rú xẹt ngang qua Finn; con Quái thú hú lên giận dữ. Trong một khoảng cách xa, hang động là cả một vụ nổ kinh hoàng, những con chim thét thất thanh, ong và dơi vụt bay tán loạn, không còn khuôn mẫu, trật tự gì; chúng đánh vòng, vỗ cánh, lượn thành hình xoắn ốc lên cao tít trên mái hang, điên rồ đâm mình vào mặt đá.

Keiro hò reo vui thích. Cậu ta lại bắn tiếp, từng ngọn lửa vàng khè phụt ra, từng mảng tróc, từng miếng da cháy sém từ con Quái thú văng ra đổ xuống như thác rải rác khắp nơi, đá đổ nhào, màu đỏ ké của Con Mắt không còn gì ngoài những con ruồi nhũi trong cơn kinh hãi điên cuồng bay xả ra như một vụ nổ nho nhỏ.

Những ngọn lửa kêu xì xì, động vào tường, bật nảy trở lại bất chợt nóng khủng khiếp. “Mặc kệ nó đi!” Finn thét lớn. “Đi ra thôi!”

Nhưng phần mái và mặt sàn bỗng chao nghiêng, tiếng lắc rắc gần sát bên họ.

“*Có thể ta không nhìn thấy người được,*” Ngục Tù buông lời nhận xét gay gắt xen giữa tiếng ồn ào, “*nhưng người đã ở đây rồi, ta sẽ giữ chặt người lại, con trai ta ạ.*”

Nó dồn họ phải đầu lừng vào nhau, di chuyển vào theo đường xoáy, vách hang rơi ra, mái đổ sầm xuống thành từng tấm. Finn chụp bừa vào tay Attia

trong mớ hỗn độn. “Ở kế bên nhau!”

“Finn.” Giọng Gildas nhe răng. “Nơi tường đó. Tuốt trên kia.”

Trong giây lát, Finn chưa ý thức được ông ta muốn nói gì; rồi cậu nhìn thấy ngay. Một khe nứt dốc nghiêng lên.

Ngay tức khắc, Attia giật người thoát ra. Cô bé vừa chạy vừa nhảy; chụp vào những bề mặt nhô lên, cô bé đu người lên phía trên những vòi xúc tu đang nhịp như roi, trèo lên chính những chiếc vảy của con Quái thú.

Cậu đẩy Gildas theo sau cô bé; ông lão leo trèo vụng về nhưng với hết sức mạnh của một cơn tuyệt vọng, từng viên đá thường, đá quý lăn ra, trượt qua hai bàn tay ông.

Finn quay lại.

Keiro đã có vũ khí rồi. “Cứ đi đi! Nó đang tìm kiếm chúng ta đó!”

Incarceron đã bị mù. Cậu nhìn thấy từng phần nơi con Quái thú định hình trở lại, một móng vuốt, một cái đuôi, mò mẫm và quất qua quất lại trong vùng bóng tối.

Nó cảm nhận họ đang ở trên lớp da của nó, cảm nhận độ rung khi họ di chuyển. Cậu muốn hỏi Keiro xem cậu ta đã làm chuyện này như thế nào, nhưng không có thời gian, vì thế cậu quay người, bò toài theo sau Gildas.

Từng phút trôi qua, vách tường dần dần thay đổi, định hình trở lại và gợn sóng lăn tăn, bản thân nó nghiêng nghiêng như thể con Quái thú đang giật dữ đứng dậy, vặn tròn mình để hất bung họ ra khỏi lưng nó. Cao cao trong khoảng trống của hang động, nó bắt được họ, giữ chặt và khi chăm chăm nhìn lên, cậu thấy những khe nứt sáng bừng trên kia, những cây kim châm chói lóa và trong giây phút choáng váng, cậu ở giữa những ngôi sao, rồi một ngôi sao xoay xoay bên trên cậu, đó là một chiếc đèn pha trợ trợ phô ra, lấp loáng bạc trên hai bàn tay và trên mặt trong lúc cậu hỗn hển thở.

Attia quay lại, mặt cô bé vấy bẩn nhòe nhòe. “Chậm lại! Chúng ta phải ở gần Chìa khóa mới được!”

Keiro đang trèo ở xa bên dưới, quả bom lửa vút qua một bên. Khi lớp da nhấp nhô nghiêng nghiêng, cậu ta bị trượt, một bàn chân cọ quẹt vào khoảng

trống, có lẽ con Quái thú cảm thấy thế bởi vì nó kêu rít ré lên và bầu không khí bốc hơi mờ đi do những đám khói bất chợt phun ra.

“Keiro!” Finn quay lại. “Tôi phải quay lại với cậu ta.” Attia vẹo oằn người xuống. “Đừng. Anh ta có thể tự lo được mà.”

Keiro bám chặt. Cậu ta đu mình trở lại; con Quái thú rung rung. Rồi nó phá ra cười, một tiếng lục cục thật nham hiểm mà Finn nhớ rất rõ. “*Vậy là người có một thứ thiết bị nào đó để che giấu chính mình sao. Ta chúc mừng người đấy. Nhưng chắc chắn ta có ý định khám phá ra xem đó là thứ gì đấy.*”

Bụi rơi xuống; một lần chớp ánh sáng. “Chờ đã!” Finn kêu thét lên với Gildas; thở không ra hơi, ông lão lắc đầu.

“Tôi không thể giữ chặt được nữa đâu.”

“Ông có thể mà!”

Cậu ném về phía Attia một ánh mắt liều lĩnh; cô bé kéo mạnh cánh tay Gildas đưa lên vai mình và nói, “Em sẽ ở lại với ông ấy”

Cậu hầu như rơi thẳng xuống chỗ Keiro đang treo mình; tóm cậu ta bằng một tay và giữ chặt lấy. “Thật vô ích! Không có đường ra đâu.”

“Phải có chứ,” Keiro thở dốc. “Không phải tại mình đã có một chiếc Chìa khóa sao?”

Cậu ta xia chiếc chìa khóa ra, ngoe nguẩy, bàn tay Finn nắm lấy; cả hai giữ chặt lấy nó trong chốc lát. Sau đó Finn vồ lấy và giật phắt đi. Cậu ấn vào từng nút, thọc mạnh vào con đại bàng, khối cầu bao quanh nó, vương miện của nó. Chẳng có gì. Khi con Quái thú kích động bên dưới họ, cậu rung lắc Chìa khóa, chửi rủa nó và cảm thấy hơi ấm của nó chợt nóng dần lên trong tay cậu, quá nóng với một tiếng rên rĩ đáng ngại. Kêu oái một tiếng, cậu tung chìa khóa lên; nó làm phồng cả tay cậu.

“Sử dụng nó đi!” Keiro thét lớn. “Nung chảy đá đi!” Finn ấn chặt chiếc Chìa khóa vào vách hang. Ngay lập tức nó kêu o o và lách ca lách kích.

Incarceron thét lên thất thanh. Một tiếng hú hét đau đớn. Đá rơi vãi xuống, Attia la hét từ bên trên. Khi Finn chòng chọc nhìn, một khe nứt màu

trắng rất lớn trong tường nứt toác ra như một đường vải xé toác trong thế giới thực.

* * *

Quan Thống Đốc đứng cùng với Claudia bên cửa sổ, nhìn xuống cuộc vui chơi chè chén ồn ào dưới ánh đuốc. “Con làm tốt đấy,” ông nghiêm nghị nói. “Nữ Hoàng rất hài lòng.”

“Tốt.” Claudia quá mệt rồi, cô chỉ có vừa đủ sức để suy nghĩ.

“Ngày mai, có lẽ chúng ta...” Ông nín bật.

Một tiếng bíp bíp lạnh lạnh, gấp rút. Dai dẳng và kêu lớn. Loạng choạng, Claudia trở mắt nhìn quanh. “Cái gì thế?”

Cha cô đứng im phăng phắc. Rồi ông thò tay vào trong túi áo gi-lê, lấy ra chiếc đồng hồ và với một cú búng ngón tay cái kêu lách kích, vỏ đồng hồ bằng vàng bật mở bung. Cô nhìn thấy bảng số lớn, chỉ giờ. Mười một giờ kém mười lăm.

Nhưng đây không phải là tiếng chuông báo giờ. Đó là chuông báo động.

Quan Thống Đốc nhìn chăm chặp. Khi ngẩng lên, mắt ông lạnh lẽo và xám ngắt. “Ta phải đi. Chào con, Claudia. Ngủ ngon nhé.”

Kinh ngạc, cô chăm chú nhìn ông sai bước đến cửa. “Đó có phải là... có phải là Ngục Tù không?” cô nói.

Ông quay người, ánh nhìn sắc lém. “Điều gì khiến con nói thế?”

“Tiếng chuông báo động... trước nay con chưa hề nghe thấy bao giờ...”

Ông đang chăm chú nhìn cô. Cô nguyền rủa bản thân mình. Sau đó ông nói, “Đúng. Dường như có một... việc rắc rối. Đừng lo. Ta sẽ xử lý một mình được.”

Cánh cửa đóng lại sau lưng ông.

Trong tích tắc, cô đứng yên đó, người đông cứng. Cô chăm chăm nhìn vào những ô ván gỗ; rồi, như thể sự tĩnh mịch kích động cô hành động, cô chộp lấy chiếc khăn choàng sẫm màu, quăn quanh người và nhảy bổ ra, nhanh tay đẩy cánh cửa mở toang.

Ông đã xuống tuốt dây hành lang mạ vàng, đi rất nhanh. Ngay khi ông rẽ quanh một góc, cô chạy theo ông, nín thở, không gây tiếng động nào trên nền thảm mềm. Hình ảnh cô lung linh thoáng qua trong những tấm gương tối mờ mờ.

Ở một bên của chiếc bình sứ cao lớn, một tấm màn cuộn xoắn lại; trượt mình vào phía sau đó, cô thấy mình đang ở bậc cao nhất của một đợt cầu thang hình xoắn ốc lờ mờ tối. Cô chờ đợi, tim đập như búa nện, chăm chú nhìn hình dáng tối tối của ông chìm dần xuống bên dưới và cô nhìn thấy ông vùng chạy, từng bước rất nhanh, đẩy kích động. Vội vã, cô dịch lần xuống phía sau ông, đánh vòng, đánh vòng, một bàn tay đặt trên tay vịn ẩm ướt, cho tới khi những bức tường mạ vàng trở thành gạch và rồi là đá, những bậc thang lõm sâu vì dùng nhiều, trơn ướt vì địa y xanh rì.

Ở dưới này rất lạnh, rất tối. Hơi thở cô phà ra như luồng khói. Cô rùng mình, quấn tấm khăn quàng chặt vào.

Ông đang đi đến Ngục Tù.

Ông đang đi đến Incarceron!

Rất yếu, rất xa phía trước, tiếng chuông báo động đang kêu bíp bíp, lớn và gấp gáp, cơn hoảng sợ không hề giảm đi chút nào.

Đây là khu hầm rượu. Những căn phòng khổng lồ, mái vòm, chõng chất những thùng là thùng, hệ thống dây điện ngoằn ngoèo thả xuống vách tường, lũng lảng, muối trắng rì ra từ mặt gạch. Nếu đó là Nghi thức thì nó rất thuyết phục.

Săm soi nhìn qua một chõng thùng, cô hết sức khẽ khàng.

Ông đã đi đến một cánh cổng.

Cánh cổng có màu đồng thiếc xanh xanh, gắn sâu vào tường, lấp lánh những vết ốc sên bò, mòn ruỗng ra vì thời gian. Những con đinh tán to tướng rải rác chỗ này chỗ kia. Dây xích gỉ sét giăng ngang. Trái tim thầm nhảy lên khi cô nhìn thấy con đại bàng của Havaama, đôi cánh xoải rộng hầu như biến mất dưới lớp gỉ đồng.

Cha cô nhanh mắt liếc quanh, cô hụp người trở lại, nín thở. Sau đó, thật nhanh, ông gõ nhẹ một dây số mật mã vào khối cầu giữ con đại bàng; cô

nghe một tiếng cạch.

Dây xích trượt ra, đu đưa, rơi ào xuống.

Trong một cơn mưa nào là mạng nhện, ốc sên, bụi đất, cánh cổng rung lắc mở ra.

Cô hé người ra, liêu lĩnh để xem có gì nằm bên dưới, để thấy được Bên Trong, nhưng chỉ có bóng tối và một thứ mùi, một mùi hôi thối chua chua của kim loại, cô phải vội vàng cúi xuống một lần nữa lúc ông quay lui.

Khi nhìn được trở lại thì ông đã đi mất rồi, cánh cổng đã đóng.

Claudia ngả người dựa trên khoảnh gạch ươn ướt, thở phò một hơi ấm không phát ra tiếng.

Rốt cuộc lại, cuối cùng rồi cũng đến.

Cô đã tìm thấy.

Tiếng còi báo động kêu thét tận trong răng, trong thần kinh, trong xương tủy họ. Finn nghĩ nó sẽ làm người ta xỉu mất; kính hãi, cậu bò toài qua khe hở, chống lại cơn gió lạnh buốt thổi ngang qua đó nghe như tiếng hú.

Con Quái thú đã biến mất. Ngay lúc Keiro trèo qua người Finn, túm lấy Gildas, thì nó tan rã hết ra; đột nhiên, hết thảy họ đều thành linh ngã nhào vào đồng mảnh vụn tuôn như thác đổ, rồi họ đâm sầm vào tường, cả một dây từng ấy thân thể chỉ được giữ lại bởi một nắm tay siết chặt của Finn. Cậu thét lên đau đớn. “Tôi không giữ các người được đâu!”

“Cậu sẽ giữ được mà!” Keiro hỗn hển.

Nỗi kinh sợ kéo giãn người cậu ra. Tay Keiro bị tuột, một cú giật quần quai đau đớn.

Cậu không thể làm việc này được. Bàn tay cậu như bị bỏng.

Một bóng tối đổ xuống trên cậu. Cậu nghĩ đó là cái đầu của con Quái thú, hoặc là một con đại bàng to lớn, nhưng khi cậu đánh liều vịn người chăm chăm nhìn lên, cậu thấy nó nhào ngang qua khe nứt, kêu o o bằng năng lượng chứa bên trong, một chiếc thuyền bạc, một chiếc thuyền buồm cổ xưa, những cánh buồm là sự vá víu của vải mỏng như tơ nhện, dây thừng rối lộn xộn, lủng lẳng buông qua bên sườn.

Nó hiện ra lù lù phía trên họ và rất chậm rãi, một cánh cửa sập dưới đáy mở ra. Một cái rỗ hạ xuống, đong đưa trên bốn sợi dây cáp to lớn và phía trên nó, một khuôn mặt ló ra kiểm tra bên mạn thuyền, một khuôn mặt gớm guốc, như một cái máng xối có hình đầu người, bị biến dạng méo mó bởi cặp mắt lồi và một thiết bị thờ kỳ quái.

“Vào đi,” nó nói khàn khàn. “Trước khi ta đổi ý.”

Cậu không biết họ phải làm thế nào, nhưng trong vài giây, Keiro đã nhào vào cái rỗ đang lắc lư dữ dội; Gildas đẩy mạnh người theo sau cậu ta. Attia nhảy, dừng lại chỉ một tích tắc, còn Finn buông mình rơi xuống, đầu óc cậu đen đặc một cảm giác khuây khỏa đến nỗi cậu rơi xuống không chút sợ hãi và cũng không cảm thấy bản thân mình đáp xuống, cho tới khi sự nghênh đón im lặng bị vỡ tung ra vì tiếng la hét của Keiro vang lên trong tai cậu. “Đừng đề lên tở, Finn!”

Cậu vùng vẫy nhồm dậy. Attia đang cúi xuống cậu, lo lắng. “Anh ổn chứ?”

“... Ừ.”

Cậu biết mình không ổn, nhưng cậu nhảy ngang cô bé qua tới bên rìa để xem xét, chóng mặt vì bị lắc lư, vì gió lạnh buốt.

Họ đã ra khỏi Hang động, đang ở phía trên vùng đồng bằng, phía trên Thành phố có đến hàng dặm. Thành phố nằm trên đồng bằng như một thứ đồ chơi và từ độ cao này họ có thể nhìn thấy những vết cháy sém, những đụn khói bao quanh, như thể bản thân mặt đất kia là lớp da của con Quái thú đang sục sôi bên dưới, phun lên cơn phẫn nộ.

Mây kết thành búi giăng giăng, hơi nước có màu vàng vàng của kim loại và một dải cầu vồng.

Finn cảm nhận Gildas đang túm lấy cậu, giọng ông lão mừng cuống lên, bị bạt đi vì gió. “Nhìn lên đi, cậu nhóc! Coi kìa! Vẫn có các Thầy Thông Thái, với uy quyền mạnh mẽ!”

Cậu vắn đầu ngoái lại. Và nhìn thấy, khi con thuyền bạc xoáy theo đường tròn ốc hướng thẳng lên, một ngọn tháp rất hẹp, cao không thể tưởng đến nỗi trông như một cây kim thẳng vươn nhọn lên trên một đám mây, đỉnh tháp le

lói sáng. Cậu cảm thấy hơi thở mình đóng băng, cô đặc lại trên lan can, kêu rảng rảng và vỡ ra từng mảnh, mỗi mảnh nước đá bị ngọn tháp phân thành hai, mỗi mẫu pha lê được sắp thành hàng như thể nam châm. Thở hỗn hển trong bầu không khí loãng, cậu siết chặt cánh tay ông lão, run run vì lạnh và vì sợ, không dám nhìn xuống lần nữa, chỉ nhìn thấy khi chỗ đáp nơi đầu kim ấy dần lớn lên, quả cầu đang chậm chậm xoay tròn trên đỉnh.

Bằng cách nào đó, màn đêm của Incarceron đã ở trên cao như họ rồi, mà còn cách nhiều dặm bên trên họ nữa kia, rộng mở vào đến tận bầu trời giá lạnh.

Tiếng nện rầm rầm như quai búa đánh thức Jared, mồ hôi lạnh toát ra vì sợ.

Trong tích tắc, ông không ý thức được chuyện gì, sau đó ông mới nghe tiếng thì thầm của Claudia. “Jared! Nhanh lên, con đây!”

Ông ngồi lên, loạng choạng bước qua, giật mạnh thiết bị quét ra khỏi khung cửa, sờ soạng tìm then cửa. Ngay lúc ông vừa nhấc then lên thì cánh cửa mở bung ra, suýt đập vào mặt ông; rồi Claudia lao vào, thở không ra hơi, mặt mày vấy đầy bụi đất, một tấm khăn choàng dơ bẩn quấn quanh chiếc áo đầm lụa.

“Cái gì vậy?” ông hỗn hển nói. “Claudia, ông ấy đã phát hiện ra à? Ông ấy biết chúng ta có Chìa khóa rồi sao?”

“Không. Không.” Cô không kịp thở; thả mình rơi ùm xuống giường, gập đôi người lại, ôm chặt bên hông.

“Vậy thì cái gì?”

Cô giơ một bàn tay lên, có ý bảo ông chờ; sau một lúc, khi đã có thể nói được và ngẩng nhìn lên, ông thấy khuôn mặt cô sáng bừng vẻ đắc thắng.

Ông bước lùi lại, bất chợt cảnh giác. “Con đã làm chuyện gì vậy, Claudia?”

Nụ cười của cô sao mà cay đắng. “Chuyện con từng mong mỗi làm được suốt bấy nhiêu năm. Con đã tìm thấy cánh cửa dẫn đến nơi bí mật của ông ấy. Lối vào Incarceron.”

MỘT THẾ GIỚI TREO GIỮA KHÔNG TRUNG

“Các thủ lĩnh đâu cả rồi?” Sapphique hỏi.

“Trong pháo đài của họ đấy,” thiên nga đáp.

“Còn các thi sĩ?”

“Chìm đắm trong những giấc mơ về các thế giới khác.”

“Những bác thợ thủ công thì sao?”

“Mãi rèn máy móc để lo thách thức với thế lực bóng tối.”

“Còn Người Khôn Ngoan, tác giả tạo ra thế giới này?”

Thiên nga hạ thấp chiếc cổ đen mượt, buồn rầu. “Bị thu nhỏ thành các bà lão và phù thủy trong những ngọn tháp mất rồi.”

• SAPPHIQUE TRONG VƯƠNG QUỐC NHỮNG LOÀI CHIM

---* ❖ *---

Finn thận trọng sờ vào một trong những quả cầu ấy. Nó cho cậu thấy chính khuôn mặt mình, phồng lên một cách lồ bịch trong lớp thủy tinh mỏng manh có màu tím tử đinh hương. Phía sau, cậu nhìn thấy Attia bước vào ngang qua lối đi có mái vòm, nhìn quanh quất.

“Đây là cái gì vậy?” Cô bé hết sức ngạc nhiên đứng giữa những chiếc bong bóng treo trên trần nhà thông xuống và cậu thấy sáng nay cô bé sạch sẽ làm sao, tóc chải kỹ, quần áo mới làm cho cô bé dường như trẻ hơn bao giờ hết.

“Phòng thí nghiệm của ông ấy đấy. Nhìn trong này xem.”

Một số quả cầu chứa toàn bộ các phong cảnh. Trong một quả là một tập đoàn những sinh vật nhỏ nhắn có lông màu vàng kim yên lành thiu thiu ngủ hoặc đào thành những mô cát. Attia xòe bàn tay, đặt thẳng thớm trên mặt thủy tinh. “Nghe âm ầm.”

Cậu gật đầu. “Em ngủ được không?”

“Được một chút. Em cứ tỉnh dậy hoài vì yên ắng quá. Còn anh?”

Cậu gật đầu, không muốn nói rằng trạng thái mệt lử đã khiến cậu ngã lăn trên một chiếc giường trắng nhỏ và ngủ ngay tức thì, thậm chí còn không kịp thay quần áo. Nhưng sáng nay khi thức dậy, cậu thấy đã có ai đó đắp mền cho cậu, để quần áo sạch trên ghế trong căn phòng trắng trơn. Đó là Keiro chắc?

“Em có nhìn thấy người đàn ông trên tàu thủy không? Gildas nghĩ ông ấy là Thầy Thông Thái đấy.”

Cô bé lắc đầu. “Không phải là không đeo mặt nạ đâu. Và tất cả những gì ông ta nói tối hôm qua là, ‘Ở trong mấy căn phòng đó đi, ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện.’”

Cô bé chồm qua. “Anh thật dũng cảm khi trở lại tìm Keiro nữa.”

Họ im lặng một lúc. Cậu đi vòng qua, đứng cạnh cô bé, khi họ quan sát mấy con thú gãi gãi và lăn tròn, họ chợt ý thức ra rằng ở phía bên kia quả cầu này là cả một gian phòng lớn các thế giới bằng kính, màu xanh lá của nước, màu vàng ánh kim và màu xanh da trời nhạt, mỗi tấm treo trên một sợi xích mảnh, một số nhỏ hơn nắm tay, số khác lại rộng lớn bằng cả một gian sảnh, nơi thì chim bay, cá lội, hoặc hàng tỷ côn trùng kết thành từng đám mây và tụ lại thành bầy.

“Cứ như thế ông ta làm chuồng cho hết thủy chúng vậy,” cô bé khẽ nói. “Hy vọng ông ta không làm một cái cho bọn mình.” Sau đó, bắt gặp cậu giật mình đột ngột như một phản xạ, “Cái gì vậy, Finn?”

“Không có gì.” Hai bàn tay cậu để lại những đốm mờ mờ nóng hổi trên quả cầu khi cậu tựa trên đó.

“Anh đã nhìn thấy một thứ,” đôi mắt Attia mở lớn. “Đó là những ngôi sao phải không, Finn? Thật sự có đến hàng triệu lặn hả? Chúng có tụ tập lại và

ca hát trong bóng tối không?”

Ngấn người ra, không muốn làm cô bé thất vọng. Cậu nói, “Tôi đã nhìn thấy... tôi đã nhìn thấy một cái hồ nằm trước một tòa nhà to lớn. Lúc ấy là ban đêm. Đèn lồng nổi trên mặt nước, những chiếc đèn lồng nhỏ nhắn làm bằng giấy, mỗi chiếc đều có một cây nến bên trong vì thế làm cho chúng mang nhiều màu sắc, xanh da trời, xanh lá và đỏ tươi. Có những con thuyền trên mặt hồ và tôi đang ở một trong những chiếc thuyền ấy.” Cậu xoa mặt. “Tôi đã ở đó, Attia. Tôi đang chồm qua mạn thuyền, cố chạm tới hình ảnh phản chiếu của mình dưới mặt nước và đúng thế, có cả những vì sao nữa. Họ giận dữ bởi vì ống tay áo của tôi bị ướt.”

“Những ngôi sao ấy à?” Cô tiến đến gần hơn.

“Không. Người ta.”

“Người ta nào? Họ là ai, Finn?”

Cậu cố gắng. Có mùi hương thơm thơm. Một chiếc bóng.

“Một phụ nữ,” cậu nói. “Bà ấy nổi giận.”

Đau đớn. Nhớ lại như thế khiến cậu thật đau đớn. Mắt bắn ra những lần ánh sáng lóa; cậu nhắm mắt chống chọi với chúng, mồ hôi toát ra, miệng mồm khô cong.

“Đừng.” Lo lắng, cô bé vói tay qua cậu, những vết hằn đỏ au trên cổ tay cô bé ngay chỗ mấy sợi xích cọ xát làm trầy da. “Đừng tự làm mình khó chịu.”

Cậu lấy ống tay áo lau mặt, căn phòng vẫn im ắng với một kiểu lặng phắc mà cậu không hề biết kể từ sau khi cậu biết căn xà-lim nơi cậu đã sinh ra. Lúng túng, cậu lẩm bẩm, “Keiro vẫn đang ngủ hả?”

“Ồ, anh ta ấy à!” Cô bé quắc mắt. “Ai quan tâm kia chứ?” Cậu chăm chú nhìn cô bé lang thang giữa những khối cầu. “Em không thể ghét cậu ta đến thế được. Em đã đi cùng với cậu ta trong Thành phố còn gì.”

Cô bé nín thinh, vì thế cậu nói, “Làm sao hai người theo được tụi này vậy?”

“Không dễ dàng gì.” Cô bé mím chặt môi. “Tụi em nghe nói về Vật cống nạp, vì thế anh ta nói tụi em nên đánh cắp bom lửa. Em là người phải làm

mọi người xao lãng để anh ta lấy. Không có lấy một lời cảm ơn nữa đấy.” Finn bật cười. “Đó mới là Keiro. Cậu ta chẳng bao giờ cảm ơn ai hết.” Đặt tay trên quả cầu, cậu tỉa trên đó, mấy con bò sát bên trong chăm chặp nhìn trả lại không chút cảm giác. “Tôi biết cậu ta thế nào cũng đến mà. Gildas bảo không, nhưng Keiro chẳng bao giờ phản bội tôi đâu.”

Cô bé không trả lời nhưng cậu ý thức rằng sự im lặng ấy mặc lấy một sự căng thẳng kỳ quặc; khi cậu ngược nhìn lên, cô bé đang chăm chú nhìn cậu với một thái độ như là tức giận. Đột nhiên cơn giận ấy bùng lên. “Anh quá sai lầm, Finn! Anh không thể thấy là anh ta giống thứ gì sao? Chắc hẳn anh ta đã bỏ anh dễ dàng, lấy phứt cái Chìa khóa kia và đi mất, thậm chí còn không quan tâm!”

“Không đâu,” cậu nói, đầy ngạc nhiên.

“*Có đấy!*” Cô bé đối mặt với cậu, những vết thâm tím bầm trên gương mặt với làn da trắng. “Chẳng qua là vì cô gái kia dọa sẽ cho anh ta ở lại đấy thôi.”

Cậu cảm thấy lạnh người. “Cô gái nào?”

“Claudia.”

“Cậu ta nói chuyện với cô ấy sao!”

“Cô ấy đe dọa anh ta. *‘Tìm Finn đi,’* cô ấy nói, *‘bằng không thì chiếc Chìa khóa này đối với cậu chỉ là thứ vô dụng thôi’* Cô ấy thật sự nổi giận với anh ta.” Attia nhún vai, nhẹ nhàng. “Chính cô gái ấy mới là người mà anh phải cảm ơn kìa.”

Cậu không tin nổi.

Không cách gì tin nổi.

“Keiro chắc sẽ tới mà.” Giọng cậu trầm trầm, cứng ngắt. “Tôi không biết cậu ta có vẻ thế nào, cậu ta có quan tâm đến ai không, nhưng tôi biết cậu ta. Chúng tôi đã chiến đấu bên nhau. Chúng tôi có lời thề.”

Cô bé lắc đầu. “Anh quá cả tin, Finn. Chắc anh phải sinh ra ở Bên Ngoài, bởi vì anh không hợp với ở đây chút nào.” Sau đó, nghe có tiếng bước chân, cô bé nói nhanh, “Hỏi anh ta về cái Chìa khóa xem. Cứ hỏi anh ta đi. Anh sẽ thấy ngay.”

Keiro đi thò thân vào phòng, miệng huýt sáo. Cậu ta mặc áo chèn màu xanh sẫm, tóc tai ướt mềm, vẫn đang ăn một trái táo bày nơi đĩa trong phòng họ, hai chiếc nhẫn đầu lâu cuối cùng chiếu lập lòe trên ngón tay. “Vậy hóa ra là cậu đang ở chỗ này!”

Cậu ta xoay tròn một vòng. “Và đây là tòa tháp của Thầy Thông Thái. Vượt xa cái chuồng của ông già.”

“Tớ mừng là cậu đã nghĩ vậy.” Trước sự kinh sợ của Keiro, một trong các khối cầu lớn nhất lách kích mở bung, một người lạ bước ra, theo sau là Gildas. Cậu tự hỏi không biết họ nghe được bao nhiêu và làm thế nào họ có thể bước vào trong khối cầu chúi xuống như vậy được, nhưng cậu chưa kịp hiểu rõ điều đó thì nó đã lách kích đóng lại và chỉ còn là một tia sáng le lói giữa hàng trăm khối cầu khác.

Gildas mặc áo choàng Thầy Thông Thái với những màu xanh óng ánh ngũ sắc. Khuôn mặt nhọn của ông được rửa sạch sẽ, bộ râu trắng cắt tỉa gọn gàng. Trông ông thật khác, Finn nghĩ. Những gì là đói khát đã biến mất; khi nói, giọng ông không còn càu nhàu cáu kính, nhưng mang một vẻ nghiêm trang mới.

“Đây là Blaize,” ông nói. Rồi tiếp, khẽ khàng, “Blaize Sapiens.”

Người đàn ông cao ráo hơi cúi đầu nhẹ. “Chào mừng đến với Gian Phòng Lớn Chứa Các Thế Giới của tôi.”

Họ nhìn ông ấy chăm chặp. Không đeo mặt nạ thở, khuôn mặt ông nhìn thấy rõ, lốm đốm những vết thương, chấm đen, phỏng acid, mái tóc thưa mỏng được buộc ra sau bằng một dải băng trơn. Dưới lớp áo khoác của Thầy Thông Thái, ông ấy mặc một chiếc quần tới gối cổ xưa, bị biến màu vì hóa chất, một áo sơ-mi diềm xếp nếp có lẽ từng là màu trắng.

Trong giây lát không ai nói lời nào. Sau đó, trước sự ngạc nhiên của Finn, chính Attia là người nói, “Chúng tôi phải cảm ơn ông, thưa Thầy, vì đã cứu chúng tôi. Hẳn chúng tôi đó thể đã chết mất.”

“À... ừm. Vâng.” Ông ấy nhìn cô bé, nụ cười của ông nhếch qua một bên và ngượng nghịu. “Điều đó quả là sự thật. Tôi đã nghĩ tốt hơn là mình nên hạ xuống.”

“Tại sao?” Giọng Keiro mát lạnh.

Thầy Thông Thái quay lại. “Tôi không hiểu lắm...?”

“Tại sao phải mất công? Để cứu chúng tôi? Bộ chúng tôi có thứ gì đó mà ông cần hả?”

Gildas cau mày. “Đây là Keiro, thừa Thầy. Một người hơi kém trong xử sự.”

Keiro khịt mũi. “Đừng nói với tôi là ông ấy không biết đến Chìa khóa đấy nhé.” Cậu ta cắn trái táo, tiếng ròn rột nghe thật lớn trong bầu khí im lặng.

Blaize quay sang Finn. “Còn cậu chắc phải là Người Nhìn Thấy Sao?” Mắt ông ấy nhìn Finn với một sự dò xét khó chịu. “Đồng nghiệp của tôi đã kể cho tôi nghe rằng Sapphique gởi chiếc Chìa khóa này cho cậu và việc đó sẽ dẫn cậu ra Bên Ngoài. Rằng cậu tin mình từ Bên Ngoài đến.”

“Tôi tin thế.”

“Cậu nhớ hả?”

“Không. Tôi chỉ... tin thôi.”

Người đàn ông ấy chăm chăm nhìn cậu một lúc, bàn tay gầy lơ đãng gãi gãi một vết thương trên má. Rồi ông ấy nói, “Thật đáng tiếc, tôi phải nói cho cậu biết rằng cậu đã bị nhầm lẫn rồi.”

Gildas quay người lại hết sức kinh ngạc; Attia nhìn chăm chặp.

Bực bội, Finn nói, “Ý ông là gì?”

“Tôi muốn nói rằng cậu không từ Bên Ngoài mà đến. Không ai từng đến từ Bên Ngoài cả. Bởi vì, cậu thấy đấy, *không hề có Bên Ngoài.*”

Trong chốc lát, sự im lặng trong căn phòng này thật đáng kinh sợ, đầy nghi hoặc. Rồi Keiro phá ra cười, nhẹ nhàng, cậu ta ném lõi táo xuống phiến đá lát sàn. Cậu bước qua, lấy ra chiếc Chìa khóa và đập xuống kế bên khối cầu thủy tinh. “Được thôi, Người Khôn Ngoan. Nếu không có Bên Ngoài, vậy thì cái này để làm gì?”

Blaize chìa tay ra, cầm lấy. Ông ấy lơ là lật qua lật lại, diềm tĩnh. “À, vâng. Tôi có nghe nói về những dụng cụ thế này. Có lẽ các Thầy Thông Thái nguyên thủy đã sáng chế ra chúng. Có một truyền thuyết kể rằng Chúa công Calliston đã bí mật làm một cái và chưa kịp thử thì đã chết. Vật này làm cho

người sử dụng biến thành tàng hình trước các Con Mắt và chắc chắn có các khả năng khác nữa. Nhưng không thể đưa các bạn ra ngoài đâu.”

Nhẹ nhàng, ông đặt miếng pha lê trên bàn. Gildas trừng trừng nhìn ông ấy. “Người anh em, điều này thật điên rồ! Hết thầy chúng ta đều biết bản thân Sapphique...”

“Chúng ta chẳng biết gì về Sapphique ngoại trừ một mớ những truyện kể và truyền thuyết rồi tung cả lên. Những kẻ ngu ngốc đó xuống Thành phố dưới kia, những hành vi của họ mà tôi quan sát được khiến tôi thật khó chịu, cứ mỗi năm họ bịa ra những câu truyện kể mới về Sapphique.” Ông khoanh tay lại, đôi mắt xám không chút nao núng. “Người ta ưa thích việc bịa ra những câu chuyện, người anh em ạ. Họ thích mơ tưởng. Họ mơ rằng thế giới này nằm sâu dưới lòng đất và nếu chúng ta có thể làm một chuyến du hành cùng khắp, chúng ta sẽ tìm thấy được lối ra, một cánh cửa sập dẫn vào một vùng đất nơi mà bầu trời có màu xanh và mặt đất sản sinh ra ngũ cốc cùng mật ngọt, một nơi không có đau thương. Hoặc mơ rằng có chín vòng tròn của Ngục Tù bao quanh vùng trung tâm và nếu chúng ta có thể đi sâu vào đó, chúng ta có thể tìm thấy trái tim của Incarceron, thực thể sống của nó và chúng ta sẽ nhô lên khỏi đó mà vào một thế giới khác.” Ông lắc đầu. “Chỉ là truyền thuyết. Không gì hơn.”

Finn bàng hoàng. Cậu liếc qua Gildas; ông lão có vẻ như cũng bị choáng, rồi bỗng dừng một cơn giận dữ trong ông ta bùng nổ. “Làm sao ông có thể nói vậy được chứ?” ông gắt lên. “Ông, một Thầy Thông Thái? Tôi tưởng khi tôi thấy ông là ai, thì cuộc tranh đấu của chúng tôi sẽ dễ dàng hơn, tưởng ông sẽ hiểu...”

“Tôi hiểu mà, tin tôi đi.”

“Vậy thì làm sao ông lại nói không có Bên Ngoài?”

“Bởi vì tôi đã nhìn thấy.”

Giọng ông ủ rũ, nặng nề vì tuyệt vọng đến nỗi thậm chí cả Keiro đang đi lên đi xuống cũng phải dừng lại, chăm chăm nhìn ông. Bên cạnh Finn, Attia rùng mình. “Sao?” cô bé thì thào.

Thầy Thông Thái chỉ vào một quả cầu, một lớp vỏ trống rỗng, đen đui. “Đó. Cuộc thí nghiệm khiến tôi mất cả thập kỷ, nhưng tôi đã kiên quyết làm đến cùng. Những bộ cảm biến của tôi thâm nhập vào kim loại và da, xương và hệ thống mạch điện. Tôi dò đường qua hàng dặm Incarceron, những gian sảnh và những dãy hành lang, vùng biển, hệ thống sông ngòi của nó. Như các người, tôi đã tin.” Ông ta cười lớn, cay cú, cắn những đầu móng tay đã cùn. “Vâng, tôi đã tìm thấy Bên Ngoài, một cách nào đó.” Ông quay người, chạm vào hệ điều khiển và quả cầu thắp sáng. “Tôi tìm thấy thứ này.”

Họ nhìn thấy một hình ảnh trong vùng bóng tối. Một khối cầu nằm lỏng trong một quả cầu khác, quả cầu kim loại màu xanh lơ. Nó treo lơ lửng trong không gian đen thẫm vô tận, lẻ loi, yên ắng.

“Đây là Incarceron.” Blaize thọc mạnh ngón tay vào đó. “Và chúng ta sống bên trong đó. Một thế giới. Được xây dựng, hoặc lớn lên, ai biết được. Nhưng lẻ loi, trong một vùng mênh mông, một khoảng chân không. Không ở trong gì cả. Bên ngoài chỉ có Hư không.” Ông nhún vai. “Tôi rất tiếc. Tôi không muốn phá hủy giấc mơ cả đời của các người. Nhưng không có nơi nào khác để đi đâu.”

Finn không sao thở được. Cứ như thể những lời trống trải lạnh lẽo kia đã rút kiệt sức sống ra khỏi người cậu. Cậu nhìn chăm chặp vào quả cầu và cảm thấy Keiro tiến sát đến phía sau cậu, cảm nhận hơi ấm và năng lượng tỏa ra từ người anh em kết nghĩa của cậu và điều đó khiến cậu thấy dễ chịu. Nhưng chính Gildas lại là người làm cả bọn ngạc nhiên.

Ông phá ra cười. Một tiếng gầm rống cộc lốc trong cổ họng đầy vẻ khinh miệt. Vươn người thẳng lên, ông quay sang Blaize, trừng trừng nhìn ông ta. “VẬY mà ông tự cho mình là Người Khôn Ngoan! Bị đần độn vì sự hiềm ác của Ngục Tù thì đúng hơn. Cho thấy rằng ông nói dối và ông tin những điều đó, sống ở trên đây, trên mọi người và coi thường họ. Còn tệ hơn một tên ngốc!” Ông sải bước tiến đến người đàn ông cao hơn mình; Finn nhanh chân bước theo sau ông. Cậu biết tính khí của ông lão.

Nhưng Gildas chỉ đâm vào không khí bằng ngón tay u nần của mình, giọng ông trầm và cứng cõi. “Làm sao ông dám đứng đó, phủ nhận niềm hy

vọng của tôi và cơ hội sống còn này của họ. Làm sao ông dám nói với tôi rằng Sapphique chỉ là một giấc mơ, rằng chỉ có Ngục Tù là tất cả kia chứ!”

“Bởi vì đó là sự thật,” Blaize nói.

Gildas giật mạnh người thoát khỏi bàn tay nắm chặt của Finn. “Kẻ dối trá! Ông không phải là Thầy Thông Thái gì hết. Mà ông quên sạch rồi. Chúng tôi đã từng nhìn thấy những người Bên Ngoài.”

“Đúng thế!” Attia nói. “Cả nói chuyện với họ nữa.”

Blaize dừng lại một chút. Ông nói, “Nói chuyện với họ ư?”

Trong phút chốc, gần như có vẻ thái độ chắc chắn của ông ta lung lay. Ông đan mấy ngón tay vào nhau, giọng ông căng thẳng. “Nói chuyện với ai? Họ là ai?”

Mọi người nhìn Finn, vì thế cậu nói, “Một cô gái tên là Claudia. Với một người đàn ông. Cô ấy gọi ông ta là Jared.” Một giây im lặng. Keiro nói, “Vậy thì giải thích đi xem nào.”

Blaize quay lưng. Nhưng gần như đồng thời, ông ta lắc tròn người, khuôn mặt nghiêm trang. “Tôi không có ý muốn làm các người bức bối. Nhưng các người đã nhìn thấy một cô gái và một người đàn ông. Làm thế nào các người biết được họ ở đâu?”

Finn nói, “Họ không ở đây.”

“Không ở đây?” Blaize liếc nhanh sang cậu, gương mặt rỗ lỗ chỗ của ông nghiêng một bên. “Làm sao cậu biết? Bộ cậu không nghĩ rằng có thể họ cũng đang ở trong Incarceron? Trong một Cánh Quân nào đó, xa xôi đến mức độ mà lối sống dường như rất khác biệt, nơi thậm chí người ta còn không biết là họ đang bị cầm tù? Nghĩ đi, cậu bé! Sự tìm kiếm cách Trốn thoát này sẽ trở thành một việc điên rồ đại dột nuốt sạch cả cuộc đời cậu. Cậu sẽ mất nhiều năm cất bước trong vô vọng, tìm kiếm, tất cả chẳng vì cái gì hết! Thay vào đó, hãy tìm một nơi để sống, để học hỏi trong an bình. Quên những ngôi sao đi.” Giọng ông ta thì thầm giữa những quả cầu thủy tinh, cao cao trong những thanh xà gỗ của mái nhà. Hoang mang, chỉ vừa nghe thấy cơn giận dữ bộc phát của Gildas, Finn quay mặt ra cửa sổ, đứng đó, ngang qua lớp thủy tinh bị bịt kín, chăm chăm nhìn ra những đám mây

trôi dạt trong tầng bình lưu của Incarceron, quá cao không loài chim nào bay tới, quang cảnh lạnh lẽo cách hàng dặm bên dưới, những ngọn đồi xa xa, những triền dốc tối có lẽ là những bức tường phía bên kia tầm nhìn của cậu.

Nỗi sợ của chính cậu khiến cậu thấy kinh hãi.

Nếu đây là sự thật, không có cuộc Trốn thoát, thoát khỏi nơi đây hoặc khỏi bản thân cậu...

Cậu là Finn và luôn luôn sẽ là thế, không có quá khứ, không có tương lai, không có nơi đâu để trở về. Cậu chưa từng là một ai khác bao giờ.

Gildas và Attia giận dữ; họ đang tranh cãi, nhưng ý kiến điềm tĩnh của Keiro cắt ngang sự ồn ào và làm mọi người im lặng. “Tại sao chúng ta không hỏi họ?” cậu ta nói. Cậu ta cầm chiếc Chìa khóa lên, chạm vào bảng điều khiển; nhanh tay bật lên, Finn thấy sao mà cậu ta thông thạo đến thế.

“Chẳng ý nghĩa gì,” Blaize nói ngay.

“Với chúng tôi thì có đấy.”

“Vậy thì tôi sẽ để các người nói chuyện với các bạn mình.” Blaize quay người. “Tôi không muốn làm thế. Hãy cảm thấy thoải mái để sử dụng tòa tháp này như nhà của các bạn. Ăn, nghỉ. Hãy suy nghĩ về những gì tôi đã nói.”

Ông ta bước đi giữa những khối cầu, ra khỏi cửa, chiếc áo choàng đập vào lớp quần áo bạc màu của ông, một mùi a-xít nhẹ nhẹ và có gì khác nữa, cái gì đó ngọt ngào, trôi dạt phía sau ông ta.

Ngay khi ông ta đi khỏi, Gildas liền chửi rủa một thôi một hồi và đầy cay đắng.

Keiro cười toe. “Vậy là ông học được những thứ có ích từ nhóm Comitatus rồi đấy.”

“Để nghĩ rằng sau hết thảy bao nhiêu năm nay tôi sẽ tìm thấy một Thầy Thông Thái, mà ông ta lại yếu ớt đến thế!” Ông lão nói nghe như muốn ói vì kinh tởm. Rồi ông vung mạnh tay ra. “Đưa tôi chiếc Chìa khóa đó.”

“Không cần đâu.” Keiro vội vàng đặt nó trên bàn, bước lùi lại. “Nó đang vận hành.”

Tiếng o o quen thuộc cất lên; hình ảnh ba chiều hiện lên, rõ dần thành một vòng ánh sáng. Hôm nay thậm chí dường như nó còn sáng hơn trước nữa, như thể họ đang ở gần nguồn, hoặc là năng lượng của nó mạnh lên. Bên trong đó, gần như thể đang ở ngay giữa họ, Claudia bước tới. Đôi mắt cô sáng bừng, gương mặt linh lợi. Finn gần như cảm thấy mình có thể đưa tay chạm tới cô.

“Họ đã tìm được anh,” cô nói.

“Ừ,” cậu thì thầm.

“Tôi rất vui.”

Jared đang ở cùng cô, một cánh tay tựa lên cái gì đó trông như một thân cây. Và đột nhiên Finn nhận ra họ đang ngồi nơi một cánh đồng, hoặc một khu vườn và ánh sáng nơi đó vàng rực rỡ.

Gildas chen vai len ngang qua cậu. “Thưa Thầy,” ông nói cộc lốc. “Ông có phải là một Thầy Thông Thái không?”

“Đúng.” Jared đứng lên, chào, theo đúng lễ nghi. “Như ông vậy, tôi thấy thế.”

“Suốt năm mươi năm nay rồi, con trai ạ. Trước khi ông sinh ra lận kia. Bây giờ hãy trả lời tôi ba câu hỏi, trả lời rất thật nhé. Có phải các người đang ở Bên Ngoài Incarceron không?”

Claudia nhìn chăm chăm. Jared gật đầu, chậm rãi. “Đúng.”

“Làm sao các người biết?”

“Bởi vì đây là Cung điện, không phải một nhà tù. Bởi vì mặt trời đang ở trên chúng tôi và những ngôi sao xuất hiện ban đêm. Bởi vì Claudia đã khám phá ra cánh cổng dẫn đến Ngục Tù...”

“Các người đã thế sao?” Finn hớn hển nói.

Nhưng cô chưa kịp trả lời, Gildas đã gắt lên, “Còn một câu nữa. Nếu các người ở Bên Ngoài, vậy thì Sapphique đâu? Ông ấy đã làm gì khi ở ngoài đó? Bao giờ ông ấy sẽ trở lại giải thoát chúng tôi?”

Trong vườn có những bông hoa, những đóa hoa anh túc đỏ chói. Jared nhìn Claudia và trong sự im lặng giữa hai người, một con ong kêu vù vù trên

những cánh hoa, một tiếng xào xạc nho nhỏ khiến Finn rùng mình với những ký ức đã bị mất.

Sau đó Jared đứng lên, tiến tới trước, rất gần đến mức ông ấy và Gildas đối diện với nhau. “Thưa Thầy,” ông ấy nói rất nhã nhặn. “Tha thứ cho tôi vì sự ngu dốt của tôi. Vì tính hiếu kỳ của tôi. Tha thứ cho tôi nếu đây có là một câu hỏi ngu ngốc. Nhưng Sapphique là ai vậy?”

Không có gì đã, hoặc sẽ thay đổi. Vậy thì chúng ta phải làm cho nó thay đổi.

• **SÓI THÉP**

---* ❖ *---

Finn tưởng chừng con ong sẽ ra khỏi vầng hào quang vàng rực kia và đậu trên cậu. Khi nó kêu vù vù gần bên bàn tay cậu, cậu giật tay về và nó phóng vụt đi. Cậu nhìn Gildas. Ông lão gần như loạng choạng; Attia đang đỡ ông ngồi xuống, còn Jared đang vói tay ra như thể muốn giúp, vẻ hoang mang lộ rõ trên mặt. Ông ấy liếc qua Claudia; Finn nghe tiếng lầm thầm của ông ấy. “Lẽ ra ta không nên hỏi thế. Cuộc thử nghiệm...”

“Sapphique Đã Trốn Thoát.” Keiro kéo băng ghế qua, ngồi trong luồng sáng của hình ảnh ba chiều, ánh sáng của nó chiếu trên áo khoác đỏ của cậu ta. “Ông ta đã ra ngoài. Chỉ có ông ta là người duy nhất từng làm được. Đó là truyền thuyết.”

“Không phải truyền thuyết,” Gildas gất lên, giọng khản đặc. Ông ngược nhìn lên. “Ông thật sự không biết sao? Tôi tưởng... rằng ngoài đó ông ấy là một người vĩ đại chứ... một vị vua chẳng hạn.”

Claudia nói, “Không. Ít ra thì... ừm, chúng tôi có thể làm một cuộc nghiên cứu nào đó. Có thể ông ấy đang trốn tránh chẳng. Mọi chuyện ở đây cũng không phải là hoàn hảo gì.” Cô đứng dậy nhanh. “Có thể các người không

biết nhưng mọi người ở đây đều tin rằng Incarceron là một nơi tuyệt vời. Một thiên đường.”

Họ nhìn cô chăm chặp.

Cô thấy vẻ hoảng hốt không tin hiện trên mặt họ, sự thay đổi của Keiro gần như ngay tức khắc, chuyển sang một nụ cười toe vui vẻ, chua chát. “Hoang đường,” cậu ta thì thào.

Vì thế cô kể cho họ nghe. Cô kể cho họ về Cuộc thử nghiệm, về cha mình, về điều bí ẩn niêm kín của Ngục Tù. Và rồi cô kể cho họ nghe về Giles. Jared nói, “Claudia...” nhưng cô xua tay với ông ấy và cứ vừa tiếp tục, rất nhanh, vừa đi đi lại lại trên bãi cỏ xanh rì đến kinh ngạc. “Họ không giết chết anh ấy, chúng tôi biết điều đó. Họ giấu anh ấy đi. Và tôi nghĩ họ giấu anh ấy trong đó. Tôi nghĩ anh ấy chính là anh đấy:”

Cô quay người đối diện với họ, Keiro nói, “Cô đang nói...” bỗng im bật, chăm chăm nhìn người anh em kết nghĩa của mình. “Finn? Một hoàng tử?” Cậu ta cười lớn, ngạc nhiên, “Cô điên chắc?”

Finn ôm chặt lấy mình. Người run bần bật, cậu biết, hiếm khi nào sự hoang mang bối rối đã mất lại quay về trong từng góc ngách tâm trí cậu, những tia le lói của mọi sự việc trôi qua nhanh như chiếc bóng trong những tấm gương mờ.

“Anh trông rất giống anh ấy,” Claudia nói chắc nịch. “Bây giờ không có tấm hình nào được phép treo, điều đó không thuộc Nghi thức, nhưng ông lão kia có giữ một tấm tranh vẽ.” Cô giơ tấm hình lên, trượt ra khỏi cái bao màu xanh lơ. “Nhìn này.”

Attia hít vào.

Finn rùng mình.

Mái tóc đưa bé bóng mượt và khuôn mặt sáng ngời vẻ hạnh phúc ngây thơ. Một sức sống vượt trội toát ra từ cậu bé. Chiếc áo chên may bằng vải có màu vàng ánh kim, da dẻ tươi sáng, hồng hào. Một con đại bàng bé xíu được xăm nơi cổ tay.

Finn bước đến gần. Cậu với tay, cô đưa tấm hình khổ nhỏ tới sát cậu, mấy ngón tay cậu khép lại quanh khung ảnh mạ vàng và trong giây lát, cậu có

cảm giác mình đã cầm được nó, đã chạm được vào. Sau đó, đầu ngón tay cậu cảm thấy không tiếp xúc với gì cả, cậu biết rằng bức hình đang ở rất xa, xa hơn cậu khả năng tưởng tượng của cậu. Và cách đây lâu lắm rồi.

“Có một ông lão,” Claudia nói. “Bartlett. Ông ấy chăm sóc cho anh.”

Cậu nhìn cô. Trạng thái trống rỗng của cậu làm cả hai đều thấy sợ hãi.

“Vậy thì Nữ Hoàng Sia thì sao? Mẹ kế của anh, chắc hẳn bà ghét anh lắm. Caspar, người em cùng cha khác mẹ của anh thì sao? Cha anh, một vị Vua, đã chết rồi. Anh phải nhớ chứ!” Cậu muốn lắm. Cậu muốn kéo tất cả ra khỏi vùng tăm tối đen mù của trí óc cậu nhưng không có gì ở đó cả. Keiro đang đứng, còn Gildas nắm cánh tay cậu ta, nhưng tất cả những gì cậu có thể nhìn thấy là Claudia, vẻ hăm hở của cô, ánh nhìn sôi sục của cô dán nơi cậu, buộc cậu phải nhớ cho ra. “Chúng ta đã hứa hôn. Khi anh lên bảy, có một bữa tiệc rất hoành tráng. Một đại lễ.”

“Để anh ấy yên đi,” Attia gắt. “Để mặc anh ấy.”

Claudia bước tới gần. Cô xòe bàn tay ra, cố chạm vào cổ tay cậu. “Nhìn cái này đi, Finn. Người ta không thể xóa nó được. Nó chứng minh được anh là ai.”

“Nó chẳng chứng minh được cái gì ráo!” Attia quay người bất chợt đến nỗi Claudia giật lùi lại. Hai nắm đấm của cô bé siết chặt, gương mặt bầm tím trắng nhợt. “Thôi ngay những trò dẫn vật anh ấy đi! Nếu cô yêu thương anh ấy, cô phải dừng lại chứ! Bộ cô không thấy việc đó làm cho anh ấy đau khổ và không nhớ được sao? Cô thật sự không quan tâm xem đó có phải là anh ấy không, đó có phải là Giles không. Tất cả những gì cô muốn là không phải cưới anh chàng Caspar này thôi!” Trong sự im lặng bàng hoàng, Finn hít thở khó nhọc. Keiro đẩy cậu ngồi trên băng ghế; hai đầu gối cậu sụm xuống, cậu ngồi thật nhanh.

Claudia tái mặt. Cô bước lùi lại, nhưng ánh mắt không hề rời khỏi Attia. Rồi cô nói, “Thực ra, nói như thế không đúng. Tôi muốn một Nhà Vua thật. Một Người Thừa Kế Ngai Vàng thật, dù cho anh ta thuộc dòng dõi Havaarna. Và tôi muốn các người ra khỏi nơi đó. Tất cả các người.”

Jared tiến gần đến, thu mình lại. “Cậu ổn chứ?”

Finn gật đầu. Tâm trí cậu mù mịt; cậu đưa hai bàn tay lên xoa mặt.

“Cậu ấy hay bị thế này lắm,” Keiro nói. “Còn tệ hơn.”

“Có lẽ bọn họ đã khiến anh ấy ra nông nổi này.” Ánh mắt tối sầm của Thầy Thông Thái bắt gặp ánh mắt của Gildas. “Hẳn người ta đã cho cậu ấy thuốc để làm cho cậu ấy quên đi. Ông đã thử thuốc giải độc nào chưa, thưa Thầy, bất cứ phép chữa bệnh nào cũng được?”

“Thuốc men của chúng tôi rất giới hạn,” Gildas càu nhàu. “Tôi dùng bột tumentine và cây anh túc sắc. Và có lần cả rừng thỏ rừng nữa, nhưng nó làm cậu ấy buồn nôn.”

Jared trông bàng hoàng nhưng vẫn giữ lịch sự. Qua gương mặt ông, Claudia biết được những thứ như thế đã quá cổ xưa rồi, hết thầy các Thầy Thông Thái ở đây đã quên hết, vậy mà họ vẫn còn dùng. Tất cả cùng một lúc, cô cảm thấy điên tiết lên vì tuyệt vọng; cô muốn thò tay vào kéo Finn ra, muốn phá vỡ mọi hàng rào ngăn cách. Nhưng chuyện đó thật vô ích, vì thế cô bình tĩnh buột miệng, “Tôi đã quyết định phải làm gì. Tôi sẽ vào đó. Qua cánh cổng.”

“Làm sao chuyện đó lại giúp chúng tôi được?” Keiro vừa hỏi, vừa chăm chú nhìn Finn.

Chính Jared mới là người trả lời. “Tôi đã nghiên cứu chiếc Chìa khóa rất cẩn thận. Từ những gì tôi có thể thấy được, khả năng của chúng ta để tiếp xúc với nhau đang thay đổi. Hình ảnh đang dần dần rõ hơn và tập trung hơn. Điều này có thể xảy ra là vì tôi và Claudia đã đến Triều Đình; chúng tôi ở gần các bạn hơn và có lẽ Chìa khóa có thể ghi nhận được thay đổi này. Nó có thể giúp các bạn dịch chuyển về phía cánh cổng ấy.”

“Tôi tưởng có bản đồ chứ.” Keiro trừng trừng nhìn Claudia. “Công chúa này đây đã nói thế mà.”

Claudia thở dài, nôn nóng. “Tôi đã nói dối đấy.”

Cô nhìn thẳng vào cậu ta; đôi mắt màu xanh của cậu ta sắc lạnh như nước đá.

“Nhưng,” Jared vội vàng nói tiếp, “có nhiều vấn đề. Có một sự gián đoạn... kỳ lạ làm tôi khó giải quyết. Chìa khóa mất quá lâu mới cho chúng ta

nhìn thấy nhau; mỗi lần, dường như nó phải điều chỉnh một vài thông số vật lý hoặc thời gian gì đó... như thế các thế giới của chúng ta, một cách nào đó, không đồng chỉnh...”

Keiro trông có vẻ khinh miệt; Finn biết cậu ta nghĩ tất cả những chuyện này chỉ phí thời gian. Từ nơi băng ghế, cậu ta ngẩng đầu lên và bình tĩnh nói, “Nhưng ông không nghĩ, phải không Thầy, rằng Incarceron là một thế giới khác? Không hề nghĩ nó đang trôi nổi tự do trong không trung, rất xa Trái Đất.”

Jared nhìn chăm chăm. Rồi ông nói khẽ, “Không, tôi không nghĩ thế. Một lý thuyết hấp dẫn đấy.”

“Ai bảo cậu như vậy?” Claudia gắt.

“Không quan trọng.” Finn đứng không yên. Cậu nhìn Claudia. “Trong Triều Đình này của cô, có một cái hồ, phải không? Nơi đó chúng ta thả trôi những chiếc đèn lồng có cây nến bên trong?”

Những đóa anh túc xung quanh cô như mảnh giấy lụa đỏ rực dưới ánh mặt trời. “Đúng,” cô nói.

“Và trên bánh sinh nhật của tôi, có những trái banh nhỏ xíu bằng bạc.”

Claudia lặng phắc người đến thở không ra hơi.

Và rồi khi cậu nhìn cô chăm chặp, căng thẳng không chịu nổi, thì mắt cô trợn lên; cô quay đi, hét lớn, “Jared! Tắt đi! *Tắt đi!*”

Thầy Thông Thái nhảy dựng lên.

Và trong căn phòng tối đầy những quả cầu ngay tức khắc chỉ còn bóng tối, cùng với tình trạng lão đảo chao nghiêng kỳ lạ và hương thơm hoa hồng.

Keiro cẩn thận đưa bàn tay phải vào khoảng không nơi hình ảnh ba chiều vừa ở đó. Những tia lửa phun phì phì; cậu ta giật tay về, chửi rủa.

“Có thứ nào đó làm họ sợ,” Attia thì thào.

Gildas cau mày. “Không phải thứ nào đó. Mà là một người nào đó.”

Cô ngửi thấy mùi của ông. Một mùi nước hoa dịu dịu, không lẫn vào đâu được mà bây giờ cô mới nhận ra là đã ở đó lâu rồi, cô biết nhưng phớt lờ đi, bị cuốn vào tình hình căng thẳng lúc đó. Bây giờ, khi cô đối mặt với mùi hương đậm đà của hoa oải hương và phi yến quỵện với hoa hồng, cô mới

cảm thấy Jared phía sau mình đang từ từ đứng lên, nghe tiếng thở khe khẽ đầy hoang mang của ông khi ông cũng ghi nhận được mùi hương đó.

“Ra đi,” cô nói, giọng lạnh buốt.

Ông ta đứng sau vòng cung hoa hồng. Từ đó lưỡng lự bước ra, lớp vải lụa màu anh đào nơi bộ đồ của ông mềm như những cánh hoa.

Trong chốc lát, không ai nói với ai tiếng nào.

Rồi Evian mỉm cười, một nụ cười bối rối.

“Ông nghe được bao nhiêu rồi?” Claudia hỏi gặng, tay chống ngang hông.

Ông ta lấy ra chiếc khăn tay, lau mồ hôi nơi mặt. “Khá nhiều, tôi e là thế, cưng ạ.”

“Đừng vờ vịt nữa.” Cô điên tiết.

Ông ta liếc qua Jared và rồi, tò mò nhìn vào chiếc Chìa khóa. “Đó là một dụng cụ đáng kinh ngạc đấy. Nếu chúng tôi biết được là có nó trên đời này, hẳn chúng tôi sẽ đi cùng trời cuối đất để tìm cho bằng được.”

Cô thở rít lên vì giận dữ, rồi quay đi. Sau lưng cô, ông ta nói nghe thật nhức nhối, “Cô biết điều đó có nghĩa là gì mà, nếu cậu bé ấy thật sự là Giles.”

Cô không trả lời.

“Điều đó có nghĩa là chúng ta có một kẻ bù nhìn cho việc làm táo bạo của mình. Hơn thế nữa, một lý do chính đáng. Như cô đã nói cực kỳ phấn khích, Người Thừa Kế Ngai Vàng thật sự. Tôi suy ra đây là thông tin cô đã hứa với tôi được không?”

“Được.” Cô quay người xem xét ánh nhìn như thôi miên của ông ta, nó khiến cô lạnh người như từng cảm giác trước đây. “Nhưng nghe này, Evian. Chúng ta đang làm chuyện này theo cách của tôi. Trước hết, tôi phải đi qua được cánh cổng kia đã.”

“Không đi một mình.”

“Không,” Jared nói ngay. “Với tôi.”

Cô ném về phía ông một cái nhìn hoảng hốt. “Thầy...”

“Chúng ta cùng đi, Claudia. Hoặc là không ai đi cả.” Tiếng kèn trumpet vang lên trong Cung điện. Cô liếc về phía tòa nhà với vẻ bực bội. “Được rồi. Nhưng không cần đến những vụ ám sát, bộ ông không thấy sao? Nếu người ta hiểu rằng Giles vẫn còn sống, nếu chúng ta dẫn anh ấy ra trước họ, chắc hẳn Nữ Hoàng sẽ không bao giờ có thể chối cãi...”

Giọng cô kéo dài ra rồi bỏ lửng khi cô nhìn vào họ. Jared đang buồn bã nghịch với một bông hoa trắng nhỏ trên bãi cỏ; chà xát hương thơm của nó giữa mấy ngón tay. Ông không nhìn cô. Evian thì có nhìn, nhưng đôi mắt nhỏ của ông ta gần như là sự thương hại. “Claudia,” ông ta nói, “cô vẫn còn ngây thơ đến thế sao?” Ông bước qua chỗ cô, đứng không cao hơn cô, người mướt mồ hôi dưới ánh mặt trời ấm áp. “Người ta sẽ không bao giờ nhìn thấy Giles. Bà ta sẽ không để chuyện đó xảy ra. Cô và cậu ấy sẽ bị giết chết không chút thương xót, như ông lão mà cô đã nói đến. Jared cũng vậy và bất cứ ai khác mà họ nghĩ là có biết đến âm mưu này.”

Cô khoanh tay lại, cảm nhận mặt mình đang nóng bừng. Cô thấy xấu hổ, như một đứa trẻ đang bị khiển trách một cách tử tế, càng làm cho tình hình tệ hơn. Bởi vì, tất nhiên rồi, ông ta nói đúng.

“Họ là những người phải bị giết.” Giọng Evian trầm trầm khó nghe. “Phải khử họ đi. Chúng tôi dứt khoát với việc này rồi. Và chúng tôi sẵn sàng hành động.”

Cô ngược lên nhìn chăm chặp vào ông ta. “Không.”

“Có đấy. Rất nhanh là khác.”

Jared thả bông hoa ra, quay đầu lại. Trông ông xanh nhợt. “Chí ít thì ông cũng phải chờ đến sau lễ cưới chứ.”

“Đám cưới sẽ tổ chức trong hai ngày nữa. Ngay khi đám cưới xong, chúng tôi sẽ hành động. Sẽ là tốt nhất nếu không ai trong hai người biết bất cứ chi tiết nào...”

Ông ta giơ một bàn tay lên chặn trước lời cô. “Làm ơn đi, Claudia, thậm chí xin đừng hỏi tôi. Nếu sự việc không ổn, nếu cô có bị truy hỏi, bằng cách này cô có thể không để lộ gì cả. Cô không biết thời gian, hoặc địa điểm,

hoặc cách thức. Cô không biết ai là Sói Thép. Cô không thể bị quy lỗi được.”

Không bị ai quy lỗi, nhưng bị chính bản thân mình, cô cay đắng nghĩ. Caspar là một tên bạo chúa nhỏ tham lam, càng lớn càng tệ hơn. Nữ Hoàng là một kẻ giết người không góm tay. Họ sẽ luôn đem Nghi thức ra thi hành. Họ sẽ không bao giờ thay đổi được. Dù có thế nào, cô không muốn máu họ đổ xuống tay cô.

Tiếng kèn trumpet lại vang lên, thúc giục. “Tôi phải đi,” cô nói. “Nữ Hoàng đang đi sẵn và tôi phải có mặt ở đó.”

Evian gật đầu, quay đi, nhưng ông chưa kịp đặt bước thứ hai, cô buộc phải nói. “Chờ đã. Còn một việc.”

Lớp vải lụa lung linh. Một con bướm vẫy cánh trên vai ông, tò mò.

“Cha tôi. Còn cha tôi thì sao?”

Trên bầu trời xanh rất đẹp, một cánh chim bồ câu bay lên từ một trong hàng ngàn ngọn tháp của Cung điện. Evian không quay người lại, giọng ông ta khế đến mức chỉ vừa đủ nghe. “Ông ấy thật nguy hiểm. Ông ấy phải có liên can.”

“Đừng động đến ông ấy.”

“Claudia...”

“Đừng.” Cô siết chặt hai nắm tay. “Ông ấy sẽ không bị giết. Bây giờ hứa với tôi đi. Thề đi. Bằng không tôi sẽ đến bên Nữ Hoàng ngay phút này và kể với bà ấy hết mọi chuyện.”

Câu nói này khiến ông phải quay lại. “Cô sẽ không...”

“Ông chưa biết tôi đấy.”

Lạnh như thép, cô đối mặt với ông ta. Chỉ có tính ương bướng của cô mới tránh được một lưỡi dao cắm vào tim cha mình. Cô biết ông là kẻ thù của cô, một kẻ thù địch quỷ quyệt, một đối thủ lạnh lùng trên bàn cờ. Nhưng ông vẫn là cha cô.

Evian phóng vụt một ánh mắt liếc Jared, rồi thở ra, một hơi thở thật dài, không dễ chịu chút nào. “Được rồi.”

“Thề đi.” Cô chìa bàn tay ra túm lấy tay ông ta và giữ thật chặt; bàn tay nóng và ẩm. “Có Jared làm chứng.”

Lưỡng lự, ông ta để cô giơ cao mấy ngón tay họ đang móc chặt vào nhau. Jared đặt bàn tay thanh mảnh của ông lên trên.

“Tôi thề. Với tư cách là Chúa Công của Vương Quốc và là một người Trung thành Mộ đạo của Người Chín Ngón.” Dưới ánh nắng, đôi mắt nhỏ màu xám của Chúa Công Evian biến thành màu xanh nhạt. “Quan Thống Đốc của Incarceron sẽ không bị giết chết.”

Cô gật đầu. “Cám ơn ông.”

Họ chăm chú nhìn ông ta gỡ tay ra và vừa bỏ đi, vừa khó chịu lấy chiếc khăn tay lụa lau mấy ngón tay, khuất dạng dưới màu xanh mướt của lối đi có hàng chanh.

Ngay khi ông ta vừa đi, Claudia ngồi xuống bãi cỏ, giữ chặt hai đầu gối bên dưới chiếc áo đầm xanh lơ. “Ồ, thưa Thầy. Thật là một mớ lộn xộn.”

Có vẻ như Jared chỉ vừa kịp nghe. Ông bồn chồn xoay trở, như thể bị cứng đờ người. Rồi ông dừng lại đột ngột đến nỗi cô tưởng ông bị ong chích. “Ai là Người Chín Ngón thế?”

“Cái gì ạ?”

“Những gì Evian vừa nói ấy.” Ông quay người, có chút căng thẳng trong đôi mắt sẫm màu của ông mà cô biết rõ, như điều ám ảnh đang nung cháy đôi khi giữ ông trong những cuộc thử nghiệm của mình suốt nhiều ngày đêm. “Con đã từng nghe nhắc đến sự sùng bái như thế bao giờ chưa?”

Cô nhún vai mạnh bạo. “Chưa. Mà con cũng không có thời gian để quan tâm. Nghe này. Tối nay, sau bữa tiệc, Nữ Hoàng tổ chức một buổi họp với Hội đồng của bà, một Hội nghị lớn, để chuẩn bị mọi việc cho lễ cưới và các việc tiếp theo. Tất cả họ sẽ ở đó, Caspar, Quan Thống Đốc cùng với thư ký của ông và tất cả những ai quan trọng. Và họ sẽ không thể rời khỏi đó.”

“Con không dự à?”

Cô nhún vai. “Con là ai kia chứ, Thầy? Một con tốt trên bàn cờ.” Cô phá ra cười, tiếng cười cô biết là ông rất ghét, cứng cỏi và cay đắng. “Vì thế, đó

là lúc chúng ta đi vào Incarceron. Và lần này, chúng ta đành phó mặc cho số phận.”

Jared gật đầu, dịu dàng. Khuôn mặt ông xịu xuống nhưng chút phấn khích vẫn còn đọng lại. “Ta mừng vì con đã nói *chúng ta*, Claudia.” ông lẩm bẩm.

Cô ngược nhìn lên. “Con e ngại cho thầy,” cô nói hồn nhiên. “Bất kể xảy ra chuyện gì.”

Ông gật đầu. “Điều đó làm nên thầy trò chúng ta mà.” Họ im lặng một lúc.

“Nữ Hoàng đang chờ.”

Nhưng cô không làm động tác nào cho thấy sẽ đi và khi ông nhìn sang, khuôn mặt cô căng thẳng và xa xăm. “Cô gái đó, Attia. Cô ấy ghen. Cô ấy ghen với con.”

“Ừ. Có lẽ họ ở gần nhau, Finn và các bạn.”

Claudia nhún vai. Cô đứng lên, phủi phấn hoa nơi áo đầm. “Vâng. Chúng ta sẽ sớm hiểu ra.”

Bạn có tìm kiếm chìa khóa mở Incarceron không? Hãy nhìn vào lòng mình đi. Bao đời nay, chìa khóa luôn được giấu ở đó.

• **NHỮNG GIẤC MƠ TIÊU BIỂU CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Tòa tháp của Thầy Thông Thái này thật kỳ quái, Finn nghĩ.

Cậu và Keiro cùng với Attia đã làm theo lời người đàn ông ấy, dùng cả ngày đi khám phá khắp nơi và có những thứ về nơi này khiến họ bối rối.

“Thực phẩm, chẳng hạn.” Keiro lấy một thứ trái cây nhỏ có màu xanh nơi cái tồ, cẩn thận hít hít. “Thứ này được trồng, nhưng mà ở đâu? Chúng ta đang ở trên trời, cao đến hàng dặm và không cách gì xuống dưới được. Đừng nói với tớ là ông ấy lấy con tàu bạc của mình đi chợ nghe.”

Họ biết không tài nào xuống dưới được bởi vì những căn phòng có giường ở tầng hầm đã được dựng trên những khối đá trơ trụi. Thạch nhũ nhỏ nhỏ đâm lên giữa các thứ đồ đạc, cột calcium từ trên trần đâm xuống, trầm tích lắng xuống cả thế kỷ và một nửa thời gian sống của Ngục Tù, tuy nhiên Finn nghĩ chắc phải lâu hơn, với những thứ hình thành như thế, thậm chí phải mất nhiều thiên niên kỷ.

Khi cậu rảo bước sau Attia từ nhà bếp qua nhà kho đến đài thiên văn, cậu để bản thân mình, trong chốc lát, lạc vào trong mộng tưởng hão huyền đầy kinh hãi mê hoặc; thấy Incarceron quả thật là một thế giới, cổ xưa và sống động, thấy cậu là một sinh vật nhỏ bé bên trong đó, nhỏ xíu như một loài vi

khuẩn, có cả Claudia cũng ở đây, thậm chí Sapphique là một giấc mơ thường được mơ tưởng bởi các Tù nhân không thể đương đầu với nỗi kinh sợ sẽ không Trốn thoát được.

“Rồi đến mấy cuốn sách!” Keiro xô mạnh mở cánh cửa vào thư viện, chăm chăm nhìn khắp lượt một cách ghê tởm. “Ai cần nhiều sách thế này chứ! Ai có thể bỏ công sức ra đọc hết bấy nhiêu đây?”

Finn đi ngang qua cậu ta. Keiro gần như không thể đọc được tên mình và cậu ta tự hào vì điều đó. Có lần cậu ta nhảy vào một trận cãi cọ vì lời lăng mạ nào đó do một trong số những tên du côn của Jormanric đã nguệch ngoạc viết trên tường; Keiro đã ra khỏi cuộc đánh nhau đó, vẫn còn sống nhưng bị đánh nhừ tử. Finn nhớ không làm sao nói cho cậu ta hiểu rằng thứ tranh vẽ trên tường đó là vô hại, thậm chí còn phải chiêm ngưỡng bất đắc dĩ nữa là khác.

Finn biết đọc. Cậu không biết ai đã dạy cậu, nhưng cậu có thể đọc thậm chí còn giỏi hơn Gildas, ông thường phải lẩm nhẩm từng từ và chỉ đọc khoảng hơn mười cuốn sách cả đời mình. Bây giờ, Thầy Thông Thái đang ở đây, ngồi nơi bàn giấy đặt giữa thư viện, hai bàn tay gồ ghề của ông lật từng trang của cuốn sách chép tay to tướng được bọc da, đôi mắt ông cúi sát vào văn bản chép tay.

Xung quanh ông, trên những dãy kệ cao đến chạm trần nhà mờ mờ, thư viện của Blaize rộng mênh mông, những khối tháp gồm những tập sách nặng nề tất cả đều được đánh số màu vàng kim, bọc bìa màu xanh lá và nâu sẫm.

Gildas ngẩng đầu lên. Họ tưởng ông phải thấy kinh sợ, nhưng giọng ông lại nghe chua chua. “Sách hả? Làm gì có sách ở đây, cậu bé.”

Keiro khịt mũi. “Mắt ông tệ hơn ông nghĩ đấy.”

Nóng nảy, ông lão lắc đầu. “Những thứ này vô dụng thôi. Nhìn chúng xem. Những cái tên, những con số. Chúng chẳng nói cho chúng ta biết gì cả.”

Attia lấy một cuốn sách nơi dãy kệ gần nhất, mở ra, Finn nhìn qua vai cô bé. Bụi đóng dày cộp, rìa trang bị gặm mòn, khô tới mức rơi ra như bông tuyết. Trên trang giấy là danh sách tên:

MARCION, MASCUS, MASCUS, ATTOR MATTHEUS, PRIME, MATTHEUS, UMRA

Mỗi tên đều đi theo bằng một con số. Một con số dài, tám chữ số.

“Các Tù nhân chắc?” Finn nói.

“Hình như vậy. Những bảng liệt kê tên. Hết tập này tới tập khác. Cho từng Cánh Quân, từng Cấp độ, hàng bao nhiêu thế kỷ trước.”

Bên cạnh cái tên là hình khuôn mặt nhỏ cắt thành hình vuông. Attia sờ vào một tấm, nó suýt rơi ra khỏi cuốn sách. Finn há hốc miệng kinh ngạc, điều đó khiến Keiro bước qua bàn, quỳ phía sau họ.

“Này, này,” cậu ta nói.

Ứng với mỗi tên, một chuỗi các hình ảnh nhấp nháy mau qua trang giấy, hiện ra rồi biến mất liên tiếp rất nhanh, cho tới khi Attia lấy đầu ngón tay nhỏ nhắn của cô bé chạm vào, nó mới dừng hẳn lại, mở ra thành một bức hình phủ kín hết chiều dài trang sách mô tả nguyên người một người đàn ông gù lưng mặc áo khoác màu vàng. Khi cô bé thả tay, các bức hình lại rập rờn trở lại, hàng trăm hình ảnh của cùng một người, trên đường phố, đang du hành, đang nói chuyện bên lò sưởi, đang ngủ, cả cuộc đời của ông ta diễn ra ở đó, cơ thể ông lớn lên, rồi già đi trước mắt họ, bây giờ đã phải tựa vào gậy, đi ăn xin, u nần lở lóe vì một căn bệnh kinh khủng nào đó.

Và rồi không còn gì.

Finn nói khẽ. “Những Con Mắt. Chúng đã ghi lại tất cả những gì quan sát được.”

“Vậy làm sao ông Blaize này lấy được hết mấy thứ đó?” Keiro ngẩng đầu vì bất chợt thấy sốc. “Cậu có nghĩ tớ cũng có trong đây không?” Không chờ câu trả lời, cậu ta băng qua kệ sách đánh dấu chữ K, tìm một cái thang cây dài, đặt tựa vào mấy cuốn sách, trèo lên dễ dàng. Cậu ta bắt đầu lấy những cuốn sách ra, rồi thọc vào trở lại, nóng nảy.

Attia qua tới phần ghi chữ A, còn Gildas đang mài bận rộn đọc, vì thế Finn tìm ký tự F, tìm kiếm chính mình. FIMENON FIMMA FIMMIA FIMOS NEPOS FINARA

Mấy ngón tay cậu run run khi lật trang sách, dò xuống cho tới khi tìm thấy.

FINN

Cậu chăm chăm nhìn vào đó. Có mười sáu Finn, nhưng cậu là người cuối cùng. Dây số cũng ở đó, tất cả có màu đen quen thuộc, dây số có mặt khắp nơi trong xà-lim, mà cậu đã thuộc nằm lòng. Kế bên đó là một bức ảnh nhỏ, hai hình tam giác chồng lên trên cùng, một trong hai xoay ngược xuống. Ngôi sao. Cảm thấy gần như muốn nôn thốc vì lo lắng, cậu chạm vào đó.

Những hình ảnh rập rờn. Bản thân cậu đang lê bước trong đường hầm màu trắng tinh.

Cậu làm nó dừng lại ngay tức khắc.

Đó là cậu, trông trẻ hơn, sạch sẽ hơn, gương mặt là một chiếc mặt nạ sợ hãi với vẻ quyết tâm đến thảm thương. Cậu nhìn mà thấy lòng đau nhói. Cậu thử lật ngược lại, nhưng đây là tấm hình thứ nhất, đằng trước đó không có gì.

Không có gì.

Trái tim cậu đập thành thịch. Cậu chậm rãi lật tiếp.

Cậu và Keiro. Những hình ảnh của nhóm Comitatus. Cậu đang đánh nhau, đang ăn, ngủ. Có một lần, đang cười nữa. Lớn dần lên, thay đổi dần đi. Đang đánh mất gì đó. Hầu như cậu nghĩ mình có thể thấy điều đang mất đi, những bức hình luôn luôn thay đổi cho chính cậu thấy mình dần dà trở nên một ai đó cứng cáp hơn, cảnh giác, cau có, luôn ở đó như phong nền trong các cuộc cãi nhau và các âm mưu của Keiro. Một bức cho thấy cậu đang buồn nôn, với vẻ phần nộ rất kinh khiếp cậu nhìn chăm chặp vào cơ thể mình đang cuộn tròn, co giật, nhìn vào gương mặt méo mó của mình. Nhanh tay cậu để cho các hình ảnh ấy chạy qua, gần như quá nhanh không thể nhìn thấy được, cho tới khi cậu đưa mạnh tay giữ chúng đứng yên.

Cuộc phục kích.

Cậu thấy chính mình đông cứng lại, vẫn còn bị xích nửa chừng, đang túm lấy cánh tay của Nữ Chủ Công. Chắc hẳn cô vừa nhận ra rằng mình đã bị

sập bẫy; nét mặt cô đau đớn, kỳ lạ; mặt mày gằn như tím tái, nụ cười đã đặc cứng lại.

Nếu có thêm nữa, cậu cũng không muốn xem chút nào.

Cậu gập cuốn sách đóng lại, âm thanh nghe thật lớn trong căn phòng yên ắng, làm cho Gildas càu nhàu và Attia nhìn qua.

“Tìm thấy gì hả?” cô bé hỏi.

Cậu nhún vai. “Chẳng có gì tôi không biết. Còn em thì sao?” Cậu để ý thấy cô bé bỏ qua khu vực ghi chữ A, đi thẳng đến giữa khu chữ C. “Tại sao lại ở đó lận?”

“Vì Blaize đã nói không có Bên Ngoài. Em nghĩ mình sẽ tra tên Claudia xem.”

Cậu lạnh người. “Rồi sao nữa?”

Cô bé đang cầm cuốn sách ấy, một tập sách lớn màu xanh lá. Cô bé nhanh tay đóng lại, quay người, nhét trở lại vào kệ. “Không có gì. Ông ta nói sai rồi. Chị ấy đâu có ở trong Incarceron.”

Có gì đó dịu dàng trong giọng nói cô bé, nhưng cậu chưa kịp suy nghĩ thì tiếng rít ré phẫn nộ của Keiro đã khiến cậu giật bắn người xoay quanh.

“Ông ta biết mọi thứ về tớ ở trong này! Hết mọi thứ!”

Finn biết rằng Keiro đã mồ côi từ khi còn rất nhỏ, cậu ta đã lớn lên trong một băng nhóm gồm toàn những đứa trẻ ranh con bản thủ dường như lúc nào cũng quanh quẩn bên nhóm Comitatus; những đứa con hoang của các chiến binh, con cái của những phụ nữ họ đã giết chết, những đứa trẻ không ai biết đến. Hẳn phải là một cuộc tranh đấu ác liệt để được ăn, được sống còn và giữ cho được một bộ mặt không tì vết như bộ mặt của Keiro trong đám đông tàn bạo đó. Có lẽ đó là lý do tại sao người anh em kết nghĩa của cậu lại trông có vẻ hốt hoảng đến thế. Cậu ta cũng vậy, cũng đóng cuốn sách lại nghe bộp một tiếng.

“Quên mấy cái thứ lịch sử vụn vặt của cậu đi.” Gildas ngược nhìn lên, gương mặt nhọn của ông ta sáng bừng. “Đến mà đọc một cuốn sách thật đây này. Đây là nhật ký của Chúa công Calliston, người được gọi là Sói Thép. Ông ấy nói mình đã là Tù nhân đầu tiên.” Ông lật một trang. “Hết thầy đều

có ở đây, việc các Thầy Thông Thái đến, những người tù đầu tiên, việc thiết lập Trật Tự Mới. Dường như họ từng là một thiểu số có liên quan, trong những ngày ấy, họ nói chuyện với Ngục Tù như nói chuyện với nhau.”

Lúc này ông nói nghe có vẻ kinh sợ.

Họ tụ tập xung quanh, thấy rằng cuốn sách này nhỏ hơn các cuốn khác và bản văn thật sự được viết tay, bằng một cây bút rờ nào đó. Gildas vỗ nhẹ vào trang sách. “Cô gái đó nói đúng. Người ta đã thiết lập nên Ngục Tù như một nơi để vứt bỏ hết thảy mọi vấn đề của họ, nhưng có niềm hy vọng rõ ràng trong việc tạo ra một xã hội hoàn hảo. Theo sách này, lẽ ra hết thảy chúng ta phải là những triết gia bình thản cách đây lâu lắm rồi mới phải. Xem đây.”

Ông đọc lớn, bằng chất giọng khe khé gay gắt của mình.

“Mọi thứ đã được chuẩn bị, mọi tình huống có thể xảy ra đều được tính đến. Chúng tôi có thực phẩm giàu dinh dưỡng, nền giáo dục miễn phí, chăm sóc sức khỏe tốt hơn Bên Ngoài, giờ thì Nghi thức thống trị ở đó. Chúng tôi có kỷ luật của Ngục Tù, có sinh vật tàng hình quan sát, trừng phạt và thống trị.

“Mặc cho có thế nào.

“Mọi thứ đều suy tàn. Các nhóm bất đồng quan điểm đang hình thành; lãnh thổ tranh chấp. Những cuộc hôn nhân và các mối thù truyền kiếp phát triển. Hai Thầy Thông Thái đã bỏ các môn đệ của mình để sống trong cô quạnh, tuyên bố rằng họ sợ bọn giết người và trộm cắp sẽ không bao giờ thay đổi được, một người đàn ông đã bị giết, một đứa trẻ bị tấn công. Tuân trước, hai người đàn ông đã dùng vũ lực với một phụ nữ. Ngục Tù đã can thiệp. Vậy là kể từ đó người ta không nhìn thấy ai trong số họ nữa.

“Tôi tin họ đã chết, tin Incarceron đã sáp nhập họ vào các hệ thống của nó. Không có điều khoản nào quy định án tử hình, nhưng bây giờ Ngục Tù đã đảm nhiệm công việc này. Nó đang tự quyết định hay sao chứ?”

Trong bầu không khí im lặng, Keiro lên tiếng, “Họ có thực sự nghĩ rằng điều đó sẽ có tác dụng không?”

Sau một lúc, Gildas lật trang sách ấy qua. Tiếng sột soạt trong tĩnh lặng nghe thật lớn. “Có vẻ như là thế. Ông ta không rõ cái gì sai. Có lẽ một yếu tố

ngoài kế hoạch nào đó đã thâm nhập vào và làm lệch tình trạng cân bằng, chỉ bằng một lưu ý, một hành động nhỏ, vì thế chút thiếu sót trong hệ sinh thái hoàn hảo kia dần dần phát triển và phá hủy nó. Có lẽ bản thân Incarceron bị trục trặc, trở thành một tên bạo chúa - chắc chắn điều đó đã xảy ra, nhưng nó là nguyên nhân hay là kết quả? Và rồi còn chỗ này nữa.”

Ông vừa đọc vừa chỉ từng chữ, còn Finn, đang chồm tới trước, nhìn thấy những chữ ấy được gạch dưới, trang giấy bần thui, như thể có ai khác cũng chỉ vào chúng hết lần này đến lần khác.

"... hoặc là con người chứa trong bản thân mình hạt giống của cái xấu? Mặc dù anh ta được đặt trong thiên đường được tạo dựng một cách hoàn hảo cho mình, anh ta cũng sẽ đâu đó độc nó, chậm rãi, bằng những đổ kị và khát khao của chính mình? Tôi sợ có thể là chúng ta đổ lỗi cho Ngục Tù vì sự thối nát của chính chúng ta chẳng. Và tôi không loại trừ bản thân mình, vì tôi cũng là một kẻ đã giết người và chỉ quan tâm đến lợi lộc của riêng mình."

Trong im lặng mênh mông, chỉ có những hạt bụi rơi xuyên qua ánh sáng nghiêng nghiêng từ trên mái chiếu xuống.

Gildas gấp sách lại. Ông ngược lên nhìn Finn, mặt mày ông xám ngoét. “Chúng ta không nên ở đây,” ông nói nặng trĩu. “Đây là một nơi cát bụi tụ về và nổi nghi ngờ xâm nhập vào tim. Chúng ta nên đi, Finn. Đây không phải là một nơi ẩn náu. Mà là một cái bẫy.”

Tiếng chân bước trên lớp bụi làm họ ngược lên nhìn. Blaize đứng trên dãy hành lang xoay quanh ánh sáng trời, chăm chăm nhìn xuống họ, hai bàn tay ông nắm chặt vào tay vịn.

“Các người cần nghỉ ngơi,” ông khoan thai nói. “Ngoài ra, từ nơi đây không có đường nào đi xuống đâu. Cho tới khi tôi quyết định mang các người theo.”

Claudia thật quá kỹ càng; các máy quét được đặt trước trong tất cả các căn hầm, những hình ảnh ba chiều của chính cô và Jared đang ngủ yên bình trên giường của họ, quà đút lót hối lộ hậu hĩnh cho những người phụ việc cho quản gia để biết được thời gian diễn ra phiên họp, số điều khoản trong

hiệp ước hôn nhân, thời gian thực hiện hết thảy mọi việc. Cuối cùng, cô đã gặp Evian và bảo ông ta cứ tranh cãi bất cứ nội dung gì. Miễn là cha cô phải ở lại trong Đại khán phòng cho tới khi qua được nửa đêm.

Lướt đi giữa những thùng sắt, thùng gỗ trong bộ trang phục sẫm màu, cô cảm thấy mình như một chiếc bóng thoát ra từ bàn tiệc kéo dài đến vô tận trên lầu, những câu nói giễu cợt lịch sự, những lời thân mật ngọt ngào giả tạo trên đôi môi đỏ chót của Nữ Hoàng, cách bà ấy chộp lấy bàn tay Claudia, giữ rất chặt, cách bà làm bản thân mình rộn ràng lên bằng những hạnh phúc biết bao, những Cung điện họ sẽ xây, những cuộc săn bắn, những cuộc khiêu vũ, áo quần xúng xính. Caspar đã trừng mắt nhìn cô, uống quá nhiều rượu vang và chuồn ngay khi hắn có thể để đi gặp gỡ một cô hầu gái nào đó. Còn cha cô, nghiêm trang, đỉnh đạc trong áo choàng đen, đôi ủng sáng bóng, bắt gặp ánh mắt cô một lần dưới chiếc bàn dài, một ánh mắt liếc nhanh giữa những nến và hoa.

Ông có đoán được là cô đang có một kế hoạch nào đó không nhỉ?

Lúc này không có thì giờ để băn khoăn, khó chịu nữa. Khi cô thụp xuống dưới một vết thủng nơi tấm mạng nhện, cô đâm thẳng vào một hình dáng cao cao, suýt thét lên vì sốc.

Ông tóm lấy cô. “Xin lỗi, Claudia.”

Jared cũng mặc quần áo màu sẫm. Cô trừng trừng nhìn ông. “Trời đất, thầy làm con chết khiếp! Thầy đã mang mọi thứ chưa?”

“Rồi.” Ông xanh xao, hai mắt quầng thâm đen.

“Thuốc men của thầy?”

“Mọi thứ rồi.” Ông gượng cười đầy vẻ mệt mỏi. “Bất cứ ai cũng nghĩ ở đây ta là học trò đấy.”

Cô mỉm cười đáp lại, muốn khích lệ ông. “Hết thảy đều ổn cả rồi. Chúng ta phải mở mắt to ra, thưa Thầy. Chúng ta phải nhìn thấy Bên Trong.”

Ông gật đầu. “Vậ thì nhanh đi.”

Cô dẫn ông xuyên qua các gian sảnh mái vòm. Đêm nay, có vẻ như gạch ẩm ướt hơn hôm trước, những vách tường rỉ muối bốc ra không khí hôi thối làm mờ hơi thở của họ.

Dường như cánh cổng cao hơn, khi đến gần, Claudia thấy những sợi dây xích đã giăng ngang trở lại, mỗi mắt xích kim loại còn to hơn cả cánh tay cô. Nhưng chính những con ốc sên mới khiến cô rùng mình, những sinh vật mập ú, to lớn, những vệt ánh bạc của chúng đan chéo nhau dày đặc trên mặt kim loại như thể chúng đã sinh sản lan tràn dưới đây suốt nhiều thế kỷ.

“Khiếp quá.” Cô kéo bật một con; nó văng ra nghe một tiếng bộp nho nhỏ, cô ném nó xuống. “Đây rồi. Ông ấy bấm một dây số mật mã vào ổ khóa.”

Con đại bàng Havaarna xoải rộng đôi cánh. Trong khối cầu nó đang ôm là bảy vết lõm tròn nhỏ; cô định chạm vào chúng thì Jared chụp ngón tay cô lại.

“Đừng! Nếu nhập sai dãy số mật mã, báo động sẽ nổ. Hoặc tệ hơn, có thể chúng ta sẽ bị sập bẫy. Việc này phải làm cẩn thận mới được, Claudia.”

Ông lôi ra một máy quét nhỏ và bắt đầu, rất nhẹ nhàng, cầm lấy đầu đọc và điều chỉnh, thu mình giữa những dây xích gỉ sét.

Sốt ruột, cô đi ngược trở lại, kiểm tra mấy hàm chứa rượu, rồi quay lại.

“Nhanh lên, Thầy.”

“Cái này không thể làm nhanh được.” Ông hết sức chăm chú, mấy ngón tay di chuyển chậm chạp.

Sau những phút dài lê thê, cô gần như muốn phát ốm vì nôn nóng. Cô rút chìa khóa ra, nhìn vào đó sau lưng ông. “Thầy có nghĩ...”

“Chờ đã, Claudia. Gần như ta đã chắc chắn được con số thứ nhất.”

Có thể mất đến nhiều tiếng đồng hồ. Trên cánh cửa có một cái đĩa; lập lòe màu đồng xanh xanh, hơi sáng màu hơn chỗ kim loại xung quanh. Qua đầu ông, cô vói tay ra trượt nó qua một bên.

Một lỗ khóa.

Hình thù như miếng pha lê, lục giác.

Cô vói tay, tra chìa khóa cho khớp vào đó.

Ngay tức khắc, nó nhảy ra khỏi mấy ngón tay cô.

Với một tiếng rắc khiến cô kêu rít lên và khiến Jared hoảng hồn nhảy lùi trở lại, chiếc Cửa khóa tự xoay. Mớ dây xích khóa xúng xoàng. Gi rơi xuống. Cánh cổng rùng rùng hé mở.

Bò toài lên, Jared cuống cuống kiểm tra hết thấy mọi thứ báo động; ông thở hốt hốt, “Claudia, thật là quá ngu xuẩn!” nhưng cô không quan tâm, cô đang cười phá ra bởi vì nó đã mở, cánh cổng, Ngục Tù. Cô đã mở khóa Incarceron được rồi.

Sợi dây xích cuối cùng trượt ra.

Những hàm rệu rung lên vì những tiếng vang vang.

Jared chờ cho tới khi từng tiếng ồn lao xao cuối cùng dứt hẳn.

“Thế nào?” cô nói.

“Không ai đến. Mọi thứ trên kia đều bình thường.” Ông lấy bàn tay lau mồ hôi nơi trán. “Hẳn chúng ta đã đi xuống quá xa họ rồi nên họ không nghe thấy đâu. Hơn cả những gì chúng ta đáng phải gánh chịu Claudia.”

Cô nhún vai. “Con xứng đáng tìm được Finn. Và anh ấy xứng đáng được tự do.”

Họ chăm chăm nhìn vào nhát cắt tối om, chờ đợi. Cô nửa mong nửa không rằng sẽ có một đám Tù nhân tràn qua.

Nhưng không có gì xảy ra, vì thế cô bước tới trước, mở cánh cổng ra.

Và nhìn vào Bên Trong.

Tôi nhớ câu chuyện kể về một cô gái trên Thiên đường, người có lần đã ăn một quả táo. Một Thần Thông Thái khôn ngoan nào đó đã trao quả táo cho cô ấy. Bởi vì thế, cô nhìn thấy mọi thứ theo một cách rất khác. Những gì như đồng tiền vàng đều là lá khô. Quần áo lộng lẫy đều là mạng nhện rách rưới. Và cô còn thấy có một bức tường bao quanh thế giới này, với một cánh cổng đã khóa.

Tôi nay đã yếu lắm rồi. Những người khác hết thầy đều đã chết. Tôi đã làm xong chiếc chìa khóa nhưng không còn dám sử dụng nó nữa rồi.

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

Không thể thế được.

Cô đứng lặng người, cảm thấy niềm hy vọng tan vỡ trong lòng mình.

Cô những tưởng được nhìn thấy những dãy hành lang tối, một mê cung đầy những xà-lim, những lối nhỏ ẩm thấp, chuột chạy đầy.

Không phải thế này.

Đằng sau lối vào nghiêng nghiêng kỳ quái, căn phòng trắng tinh là bản sao hoàn hảo phòng đọc sách của cha cô. Máy móc kêu o o với năng suất cao, bàn làm việc duy nhất và cái ghế dựa xếp gọn gàng dưới dải ánh sáng từ trên trần tỏa xuống.

Cô để hơi thở thoát ra, thất vọng. “Giống nhau một cách chính xác!”

Jared đang rà quét cẩn thận. “Quan Thống Đốc là một người có khiếu thẩm mỹ tinh tế.” Ông hạ thấp dụng cụ, cô nhìn thấy mặt ông cũng sừng sốt choáng váng như cô vậy. “Claudia, bây giờ cánh cổng đang để mở, ta có thể nói với con rằng không có Ngục Tù bên dưới chúng ta đâu, không có mê cung nào dưới đất cả. Hết thảy chỉ là căn phòng này mà thôi.”

Kinh hoàng, cô lắc đầu. Rồi bước vào.

Ngay lập tức, cô cảm thấy cùng một ấn tượng như trước; trạng thái mờ mờ nhòe nhòe, lích ca lích kích kỳ dị, mặt sàn dường như bằng phẳng dưới chân cô, vách tường dần thẳng hơn. Thậm chí không khí trong phòng cũng có vẻ khang khác, mát hơn, khô hơn, không bốc ra hơi ẩm của mấy hầm rượu.

Quay lại, cô chăm chú nhìn Jared.

“Giờ thì rất kỳ lạ,” ông nói. “Một sự chuyển đổi về không gian. Như ta đã nói lúc nãy, như thể căn phòng này và hầm rượu không phải hoàn toàn... liền kề nhau.”

Ông bước vào theo sau cô, cô thấy đôi mắt sẫm màu của ông mở to thế nào. Nhưng hầu như cô đã muốn bệnh vì thất vọng nên không quan tâm nổi nữa.

“Tại sao lại làm một bản sao phòng đọc sách của ông ấy ở đây kia chứ?” Cô loạng choạng bước qua, giậm dử đá chân vào bàn. “Trông cũng không cũ hơn cái kia!”

Jared chăm chú nhìn quanh, như bị thôi miên. “Giống nhau một cách chính xác hả?”

“Đến từng chi tiết.” Cô tựa vào bàn, đọc mật khẩu “*Incarceron*” và hộc bàn lăn mở ra. Bên trong, như cô mong đợi, là một chiếc Chìa khóa bằng pha lê giống hệt như cái của họ. “Ông ấy giữ một chiếc Chìa khóa ở nhà và một chiếc ở đây. Nhưng Ngục Tù lại ở một nơi nào khác.” Nổi cay đắng trong giọng nói của cô khiến Jared ném về phía cô một cái liếc mắt đầy lo lắng, rồi tiến đến bên cô. Khẽ khàng ông nói, “Đừng tự dẫn vật mình...”

“Con đã nói với Finn con sẽ tìm được đường vào!” Phẫn nộ, cô quay ra, vòng hai cánh tay ôm lấy thân mình. “Và bây giờ con đang làm gì đây?”

Ngày mai con sẽ làm đám cưới với Caspar, bằng không sẽ bị kết tội mưu phản.”

“Hoặc con sẽ là Nữ Hoàng,” ông nói.

Cô nhìn ông chăm chặp. “Hoặc là Nữ Hoàng. Sau một trận tắm máu sẽ ám ảnh con mãi mãi.”

Cô bỏ đi, trừng trừng nhìn vào những thứ máy móc màu ánh bạc. Từ phía sau, cô nghe Jared nói, “Ừm, chí ít thì...”

Ông im bật.

Khi thấy ông nói chưa hết câu, cô quay lại, nhìn thấy ông cúi xuống mở ngăn kéo có Chìa khóa bên trong. Từ từ, ông đứng thẳng lên, liếc xéo sang cô. Khi nói, giọng ông khản đặc vì xúc động.

“Đây không phải là một bản sao. *Đây chính là căn phòng ấy*”

Cô nhìn chòng chọc.

“Xem này, Claudia. Tới mà xem này.”

Chiếc Chìa khóa. Nó nằm trên tấm nhung đen, ông thò tay chạm vào nó và trước vẻ hoàn toàn bàng hoàng của cô, mấy ngón tay ông xuyên qua hình ảnh bên trên để đến thẳng bề mặt mềm mại bên dưới. Đó là một hình ảnh ba chiều.

Chính là hình ảnh ba chiều cô đã đặt vào đó.

Cô bước lùi lại, nhìn quanh. Rồi nhanh nhẹn thọc tay vào sờ soạng khắp mấy chân ghế. “Nếu đúng là nó, phải có một...” Cô thở hỗn hển, rồi nhảy dựng lên, lăm bầm bối rối. Cô cầm trong tay một mảnh kim loại nhỏ xíu. “Cái này đã nằm ngay đó trước rồi! Nhưng làm thế nào được chứ? Làm sao có thể đúng là cùng một căn phòng được? Nó nằm ở nhà kia mà. Cách xa bao nhiêu dặm.” Cô chăm chăm nhìn cánh cửa để mở, phía bên kia vẫn là những hầm rượu mờ mờ tối của Cung Điện.

Dường như Jared đã quên đi nỗi sợ của mình. Khuôn mặt hẹp ấy sáng bừng; ông cầm lấy mảnh kim loại, nhìn sát vào, rồi rút một gói nhỏ ra khỏi túi áo, niêm phong vật ấy bên trong. Ông chĩa máy quét vào cái ghế. “Ở ngay đây có gì kỳ lạ lắm. Vết rạn có khoảng trống rõ rệt hơn.” Ông cau mày

thất vọng. “À, giá mà chúng ta có các công cụ tốt hơn, Claudia! Giá mà các Thầy Thông Thái đừng quá bị Nghi thức cản trở suốt ngàn ấy năm như thế!”

“Thầy có để ý không,” cô nói, “làm sao mà cái ghế này lại bị gắn chặt vào mặt sàn như thế?”

Trước đây cô không nhìn thấy, nhưng có những móc gài bằng kim loại giữ nó ở đúng vị trí. Cô đi quanh cái ghế. “Mà tại sao lại ở đây? Quá xa với cái bàn. Phía trên chỉ có ánh sáng đó.”

Họ chăm chăm nhìn lên. Một lần ánh sáng màu xanh mờ nhạt, phạm vi tỏa sáng nhỏ hẹp, chiếu như rơi xuống ghế và không có đâu khác. Độ sáng chỉ vừa đủ để đọc.

Một ý nghĩ lạnh lẽo làm cô rùng mình ớn lạnh. “Thầy... đây không phải là một nơi dùng để tra tấn đâu, phải không?”

Thoạt tiên ông chưa trả lời, sau đó cô thấy biết ơn vì cung giọng thận trọng của ông. “Ta không chắc. Không có dụng cụ ràng giữ, không có dấu hiệu gì của bạo lực. Bộ con nghĩ cha con phải cần dùng những công cụ như vậy sao?”

Cô không muốn trả lời câu hỏi ấy. Thay vào đó, cô nói, “Chúng ta đã nhìn thấy tất cả những gì có thể nhìn được.”

Ra ngoài đi thôi.” Đã quá nửa đêm rồi. Cả người cô lắng nghe xem có tiếng bước chân nào không.

Ông miễn cưỡng gật đầu. “Dù có thể nào đi nữa thì căn phòng này cũng giữ nhiều bí mật, Claudia, những bí mật mà ta sẵn sàng hy sinh tất cả để khám phá cho bằng được. Có lẽ đây là một lối vào. Có lẽ chúng ta không xem xét những gì đang ở đây được đâu.”

“Jared. Thế đủ rồi ạ.”

Cô lao tới cánh cổng, bước qua. Những hàm rượu vẫn yên tĩnh và tối tăm. Hết thấy mọi thiết bị báo động đều an toàn đúng chỗ của chúng. Không hiểu vì sao bỗng dưng cô run bần người vì sợ hãi; sợ những hình dáng tối om đang quan sát; sợ Fax đang ở đó, sợ cha cô đứng trong những vùng bóng tối nơi cô đã từng đứng, sợ cánh cổng bằng đồng kia sẽ đóng sập lại đột ngột, nhốt Jared bên trong. Cô kéo ông ra nhanh đến nỗi ông suýt ngã.

Nắm chiếc Chìa khóa, cô giật phắt nó ra khỏi lỗ khóa, chăm chú nhìn cánh cổng lập tức gấp lại vừa vắn một tiếng cạch, những sợi xích nối lại vào khớp, những con ốc sên tiếp tục chuyển hành trình tiết chất nhầy của mình, không chút nao núng, khấp trên đôi cánh của con đại bàng.

Cô im lặng theo sau cái bóng tối om của Thầy Thông Thái xuyên qua những thùng rượu chồng lên nhau, buộc phải im lặng vì thất vọng và thất bại cay đắng. Bây giờ Finn sẽ nghĩ gì về cô? Keiro sẽ phá ra cười đầy khinh miệt thế nào và cô gái kia sẽ cười điệu ra sao. Còn đối với bản thân cô, chỉ còn tự do được có mỗi một ngày.

Nơi đầu cầu thang, cô ngăn Jared lại bằng cách giật tay áo ông. “Chúng ta nên chia ra mà về, thưa Thầy. Mình không nên để ai thấy là đang đi cùng nhau.”

Ông gật đầu, trong bóng tối, cô nghĩ ông hơi đỏ mặt một chút. “Con đi trước đi. Cần trọng đấy.”

Cô không động đậy, giọng lạnh lẽo. “Tất cả đã hết, đúng không nào? Mọi thứ đã kết thúc. Finn sẽ mục rữa ở nơi ấy mãi mãi.”

Jared dựa lưng vào thân cột, hít thở sâu. “Đừng tuyệt vọng, Claudia. Incarceron gần lắm rồi. Ta chắc chắn điều đó.” Ông lấy ra khỏi túi áo một vật gì đó và hết sức ngạc nhiên, cô nhìn thấy nằm trong bao nhựa chính là mảnh kim loại bé xíu lấy dưới sàn.

“Đó là cái gì?”

“Ta không biết nữa. Ta sẽ dùng tháp dành cho các Thầy Thông Thái ở đây và ngày mai sẽ thử vài cuộc điều tra xem.”

“Chúc thầy may mắn.” Cô quay người chua chát. “Tất cả những gì con phải thử là chiếc áo cưới của mình.”

Ông chưa kịp trả lời, cô đã biến mất, lướt lên cầu thang dẫn vào dãy hành lang thấp nền sáng choang, vào vùng im lặng của đêm khuya và tiếng thì thầm của Cung Điện.

Jared lật qua lật lại mảnh kim loại bé xíu kia giữa mấy đầu ngón tay.

Ông vuốt lại mái tóc ẩm và thở ra, rất chậm.

Trong giây lát, sự kỳ lạ của căn phòng ấy đã khiến ông quên mất cơn đau của mình. Bây giờ, cơn đau trở lại, tệ hại hơn, như thể muốn trừng phạt ông vậy.

* * *

Suốt nhiều giờ họ không nhìn thấy Blaize đâu cả. Dường như ông đã biến mất, nhưng Finn không biết biến đi đâu.

“Có một phần trong tòa tháp này tụi mình chưa khám phá,” Keiro thì thầm, “và đó là lối ra.” Cậu ta nằm ườn ra trên giường, nhìn lên khoảnh trần trắng tinh. “Còn chuyện nhăng nhít vớ vẩn về mấy cuốn sách nữa - tớ không tin được đến một chữ.”

Blaize đã cười xòa trước những câu hỏi liên quan đến các ghi chép về Ngục Tù. “Tòa tháp này trống rỗng và có khả năng được tạo ra chỉ để lưu trữ những cuốn sách ở đây thôi,” chiều hôm đó ông ta đã nói thế, trong lúc đang chuyển bánh mì qua bàn. “Tôi đã tìm được nơi này và thấy thích, vì thế tôi đã dời vào. Tôi cam đoan với các người là tôi không biết các hình ảnh được lưu trữ ở đây bằng cách nào hết, không biết cả thời gian lẫn cách để xem chúng.”

“Nhưng ở đây ông cảm thấy an toàn mà,” Gildas càu nhàu.

“Tôi an toàn. Không ai có thể với đến tôi. Tôi đã gỡ bỏ tất cả các Con Mắt, nên lũ Bọ không thể vào được.

Tất nhiên Incarceron có nhiều cách canh chừng và chắc chắn tôi sẽ bị quan sát, vì hình ảnh của tôi cũng xuất hiện trong cuốn sách ấy giống như hình ảnh của mọi người khác. Tuy nhiên ngoại trừ lúc đó thì không, bởi vì sức mạnh kỳ lạ nơi Chìa khóa của ông. Ngay thời điểm này hết thảy chúng ta đều tàng hình.” Rồi ông ta mỉm cười, xoa xoa mấy vết thương nơi cằm. “Bây giờ, nếu tôi có một thiết bị như thế, tôi có thể biết được nhiều lắm. Tôi cho rằng các người sẽ không cân nhắc đến việc rời bỏ nó đâu, phải không?”

“Ông ta muốn đấy.” Keiro lúc này đã ngồi lên, rất nhanh nhẹn. “Cậu đã nhìn thấy cách ông ta nhìn, khi Gildas cười nhạo ông ta không? Lúc ấy, mặt ông ta lạnh tanh, có gì đó thoáng qua. Ông ta muốn chiếc Chìa khóa đấy.”

Finn đang ngồi dưới sàn, quỳ lên, “Ông ta sẽ không bao giờ lấy được nó.”

“Nó đâu rồi?”

“An toàn, người anh em ạ.” Cậu vỗ nhẹ vào áo khoác của mình.

“Tốt.” Keiro nằm ườn xuống trở lại. “Và phải giữ kiem theo bên mình. Thầy Thông Thái lăm ghê này làm tớ không thấy thoải mái. Tớ không thích ông ta.”

“Attia nói chúng ta là tù nhân của ông ta đấy.”

“Con bé chết tiệt.” Tuy nhiên, nhận xét của Keiro chỉ nói bằng quơ; vì Finn quan sát thấy cậu ta lăn ra khỏi giường, rồi đứng dậy, thoát nhìn rất nhanh vào chính mình trong tấm kính cửa sổ có nhiều mặt. “Nhưng đừng buồn, người anh em ạ. Keiro có một kế hoạch rồi.”

Cậu ta giật phắt chiếc áo khoác và đi ra, thận trọng sẫm soi nhìn quanh cửa.

Còn lại một mình, Finn kéo chiếc Chìa khóa ra, nhìn vào đó. Attia đã ngủ, còn Gildas mãi tìm mấy cuốn sách, như ông ta dường như đã làm thế suốt từ hồi cả nhóm đến đây. Khẽ khàng, Finn đóng cửa sổ lại, dựa lưng vào đó. Rồi cậu kích hoạt Chìa khóa.

Rất nhanh, nó bùng sáng lên ngay.

Cậu nhìn thấy một gian phòng lớn trải đầy quần áo, có ánh sáng ở đó nữa, khiến mắt cậu nhưng nhức; ánh mặt trời chiếu qua cửa sổ. Bên kia phạm vi của chiếc Chìa khóa là một chiếc giường gỗ nặng nề to lớn, rèm màn, một bức tường với những tấm pa-nô được chạm khắc. Sau đó, nín thở, là Claudia.

“Anh phải cho tôi biết trước chứ! Hẳn họ có thể nhìn thấy anh đấy!”

“Ai?” cậu hỏi.

“Những người hầu gái, những thợ may. Làm ơn nhớ giùm đi mà, Finn!”

Mặt cô đỏ hồng, tóc đánh rối. Cậu nhận ra cô đang mặc váy màu trắng, thân trên được đính những hạt ngọc trai và đăng-ten rất tỉ mỉ. Một chiếc áo cưới.

Thoáng chốc, cậu không biết phải nói gì. Rồi cô ngồi xuống kế bên cậu, thu mình trên mặt sàn rải đầy những thứ linh tinh. “Chúng tôi thất bại rồi. Chúng tôi đã mở được cánh cổng, nhưng cánh cổng đó không dẫn vào

Incarceron, Finn. Đây hoàn toàn là một sai lầm ngu ngốc. Tất cả những gì tôi tìm thấy là phòng đọc sách của cha tôi.” Cô nói nghe như phẫn nộ với chính mình.

“Nhưng cha cô là Quan Thống Đốc mà,” cậu chậm rãi nói.

“Điều đó thì có ý nghĩa gì.” Cô quắc mắt.

Cậu lắc đầu. “Tôi ước gì mình có thể nhớ được như cô, Claudia. Cô, Bên ngoài, tất cả thứ ấy.” Cậu ngược nhìn lên. “Chuyện gì xảy ra nếu thật sự tôi không phải là Giles? Tắm hình đó... trông tôi đâu có giống vậy. Tôi không phải là cậu bé đó đâu.”

“Trước đây anh là thế đấy.” Giọng cô ương bướng; cô oằn người đối diện với cậu, lớp vải lụa kêu sột soạt. “Nhìn này, tất cả những gì tôi muốn là không làm đám cưới với Caspar. Một khi anh được giải cứu, một khi anh được tự do, thì cuộc hứa hôn của chúng ta... ừm việc đó không cần phải diễn ra đâu, chỉ có vậy thôi; Attia sai rồi; chứ không hẳn là tôi ích kỷ.” Cô mỉm cười, ngượng nghịu. “Cô ấy đâu rồi?”

“Ngủ, tôi nghĩ thế.”

“Cô ấy mến anh.”

Cậu nhún vai. “Chúng tôi cứu cô bé. Cô bé biết ơn thôi.”

“Anh gọi tình cảm đó là như vậy sao?” Cô chăm chăm nhìn ra phía trước, chẳng nhìn vào đâu cả. “Ở Incarceron, người ta có yêu mến nhau không, Finn?”

“Nếu có, thì tôi không thấy bất cứ gì giống vậy.” Nhưng sau đó cậu lại nghĩ đến Nữ Chủ Công và cảm thấy xấu hổ. Một sự im lặng ngượng ngùng. Claudia có thể nghe thấy các người hầu gái nói chuyện rân rân trong phòng bên cạnh; có thể nhìn thấy bên kia Finn là một căn phòng nhỏ với một ô cửa sổ phủ đầy sương giá, xuyên qua đó chập chờn một khung cảnh tranh tối tranh sáng của buổi chạng vạng giả tạo, tối lờ mờ.

Nghe thấy có mùi. Khi nhận ra như thế, cô hít mạnh vào, vì thế cậu nhìn. Một thứ mùi mốc meo, khó chịu, như kim loại, chua chua, mùi của không khí bị tù túng, tái chế và sử dụng lại mãi. Cô quỳ xuống. “Tôi có thể nghe thấy mùi của Ngục Tù!”

Cậu nhìn chòng chọc. “Đâu có mùi gì. Hơn nữa, làm thế...”

“Tôi không biết nữa, nhưng tôi ngửi thấy mà!”

Cô nhảy dựng lên, chạy ra khuất tầm nhìn của cậu, rồi trở lại với một chai thủy tinh nhỏ xíu, cô mở mở nút đậy, xịt nhẹ vào ánh sáng trời.

Những giọt li ti le lói trong màn bụi.

Chợt Finn la lớn lên, bởi vì mùi nồng và mạnh, mùi hương ấy cắt vào ký ức cậu như một lưỡi dao; cậu lấy tay bịt chặt miệng, hít thở hít thở hết lần này đến lần khác, nhắm mắt, bắt cậu phải suy nghĩ.

Những đóa hoa hồng. Một vườn hồng vàng rực.

Một con dao trên ổ bánh và cậu ấn mạnh vào đó, cắt bánh, thật quá dễ dàng, cậu phá ra cười vang. Vụn bánh dính vào ngón tay. Vị giòn ngọt.

“Finn? Finn!” Giọng Claudia kéo cậu trở về, ra khỏi khoảng xa vô tận kia. Miệng cậu khô khốc, cảm giác kim châm lói nhói trên da. Cậu rùng mình, tự buộc mình phải bình tĩnh, thở chậm, mồ hôi tươm trên trán mát lạnh.

Cô tiến sát vào cậu. “Nếu anh có thể ngửi được mùi, tức là mấy giọt nước hoa này phải đi đến được với anh, phải không nào? Biết đâu bây giờ anh có thể chạm vào tôi đây. Thử đi, Finn.”

Bàn tay nhích gần lại. Cậu đặt tay mình trên đó, khép mấy ngón tay vào.

Bàn tay cậu đi xuyên qua bàn tay cô, chẳng có gì cả, không chút hơi ấm, không một cảm giác gì. Cậu ngồi xuống lại, không ai nói lời nào.

Cuối cùng cậu nói, “Tôi phải ra khỏi đây, Claudia.”

“Anh sẽ làm được.” Cô quỳ lên, nét mặt cương nghị. “Tôi thề với anh đây, tôi sẽ không bỏ cuộc. Nếu có phải đến với cha tôi, quỳ gối van xin, tôi cũng sẽ làm.” Cô quay sang. “Alys đang gọi. Chờ tôi một chút.”

Vòng tròn tối dần.

Cậu ngồi thu mình ở đó cho tới khi người tê cứng còn căn phòng thì vắng vẻ chịu không nổi; sau đó cậu đứng lên, nhét Chìa khóa vào áo khoác, bước ra, chạy xuống mấy nấc thang dẫn vào thư viện, nơi Gildas đang cúi kính đi tới đi lui, Blaize quan sát ông qua một mặt bàn bày đầy thức ăn. Khi nhìn thấy Finn, Thầy Thông Thái gầy ốm kia đứng dậy.

“Bữa ăn chung cuối cùng của chúng ta, ông ta vừa nói, vừa xòe tay ra.

Nghi ngờ, Finn trở mắt nhìn ông ta. “Rồi sao nữa?”

“Sau đó tôi sẽ đưa tất cả các bạn đến một nơi an toàn, để các bạn lại tiếp tục cuộc hành trình của mình.”

“Keiro đâu?” Gildas gắt.

“Tôi không biết. Sao thế, ông chịu để cho chúng tôi đi à?”

Blaize nhìn cậu, đôi mắt màu xám của ông thật đằm tĩnh. “Tất nhiên. Mục đích của tôi chỉ là giúp đỡ các người thôi mà. Gildas đã thuyết phục tôi rằng các người cần phải đi tiếp.”

“Còn chiếc Chìa khóa?”

“Tôi phải làm mà không có nó vậy.”

Attia đang ngồi nơi bàn, hai bàn tay siết chặt vào nhau. Bắt gặp được ánh mắt của Finn, cô bé khẽ nhún vai. Blaize đứng lên. “Tôi sẽ để các bạn lại mà lên kế hoạch. Chúc ngon miệng.”

Trong bầu không khí im lặng sau khi ông ta đã đi khỏi, Finn nói, “Chúng ta đánh giá sai về ông ta mất rồi.”

“Em vẫn nghĩ ông ta rất nguy hiểm. Nếu ông ta là một Thầy Thông Thái, tại sao lại không chữa lành được chứng bệnh ghê gớm mà ông ta mắc phải?”

“Cô thì biết gì về Thầy Thông Thái kia chứ, cô gái ngu dốt kia?” Gildas gầm ghè.

Attia nhai nhai móng tay, rồi khi Finn đưa tay lấy một quả táo, cô bé chụp lấy trước, cắn một miếng. “Em phải nếm thức ăn của anh,” cô bé nói mập mờ. “Nhớ không nào?”

Cậu nổi giận. “Tôi đâu phải là Chủ Cánh Quân. Mà em đâu phải là nô lệ của tôi.”

“Thì không phải, Finn.” Cô bé chồm qua bàn. “Em là bạn anh. Điều đó còn có ý nghĩa hơn nhiều.”

Gildas ngồi xuống. “Có tin tức gì của Claudia không?”

“Họ thất bại rồi. Cánh công ấy chẳng dẫn đến đâu cả.”

“Đúng như tôi nghĩ mà.” Ông lão gật gù. “Cô gái ấy thông minh linh lợi, nhưng chúng ta không trông mong được họ giúp đỡ đâu. Chúng ta phải một mình đi theo Sapphique. Bây giờ, có một câu chuyện kể rằng...”

Bàn tay ông chìa ra định lấy trái cây, nhưng Finn chụp lại. Mắt cậu dán vào Attia; cô bé đứng lom khom, xanh dờn, đột nhiên nghẹt thở, cuống táo rơi ra khỏi ngón tay cô bé. Khi cậu nhào tới, ôm chầm lấy, cô bé ngã sụm xuống, mấy ngón tay xé toạc cuống họng.

“Quả táo,” cô hồn hển nói. “Nó đang thiêu đốt em!”

Ông lựa chọn hấp tấp quá. Tôi đã cảnh báo trước rồi. Cô ta hết sức thông minh linh lợi, còn ông thì lại đánh giá thấp Thầy Thông Thái ấy.

• **NỮ HOÀNG SIA GỞI QUAN THỐNG ĐỐC; THU RIÊNG**

#

Quả táo đã bị đánh thuốc độc!” Finn trèo qua bàn, túm lấy cô bé; cô bé bị nghẹt thở, níu thhật cả hai cánh tay cậu. “Làm gì đi chứ!”

Gildas xô cậu qua một bên. “Lấy bao đựng thuốc cho tôi. Nhanh lên!”

Phải mất hết mấy giây quý báu cậu mới tìm thấy được, lúc cậu trở lại, Gildas đã đặt Attia nằm nghiêng, quần quai đau đớn. Thầy Thông Thái chộp ngay cái bao, xé ngang, rồi lôi ra mở nắp một cái lọ nhỏ, đưa xuống môi cô bé. Attia vùng vẫy.

“Cô bé đang nghẹt thở mà,” Finn lẩm bẩm, nhưng Gildas chỉ vừa chửi rủa, vừa ấn lọ thuốc vào, cô bé uống, bật ho, mặt mày nhăn nhó.

Sau đó, với một tiếng kêu đau đớn kinh khủng, cô bé nôn ra.

“Tốt,” Gildas nói khề. “Có thể chứ.” Ông giữ chặt cô bé, mấy ngón tay nhanh nhẹn bắt mạch, sờ vào làn da lạnh ẩm trên trán. Cô bé lại ói, rồi sụm xuống trở lại, mặt mày trắng nhợt, lổm đổm.

“Ra rồi hả? Cô bé ổn không?”

Nhưng Gildas vẫn cứ cau mày. “Lạnh quá,” ông lẩm bẩm. “Lấy cái mền.” Rồi, “Đóng cửa lại, canh gác đi. Nếu Blaize tới, không cho vào.”

“Tại sao ông ta lại...”

“Chiếc Chìa khóa đấy, cậu bé ngốc ạ. Ông ta muốn chiếc Chìa khóa. Ai khác có thể làm trò này kia chứ?”

Attia rên rỉ. Bây giờ cô bé đang run rẩy, một màu xanh kỳ lạ trên môi và dưới mắt. Cậu vâng lời, đóng sập cánh cửa nặng nề lại.

“Ra hết chưa?”

“Không biết. Tôi không nghĩ vậy. Có lẽ đã vào máu, gần như ngay tức thì ấy chứ.”

Finn nhìn ông chăm chặp, vẻ hoang mang. Gildas biết về thuốc độc; các phụ nữ trong nhóm Comitatus là chuyên gia, Gildas đã không vượt qua được hiểu biết của họ.

“Chúng ta có thể làm gì nữa?”

“Chẳng làm gì được.”

Cánh cửa rung rung; đụng vào vai cậu, cậu quay lại, rút kiếm ra bằng một nhát dứt khoát. Keiro đứng sững.

“Cái gì...?” Mắt cậu ta nhanh chóng quét một vòng. Cậu ta nói, “Thuốc độc hả?”

“Một loại chất phá hủy,” Gildas chăm chú nhìn cô gái đang nôn ọe, người vặn vẹo. Ông chậm rãi đứng lên, bỏ cuộc. “Tôi không thể làm gì được.”

“Phải có chứ!” Finn xô ông qua một bên. “Lẽ ra tôi đã ăn trái táo đó! Lẽ ra người bị phải là tôi!” Cậu quỳ xuống cạnh cô bé, cố nhắc cô bé dậy, làm cho cô bé thoải mái hơn, nhưng những tiếng lầm bầm đau đớn của cô bé khiến cậu phải dừng lại. Cậu cảm thấy tức giận và bất lực. “Chúng ta phải làm gì đó chứ!”

Gildas nép mình bên cạnh cậu. Những lời khàn khàn của ông cắt ngang tiếng rên rỉ kia. “Đó là a-xít, Finn. Hệ thống nội tạng của cô bé chắc đã bị đốt cháy mất rồi, môi, cổ họng. Nó sẽ lan qua rất nhanh.”

Finn nhìn Keiro.

“Tội mình đi,” người anh em của cậu nói. “Ngay bây giờ. Tớ đã tìm thấy chỗ giữ con tàu.”

“Không đi đâu cả nếu không có cô bé.”

“Cô bé sắp chết rồi,” Gildas buộc cậu phải nhìn mình. “Không thể làm gì nữa hết. Phải cần đến phép lạ, mà tôi thì không có.”

“Vậy là chúng ta tự cứu mình thôi?”

“Đó là những gì cô bé muốn mà.”

Họ lôi cậu đi, nhưng cậu vùng thoát ra và quỵ xuống bên cô bé. Cô bé bất động, dường như chỉ thở rất nhẹ, những vết thâm tím nhàn nhạt nổi rõ trên da. Cậu đã nhìn thấy cái chết, cậu đã quen với cái chết, nhưng toàn bộ tâm thức cậu đều vùng lên chống đối cái chết này, cảm giác xấu hổ mà cậu đã cảm thấy khi Nữ Chủ Công bị phản bội lại quay về, bò lan khắp người cậu như sức nóng, như thể xâm chiếm cả con người cậu. Cậu ghen ngào không nói được lời nào, biết rằng nước mắt đang dâng đầy trong mắt.

Nếu có một phép lạ, thì Attia sẽ có được phép lạ đó. Cậu nhảy dựng lên, quay sang Keiro, chụp lấy bàn tay cậu ta. “Một chiếc nhẫn. Cho tớ một chiếc nhẫn nữa đi.”

“Chờ chút đã.” Keiro giật mạnh tay về.

“Đưa nó cho tớ!” Giọng cậu bây giờ là một tiếng ken két; cậu giơ thanh kiếm lên. “Đừng bắt tớ phải dùng đến thứ này, Keiro. Cậu vẫn còn lại một chiếc mà.”

Keiro bình tĩnh. Đôi mắt màu xanh lơ của cậu ta liếc qua Attia, cô bé cuộn tròn người lại trong cơn đau đớn khủng khiếp. Rồi cậu ta nhìn chòng chọc trở lại. “Cậu nghĩ nó sẽ có tác dụng hả?”

“Tớ không biết! Nhưng tại mình có thể thử.”

“Con bé là con gái. Nó không là gì cả.”

“Mỗi người một cái, cậu đã nói thế còn gì. Tớ đang cho cô bé chiếc của tớ đây.”

“Cậu đã có chiếc của cậu rồi.”

Trong tích tắc, họ đối mặt với nhau, Gildas quan sát. Rồi Keiro giật phắt một chiếc nhẫn qua khớp ngón tay mình, nhìn xuống đó. Không nói một lời, cậu ta ném chiếc nhẫn cho Finn.

Finn bắt lấy, thả thanh kiếm xuống, túm ngón tay của Attia, đẩy vào; quá lớn so với cô bé, vì thế cậu phải giữ cho nó nằm yên đó, lăm thăm cầu

nguyện, với Sapphique, với mạng sống bên trong chiếc nhẫn này, với bất kỳ ai. Gildas nép mình bên cạnh cậu, vô cùng hoài nghi.

“Chẳng có gì xảy ra. Phải có gì đi chứ?”

Thầy Thông Thái cau có. “Đây là chuyện mê tín. Bản thân cậu còn khinh miệt kia mà.”

“Cô bé đang thờ kìa. Rất chậm.”

Gildas bắt mạch, sờ ngay những vết thẹo dơ bẩn nơi từng bị dây xích quấn vào. “Finn. Chấp nhận đi. Không có...”

Ông nín bật. Mấy ngón tay ông ấn chặt, lắng nghe lần nữa.

“Cái gì? Có cái gì...?”

“Tôi nghĩ... dường như mạch mạnh dần lên...”

Keiro nói, “VẬY thì khiêng cô bé lên! Mang cô bé theo. Dù gì chúng ta cũng phải đi!”

Finn quăng thanh kiếm cho cậu ta, khom người ẵm Attia lên. Cô bé quá nhẹ nên cậu có thể mang dễ dàng, dù đầu cô bé ngã tựa vào người cậu. Keiro đã mở cửa rồi, đang nhìn ra ngoài. “Lối này. Im lặng đấy.”

Cậu ta dẫn cả nhóm ra ngoài.

Họ chạy lên một cầu thang xoắn ốc đầy bụi bặm dẫn đến một cánh cửa sập; Keiro mạnh tay nâng lên, vừa nép mình vào vùng bóng tối, vừa nhanh tay lôi Gildas theo sau. Cô gái.

Finn chuyển cô bé qua. Sau đó cậu nhìn ngoái lại.

Ở ô trống giữa cầu thang, dường như có tiếng o o kỳ lạ rập rờn trong không khí. Tiếng o o càng lúc càng lớn, tiến về phía cậu một cách đáng ngại, cậu vội vàng vừa trèo vừa bò lên và đóng sầm cánh cửa sập xuống. Keiro đang đánh vật với một chấn song sắt trên tường; Gildas nắm chắc chấn song bằng hai bàn tay u nần từng khúc.

Mắt Attia rung rinh, rồi mở ra.

Finn nhìn chăm chăm. “Lẽ ra em chết mất rồi.”

Cô bé lắc đầu, chẳng nói năng gì.

Chấn song sắt bung khỏi tường đổ ầm xuống khuva lèng xèng; đằng sau, cậu nhìn thấy một gian sảnh rộng, tối hù và ngay chính giữa, bị buộc vào mặt sàn bằng một sợi dây thừng, là con tàu bạc đang trôi lơ lửng. Họ cầm đầu chạy, cánh tay Attia vắt ngang người Finn, những hình thù chạy qua mặt sàn màu xám láng bóng, dễ bị truy bắt, dễ bị nhìn thấy, như bày chuột dưới cái nhìn chòng chọc của một con cú, bởi vì trong mái nhà phía trên họ có một màn ảnh lớn chiếu sáng và khi Finn chăm chăm nhìn lên, màn hình ấy đang hiện rõ một con mắt. Không phải Con Mắt đỏ rực nhỏ xíu cậu từng biết, mà là mắt người, tròn đen có màu xám, được phóng to kinh khủng, như thể đang nhìn vào một ống kính hiển vi phóng đại hết công suất.

Sau đó, tiếng rập rờn kia trong không khí bay ngang qua mặt sàn, vật hết thấy họ ngã xuống, một cơn Ngục chấn khiến cột tháp nhọn trên tòa tháp của Thầy Thông Thái rung từ trên đỉnh rung xuống.

Keiro lăn tròn và nhồm dậy. “Đằng này.”

Một cái thang kết bằng sợi thừng lơ mờ rũ xuống. Gildas túm lấy và bắt đầu trèo, đu đưa lắc lư thật vụng về, mặc dù Keiro đã giữ một đầu thang rất chắc.

Finn nói, “Em có thể lên tới trên kia không?”

“Em nghĩ được.” Attia vén tóc ra khỏi mặt. Cô bé vẫn xám ngoét như xác chết, nhưng sắc xanh đã rút bớt. Có vẻ cô bé đã thở được.

Cậu nhìn xuống ngón tay cô bé.

Chiếc nhẫn đã co lại. Một chiếc nhẫn giòn mỏng, nứt ra khi cô bé níu lấy sợi dây thừng; từng mảnh vụn nhỏ xíu rơi ra không ai để ý. Finn lấy bàn chân chạm vào. Trông nó như là xương. Một thứ xương khô queo, cổ xưa.

Đằng sau họ, cánh cửa sập mở ra nghe lạnh lạnh.

Finn xoay người; cậu cảm thấy Keiro trao lại cho cậu thanh kiếm của cậu và rút kiếm của mình ra.

Cùng nhau, họ đương đầu với ô vuông đen nhem tăm tối ấy.

* * *

“Và thế là mọi việc chuẩn bị cho ngày mai đã xong.” Nữ Hoàng đặt những giấy tờ cuối cùng trên mặt bàn làm việc bọc da và ngồi xuống trở lại,

khum mấy đầu ngón tay vào nhau. “Quan Thống Đốc quá hào phóng. Của hồi môn đến thế kia chứ. Cả một cơ ngơi, một két đựng nữ trang, mười hai con ngựa ô. Chắc hẳn ông yêu con nhiều lắm.” Móng tay bà sơn vàng chóa. Có lẽ vàng thật, Claudia nghĩ. Cô nhặt lên một tờ chứng thư, liếc qua, nhưng tất cả những gì cô nhận thức lại là Caspar, đang sai chân đi lên đi xuống trên mặt sàn bằng gỗ kêu cọt két.

Nữ Hoàng Sia nhìn quanh. “Caspar. Yên nào.”

“Ở mãi một chỗ chán chết được.”

“Vậy thì đi cười ngựa đi, con. Hoặc bầy lửng, hoặc bắt kẻ thứ gì.”

Hắn quay lại. “Đúng rồi. Ý hay lắm. Gặp lại cô sau, Claudia.” Nữ Hoàng nhượng cặp chân mày hoàn hảo. “Hầu như đó không phải là cách một Người thừa Kế Ngai Vàng nói với vị hôn thê của mình, thưa chúa công.”

Đi ra gần đến cửa, nửa chừng hắn dừng bước, quay trở lại. “Nghĩ thức dành cho bọn nông nô, thưa Mẹ. Đâu phải cho chúng ta.”

“Nghĩ thức giúp chúng ta nắm quyền lực, Caspar. Đừng quên điều đó.”

Hắn cười toe, cúi thấp người chào Claudia một cách điệu nghệ, rồi hôn lên má cô. “Gặp em nơi bàn thờ, Claudia.” Cô đứng lên, khẽ nhún gối chào, lạnh nhạt.

“Được rồi. Giờ thì con đi đây.”

Hắn đóng sập cánh cửa lại, có thể nghe tiếng nện thịch thịch của đôi ủng trên nền hành lang.

Nữ Hoàng chồm qua bàn. “Ta rất mừng khi chúng ta có chút thời gian ở riêng bên nhau, Claudia, vì ta có chuyện muốn nói với con. Ta biết con sẽ không phiền đâu, con yêu ạ.”

Claudia cố không cau mày, nhưng môi cô mím chặt. Cô muốn bỏ đi, tìm Jared. Họ có rất ít thời gian!

“Ta đã đổi ý. Ta đã yêu cầu thầy Jared rời khỏi Triều Đình.”

“Không!”

Lời thốt ra mất rồi, cô không kịp ngăn mình nữa.

“Có đấy, con yêu. Sau đám cưới, ông ta sẽ trở lại Học Viện.”

“Người không có quyền...” Claudia đứng dậy.

“Ta có mọi quyền hành.” Nụ cười của bà ngọt ngào, chết người. Cô chồm tới trước. “Hãy để chúng ta hiểu nhau, Claudia. Ở đây chỉ có một Nữ Hoàng. Ta sẽ giáo dục con nhưng ta sẽ không khoan thứ cho bất cứ một địch thủ nào. Ta và con cần hiểu điều này, bởi vì chúng ta giống nhau, Claudia. Đàn ông thì yếu đuối; thậm chí cả cha con cũng có thể bị nắm quyền, còn con đã được nuôi dạy để trở thành người nối nghiệp ta. Hãy chờ thời gian. Con có thể học được nhiều điều từ ta đấy.” Bà thẳng người trở lại, mấy ngón tay gõ vào xấp giấy tờ. “Ngồi xuống đi, con yêu.”

Lời bà nói ẩn chứa một sự đe dọa nghiêm khắc. Claudia từ từ ngồi xuống. “Jared là bạn con.”

“Từ bây giờ, ta sẽ là bạn con. Ta có nhiều gián điệp, Claudia. Họ kể cho ta nghe rất nhiều thứ. Thật sự đó sẽ là cách tốt nhất.”

Bà dang thẳng tay kéo chuông; người hầu đến ngay tức khắc, đội tóc giả và mặc chế phục. “Bảo Quan Thống Đốc ta đang chờ.”

Khi người hầu đi khỏi, bà mở hộp đựng đồ ngọt, tần ngần một chút để chọn, rồi đưa cho Claudia kèm theo một nụ cười.

Lặng người, Claudia lắc đầu. Cô cảm thấy như thể mình vừa ngắt đi một bông hoa đẹp và thấy bên trong đang mục rữa, nhưng nhúc nhích những giòi bọt. Cô nhận ra mình chưa bao giờ có suy nghĩ nghiêm túc về Sia như đó là một mối nguy hiểm. Cha cô luôn nói đó là một con người đáng sợ. Bây giờ cô mới tự hỏi không biết mình đã sai lầm chỗ nào.

Sia chăm chú nhìn cô, đôi môi đỏ chót đang cười nhẹ. Bà ta lau miệng bằng một chiếc khăn tay viền đấng-ten. Và ngay khi cánh cửa bật mở, bà ta dựa vào ghế trở lại, cánh tay đong đưa bên hông. “Quan Thống Đốc yêu quý. Cái gì giữ ông lâu thế?”

Ông đỏ mặt.

Claudia để ý thấy ngay, qua cơn hoang mang quay cuồng. Ông không bao giờ vội vã, vậy mà lúc này tóc ông hơi rối, chiếc áo khoác sạm màu chưa cài nút trên cùng.

Ông cúi chào nghiêm trang, nhưng giọng ông có chút gì như hụt hơi. “Rất tiếc, thưa quý bà. Có vài chuyện đòi tôi phải để mắt đến.”

Không có gì nơi cánh cửa sập.

Finn nói, “Kéo thang lên đi.”

Khi Keiro quay lại, mặt sàn lại rập rờn. Finn nhìn chăm chăm. Con dư chấn nhắc những phiến đá lát đường lên như thể một luồng nước găm rỗng bên dưới. Cậu chưa kịp chạy đi thì toàn bộ mọi thứ đã dời chuyển. Cậu ngã rầm xuống mặt sàn, rồi lăn xuống, xuống một con dốc mà lẽ ra không thể nằm ở đó được. Đâm sầm vào một thân cột, cậu thở hỗn hển, cơn đau bắn xuống tận hông.

Cả hành lang nghiêng ngả.

Chắc chắn đến kinh tởm, cậu nghĩ tòa tháp của Thầy Thông Thái đang rơi, hẳn nó đã bị gãy ngang một đường dưới đây. Sau đó cái thang dây lướt qua người cậu, cậu chụp lấy. Keiro đã ở trên boong rồi. Finn bò lên; ngay khi cậu vừa có thể với tới, hai người móc tay vào nhau.

“Bắt được cậu ấy rồi. *ĐI THÔI!*”

Con tàu nhô lên. Vừa hét lên vì sợ hãi, Finn vừa trượt trên boong; toàn bộ thiết bị kỳ cục ấy đong đưa, chao qua chao lại, rồi trôi dạt đi, dây thừng đứt phụt phụt phía dưới, hết sợi này đến sợi khác.

Có một khe hở trong bức tường tháp phía trên đầu, mặt thềm rộng rãi nơi Blaize đậu con tàu. Nhưng khi Gildas kéo mạnh hết sức mình để xoay chiếc bánh lái hình nan hoa thì con tàu giật mạnh, cả nhóm đều ngã lăn, gạch đá vụn từ trên cao rơi xuống boong tàu, xuống những cánh buồm như thác đổ.

“Có gì đó đang ghì chúng ta xuống!” ông gào lên.

Keiro trèo qua hông tàu. “Trời đất! Có một cái neo!”

Cậu ta trèo vào trở lại. “Phải có một ống cuộn. Kiểm đi nào!”

Họ mở một cửa hầm, bò xuống vùng bóng tối bên dưới boong tàu. Gạch đá rơi uỳnh uych trên đầu.

Họ tìm thấy những lối đi, những khu bếp như một mê cung. Chạy xuống, mở bật cánh cửa ra, Finn nhìn thấy buồng nào cũng trống trơn; không có nhà

kho, không có hàng hóa, không có thủy thủ đoàn. Cậu chưa kịp có giờ suy nghĩ thì Keiro đã kêu thét lên từ vùng bóng tối phía dưới.

Chỗ thấp nhất của boong tàu tối om om. Một cái tời để kéo, thả dây choán hết khoảng trống; Keiro đang kẹp chặt thanh cài vào đúng chỗ. “Giúp tớ với.”

Cùng nhau, họ đẩy mạnh. Chẳng nhúc nhích tí nào; máy móc cứng đờ, dây xích treo cái neo nặng trĩch.

Một lần nữa hai người cố kéo, Finn cảm thấy như cơ lưng của mình rạn ra rồi chậm chậm, phát ra một tiếng rền rền kéo dài ngắt quãng, cái tời cọt kẹt chuyển động.

Finn nghiêng rặng, kéo mạnh lần nữa, mồ hôi chảy xuống mặt; bên cạnh cậu nghe tiếng Keiro thở hổn hển, càu nhàu càu nhàu.

Đằng kia là một người khác nữa. Attia, vẫn xanh xao, đang dốc sức trên thanh cài cạnh bên cậu.

“Cô... thấy... khỏe chưa?” Keiro gầm lên.

“Đủ khỏe,” cô bé rít ré đáp lại và Finn ngạc nhiên thấy cô bé đang cười toe, đôi mắt sáng bừng dưới mớ tóc rối bù, mặt đã hồng hào trở lại.

Cái neo lắc lắc. Con tàu tròn trành, rồi ngay tức khắc, nhấc lên.

“Tụi mình làm được rồi!” Keiro thúc gót chân vào, đẩy mạnh, khá bất ngờ, cái tời xoay nhanh dưới trọng lượng của cả bọn, sợi dây xích to tướng của cái neo cạ ken két kéo qua mặt sàn và ngoan ngoãn cuốn lại khi cả bọn bắt cái tời xoay tròn.

Khi đã cuộn hết dây vào, chiếc máy kia nghiêng ken két dừng hẳn lại, Finn phóng lên mấy bậc thang nối boong này với boong kia, nhưng khi vừa nhảy xổ lên tới boong tàu, cậu dừng sững lại, thét lên kinh hãi.

Họ đang bay lượn trên mây. Mây tụ thành từng búi xung quanh cậu, giạt ra để thoáng thấy Gildas đang chửi rửa gì đó nơi bánh lái, những cánh buồm to lớn giương lên cuộn cuộn, một con chim phía bên dưới họ chìm trong một mảnh vá ánh sáng.

“Chúng ta đang ở đâu đây?” Attia lăm lăm đằng sau cậu.

Sau đó con tàu rơi ra khỏi đám sương mù, họ nhìn thấy mình đang ở trong một biển không khí xanh mát, tòa tháp nghiêng nghiêng của Thầy Thông Thái đã ở rất xa bên dưới kia rồi.

Nín thở, Keiro tựa lên thanh chắn và hò reo vui mừng.

Finn đứng kế bên cậu ta, ngoái nhìn lui. “Tại sao ông ta không ngăn tụi mình lại nhỉ?” Thò tay vào áo khoác, cậu chạm vào gờ nhọn của chiếc Chìa khóa bằng pha lê.

“Ai thèm quan tâm chứ!” người anh em kết nghĩa của cậu nói.

Rồi cậu ta quay người đâm mạnh vào bụng Finn.

Attia thét lên, Finn đổ sụm xuống, không thở nổi, cơn đau bên trong làm cậu đến sững sờ, một màu đen ngọt ngạt hiện ra lù lù trước mắt.

Từ nơi bánh lái, Gildas kêu thét gì đó, tiếng ông bị bạt đi.

Chậm chậm, cơn đau dịu xuống. Khi Finn đã hỗn hển thở được chút không khí, cậu ngược nhìn lên, thấy Keiro sải hai cánh tay trên thanh chắn, nhìn xuống cậu, cười toe. “Cái gì...?”

Keiro chìa tay ra, kéo cậu dậy, loạng choạng, mặt đối mặt. “Cú đó để dạy cho cậu biết đừng có mà rút kiếm dí vào tớ lần nữa đấy,” cậu ta nói.

Sapphique buộc cặp cánh vào cánh tay ông và bay đi, qua các đại dương và vùng đồng bằng, qua những thành phố thủy tinh và những rặng núi vàng. Thú vật bỏ chạy; người người chỉ trở nhìn lên. Ông bay xa đến mức nhìn thấy được bầu trời phía trên mình, bầu trời ấy cất tiếng nói, “Quay trở lại đi, con trai ạ, vì con đã trèo cao quá.”

Sapphique phá ra cười, hiếm khi nào ông cười lớn tiếng như thế. “Không phải lần này. Lần này ta đập vào người cho tới khi người phải mở ra mới được.” Nhưng Incarceron đã nổi giận, vật ông xuống.

• TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE

---* ❖ *---

“Bà ấy nói Jared phải rời đi.” Cô quay người trừng trừng nhìn cha, muốn hỏi xem có phải ông làm việc đó không.

“Ta đã bảo con rồi. Việc đó buộc phải xảy ra.” Quan Thống Đốc bước qua mặt cô, ngồi xuống chiếc ghế đặt gần cửa sổ phòng, chăm chăm nhìn ra khu vườn nhận nhíp nơi từng nhóm cận thần tản bộ trong bầu khí mát mẻ buổi chiều tối. “Ta nghĩ con sẽ phải tuân theo thôi, con yêu ạ. Đó là một cái giá nhỏ nhỏ phải trả để được một vương quốc.”

Cô sắp sửa nổi cáu lên, nhưng ông quay lại nhìn cô, cái nhìn lạnh lẽo như đọ sức mà cô rất sợ. “Hơn nữa, chúng ta có một chuyện quan trọng hơn cần phải bàn. Đến ngồi xuống đây.”

Cô không muốn. Nhưng buộc lòng phải băng qua đến chiếc ghế đặt gần cái bàn mạ vàng, ngồi xuống.

Ông liếc nhìn vào đồng hồ đeo tay, rồi lạch cạch đóng nắp lại, cầm trong tay.

Ông nói khẽ khàng, “Con đang giữ thứ gì đó thuộc về ta.”

Cô cảm thấy da mình có cảm giác như kim châm đứng trước mỗi nguy hiểm. Trong giây lát, cô nghĩ mình không thể nói gì hết, nhưng khi thốt lên được, cô lại bình thản đến kinh ngạc.

“Con sao? Đó là thứ gì ạ?”

Ông mỉm cười. “Con thật là xuất sắc đấy, Claudia. Mặc dù ta đã tạo ra con nhưng con luôn khiến ta ngạc nhiên. Ta đã cảnh báo con trước là đừng đẩy ta đi quá xa.” ông để đồng hồ vào túi, chồm người tới. “Con có chiếc Chìa khóa của ta.”

Cô hít vào một hơi, cảm thấy rùng rờ. Ông ngả người ra sau, bắt chéo chân, lớp da trên đôi ủng lấp lóa. “Ừ. Con không chối, khôn ngoan đấy. Thật là mưu trí khi đặt hình ảnh chiếc Chìa khóa vào học bàn, hết sức tài tình. Ta cho là mình phải gặp Jared để cảm ơn vì việc đó. Khi ta kiểm tra phòng đọc sách hôm báo động tắt, ta đã kéo học bàn ra, liếc vào trong; ta không nghĩ đến việc cầm Chìa khóa lên. Và mấy con bọ nữa chứ - thật là một ngón nghề đầy sáng tạo! Hẳn hai người đã nghĩ ta là một tên ngốc nghếch cỡ nào.”

Cô lắc đầu nhưng đứng dậy ngay lập tức, đi tới bên cửa sổ. “Con có nói chuyện với Jared về ta không, Claudia? Hai người có phá ra cười với nhau bởi vì đã đánh cắp được chìa khóa trên tay ta không? Ta chắc chắn cả hai đã thích thú lắm đấy.”

“Con lấy vì con phải lấy.” Cô nắm chặt hai tay vào nhau. “Cha đã giấu con. Cha không bao giờ kể cho con nghe.”

Ông dừng lại, nhìn cô. Lúc này đầu tóc ông đã mượt mà trở lại, ánh nhìn điềm tĩnh và cân nhắc, như vẫn thường thế. “Về chuyện gì?”

Cô từ từ đứng lên, đối diện với ông. “Về Giles,” cô nói.

Cô mong chờ một sự kinh ngạc, một giây phút im lặng hoảng hốt. Nhưng ông chẳng ngạc nhiên gì cả. Cô biết, một sự chắc chắn chợt đến, rằng ông đã

chờ nghe cái tên đó, rằng với việc nhắc đến cái tên ấy, chính cô đã lọt bẫy.

Ông nói, “Giles chết rồi.”

“Không, anh ấy chưa chết.” Nữ trang đeo quanh cổ làm cô thấy ngứa ngứa; trong cơn thịnh nộ chợt ập đến, cô giật mạnh ra, quăng xuống sàn, rồi khoanh tay và để cho bao nhiêu lời đồn nén bấy lâu nay tuôn ra hết. “Cái chết của anh ấy là giả tạo. Cha và Nữ Hoàng đã tạo ra cái chết đó. Giles đang ở trong Incarceron, bị giam giữ cẩn thận. Cha đã lấy đi ký ức của anh ấy để anh ấy thậm chí còn không biết mình là ai. Làm sao cha có thể làm thế được?” Cô đá cái ghế để chân qua một bên; nó ngã nhào và lăn tròn. “Con có thể hiểu tại sao bà ta làm điều đó, tại sao bà ta muốn đưa con trai vô dụng của mình làm Vua, nhưng còn cha! Con đã hứa hôn với Giles rồi mà. Kế hoạch quý báu của cha dù thế nào cũng sẽ thành hiện thực. *Tại sao cha lại làm thế với chúng con?*”

Ông nhướn mày. “Chúng con?”

“Con không được kể đến sao? Biến cố đó khiến con phải đi đến đoạn kết với Caspar chẳng có ý nghĩa nào với cha sao? Cha có bao giờ nghĩ đến con không?”

Cô run bần bật. Mọi cơn tức giận trong suốt cả đời tuôn hết ra, nổi thất vọng vì những lúc ông đi bỏ cô lại hàng mấy tháng trời, chỉ đứng trên cười xuống chứ không hề chạm đến cô.

Ông vuốt hàm râu ngắn, dày cộm của mình bằng ngón cái và ngón trỏ. “Ta có nghĩ đến con chứ.” Giọng ông khẽ khàng. “Rõ ràng là con thích Giles. Nhưng cậu ấy là một cậu bé ương bướng, quá tử tế, quá ngay thẳng. Caspar là một kẻ ngu ngốc và sẽ là một ông Vua tồi. Con sẽ có thể điều khiển cậu ta hiệu quả hơn nhiều.”

“Đó không phải là lý do cha làm việc này.”

Ông nhìn đi chỗ khác. Cô thấy mấy ngón tay ông gõ nhẹ trên lò sưởi. Ông nhặt lên một bức tượng nhỏ bằng sứ xinh xắn, xem xét cẩn thận rồi đặt xuống. “Con nói đúng.” Ông im lặng; cô muốn ông nói nhiều hơn nữa để cô có thể kêu thét lên. Dường như có đến hàng thế kỷ ông mới quay trở về ghế,

ngồi xuống và điềm tĩnh nói, “Ta e rằng lý do thực sự là một bí mật mà con sẽ không bao giờ biết được từ ta.”

Nhìn thấy sự kinh ngạc của cô, ông dựng đứng bàn tay lên. “Ta biết con tức giận ta, Claudia. Ta chắc chắn con và Thầy Thông Thái của con nghĩ ta là một thứ quái vật. Nhưng con là con ta và ta luôn luôn hành động vì lợi ích của con. Hơn nữa, việc bỏ tù Giles là kế hoạch của Nữ Hoàng, không phải của ta. Bà ấy đã buộc ta phải đồng ý.” Cô khịt mũi khinh bỉ. “Đã buộc! Bà ta có quyền cả trên cha kia đấy!”

Ông hất đầu lên, nói rin rít, “Đúng. Và trên cả con nữa.” Trong tích tắc, nọc độc trong giọng nói của ông châm chích vào người cô. “Con?”

Hai bàn tay ông nắm lại thành nắm đấm đặt trên hai bên thành ghế bằng gỗ. Ông nói, “Bỏ qua đi, Claudia. Cứ để thế thôi. Đừng hỏi, bởi vì câu trả lời có thể hủy hoại con đấy. Đó là tất cả những gì ta muốn nói.” Ông đứng lên, cao cao, tôi tối, giọng ông lạnh lẽo. “Bây giờ, nói về chiếc Chìa khóa. Những việc con đã làm với nó chẳng qua mắt được ta đâu. Ta biết con đi tìm Barlett, biết con giao tiếp với Incarceron. Ta biết Tù nhân mà con tin là Giles.”

Cô chòng chọc nhìn đầy kinh ngạc, còn ông phá ra cười, một giọng cười khô khốc. “Có đến cả tỷ Tù nhân trong Incarceron, Claudia, mà con tin rằng mình đã tìm được đúng người sao? Thời gian và không gian ở đó khác lắm. Cậu con trai này có thể là bất kỳ ai.”

“Cậu ấy có vết chàm.”

“Giờ thì lại còn thế nữa! Để ta nói cho con nghe về Ngục Tù.” Lúc này giọng ông thật tàn ác, ông đến bên cô, chăm chăm nhìn xuống. “Đó là một hệ thống khép kín. Không có gì vào được. Không có gì ra được. Khi các Tù nhân chết đi, các nguyên tử của họ được tái sử dụng, da họ, các cơ quan nội tạng của họ. *Họ được làm từ nhau.* Được sửa chữa, được tái chế và khi các mô hữu cơ không còn dùng được nữa, chúng được vá bằng kim loại và nhựa. Con đại bàng của Finn chẳng có ý nghĩa gì hết. Thậm chí còn không phải là của cậu ta. Ký ức mà cậu ta nghĩ là mình đang nhìn thấy có thể cũng không phải là của cậu ta.”

Kinh khiếp, cô muốn ngăn ông lại nhưng không thốt lên được lời nào. “Cậu con trai đó là một tên trộm cắp và là một tên dối trá.” Ông nói tiếp, không chút thương xót. “Một tên trong bọn cắt cổ chuyên cướp bóc kẻ khác. Ta tưởng hẳn ta đã kể cho con nghe chuyện đó chứ?”

“Có,” cô gắt.

“Thành thật làm sao. Hẳn ta có kể cho con nghe rằng để lấy được bản sao của chiếc Chìa khóa này, một cô gái vô tội đã chết vì bị ném xuống một vách đá dựng đứng không? *Sau khi* hẳn hứa với cô ta là cô ta sẽ được an toàn?”

Cô im lặng.

“Chưa,” ông nói, “ta nghĩ là chưa.” Ông đứng lên trở lại. “Ta muốn tất cả mọi thứ vớ vẩn này phải dừng lại. Ta muốn chiếc Chìa khóa. Ngay bây giờ.”

Cô lắc đầu.

“Nào, Claudia.”

“Con không có giữ.” cô thì thào.

“Vậy thì Jared...”

“Bỏ Jared ra khỏi chuyện này đi!”

Ông nắm tay cô. Bàn tay ông lạnh ngắt, nắm chặt vào cổ tay như gọng sắt. “Ta muốn chiếc Chìa khóa ấy, bằng không con sẽ hối tiếc vì đã thách thức ta đấy.”

Cô cố vùng vẫy ra, nhưng ông giữ rịt lại. Cô trừng trừng nhìn ông qua mớ tóc lộn xộn. “Cha không thể làm con tổn thương được. Con là tất cả những gì cha có để thực hiện kế hoạch của mình và cha biết điều đó mà!”

Trong giây lát, hai người nhìn chăm chặp vào nhau. Sau đó, ông gật đầu, thả cô ra. Một vòng tròn trắng nhợt không chút máu trên làn da quanh cổ tay cô như một vết xiềng tay.

“Ta không thể làm con tổn thương,” ông nói bằng giọng khàn khàn.

Mắt cô mở lớn.

“Nhưng gã Finn này thì có. Và cả Jared.”

Cô bước lùi lại. Cả người run bần bật, lưng lạnh mướt mồ hôi. Trong tích tắc, họ nhìn nhau. Rồi, không tin mình có thể nói được gì, cô quay người chạy ra cửa, nhưng những lời ông nói níu cô lại và cô nghe rõ mồn một.

“Không cách gì ra khỏi Ngục Tù đâu. Mang cho ta Chìa khóa, Claudia.”

Cô đóng sập cánh cửa sau lưng mình. Một người hầu đi ngang qua nhìn cô thẳng thốt. Trong tấm gương đối diện, Claudia mới hiểu tại sao; hình ảnh phản chiếu là một sinh vật mặt đỏ bừng, tóc tai rối bời, mặt mày nhăn nhó bất hạnh. Cô muốn hú hét lên vì căm phẫn. Thay vì làm thế, cô thả bộ về phòng mình, đóng cửa lại, buông mình trên giường.

Cô đắm thúi thúi vào gối, dụi đầu vào đó, vòng cánh tay nhỏ nhắn ôm lấy thân mình. Tâm trí cô là một mê cung hỗn loạn, nhưng khi cô động đậy, có tiếng giấy giầy vò trên mặt gối, cô ngẩng đầu lên, nhìn thấy một tờ ghi chú ghim trên đó. Jared gửi. *Ta cần gặp con. Ta đã khám phá ra một việc không tin nổi.*

Ngay khi cô vừa đọc xong, tờ giấy liền tan biến thành tro bụi.

Thậm chí mỉm cười thôi, cô cũng không thể.

Ngồi trên mớ thùng chảo của con tàu, Finn nắm giữ thật chặt, nhìn xuống xa tít bên dưới, những mặt hồ chứa chất lỏng vàng khè như lưu huỳnh, lây nhầy, có mùi độc địa. Trên những con dốc như tranh vẽ phong cảnh, những con thú sượt qua, những sinh vật lông ngóng kỳ quặc, từ chỗ này, cả bầu trời trượt ngang, bỏ chạy trong sợ hãi khi bóng con tàu ngã xuống chúng. Ở phía bên kia còn có nhiều hồ hơn, những bụi cây cằn cỗi là những thứ duy nhất mọc gần chúng, xa xa phía bên phải, một sa mạc trải dài ngút tầm mắt chìm dần vào vùng bóng tối.

Họ đã gióng thuyền hàng giờ liền. Một cách ngẫu nhiên, Gildas lái trước hết, mạnh mẽ và vững vàng cho tới khi ông thét lên cầu kính đòi ai đó đến trợ giúp và Finn đã thay lượt, cảm thấy sự kỳ lạ của con tàu bên dưới, những cơn gió tạt vào mặt. Phía trên cậu, những cánh buồm vỡ phần phật; gió thổi theo, như muốn lột đi tấm bạt trắng tinh. Hai lần cậu lái con tàu xuyên qua mây. Lần thứ hai, nhiệt độ hạ xuống một cách đáng ngại và ngay lúc đó họ nhô ra khỏi một vùng xám xịt đầy cảm giác ngứa rân rân, bánh lái và boong

tàu quanh cậu bị phủ đầy những que nhọn nước đá rơi xuống lóc cóc khắp mạn tàu.

Attia mang nước cho cậu. “Thứ này thì đây,” cô bé nói, “nhưng không có thức ăn.”

“Sao, không có gì hết hả?”

“Không.”

“Ông ta đã sống bằng cái gì chứ?”

“Gildas chỉ còn ít mẩu thừa.” Khi cậu uống nước, cô bé cầm bánh lái, đôi tay nhỏ nhắn đặt trên những nan hoa dày cộm. Cô bé nói, “Ông ấy đã kể cho em nghe về chiếc nhẫn.”

Finn lau miệng.

“Em đã làm quá nhiều cho tôi. Bây giờ tôi nợ em thậm chí còn nhiều hơn.”

Cậu cảm thấy vừa tự hào, đồng thời lại vừa cáu kỉnh bực bội; cậu cầm bánh lái trở lại và nói, “Tụi mình gắn bó với nhau. Hơn nữa, tôi không nghĩ nó sẽ có tác dụng.”

“Em ngạc nhiên không biết sao Keiro lại chịu cho nó.” Finn nhún vai. Cô bé đang quan sát kỹ xung quanh. Nhưng rồi cô bé hướng ra bầu trời. “Nhìn kìa! Quá đẹp. Cả đời em sống trong một đường hầm nhỏ xíu tối om, hai bên là những căn nhà lụp xụp tồi tàn và bây giờ toàn bộ không gian này...”

Cậu nói, “Em có gia đình không?”

“Các anh và các chị. Tất cả đều lớn hơn em.”

“Còn cha mẹ?”

“Không.” Cô bé lắc đầu. “Anh biết...”

Cậu biết chứ. Cuộc sống trong Ngục Tù ngăn ngủi và không thể biết trước được điều gì. “Em có nhớ họ không?”

Cô bé lạng phắc, siết chặt bánh lái. “Có. Nhưng...” Cô bé mỉm cười. “Mọi việc xảy ra thật kỳ quặc. Khi em bị bắt, em nghĩ thế là hết đời. Nhưng thay vì như thế, việc đó lại dẫn đến đây.”

Cậu gật đầu. Rồi nói, “Em có nghĩ chiếc nhẫn đã cứu em không? Hay là do thuốc gây nôn của Gildas?”

“Chiếc nhẫn chứ,” cô bé nói chắc nịch. “Cả anh nữa.”

Cậu không chắc lắm.

Bây giờ, nhìn xuống Keiro đang ươn lười trên boong tàu, cậu cười toe. Bị gọi thay lượt cho ông già, người anh em kết nghĩa của cậu nhìn vào chiếc bánh lái to tướng và biến mất dưới mớ dây thừng; sau đó cậu ta đu theo sợi dây, thả mình ngồi xuống bên cạnh đó, đưa bàn chân lên. “Mình có thể đâm trúng cái gì?” cậu ta nói với Gildas.

“Cậu ngốc quá,” Thầy Thông Thái càu nhàu. “Cứ mở mắt to ra mà nhìn, vậy thôi.”

Họ đi ngang qua những ngọn đồi bằng đồng, những rặng núi bằng thủy tinh, toàn bộ những cánh rừng đều là cây kim loại. Finn đã nhìn thấy các khu định cư bị vây hãm trong những thung lũng không ai đến được, nơi đó các cư dân sống cô quạnh; nhìn thấy những thành phố lớn; từng có lần là một tòa lâu đài cờ bay rợp trên những tháp pháo. Điều đó khiến cậu kinh sợ, nghĩ đến Claudia. Cầu vồng kết bằng những tia nước dẹt thành hình vòng cung phía trên họ; họ đã bay xuống xuyên qua những hiệu ứng không khí kỳ lạ, một hòn đảo phản chiếu, những mảng vá bằng khí nóng, những vết mờ lung linh, những ngọn lửa màu tím, màu vàng kim. Một tiếng đồng hồ trước, một bầy chim đuôi dài bất ngờ kêu quác quác, lượn vòng, rồi chúi như thả bom xuống boong tàu, làm Keiro phải hụp đầu né. Sau đó, thành linh chúng biến mất hết, chỉ đơn thuần là một vệt tối mờ mờ trôi dạt nơi đường chân trời. Một lần, con tàu trôi đi rất thấp; Finn chòm người ra hết dặm này đến dặm khác trên những căn nhà tồi tàn hôi hám, người ta chạy khỏi những căn nhà dựng bừa bằng thiếc và gỗ, què quặt và bệnh hoạn, con cái của họ đứng ở thò. Cậu đã hết sức vui mừng khi gió nhắc con tàu đi. Incarceron quả là một địa ngục. Dù gì thì cậu cũng đang sở hữu chiếc Chìa khóa.

Cậu lấy chìa khóa ra, chạm vào bảng điều khiển. Trước đây cậu đã thử nhưng không có gì xảy ra. Bây giờ cũng không có gì xảy ra và cậu tự hỏi không biết nó có hoạt động trở lại nữa không. Nhưng nghe nó âm ỉm. Điều

đó có nghĩa là họ đang đi theo đúng hướng, về phía Claudia phải không? Nhưng nếu Incarceron quá mênh mông, thì phải cần đến mấy đời người mới đến được cửa ra?

“Finn!”

Tiếng thét của Keiro nghe the thé. Cậu ngược nhìn lên.

Phía trên đầu, có gì đó lung lay. Thoạt tiên cậu tưởng là đèn; sau đó mới nhận ra bóng tối lơ mờ kia không phải là vẻ u ám bình thường của Ngục Tù mà là những đám mây bão dồn tụ lại, ngay bên kia lối đi. Cậu tuột xuống, lòng bàn tay tróc cả da dưới sức nóng của sợi thừng.

Keiro vội vàng trả bánh lái.

“Cái gì đó?”

“Thời tiết.”

Trời đen thẫm. Chớp lóe. Và khi họ giông buồm đến gần, một đợt sấm, đúng hơn là một tiếng cười khoái trá hắc ám, thích chí.

“Ngục Tù,” cậu thì thầm. “Nó đã tìm được tụi mình.”

“Gọi Gildas,” Keiro lầm bầm.

Cậu tìm thấy Thầy Thông Thái ở bên dưới, đang mài mê nghiên cứu những sơ đồ, bản đồ dưới ngọn đèn cứ kêu cọt ca cọt két. “Nhìn mấy thứ này xem.” Ông già liếc nhìn lên, gương mặt nhăn nheo tối đi dưới ánh sáng đèn. “Làm sao mà nơi này có thể rộng mênh mông đến thế kia chứ? Làm sao chúng ta có thể hy vọng theo Sapphique khắp nơi thế này được?”

Hoảng kinh, Finn nhìn chòng chọc vào đồng bản đồ, trái kín mặt bàn, giăng cả dưới sàn. Nếu những thứ này cho thấy quy mô của Incarceron thì mãi mãi họ chẳng bao giờ có thể làm một cuộc hành trình xuyên qua nó nổi. “Chúng tôi cần ông. Có bão phía trước đấy.”

Attia chạy vào. “Keiro nói nhanh lên.”

Như để trả lời, con tàu nghiêng sang bên. Finn chộp lấy cái bàn đang lúc mấy tấm sơ đồ trượt, lăn tròn. Sau đó cậu trèo lên boong tàu trở lại.

Những đám mây đen nhô cao lên khỏi mấy cột buồm, mớ dây móc thòng lọng ánh bạc vỡ phần phật và bật tanh tách. Con tàu gần như nằm nghiêng

một bên; cậu phải bám chặt vào thanh chắn và bò qua đến bánh lái bằng cách chụp lấy bất cứ thứ gì nằm trong tầm với.

Keiro vừa đổ mồ hôi hột, vừa chửi rủa. “Vụ này là trò phù thủy của Thầy Thông Thái kia đây!” cậu ta thét lên.

“Tớ không nghĩ vậy đâu. Incarceron đó.”

Sấm lại gầm lên. Cùng với một tiếng thét, cơn bão quật mạnh vào họ; cả hai nắm được bánh lái và níu chặt, thu mình sau chỗ trú là mấy nan hoa khăng khiu. Mọi thứ dội vào người họ, những mảnh kim loại, lá cây, vụn rác bật nảy lên quất tới tấp. Sau đó, từng hạt tuyết nhỏ xíu, như thủy tinh nghiền, sấm chớp, đất đá xé toạc mấy cánh buồm.

Finn quay lại.

Cậu thấy Gildas đang nằm bẹp dí đằng sau cột buồm chính, bám rịt vào đó, một cánh tay ôm quanh người Attia. “Ở lại đó đi!” cậu thét.

“Chìa khóa!” Tiếng thét của Gildas bị gió bạt đi. “Để tôi giữ dưới thấp. Lỡ cậu làm mất...”

Cậu biết rồi. Dù sao đi nữa cậu cũng không thích ý tưởng phải rời xa nó.

“Làm đi.” Keiro gầm gừ, không ngoái lại.

Finn thả bánh lái ra.

Ngay tức khắc, cậu bị ném trở lại, bị thoi vào người, bị ngã nhào xuống boong tàu. Và Ngục Tù sà xuống. Cậu cảm thấy nó nhìn sát vào mặt mình, cậu lăn người qua, kêu thét kinh hãi.

Ngay giữa tâm bão, từ trên trời, một cơn đại bàng lao thẳng xuống, hầm hầm như đe dọa, móng vuốt nó kêu răng rắc như tia chớp. Nó xoạc người nhòai tới chiếc Chìa khóa, sẵn sàng vồ lấy cả cậu và cả chìa khóa.

Finn né người qua một bên. Một mớ thùng rơi động vào người cậu; cậu chụp sọt gần nhất, quật ngược trở lên, xoáy tròn, đầu thùng nhúng hắc ín nặng trĩu gần sát ngay ngực con chim kia đến nỗi nó bị chệch hướng, sượt ngang qua, bay vụt lên cao để quay đầu sà xuống lần nữa.

Cậu chúm đầu qua Gildas lao vào nơi trú ẩn trên boong tàu.

“Nó đang trở lại đó!” Attia kêu thét.

“Nó muốn chiếc Chìa khóa.” Gildas hụp người xuống. Mưa quất vào người họ; sấm lại rền vang nữa và lần này, là một tiếng rất lớn, tiếng rì rầm giận dữ ở rất xa và rất cao.

Con đại bàng bồ nhào xuống. Keiro, phơi mình ra bên bánh lái, co người thu nhỏ lại. Họ nhìn thấy cách nó đánh vòng và kêu thét giận dữ đến thế nào, mở nó há hoác. Sau đó, hết sức đột ngột, nó quay về hướng đông, bay đi mất.

Finn rút phắt chiếc Chìa khóa ra. Cậu sờ vào, ngay tức thì Claudia đã ở đó, mắt ướt, tóc tai rối bù. “Finn,” cô nói. “Nghe tôi nói đây. Tôi đã...”

“Cô nghe đây.” Cậu túm thật chặt, vì con tàu lăn tròn, chao đảo. “Chúng tôi cần giúp đỡ, Claudia. Cô phải nói chuyện với cha cô. Cô phải làm cho ông ta ngưng trận bão này lại, nếu không hết thủy chúng tôi chết mất!”

“Bão ư?” Cô lắc đầu. “Ông ấy không... sẽ không giúp đâu. Ông ấy muốn anh chết. Ông ấy đã phát hiện ra mọi chuyện, Finn. Ông ấy biết hết!”

“Vậy thì...”

Keiro kêu thét. Finn ngược nhìn lên và những gì nhìn thấy khiến mấy ngón tay cậu càng nắm chặt chiếc Chìa khóa hơn, để trong vài giây Claudia kịp nhìn thấy trước khi hình ảnh kia lung linh biến mất.

Một bức tường kim loại khổng lồ rất vững chắc. Bức tường nằm nơi Tận cùng Thế giới.

Nhô lên từ độ sâu nào chẳng biết, nó bay vút vào những tầm với được giấu kín trên trời.

Và họ đang hướng thẳng vào đó.

Lối vào đi xuyên qua Cổng chính. Chỉ mình Quan Thống Đốc có chìa khóa và đây là lối ra duy nhất. Tuy nhiên, nhà tù nào cũng đều có những kẽ hở và vết nứt.

• **BÁO CÁO DỰ ÁN; MARTOR SAPIENS**

---* ❖ *---

Quá trễ rồi; quả chuông trong Tháp Gỗ Mun đã điểm mười tiếng. Trong buổi chạng vạng của mùa hạ, bầu trời đêm nhẹ nhàng bay và một con công ở xa xa kêu lên khi Claudia hồi hả chạy xuống hàng hiên. Những người hầu đi ngang qua cô, len người cúi chào, dờ xuống nào là ghế, thảm và những tảng thịt đùi hươu nai to tướng. Toàn bộ những hồi hả lãng xảng chuẩn bị cho bữa tiệc đã được thực hiện suốt nhiều giờ rồi. Cô cau mày, bực bội, không dám hỏi ai trong số họ xem phòng của Jared ở đâu.

Trong khi ông lại đang đợi.

Lúc cô rẽ qua một khúc quanh ẩm ướt bởi một vòi phun nước với bốn con thiên nga bằng đá, bàn tay ông thò ra chụp lấy bàn tay cô. Bị lôi kéo xuyên qua lối đi có mái vòm, cô đứng thờ không ra hơi, trong khi ông tiến sát lại cánh cửa bằng gỗ sồi gần như đã đóng, lèn mắt qua khe hở.

Một bóng người sai bước ngang qua. Cô nghĩ mình nhận ra người thư ký của cha.

“Medlicote. Ông ta đi theo con hả?”

Jared đặt một ngón tay lên môi. Trông ông xanh xao và yếu ớt hơn thường ngày và nơi ông tiềm ẩn một trạng thái bồn chồn khiến cô thấy lo lắng. Ông dẫn cô xuống mấy bậc thềm đá, băng qua một vuông sân lâu nay bị bỏ mặc, vào một đường mòn có cây kim tước vàng uốn thành vòm từ trên đầu rủ xuống. Đi xuống được nửa đường, ông dừng lại một chút, thì thầm, “Ta đang dùng một gian phòng dưới này. Phòng ta bị đặt thiết bị nghe trộm.”

Văng trắng vành vạnh treo trên Cung Điện. Vết thẹo từ những Năm Thịnh Nộ còn để lại vết lõm trên bề mặt; ánh bạc rục rờ thấp sáng những vườn cây ăn quả và nhà kính, phản chiếu trên những khung cửa sổ gắn kính kim cương lừng lờ mở ra trên lò sưởi. Tiếng nhạc nho nhỏ phát ra từ một căn phòng, tiếng nói, tiếng cười, tiếng bát đĩa khua loảng xoảng. Bóng dáng tối tối của Jared trượt giữa hai thân cột nơi những con gấu bằng đá nhảy múa, băng qua bụi rậm tỏa mùi oải hương, mùi tinh dầu chanh, đến một kiến trúc nhỏ được xây lõm vào một bức tường, trong một góc ít người lui tới nhất của cả khu vườn có tường bao quanh. Claudia thoáng nhìn thấy một tháp pháo, một công sự đổ nát có dây thường xuân mọc tràn.

Ông mở khóa cửa và đưa cô vào trong.

Tối đen, hôi mùi đất ẩm. Ánh sáng nhấp nháy phía trên; Jared có một cây đèn pin nhỏ; ông chìa đèn vào một cánh cửa nội bộ. “Nhanh lên.”

Cánh cửa mốc meo vì năm tháng, mặt gỗ mục mềm như muốn bể vụn ra. Bên trong căn phòng mờ mờ tối, những ô cửa sổ đã bị dây thường xuân chèn cứng; trong lúc Jared thả đèn, Claudia chăm chăm nhìn quanh. “Y như ở nhà.” Ông gắn kính hiển vi điện tử của mình trên chiếc bàn ọp ẹp, mở ra vài hộp dụng cụ và sách.

Ông quay lại; dưới ánh sáng ngọn lửa, khuôn mặt ông hốc hác phờ phạc. “Claudia, con phải nhìn cái này mới được. Nó làm thay đổi mọi thứ. Hết mọi thứ.”

Vẻ thống khổ của ông làm cô thấy sợ. “Bình tĩnh nào,” cô nói khẽ. “Thầy khỏe không?”

“Đủ khỏe mà.” Ông chồm qua chiếc kính hiển vi, những ngón tay thon dài cân chỉnh một cách khéo léo. Rồi ông bước lùi lại. “Con nhớ mảnh vụn

kim loại ta đã lấy trong phòng đọc sách không? Nhìn đi.”

Bối rồi, cô đưa một mắt vào ống kính. Hình ảnh nhòe nhòe; cô điều chỉnh tiêu điểm lại một chút xíu. Và sau đó, cô đứng bất động, người cứng đờ đến nỗi Jared biết là cô đã nhìn thấy và trong tích tắc đó, đã hiểu ra.

Ông uể oải đến ngòi xuống sàn, giữa đám dây thường xuân và cây tầm ma, chiếc áo choàng Thầy Thông Thái quấn quanh người ông, đường viền áo kéo lê trên đất. Ông quan sát trong lúc cô chăm chú nhìn.

Đó chính là Bức tường nơi Tận cùng Thế giới.

Nếu Sapphique thật sự đã rơi từ trên đỉnh xuống dưới đây thì chắc phải mất đến nhiều năm. Trong lúc Finn chăm chăm nhìn lên, cậu cảm thấy gió bật ra khỏi cõi mênh mông bao la của nó, làm thành một luồng gió bị ép lại gào rú phía trước họ. Vôi gạch đổ nát từ giữa lòng Incarceron bị nổ tung bốc lên trên, rồi rơi thẳng xuống như một vùng nước xoáy vô tận; một khi đã bị mắc kẹt trong cơn gió ấy, không thứ gì thoát được.

“Chúng ta phải đổi hướng!” Gildas đang loạng choạng tiến đến bánh lái tàu; Finn bò toài đằng sau. Họ ôm chặt lấy nhau bên cạnh Keiro, kéo mạnh, cố làm cho con tàu đổi hướng trước khi nó bị hút lên.

Cùng với một tiếng ầm vang như sấm, Hiệu lệnh tắt đèn nổi lên.

Trong bóng đen, Finn nghe Keiro chửi rủa, cảm thấy Gildas đang vùng vẫy đâu đó quanh mình, giữ thật chặt. “Finn. Kéo đòn bẩy lên! Trong boong tàu ấy.”

Bàn tay cậu sờ soạng, tìm được rồi, cậu kéo mạnh.

Đèn nhấp nháy bật lên, hai tia sáng nằm ngang nơi mũi tàu. Cậu nhìn thấy Bức tường nằm gần cỡ nào. Những đĩa ánh sáng nhảy nhót trên những đầu đinh tán khổng lồ, lớn hơn cả một ngôi nhà, những tấm pa-nô rộng mênh mông được chốt cứng lại, bị những mảnh vỡ đập liên hồi, tạo thành những đường nứt nẻ kéo dài vô hạn, những vết sẹo và dấu mòn.

“Chúng ta có thể trở ra được không?” Keiro gào thét.

Gildas ném về phía cậu ta một cái liếc mắt khinh miệt. Ngay giây phút đó, họ ngã nhào. Đám đầu xuống dưới, những thanh xà, trụ cột, dây thừng, con tàu rơi xuống bên hông Bức tường như một đồng bạc cổ, cánh buồm trông

như cánh chim vụt quật tứ tung, bị xé rách thành từng mảnh vụn chỉ trong vài giây, cho tới ngay lúc họ nghĩ con tàu sẽ vỡ tan, thì luồng gió bị ép kia bắt chụp lấy họ. Cột buồm gãy tanh tách, con tàu bạc bắn vọt lên trở lại, quay tít không sao kiểm soát được, ánh sáng từ những ngọn đèn pha xoay loang loáng trên Bức tường, bóng tối, một đầu đình tán, rồi lại bóng tối. Bị vướng trong mớ dây thừng, Finn bám chặt vào đó, túm lấy một cánh tay có lẽ của Keiro. Cơn điên cuồng ném mạnh họ văng lên cao, luồng gió xoáy dâng lên từ một vùng bóng tối đang gào rú và trong khi họ nổi lên thì làn không khí loãng, những đám mây và cơn bão ở lại phía xa bên dưới, Bức tường đúng là một cơn ác mộng hút họ sát vào. Quá gần đến nỗi Finn có thể nhìn thấy được cả bề mặt đầy những hốc lõm, mạng nhện giăng giăng với những đường nứt nẻ và những cánh cửa bé tí xíu, những khe hở nơi lũ dơi bay ào ra từng đợt, dễ dàng lái vèo đi trong cơn bão. Được cọ rửa bởi sự va đập của hàng tỷ nguyên tử kim loại lấp lánh dưới ánh đèn pha.

Con tàu lăn tròn. Trong một giây dài dằng dặc, Finn chắc chắn nó sẽ lăn thẳng qua; cậu bám chặt vào Keiro, mắt nhắm tịt, nhưng khi mở mắt ra, họ đã đứng thẳng lên được, Keiro đâm sầm vào cậu, vụt quật lung tung trong mớ dây thừng.

Đuôi tàu lắc lư mạnh. Đã có một cú sốc mạnh khủng khiếp, một cú trượt đáng nể.

Gildas kêu thét om sòm. “Attia! Con bé thả neo mất rồi!”

Chắc hẳn Attia đã ở bên dưới, kéo chốt ra khỏi cái tời. Từ từ trời lên, những cánh buồm chỉ còn là mảnh vụn. Gildas đu mạnh người lên, kéo Finn sát vào. “Chúng ta phải nhắm thẳng vào Bức tường và nhảy.”

Finn nhìn chăm chặp, mặt ngây ra. Thầy Thông Thái gật, “Đó là cách duy nhất để đi ra! Con tàu sẽ rơi xuống, nhô lên, nhào lộn mãi mãi! Chúng ta phải lái nó vào chỗ kia!”

Ông đưa tay chỉ. Finn nhìn thấy đó là một khối lập phương tối mù. Nó ló ra từ phần kim loại bị gò đập, một cái lỗ tối thui trống hoác. Trông nhỏ xíu; cơ hội để họ vào đó sao mà mơ hồ.

“Sapphique đã đáp xuống trên một *khối lập phương*” Gildas phải níu chặt vào cậu. “Phải là cái đó thôi!”

Finn liếc qua Keiro. Cảm giác nghi ngờ len giữa hai người, Finn biết người anh em kết nghĩa của mình nghĩ ông lão điên rồi, héo hon vì cả đời lùng kiếm. Dù sao đi nữa thì đâu là điều họ phải chọn lựa đây?

Keiro nhún vai. Liều lĩnh, cậu ta xoay bánh lái, hướng con tàu thẳng vào Bức tường. Dưới ánh đèn pha, khối lập phương kia đón đợi, một bí ẩn hắc ám.

Claudia không nói nên lời. Cảm giác kinh ngạc, hoang mang của cô sao mà to tát quá.

Cô nhìn thấy mấy con thú.

Bầy sư tử.

Cô đếm, đếm cả người: sáu, bảy... ba con sư tử non. Cả một đàn. Đó là lời nhắn, phải vậy không...? “Không thể nào chúng là thật được,” cô lầm bầm.

Đằng sau cô, Jared thở dài. “Nhưng chúng là thế đấy.”

Sư tử. Còn sống, đang lảng vảng, một con rống lên, mấy con còn lại ngủ gà ngủ gật trong một bãi cỏ có rào vây quanh, vài thân cây, một cái hồ có mấy chú chim nước lội qua lội lại.

Cô nhích ra sau, chăm chăm nhìn vào ống kính hiển vi, xem lại một lần nữa.

Một con sư tử con tát vào một con khác; chúng lăn tròn, đánh nhau. Một con sư tử cái ngáp miệng há hoác, rồi nằm xuống, duỗi móng vuốt phẳng bệt.

Claudia quay lại. Cô nhìn Jared qua ánh sáng đèn lỗ chỗ, ông nhìn đáp lại và trong giây phút đó không ai nói lời nào, chỉ có những ý tưởng mà cô không dám nghĩ đến, những ẩn ý mà cô quá kinh hãi không sao đeo đuổi nổi.

Cuối cùng cô nói, “Nhỏ như thế nào lận?”

“Nhỏ không thể tin nổi.” Ông cắn cắn sợi tóc dài màu sẫm. “Bị thu nhỏ lại khoảng một phần tỷ mét... Vô cùng nhỏ.”

“Chúng không... làm thế nào chúng ở trong đó được...?”

“Đó là một chiếc hộp trọng lực. Tự điều chỉnh. Ta tưởng kỹ thuật này đã không còn nữa chứ. Có vẻ như là toàn bộ một khu sở thú. Có voi, ngựa vằn,...” Giọng ông kéo dài ra rồi tắt ngấm; ông lắc đầu. “Có lẽ đó là nguyên mẫu... phép thử đầu tiên trên thú vật. Ai mà biết được kia chứ?”

“Như vậy điều này có nghĩa là...” Khó khăn lắm cô mới nói được. “Incarceron đó...”

“Chúng ta đã tìm kiếm một kiến trúc khổng lồ, một mê cung nằm sâu trong lòng đất. Một thế giới.” Ông nhìn chòng chọc ra phía trước, vào vùng bóng tối. “Chúng ta mới mù lòa làm sao, Claudia! Trong thư viện của Học viện, có những bản văn trình bày những thứ như thế -những thay đổi về trao đổi chiều - đã từng khả thi. Tất cả những kiến thức đó đã bị mất đi trong thời Chiến tranh. Hoặc ta nghĩ cũng đâu khoảng đó.”

Cô đứng dậy; không thể ngồi yên. Ý tưởng về những con sư tử còn nhỏ hơn một nguyên tử trên da cô, ngọn cỏ chúng đang nằm trên đó thậm chí còn nhỏ hơn, những con kiến li ti chúng giẫm dưới nanh vuốt, rập rập trên lớp lông thú... Thật quá khó để có thể chấp nhận được. Nhưng đối với chúng, thế giới vẫn bình thường. Còn đối với Finn...?”

Cô sai bước tới đám cây tầm ma, không để ý. Buộc mình phải thốt ra, “*Incarceron nhỏ xíu.*”

“Ta e là thế.”

“Công chính...”

“Một quá trình thâm nhập. Mọi nguyên tử trong thân thể người đều suy sụp hết.” Ông liếc nhìn lên và cô thấy sao mà trông ông ốm yếu thế. “Con thấy không? Người ta biến Ngục Tù thành nơi giam giữ mọi thứ họ sợ và thu nhỏ lại để Quan Thống Đốc của nó có thể giữ nó trong lòng bàn tay ông ta. Thật là một giải pháp cho các vấn đề của một hệ thống quá đông đúc, Claudia. Thật là một cách thức để dẹp tan những rắc rối của một thế giới. Và biết đâu cũng có một khác biệt về thời gian, một thứ rất nhỏ nhoi.”

Cô trở lại bên chiếc kính hiển vi, quan sát lũ sư tử lặn qua lặn lại chơi đùa. “VẬY đây là lý do tại sao không ai có thể ra ngoài được.” Cô ngược nhìn lên.

“Có thể làm ngược lại được không, thưa Thầy?”

“Làm sao ta biết được? Khi mà không xem xét mọi...” Ông im bật. “Con nhận ra là chúng ta đã nhìn thấy Cổng chính, lối vào phải không? Trong phòng đọc sách của cha con có một cái ghế.”

Cô ngả người tựa vào bàn. “Ánh sáng bị cố định. Trần nhà có khía rãnh.”

Thật kinh khủng. Cô sai bước tới lui chút, đi lên đi xuống, suy nghĩ về chuyện đó thật lung. Rồi cô nói, “Con cũng có chuyện này phải nói với thầy. Ông ấy biết hết. Ông ấy biết chúng ta đang giữ Chìa khóa.”

Không nhìn ông, không muốn nhìn thấy nỗi sợ hãi trong mắt ông, cô kể cho ông nghe về cơn giận dữ của cha mình, về những yêu cầu của ông ấy. Lúc kể xong, cô thấy mình đang nép người bên ông dưới ánh đèn, giọng cô hạ xuống thành lời thì thầm. “Con sẽ không trả lại Chìa khóa đâu. Con phải đưa Finn ra ngoài.”

Ông im lặng, cổ áo choàng nhô cao quanh cổ ông. “Không thể được,” ông nói đầy thất vọng, chán chường. “Phải có cách nào đó...”

“Ồ, Claudia.” Giọng vị gia sư của cô dịu dàng mà cay đắng. “Làm sao có thể có được?”

Có tiếng nói. Ai đó phá ra cười, nghe thật lớn.

Ngay tức khắc cô nhồm dậy, thổi tắt ngọn đèn. Jared dường như quá chán nản không còn quan tâm nữa. Trong bóng tối, họ chờ đợi, lắng nghe những tiếng la hét say sưa của những kẻ ăn chơi, một khúc ballad cất lên nghe thật tẻ nhạt dần dần chuyển qua vườn cây ăn quả. Claudia cảm thấy tim mình nện thùi thụi hết sức lớn trong cảnh im lặng, gần như nghe đau nhói. Những tiếng chuông yếu ớt điểm mười một tiếng từ trên tháp đồng hồ và chuông ngựa của Cung Điện. Còn một giờ nữa là ngày đám cưới của cô sẽ ló rạng. Cô sẽ không từ bỏ. Chưa đâu.

“Bây giờ chúng ta biết được Cổng chính rồi và những gì nó... thầy có thể điều khiển nó được không?”

“Có thể. Nhưng không cách gì trở về được.”

“Con có thể thử xem.” Cô nói nhanh. “Đi vào và tìm anh ấy. Con có cái gì ở đây chứ? Cả một đời bên cạnh Caspar...”

“Không.” Ông ngồi lên, đối diện với cô. “Thậm chí con còn chưa tưởng tượng được cuộc sống trong đó kia mà? Một địa ngục bạo lực và hung ác? Còn ở đây - nếu đám cưới không diễn ra thì Sói Thép sẽ đánh vào ngay lập tức. Sẽ có một cuộc đổ máu khủng khiếp.” Ông đưa tay nắm lấy tay cô. “Ta hy vọng ta đã dạy con luôn luôn đối mặt với thực tế.”

“Thầy...”

“Con phải hoàn thành đám cưới đến cùng. Đó là tất cả những gì còn lại. *Không cách gì trở lại tìm Giles đâu.*”

Cô muốn rụt tay về nhưng ông không thả ra. Cô không biết ông mạnh đến thế. “Đối với chúng ta Giles đã mất rồi. Mặc dù cậu ấy vẫn còn sống.”

Cô chuôi hai tay xuống nắm tay ông, đau khổ siết chặt. “Con không biết mình có thể làm thế được không,” cô thì thào.

“Ta biết. Nhưng con đừng cảm mà.”

“Con sẽ lẻ loi một mình. Người ta sẽ chuyển thầy đi.” Mấy ngón tay ông mát lạnh. “Ta đã bảo con rồi. Con còn rất nhiều thứ phải học đấy.” Trong vũng bóng tối, ông mỉm cười, một nụ cười hiếm hoi. “Ta sẽ không đi đâu cả, Claudia.”

Họ không làm được. Con tàu không vững vàng được, thậm chí hết thủy họ đều kéo mạnh vào chiếc bánh lái. Những cánh buồm rách bươm, dây thừng kéo lê khắp nơi, thanh chắn bị gãy từng khúc, ấy thế mà nó cứ đi chệch đường, chạy theo đường chữ chi quanh bên này queo bên kia, mỏ neo đu đưa, còn mái vòm thì dao động tiến tới khối lập phương kia, lệch xa ra, vọt lên trên, chìm xuống dưới.

“Không làm được,” Keiro găm ghè.

“Không.” Có vẻ như mặt Gildas sáng lên vui mừng. “Chúng ta có thể làm được mà. Giữ chặt vào.” Ông siết chặt bánh lái, dăm dăm nhìn ra phía trước.

Đột nhiên con tàu rơi xuống. Mấy ngọn đèn pha chiếu thẳng vào khe hở của khối lập phương; khi mọi người đi sát vào đó, Finn nhìn thấy nó bị che mờ đi ở phía bên kia bởi một chất lầy nhầy như bề mặt của bong bóng. Cầu vồng đủ màu sắc chập chờn bên trên.

“Những con ốc sên khổng lồ,” Keiro lẩm bẩm. Thậm chí bây giờ cậu ta đã có thể nói đùa được rồi, Finn nghĩ.

Gần hơn, gần nữa. Lúc này con tàu quá gần đến nỗi họ có thể nhìn thấy ánh phản chiếu của những ngọn đèn của con tàu, phồng ra và méo mó. Quá gần tới mức khoảnh khắc néo buồm ở mũi tàu chạm vào lớp màng kia, cửa vào đó, chọc thủng làm cho nó bất ngờ nổ nhẹ, biến mất vào một luồng không khí êm đềm yếu ớt.

Dần dà, cố gắng đi ngược dòng, con tàu xoay mình lọt vào khối lập phương tối om kia. Cuộc vật lộn chậm dần. Những chiếc bóng to lớn lấn át cả những ngọn đèn pha.

Finn nhìn chăm chú vào hình vuông đen nhem ấy. Trong khi nó há miệng như thể muốn nuốt chửng cậu, cậu cảm thấy mình bé tí xíu, chỉ là chú kiến bò vào một nếp gấp khăn, một tấm khăn trải dùng cho chuyến đi chơi ngoài trời nằm trên bãi cỏ rất xa và cách đây rất lâu rồi, ở đó ổ bánh sinh nhật cắm bảy cây nến đang để dờ chừng và một cô bé có mái tóc nâu quăn đang trao cho cậu một chiếc đĩa vàng, hết sức lịch sự.

Cậu mỉm cười với cô bé và cầm lấy.

Con tàu kêu răng rắc. Cột buồm gãy ra từng khúc, ngã vật xuống, gõ tuôn như mưa xung quanh họ. Attia ngã đè lên cậu, quờ quạng theo ánh lấp lánh pha lê vừa trượt ra khỏi áo sơ-mi cậu. “Lấy Chìa khóa,” cô bé hét lên.

Nhưng con tàu đã đập mạnh vào lưng khối lập phương kia và bóng tối đổ sầm xuống trên cậu. Như một ngón tay nghiền nát con kiến. Như cột buồm chính của con tàu đang gãy đổ.

P.4 - HOÀNG TỬ MẤT TÍCH

Nỗi tuyệt vọng sâu lắng. Một vực thẳm nuốt chửng những ước mơ. Một bức tường nơi tận cùng thế giới. Đằng sau đó tôi đang chờ chết. Bởi vì tất cả mọi công việc của chúng ta đều phải đi đến kết cuộc này.

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

Buổi sáng ngày đám cưới hé rạng trong tiết trời nóng và thật đẹp.

Ngay cả thời tiết cũng đã được lên kế hoạch; cây cối trĩu đầy hoa và chim chóc hót vang, bầu trời xanh biếc không gợn chút mây, nhiệt độ lý tưởng, từng cơn gió thổi nhẹ và hương thơm ngọt ngào.

Từ khung cửa sổ phòng mình, Claudia quan sát nhóm người hầu đồ mồ hôi dổ xuống từng kiện quà cưới, thậm chí mãi tíu trên đây mà cô cũng nhìn thấy lấp lánh kim cương, sáng chói vàng.

Cô tựa cằm trên bậu cửa sổ bằng đá, cảm nhận hơi ấm có lẫn chút sạn.

Ngay phía trên đầu có một tổ chim, một con chim én hụp vào lao ra đều đặn với một cái mỏ đầy ruồi. Những chú gà con không thấy đâu hồi hả kêu chiêm chiêm khi cha mẹ đến rồi lại đi.

Cô cảm thấy mắt nặng nặng, xương cốt rã rời. Cả đêm qua cô nằm thức trắng, ngược nhìn lên tấm rèm màu đỏ thẫm treo nơi giường, lắng nghe sự thình lạng của căn phòng, tương lai lơ lửng trên người cô như một bức màn nặng trĩu lúc nào cũng sẵn sàng buông xuống. Cuộc sống cũ của cô đã kết thúc - tự do, học với Jared, những buổi cưới ngửa hàng giờ, trèo cây thoải

mái, vô tư làm mọi thứ mình thích. Hôm nay, cô sẽ là Nữ Bá Tước Steen, sẽ tham dự vào cuộc chiến của những mưu đồ và phản bội hòa với cuộc sống của Cung Điện. Còn một giờ nữa, người ta sẽ đến tắm rửa cho cô, làm tóc, sơn móng tay, mặc trang phục cho cô như cho một con búp bê.

Cô nhìn xuống.

Có một mái nhà ở xa xa bên dưới kia, triền dốc của tháp pháo nào đó. Trong giây phút mơ mộng, cô tưởng như cô đang cột hết thầy mọi tấm trải giường vào với nhau, có lẽ cô sẽ thả mình xuống, rất chậm, thả tay này, bắt tay kia cho tới khi bàn chân trần của cô chạm vào mặt ngói nóng hổi. Có thể cô sẽ bò xuống, đánh cắp một con ngựa trong chuồng và cười đi, trốn thoát ngay khi cô còn mặc áo ngủ trắng tinh, lao vào những cánh rừng xanh rì trên những ngọn đồi xa xa.

Chỉ mới nghĩ đến đã thấy ấm cả người. *Cô gái ấy đã biến mất. Công Chúa mất tích.* Ý nghĩ ấy khiến cô mỉm cười. Nhưng rồi một tiếng gọi phía dưới làm cô giật nảy người; cô liếc xuống, nhìn thấy Chúa Công Evian, lộng lẫy trong trang phục xanh da trời và áo da lông chồn, đang chăm chăm nhìn lên cô.

Ông ta gọi lớn gì đó; ở trên cao quá không nghe thấy gì, nhưng cô vẫn mỉm cười và gật đầu, ông ta cúi chào rồi bỏ đi, đôi giày gót nhỏ khua lọc cọc.

Quan sát ông ta, cô biết rằng cả Triều Đình này đều giống như thế, đằng sau vẻ bề ngoài thơm tho, trau chuốt luôn ẩn giấu một mớ những căm ghét, những kẻ sát nhân bí mật và phần đóng góp của cô trong đó sẽ bắt đầu rất nhanh thôi, để sống lâu hơn nó, cô phải chăm chỉ hơn mọi người. Có thể là Finn sẽ không bao giờ được giải cứu. Cô phải chấp nhận điều đó.

Cô đứng dậy, hoảng sợ xua con chim én kia đi, rồi bước đến bên bàn phấn.

Cái bàn chất đầy hoa, những bó hoa cưới, những bó hoa thơm, những bó hoa thật to. Sáng nào người ta cũng mang chúng đến, vì thế cả căn phòng nghe thơm gắt và buồn nôn. Phía sau cô, trên giường, chiếc áo cưới trắng lộng lẫy trải xòe ra. Cô nhìn vào chính mình.

Được thôi. Cô sẽ cưới Caspar, trở thành Nữ Hoàng. Nếu có một âm mưu nào đó thì cô sẽ là một phần trong âm mưu đó. Nếu có một vụ sát hại thì cô sẽ sống lâu hơn mọi người. Cô sẽ thống trị. Không ai bảo cô phải làm gì hết.

Cô mở ngăn kéo bàn phấn, lấy chiếc Chìa khóa ra. Nó chiếu sáng mờ mờ, các mặt pha lê bắt sáng dưới ánh mặt trời, con đai bằng rục rở.

Nhưng trước hết cô sẽ phải nói chuyện với Finn. Thú thật với cậu rằng không có cuộc trốn thoát nào hết.

Nói với cậu rằng cuộc hứa hôn của họ đã chấm dứt rồi.

Cô vói tay tới, nhưng ngay khi cô chạm vào nó thì một tiếng gõ nhẹ trên cửa vang lên, ngay tức khắc cô trượt nó nhẹ nhàng vào ngăn kéo và cầm lấy cái bàn chải. “Vào đi, Alys.”

Cánh cửa mở. “Không phải Alys,” cha cô nói.

Ông đứng đó, tối tối và thanh lịch, được đóng khung trong thanh rầm cửa mạ vàng. “Ta vào được chứ?”

“Vâng ạ,” cô nói.

Chiếc áo khoác của ông mới tinh, vải nhung đen nhánh, một hoa hồng trắng cài trên ve áo, chiếc quần ngang gối bằng satin. Ông mang đôi giày với những cái khóa kín đáo, mái tóc được cột trong dải băng đen. Ông ngồi dáng phong nhã, vụt nhẹ đuôi áo. “Tất cả chuyện quần áo lộng lẫy này thật khá phiền toái. Nhưng người ta phải hoàn hảo trong một ngày như thế này.” Liếc nhìn chiếc áo giản dị của cô, ông lấy ra chiếc đồng hồ đeo tay, mở ra, để ánh sáng mặt trời chiếu vào khối lập phương bạc treo trên sợi dây chuyền. “Con chỉ có hai giờ, Claudia. Bây giờ con nên mặc trang phục vào đi chứ.”

Cô tựa cùi chỏ lên bàn. “Đó là những gì cha đến nói với con đấy sao?”

“Ta đến để nói với con rằng ta tự hào biết bao.” Đôi mắt xám của ông nhìn vào mắt cô, ánh sáng trong đó tinh anh và sắc sảo. “Hôm nay là ngày ta đã lên kế hoạch và sắp xếp suốt nhiều thập kỷ. Từ lâu trước khi con chào đời. Hôm nay dòng họ Arlexi trở thành trung tâm quyền lực. Không gì được phép sai lầm.” Ông đứng lên, sải bước đến bên cửa sổ, như thể cảm giác căng thẳng không cho phép ông ngồi yên. Ông mỉm cười, “Thú thực là ta không sao ngủ được, cứ mãi nghĩ đến điều đó.”

“Không phải cha là người duy nhất đâu.”

Ông nhìn sát vào cô. “Con không có gì phải sợ cả, Claudia. Mọi sự đã được sắp đặt. Mọi thứ đã sẵn sàng.” Có gì đó trong cung giọng của ông khiến cô phải liếc nhìn lên. Trong giây phút cô nhìn ông và thấy bên dưới lớp mặt nạ kia là một người đàn ông bị giấc mơ quyền lực của mình lèo lái quá mãnh liệt đến nỗi ông ta sẵn sàng hy sinh bất cứ gì để đạt cho bằng được. Và cùng với một cơn rùng mình lạnh lẽo, cô thấy rằng ông ta sẽ không chia sẻ. Với Nữ Hoàng cũng không, Caspar cũng không. “Cha có ý gì khi nói... mọi thứ?”

“Chỉ muốn nói rằng mọi thứ hóa ra đều ủng hộ chúng ta. Caspar chẳng là gì cả ngoại trừ là một phiến đá làm bậc thềm.”

Cô đứng dậy. “Cha biết mà, phải không? Về kế hoạch ám sát... nhóm Sói Thép. *Cha là một trong số họ ư?*”

Ông băng ngang qua căn phòng chỉ bằng một bước chân, túm lấy cánh tay cô quá chặt đến mức cô phải hôn hển. “Im nào,” ông gắt. “Con tưởng không có thiết bị nghe lén ở đây chắc?”

Ông dẫn cô đến bên cửa sổ, mở tung ra. Những giai điệu của đàn luyt, của dàn trống nổi hẳn lên, tiếng la hét của một sĩ quan chỉ huy luyện tập cho quân lính. Dưới vỏ bọc ồn ào kia, giọng ông trầm xuống, khàn khàn. “Hãy cứ làm phần việc của mình, Claudia. Thế thôi.”

“Và rồi cha sẽ giết chết họ.” Cô quay phắt đi.

“Chẳng việc gì con phải quan tâm đến những trò diễn ra sau đó. Evian không có quyền tới gần con đâu.”

“Vậy sao? Được bao lâu trước khi con cũng ngáng trở kế hoạch của cha? Được bao lâu trước khi con *ngã khỏi ngựa của mình?*”

Cô khiến ông thấy bàng hoàng. “Điều đó chẳng bao giờ xảy ra.”

“Không ư?” Vẻ khinh miệt của cô sao mà chua chát; cô muốn nó đốt cháy ông đi cho rồi. “Bởi vì con là con gái của cha chẳng?”

Ông nói, “Bởi vì dần dà ta đã thấy mình thương yêu con, Claudia.”

Có gì trong câu nói ấy khiến cô phải chú ý. Có gì đó thật kỳ quặc. Nhưng ông đã quay người đi. “Nào. Chiếc Chìa khóa.”

Cô cau mày, rồi đi đến bàn phấn, mở ngăn kéo ra. Chiếc Chìa khóa sáng lập lòe; cô lấy ra đặt lên mặt bàn, giữa những đóa hoa được bó lại.

Quan Thống Đốc đến, nhìn xuống. “Thậm chí cả Jared quý giá của con hẳn cũng không thể khám phá hết được những bí mật của công cụ này đâu.”

“Con muốn nói lời tạm biệt,” cô nói, ưỡng bướng. “Với Finn và những người khác. Để giải thích với họ. Rồi sau đó con sẽ trả cha chiếc Chìa khóa này. Ngay trong đám cưới.”

Trong tích tắc, cô tưởng ông sẽ nhất định lấy đi. Nhưng ông lại bước ra phía cửa.

“Đừng để Caspar đợi lâu đấy. Anh ta mắc chứng hay... hờn dỗi mà.”

Cô khóa cửa sau lưng ông và ngồi xuống, cầm Chìa khóa bằng cả hai tay. *Dần dà ta đã thấy mình thương yêu con.* Có lẽ thậm chí ông còn không nghĩ đó là sự thật.

Cô bật màn hình lên.

Rồi cô nhảy dựng trở lui, quá nhanh đến nỗi chiếc Chìa khóa rơi xuống sàn nghe một tiếng keng.

Attia đang ở trong phòng cô.

“Chị phải giúp tụi em mới được,” cô gái nói ngay. “Con tàu vỡ rồi. Gildas bị thương.”

Màn hình nở rộng ra; cô nhìn thấy một nơi tối om, nghe xa xa tiếng gào rú của gió. Mấy cánh hoa bị thổi mạnh, rụng ra khỏi những bông hoa chưng trên bàn, như thể cơn bão từ nơi đó đã dờn đến đây.

Attia bị xô mạnh qua một bên; Finn nói, “Claudia, làm ơn đi. Jared có thể giúp được không...?”

“Jared không có ở đây.” Bất lực, cô nhìn thấy mảnh vỡ của con tàu quái lạ tung bừa bãi trên mặt sàn. Keiro đang xé một cánh buồm thành từng dải băng, buộc vào cánh tay và vai Gildas; cô còn nhìn thấy máu đã thấm qua đó, rỉ ra. “Mọi người đang ở đâu vậy?”

“Bức tường.” Trông Finn yếu hẳn. “Tôi nghĩ tụi tôi đã đi xa hết sức có thể. Đây là Tận cùng Thế giới. Có một hành lang ở phía bên kia, nhưng tôi không biết liệu chúng tôi có thể đi...”

“Tất nhiên là tôi có thể quá đi chứ,” Gildas cúi kính. Finn nhăn mặt. “Không còn lâu lắm đâu. Chúng tôi hẳn phải đến gần cổng lắm rồi, Claudia.”

“Không có cánh cổng nào hết.” Cô biết giọng mình bài hoại, tế nhạt.

Cậu nhìn cô. “Nhưng cô đã nói...”

“Tôi lầm. Xin lỗi. Mọi chuyện kết thúc rồi, Finn. Không có cánh cổng nào hết và không hề có đường ra. Mãi mãi cũng không. Từ Incarceron thì không.”

Jared thả bộ vào Đại sảnh. Chật ních những quan cận thần, hoàng tử, đại sứ, các Thầy Thông Thái, công tước và công nương. Đó là sự rối nùi giữa những lớp vải satin đủ màu sắc, mùi mồ hôi, mùi thơm nồng nặc và nó làm cho ông cảm thấy hơi yếu trong người. Có nhiều chỗ ngồi dọc theo tường; ông chọn một chỗ, ngồi xuống, ngả đầu dựa vào mặt đá mát lạnh. Mọi người xung quanh ông, các vị khách trong đám cưới Claudia đang tán gẫu và cười lớn tiếng. Ông nhìn thấy chú rể, cùng với một nhóm bạn trẻ trung, phóng túng của hắn, đã uống ở đâu đó rồi, đang cười phá ra rất ồn ào trước một câu nói đùa gì đó. Nữ Hoàng chưa có mặt, Quan Thống Đốc cũng chưa.

Một khoảnh lưa bên cạnh vung lên khiến ông quay lại. Chúa Công Evian cúi chào. “Trông ông hơi mệt, thưa Thầy.”

Jared chăm chăm nhìn trả lại. “Một đêm không ngủ, thưa ngài.”

“À, đúng rồi. Nhưng bây giờ chẳng còn bao lâu nữa, hết thảy mọi lo lắng của chúng ta sẽ qua đi.” Người đàn ông mập phệ mỉm cười, cầm lấy cây quạt đen nho nhỏ quạt cho mình. “Xin chuyển đến Claudia những lời chúc tốt đẹp nhất của tôi.”

Ông cúi chào một lần nữa rồi quay đi. Jared chột nói, “Đợi chút, thưa chúa công. Hôm nọ... khi ông tuyên hứa...”

“Sao cơ?” Vẻ đờm dáng của Evian biến mất; trông ông ta rất thận trọng.

“Ông có đề cập đến Người Chín Ngón.”

Evian nhìn trừng trừng. Ông ta túm lấy cánh tay Jared, lôi ông vào đám đông, di chuyển quá nhanh đến nỗi người ta nhìn chăm chặp khi bị đẩy qua một bên. Ra tới hành lang, ông rít lên, “Đừng bao giờ nói cái tên đó ra.”

Đó là một cái tên thiêng liêng và thần thánh đối với tất cả những kẻ tin.”

Jared giật cánh tay ra. “Tôi có nghe nói đến nhiều giáo phái và những tín đồ. Chắc chắn hết thầy đều được Nữ Hoàng cho phép. Nhưng tên này...”

“Đây không phải là ngày bàn về tôn giáo.”

“Vâng, đúng thế.” Mắt Jared sắc lẹm và trong veo. “Chúng ta có rất ít thời gian. Vị anh hùng này của ông, ông ấy còn có một cái tên khác nữa phải không.”

Evian thở ra giận dữ. “Quả thật tôi không thể nói ra được.”

“Ông sẽ nói được mà, thưa chúa công,” Jared nói nhẹ nhàng, “bằng không tôi sẽ la hét lớn lên ngay bây giờ về kế hoạch ám sát của ông cho mọi lính gác trong Cung Điện này đều nghe thấy.”

Chân mày Evian lăm tấm mồ hôi. “Tôi nghĩ là không đâu.”

Jared liếc nhìn xuống; người đàn ông mập phệ này có một con dao găm trong tay, lưỡi dao cứng tì mạnh vào vùng dạ dày của Jared. Cố gắng hết sức, ông đón gặp ánh mắt người đàn ông kia. “Cách nào đi nữa, thưa chúa công, thì ông cũng sẽ bị phát hiện. Tất cả những gì tôi hỏi chỉ là một cái tên thôi mà.”

Trong tích tắc, họ đứng mặt đối mặt. Sau đó Chúa Công Evian nói, “Ông là người dũng cảm, Thầy Thông Thái, nhưng đừng cản trở tôi một lần nữa đây. Về vụ cái tên, ừ, quả thật là có, được giấu nhem theo thời gian, bị biến mất đi theo truyền thuyết rồi. Cái tên của Người Tuyên bố đã trốn thoát khỏi Incarceron. Trong những nghi lễ bí mật nhất của chúng tôi, ông ấy được biết dưới cái tên là Sapphique. Như thế đã thỏa mãn trí tò mò của ông chưa?”

Jared chăm chăm nhìn ông ta trong một giây, một giây tách biệt. Sau đó ông xô ông ta qua một bên. Rồi bỏ chạy một mạch.

Keiro điên cuồng lên vì tức giận; cậu ta và Gildas đang hét lên với cô. “Làm sao cô có thể bỏ mặc chúng tôi được chứ?” Thầy Thông Thái la hét cỡ. “Sapphique đã Trốn thoát! Tất nhiên phải có một lối ra!”

Cô im lặng. Nhìn Finn. Cậu ngồi co người lại dựa vào một góc boong tàu đã bị vỡ thành từng mảnh, người cứng đờ vì đau đớn. Chiếc áo vét của cậu

rách bươm cùng những vết đứt trên mặt cậu, nhưng lúc này hơn bao giờ hết, cô chắc chắn cậu là Giles. Giờ thì đã quá trễ.

“Và cô sẽ cưới anh ta,” cậu nói khẽ.

Gildas chửi rủa. Keiro ném về phía người anh em kết nghĩa của mình một ánh mắt cay độc. “Việc cô ta cưới ai thì có liên quan gì! Có lẽ cô ta đã quyết định thích anh chàng đó hơn cậu rồi.” Cậu ta quay người, hai tay chống ngang hông, đối diện với cô một cách ngạo mạn. “Thế đấy, phải không Công Chúa? Tất cả chuyện này là một chút trò tiêu khiển cho cô đấy, một trò chơi hay ho nhỉ?” Cậu ta hất đầu. “Những đóa hoa kia mới đáng yêu làm sao! Áo váy mới xinh xắn làm sao!”

Cậu ta áp sát vào Claudia đến nỗi gần như cô có cảm giác cậu ta sẽ thò tay ra túm lấy cô, nhưng rồi Finn nói, “Im đi, Keiro.” Cậu đứng lên đối diện với cô. “Hãy nói cho tôi biết tại sao. Tại sao chuyện này lại không thể thực hiện được như vậy?”

Cô không thể. Làm sao cô có thể kể cho họ chuyện đó được? “Jared đã phát hiện ra vài thứ. Anh phải tin tôi.”

“Thứ gì?”

“Về Incarceron. Chuyện này kết thúc rồi, Finn. Làm ơn hiểu cho. Hãy cứ tự sống ở đó. Quên Bên Ngoài đi...”

“Còn tôi thì sao?” Gildas rít lên. “Tôi đã mất sáu mươi năm cho kế hoạch Trốn thoát của mình! Tôi lùnh sục trong Ngục Tù cả cuộc đời rồi mới tìm được một Người Nhìn Thấy Sao và tôi sẽ không bao giờ tìm thấy một người nào khác nữa! Chúng tôi đã đi đến được Tận cùng Thế giới, cô gái ạ! Tôi sẽ không từ bỏ giấc mơ cả đời của mình đâu!”

Cô đứng lên, lao đảo đến bên ông, giận điên lên. “Ông sử dụng anh ấy y hệt như cha tôi sử dụng tôi. Anh ấy đối với ông chẳng qua chỉ là một lối ra; ông không hề quan tâm đến anh ấy! Ai trong các người cũng vậy hết!”

“Không đúng!” Attia nói nghe rin rít.

Claudia phớt lờ cô bé. Nhìn thật kỹ vào Finn, cô nói, “Tôi xin lỗi. Tôi ước gì mọi chuyện có thể khác đi. Tôi xin lỗi.”

Có tiếng động đập ồn ào gì đó bên ngoài cửa phòng cô; cô quay ra, hét toáng lên, “Tôi không gặp ai hết! Đi hết đi!”

Finn nói, “Cô có biết tôi trốn thoát khỏi cái gì không? Khỏi tình trạng mù mịt về chính bản thân mình. Có vùng bóng tối này bên trong con người tôi, sự trống rỗng này. Tôi không thể sống với tình trạng đó được. Đừng bỏ mặc tôi ở đây, Claudia!”

Cô không thể chịu được nữa. Không thể chịu được cơn tức giận của Keiro, vẻ dữ tợn của ông lão, không thể chịu được cậu. Cậu đang làm cô thấy đau đớn mà trong chuyện này không có gì là lỗi của cô. “Đây là lúc tạm biệt, Finn. Tôi phải từ bỏ chiếc Chìa khóa này. Cha tôi đã biết hết mọi chuyện. Hết rồi!”

Mấy ngón tay cô đặt sát trên nút kết nối. Tiếng tranh cãi vang lên bên ngoài cửa.

Và rồi Attia nói, “*Ông ta không phải là cha chị, Claudia.*”

Tất cả mọi người quay lại nhìn cô bé.

Cô bé đang ngồi trên sàn, cánh tay ôm vòng quanh đầu gối. Cô bé không đứng dậy mà cũng không nói gì thêm nữa, nhưng cứ ngồi đó trong bầu khí im lặng bàng hoàng chính cô bé vừa tạo ra, khuôn mặt nhỏ hẹp của cô bé đầy bụi bẩn cáu ghét và bình thản, mái tóc sẫm màu trơn nhờn.

Claudia đi thẳng đến cô bé. “Cái gì?” Giọng cô nghe rất nhỏ và xa lạ.

“Tôi e rằng đó là sự thực.” Attia lạnh lùng và xa xăm. “Lẽ ra tôi không nói cho chị biết, nhưng bây giờ chị buộc tôi phải nói và đã đến lúc chị phải biết rồi. Quan Thống Đốc Incarceron không phải là cha ruột của chị.”

“Cô nhỏ kia láo toét vừa thôi!”

“Không, đó là sự thật.”

Keiro cười toe.

Claudia cảm thấy như thể cả thế giới này rung chuyển. Bất thành linh, tiếng ồn ào huyên náo bên ngoài phát lớn lên; quay lưng về phía họ, cô kéo mạnh cánh cửa mở ra. Jared đang ở đó, hai lính canh giữ hai bên.

“Chuyện gì vậy?” Giọng cô lạnh như thép. “Thả ông ta ra.”

“Lệnh của cha cô, thưa quý cô...”

“Cha tôi,” cô thét lên, “có thể xuống địa ngục rồi!” Jared đẩy lưng cô vào phòng, đóng sập cánh cửa lại. “Claudia, nghe này...”

“Làm ơn đi, Thầy! Không phải bây giờ!”

Ông nhìn thấy ánh sáng màn hình. Claudia loạng choạng quay trở lại màn hình. “Thôi được. Nói đi,” cô nói.

Trong chốc lát, Attia không nói năng gì. Sau đó cô bé đứng lên, phúi bụi đất khỏi cánh tay để trần. “Tôi không bao giờ thích chị. Kiêu căng, ích kỷ, hư hỏng. Chị tưởng chị cứng cỏi ưong ngành sao - chị sẽ không sống nổi trong này đến mười phút. Còn Finn thì giá trị gấp mười lần chị.”

“Attia,” Finn quắc mắt, nhưng Claudia nói gay gắt. “Cứ để cô ấy nói.”

“Hồi ở trong tòa tháp của Thầy Thông Thái, chúng tôi tìm thấy danh sách của hết thầy mọi Tù nhân từng sống ở nơi này. Tất cả những người này đều tìm kiếm tên mình, nhưng tôi thì không.” Attia tiến sát vào Claudia, “Tôi tìm kiếm tên chị.”

Finn quay lại, người đông cứng. “Em đã nói là không có ở đó mà.”

Cậu cảm thấy phát lạnh. Mãi nhìn gương mặt trắng bệch của Claudia; chính Jared mới là người khẽ lên tiếng, “Khi nào?”

“Chị ấy sinh ra ở đây và đã sống ở đây một tuần lễ. Sau đó, không còn gì hết. Chị ấy biến mất khỏi hồ sơ. Ai đó đã mang em bé gái mới một tuần tuổi ra khỏi Ngục Tù và chị ấy kia kìa, nhìn đi, con gái của Quan Thống Đốc đấy. Chắc hẳn ông ta đã vô cùng muốn có một cô con gái. Và chắc hẳn cô bé ấy đã chết, bằng không, ông ta có thể chọn một đứa con trai cũng được vậy.”

Keiro nói, “Em nhận ra cô ta trong tấm hình một đứa bé sơ sinh sao? Thật là...”

“Không phải chỉ là một em bé sơ sinh đâu.” Attia dán ánh mắt vào Claudia. “Có ai đó đặt những bức vẽ của chị ấy vào cuốn sách. Mấy tấm hình, y như của tui mình vậy. Mô tả việc chị ấy đang lớn dần lên. Mô tả việc chị ấy có mọi thứ mình muốn, quần áo, đồ chơi, ngựa. Mô tả việc chị ấy...”

“Được hứa hôn?” Keiro e dè nói.

Finn quay người thờ hồn hển. “Có tôi ở đó không? Tôi cũng có mặt trong bức hình ấy chứ? Attia!”

Môi cô bé nghiêm lại. “Không.”

“Em có chắc không?”

“Nếu anh có ở đó, em đã nói cho anh biết rồi.” Cô bé nghiêm túc quay lại. “Em đã nói với anh, Finn. Chỉ có mình chị ấy.”

Cậu nhìn Claudia. Dường như cô choáng váng vì sốc. Cậu liếc nhìn Jared, lúc này đang lăm bằm, “Tôi cũng phát hiện ra cái tên Sapphique ở đây. Có vẻ như ông ta thật sự đã Trốn thoát.”

Gildas xoay người và hai Thầy Thông Thái liếc mắt với nhau. “Ông thấy chuyện này có ý nghĩa thế nào rồi đó.” Ông lão đắc thắng. Ông đang bị chảy máu và đi khập khiễng, nhưng cả người ông tràn trề sinh lực. “Người ta đã mang cô ra. Sapphique đã thoát được ra ngoài. Có một đường ra. Có lẽ nếu chúng ta đưa cả hai chiếc Chìa khóa này vào với nhau, chúng ta có thể mở khóa được đấy.”

Jared cau mày. “Claudia?” ông nói.

Trong tích tắc, cô không sao cử động được. Rồi đầu cô hất mạnh lên, nhìn kỹ vào mắt cậu, cậu thấy ánh mắt cô sao mà dữ tợn và cay đắng. “Giữ Chìa khóa luôn ở chế độ mở, luôn luôn,” cô nói. “Khi tôi vào tới Bên Trong, tôi sẽ cần phải tìm anh đấy.”

*Mọi năm tháng đời tôi đều quy về giây phút này
Mọi con đường tôi đi đều dẫn đến bức tường này
Mọi lời tôi thốt ra đều đưa tới sự thinh lặng này
Mọi niềm tự hào của tôi đều hướng về cú rơi này.*

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Cô lo lắng đi qua đi lại trên mặt sàn phòng đọc sách, mặc quần dài và áo vét đen. “Được chưa?” “Năm phút nữa.” Jared làm việc trên bảng điều khiển, không ngược lên. Ông đã để một chiếc khăn tay trên ghế, chạy thiết bị; chiếc khăn tay biến mất, mà ông không sao đưa trở lại được.

Claudia chăm chăm nhìn ra cửa.

Cô đã giận dữ xé bung chiếc áo cưới, một cơn giận dữ mà thậm chí bản thân cô còn thấy kinh ngạc, cắt nhỏ lớp đăng-ten và bóc toạc đường viền bằng ren, làm chiếc váy rách tan hoác. Mọi thứ đã qua hết rồi. Nghi thức cũng hết. Lúc này cô đang tham chiến. Phóng ào xuống đây qua mấy hàm rượu tối om, cô đã trải qua từ cảm giác giận dữ, đến hoang mang, sau đó là trạng thái trống rỗng của một quá khứ suy sụp.

“Được rồi.” Jared ngược nhìn lên. “Ta nghĩ mình đã hiểu cái gì là cái gì rồi, nhưng thứ máy móc này sẽ đưa con đến đâu đây, Claudia...?”

“Con biết nó đưa con đến đâu mà. Cách xa ông ta” Ý tưởng ông ta không phải cha mình vẫn cứ réo lên trong đầu cô như một tiếng kèn thổi dậy, vang

vọng không dứt, vì thế cô cảm thấy như mình sẽ không bao giờ còn nghe được bất cứ thứ gì khác ngoài những lời nói khẽ khàng mà có sức tàn phá to lớn của cô gái kia.

Jared nói, “Ngồi vào ghế đi.”

Cô chộp lấy thanh kiếm, đi qua và dừng lại. “Còn thầy thì sao? Khi ông ta phát hiện ra...”

“Đừng lo cho ta.” Ông nhẹ nhàng nắm cánh tay cô, ấn cô ngồi xuống. “Đã đến lúc ta phải đương đầu với cha con. Ta chắc chắn điều này sẽ tốt cho ta đấy.”

Mặt cô sa sầm. “Thầy... nếu ông ta làm cho thầy đau đớn...”

“Tất cả những gì con cần phải lo là tìm cho được Giles, mang cậu ấy về. Công lý phải được thực thi. Chúc may mắn, Claudia.” Ông giơ một bàn tay lên và hôn vào đó theo đúng nghi thức. Trong chốc lát, một ý nghĩ vụt hiện ra trong đầu rằng cô sẽ không bao giờ còn gặp lại ông nữa; tất cả những gì cô muốn là nhảy lên ôm chầm lấy ông, nhưng ông đã quay đi đến bên bảng công cụ và nhìn lên. “Sẵn sàng chưa?”

Không thốt nên lời. Cô gật đầu. Và rồi ngay khi mấy ngón tay ông chưa kịp chạm vào tấm bảng, cô đã vội vã nói, “Tạm biệt, Thầy.”

Ông ấn vào ô vuông màu xanh, nó có tác dụng ngay. Từ những khe nứt trên trần, một bộ khung ánh sáng rơi xuống, cực kỳ chói lóa và cực kỳ mau lẹ, lúc đi cũng nhanh như lúc đến và tất cả những gì ông có thể nhìn thấy là hậu ảnh tối đen in trên võng mạc của mình.

Ông cất tay ra khỏi mặt.

Căn phòng trống trơn. Ông có thể ngửi thấy cả mùi hương dịu dàng thoang thoảng.

“Claudia?” ông thầm thì.

Không có gì. Một lúc lâu, ông chờ đợi trong im lặng. Ông muốn nói, nhưng ông phải ra khỏi phòng đọc sách này đã; Quan Thống Đốc phải không biết được những sự việc đã xảy ra này càng lâu càng tốt, mà nếu người ta tìm thấy ông đang ở đây... Vội vàng, ông đóng sập bảng điều khiển lại, lướt ra ngoài qua cánh cửa đồng cao lớn, khóa cửa lại.

Trên đường đi lên qua mấy hầm rượu, Jared toát mồ hôi vì sợ. Phải có một hệ thống báo động nào đó mà ông không chú ý tới, một nút bấm nào đó sẵn sàng kêu thét lên mà máy quét của ông không dò ra được. Cứ mỗi bậc thêm ông lại tưởng như va mạnh vào Quan Thống Đốc hoặc một trong những lính canh của Cung Điện và khi đã leo lên đến dãy hành lang chính, ông xanh nhợt, run rẩy và phải dựa vào một hốc tường, hít thở sâu, cẩn thận, một cô hầu đi ngang qua chăm chặp nhìn ông với vẻ tò mò.

Trong gian Đại sảnh, tiếng ồn ào của đám đông nghe lớn hơn. Khi ông len lỏi qua giữa họ, ông cảm nhận được một tình trạng căng thẳng càng lúc càng tăng, sự nóng lòng mong đợi tăng cao gần như biến thành chứng cuồng loạn. Dãy cầu thang mà Claudia sẽ đi xuống được thấy rất rõ, những người hầu đội tóc giả bằng bột đứng xếp hàng hai bên. Khi ông len vào chỗ ngồi bên cạnh lò sưởi, ông nhìn thấy Nữ Hoàng, lộng lẫy trong y phục vàng ròng và một vòng kim cương trên đầu, mong manh một ánh mắt có vẻ hơi cáu, liếc nhìn về phía cầu thang.

Nhưng các cô dâu lúc nào mà chẳng trẻ.

Jared dựa ngửa người, hai chân duỗi ra. Ông cảm thấy đầu lâng lâng vì sợ hãi và mệt mỏi, song ông cũng mang một cảm giác gì khác nữa khiến chính ông cũng phải ngạc nhiên, một sự an bình kỳ lạ. Ông tự hỏi không biết sẽ kéo dài được bao lâu.

Rồi ông nhìn thấy Quan Thống Đốc.

Cao ráo, nghiêm nghị, người đàn ông không phải là cha của Claudia. Jared quan sát trong lúc ông ta mỉm cười, gật đầu, trao đổi những mẩu chuyện duyên dáng nho nhỏ với các quan cận thần đang chờ đợi. Một lần ông ta lấy đồng hồ ra, liếc vào đó, áp lên tai như thể trong hết thảy mọi tiếng ồn ào huyên náo này ông cần phải kiểm tra lại xem đồng hồ có chạy không. Rồi ông ta cất đi, cau mày.

Không khí nôn nóng càng lúc càng tăng, rất chậm rãi.

Đám đông xì xào. Caspar bước qua nói gì đó với mẹ, bà gay gắt đáp lại, hăn quay lại với những người ủng hộ mình. Jared quan sát Nữ Hoàng. Tóc bà búi cao, chải công phu, đôi môi đỏ chót trên khuôn mặt trắng xanh xao,

nhưng đôi mắt bà lại điềm tĩnh, sắc sảo và ông nhận ra trong đó có cả những mối nghi ngờ đang hình thành.

Bà gập một ngón tay vào, Quan Thống Đốc di chuyển đến bên cạnh. Họ nói chuyện vắn tắt. Một tên hầu được gọi đến, người quản lý có mái tóc bạc lảng mướt, ông ta cúi chào rồi bí mật biến mất.

Jared xoa mặt.

Chắc hẳn trên kia, trong phòng cô, đang diễn ra một tình huống hoảng loạn, các người hầu gái tìm kiếm cô, sờ vào chiếc áo cưới, sợ mất mạng. Có thể rằng hết thảy họ đều bỏ trốn hết. Ông hy vọng Alys không có mặt ở đó - bà bảo mẫu già sẽ bị quy lỗi cho xem. Ông dựa lưng vào tường, cố tập trung hết can đảm.

Ông không phải chờ đợi lâu.

Có náo động trên cầu thang. Mọi cái đầu ngoái lại. Các phụ nữ nghênh cổ lên để nhìn thấy được, tiếng sột soạt của quần áo, tiếng vỗ tay yếu ớt rời rạc dần, trở thành tâm trạng bối rối hoang mang, bởi vì người hầu tóc bạc đang lao xuống, thở không ra hơi và trong tay ông ta là chiếc áo cưới, hay đúng hơn là những gì còn lại của chiếc áo ấy. Jared lau mồ hôi trên miêng. Ông chưa bao giờ nhìn thấy

Claudia điên tiết lên đến thế khi cô xé chiếc áo ra thành từng mảnh.

Bầu khí bối rối bùng lên.

Một tiếng thét giận dữ; những mệnh lệnh; tiếng chan chát của vũ khí.

Chậm rãi, Jared đứng dậy.

Nữ Hoàng mặt trắng bệch; bà ta quay người nhìn lên Quan Thống Đốc. “Chuyện gì vậy? Con bé đâu?”

Giọng ông lạnh như nước đá. “Tôi không biết, thưa bà. Nhưng tôi cho rằng...”

Ông nín bật. Đôi mắt xám của ông đón gập ánh mắt Jared ngang qua đám đông.

Họ nhìn nhau, trong sự im lặng đột nhiên đè nặng, đám đông đứng giữa họ để ý thấy và rút lui dần, như thể người ta sợ phải đứng trong dãy hành lang giận dữ ấy.

Quan Thống Đốc nói, “Thầy Jared. Ông có biết con gái tôi đang ở đâu không?”

Jared gượng một nụ cười nhỏ nhẹ. “Tôi tiếc vì mình không thể nói ra, thưa ngài. Nhưng tôi có thể nói thế này. Cô ấy đã quyết định phản đối đám cưới này.”

Đám đông im phăng phắc.

Đôi mắt lấp lánh vẻ phẫn nộ, Nữ Hoàng nói, “Cô ấy bỏ con trai ta sao?”

Ông cúi đầu. “Cô ấy đã đổi ý. Rất bất ngờ và cảm thấy mình không thể đối diện với ai trong hai người. Cô ấy đã rời khỏi Cung Điện. Rất mong được mọi người miễn tội cho.”

Claudia sẽ ghét câu cuối cùng kia lắm, ông nghĩ, nhưng ông phải rất cẩn thận. Ông phải cứng rắn để đón nhận phản ứng này. Nữ Hoàng phá ra cười, giọng cười đầy nham hiểm; bà ta quay nhìn lên Quan Thống Đốc. “John yêu quý, thật là một cú đích đáng cho ông! Sau mọi kế hoạch và âm mưu của ông! Tôi phải nói mình chưa bao giờ nghĩ đó là một ý tưởng hay ho đến thế. Con bé thật quá là không phù hợp. Ông chọn người thay thế của ông dở quá.”

Đôi mắt Quan Thống Đốc không hề rời khỏi ánh mắt của Jared và Thầy Thông Thái cảm thấy cái nhìn chăm chặp như mắt rắn thần từ từ làm cho lòng can đảm của ông hóa ra tê liệt. “*Con bé đã đi đâu?*”

Jared nuốt nước bọt. “Về nhà.”

“Một mình à?”

“Vâng.”

“Bằng xe ngựa?”

“Trên lưng ngựa.”

Quan Thống Đốc quay lại. “Truy tìm con bé. *Ngay lập tức!*”

Ông có tin điều đó không? Jared cũng không chắc.

“Tất nhiên ta thương hại cho những rắc rối trong gia đình ông,” Nữ Hoàng tàn nhẫn nói, “nhưng ông phải ý thức rằng ta sẽ không bao giờ chịu đựng một sự xúc phạm như thế này một lần nào nữa. Sẽ không có đám cưới gì hết, Quan Thống Đốc, cho dù con bé có trở về mà quỳ bò ra đấy.”

Caspar càu nhàu, “Thứ người mưu mô, vô ơn bạc nghĩa,” nhưng hấn nín bật trước cái nhìn của mẹ.

“Mọi người ra ngoài,” bà ta nói gay gắt. “Ta muốn mọi người ra ngoài hết.”

Như thế đó là một dấu hiệu, một âm thanh não động bùng lên, những câu hỏi đầy phấn khích, những tiếng xì xào rất đỗi bàng hoàng.

Trước tất cả mọi phản ứng, Jared vẫn đứng yên, Quan Thống Đốc đứng quan sát ông, lúc này trong đôi mắt đó có một ánh nhìn mà Thầy Thông Thái không thể chịu nổi. Ông quay đi.

“Ông ở lại đó.” Mệnh lệnh của John Arlex khản đặc, không còn nhận ra được nữa.

“Quan Thống Đốc.” Chúa công Evian tiến lại gần họ. “Tôi vừa nghe... tin như thế... có thật không?”

Những gì là màu mè, điệu bộ của ông ta biến mất hết; mặt mày xanh rờn, không còn chút máu.

“Đúng. Con bé đi rồi.” Quan Thống Đốc liếc nhìn ông ta. “Mọi chuyện kết thúc rồi.”

“Vậy thì... Nữ Hoàng?”

“Nữ Hoàng vẫn còn đó.”

“Nhưng... kế hoạch của chúng ta...”

Quan Thống Đốc bắt ông ta phải im lặng bằng một ánh mắt giận dữ. “Đủ rồi đấy! Ông không nghe tôi nói gì sao? Trở về với bông phấn và dầu thơm của ông đi. Bây giờ, đó là tất cả những gì chúng ta có đấy.”

Như thế không thể hiểu được những gì đã xảy ra, Evian luôn tay gãi gãi vào bộ đồ diềm đăng-ten tổ ong chật bó của mình, giật phắt một hạt nút lỏng ra. “Chúng ta không thể để chuyện kết thúc như thế này được.”

“Chúng ta không có chọn lựa nào.”

“Tất cả những giấc mơ của chúng ta. Kết thúc Kỷ Nguyên này.” Ông ta thò tay vào trong áo khoác. “Tôi không thể. Không.”

Ông ta đi vào bên trong, Jared chưa kịp nhận ra chuyện gì đang xảy ra thì con dao đã lóe sáng, chém xuống Nữ Hoàng. Khi bà quay lại, con dao từ trên cao đâm xuống vai; bà kêu thét thất thanh vì bàng hoàng. Ngay tức khắc, y phục bằng vàng chảy đầy máu, những vết bắn tóe nho nhỏ và những dòng chảy rỉ tuôn ra khi bà thở hổn hển, bám vào Caspar, loạng choạng ngã vào cánh tay các quan cận thần.

“Lính canh!” Quan Thống Đốc hét lớn. Ông ta tuốt kiếm ra.

Jared quay lại.

Evian đang lao đảo quay lại, bộ đồ màu hồng vấy máu. Chắc hẳn ông ta đã thấy mình thất bại; Nữ Hoàng quá kích động nhưng chưa chết và không còn cơ hội để đâm một lần nữa. Ít ra cũng không trúng vào bà ta được. Quân lính đã chạy vào, giáo mác nhọn sắc của họ buộc ông ta phải lui vào một vòng thép. Ông ta nhìn chòng chọc vào Jared mà không hề thấy gì, rồi nhìn Quan Thống Đốc, nhìn Caspar đang xanh lè vì khiếp đảm.

“Tôi làm việc này vì tự do,” ông ta bình tĩnh nói. “Trong một thế giới tuyệt nhiên không có.”

Với một động tác chuyển tư thế chính xác, ông ta xoay con dao và bằng cả hai tay, đâm mạnh vào tim mình. Ông ngã gập người, đổ sầm xuống, rung rung một lúc rồi nằm im. Khi Jared chen qua đám lính gác, cúi xuống trên ông ta, ông thấy ông ta đã chết gần như tức thì; máu vẫn từ từ tuôn thấm qua lớp vải lụa.

Kinh hãi, ông chăm chăm nhìn xuống khuôn mặt phúng phính, đôi mắt mở trừng trừng.

“Ngốc nghếch,” Quan Thống Đốc từ phía sau ông buột miệng. “Và yếu đuối.” Ông ta thò tay xuống lôi mạnh Jared đứng lên, thô bạo xoay người ông lại. “Ông có yếu đuối không, Thầy Thông Thái? Lúc nào tôi cũng nghĩ thế đấy. Bây giờ chúng ta sẽ xem tôi nói có đúng không.” Ông ta nhìn tên lính gác. “Đ dẫn Thầy về phòng, nhốt lại. Mang cho ta bất cứ thiết bị nào đang có trong đó. Đặt hai người canh bên ngoài. Ông ta không được rời khỏi đó và sẽ không ai được đến thăm.”

“Rõ, thưa ngài.” Người đàn ông kia cúi chào.

Nữ Hoàng được đưa ra ngoài, len qua đám đông bỏ chạy tán loạn; dường như cả Khán phòng rộng lớn trống trơn ngay lập tức. Những vòng hoa trang trí và hoa cam nhẹ nhàng cuốn theo cơn gió rơi xuống từ những cánh cửa sổ để mở. Khi Jared được dẫn ra đến cửa, ông giẫm lên những cánh hoa rơi ấy cùng với mấy món thức ăn ngọt lính dính; những mảnh vụn của một đám cưới chẳng bao giờ diễn ra.

Ngay trước khi người ta đẩy ông ra, ông ngoái lui, nhìn thấy Quan Thống Đốc đang đứng hai tay chống lên phía trên cao của lò sưởi, chòm người lên lòng lò sưởi trống hoác. Hai bàn tay ông siết chặt trên mặt đá hoa trắng tinh.

Không có gì xảy ra ngoài một làn ánh sáng trắng xóa. Khi Claudia mở mắt, hai mắt cô đau nhói; thị lực không tinh tường, những chấm đen lơ lửng một lúc, làm mờ đi mấy bức tường xà-lim.

Chắc chắn đó là một xà-lim. Hôi thối. Mùi quá nặng đến nỗi cô phát nôn ọe, rồi cố nín thở, mùi mốc meo vì ẩm thấp, mùi nước tiểu, xác thú và rơm rạ mục nát.

Rơm rạ khắp xung quanh cô; cô đang ngồi trong mớ rơm, một con bọ chét nhảy ra khỏi mớ rơm, đáp xuống tay cô. Cô kêu lên kinh tởm, nhảy lên xua nó đi, rùng mình và bị xước một đường.

Vậy ra đây là Incaceron.

Đúng y như cô mong đợi.

Tường xà-lim làm bằng đá, những phiến đá được chạm khắc những cái tên và ngày tháng xa xưa, bị mờ đi vì tầng địa y trắng đục và một lớp tảo. Phía trên, mái vòm nhọn chìm trong vùng bóng tối. Có một ô cửa sổ, cao tí trên tường, nhưng dường như đã bị che đi. Không còn gì khác. Ngoài cánh cửa xà-lim đang để mở.

Claudia thở thêm một hơi nữa, cố nén không ho. Xà-lim im lặng, một sự im lặng nặng nề, ngọt ngọt lạnh lẽo và ẩm ướt. Một sự im lặng như lắng nghe. Và trong góc xà-lim, cô nhìn thấy một Con Mắt. Một Con mắt nhỏ xíu, đỏ rực đang quan sát cô, bình thản đến dừng dừng.

Cô cảm thấy bình thường. Không thấy ngứa ngáy hay buồn nôn gì cả. Cô nhìn lại mình, hai bàn tay đang nắm chặt chiếc Chìa khóa. Có phải thật sự là

cô đang rất nhỏ bé không? Hay chỉ là khái niệm tương đối về kích thước -ở đây bình thường, còn Vương quốc ngoài kia mới là nơi chốn của những kẻ khổng lồ.

Cô băng ngang qua cánh cửa. Lâu nay cửa không hề khóa. Dây xích lưng lỏng từ trên xuống, nhưng tất cả đã bị ăn mòn thành một mớ gỉ sét, bản lề bị ăn mất, vì thế cánh cửa treo lệch nghiêng một góc. Cô chui bên dưới, đi vào hành lang.

Dãy hành lang lát đá phiến, bản thủ, trải dài vào vùng bóng tối.

Cô nhìn chiếc Chìa khóa, khởi động ô hình ảnh. “Finn?” cô thì thầm.

Không có gì xảy ra. Chỉ có tiếng gì đó kêu o o ở xa mút dưới hành lang. Một tiếng rên rĩ trầm trầm khe khẽ, như tiếng máy móc đang được kích hoạt. Cô vội vã phui phui chiếc Chìa khóa, trái tim cô đập thình thịch. “Anh đó hả?”

Chẳng có gì.

Cô bước hai bước, rồi dừng lại. Âm thanh kia lại phát ra, ngay đằng trước, một âm thanh khe khẽ, như dò tìm một cách kỳ quặc. Cô nhìn thấy một Con Mắt đỏ quạch mở trừng trừng, quay xuống thành nửa vòng tròn, rồi dừng lại và xoay ngược lại về phía cô. Cô giữ mình đứng yên hết sức.

“*Ta nhìn thấy cô rồi,*” một giọng nói khê khàng cất lên. “*Ta đã nhận ra cô.*”

Không phải giọng nói của Finn. Không phải của bất kỳ ai mà cô quen biết.

“*Ta không bao giờ quên bất cứ đứa con nào của ta. Nhưng cô đã không ở đây một thời gian rồi. Ta không chắc là mình hiểu được chuyện này.*”

Claudia lau má mình bằng bàn tay dính đầy bụi bẩn. “Người là ai? Ta không nhìn thấy người được.”

“*Vâng, cô có thể nhìn thấy. Cô đang đứng trên ta, đang thở hơi thở của ta đấy.*”

Cô bước lùi lại, chăm chăm nhìn xuống, nhưng chỉ có mặt sàn bằng đá, với cả một vùng bóng tối.

Con Mắt đỏ rực kia quan sát cô. Cô hít vào một hơi, thấy buồn nôn.
“Người là Ngục Tù.”

“Là ta đây.” Nghe như tiếng thoi miên. “Còn cô là con gái của Quan Thống Đốc.”

Cô không sao thốt nên lời. Jared đã nói nó rất thông minh nhưng cô không nhận thức được nó sẽ như thế này.

“Chúng ta sẽ giúp đỡ lẫn nhau, được không Claudia Arlexa?” Tiếng nói bình thản và hơi vang vang. “Cô đang tìm Finn và các bạn của cậu ấy. Đúng không nào?”

“Đúng.” Cô có nên nói thế không?

“Ta sẽ đưa cô đến chỗ họ”

“Chìa khóa sẽ làm việc đó.”

“Đừng sử dụng chiếc Chìa khóa ấy. Nó làm nhiễu hệ thống của ta.

Cô đã phạm sai lầm hay là vội vàng hấp tấp, gần như bực bội quá? Cô bắt đầu đi chậm lại, vào dãy hành lang. “Ta hiểu. Và đổi lại, người muốn gì?”

Một âm thanh. Chắc hẳn đó là một tiếng thở dài, hoặc tiếng cười nhẹ. “Không phải là một câu hỏi trước nay ta từng nghe. Ta muốn cô kể cho ta nghe những gì ở Bên Ngoài. Sapphique đã hứa một cách trung thực rằng ông ta sẽ trở lại kể cho ta nghe, nhưng ông ta chưa bao giờ trở lại. Cha cô không hề nhắc đến chuyện đó. Ta bắt đầu tự hỏi, ngay giữa trái tim mình, thậm chí còn không biết có Bên Ngoài hay không, hoặc không biết Sapphique chỉ đi vào cõi chết, còn cô sống trong một nơi mà ở đây ta không thể dò tìm được. Ta có một tỷ Con Mắt và các cảm biến, song lại không thể nhìn ra bên ngoài. Nhưng rồi làm thế nào ta có thể trốn thoát khỏi chính mình được?”

Cô bước đến một khúc quanh. Dãy hành lang chẻ thành hai nhánh, cả hai đều tối om và ướt đẫm, giống y hệt nhau. Cô cau mày, nắm chặt chiếc Chìa khóa. “Ta không biết. Đó gần như chính là những gì ta muốn. Được thôi. Hãy đưa ta đến với Finn và khi chúng ta đi, ta sẽ kể cho người nghe những thứ ở Bên Ngoài.”

Những ngọn đèn nhấp nháy sáng lên, ở phía trước.

“Lối này.”

Cô dừng lại một chút. “Thật sự người biết họ ở đâu sao? Đây không phải là trò lừa đảo đấy chứ?”

Im lặng. Sau đó, “Ồ, *Claudia*. *Cha cô sẽ giận dữ với cô biết mấy. Khi ông phát hiện ra.*”

Ông rơi trọn cả ngày và trọn cả đêm. Rơi vào cái hố đen ngòm. Rơi như một hòn đá rơi, như một con chim gãy cánh, như một thiên thần bị vứt xuống trần.

Cú đáp của ông làm thâm tím cả thế giới này.

• **TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

“**T**hay đổi rồi kìa.” Keiro nhìn chăm chú vào chiếc Chìa khóa. “Màu sắc.”

Finn đưa miếng pha lê lên ánh sáng lờ mờ. Mấy ngọn đèn màu đỏ kêu o o, nhấp nháy thành một đường cầu vồng thăm lặng. Chiếc Chìa khóa dường như ấm hơn trong tay cậu.

“Có lẽ cô ấy đang ở Bên Trong.”

“Vậy tại sao cô ta không nói chuyện với tụi mình?” Đứng trước, Gildas quay lại, một chiếc bóng khập khiễng trong vùng bóng tối. “Đường này phải không? Finn?”

Cậu cũng không biết nữa. Xác con tàu lùì xa phía sau; khối lập phương trở thành một cái phễu, hẹp lại khi họ hối hả lao vào, hai bên và trên mái khít rịt, trở thành một mặt đá đen thui, lấp lánh trên tường màu đá vôi chai quen thuộc.

“Đi gần vào tôi,” cậu thì thào. “Chúng ta không biết trường bảo vệ này được bao xa.”

Gildas chỉ vừa vắn nghe thấy. Từ khi nói chuyện với Jared, sự khát khao tìm kiếm chiếm hữu lấy ông như một cơn sốt một lần nữa lại bao trùm lên người ông; ông cứ lo lắng khập khiễng đi trước, xem xét từng vết trầy xước mờ mờ trên tường, lăm bả lăm bả một mình. Có vẻ như ông phớt lờ đi những đau đớn của mình, nhưng Finn đoán vết thương trầm trọng hơn vẻ ngoài của ông.

“Ông già tội nghiệp thua mất rồi,” Keiro cắn phần càu nhàu. Cậu ta quay lại. “Và rồi có cả con bé kia nữa.”

Attia chùn bước. Dường như cô bé cố tình đi chậm lại; trong bóng tối, cô bé có vẻ chìm trong tư lự.

“Con bé đã chơi một cú đích đáng.” Keiro vẫn bước. Cậu ta ném qua Finn một cái liếc mắt sắc lẹm. “Một cú đấm trái khoáy thật sự đấy.”

Finn gật đầu. Claudia đã phản ứng rất điềm tĩnh, cứ như không cảm thấy nỗi đau vậy.

“Nhưng,” Keiro nói, “điều đó có nghĩa là có một lối ra. Vì thế chúng ta cũng có thể ra ngoài.”

“Cậu thật là nhẫn tâm. Cậu chỉ nghĩ đến mình thôi.”

“Và đến cậu nữa chứ, người anh em.” Người anh em kết nghĩa của cậu liếc quanh, cảnh giác. “Nếu có Bên

Ngoài và cậu là một loại vua nào đó ngoài kia thì tớ sẽ canh giữ cậu như vàng ấy chứ. Hoàng tử Keiro, đối với tớ thì nghe cũng hay hay đấy chứ.”

“Tớ không chắc tớ có thể làm như thế... là như thế.”

“Cậu có thể mà. Tất cả chỉ là tỏ ra vẻ thôi. Cậu là chuyên gia nói dối, Finn.” Keiro nhìn xéo qua cậu. “Cậu sẽ là một người có năng khiếu bẩm sinh.”

Trong giây lát, họ nhìn nhau. Rồi Finn nói, “Cậu có nghe gì không?”

Một tiếng rì rầm. Âm thanh đó trôi dạt xuống dãy hành lang, những tiếng nói khe khẽ. Keiro rút kiếm ra. Attia áp sát vào. “Gì vậy?”

“Có gì đó đằng trước.” Keiro chăm chú lắng nghe, nhưng âm thanh ấy không phát ra nữa. Đứng yên, một bàn tay chống lên tường, Gildas thì thào, “Có lẽ đó là Claudia. Cô ấy đang tìm chúng ta.”

“Vậy thì cô ta rất nhanh trong chuyện này.” Keiro đi tiếp. “Ở sát vào nhau, Finn đi cuối, giữ Chìa khóa cho an toàn đấy.”

Gildas khịt mũi, nhưng chen vào giữa hai người.

Đó là tiếng nói. Nghe phát ra từ đâu đó phía trước và khi họ bò về phía đó, dây hành lang ngày càng bừa bộn; những sợi xích to lớn nằm giăng ngang, khóa tay và cùm, rải rác từng đồng dụng cụ, một con Bọ bị gãy đang nằm ngửa. Họ đi ngang qua những xà-lim nhỏ, một số bị khóa cửa, đi qua tấm lưới sắt đến một nơi mà Finn thấy đó là một căn phòng tối tăm nhỏ xíu, lũ chuột leo trèo qua một chiếc đĩa không, một đồng giẻ rách bẩn thỉu nằm trong góc phòng, có lẽ là một xác người. Mọi thứ đều yên ắng. Cậu cảm thấy đây là một nơi bị bỏ quên, thậm chí cả những người tạo ra nó cũng quên, một góc mà thậm chí bản thân Incarceron cũng không chú ý tới hàng bao nhiêu thế kỷ nay. Phải chăng đã có một nơi như thế này, ở đó người của Nữ Chủ Công đã tìm thấy được chiếc Chìa khóa, nằm chung với bộ xương khô của người đã tạo ra nó, hoặc đã đánh cắp nó?

Bước quanh một thân cột rất lớn, cậu nhận ra là mình đang bắt đầu quên cô ta mất rồi. Dường như chuyện đã xảy ra rất lâu, mặc dù tiếng lanh canh của dây cầu, cái nhìn duy nhất của cô ta vẫn còn trong lòng cậu, chờ cho cậu ngủ, để nghĩ rằng cậu an toàn. Và cả sự tội nghiệp của cô ta.

Attia nắm lấy cậu; cậu nhận ra là mình đang đi qua mặt họ.

“Tĩnh táo chứ, người anh em.” Tiếng rít của Keiro nghe thật hung tợn.

Tim đập thình thịch, cậu cố xua ý tưởng ấy ra khỏi đầu mình. Cảm giác như kim châm trên mặt mình lắng xuống. Cậu hít thở một hơi thật sâu.

“Ổn chứ?” Gildas thì thầm.

Cậu gật đầu. Cảm giác ngất lịm rân ran khắp người cậu. Khiến cậu cảm thấy buồn nôn.

Săm soi quanh góc phòng, cậu nhìn chòng chọc.

Tiếng nói được phát ra bằng một thứ ngôn ngữ cậu chưa từng nghe thấy, ngôn ngữ của những tiếng lách kích, kèn kẹt và những âm tiết thiếu tự nhiên. Đó là cách nói năng của những con Bọ, máy Quét, Ruồi và lũ chuột kim loại bò ra khỏi mấy bức tường để dọn sạch các tử thi. Hàng triệu con thu mình

bất động trên sàn một gian đại sảnh, bám thành hàng trên mấy sợi dây thừng, những lối đi bộ trên không, hết thảy chúng đều đối diện với một ngôi sao sáng chói, chiếu sáng như một tia lửa trong vùng bóng tối. Incarceron chỉ thị cho các tạo vật của nó và những lời nó thốt ra là một sự chấp vá âm thanh, một bài thơ kết bằng những tiếng răng rắc, âm âm.

“Chúng có nghe thấy không?” Keiro thì thào.

“Đó không chỉ là lời nói.” Đó cũng còn là tiếng rung, sâu tận trong lòng bóng tối, một âm thanh nghe như tiếng đập của một quả tim khổng lồ, một tiếng gõ của chiếc đồng hồ vĩ đại.

Tiếng nói nín bật. Ngay tức khắc, những thứ máy móc kia đổi hướng và nối đuôi nhau kéo đi, im lặng di chuyển thành từng hàng vào vùng bóng tối cho tới khi con cuối cùng biến mất, gần như không phát ra một tiếng động.

Finn cử động, nhưng Keiro túm lấy cậu thật chặt.

Con Mắt kia vẫn quan sát. Ánh sáng của nó thấp sáng gian sảnh trông trơn. Rồi giọng nói kia nhẹ nhàng cất lên, “*Cậu đã mang chiếc Chìa khóa theo bên mình đó hả, Finn? Bây giờ ta có thể lấy nó được chưa?*”

Cậu thở hốt hển. Cậu muốn chạy nhưng cú siết chặt của Keiro bảo dừng. Cắn chặt môi, cậu nghe tiếng trầm trầm của Ngục Tù cười khúc khích vui vẻ. “*Claudia đang ở Bên Trong. Cậu đã biết chuyện đó chưa? Tất nhiên, ta định tách hai người cậu ra đấy. Ta quá mênh mông mà, chuyện đó thật là quá dễ. Cậu sẽ không nói chuyện với ta sao, Finn?*” “Nó không chắc là tụi mình có ở đây không,” Keiro thì thào.

“Vớ vẩn thì nghe có vẻ như chắc chắn đấy.”

Trong lòng cậu có một thôi thúc vô lý là muốn thoát ra khỏi sự bảo vệ của chiếc Chìa khóa, muốn mở hai cánh tay và đi ra. Nhưng Keiro sẽ không thả ra, mà luồn quanh qua Attia. “Trở lui. Nhanh lên.”

“*Tất nhiên ta chỉ là một cỗ máy,*” Incarceron chua chát nói. “*Không như các người. Mà có phải các người không? Có phải hết thảy các người đều rất thuần khiết không? Có lẽ ta nên làm một cuộc thí nghiệm nhỏ của riêng mình.*”

Keiro xô mạnh vào cậu, hoảng sợ. “Chạy đi!”

Quá trễ mất rồi. Có một tiếng rin rít và một tiếng răng rắc. Thanh kiếm bay khỏi tay Keiro, va vào tường nghe một tiếng keng, cắm ngược đầu vào đó.

Còn Finn bị kéo mạnh trở lại, đổ sầm xuống mặt đá, chiếc Chìa khóa trong thắt lưng ghim vào người cậu, con dao găm cậu đang cầm vụt thẳng xuống cánh tay cậu với một lực rất mạnh.

“À. Bây giờ ta đang cảm thấy cậu đây, Finn. Bây giờ ta mới cảm nhận được nỗi sợ hãi của cậu.”

Cậu không thể nào cử động nổi. Trong tích tắc đầy sợ hãi ấy, cậu nghĩ mình đang bị hút vào chính kết cấu của bức tường; rồi Gildas ở đó kéo cậu thật mạnh, cậu thả con dao găm ra, tay trống trơn và cậu nhận ra bức tường đã trở thành một khối nam châm. Những mảnh kim loại, vụn đồng đang bay như một trận bão tuyết hung tợn xoay ngang; ngay tức khắc, bức tường bắt đầu bị dính lục cục đầy những dụng cụ, dây xích, mắc xích to tướng. Finn vừa hụp người xuống, vừa chửi rủa, khi một món đồ kêu lạnh lạnh phạt thẳng kể bên tai cậu. “Kéo tớ ra!” cậu hét thất thanh.

Cả người cậu bị nghiền giữa chiếc Chìa khóa và khối nam châm.

Gildas đã giữ được miếng pha lê rồi; ông lão ghì chặt gót chân và hỗn hển, “Giúp tôi với,” bàn tay nhỏ nhắn của Attia túm chặt. Từ từ, như thể họ đang giật chìa khóa ra khỏi những ngón tay vô hình, họ kéo sức nặng của chiếc Chìa khóa ra khỏi cậu, cậu ngã nhào tới trước, đổ sầm xuống.

“Đi.”

Incarceron phá ra cười, giọng cười trầm trầm của nó. *“Nhưng các người không thể đi được. Không đi được khi không có người anh em của các người.”*

Trong tư thế bỏ chạy, cậu dừng sững lại.

Keiro đang đứng bên bức tường. Một bàn tay cậu ta dò dẫm lên đó một cách kỳ quặc, lưng bàn tay cậu ta đưa vào bề mặt đen thui kia. Trong phút chốc, Finn nghĩ cậu ta đang cố gắng nạy thanh kiếm ra nên rít lên, “Bỏ đi!” nhưng rồi Keiro quay lại, ném về phía cậu một cái nhìn giận dữ lạnh lùng.

“Đâu phải thanh kiếm.”

Finn chụp tay người anh em kết nghĩa của mình, kéo mạnh.

Nó dính chặt.

“Thả ra đi.”

“Tớ có nắm cái gì đâu,” Keiro rít lên. Cậu ta quay mặt đi. Finn nhìn sát vào.

“Nhưng...”

Người anh em của cậu vặn người nhìn cậu và Finn bị sốc vì vẻ giận dữ trong mắt cậu ta. “Chính là tớ đây, Finn. Cậu không nhận ra à? Cậu ngu ngốc đến thế sao. Tớ đây!”

Móng tay của ngón trỏ trái. Nó dính chặt vào tường và khi Finn túm lấy bàn tay cậu ta, kéo mạnh, nó vẫn ở yên đó, một tấm chắn nhỏ bị giữ chặt vào khối nam châm với một lực hút không gì có thể phá vỡ được.

“*Ta sẽ thả cậu ta ra nhé?*” Ngục Tù nói như e thẹn.

Finn nhìn Keiro, Keiro nhìn đáp lại. “Ừ,” cậu thềm thì.

Với một sức mạnh dữ dội khiến cả bọn co rúm người lại, mọi mảnh kim loại rơi ra khỏi mấy bức tường nghe từng tiếng loảng xoảng vang rền.

Claudia dừng lại. “Đó là gì vậy?”

“Cái gì?”

“Tiếng ồn đó đó!”

“*Lúc nào trong Ngục Tù mà chẳng có tiếng ồn ào. Xin cứ kể tiếp về Nữ Hoàng đi. Nghe có vẻ như bà ta quá...*”

“Nó phát ra từ dưới kia kìa.” Claudia nhìn chăm chặp xuống lối đi có mái vòm mờ tối mà cô đang đi ngang qua. Cô nhìn thấy một lối đi thâm thấp, chỉ vừa cao ngang đầu, tơ nhện giăng đầy.

Incarceron phá ra cười nhưng trong sự hóm hỉnh đó có chút lo lắng. “*Để tìm Finn, cô phải tiếp tục đi thẳng.*”

Cô im lặng. Đột nhiên, cô cảm nhận được sự hiện diện đầy căng thẳng khắp chung quanh cô, như thể nó nín thở, như đang chờ đợi. Cô cảm thấy mình thật nhỏ bé và dễ bị tổn thương. Cô nói, “ta nghĩ người đang nói dối ta.”

Trong tích tắc, không có gì xảy ra. Một con chuột chạy lên hành lang, nhìn thấy cô, lẩn vào trở lại. Sau đó, tiếng nói kia tư lự cất lên, “*Ý tưởng của cô về Finn là một ý tưởng lãng mạn một cách ngu ngốc; Hoàng Tử mất tích, người anh hùng bị nhốt trong tù. Cô nhớ đến một cậu bé nhỏ tuổi và muốn đó là cậu ta. Nhưng dù cho Finn có thật sự là Giles đi nữa, thì điều đó cũng đã cách cả một cuộc đời rồi, một thế giới trước rồi và bây giờ anh ta đâu còn giống như thế nữa. Ta đã thay đổi anh ta rồi.*”

Cô chăm chăm ngược lên, nhìn vào vùng bóng tối. “Không.”

“Ồ, đúng đấy. Cha cô nói đúng. Để sống sót ở đây người ta phải chìm xuống tới độ sâu của bản chất con người. Họ trở thành ác thú, không quan tâm, thậm chí không nhìn thấy nỗi đau của người khác. Finn đã trộm cắp, có lẽ đã giết người. Làm sao một người như thế trở lại ngai vàng, cai trị người khác được. Làm sao cậu ấy mà lại được tin cậy trở lại chứ? Các cây Thông Thái thông minh nhưng họ tạo ra một hệ thống không có lối thoát, Claudia. Không có sự tha thứ.”

Giọng nói của nó làm cô thấy ớn lạnh. Cô không muốn nghe, không muốn bị cuốn hút vào những mối nghi ngờ đầy sức thuyết phục đó.

Cô kích hoạt chìa khóa, quay vào lối đi dưới thấp và bắt đầu chạy.

Đôi giày cô trượt trên lớp gạch đá vụn vứt bừa bãi ra sàn, xương và rơm rạ, một con vật chết khô đổ sụm xuống khi cô nhảy qua.

“*Claudia. Cô đâu rồi?*”

Nó ở khắp chung quanh cô, đằng trước, bên dưới.

“*Dừng lại đi. Xin cô đấy. Bằng không ta sẽ phải ngăn cô lại.*”

Cô không trả lời. Thụp người xuống dưới mái vòm, cô nhìn thấy ba đường hầm gặp nhau, nhưng lúc này chiếc Chìa khóa quá nóng, gần như biến thành ngọn đuốc trong tay cô, cô lao vào đường hầm bên trái, phóng qua những cánh cửa xà-lim đang lừng lờ để mở.

Ngục Tù quát tháo âm âm. Mặt sàn gợn sóng lặn tẩn, nhô lên bên dưới cô như một tấm thảm. Cô thở hỗn hển khi nó ném cô lên; cô vừa đáp xuống, vừa la hét, một căng chân vấy máu, nhưng cô nhảy lên, phóng đi tiếp, bởi vì nó không thể biết chắc là cô đang ở đâu, khi cô đang giữ chiếc Chìa khóa.

Thế giới rung chuyển. Nghiêng qua bên này, nghiêng qua bên kia. Bóng tối áp sát vào, mùi độc hại rỉ ra khỏi mấy bức tường, bầy dơi quay cuồng thành những đám mây mù. Cô sẽ không kêu thét. Bò trên mặt đá, cô đứng dậy, thậm chí khi lối đi dâng lên trở thành một ngọn đồi, một con dốc đứng, triền dốc trơn trượt và hết thảy những mớ gạch đá vụn nằm trên đó đổ xuống trên người cô.

Sau đó, ngay khi cô muốn thoát ra, bò trườn trở lại, thì cô nghe có tiếng nói.

Keiro gập mấy ngón tay lại. Khuôn mặt cậu ta đỏ ửng, né tránh ánh mắt Finn. Chính Gildas mới là người phá tan sự im lặng ấy. “VẬY tức là hồi nào tới giờ chúng ta đồng hành cùng một kẻ dở người.”

Keiro phớt lờ. Cậu ta nhìn Finn, lúc ấy đang hỏi, “Cậu biết hồi nào?”

“Cả đời tớ ấy chứ.” Giọng người anh em kết nghĩa của cậu bị nén lại.

“Nhưng cậu. Cậu là người ghét họ nhất kia mà. Khinh miệt họ...”

Keiro lắc đầu phát cáu. “Ừ. Tất nhiên. Tớ căm ghét họ. Tớ có lý do hơn cậu khi ghét họ nữa kìa. Bộ cậu không thấy họ sợ tớ đến chết điếng sao?” Cậu ta ném một cái liếc mắt về phía Attia, rồi hét toáng lên với Ngục Tù. “Còn người! Ta thề nếu ta có thể tìm được trái tim người thì ta sẽ cắt nó toang hoác ra cho xem!”

Finn không biết cậu ta cảm thấy thế nào. Keiro quá hoàn hảo, có được tất cả những gì cậu muốn. Điển trai, táo bạo, không thiếu sót, sai lầm, sống với lòng tự tin đầy nhiệt huyết mà cậu luôn luôn thấy ganh tị. Cậu ta chẳng bao giờ biết cảm giác sợ hãi đến chết khiếp là gì.

“*Tất cả mọi đứa con trai ta đều nghĩ vậy,*” Incarceron nói với vẻ tinh ma.

Keiro động mạnh vào tường. Dường như lửa văng ra khỏi người cậu ta. Cậu ta nói, “Nó sợ tớ bởi vì tớ không biết nó đi bao xa.” Giơ bàn tay lên, cậu ta gập một ngón tay. “Trông nó thật chứ nhỉ, phải không nào? Không ai có thể nói được. Mà làm sao tớ biết được phần nhiều trong người tớ là như thế? Bên trong tớ, các cơ quan nội tạng, trái tim. Làm sao tớ biết được chứ?” Có một kiểu đau đớn thống khổ trong câu hỏi ấy, như thể nó được hỏi thăm

trước đây cả triệu lần rồi, như thể đằng sau vẻ dũng cảm và ngạo mạn kia là nỗi sợ hãi cậu ta không bao giờ để lộ ra.

Cậu nhìn quanh quất. “Ngục Tù có thể nói cho cậu.”

“Không. Tớ không muốn biết.”

“Chuyện đó không quan trọng với tớ.” Finn phớt lờ cái khịt mũi của Gildas và liếc qua Attia.

Cô bé nói khẽ, “VẬY HẾT THẢY CHÚNG TA ĐỀU CÓ THIẾU SÓT. THẬM CHỈ CẢ ANH. XIN LỖI.”

“Cám ơn.” Keiro khinh miệt. “Lòng thương hại của một đứa con gái từng sống như chó và một kẻ từng Nhìn Thấy Sao. Điều đó thật sự khiến tớ cảm thấy dễ chịu hơn đây.”

“Chúng tôi chỉ...”

“Khỏi đi. Tôi không cần đâu.” Cậu ta phẩy hết đi bàn tay Finn chìa ra để kéo cậu ta đứng dậy. “Và đừng nghĩ điều đó thay đổi được tớ. Tớ vẫn là tớ thôi.”

Gildas khập khiễng đi qua. “Được rồi, cậu không được tội nghiệp đâu. Cứ đi đi.”

Keiro nhìn chòng chọc vào lưng ông ta với một vẻ căm ghét khắt khe khiến Finn phải chen vào; người anh em kết nghĩa của cậu vồ lấy thanh kiếm nằm dưới sàn, nhưng khi cậu ta mới bước được một bước sau Thầy Thông Thái, thì Ngục Tù bỗng rùng rùng, run rẩy.

Finn chụp vào bức tường.

Khi mọi thứ không chuyển động nữa, bầu không khí dày đặc bụi, lơ lửng như sương mù, có tiếng ngân rung trong tai. Gildas rít lên vì đau đớn. Attia bò qua; cô bé chỉ xuyên qua màn chướng khí. “Finn. Cái gì kia?”

Trong giây lát cậu chưa ý thức được. Rồi cậu nhìn thấy đó là một gương mặt. Một gương mặt sạch sẽ một cách kỳ cục, đôi mắt tinh anh sáng bừng và một mái tóc rối buộc vội vàng. Một gương mặt nhìn cậu chăm chặp giữa đám sương mù của quá khứ qua những ngọn lửa nền nhỏ xíu trên một chiếc bánh mà cậu chồm qua thối tắt với một hơi thở mệt lử.

“Anh đó hả?” cô ta thì thầm.

Cậu gật đầu, im lặng, biết đây chính là Claudia.

Các người sẽ phải cảm ơn chúng ta vì điều này. Sức lực sẽ không phí hoài nơi những máy móc vô tích sự. Chúng ta sẽ học cách sống đơn giản, không bị quấy rầy bởi những ghen tuông và dục vọng. Linh hồn chúng ta sẽ an tĩnh như mặt biển lặng sóng.

• **SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR**

---* ❖ *---

Binh lính đến sau hai tiếng đồng hồ.

Jared đang chờ họ; ông nằm trên chiếc giường cứng trong căn phòng im lặng, lắng nghe âm thanh của Cung Điện qua cánh cửa sổ để mở; tiếng ngựa phi xa xa bên dưới, những cỗ xe tứ mã, tiếng chạy lon ton, tiếng la hét. Cứ như thể Claudia đã lấy cây chọc vào một tổ kiến lửa và bây giờ chúng đang hoảng sợ tụ tập lại, Kiến Chúa đã bị thương và an bình của chúng không còn nữa.

Nữ Hoàng. Khi ông đơ người ngồi lên, nhìn chăm chăm vào những tay đàn ông kia, ông hy vọng mình sẽ không phải đối mặt với cơn thịnh nộ của bà ta.

“Thầy.” Người hầu mặc chế phục có vẻ bối rối. “Mời đi với chúng tôi, thưa thầy.”

Luôn luôn tuân theo Nghi thức. Nó cứu họ khỏi phải đối mặt với sự thật. Khi họ dẫn ông xuống dây cầu thang, các lính canh đứng vào hàng phía sau

một cách dè dặt, cầm những ngọn kích của họ như những người lính trong ban nghi lễ.

Ông đã trải qua tất cả mọi cảm xúc. Sợ hãi, hoang mang, thất vọng. Bây giờ, mọi cảm xúc đó đã qua, chỉ còn lại một sự cam chịu uể oải. Bất kể Quan Thống Đốc có làm gì ông thì ông cũng phải chịu được. Claudia phải có đủ thời gian.

Trước sự ngạc nhiên của ông, họ đưa ông đi ngang qua dãy phòng dành riêng cho nghi lễ, nơi các đại diện ngoại giao lo âu tranh cãi và các sứ giả chạy vào chạy ra, để xuống một căn phòng nhỏ thuộc cánh đông. Khi họ dẫn ông vào, ông nhìn thấy đó là một trong những phòng khách riêng của Nữ Hoàng, bữa bộn với những đồ đạc mạ vàng dễ hỏng, một chiếc đồng hồ phức tạp đặt trên mặt lò sưởi với hình ảnh những đứa bé dễ thương và những cô gái chần chừ tươi cười duyên dáng.

Chỉ có một mình Quan Thống Đốc ở đây.

Ông ta không ngồi nơi bàn giấy, nhưng đứng, đối diện với cửa ra vào. Hai chiếc ghế bành được sắp xếp theo những góc để nhìn bên lò sưởi, nơi có một cái tô lớn đựng hoa khô và gia vị tạo hương thơm đặt trên lò sưởi.

Tất cả vẫn có cảm giác như một cái bẫy.

“Thầy Jared.” Quan Thống Đốc chỉ vào một chiếc ghế bằng một ngón tay thuôn dài. “Mời ngồi.”

Ông làm theo. Cảm thấy khó thở và đầu lâng lâng.

“Một chút nước” Quan Thống Đốc rót nước, mang qua cái ly nhỏ có chân. Khi uống, Jared cảm thấy cha của Claudia... không, không phải cha cô ấy... đang quan sát ông một cách kỹ càng.

“Cám ơn.”

“Ông đã dùng bữa chưa?”

“Chưa... tôi nghĩ... mọi chuyện đang rối rắm...”

“Ông nên tự lo cho mình nhiều hơn.” Giọng nói cứng cỏi. “Quá nhiều giờ làm việc với những thiết bị đã bị cấm đoán.”

Ông ta vẫy tay, Jared nhìn thấy trên mặt bàn gần cửa sổ đầy những mẫu thử nghiệm, máy quét, màn hình, thiết bị khóa báo động. Ông không nói gì.

“Tất nhiên ông hiểu rằng hết thảy những thứ này đều không hợp pháp.” Đôi mắt Quan Thống Đốc lạnh băng. “Chúng ta luôn cho phép các Thầy Thông Thái một sự chậm trễ nào đó, nhưng có vẻ như ông có quá nhiều thuận lợi.” Rồi ông nói, “Claudia đâu, Thầy?”

“Tôi đã nói với ông...”

“Đừng nói dối tôi. Con bé không có ở nhà. Không thiếu một con ngựa nào cả.”

“Có lẽ... cô ấy đi bộ.”

“Tôi tin là nó đi bộ.” Quan Thống Đốc ngồi đối diện với ông, chiếc quần bằng satin đen bóng lên một cách tao nhã. “Và có lẽ ông nghĩ mình không nói dối khi nói về nhà?”

Jared đặt ly nước xuống. Họ đối mặt với nhau.

“Làm thế nào con bé biết được?” John Arlex nói. Jared quyết định, khá bất ngờ, là sẽ nói sự thật. “Cô gái trong Ngục Tù nói cho cô ấy nghe, Attia, bạn của Finn. Từ một hồ sơ nào đó mà cô ta khám phá ra.”

Quan Thống Đốc gật đầu, hạ giọng cảm kích. “À, vâng. Con bé ra sao khi nghe thế?”

“Cô ấy... rất sốc.”

“Giận điên lên?”

“Đúng.”

“Tôi không nghĩ được điều gì khác hơn.”

“Và khó chịu.”

Quan Thống Đốc bần về phía ông một cái nhìn trừng trừng sắc lém, nhưng Jared đáp lại một cách điềm tĩnh. “Cô ấy luôn luôn quá chắc chắn mình là con gái ông, thừa ngài. Biết rõ cô ấy là ai. Cô ấy... quan tâm đến ông.”

“Đừng nói dối tôi.” Tiếng gầm ghè bất chợt ấy khiến ông bàng hoàng vì nghe rất giận dữ. Quan Thống Đốc đứng lên, bước xuống căn phòng. “Chỉ có một người duy nhất mà Claudia quan tâm trong đời mình, Thầy Thông Thái ạ. Và đó chính là ông.”

Jared ngồi im ru. Trái tim ông nện như búa bổ. “Thưa ngài...”

“Ông nghĩ tôi mù chắc?” Quan Thống Đốc quay lại. “Quả thật là không hề. Ồ, con bé đã có các nhũ mẫu và các cô hầu gái của mình, nhưng Claudia thuộc trình độ, vị trí cao hơn hẳn họ và con bé đã sớm biết điều đó. Mỗi lần về nhà, tôi nhìn thấy ông và con bé chuyện trò, cười lớn tiếng thế nào, con bé rối rít nhặng xị với chiếc áo khoác của ông khi trời trở lạnh thế nào, gởi cho ông sữa đặc nóng hòa với rượu và hương liệu để giải cảm và các món ngọt, các người có những câu nói đùa riêng tư, các nghiên cứu để chia sẻ cho nhau như thế nào.” Ông ta khoanh tay, chăm chặp nhìn ra ngoài cửa sổ. “Với tôi, con bé có thái độ xa cách, kín đáo, dè dặt. Con bé không biết đến tôi. Tôi là người lạ, là Quan Thống Đốc, một người cao quý ở Triều Đình, một người đến rồi đi. Một người mà mình phải thận trọng, cảnh giác. Nhưng ông thì không, Thầy Jared ạ, ông là gia sư của con bé, là người anh trai và người cha còn hơn cả chính tôi đây.”

Bây giờ, Jared thấy lạnh. Đằng sau thái độ kiềm chế sắt đá của Quan Thống Đốc là một nỗi căm ghét rục rịch cháy; trước nay ông chưa bao giờ cảm nhận độ sâu sắc của cơn giận này đến thế. Ông cố gắng thở thật êm.

“Ông nghĩ thế nào về cảm giác đó, thưa Thầy?” Quan Thống Đốc bồn chồn đi loanh quanh. “Ông nghĩ tôi không cảm nhận được sao? Ông nghĩ tôi không phải chịu đựng, không biết phải làm gì, làm thế nào để thay đổi mối tương quan đó sao? Hãy nhận thức điều đó bằng từng lời tôi nói đây, là cho tới nay tôi vẫn đang đánh lừa con bé; mỗi ngày, chỉ bằng cách ở đó, bằng cách để con bé nghĩ rằng nó là của tôi.”

“Cô ấy... đó là những gì cô ấy sẽ không tha thứ.”

“Đừng nói với tôi con bé nghĩ thế nào!” John Arlex đến đứng phía trên ông. “Tôi luôn luôn ghen với ông. Như thế không ngu xuẩn sao? Một người mơ mộng hão huyền, một người không gia đình, quá mỏng manh yếu ớt đến nỗi chỉ vài cú đấm cũng sẽ giết được ông ta. Và một Quan Thống Đốc của Incarceron đang phát ốm vì ghen tị.”

Jared ráng nói gì đó, “Tôi... rất quý mến Claudia...”

“Ông biết mà, tất nhiên rồi, có nhiều tin đồn về ông lắm.” Quan Thống Đốc đột nhiên xoay người và ngồi xuống trở lại. “Tôi không tin; Claudia ương bướng nhưng không ngu ngốc. Tuy nhiên, Nữ Hoàng thì tin và để tôi nói cho ông nghe, Jared, ngay khi Nữ Hoàng thét lên đòi báo thù. Báo thù bất kỳ ai. Evian đã chết nhưng hiển nhiên là âm mưu này còn bao gồm nhiều người khác nữa. Ông, là một.”

Ông rùng mình. “Thưa ngài, ngài biết rõ là không phải vậy mà.”

“Ông biết âm mưu đó. Đúng không nào?”

“Đúng, nhưng...”

“Vậy mà ông đã chẳng làm gì cả. Chẳng nói với một ai.” Ông ta chồm người tới trước. “Đó là tội mưu phản, thưa Thầy Thông Thái ạ và ông có thể bị treo cổ một cách rất dễ dàng.”

Trong bầu không khí im lặng, chợt có ai đó gọi lớn ở bên ngoài. Một con ruồi kêu o o, bay vo ve xung quanh phòng, đập vào ô cửa kính, lóng ngóng lơ quờ trên mặt kính.

Jared cố suy nghĩ nhưng không có thời gian. Quan Thống Đốc gắt lên. “Chiếc Chìa khóa đâu?”

Ông muốn nói dối. Bịa ra gì đó. Thay vì thế, ông cứ im lặng.

“Con bé mang theo mình, phải không?”

Ông không trả lời. Quan Thống Đốc chửi rủa. “Toàn bộ thế giới này đều nghĩ Giles đã chết. Lẽ ra con bé đã có được mọi thứ, Vương quốc, ngai vàng. Con bé có nghĩ tôi để Caspar ngáng đường nó không?”

“Các người đang âm mưu chẳng?” Jared chậm rãi nói. “Âm mưu! Evian và những mộng mơ ngây thơ khờ khạo về một thế giới không có Nghi thức! Trước nay chưa bao giờ có một thế giới không có Nghi thức cả. Lẽ ra tôi nên để Sói Thép xử lý Nữ Hoàng cùng Caspar và rồi ra lệnh hành hình họ, hết sức đơn giản. Nhưng bây giờ bà ta đã quay ra chống lại tôi rồi.”

Ông ta ngây mặt nhìn chăm chăm qua bên kia căn phòng. Jared khẽ khàng nói, “Câu chuyện ông kể cho cô ấy nghe... về mẹ cô ấy.”

“Đó là sự thật. Nhưng khi Helena chết, đứa bé cũng bệnh và tôi biết nó rồi cũng sẽ chết. Vậy thì kế hoạch của tôi thế nào? Tôi cần một đứa con gái,

Thầy ạ. Và tôi biết phải kiếm ở đâu.” Ông ta ngồi vào chiếc ghế bành đối diện. “Incarceron là một thất bại. Một địa ngục. Các Quan Thống Đốc từ lâu đã biết điều đó, nhưng không hề có biện pháp nào, vì thế chúng tôi giữ nó trong vòng bí mật. Tôi nghĩ mình sẽ cứu một sinh linh ra khỏi đó, chí ít thì cũng là thế. Trong những vực thẳm của Ngục Tù, tôi tìm được một phụ nữ quá tuyệt vọng đến nỗi bà ta muốn xa rời đứa con gái mới sinh của mình. Tôi trả giá rất cao. Những đứa con khác của bà ta nhờ đó mà có thể sống sót.

Jared gật đầu. Quan Thống Đốc hạ giọng; dường như ông ta đang tự sự, như thể ông ta đã không ngừng biện hộ bào chữa vấn đề này với chính bản thân mình qua nhiều năm tháng lắm rồi.

“Không ai nhận ra, ngoại trừ Nữ Hoàng. Mụ phù thủy ấy chỉ nhìn đứa bé một lần là biết ngay.”

Sự thông cảm bất ngờ chợt đến với Jared. Như bị thôi miên, ông nói, “Claudia luôn thắc mắc không biết tại sao ông lại đồng ý với âm mưu chống lại Giles. Có phải đó là vì Nữ Hoàng...” Ông nín bật, không biết tìm lời nào, nhưng Quan Thống Đốc đã gật đầu, mà không hề nhìn lên.

“Trao đổi, Thầy Thông Thái ạ. Con trai bà ta sẽ là người cưới Claudia. Nếu tôi không đồng ý, bà ta đã dọa tôi rằng sẽ công khai nói cho Claudia biết con bé là ai, sẽ làm nhục con bé trước toàn thể Vương quốc. Tôi không thể chịu được chuyện đó.”

Trong thoáng chốc, như có vẻ dăm chiêu xa vắng trong lòng ông, một sự yên lặng tĩnh mịch. Rồi ông ngẩng đầu lên nhìn thấy ánh mắt của Jared, mặt ông lạnh như tiền.

“Đừng cảm thấy tiếc cho tôi, Thầy. Đó là thứ tôi không cần.” Ông ta đứng lên. “Tôi biết con bé đi vào Incarceron. Vì anh chàng Finn này. Không có gì để ông tiết lộ. Và con bé đã đem Chìa khóa theo.” Ông ta phá ra cười, thật cay đắng. “Cũng hay khi con bé mang theo. Không cách gì ra khỏi mà không có chìa khóa đó.”

Đột nhiên ông ta hiên ngang bước tới cửa. “Theo tôi.” Jared loạng choạng đứng lên, cố giấu cơn sợ hãi, nhưng Quan Thống Đốc đã bước vào dãy hành lang và nôn nóng xua các lính gác đi. Những người lính nhìn nhau. Một

người nói, bần khoản. “Thưa ngài, Nữ Hoàng đã lệnh cho chúng tôi phải ở lại với ngài. Để bảo vệ ngài.”

Quan Thống Đốc gật đầu, chậm rãi. “Bảo vệ tôi. Tôi hiểu. Vậy thì làm ơn ở lại đây, canh gác cánh cửa này sau khi tôi đi vào. Không cho phép ai đi xuống theo chúng tôi.” Họ chưa kịp bàn luận, ông ta đã mở một cánh cửa được che khuất trong lớp ván lát chân tường, đi thẳng xuống mấy bậc thang ẩm ướt dẫn vào các hầm rượu. Nửa đường đi xuống, Jared ngoái nhìn lui. Mấy người đàn ông kia đang chăm chú nhìn qua khe hở, hết sức tò mò.

“Hình như Nữ Hoàng cũng nghi ngờ tôi,” Quan Thống Đốc bình thản nói. Ông ta lấy một chiếc đèn lồng ra khỏi tường, thả sáng ngọn đèn cầy bên trong. “Chúng ta phải làm việc rất nhanh. Phòng đọc sách, như chắc chắn ông đã nhận ra, là căn phòng giống hệt với căn phòng ở nhà. Một khoảng không gian nằm giữa thế giới này và Ngục Tù, một Công chính, như nhà phát minh Martor đã đặt tên.”

“Các văn bản của Martor đã bị thất lạc,” Jared vừa nói, vừa hối hả theo sau.

“Tôi có hết. Chúng đang được phân loại.” Hình dáng tối tối của ông ta đi xuống rất nhanh, giơ cao chiếc đèn lồng, bóng nó nhấp nháy chiếu lên tường. Ông ta liếc ngoái ra sau và trước sự kinh ngạc của Jared, tự cho phép mình mỉm cười. “Ông sẽ không bao giờ nhìn thấy chúng, thưa Thầy.” Giữa những thùng rượu, bóng tối nằm sâu hoắm; xa xa phía trên, giọng nói của các lính canh dường như đang xì xào đầy bối rối.

Tại cánh cửa làm bằng đồng, ông ta nhanh chóng bấm mạnh tổ hợp số; cánh cổng rùng rùng mở ra và khi họ đi ngang qua, Jared cảm thấy cơn ớn lạnh kỳ quặc xâm chiếm như ông từng thấy trước kia.

Căn phòng trắng tự điều chỉnh. Mọi thứ chính xác y như khi ông rời khỏi đó. Một sự đau nhói vì lo lắng bất chợt ập đến. Chuyện gì đang xảy đến với Claudia? Cô có an toàn không?

“Ông đã gọi con bé đi mà không có ý tưởng gì về nguy hiểm.” Quan Thống Đốc gõ nhẹ cho bảng điều khiển ló ra và chạm vào các bộ cảm biến. “Vào Ngục Tù là mạo hiểm, cả về vật lý lẫn tâm lý.”

Các dây kệ trượt lùi. Màn hình sáng lên.

Trên đó, Jared nhìn thấy cả ngàn hình ảnh. Chúng nhấp nháy, một bàn cờ với những ô vuông nhỏ xíu, những căn phòng trống, vùng biển hoang vắng, tòa tháp xa xa, những góc phố bụi bặm. Ông nhìn thấy một đường phố chật ních người, một mái nhà lụp xụp bán thiu gồm ghiếc với những đứa trẻ còi cọc, một người đàn ông đang đánh một con thú kỳ lạ, một phụ nữ mỏng manh đang cho em bé bú. Ngơ ngác hoang mang, ông bước lên đứng ngay dưới những hình ảnh ấy, chăm chú nhìn chúng lung linh lập lòe, những người bất hạnh, đói khát, không có tình bạn, mà chỉ có những thương vụ tàn ác.

“Đây là Ngục Tù.” Quan Thống Tốc tựa người vào bàn giấy. “Tất cả những hình ảnh này được những Con Mắt nhìn thấy. Đó là cách duy nhất để tìm Claudia.”

Jared cảm thấy một sự khốn khổ kinh khủng thấm đẫm người mình. Trong Học Viện, cuộc Thử nghiệm được xem như là một trong những vinh quang của các Thầy Thông Thái cổ xưa, sự hy sinh cao quý của năng lượng dự trữ trong thế giới này để cứu những người không thể chuộc lại lỗi lầm, những người nghèo khổ, bị khinh miệt. Và nó đã kết thúc như thế này đây.

Quan Thống Đốc chăm chú nhìn ông, một bức hình rọi bóng trông nghiêng nổi bật trên những hình ảnh khác. “Ông thấy đó, Thầy, những gì mà chỉ có Quan Thống Đốc mới được xem thấy.”

“Tại sao không... tại sao chúng tôi không nghe ai nói...?”

“Không đủ quyền lực. Có thể họ không bao giờ được mang trở lại, hết thầy hàng ngàn người đó. Họ bị mất vì chúng ta.” Ông ta lấy đồng hồ ra, trao cho Jared, ông chết điếng người, cầm lấy, rồi cúi xuống nhìn vào đó. Quan Thống Đốc chỉ vào khối lập phương bằng bạc trên sợi dây chuyền.

“Ông như một vị thần, Jared. Ông đang cầm Incarceron trong tay mình đấy.”

Ông cảm thấy cơn đau trong lòng mình nhức nhối. Hai tay run bần bật. Ông muốn đặt chiếc đồng hồ xuống, bước lui lại, bỏ đi. Khối lập phương nhỏ tí xíu, ông đã nhìn thấy nó cả ngàn lần trên sợi dây chuyền đeo đồng hồ

và gần như chỉ vừa để ý đến, nhưng lúc này nó lấp đầy ông bằng nỗi kinh sợ. Nó có khả năng chứa những rặng núi mà ông nhìn thấy, những cánh rừng với thân cây làm bằng bạc, những thành phố của những người quần áo rách tả tơi đang rình rập sự đói nghèo của những người khác thật sao? Toát mồ hôi, ông cầm thật chặt, Quan Thống Đốc nhẹ nhàng nói, “Sợ hãi, Jared? Phải có sức mạnh mới nhìn thấy được toàn bộ thế giới. Nhiều bậc tiền bối của tôi không bao giờ dám nhìn. Họ che mắt đi.”

Một tiếng chuông khe khẽ.

Cả hai ngược nhìn lên. Màn hình đã ngưng không lóe sáng nữa; khi họ chăm chăm nhìn vào những bức hình bắt đầu lập lòe tắt đi, thì một bức ở góc dưới bên phải lớn lên, hết phân tử ảnh này đến phân tử ảnh kia cho tới khi đầy trọn cả màn hình.

Chính là Claudia.

Jared run rẩy đặt sợi dây chuyền đeo đồng hồ xuống bàn. Cô đang nói chuyện với các tù nhân. Ông nhận ra cậu con trai Finn và một người khác, Keiro, đang dựa lưng vào một bức tường đá, lắng nghe. Gildas nép mình gần đó; Jared nhìn thấy ngay là ông lão đang bị thương, Attia đứng kế bên ông lão.

“Ông có thể nói chuyện với họ không?”

“Có chứ,” Quan Thống Đốc nói. “Nhưng trước hết chúng ta lắng nghe đi đã.”

Ông ta búng nhẹ vào một nút chuyển.

Công dụng của một chiếc chìa khóa giữa một tử tù nhân?

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

“Nó cố ngăn tôi đi tìm anh,” Claudia nói.

Cô đi về phía cậu, xuống dãy hành lang lờ mờ tối.

“Cô không bao giờ nên đến Bên Trong.” Finn cảm thấy kinh sợ. Cô quá là ở không đúng chỗ, mang hương thơm hoa hồng và không khí tươi mát lạ lùng như trên người cậu. Cậu cảm thấy mình muốn gãi vào một chỗ ngứa nào đó trong tâm trí; thay vì như thế, cậu lấy tay dụi nhẹ vào mắt.

“Trở về với tôi ngay bây giờ đi.” Cô chìa bàn tay ra. “Đi nhanh lên!”

“Cô phải chờ một chút chứ.” Keiro nhanh nhẹn đứng lên. “Không có tôi, cậu ấy không đi đâu hết.”

“Cả tôi nữa,” Attia càu nhàu.

“VẬY THÌ HẾT THẢY MỌI NGƯỜI ĐỀU CÓ THỂ CÙNG ĐI. CHẮC LÀ CÓ THỂ ĐƯỢC MÀ.”
Rồi mặt cô xị xuống.

Finn nói, “Gì vậy?”

Claudia cắn môi. Đột nhiên cô nhận ra là mình không biết làm chuyện này thế nào. Phía bên này không có cổng chính, không có ghế hoặc bảng điều khiển gì cả; đơn giản cô chỉ thấy mình đang ở trong một xà-lim trống không. Mà cô cũng không biết cách quay trở lại đó, dù nơi đó có là nơi quan trọng.

“Cô không thể làm thế được,” Keiro nói. Cậu ta bước đến nhìn sát vào cô, mặc dầu thái độ đó khiến cô thấy khó chịu nhưng cô vẫn bình tĩnh nhìn đáp lại.

“Chỉ ít thì tôi cũng có cái này.” Cô lấy Chìa khóa ra khỏi túi áo, chìa ra. Họ thấy nó giống hệt với chiếc chìa họ từng biết, tuy tay nghề của chiếc này có vẻ cao hơn, con đai bằng hoàn hảo nằm im lìm.

Finn cho tay vào túi áo. Túi áo trống trơn. Hoảng hốt, cậu quay lại.

“Nó đây nè, cậu nhóc.” Gildas chụp bắm vào tường, kéo mình thẳng người lên. Ông xám ngoét, mặt mày ướn mèm. Ông cầm chiếc Chìa khóa chặt cứng trong hai bàn tay sần sùi của ông đến nỗi vùng da xung quanh mấy khớp ngón tay trắng dã như lòi cả xương bên dưới.

“Có thật là cô từ Bên Ngoài đến không?” ông thều thào.

“Đúng vậy mà, thưa Thầy.” Cô tiến bước về phía ông, đưa tay ra cho ông sờ vào. “Và Sapphique thật đã Trốn thoát. Jared khám phá ra rằng ông ấy có những người theo mình ngoài kia. Họ gọi ông ấy là Người Chín Ngón.”

Ông gật đầu, họ thấy mắt ông ngấn nước. “Tôi biết điều đó mà. Tôi luôn biết ông ấy có thật mà. Cậu con trai này đã nhìn thấy ông ấy trong thị kiến. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ được gặp ông ấy.”

Giọng ông cộc lốc nhưng rung rung, trước giờ Finn chưa từng nghe thấy thế bao giờ. Sợ hãi một cách kỳ cục, cậu nói, “Chúng ta cần chiếc Chìa khóa này, Thầy.”

Trong tích tắc, cậu nghĩ chắc Thầy Thông Thái này không thả ra đâu; có một khoảng thời gian ngắn khi cả hai người, cậu và những ngón tay của Gildas đang ghì chặt miếng pha lê. Ông lão cúi nhìn xuống. “Tôi luôn tin cậu vào cậu, Finn. Tôi không bao giờ tin cậu đến từ Bên Ngoài và tôi đã sai lầm trong việc đó, nhưng những thị kiến của cậu về những ngôi sao đã dẫn chúng ta Trốn thoát, như tôi biết sẽ như thế, kể từ ngày đầu tiên tôi nhìn thấy cậu nằm khoanh tròn nơi chiếc xe ngựa ấy. Đó là giây phút mà tôi đã sống cả đời để chờ đợi.”

Mấy ngón tay ông bung ra. Finn cảm nhận được trọng lượng của chiếc Chìa khóa.

Cậu nhìn Claudia. “Bây giờ làm gì?”

Cô hít thở một hơi thật sâu, nhưng không phải giọng nói của cô trả lời. Attia đang đứng trong vùng bóng tối đằng sau Keiro; cô bé không tiến ra phía trước nhưng từng lời nghe thật gay gắt. “Chuyện gì xảy ra cho chiếc áo đẹp đẽ ấy?”

Claudia quắc mắt. “Tôi đã xé nó ra thành từng mảnh.”

“Còn đám cưới?”

“Hết rồi.”

Cánh tay Attia ôm vòng thân hình gầy ốm của cô bé. “Vậy là bây giờ chị muốn Finn?”

“Giles. Tên anh ấy là Giles. Đúng, tôi muốn anh ấy. Vương Quốc cần có Vua. Một người nào đó từng nhìn thấy bên ngoài Cung Điện và Nghi Lễ. Một người nào đó từng đâm thẳng xuống các vực thẳm.” Cô để cho sự khó chịu tuôn theo từng lời mình nói; chuyển nó thành cơn tức giận. “Chẳng phải đó cũng là những gì cô muốn sao? Một người nào đó có thể chấm dứt tình trạng khốn khổ của Incarceron bởi vì người đó biết nó như thế nào?”

Attia nhún vai. “Chính Finn mới là người chị nên hỏi. Có lẽ chị chỉ mang anh ấy ra khỏi một nhà tù này để đi đến một nhà tù khác.”

Claudia chăm chăm nhìn cô bé, Attia nhìn chăm chăm nhìn trả lại. Chính tràng cười nhạt nhẽo của Keiro phá tan sự im lặng ấy. “Tôi đề nghị chúng ta nên sắp xếp tất cả chuyện này rong thế giới mới lộng lẫ Bên Ngoài. Trước khi Ngục Tù lại lên cơn dư chấn một lần nữa.”

Finn nói, “Cậu ta nói đúng. Chúng ta làm việc này như thế nào?”

Cô nuốt khan. “Ừm... tôi cho rằng chúng ta... sẽ dùng đến các Chìa khóa.”

“Nhưng cổng ở đâu?”

“Không có cổng gì hết.” Điều này thật khó hiểu; hết thảy họ đều nhìn cô chăm chăm. “Không... như các người nghĩ đâu.”

“Vậy làm sao cô đến đây được?” Keiro hỏi.

“Thật... khó giải thích.” Trong lúc nói, mấy ngón tay cô di chuyển trên bảng điều khiển được giấu đi nơi chiếc Chìa khóa; nó kêu o o, đèn sáng lên bên trong.

Keiro nhảy nhồm ra phía trước. “Ồ, không, Công Chúa!” Cậu ta vồ lấy chiếc chìa khóa ra khỏi tay cô; cô nhảy bổ vói theo, nhưng cậu ta đã rút thanh kiếm chìa thẳng vào cổ họng cô. “Đừng có lừa đảo. Hết thầy chúng ta hoặc cùng đi hoặc là không ai hết.”

Điên tiết, cô nói, “Kế hoạch là vậy mà.”

“Để vũ khí xuống,” Gildas cúi kính.

“Cô ta đang định mang cậu ấy đi. Và để chúng ta lại đây.”

“Tôi không...”

“*Đừng* nói về tôi như thể tôi là một món đồ vậy chứ!” Tiếng gầm ghè của Finn làm tất cả im bật. Cậu luồn một tay vào tóc; da đầu cậu ướt đẫm và mắt cậu lóí nhói như kim châm. Hơi thở cậu như ngừng lại. Một cơn buồn nôn lúc này thật là điều không thể, nhưng hai bàn tay cậu run bần bật và cậu có cảm giác như nó đang bò lên khắp người cậu.

Và rồi cậu biết mình đang rơi vào đó, chắc là thế, bởi vì đằng sau Gildas, bức tường rùng rùng trôi đi và nhìn ra xa khỏi đó, khổng lồ và mờ mờ ảo ảo, cậu nhìn thấy Blaize.

Đôi mắt xám xịt của Thầy Thông Thái ấy quan sát họ, hình ảnh của ông thật to lớn trong một căn phòng trắng tinh với mấy bức tường sạch sẽ. “Tôi e rằng,” ông ta nói, “Trốn thoát là việc không dễ dàng như con gái tôi dường như đang nghĩ đâu.”

Họ lặng phắc. Keiro hạ thanh kiếm xuống. “Ra là thế đấy,” cậu ta nói. “Nhìn xem cô ta hài lòng đến thế nào khi gặp ông kia.”

Finn chăm chú nhìn Claudia quay sang với hình ảnh đó. Bây giờ cậu mới thấy tuy gương mặt của Quan Thống Đốc rất quen nhưng những vết sẹo đã không còn; khuôn mặt gầy ốm hơn và có một sự căng thẳng tinh tế nơi đôi mắt.

Claudia ngược lên nhìn bức hình. “Đừng gọi tôi là con gái ông.” Giọng cô cứng cỏi và lạnh băng. “Và đừng cố ngăn cản tôi. Tôi sẽ mang hết thầy họ ra và ông...”

“Con không thể mang hết thầy họ ra ngoài đâu.” Quan Thống Đốc đón ánh mắt cô. “Chiếc Chìa khóa chỉ mang được một người ra. Bản sao của

chúng, nếu có tác dụng, cũng sẽ y như thế. Chạm vào con mắt đen của của chim đại bàng đi. Con sẽ biến mất và tái xuất hiện ở đây.” Ông mỉm cười bình thản. “Đó là cánh cổng, Finn.”

Kinh hoàng, cô chăm chăm nhìn ông ta. “Ông nói láo. Ông đã mang tôi ra đây thôi.”

“Con là một em bé sơ sinh. Nhỏ xíu. Ta lợi dụng cơ hội đó.”

Có tiếng ai nói trong phòng; ông ta quay lại và Claudia nhìn thấy Jared đằng sau, đang đứng đó xanh xao, mệt mỏi.

“Thầy! Có thật thế không?”

“Ta không cách gì biết được, Claudia.” Trông ông thật bất hạnh, mái tóc sẫm màu rối bù. “Chỉ có một cách để phát hiện ra, đó là thử.”

Cô ta nhìn Finn.

“Không phải cô.” Chính Keiro là người cử động. “Tôi với Finn sẽ đi trước và nếu nó có tác dụng, tôi sẽ trở lại mang Thầy Thông Thái.” Cậu ta nhip nhip xia thanh kiếm tới trước, ngay khi Claudia rút kiếm của cô ra. “Thả xuống, Công Chúa, bằng không tôi sẽ cắt cổ cô đấy.”

Cô nắm chặt chuôi kiếm bọc da, nhưng Finn nói, “Làm theo đi, Claudia. Xin cô đấy.”

Cậu đang nhìn Keiro; khi hạ thanh kiếm xuống, cô nhìn thấy cậu bước đến gần hơn và nói, “Cậu có thật sự nghĩ là tớ sẽ đi và bỏ lại họ không? Trả lại Chìa khóa cho cô ấy đi.”

“Không đời nào.”

“Keiro...”

“Cậu ngu lắm, Finn. Cậu không hiểu đây là một việc làm ngon xơi sao? Cậu với cô ta sẽ biến mất và thế là xong.

Không ai mất công quay lại vì những người còn lại trong nhóm chúng tớ đâu.”

“Tớ sẽ trở lại.”

“Người ta sẽ không để cậu đi.” Keiro bước sát tới bên cậu. “Một khi người ta đã có được vị Hoàng Tử thất lạc của mình rồi, tại sao phải quan tâm

lo lắng cho lũ tội phạm Cận Bã kia chứ? Đứa con gái từng sống như chó và một kẻ dở người? Một khi cậu trở lại đúng nơi của mình, tại sao lại phải nghĩ đến tội tớ?”

“Tớ thề là tớ sẽ quay trở lại.”

“Chắc chắn rồi. Đó không phải là những lời Sapphique đã nói đấy sao?”

Lặng lẽ, Gildas ngồi xuống, đột ngột, như thể sức lực ông đã cạn. “Đừng bỏ tôi lại đây, Finn,” ông lẩm bẩm.

Finn lắc đầu, hết sức mệt mỏi. “Chúng ta không thể giữ Claudia ở đây, bất kể phần còn lại của chúng ta quyết định thế nào. Cô ấy đến là để giải cứu chúng ta.”

“Dở ẹc.” Đôi mắt màu xanh lơ của Keiro thật tàn nhẫn. “Cô ta từng là một Tù nhân kia mà - cô ta có thể như thế một lần nữa có sao đâu. Tớ đi trước. Để phát hiện xem cái gì đang chờ ngoài đó. Và nếu nó có tác dụng, như tớ đã nói, tớ sẽ quay lại.”

“Láo toét,” Attia rít lên.

“Các người không ngăn được tôi đâu.”

Quan Thống Đốc cười ra tiếng, khe khẽ. “Đây là người hùng mà con nghĩ là Giles đấy sao, Claudia? Người sẽ cai trị Vương Quốc đó chẳng? Thậm chí cậu ấy còn không quản nổi đám người lộn xộn này.”

Ngay tức khắc, Finn ra tay. Cậu ném chiếc Chìa khóa cho Claudia; Keiro hoàn toàn bất ngờ, cậu ta chớp lấy thanh kiếm. Cơn giận gào thét trong cậu; giận dữ với hết thầy mọi người, với nụ cười quỷ quyệt của Quan Thống Đốc, với nỗi sợ hãi và yếu ớt trong chính bản thân mình. Keiro lao đảo lùi lại; tinh trí rất nhanh, cậu giật lại thanh kiếm và cả hai cùng nắm lấy; sau đó Finn rút mạnh thanh kiếm đang bị giữ chặt kia.

Keiro không chùn bước khi lưỡi kiếm lấp lóa ngay trước mặt. “Cậu sẽ không sử dụng nó với tớ đâu.”

Tim Finn đập thành thịch. Ngực cậu nhấp nhô. Đằng sau cậu, Attia rít lên, “Tại sao không chứ, Finn? Anh ta đã giết Nữ Chủ Công đấy. Anh biết chuyện đó mà, anh luôn biết chuyện đó! Chính anh ta ra lệnh cắt cầu. Chứ không phải Jormanric.”

“Thật không?” Cậu chỉ vừa nhận ra tiếng thì thầm của chính mình.

Keiro mỉm cười. “Tự quyết định đi.”

“Nói cho tớ nghe xem.”

“Không.” Người anh em kết nghĩa của cậu cầm lấy chiếc Chìa khóa trong tay. “Đó là chọn lựa của cậu. Tớ không cần biện minh với bất cứ ai.”

Nhịp đập của trái tim cậu quá lớn đến nỗi nghe đau nhói. Âm thanh lấp đầy cả Ngục Tù, nện thành thạch xuống hết thảy mọi hành lang, trong hết thảy mọi xà-lim.

Cậu quăng thanh kiếm xuống. Keiro hụp người xuống lượm, cậu đá văng thanh kiếm đi. Đột ngột, họ nhào vô đánh nhau, Finn không thờ nổi vì một cú đâm ác nghiệt vào bụng, kỹ năng tàn nhẫn của Keiro đã hạ cậu đo ván. Claudia hét toáng, Gildas gào lên giận dữ, nhưng bây giờ cậu ta không còn quan tâm; lồm cồm bò dậy, cậu nhảy lên mình Keiro, giật phắt chiếc Chìa khóa. Bị cản trở bởi miếng pha lê dễ vỡ, Keiro hụp người xuống, rồi đâm một cú nữa; Finn ôm ngang thắt lưng cậu ta, vật xuống, nhưng vì cậu áp sát vào, nên Keiro tung chân đá cậu lão đảo văng trở lại.

Keiro lăn tròn, lôi cậu dậy. Máu tươm trên môi. “Bây giờ chúng ta sẽ thấy, người anh em ạ,” cậu ta rít lên. Cậu ta sờ vào con mắt đen nhánh của con chim.

Một luồng ánh sáng.

Quá sáng đến nỗi làm bóng cả mắt họ.

Nguồn sáng tỏa ra quanh Keiro, nuốt chửng cậu ta, có tiếng ồn ào trong đó, một rên rỉ như đau đớn, một nốt chói tai ngưng bật ngay tức khắc.

Ánh sáng tắt phụt.

Còn Keiro vẫn ở yên đó.

Trong thinh lặng vỡ òa, giọng cười của Quan Thống Đốc bình thản, thương tiếc. “À,” ông ta nói. “Tôi e rằng như thế có nghĩa là nó không có tác dụng với cậu rồi.

Có thể các thành phần kim loại trong người cậu làm cho quá trình thành ra vô hiệu. Incarceron là một hệ thống khép kín; các thành phần của nó không bao giờ có thể rời đi được.”

Keiro đứng hoàn toàn bất động.

“Không bao giờ ư?” cậu ta thều thào.

“Không, trừ phi các thành phần đó phải được lấy ra.”

Keiro gật đầu. Gương mặt cậu dữ tợn, đờ ửng. “Nếu đó là thứ nó cần.” Cậu bước tới Finn và nói, “Lấy con dao của cậu ra.”

“Cái gì?”

“Cậu nghe rồi đó.”

“Tớ không làm đâu.!”

Keiro phá ra cười chua chát. “Tại sao không? Keiro Chín Ngón. Tớ luôn tự hỏi không biết Sapphique hy sinh chủ yếu là vì cái gì.”

Gildas lầm bầm. “Cậu nhóc, cậu đang đưa ra giả thuyết là...”

“Có lẽ trong chúng ta có nhiều người phát xuất từ Ngục Tù hơn chúng ta tưởng. Có thể là cả ông nữa, ông già ạ. Nhưng tôi sẽ không để một ngón tay buộc được tôi phải ở lại đây đâu. Lấy con dao ra.”

Finn không động đậy, nhưng Attia thì có. Cô bé rút một lưỡi dao nhỏ luôn mang theo bên mình, chìa ra cho cậu ta. Cậu ta cầm lấy, chậm rãi. Keiro đặt bàn tay xuống sàn, mấy ngón tay xò ra. Chiếc móng tay kim loại trông y hệt như mấy chiếc khác. “Bây giờ thì làm đi,” cậu ta nói.

“Tớ không thể...”

“Cậu có thể chứ. Vì tớ đi mà.”

Họ nhìn nhau. Finn quỳ xuống. Bàn tay cậu run rẩy. Cậu kê lưỡi dao vào da Keiro.

“Chờ đã,” Attia gắt. Cô bé thu mình lại. “Hãy suy nghĩ xem! Biết đâu chưa đủ thì sao. Như anh nói đấy, không ai trong chúng ta biết bên trong người mình làm bằng gì. Chắc chắn phải có một cách khác.”

Đôi mắt màu xanh của Keiro ngậy ra vì thất vọng. Cậu ta lưỡng lự.

Trong một lúc lâu, cậu ta đứng đó bất động, rồi khép tay lại và gật đầu, chậm rãi. Cậu ta cúi nhìn xuống chiếc Chìa khóa và đưa ra cho Finn.

“Vậy thì tớ sẽ phải đi tìm cách đó. Hãy tận hưởng vương quốc của cậu, người anh em. Hãy cai trị cho thật tốt. Quan sát sau lưng mình.”

Finn run quá không trả lời gì được. Xa xa có tiếng nện như quai búa khiến mọi người đều ngược nhìn lên.

“Cái gì thế?” Claudia hỏi.

Jared nói nhanh. “Nó ở đây này. Evian đã cố gắng và đã chết. Các lính gác của Nữ Hoàng đang ở ngay nơi cửa.”

Cô chăm chăm nhìn cha mình. Ông ta nói, “Con phải trở về, Claudia. Mang theo cậu con trai kia nữa. Lúc này ta cần cậu ấy.”

“Anh ấy có phải là Giles thật không?” cô hỏi, giọng khàn khàn.

Nụ cười của Quan Thống Đốc lạnh lùng. “Bây giờ thì phải.”

Lời ông vừa nói xong thì màn hình trống trơn. Một làn sóng chuyển động chạy xuống dãy hành lang; Finn lo lắng nhìn quanh. Gạch đá từ trên vòm rơi xuống lóc cóc.

Sau đó cậu ngược lên, nhìn thấy Con Mắt đỏ rực kêu vo vo, lách cách trên cậu.

“Ồ, vâng,” tiếng nói cất lên dịu dàng. *“Hết thấy mọi người đã quên tôi mất rồi. Mà tại sao tôi lại phải để cho một đứa con của mình ra đi nhỉ?”*

Ông tỉnh dậy, thấy hết thảy mọi người đang vây xung quanh mình. Những người già, người què, người bệnh hoạn, những kẻ dở người. Ông giấu mặt đi, đầy hổ thẹn và tức giận. “Tôi đã khiến mọi người thất vọng,” ông nói. “Tôi đã thực hiện một cuộc hành trình mãi đến bây giờ và tôi đã thất bại.”

“Không phải vậy đâu,” họ đáp. “Chúng tôi biết có một cánh cửa, một cánh cửa bí mật, nhỏ xíu. Không ai trong chúng tôi dám bò qua, sợ rằng chúng tôi phải chết ở đó mất. Nếu ông hứa trở lại đón chúng tôi, chúng tôi sẽ chỉ cho ông.”

Sapphique dẻo dai, mỏng manh. Đôi mắt sẫm màu của ông nhìn vào họ. “Hãy đưa tôi đến đó,” ông thì thầm.

• TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE

---* ❖ *---

“Xảy ra chuyện gì?” Jared thờ hồn hển.

“Ngục Tù đã can thiệp,” Quan Thống Đốc đây tức giận. Mấy ngón tay ông di chuyển nhanh nhẹn trên bảng điều khiển.

“Vậy thì ngăn nó lại! Ra lệnh cho nó phải...”

“Tôi không thể bắt Incarceron phải vâng lời mình được.” Quan Thống Đốc nhìn ông trừng trừng. Nguyên tắc của Ngục Tù, thưa Thầy. Tôi không có quyền trên nó.” Sau đó, hạ thấp giọng đến mức Jared chỉ vừa đủ nghe thấy, “Nó đang cười vào mũi tôi đấy.”

Hoảng kinh, Jared chăm chăm nhìn vào màn hình trống trơn. Bên ngoài, một nắm đấm nữa lại dộng vào cánh cửa bằng đồng. Một tiếng nói như sấm rền, “Quan Thống Đốc! Mở cửa này ra! Nữ Hoàng đòi ông đến gặp.”

“Evian thực hiện công việc ám sát của ông ta tệ quá,” Quan Thống Đốc nói. Ông ta ngược nhìn lên. “Đừng sợ, họ sẽ không vào được đâu. Thậm chí là có phải dùng đến rìu.”

“Bà ta nghĩ ông có liên quan à?”

“Có lẽ. Đó là lý do chính đáng để bào chữa cho việc từ bỏ tôi. Bây giờ, sẽ không có đám cưới gì nữa hết.”

Jared lắc đầu. “Vậy thì cả hai chúng ta đi đời rồi.”

“Trong trường hợp đó, thưa Thầy, tôi có thể làm được với sự trợ giúp của thầy.” Đôi mắt xám của ông ta dán chặt vào mắt ông. “Vì Claudia, chúng ta cần phải làm việc chung với nhau.”

Jared chậm rãi gật đầu. Cỗ phốt lờ đi cơn điên tiết đang bùng lên, ông đi vòng tới bảng điều khiển và cẩn thận xem xét chúng. “Cái này kỳ cục thật. Nhiều ký hiệu được viết bằng ngôn ngữ của các Thầy Thông Thái.” Ông ngược nhìn lên. “Hãy thử nói chuyện với Incarceron bằng ngôn ngữ của người tạo ra nó xem sao.”

Cơn Ngục chấn diễn ra thật nhanh và bất ngờ. Mặt sàn oằn xuống; mấy bức tường đổ sập. Finn túm lấy Keiro; cùng nhau hai người ngã trở lại vào một cánh cửa, dưới sức nặng của họ, cánh cửa bung ra, ném cả hai vào bên trong.

Claudia bò theo phía sau, nhưng Attia rít lên, “Giúp tôi đỡ ông ta với!” Cô bé đỡ Gildas đang gập đôi người lại, thở hỗn hển. Vội vàng, Claudia trèo trở lại, luồn cánh tay qua vai cô bé, họ cố gắng hết sức để đưa ông tới xà-lim, tới nơi, Finn kéo mạnh ba người vào trong, đóng sầm cánh cửa thật chặt vào, cậ cùng với Keiro chêm cửa bằng một cây gỗ xiên qua.

Bên ngoài, gạch đá vụn ào xuống như thác đổ, họ kinh hoàng lắng nghe. Dây hành lang chắc chắn đã bị bít lối rồi.

“*Nhưng các người không nghĩ là có thể nhốt ta ngoài này đâu, ta hy vọng thế được không?*” Incarceron phá ra cười, tiếng cười của nó nghe âm âm.

“Không ai có thể làm chuyện đó. Ta là nơi không thể trốn thoát mà.”

“Sapphique đã Trốn thoát đấy thôi.” Giọng Gildas khản đặc vì đau đớn, nhưng ông nói rất to. Hai tay ông ôm chặt lấy ngực; run rẩy không kiểm soát được. “VẬY ông ấy đã làm điều đó như thế nào, khi không có Chìa khóa? Phải chăng là có một lối thoát khác nữa, mà chỉ có ông ta khám phá ra? Một lối đi rất bí mật, rất kinh ngạc mà người không thể ngăn chặn được? Một lối đi không cần đến cánh cổng và chẳng có máy móc gì ráo? Phải thế không, Incarceron? Đó có phải là những gì người sợ, nên phải luôn luôn canh chừng, luôn luôn lắng nghe?”

“Ta chẳng sợ gì hết”

“Đó không phải là những gì người đã nói với ta,” Claudia gắt lên. Cô hít thở khó khăn; đồng thời, liếc nhìn lên Finn. “Tôi phải quay về. Jared đang gặp rắc rối. Anh sẽ đi chứ?”

“Tôi không thể bỏ họ. Hãy mang ông lão theo cùng với cô.”

Gildas cười lớn: thân mình ông run rẩy trước những hơi thở hỗn hển pha lẫn tiếng khò khè. Attia nắm chặt tay ông; rồi cô bé quay đầu qua. “Ông ấy sắp chết mất rồi,” cô bé thì thào.

“Finn,” Thầy Thông Thái rên rỉ.

Finn cúi sát xuống, buồn nôn vì cảm giác như kim châm phía sau mắt. Dù những vết thương của Gildas có nằm bên trong không nhìn thấy đi chăng nữa, nhưng hai bàn tay ông lạnh ngắt, mồ hôi và gương mặt xanh xao kia cũng đã quá rõ ràng.

Thầy Thông Thái kê miệng sát vào tai Finn. “Cho tôi xem những ngôi sao đi,” ông thì thào.

Finn nhìn mấy người kia. “Tôi không thể...”

“VẬY thì cho phép ta,” Ngục Tù nói. Ánh sáng lờ mờ trong xà-lim tắt phụt. Một Con Mắt đỏ rực như tia lửa trong góc tường. *“Hãy nhìn ngôi sao đó đi, ông già. Đây là ngôi sao duy nhất ông từng nhìn thấy đấy.”*

“Đừng giày vò ông ấy nữa!” Tiếng hét giận dữ của Finn làm mọi người giật mình. Và rồi, trước sự kinh ngạc của Claudia, cậu quay trở lại với Gildas, siết chặt bàn tay ông, “Đi với tôi,” cậu nói. “Tôi sẽ cho ông thấy.”

Cơn quay cuồng trong tâm trí cậu chuyển sang người ông lão và cậu cứ để vậy. Cậu cố tình đi vào vùng bóng tối, kéo lê ông lão đi theo mình, khắp xung quanh họ, mặt hồ sáng le lói dưới những ngọn đèn lồng treo lơ lửng, màu xanh, màu tím, màu vàng kim, bên dưới cậu là con thuyền lắc lư, đang khi cậu nằm trong đó, ngược mắt nhìn lên bầu trời.

Chúng sáng chói trong đêm mùa hè. Như một lớp bụi ánh bạc, chúng nằm phía bên kia vũ trụ như thể một bàn tay to lớn nào đó đã tung rắc và điều huyền bí của chúng làm say mê màu đen mượt như nhung kia.

Bên cạnh, Finn cảm nhận được nỗi kinh sợ của ông lão.

“Đây là những ngôi sao, thưa Thầy. Toàn bộ thế giới, rất xa xăm, dường như nhỏ xíu, nhưng thật ra còn to lớn hơn mọi thứ chúng ta từng biết.”

Nước hồ vỗ nhẹ nhẹ.

Gildas nói, “Quá xa. Quá nhiều!”

Một con diệc nhô lên khỏi mặt nước trong cú đập cánh rất thanh nhã. Trên bờ, âm nhạc nghe thật du dương; những tiếng cười khe khẽ.

Ông lão nói, giọng khản đặc, “Bây giờ tôi phải đến với chúng, Finn. Tôi phải đi, đi tìm Sapphique. Ông ấy sẽ không mẫn nguyện, cậu biết đấy, chính khi đã ở Bên Ngoài. Không mẫn nguyện một khi ông ấy nhìn thấy thứ này.”

Finn gật đầu. Cậu cảm thấy con thuyền thả neo bên dưới mình, nhịp điệu nhịp nhàng và trượt trên sóng cồn. Cậu cảm nhận được mấy ngón tay ông lão nói lỏng ra trong tay cậu. Và khi cậu đắm đắm nhìn vào đó, những ngôi sao rõ ra và bùng cháy, trở thành những ngọn lửa, những ngọn lửa tí xíu trên đầu mút các ngọn nến nhỏ bé và cậu đang thối cho chúng tắt phụt, thối vào chúng bằng hết hơi thở của mình, hết sức lực của mình.

Chúng biến mất, cậu phá ra cười, một tiếng cười vang đặc thảng, mọi người chung quanh cũng cười rân với cậu, Nhà Vua mình mặc áo khoác đỏ, Barlett, cùng với người mẹ kế mới xanh xao và hết thảy các quan cận thần, các bảo mẫu, nhạc công, cả cô gái nhỏ mặc áo đầm trắng rất xinh, cô gái đã đến vào ngày hôm ấy, người ta nói cô sẽ là người bạn đặc biệt của cậu.

Lúc này cô ấy đang nhìn cậu. Cô nói, “Finn. Anh có nghe tôi nói không?”

Claudia.

“Đã sẵn sàng rồi.” Jared ngược nhìn lên. “Ông nói đi, bộ phận phiên dịch sẽ làm việc ngay tức khắc.”

Quan Thống Đốc đang đi qua đi lại, lắng nghe tiếng nói bên ngoài; bây giờ ông ta bước đến, đứng bên bàn giấy, hai tay khoanh lại.

“Incarceron,” ông nói.

Im lặng. Sau đó, trên màn hình, một chấm sáng nhỏ màu đỏ. Chấm sáng nhỏ xíu, như một ngôi sao. Nó chăm chăm nhìn ra phía họ. Nó cất tiếng, “*Ai đang nói thứ ngôn ngữ cổ này thế?*”

Tiếng nói không đều. Dường như mất đi vài âm thanh âm âm vang dội lại.

Quan Thống Đốc liếc qua Jared. Rồi ông ta nói khẽ, “Người biết là ai mà, cha. Sapphique đây.”

Mắt Jared mở lớn, nhưng ông vẫn không nói năng gì.

Lại im lặng nữa. Lần này, Quan Thống Đốc phá vỡ đi. “Ta nói với người bằng ngôn ngữ của các Thầy Thông Thái. Ta ra lệnh cho người không được làm hại cậu bé Finn.”

“*Cậu ấy có Chìa khóa. Không Tù nhân nào được phép Trốn thoát.*”

“Nhưng sự giận dữ của người có thể sẽ làm cậu ấy tổn thương. Cả Claudia nữa.” Có phải giọng nói của Quan Thống Đốc thay đổi khi nhắc đến tên cô không? Jared không rõ lắm.

Một thoáng yên lặng. Sau đó, “*Được thôi. Vì con, con trai ta ạ.*”

Quan Thống Đốc ra dấu cho Jared cắt liên lạc, nhưng khi ngón tay ông vói tới bảng điều khiển, Ngục Tù khẽ khàng nói, “*Nhưng nếu quả thật con là Sapphique, trước kia chúng ta thường hay nói chuyện. Con sẽ nhớ chứ.*”

“Chuyện đó lâu quá rồi,” Quan Thống Đốc thận trọng nói.

“*Ừ. Con đã cho ta vật cống nạp mà ta yêu cầu. Ta sẵn lòng con và con cản trở ta. Con trốn trong những cái hố và đánh cắp trái tim của con cái ta. Nói ta nghe xem nào, Sapphique, làm thế nào con trốn thoát khỏi ta được thế? Sau khi ta quật ngã con, sau cú ngã kinh khủng xuyên qua vùng bóng tối, con đường nào con đã tìm ra mà ta đã bỏ sót? Kẽ nứt nào mà con đã bò qua được? Còn bây giờ con đang ở đâu, ở ngoài đó trong những nơi thậm chí ta còn không hình dung nổi phải không?*”

Tiếng nói có vẻ suy tư; Quan Thống Đốc ngược lên nhìn vào Con Mắt kiên định trên màn hình. Ông ta trả lời bưng bít. “Đó là một bí ẩn mà ta không thể tiết lộ được.” “*Đáng tiếc. Con thấy họ không cho ta đường nào để nhìn thấy bên ngoài bản thân ta. Con có thể tưởng tượng được không, Sapphique, con là người rày đây mai đó, nhà du hành vĩ đại, con có thể tưởng tượng việc bị nhốt mãi mãi trong tâm trí của chính con và chỉ được quan sát các sinh vật sống ở đó? Họ làm cho ta mạnh mẽ và họ làm cho ta có nhiều chỗ hỏng. Và chỉ mình con, khi con trở về, mới có thể giúp ta.*”

Quan Thống Đốc nín thính. Miệng khô khốc, Jared gõ nhẹ bộ chuyển. Hai bàn tay ông run rẩy, ẩm ướt mồ hôi. Khi ông chăm chú nhìn, Con Mắt kia mờ dần đi.

Finn thấy cảnh vật nhòe nhòe, toàn thân cậu trống rỗng. Cậu nằm người cong gập lại: chỉ có cánh tay Keiro đỡ đầu cậu cách khỏi mặt sàn. Nhưng trong thoáng chốc, trước khi mùi hôi thối của Ngục Tù ập trở lại, trước khi thế giới tràn vào, cậu đã biết mình là một hoàng tử và là con của một hoàng tử, biết thế giới của cậu tràn ngập sắc vàng của ánh mặt trời, biết một buổi sáng nọ như một câu chuyện thần tiên, cậu đã đi ngựa vào một khu rừng tối và không bao giờ đi trở ra nữa.

“Uống chút này đi.” Attia đưa nước cho cậu; cậu cố nuốt, bật ho, rồi cố ngồi lên.

“Cậu ấy ngày càng tệ,” Keiro đang nói với Claudia. “Đây là những gì cha cô đã làm cho cậu ấy.”

Cô phớt lờ, cúi xuống trên Finn. “Cơn Ngục chấn đã ngưng rồi. Vừa mới yên tĩnh.”

“Gildas sao rồi?” Finn lầm bầm.

“Ông già xong rồi. Không còn phải lo lắng về Sapphique nữa.” Giọng Keiro cộc lốc. Quay lại, Finn thấy Thầy Thông Thái nằm trên mớ gạch đá vụn, mắt nhắm, thân mình cuộn tròn, như đang ngủ. Trên ngón tay ông, lỏng lẻo và mờ xỉn, như thể Keiro đã đẩy vào đó trong một nỗ lực vô hiệu nào đó để cứu ông, chiếc nhân đầu lâu cuối cùng chiếu sáng.

“Anh đã làm gì vậy?” Claudia hỏi. “Ông ấy đã nói... những điều kỳ cục lắm.”

“Tôi chỉ cho ông thấy lối thoát ra.” Finn cảm thấy thô ráp, cạn sạch. Lúc này, cậu không muốn nhắc tới chuyện đó, không muốn kể cho họ nghe những gì cậu đã nghĩ, đã nhớ, vì thế cậu từ từ ngồi lên và nói, “Cậu thử chiếc nhân trên ông ấy hả?”

“Không có tác dụng. Ông ấy nói quả là đúng. Có lẽ không có cái nào trong chúng có tác dụng cả.” Keiro đẩy chiếc Chìa khóa vào tay cậu. “Đi đi. Bây giờ đi ra đi. Bảo Thầy Thông Thái kia thiết kế một chìa khóa để giúp tớ thoát. Rồi bảo ai đó trở lại đón cô bé này.”

Finn nhìn Attia. “Tôi sẽ trở lại một mình. Thề đấy.”

Attia mỉm cười, uể oải, còn Keiro nói, “Xem cậu kìa. Tớ không muốn bị dính vào cô ta đâu.”

“Và cũng đón cậu nữa. Tớ sẽ nhờ tất cả các Thầy Thông Thái trong vương quốc của tớ làm việc này. Chúng ta ăn thề nhé, người anh em. Cậu có nghĩ tớ quên không?”

Keiro cười phá ra. Gương mặt điển trai của cậu ta dữ tợn và đầy vết thâm tím, tóc tai bết lại vì bụi đất, chiếc áo khoác đẹp đẽ bị hư cả. Nhưng cậu ta là một người, Finn nghĩ, trông như một vị hoàng tử. “Có lẽ. Hoặc có lẽ đây là cơ hội để cậu bỏ tớ. Có lẽ cậu sợ tớ sẽ giết cậu và thế vào chỗ cậu chẳng. Nếu cậu không trở lại, tin tớ đi, tớ sẽ làm chuyện đó cho xem.”

Finn mỉm cười. Trong tích tắc, họ nhìn nhau ngang qua căn xà-lim nghiêng nghiêng, ngang qua đầy đầy những còng tay và gông cùm.

Sau đó Finn quay sang Claudia. “Cô đi trước đi.”

Cô nói, “Anh sẽ đến chứ?”

“Ừ”

Cô nhìn cậu, rồi nhìn mấy người kia. Nhanh chóng, cô sờ vào mắt đại bàng và biến mất, trong vùng sáng chói lóa khiến tất cả mọi người đều há hốc miệng kinh ngạc.

Finn nhìn xuống chiếc Chìa khóa cậu đang cầm. “Tớ không thể,” cậu nói.

Attia mỉm cười, mặt bừng sáng. “Em tin anh mà. Em sẽ đợi.”

Nhưng ngón tay cậu không hề nhúc nhích, dừng nguyên phía trên con mắt tối sẫm của đại bàng, vì thế cô bé vói tay qua, ấn xuống thay cho cậu.

Claudia thấy mình đang ngồi trong chiếc ghế giữa những tiếng gào thét và động thùm thụp. Bên ngoài cánh cổng Caspar hét toáng lên “... phải bắt giữ vì tội làm phản. Quan Thống Đốc! Ông có nghe tôi nói không?” Lớp đồng đội lại những cú đấm điên cuồng.

Cha cô cầm tay, kéo cô đứng dậy. “Con yêu. Vậy còn Hoàng Tử trẻ của chúng ta đâu?”

Jared đang chăm chú nhìn cánh cổng bằng đồng cong oằn hướng vào trong. Mắt ông lóe lên vui mừng, liếc nhanh qua Claudia.

Tóc tai cô rối bù, mặt mày dơ bẩn. Có mùi gì là lạ thoang thoang xung quanh. Cô nói, “Ngay đằng sau con đấy.”

Finn cũng đang ngồi trong một cái ghế, nhưng căn phòng này tối om, một xà-lim nhỏ, như căn phòng cậu nhớ đã lâu lắm rồi, cũ kỹ, tường nhớp nháp khắc đầy những cái tên.

Ngồi đối diện cậu là một người đàn ông mảnh khảnh, tóc màu sẫm. Trong chốc lát, cậu nghĩ đây là Jared và rồi cậu biết đó là ai.

Cậu nhìn quanh quất, bối rối. “Tôi đang ở đâu đây? Đây có phải là Bên ngoài không?”

Sapphique đang ngồi dựa lưng vào tường, đầu gối co lại. Ông nói khẽ, “Không ai trong chúng ta biết nhiều về nơi mình đang hiện diện. Có lẽ suốt cả đời mình, chúng ta quá quan tâm tới việc ở đâu, nhưng lại không quan tâm đủ tới việc ở với ai.”

Mấy ngón tay Finn khép chặt trên chiếc Chìa khóa bằng pha lê. “Hãy để tôi đi,” cậu thì thào.

“Đâu phải tôi ngăn cản cậu.” Sapphique chăm chú nhìn Finn, đôi mắt ông là bóng tối và ngôi sao là những điểm sáng sâu tận bên trong. “Đừng quên chúng tôi,

Finn. Đừng quên những người còn ở lại đó, trong vùng bóng tối, những người đói khát và đau khổ tuyệt vọng, những kẻ giết người và bọn côn đồ kẻ cướp. Có những nhà tù bên trong nhà tù và người ta ở trong nơi sâu nhất.”

Ông vói tay lấy đi một đoạn xích nơi tường; đoạn xích kêu lanh canh, gì sét rơi ra. Ông tuột tay mình vào các mắt xích. “Cũng như cậu, tôi ra ngoài, bước vào Vương quốc này. Đó không phải là điều tôi mong đợi. Và tôi cũng đã hứa.” Ông thả đoạn kim loại xuống sàn, một tiếng loảng xoảng thật lớn và Finn nhìn thấy ngón tay bị xén đứt kia. “Có lẽ đó là những gì đang giam hãm cậu.”

Ông quay người sang hẳn một bên, gạt đầu ra hiệu. Một bóng người xuất hiện phía sau ông, tiến về phía trước và Finn nén xuống một tiếng la lớn, bởi vì đó chính là Nữ Chủ Công. Cũng vẫn chiều cao ấy, dáng đi gầy và cao lêu nghêu, mái tóc đỏ, đôi mắt đầy khinh miệt. Cô đứng nhìn xuống Finn và cậu cảm nhận một sợi dây xích trói buộc cậu, tinh tế, vô hình, cô cầm lấy một đầu xích, bởi vì cậu không thể nhúc nhích tay chân.

“Làm thế nào cô lại ở đây?” cậu thì thầm. “Cô đã bị rơi kia mà.”

“Ồ, vâng, tôi đã rơi! Xuyên qua những vương quốc và xuyên qua hàng thế kỷ. Như một con chim gãy cánh. Như một thiên thần bị ném xuống trần gian.” Cậu gần như không thể nói là đó là tiếng cô thì thầm thì hay là tiếng của Sapphique. Nhưng cơn tức giận thì đúng là của cô. “Và tất cả chuyện đó là do lỗi của cậu.”

“Tôi...” Cậu muốn đổ lỗi cho Keiro, hoặc Jormanric. Bất cứ ai. Nhưng cậu lại nói, “Tôi hiểu mà.”

“Nhớ lại đi, Hoàng Tử. Hãy rút kinh nghiệm từ việc đó.”

“Cô vẫn còn sống chứ?” Cậu hết sức hồ thẹn vì chuyện cũ; nó khiến cậu thật khó nói.

“Incarceron không bỏ phí bất cứ thứ gì. Tôi đang sống trong chỗ tận cùng của nó, trong xà-lim của nó, xà-lim của chính thân mình nó.”

Tôi xin lỗi.

Cô quần áo khoác quanh người y như phong thái đỉnh đạc lúc trước. “Nếu cậu xin lỗi, thì đó là tất cả những gì tôi yêu cầu.”

“Cô sẽ giữ cậu ta ở đây chứ?” Sapphique nói thầm.

“Như cậu ta đã giữ tôi sao?” Cô cười lớn tiếng, bình thản. “Tôi không cần một khoản chuộc cho sự tha thứ của mình đâu. Tạm biệt, cậu con trai hay

hoảng sợ. Canh giữ chiếc Chìa khóa pha lê của tôi nhé.”

Xà-lim mờ nhòe và mở ra. Cậu tưởng chừng như thể mình đang bị kéo lê qua một cơn chấn động không rõ ràng toàn là đất đá và xương thịt; như những bánh lái bằng sắt khổng lồ chuyển động âm âm bên trên cậu, như thể cậu bị mở ra, đóng vào, bị nứt toác ra rồi được sửa vá trở lại.

Cậu đứng lên khỏi ghế và một hình dáng tôi tối chìa tay ra giữ cậu đứng vững lại.

Và lần này đó mới chính là Jared.

Tôi đã đi trên cầu thang gươm kiếm sáng lòa. Tôi đã mặc tấm áo khoác hận thù đau khổ. Tôi đã thề nguyện những lời trống rỗng. Tôi đã dối trá trên đường đến các ngôi sao.

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Cánh cổng rùng rùng.

“Đừng lo. Sẽ không bao giờ phá nổi đâu.” Bình tĩnh, Quan Thống Đốc quan sát Finn. “Vậy ra đây là người mà con nghĩ là Giles.”

Cô nhìn ông ta trừng trừng. “Cha biết mà.”

Finn chăm chăm nhìn quanh. Căn phòng quá trắng chịu không nổi. Sự chói chang của những ngọn đèn làm cậu nhức mắt. Người đàn ông cậu nhận ra là Blaize cười khẩy, khoanh tay lại. “Thật ra, có đúng là cậu ấy hay không, không quan trọng. Bây giờ con có cậu ấy, con sẽ phải làm cho cậu ấy thành Giles. Bởi vì chỉ có cậu ấy đứng giữa con và cơn thảm họa.” Tò mò, ông tiến sát lại Finn. “Còn cậu nghĩ sao, Tù nhân? Cậu nghĩ mình là ai?”

Finn cảm thấy mình run rẩy, hèn hạ; đột nhiên cậu biết da mình lấm lem bụi đất, biết mình làm cho căn phòng vô trùng này ra hôi thối. “Tôi... nghĩ mình nhớ. Cuộc hứa hôn...”

“Cậu chắc chứ? Hoặc biết đâu đó chẳng phải là những ký ức mà người nào khác có được, bây giờ chôn vùi trong cậu, những sợi tơ ý tưởng bị nhốt trong những phần mô đi vay mượn, nguyên liệu mà Ngục Tù đã dựng lên

thành cậu?” Ông ta mỉm cười, nụ cười lạnh lẽo. “Mười năm là một quãng thời gian dài. Tất cả những gì tôi nhớ được là một thằng bé con.”

“Lẽ ra trước kia chúng ta đã có thể phát hiện ra rồi.” Claudia gất lên. “Trước khi có Nghi thức.”

“Đúng.” Quan Thống Đốc quay sang cô. “Và vấn đề đó, ta sẽ để lại cho con.”

Finn nhìn thấy mặt cô xanh nhợt thế nào, giận dữ ra sao. Cô nói, “Cả đời, ông đã để cho tôi tin rằng mình là con gái ông. Và toàn bộ đều là dối trá.”

“Không.”

“Có! Ông đã chọn tôi, giáo dục tôi, đã nhào nặn ra tôi... Thậm chí còn kể cho tôi nghe tất cả những điều ấy! Ông đã tạo ra một sinh vật đúng y như những gì ông muốn, dễ uốn nắn, chịu cưới người ông bảo và trở thành thứ ông muốn. Sau này, chuyện gì sẽ xảy ra với tôi? Nữ Hoàng Claudia tội nghiệp chắc hẳn cũng gặp một tai nạn, để lại một mình Quan Thống Đốc làm quan Nhiếp chính? Đó là kế hoạch của ông phải không?”

Ông đón gặp ánh mắt cô, đôi mắt ông trong trẻo, màu xám xám. “Nếu ta có thay đổi kế hoạch ấy thì chính bởi vì dần dà ta đã thương yêu con.”

“Láo toét!”

Jared buồn rầu nói. “Claudia, ta...” nhưng Quan Thống Đốc đã giơ bàn tay lên.

“Đừng, Thầy, cứ để tôi giải thích. Ta đã chọn con, đúng và ta thoải mái thừa nhận rằng thoát tiên con chỉ là một phương tiện để đạt được mục đích. Một đứa bé con ẵm ngửa hay la hay khóc mà ta càng ít gặp càng tốt. Nhưng khi con lớn lên, ta dần dà... mong gặp con. Trước cách con nhún chân chào ta, khoe với ta bài vở của con, nhút nhát bên lên với ta. Và con đã trở thành điều quý giá đối với ta.”

Cô nhìn ông ta chăm chặp, không muốn nghe mà cũng không muốn tin. Cô muốn giữ cơn tức giận của mình tươi nguyên, mới tinh như một đồng tiền vừa đúc ra.

Ông nhún vai. “Ta không phải là một người cha tốt. Vì chuyện đó, ta xin lỗi con.”

Trong bầu không khí tĩnh lặng giữa họ, tiếng nện cửa lại vang lên, thậm chí còn lớn hơn. Jared nói gấp rút, “Hầu như không còn quan trọng, thưa ngài, là ngài đã làm gì hoặc cậu con trai này là ai. Hết thảy chúng ta lúc này đều bị kết án. Không thoát khỏi tội chết trừ phi là mọi người chúng ta đều vào Ngục Tù hết.”

Finn nói thầm, “Tôi phải trở lại đón Attia.” Cậu chìa tay ra với Claudia để lấy chiếc Chìa khóa kia; cô lắc đầu. “Không phải anh. Tôi sẽ quay lại.” Với tay, cô lấy miếng pha lê bản sao từ tay cậu, so sánh cả hai. “Ai đã làm ra cái này?”

“Chúa công Calliston. Bản thân ông ta là Sói Thép.” Quan Thống Đốc nhìn chăm chăm vào miếng pha lê. “Ta thường thắc mắc không biết những lời đồn đãi có thật không, không biết có tồn tại một bản sao thật không, đâu đó trong những vực thẳm của Ngục Tù.” Cô đưa ngón tay về phía bảng điều khiển, nhưng ông ta ngăn lại. “Khoan. Trước tiên chúng ta phải bảo đảm an toàn cái đã, hoặc là cô gái ấy sẽ tốt hơn khi ở đó.”

Claudia nhìn ông ta. “Làm sao tôi có thể tin ông lần nữa chứ?”

“Con phải tin.” Ông ta đặt một ngón tay lên môi, gật đầu. Sau đó, sải bước băng ngang căn phòng trắng tinh, sờ vào bộ phận điều khiển cánh cửa và đứng lù lù lại.

Hai người lính ngã đầu vào phòng. Đằng sau họ, mũi nhọn trên sợi xích vung vẩy trong không trung. Gươm kiếm rút sẵn, tiếng xoèn xoẹt của sắt thép nghe rõ mồn một.

“Xin cứ vào,” Quan Thống Đốc lịch sự nói.

Chính Nữ Hoàng đang ở đó, Claudia bàng hoàng khi nhìn thấy bà, đang mặc một tấm áo choàng tối màu. Đằng sau mẹ, Caspar trừng trừng nhìn cô. “Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho cô,” hằn cù nhàu.

“Im lặng nào.” Mẹ hằn hiên ngang bước ngang qua hăn, đi vào phòng, dừng lại một chút vì năng lượng lạnh buốt kỳ lạ nơi ngưỡng cửa, rồi đưa mắt nhìn quanh. “Hấp dẫn thật. Hóa ra đây là Cổng chính cơ đấy.”

“Thật thế.” Quan Thống Đốc cúi chào. “Tôi rất mừng khi nhìn thấy bà khỏe thế này.”

“Tôi nghi ngờ điều ông nói đấy.” Sia dừng lại trước mặt ông. Bà ta nhìn ông từ trên xuống dưới, mặt mày xanh xao. Bà mím chặt môi.

“Vâng,” Quan Thống Đốc nói khẽ. “Thật không may là một Tù nhân đã trốn thoát.”

Điên tiết lên, bà quay sang ông ta. “Tại sao ông lại làm chuyện này? Ông đang lên kế hoạch phản bội gì thế?”

“Chẳng có kế hoạch nào cả. Chúng ta có thể an toàn ra khỏi đây. Hết thầy chúng ta. Không có bí mật nào bị lọt ra ngoài, không có vụ ám sát nào hết. Xin hãy nhìn tôi đây.”

Ông sai bước tới bàn điều khiển, chạm vào một tổ hợp điều khiển, rồi bước lui. Claudia nhìn chăm chú, bởi vì bức tường hóa ra trống trơn cho thấy một hình ảnh mà phải vài giây sau cô mới nhận ra. Trong một gian phòng rộng lớn mênh mông, các quan cận thần tụ tập rì rầm về vụ tai tiếng. Thức ăn đang dùng dở không ai để ý đến nằm trên những chiếc bàn lớn. Những người phục vụ lo lắng hối hả vội vàng.

Đó chính là bữa tiệc cưới của cô.

“Ông đang làm cái trò gì vậy?” Nữ Hoàng gắt lên, nhưng đã quá trễ. Quan Thống Đốc nói, “Các bạn hữu quý mến.” Mọi người trong gian phòng kia đều quay đầu lại. Lời nói khô khốc trong sự nín lặng vì kinh ngạc. Sau một trăm năm Nghi thức, màn hình rộng lớn phía sau ngai vàng có lẽ đã bị lãng quên; bây giờ Finn mới nhìn chăm chăm vào Triều Đình ngang qua đường mép mạng nhện, một tấm màn mỏng đầy bụi bẩn.

“Xin hãy tha thứ cho mọi sự lộn xộn đáng tiếc của ngày hôm nay,” Quan Thống Đốc nói rất nghiêm trang. “Và tôi xin hết thầy quý vị, các đại sứ đến từ Nước ngoài, các quan cận thần, các công tước và các Thầy Thông Thái, tất cả quý bà cùng các quả phụ, xin hãy nhìn kỹ sự vi phạm này của Nghi thức. Nhưng một ngày vĩ đại đã hé rạng và những sai lầm to tát đã được sửa lại cho đúng.”

Có vẻ như Nữ Hoàng quá kinh ngạc không thốt nên lời; Claudia gần như cũng mang tâm trạng y như thế. Nhưng cô động đậy; túm lấy cánh tay Finn, kéo mạnh cậu sát vào mình; họ đứng cùng nhau, đối diện với những gương

mặt hoang mang, như bị mê hoặc của Triều Đình khi cha cô cất tiếng, “Xin chú ý. Vị Hoàng Tử chúng ta tưởng rằng đã mất, vị thừa kế của cha người, niềm hy vọng của Triều Đình, Giles, đã trở về với chúng ta.”

Cả ngàn con mắt chăm chăm nhìn Finn. Cậu nhìn đáp lại, thấy trong đó từng điểm sáng rất nhỏ, cảm nhận được tính hiếu kỳ mãnh liệt, mối nghi ngờ của họ, đổ thẳng vào tâm hồn cậu. Đây là cách thức để trở thành Vua đó sao?

“Bằng trí thông minh vĩ đại của mình, Nữ Hoàng đã thấy rằng cần thiết phải giấu người trong cảnh tha hương xa quê nhà để được an toàn trước một âm mưu ảnh hưởng đến mạng sống của người,” Quan Thống Đốc nói năng trôi chảy. “Nhưng cuối cùng, sau nhiều năm, mối nguy hiểm ấy đã chấm dứt. Những kẻ âm mưu đã thất bại và đã bị bắt. Mọi việc nay đã trở lại bình yên.”

Ông ta nhìn Nữ Hoàng một lần; cơn giận dữ hiện rõ trên từng xen-ti-mét nơi phần lưng vươn thẳng, nhưng khi nói, giọng bà dịu dàng hạnh phúc. “Thưa các vị, tôi thật quá vui mừng! Tôi và Quan Thống Đốc đã làm việc hết sức để xử lý được mối đe dọa này. Tôi muốn bây giờ đây, quý vị sẽ chuẩn bị nhập tiệc, mừng Hoàng Tử trở về. Thay vì tiệc cưới, lại là một tiệc chào mừng về nhà, nhưng vẫn là một ngày tuyệt vời, đúng như kế hoạch của chúng ta.”

Cả Triều Đình lặng phắc. Sau đó, từ phía sau, vài tiếng hoan hô rời rạc bắt đầu cất lên.

Bà ta hát đầu, Quan Thống Đốc chạm vào bảng điều khiển. Màn hình mờ đi.

Bà ta thở một hơi thật sâu. “Tôi sẽ không bao giờ, không bao giờ tha thứ cho ông về chuyện này,” bà ta nói, giọng đều đều.

“Tôi biết mà.” John Arlex lười nhác búng nhẹ vào một nút chuyển. Ông ngồi xuống, bắt tréo chân, chiếc áo khoác thêu kim tuyến sáng lờ mờ, sau đó ông vói tay đến chỗ khi nãy Claudia để, cầm lấy cả hai chiếc Chìa khóa, cả hai lấp lánh trong tay ông.

“Những miếng pha lê nhỏ bé sáng là thế,” ông ta lẩm bẩm. “Và khả năng ẩn chứa bên trong mạnh đến dường nào! Claudia, con yêu, ta cho rằng nếu một người không thể là chủ nhân của một thế giới thì người đó phải tìm một thế giới khác để chinh phục thôi.” Ông liếc sang Jared. “Tôi phó thác con bé lại cho ông, thưa Thầy. Hãy nhớ những chuyện chúng ta đã nói.”

Mắt Jared mở lớn; ông hét lên, “Claudia!” nhưng cô đã biết chuyện gì đang xảy ra rồi. Cha cô đang ngồi trong chiếc ghế Công chính - cô biết mình phải chạy tới, giật lấy hai chiếc Chìa khóa ra khỏi tay ông, nhưng cô không sao nhúc nhích được, cứ như thể sức mạnh từ sự kinh khủng của ông ta sẽ khiến cô đông cứng lại mất.

Cha cô mỉm cười. “Thứ lỗi cho tôi, thưa Bệ hạ. Tôi nghĩ mình sẽ là một nổi ám ảnh trong bữa tiệc này.” Mấy ngón tay ông chạm vào bảng điều khiển.

Một lần ánh sáng lóa mắt nổ bùng lên trong căn phòng, làm hết thảy mọi người đều nao núng; sau đó chiếc ghế bỗng trống trơn, xoay nhẹ trong căn phòng trắng xóa và khi mọi người chăm chăm nhìn vào đó, một tia lửa xẹt lên trong bảng điều khiển, rồi một tia nữa. Lớp

khói hăng hăng cay xè bốc lên; Nữ Hoàng siết chặt năm tay, kêu thét vào khoảng trống hoác kia, “Ông không thể làm thế được!”

Claudia đang nhìn chăm chặp vào ghế; khi nó bùng lên thành ngọn lửa, Jared vội vàng đẩy cô ra phía sau. Cô nói đầy thất vọng, “Ông ấy có thể đấy. Ông ấy đã làm thế đấy.”

Jared chăm chú nhìn cô. Đôi mắt cô sáng quắc, gương mặt đỏ bừng, nhưng đầu vẫn ngẩng cao. Nữ Hoàng nổi cơn thịnh nộ, chọc tay vào từng nút càng làm nổ nhiều hơn. Khi bà ta dường bộ bước ra với Caspar theo sát gót, ông nói, “Ông ấy sẽ trở lại đấy, Claudia. Tôi chắc chắn...”

“Ông ấy làm gì chẳng liên quan đến tôi.” Cô quay sang Finn, lúc này đang kinh hãi chòng chọc nhìn cô.

“Attia,” cậu thì thầm. “Còn Attia thì sao? Tôi đã hứa sẽ trở lại đón cô bé!”

“Không thể...”

Cậu lắc đầu. “Cô không hiểu đâu. Tôi phải trở lại! Tôi không thể bỏ mặc họ ở đó. Đặc biệt là Keiro.” Cậu hết sức hoang mang. “Keiro sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi. *Tôi đã hứa kia mà*”

“Chúng ta sẽ tìm cách. Jared sẽ tìm ra mà. Dù cho phải mất nhiều năm. Đó là lời hứa của tôi với anh.” Cô chụp lấy bàn tay cậu, vén ống tay áo xơ mòn lên cho thấy dấu hiệu chim đại bàng. “Nhưng bây giờ anh phải nghĩ đến việc này. Anh đang ở đây. Anh đang ở Bên Ngoài và anh được tự do. Về phần họ, cứ thế đi đã. Chúng ta còn phải tiến hành việc này, bởi vì Sia sẽ luôn luôn ở đó, âm mưu sau lưng anh.”

Ngơ ngác, cậu chăm chăm nhìn cô, nhận ra là cô không ý thức được cậu đã mất mát những gì. “Keiro là người anh em của tôi.”

“Tôi sẽ làm mọi thứ có thể,” Jared khẽ khàng nói. “Chắc phải có một cách khác nữa. Cha con đến và đi dưới cái tên Blaize. Và Sapphique đã phát hiện ra điều đó.”

Finn ngẩng đầu, nhìn ông với vẻ kỳ lạ. “Vâng. Ông ấy đã phát hiện ra.”

Claudia nắm cánh tay cậu. “Bây giờ chúng ta phải ra ngoài đó,” cô nói khẽ. “Anh phải ngẩng đầu lên và làm một hoàng tử. Sẽ không như anh tưởng. Nhưng ở đây mọi việc đang diễn ra. Một trò chơi, cha tôi gọi nó như thế đấy. Anh sẵn sàng chưa?”

Cậu cảm thấy nỗi sợ hãi xưa cũ lại tràn ngập cả người. Cậu cảm thấy mình đang đi vào một cuộc phục kích lớn giăng ra cho cậu. Nhưng cậu lại gật đầu.

Cánh tay khoác vào nhau, họ đi ra khỏi căn phòng trắng tinh kia, Claudia dẫn cậu lên ngang qua mấy hầm chứa rượu và dãy cầu thang. Cậu đi ngang qua các dãy phòng nhiều người đang tụ tập, chăm chăm nhìn. Cô mở một cánh cửa và cậu la lên vui mừng, bởi vì toàn cảnh là một khu vườn và bên trên đó, sáng bừng và rực rỡ, là những ngôi sao lơ lửng giữa trời, có đến hàng triệu, cao hơn cao hơn nữa, vượt lên trên những tháp nhọn của Cung Điện, trên rặng cây, trên những luống hoa thơm dịu.

“Tôi đã biết chỗ này,” cậu thì thầm. “Bao giờ tôi cũng biết mà.”

Còn lại một mình, Jared nhìn chăm chăm vào cảnh điêu tàn của Cổng chính. Hành động cố tình phá hoại của Quan Thống Đốc quá toàn diện. Ông đã tử tế nói với cậu con trai thế thôi, chứ tận trong lòng mình, ông cảm thấy một nỗi khiếp sợ chìm sâu, bởi vì để tìm ra được một cách quay trở lại ngang qua mớ đổ nát này sẽ phải mất nhiều thời gian, mà ông còn có được bao nhiêu thời gian kia chứ?

“Đối với chúng tôi, ông là quá nhiều, Quan Thống Đốc ạ,” ông lẩm bẩm ra tiếng.

Ông trèo lên ngay sau họ, lúc này đang yếu lả người, ngực ông đau nhói. Những người hầu chạy ngang qua ông; tiếng nói chuyện vang vang trong từng căn phòng và dãy hành lang. Ông vội vã, bước ra khu vườn, sáng khoái vì không khí mát mẻ của buổi chiều tối, hương hoa thơm dịu dịu.

Claudia và Finn đang đứng trên bậc thềm của tòa nhà. Cậu con trai trông cứ như choáng ngợp trước vẻ lộng lẫy của màn đêm, như thể nét tinh tuyền của đêm khiến cậu vui thích đến cực độ.

Bên cạnh họ, Jared thọc tay vào túi, lấy ra chiếc đồng hồ. Claudia nhìn chăm chặp. “Đó chẳng phải là...?”

“Đúng. Của cha con đấy.”

“Ông ấy cho thầy à?”

“Có thể nói là thế.” Ông cầm chiếc đồng hồ trong mấy ngón tay thanh mảnh và cô để ý thấy, như thể đây là lần đầu tiên, rằng có một khối lập phương bằng bạc treo trên sợi dây chuyền đồng hồ, một thứ bùa mê xoắn vặn và lấp lánh dưới ánh sáng sao.

“Nhưng họ đang ở đâu?” Finn hỏi, lòng dạ giày vò. “Keiro và Attia cùng với Ngục Tù?”

Jared nhìn chăm chăm vào khối lập phương, đầy tư lự. “Gần hơn cậu tưởng, Finn à,” ông nói.

Table of Contents

ĐẠI BÀNG PHA LÊ, THIÊN NGA ĐEN

1

2

3

4

5

6

7

DƯỚI LÒNG ĐẤT, NHỮNG NGÔI SAO CHỈ LÀ TRUYỀN THUYẾT

8

9

10

11

12

13

14

BỊ XIỀNG XÍCH, CẢ TAY LẤN CHÂN

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

HOÀNG TỬ MẤT TÍCH

29

30

31

32

33

34

35